

**Các chữ viết tắt trong
Cựu Ước**

Sách	Viết tắt
Sáng thế	<i>Sáng</i>
Xuất Ai-cập	<i>Xuất</i>
Lê-vi	<i>Lê</i>
Dân số	<i>Dân</i>
Phục truyền luật lệ	<i>Phục</i>
Giô-suê	<i>Giô-s</i>
Quan án	<i>Quan</i>
Ru-tơ	<i>Ru</i>
I Sa-mu-ên	<i>I Sam</i>
II Sa-mu-ên	<i>II Sam</i>
I Các Vua	<i>I Vua</i>
II Các Vua	<i>II Vua</i>
I Sử ký	<i>I Sử</i>
II Sử ký	<i>II Sử</i>
E-xơ-ra	<i>E-xơ-ra</i>
Nê-hê-mi	<i>Nê</i>
Ê-xơ-tê	<i>Ê-xơ-tê</i>
Gióp	<i>Gióp</i>
Thi thiên	<i>Thi</i>
Châm ngôn	<i>Châm</i>
Giáo huấn	<i>Giáo</i>
Tình ca	<i>Tình</i>
Ê-sai	<i>Ês</i>
Giê-rê-mi	<i>Giê</i>
Ai ca	<i>Ai</i>
Ê-xê-chiên	<i>Ê-xê</i>
Đa-niên	<i>Đa</i>
Ô-sê	<i>Ô-sê</i>
Giô-ên	<i>Giô-ên</i>
A-mốt	<i>Am</i>
Áp-điã	<i>Áp</i>
Giô-na	<i>Giô-na</i>
Mi-ca	<i>Mi</i>
Na-hâm	<i>Na</i>
Ha-ba-cúc	<i>Ha</i>
Xô-phô-ni	<i>Xô</i>
A-ghê	<i>A-ghê</i>
Xa-cha-ri	<i>Xa</i>
Ma-la-chi	<i>Mal</i>

**Mục Lục
Tân Ước**

Sách	Viết tắt	Trang
Lời nói đầu		v
Mở đầu		vii
Ma-thi-ơ	<i>Ma</i>	1
Mác	<i>Mác</i>	48
Lu-ca	<i>Lu</i>	77
Giăng	<i>Gi</i>	126
Công vụ các sứ đồ	<i>Sứ đồ</i>	161
La-mã	<i>La</i>	206
I Cô-rinh	<i>I Cô</i>	228
II Cô-rinh	<i>II Cô</i>	247
Ga-la-ti	<i>Gal</i>	260
Ê-phê-sô	<i>Êph</i>	268
Phi líp	<i>Phil</i>	276
Cô-lô-se	<i>Côl</i>	281
I Tê-sa-lô-ni-ca	<i>I Tê</i>	286
II Tê-sa-lô-ni-ca	<i>II Tê</i>	291
I Ti-mô-thê	<i>I Tim</i>	294
II Ti-mô-thê	<i>II Tim</i>	300
Tít	<i>Tít</i>	304
Phi-lê-môn	<i>Phi-lê</i>	307
Hê-bơ-rơ	<i>Hê</i>	309
Gia-cơ	<i>Gia-cơ</i>	325
I Phia-rơ	<i>I Phia</i>	331
II Phia-rơ	<i>II Phia</i>	337
I Giăng	<i>I Gi</i>	341
II Giăng	<i>II Gi</i>	347
III Giăng	<i>III Gi</i>	348
Giu-đe	<i>Giu-đe</i>	349
Khải Thị	<i>Khải</i>	351
Giải thích Từ Ngữ		373
Bản đồ		379

“Toàn thể Thánh Kinh đều do Thượng Đế soi dẫn, có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa sai và dạy cách sống ngay thật.”

Lời nói đầu

Chúng tôi hân hạnh giới thiệu với quý vị quyển Niềm Hi Vọng (Tân Ước, bản Phổ thông). Đây là một bản dịch dành cho các độc giả chưa quen với Lời của Thượng Đế; tuy nhiên bản này cũng rất ích lợi cho tất cả các tín hữu.

Phương pháp chúng tôi dùng

Bản Phổ thông dựa trên bốn mục tiêu:

- 1. Giản dị:** Khi chuyển ngữ, chúng tôi cố gắng dùng văn thể bình thường và chỉ chọn những từ Hán Việt thông dụng nhất mà thôi. Vì thế các độc giả thuộc mọi trình độ đều có thể đọc và hiểu dễ dàng.
- 2. Chính xác:** Dù giản dị nhưng cũng chính xác. Các học giả Hi-lạp của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới đã cẩn thận duyệt lại mức độ chính xác của bản này trong việc chuyển đạt ý nghĩa từ bản gốc Hi-lạp.
- 3. Tự nhiên:** Chúng tôi cố gắng sử dụng ngôn ngữ tự nhiên của đại chúng.
- 4. Ích lợi:** Để giúp độc giả hiểu các ý niệm và từ ngữ dùng trong Thánh Kinh, chúng tôi có thêm rất nhiều chú thích cuối trang và bảng “Giải thích từ ngữ” ở cuối sách.

Không có một bản dịch Thánh Kinh nào hoàn toàn phù hợp cho mọi tầng lớp độc giả. Chúng tôi chỉ mong bản này có thể giúp được nhiều đồng bào Việt Nam biết về chân lý của Thượng Đế.

Cầu Chúa dùng bản Tân Ước Phổ thông này để mang Tin Mừng về tình yêu thương và ân phúc của Ngài đến với những ai đang tìm kiếm sự bình an cho tâm linh, niềm hi vọng trong cuộc sống, và sự cứu rỗi linh hồn nơi Thượng Đế.

Chú thích cuối trang và phần Giải thích từ ngữ

Các chú thích cuối trang dùng để giải nghĩa những từ hơi khó hiểu trong đoạn văn đều được xếp theo thứ tự a, b, c. Còn những từ có tính cách tổng quát hơn thì được đánh dấu sao (*) và xếp vào bảng “Giải thích từ ngữ” ở cuối sách.

Mở đầu

Thánh Kinh là gì?

Tân Ước là một tựa được dùng trong nhiều thế kỷ qua để mô tả một tập hợp các sách thuộc phần thứ nhì của Thánh Kinh, nghĩa là Thánh Kinh gồm hai nhóm sách: Cựu Ước và Tân Ước. Từ ngữ Thánh Kinh bắt nguồn từ gốc Hi-lạp có nghĩa là “sách.” Còn danh từ “ước” có nghĩa là “giao ước” hay lời của Thượng Đế hứa ban phúc lành cho dân Ngài. Cựu Ước gồm các sách nói đến giao ước mà Thượng Đế lập với dân Do-thái (Ít-ra-en) vào thời kỳ ông Mô-se. Còn Tân Ước là nhóm sách nói đến giao ước mà Ngài lập với mọi người tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Các sách trong Cựu Ước thuật lại những việc lớn lao Thượng Đế làm cho dân Do-thái đồng thời cho chúng ta thấy chương trình của Ngài dùng dân ấy để mang phúc lành cho toàn thể nhân loại. Các sách này hướng về ngày Đấng Cứu Thế (còn gọi là Đấng Mê-si) mà Thượng Đế sai đến để thực hiện chương trình của Ngài. Tân Ước mô tả Đấng Cứu Thế (tức Chúa Giê-xu) đến trên thế gian và ý nghĩa của việc Ngài đến cho toàn thể nhân loại. Chúng ta cần biết về Cựu Ước để hiểu Tân Ước vì Cựu Ước cho chúng ta thấy bối cảnh chung. Còn Tân Ước thì hoàn tất câu chuyện cứu rỗi đã bắt đầu trong Cựu Ước.

CỰU ƯỚC

Cựu Ước gồm 39 sách do nhiều tác giả khác nhau viết ra. Đa số các sách này được viết bằng tiếng Hê-bơ-rơ, một ngôn ngữ xưa của Ít-ra-en. Có một vài khúc viết bằng tiếng A-ram, một ngôn ngữ quốc tế thời bấy giờ. Vài phần của Cựu Ước được viết cách đây hơn 3.500 năm. Quyển đầu và quyển cuối của Cựu Ước cách nhau hơn 1.000 năm. Những sách trong Cựu Ước gồm các loại luật pháp, lịch sử, văn xuôi, bài ca, thơ phú và những lời giáo huấn của các bậc thông thái.

Cựu Ước thường được chia ra làm ba phần chính: Luật pháp, Tiên tri, và Văn Thơ. Phần Luật Pháp gồm năm sách gọi là “Ngũ Kinh của Mô-se.” Sách đầu tiên là Sáng thế. Sách này cho chúng ta biết thế giới bắt đầu từ đâu, người đàn ông và đàn bà đầu tiên được dựng nên ra sao, và tội lỗi đầu tiên họ đã phạm nghịch lại Thượng Đế như thế nào. Sách Sáng thế nói về Cơn Lụt Lớn và cho chúng ta biết nguồn gốc của quốc gia Ít-ra-en là dân tộc được Thượng Đế lựa chọn cho mục đích đặc biệt của Ngài.

CÂU CHUYỆN ÁP-RA-HAM

Thượng Đế lập giao ước với Áp-ra-ham, một nhân vật nổi danh có đức tin lớn. Trong giao ước đó Ngài hứa sẽ làm cho Áp-ra-ham trở thành tổ tiên của một quốc gia lớn, đồng thời sẽ cho ông và dòng dõi của ông vùng đất

Ca-na-an. Áp-ra-ham chịu phép cắt dương bì để chứng tỏ ông chấp nhận giao ước ấy. Phép cắt dương bì trở thành dấu hiệu về giao ước giữa Thượng Đế và dân Ngài. Áp-ra-ham không biết Thượng Đế làm cách nào để thực hiện những điều Ngài đã hứa nhưng ông tin tưởng nơi Thượng Đế. Điều đó khiến Thượng Đế rất vừa lòng.

Ngài bảo Áp-ra-ham rời nơi ông ở giữa những người Hê-bơ-rơ thuộc vùng Mê-xô-bô-ta-mi và dẫn ông đến Ca-na-an (còn gọi là Pha-lét-tin) là đất hứa. Khi về già Áp-ra-ham sinh được một con trai đặt tên là Y-sác. Y-sác sinh một trai tên Gia-cốp. Gia-cốp (cũng có tên là Ít-ra-en) sinh được mười hai con trai và một con gái. Gia đình này trở thành dân tộc Ít-ra-en nhưng họ không quên nguồn gốc gồm các chi tộc của họ. Họ tiếp tục gọi mình là mười hai chi tộc (hay “gia tộc”) của Ít-ra-en tức là dòng dõi của mười hai con trai của Gia-cốp: Ru-bên, Xi-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Đan, Náp-ta-li, Gát, A-xe, Y-xa-ca, Xê-bu-lôn, Giô-xép, và Bê-ni-min. Ba ông tổ chính: Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp (Ít-ra-en) được gọi là các “ông tổ” hay “tổ tiên” của quốc gia Ít-ra-en.

Áp-ra-ham còn là “cha” dưới một hình thức khác. Vào thời cổ xưa của Ít-ra-en, nhiều lần Thượng Đế kêu gọi một số người để nói thay cho Ngài. Những nhân vật đặc biệt này gọi là các nhà tiên tri tức đại diện của Thượng Đế trước mặt dân chúng. Qua những nhà tiên tri ấy Thượng Đế ban các lời hứa cho dân Ít-ra-en, những lời cảnh cáo, luật lệ, nhiều sự dạy bảo, những bài học rút ra từ kinh nghiệm quá khứ và bài học dựa vào các biến chuyển tương lai. Áp-ra-ham, “người Hê-bơ-rơ” là vị tiên tri đầu tiên mà Thánh Kinh đề cập tới.

ÍT-RA-EN ĐƯỢC GIẢI PHÓNG KHỎI ÁCH NÔ LỆ

Gia đình của Gia-cốp (tức Ít-ra-en) gia tăng lên đến 70 người gồm con cháu của ông. Một trong các con trai của Gia-cốp là Giô-xép trở thành một vị quan to trong nước Ai-cập. Cuộc sống trở thành khó khăn nên Gia-cốp và gia đình di cư sang Ai-cập, nơi có thực phẩm dồi dào khiến cuộc sống dễ chịu hơn. Chi tộc Hê-bơ-rơ ấy dần dần trở thành một dân tộc bé nhỏ. Pha-ra-ôn, vua Ai-cập bắt họ làm nô lệ. Sách Xuất Ai-cập cho chúng ta thấy sau 400 năm, Thượng Đế dùng nhà tiên tri Mô-se giải phóng dân Ít-ra-en ra khỏi ách nô lệ của Ai-cập và mang họ về lại nước Pha-lét-tin. Cái giá phải trả cho tự do này khá cao, nhưng người trả giá ấy là dân Ai-cập. Pha-ra-ôn và các gia đình Ai-cập bị thiệt mất các con đầu lòng trước khi Pha-ra-ôn cho dân Ít-ra-en ra đi tự do. Con đầu lòng phải chết để dân chúng được tự do. Người Ít-ra-en về sau nhớ mãi điều này trong cách thờ phụng và các sinh tế của họ.

Người Ít-ra-en sẵn sàng lên đường tìm tự do. Họ chuẩn bị và nai nịt đàn hoàng để thoát ly nước Ai-cập. Mỗi gia đình giết và nướng một con chiên con. Họ lấy máu của con chiên và bôi trên cột cửa để làm dấu hiệu cho Thượng Đế. Họ vội vã nướng bánh mì không men và dùng bữa. Đêm đó Thiên sứ của Chúa đi qua cả nước. Nếu nhà nào không có dấu máu của chiên con bôi trên cột cửa thì con đầu lòng của nhà ấy bị giết. Còn dân Ít-ra-en thì được giải phóng. Nhưng khi các người nô lệ là dân Ít-ra-en sắp sửa rời Ai-cập thì Pha-ra-ôn đổi ý. Ông cho quân đuổi theo định bắt các nô lệ Ít-ra-en trở lại nhưng Thượng Đế cứu dân Ngài.

Thượng Đế rẽ nước Hồng Hải cho dân chúng đi qua được tự do sang bờ bên kia. Ngài tiêu diệt đạo quân Ai-cập đang đuổi theo. Rồi tại một địa điểm thuộc vùng bán đảo Ả-rập, trên một ngọn núi trong vùng sa mạc Si-nai, Thượng Đế lập một giao ước đặc biệt với họ.

LUẬT LỆ MÔ-SE

Sự giải cứu của Thượng Đế cho dân Ít-ra-en và giao ước của Ngài với họ trên núi Si-nai khiến dân tộc này khác biệt với các dân tộc khác. Giao ước đó gồm những lời hứa và luật lệ cho dân Ít-ra-en. Một phần của giao ước này gọi là Mười Mệnh Lệnh được Thượng Đế viết trên hai bảng đá và trao cho dân chúng. Các mệnh lệnh đó ghi lại những nguyên tắc căn bản cho đời sống mà Thượng Đế muốn dân Ít-ra-en phải noi theo. Các mệnh lệnh nói trên gồm nhiệm vụ của dân Ít-ra-en đối với Thượng Đế, đối với gia đình và đối với những người khác trong cuộc sống hằng ngày.

Mười Mệnh Lệnh và các qui tắc cùng những sự dạy dỗ khác được ban cho trên núi Si-nai gọi là “Luật Mô-se” hay nói vắn tắt là “Luật pháp.” Nhiều khi danh từ “Luật pháp” được dùng để nói đến năm sách đầu tiên trong Thánh Kinh và đôi khi dùng cho toàn thể Cựu Ước.

Ngoài Mười Mệnh Lệnh và các qui tắc về cách xử thế khác, Luật Mô-se còn ghi lại những qui tắc dành cho các thầy tế lễ, các của lễ dâng hiến, nghi thức thờ phụng và các ngày thánh. Các qui tắc ấy được ghi trong sách Lê-vi. Theo Luật Mô-se thì các thầy tế lễ cùng những trợ giúp đều phải xuất thân từ chi tộc Lê-vi. Những người trợ giúp ấy gọi chung là “người Lê-vi.” Thầy tế lễ quan trọng nhất gọi là thầy tế lễ tối cao.

Luật pháp ghi lại những chỉ thị về việc xây dựng Lều Thánh (“Đền Tạm”) hay Lều Hạp, tức là nơi mà dân Ít-ra-en đến để thờ phụng Thượng Đế. Lều ấy chuẩn bị cho dân Ít-ra-en trong việc xây dựng đền thờ tức tòa nhà thánh ở Giê-ru-sa-lem trên núi Xi-ôn mà sau này dân chúng đi đến để thờ phụng Ngài. Các qui tắc về những của lễ dâng hiến và thờ phụng khiến cho dân chúng thấy họ đã phạm tội với nhau và với Thượng Đế. Nhưng những qui tắc này cũng chỉ cho họ con đường để được tha tội và hòa thuận lại với nhau và với Thượng Đế. Những của lễ hi sinh ấy giúp họ hiểu rõ hơn về sinh tế mà Thượng Đế chuẩn bị ban cho toàn thể nhân loại.

Luật pháp cũng ghi lại những chỉ thị về việc kỷ niệm các ngày thánh hay ngày lễ. Mỗi ngày lễ có ý nghĩa riêng. Một số ngày lễ là dịp vui mừng kỷ niệm những ngày đặc biệt trong năm chẳng hạn như lễ ăn mừng mùa gặt để kỷ niệm Hoa quả Đầu Mùa, lễ Sa-bu-ốt (tức lễ Thất Tuần hay lễ Các Tuần), và lễ Xu-cốt (hay lễ Lều Tạm).

Một vài lễ để kỷ niệm những việc kỳ diệu Thượng Đế đã làm cho dân Ngài. Lễ Vượt Qua là một trong những sự kỷ niệm đó. Mỗi gia đình tưởng nhớ lại cuộc trốn thoát khỏi Ai-cập. Dân chúng ca hát tôn ngợi Thượng Đế. Người ta giết một con chiên con và chuẩn bị bữa ăn. Ly rượu hay một miếng thức ăn nhỏ nhắc cho dân chúng nhớ lại những gì Thượng Đế đã làm để giải cứu họ khỏi cuộc sống vất vả và đau khổ.

Các lễ khác có tầm quan trọng đặc biệt hơn. Mỗi năm, vào ngày Đại lễ Chuộc Tội, dân chúng phải nhớ lại những điều sai lầm mình đã làm cho người khác và cho Thượng Đế. Đó là một ngày đau buồn, ngày mà dân chúng nhịn ăn. Trong ngày ấy thầy Tế Lễ Tối Cao dâng các của lễ đặc biệt để chuộc tội cho dân chúng.

Giao Ước giữa Thượng Đế và dân Ít-ra-en có một tầm quan trọng đặc biệt cho những tác giả của Cựu Ước. Hầu hết các sách mà những nhà Tiên tri viết và các sách thánh đều dựa trên căn bản là nước Ít-ra-en và mỗi một công dân, đã có một giao ước đặc biệt với Thượng Đế mà họ gọi là “Giao Ước của Chúa” hay gọi vắn tắt hơn là “Giao Ước.” Các sách lịch sử giải thích các biến chuyển dựa theo Giao Ước ấy: Nếu cá nhân hay dân tộc trung thành với Thượng Đế và Giao Ước thì Ngài sẽ ban thưởng. Nếu họ bỏ bê hay lơ là với Giao Ước, Thượng Đế sẽ trừng phạt họ. Ngài sai các nhà tiên tri đến để nhắc nhở dân chúng về giao ước của họ với Thượng Đế. Các thi sĩ Ít-ra-en hát nhiều bài ca ngợi những điều kỳ diệu mà Thượng Đế làm cho người nào vâng lời Ngài. Họ than khóc về những sự đau khổ và trừng phạt xảy đến cho ai không vâng phục Thượng Đế. Các tác giả này đặt căn bản về những ý niệm sai hay đúng trên lời dạy dỗ của Giao Ước. Còn khi những người vô tội gặp cảnh khốn khổ thì các thi nhân ấy băn khoăn tìm hiểu nguyên nhân tại sao.

QUỐC GIA ÍT-RA-EN

Lịch sử của dân tộc Ít-ra-en xưa là lịch sử của một dân tộc từ bỏ Thượng Đế, được Ngài giải cứu, dân chúng quay trở về cùng Thượng Đế rồi cuối cùng lại bỏ Ngài. Cái vòng lẩn quẩn này bắt đầu ngay sau khi dân chúng chấp nhận giao ước của Thượng Đế, rồi cứ thế mà diễn lại. Tại núi Si-nai, dân Ít-ra-en đồng ý đi theo Thượng Đế nhưng họ chống nghịch Ngài nên phải đi lang thang trong sa mạc suốt 40 năm. Cuối cùng, Giô-suê, người kế vị Mô-se dẫn dắt dân chúng vào đất hứa. Lúc đầu họ chiếm đóng và định cư một phần trong đất Ít-ra-en. Suốt mấy trăm năm sau cuộc chiếm đóng đó, có các lãnh tụ địa phương gọi là các quan án, cai trị dân chúng.

Sau cùng dân chúng đòi cho được một vị vua. Vua đầu tiên là Sau-lơ. Ông không vâng lời Thượng Đế nên Ngài chọn một người chăn chiên tên Đa-vít làm vua mới, thay thế Sau-lơ. Nhà tiên tri Sa-mu-ên đến đổ dầu trên đầu Đa-vít để bổ nhiệm ông làm vua dân Ít-ra-en. Thượng Đế hứa rằng các vị vua tương lai của Ít-ra-en đều sẽ là con cháu Đa-vít thuộc chi tộc Giu-đa. Đa-vít chiếm được thành Giê-ru-sa-lem và chọn thành ấy làm thủ đô và địa điểm tương lai của đền thờ. Ông tổ chức các thầy tế lễ, các nhà tiên tri, các người soạn nhạc, các nhạc sĩ, và các ca sĩ trong những buổi thờ phụng trong đền thờ. Đa-vít cũng đích thân soạn nhiều bài ca (thi thiên), nhưng Thượng Đế không cho phép ông xây đền thờ.

Khi Đa-vít về già và sắp qua đời, ông chỉ định con trai là Sô-lô-môn làm vua dân Ít-ra-en. Đa-vít dặn con ông phải luôn luôn đi theo Thượng Đế và tuân giữ Giao Ước. Khi lên ngôi vua, Sô-lô-môn xây cất đền thờ và nối rộng lãnh thổ Ít-ra-en. Lúc đó là thời kỳ cực thịnh của nước Ít-ra-en. Vua Sô-lô-môn rất nổi danh. Nước Ít-ra-en vô cùng hùng mạnh.

GIU-ĐA VÀ ÍT-RA-EN, QUỐC GIA BỊ CHIA ĐÔI

Khi Sô-lô-môn qua đời thì xảy ra cuộc nội chiến, quốc gia bị chia đôi. Mười chi tộc miền Bắc lấy tên là Ít-ra-en. Các chi tộc miền Nam lấy tên là Giu-đa. (Danh từ “Do-thái” mà ngày nay người ta dùng, gọi từ tên ấy) Quốc gia Giu-đa trung thành với Giao ước và triều đại Đa-vít (tức là những vua kế tiếp thuộc cùng một dòng họ) tiếp tục cai trị Giê-ru-sa-lem cho đến khi Giu-đa bị chiếm cứ, dân chúng bị người Ba-by-lôn đày ra nước ngoài.

Ở vương quốc miền Bắc (Ít-ra-en) có bảy triều vua lên cai trị rồi sụp đổ vì dân chúng không giữ luật pháp. Trong các triều đại, những vua Ít-ra-en chọn nhiều thành phố khác nhau làm thủ đô và thủ đô cuối cùng là Xa-ma-ri. Muốn củng cố quyền hành trên dân chúng, các vua Ít-ra-en đổi cách thờ phụng Thượng Đế. Họ chọn các thầy tế lễ mới và xây cất hai đền thờ: một ở vùng Đan (nằm trên biên giới phía Bắc của Ít-ra-en) và một ở Bê-tên (nằm dọc theo biên giới giữa Ít-ra-en và Giu-đa). Giữa hai quốc gia Ít-ra-en và Giu-đa thường đánh nhau luôn.

Trong thời gian nội chiến và khốn khổ ấy thì Thượng Đế sai nhiều nhà tiên tri đến với Giu-đa và Ít-ra-en. Một số nhà tiên tri là các thầy tế-lễ; số khác làm nghề nông. Có người làm cố vấn cho các vua, có người sống một cuộc đời bình dị. Vài nhà tiên tri viết lại những sự dạy dỗ và các lời tiên tri của họ, còn nhiều người khác không ghi lại điều gì. Nhưng hầu hết các nhà tiên tri đến để truyền giảng về công lý, lẽ phải, và tinh thần nhờ cậy Thượng Đế.

Nhiều nhà tiên tri cảnh cáo dân chúng rằng họ sẽ bị đánh bại và bị tản lạc nếu họ không quay trở về cùng Thượng Đế. Một số các nhà tiên tri nhìn thấy trước tương lai huy hoàng cùng những sự trừng phạt. Lắm người trong vòng họ hướng nhìn về tương lai khi một vua mới sẽ đến cai trị quốc gia. Họ xem vị vua ấy thuộc con cháu vua Đa-vít để hướng dẫn dân tộc của Thượng Đế vào một thời đại hoàng kim. Vài người tiên đoán trước rằng vị vua này sẽ cai trị một nước đời đời. Một số nhà tiên tri khác xem vị vua ấy như một đầy tớ phải chịu nhiều khốn khổ để mang dân chúng trở về với Thượng Đế. Nhưng tất cả mọi nhà tiên tri đều xem Ngài như là Đấng Mê-si, tức là người được Thượng Đế chọn hay được Ngài xức dầu để đưa vào một thời đại mới.

SỰ TIÊU HỦY QUỐC GIA ÍT-RA-EN VÀ GIU-ĐA

Dân chúng Ít-ra-en xem thường những lời cảnh cáo của Thượng Đế cho nên vào năm 722/721 trước Dương lịch, Xa-ma-ri rơi vào tay quân A-xi-ri. Dân Ít-ra-en bị bắt và bị phân tán khắp đế quốc A-xi-ri. Quân A-xi-ri mang các người ngoại quốc vào định cư trong đất Ít-ra-en. Những người này học được tôn giáo của Giu-đa và Ít-ra-en. Nhiều người trong vòng họ cố gắng tôn trọng Giao ước. Sau này họ trở thành dân Xa-ma-ri. Sau đó quân A-xi-ri tìm cách tấn công Giu-đa. Một số thành phố rơi vào tay họ nhưng Thượng Đế giải cứu Giê-ru-sa-lem. Vua A-xi-ri bị thua liền trở về nước và bị hai con trai giết chết, thế là Giu-đa thoát nạn.

Dân chúng Giu-đa chỉ thay đổi lòng trong một thời gian ngắn thôi. Họ bắt đầu vâng lời Thượng Đế nhưng cuối cùng họ cũng bị đánh bại và bị phân tán. Quốc gia Ba-by-lôn trở nên hùng cường và tấn công Giu-đa. Lúc đầu quân Ba-by-lôn chỉ bắt một số người quan trọng làm tù binh. Nhưng vài năm, khoảng 587/586 trước Dương

Lịch họ trở lại và tiêu hủy thành Giê-ru-sa-lem cùng đền thờ. Một số dân trốn thoát qua Ai-cập, còn đa số bị bắt làm nô lệ sang Ba-by-lôn. Một lần nữa Thượng Đế sai các nhà tiên tri đến cùng dân chúng và họ bắt đầu chịu nghe các vị ấy. Hình như việc tiêu hủy đền thờ và thành Giê-ru-sa-lem cùng việc lưu đày sang Ba-by-lôn khiến dân chúng tỉnh thức thật sự. Các nhà tiên tri càng nói nhiều thêm về một vua mới và nước của Ngài. Giê-rê-mi, một trong những nhà tiên tri cũng nói đến một Giao Ước Mới. Giao Ước Mới này sẽ không được viết trên các bảng đá mà viết trên lòng của dân Chúa.

DÂN DO-THÁI TRỞ VỀ XỨ PHA-LÉT-TIN

Trong lúc ấy, vua Xi-ru lên cầm quyền đế quốc Mê-đi Ba-tư và chiến thắng Ba-by-lôn. Vua Xi-ru cho phép dân chúng hồi hương. Thế là 70 năm sau khi bị tù đày, nhiều người Giu-đa trở về quê cha đất tổ. Họ tìm cách xây dựng lại quốc gia, nhưng nước Giu-đa vẫn nhỏ bé và yếu ớt. Họ xây dựng lại đền thờ. Tuy nhiên đền thờ mới không đẹp bằng đền thờ mà vua Sô-lô-môn đã xây. Nhiều người chân thành quay về cùng Thượng Đế và bắt đầu học Luật Pháp, các lời viết của các nhà tiên tri và các sách thánh khác. Một số người trở thành học giả, tức những người sao chép Thánh Kinh. Về sau những người ấy thành lập các trường dạy Thánh Kinh. Dân chúng bắt đầu họp lại vào ngày Sa-bát (tức ngày thứ bảy) để học, cầu nguyện, và thờ kính Thượng Đế chung với nhau. Họ học Thánh Kinh trong các hội đường và nhiều người bắt đầu trông mong Đấng Mê-si đến.

Bên Tây Phương thì A-lich-sơn đại đế chiếm quyền cai trị Hi-lạp và ít lâu sau thống trị toàn thế giới. Ông đưa ngôn ngữ, tập quán và văn hóa Hi-lạp đến nhiều nơi trên thế giới. Khi ông qua đời thì đế quốc ông bị phân chia. Ít lâu sau một đế quốc khác nổi lên và chiếm quyền kiểm soát phần lớn thế giới mà người ta biết đến lúc ấy, luôn cả vùng Pha-lét-tin, nơi người Giu-đa sinh sống.

Người La-mã, tức những kẻ cầm quyền mới rất tàn ác và hung dữ, còn dân Do-thái thì kiên cường hơn hĩnh. Trong thời kỳ khốn khó ấy, nhiều người Do-thái trông mong Đấng Mê-si đến. Họ chỉ muốn Thượng Đế và Đấng Mê-si mà Ngài hứa sai đến cai trị mình. Họ không hiểu rằng Thượng Đế muốn cứu toàn thế giới qua Đấng Mê-si. Họ tưởng rằng chương trình của Thượng Đế chỉ cứu người Do-thái khỏi thế giới này mà thôi! Một số người Do-thái bằng lòng chờ đợi Thượng Đế sai Đấng Mê-si đến còn một số khác muốn “giúp” Thượng Đế thiết lập tân quốc gia của Ngài. Những người Do-thái này thuộc phe “Quá Khích.” Nhóm Quá Khích muốn tìm cách lật đổ người La-mã. Đôi khi họ giết cả những người Do-thái nào hợp tác với quân La-mã.

CÁC NHÓM TÔN GIÁO CỦA DO-THÁI

Vào thế kỷ thứ nhất trước Dương lịch, Luật pháp Mô-se đóng một vai hết sức quan trọng đối với người Do-thái. Dân chúng đã học và tranh luận về Luật pháp. Họ hiểu Luật pháp theo nhiều cách. Có kẻ dám chết cho Luật ấy. Có ba nhóm chính trong vòng người Do-thái. Mỗi nhóm có một số chuyên gia (tức luật sư hay học giả).

Nhóm Xa-đu-xê

Một trong những nhóm đó gọi là Xa-đu-xê. Tên gọi này rất có thể ra từ tên Xa-đốc, tức là thầy tế lễ tối cao vào thời kỳ vua Đa-vít cai trị. Nhiều thầy tế lễ và những người có thể lực thuộc nhóm Xa-đu-xê. Nhóm này chỉ chấp nhận Luật pháp (gồm năm sách của Mô-se) làm căn bản trong các vấn đề đạo giáo. Luật pháp dạy dỗ nhiều điều về các thầy tế lễ và các của lễ dâng hiến nhưng không dạy gì về cuộc sống sau khi qua đời. Vì vậy mà người Xa-đu-xê không tin rằng người ta có thể sống lại từ kẻ chết.

Nhóm Pha-ri-xi

Một nhóm khác gọi là Pha-ri-xi. Danh từ này do tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “giải thích” hay “biệt lập.” Những người thuộc nhóm này tìm cách dạy hay giải thích Luật Mô-se cho người dân thường. Người Pha-ri-xi tin rằng có những truyền thống bằng miệng bắt đầu từ thời Mô-se. Họ cho rằng con người thuộc mỗi thế hệ đều có thể giải thích Luật pháp sao cho đáp ứng với các nhu cầu của thế hệ ấy. Như thế nghĩa là người Pha-ri-xi có thể chấp nhận không những Luật Mô-se làm thẩm quyền của mình mà họ còn chấp nhận luôn cả các sách tiên tri, các sách văn thơ, ngay cả đến các truyền thống của họ nữa. Vì thế họ rất thận trọng về những gì họ ăn hay đựng đến. Họ rất kỹ lưỡng trong việc rửa tay hoặc tắm. Họ tin rằng con người sẽ sống lại từ trong kẻ chết vì các nhà tiên tri đã nói đến điều đó.

Nhóm Êt-xin

Nhóm thứ ba là nhóm Êt-xin. Nhiều thầy tế lễ ở Giê-ru-sa-lem không sống đúng theo như Thượng Đế muốn. Ngoài ra, người La-mã đã bổ nhiệm nhiều thầy tế-lễ tối cao không đủ tư cách theo Luật Mô-se. Vì thế, những người thuộc nhóm Êt-xin cho rằng lối thờ phụng và dâng của lễ ở Giê-ru-sa-lem không đúng nên họ tách ra sống trong vùng sa mạc Giu-đia. Họ lập cộng đồng riêng, chỉ dành cho những người Êt-xin khác sống chung mà thôi. Nhóm Êt-xin nhịn ăn, cầu nguyện và chờ đợi Thượng Đế sai Đấng Mê-si đến để tẩy sạch đền thờ và chức vụ tế lễ. Nhiều học giả cho rằng nhóm Êt-xin có liên quan phần nào với Cộng Đồng ở Qumran và nhiều sách vở cổ xưa tìm được ở Qumran cùng các nơi khác trong vùng sa mạc Giu-đia.

TÂN ƯỚC

Thượng Đế đã bắt đầu kế hoạch của Ngài. Ngài đã chọn một quốc gia đặc biệt. Ngài đã lập một Giao Ước với dân tộc ấy để chuẩn bị cho họ hiểu công lý và sự nhân từ Ngài. Qua các nhà tiên tri và các thi sĩ, Ngài đã bày tỏ chương trình của Ngài muốn ban phước cho thế giới bằng cách thiết lập một quốc gia thiêng liêng, đặt trên một Giao Ước mới và tốt hơn. Chương trình này bắt đầu qua việc Đấng Mê-si mà Ngài đã hứa được sai đến. Các nhà tiên tri đã mô tả tỉ mỉ về sự đến của Ngài. Họ đã cho biết Đấng Mê-si sẽ sinh ra tại đâu, Ngài sẽ là người như thế nào và công tác Ngài ra sao. Đây là lúc mà Đấng Mê-si phải đến và bắt đầu Giao Ước Mới.

Những sách trong Tân Ước mô tả Giao Ước Mới của Thượng Đế sẽ được trình bày và thực hiện qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế (nghĩa là “Đấng Được Xức Dầu” hay Đấng Mê-si.) Các sách ấy dạy rằng Giao Ước Mới này dành cho tất cả mọi người, đồng thời cũng cho thấy những người sống trong thế kỷ thứ nhất đã hưởng ứng tình yêu của Thượng Đế và tham dự vào Giao Ước ấy. Các sách ấy cũng ghi ra những lời dạy dỗ cho dân Chúa về cách sống trên thế gian. Ngoài ra qua các sách trong Tân Ước chúng ta cũng biết về những lời hứa của Thượng Đế cho dân Ngài để đạt tới một cuộc sống đầy đủ và có ý nghĩa trên đất và cuộc sống chung với Ngài sau khi qua đời.

Các sách trong Tân Ước gồm 27 quyển do ít nhất 8 tác giả khác nhau viết ra. Tất cả các tác giả đều viết bằng tiếng Hi-lạp, một ngôn ngữ rất phổ thông trên thế giới vào thế kỷ thứ nhất. Hơn phân nửa số sách do bốn “sứ đồ” viết. Sứ đồ là những người được Chúa Giê-xu chọn để đại diện hay giúp đỡ Ngài. Ba trong số mười hai người ấy là Ma-thi-ơ, Giăng, và Phia-rơ được gắn gũi nhất với Chúa Giê-xu trong khi Ngài sống trên đất. Phao-lô, một tác giả khác được Chúa Giê-xu chọn về sau này qua một sự hiện thấy kỳ diệu.

Bốn sách đầu tiên gọi là “Tin Mừng” tường thuật đời sống và sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nói chung các sách này chú trọng đến sự dạy dỗ của Ngài, mục đích củ Chúa Giê-xu trên đất và ý nghĩa quan trọng về sự chết của Ngài chứ không phải chỉ ghi lại những sự kiện lịch sử liên quan đến đời sống Ngài mà thôi. Tin Mừng theo Giăng, sách cuối trong bốn sách nói trên cho thấy điểm này rất rõ. Nội dung của 3 sách Tin Mừng đầu tiên có nhiều điểm tương tự nhau. Thật ra thì nội dung của một trong 3 sách đầu được ghi lại trong một hoặc hai sách kia. Tuy nhiên mỗi tác giả của 3 sách nhắm vào một nhóm độc giả khác nhau cho nên họ viết theo các mục tiêu hơi khác nhau.

Sau bốn sách Tin Mừng là sách Công vụ các sứ đồ. Sách này ghi lại những biến chuyển lịch sử xảy ra sau cái chết của Chúa Giê-xu. Sách Công vụ mô tả tình yêu của Thượng Đế cho nhân loại được các môn đệ Chúa Giê-xu loan báo cho mọi người trên thế gian. Sách cho thấy nhờ sự loan truyền “Tin Mừng” này mà nhiều người sống trong nước Pha-lét-tin và đế quốc La-mã tiếp nhận niềm tin vào Chúa Cứu Thế. Sách Công vụ các sứ đồ do Lu-ca, một nhân chứng của hầu hết các biến chuyển mô tả trong sách ấy ghi lại. Lu-ca cũng là tác giả của sách Tin Mừng thứ ba. Hai sách do ông viết hợp thành một đơn vị hợp nhất: Sách Sứ đồ nối tiếp câu truyện về đời sống Chúa Giê-xu.

Tiếp sau sách Sứ đồ là loạt các thư tín viết cho cá nhân hay các nhóm tín hữu Cơ đốc. Các thư này do những nhà lãnh đạo Cơ đốc như Phao-lô và Phia-rơ, hai trong số những môn đệ Chúa Giê-xu viết ra. Mục đích các thư nói trên là để giúp cho các tín hữu thời bấy giờ đối phó với những vấn đề khó khăn trong cuộc sống. Ngoài ra còn để thông báo, sửa chữa, dạy dỗ và khích lệ không những các tín hữu ấy mà cho tất cả tín hữu trong việc giữ niềm tin của họ, cuộc sống chung với nhau, và cuộc sống của họ trên thế gian.

Khải Thị, sách cuối cùng của Tân Ước, khác hẳn các sách khác. Sách Khải Thị dùng ngôn ngữ theo nghĩa bóng và thuật lại những dị tượng mà Giăng, tác giả của sách đã được nhìn thấy. Nhiều nhân vật và hình ảnh trong sách giống như hình ảnh

và nhân vật trong Cựu Ước. Muốn hiểu sách này phải so sánh với các sách trong Cựu Ước. Sách Khải Thị bảo đảm sự đắc thắng cuối cùng của tín hữu đối với những sức mạnh của kẻ ác qua quyền năng của Thượng Đế và Chúa Cứu Thế Giê-xu, vị lãnh đạo và Đấng Trợ Giúp họ.

CÁC SÁCH TRONG TÂN ƯỚC

Phần hướng dẫn sau đây sẽ giúp ích cho độc giả hiểu thêm khi đọc các sách trong Tân Ước:

Ma-thi-ơ. Ma-thi-ơ là tên của một trong mười hai sứ đồ thân cận nhất của Chúa Giê-xu. Trước khi Chúa Giê-xu chọn ông làm môn đệ thì Ma-thi-ơ là nhân viên thu thuế. Lối viết của Ma-thi-ơ cho thấy ảnh hưởng và khuynh hướng mang tính chất Do-thái của ông. Ma-thi-ơ đặc biệt chú trọng đến những lời tiên tri trong Cựu Ước được thành tựu qua đời sống Chúa Giê-xu. Tuy nhiên trọng tâm sách là những sự dạy dỗ của Chúa Giê-xu.

Mác. Giảng Mác là bạn đồng hành trẻ tuổi của một số môn đệ Chúa Giê-xu. Văn thể sách Mác ngắn, gọn, và có tính cách linh động. Khác với sách Ma-thi-ơ và Lu-ca, sách Mác không chú trọng lắm đến những sự dạy dỗ của Chúa Giê-xu. Mác hình như nhắm vào các độc giả người La-mã và chú trọng vào những việc làm của Ngài để chứng tỏ rằng Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế. Mác muốn cho mọi người biết rằng Chúa Giê-xu đến thế gian để cứu nhân loại khỏi những hình phạt của tội lỗi.

Lu-ca. Đây là một trong hai sách do một bạn đồng hành của sứ đồ Phao-lô viết. Lu-ca là một y sĩ có học vấn cao và là một cây viết có tài. Rất có thể Lu-ca quen thuộc với Tin Mừng theo Mác và Ma-thi-ơ nhưng ông chỉ chọn những phần nào thu hút và dễ hiểu cho nhóm độc giả chính của ông là những người không phải Do-thái. Khác với các tác giả của 3 sách Tin Mừng kia, Lu-ca chú trọng vào việc trình bày một cách có thứ tự đời sống Chúa Giê-xu với đầy đủ tính chất thực tế của lịch sử. Tuy nhiên chủ ý của Lu-ca không phải là những biến chuyển trong đời sống Chúa Giê-xu mà ông mô tả Ngài là một người chăm sóc, yêu thương, và dạy dỗ kẻ khác về ý nghĩa cuộc đời. Ngài đáp ứng các nhu cầu của tất cả mọi người bằng quyền năng của Ngài để cứu giúp họ.

Giăng. Sách Tin Mừng này khác hẳn ba sách Tin Mừng đầu tiên. Điểm này có thể thấy rõ ngay sau phần mở đầu rất sâu sắc. Giảng trình bày những điều mà ba sách kia không nói đến. Chủ đích của Giăng là chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Đấng Mê-si. “Con Thượng Đế” và là “Cứu Chúa” của nhân loại.

Công vụ các Sứ đồ. Sách này do Lu-ca viết, tiếp nối quyển đầu tiên gọi là ‘Tin Mừng theo Lu-ca’ cũng do ông viết. Sách Công vụ các Sứ đồ mở đầu bằng những chỉ thị của Chúa Giê-xu cho các môn đệ Ngài phải đi ra khắp thế gian rao truyền “Tin Mừng” tức là thông điệp nói về tình yêu thương của Thượng Đế cho mọi người. Chúa Giê-xu muốn họ thuật lại những gì họ biết về sứ mệnh thiêng liêng của Ngài để cứu nhân loại khỏi những trừng phạt do tội lỗi của họ. Lu-ca mô tả việc thực hiện sứ mệnh này quanh các hoạt động của hai nhân vật chính là Phia-rơ và Phao-lô. Ông cũng cho thấy Cơ đốc giáo loan truyền nhanh chóng bắt đầu từ một nhóm nhỏ ở Giê-ru-sa-lem rồi lan rộng ra

các vùng thuộc Giu-đa, Xa-ma-ri và sau cùng lan đến tận những miền xa xăm của đế quốc La-mã.

Nhóm sách kế tiếp trong Tân Ước gồm các thư của Phao-lô. Sứ đồ Phao-lô (trước kia ông mang tên Sau-lô) là một người Do-thái có học vấn khá cao. Ông xuất thân từ thành Tạt-sơ miền Xi-li-xi thuộc nam Thổ-nhĩ-kỳ. Ông theo học ở Giê-ru-sa-lem và là một lãnh tụ của nhóm Pha-ri-xi. Ông chống đối Cơ-đốc-giáo dữ dội trong các năm đầu tiên của phong trào này. Tuy nhiên Chúa Giê-xu hiện ra với ông trong một dị tượng và thay đổi hoàn toàn hướng đi của đời ông. Khoảng mười năm sau ông bắt đầu đi chu du khắp nơi để rao truyền sứ điệp của Chúa Giê-xu. Trong thời gian đó ông viết nhiều bức thư gửi cho các hội thánh (tức những nhóm tín hữu Cơ đốc) và cho một số cá nhân. Trong số các thư Phao lô viết thì mười ba bức thư được để vào Tân Ước.

Thư Phao lô gửi cho người La-mã là bức thư dài nhất và đầy đủ nhất trong tất cả các thư của ông. Hầu hết các thư Phao-lô đều viết cho các nhóm tín hữu ở những thành phố mà ông là người tiên phong đến rao giảng và dạy dỗ họ về Chúa Cứu Thế và về cách thành lập hội thánh. Tuy nhiên khi ông viết thư này cho các tín hữu ở La-mã thì ông chưa hề đặt chân đến thành phố ấy. Ông ở Hi-lạp vào khoảng năm 57 sau Dương lịch. Vì không thể đi đến La-mã theo ý ông muốn, ông viết những sự dạy dỗ thông thường của ông trong bức thư này. Đây là một thư trình bày rất kỹ lưỡng những chân lý căn bản về đức tin trong Chúa Cứu Thế.

Thư thứ nhất và **thư hai gửi cho người Cô-rinh** là hai trong nhiều bức thư Phao lô gửi cho họ. Cô-rinh là một thành phố thuộc miền Nam Hi-lạp. Thư đầu tiên Phao lô giải quyết những vấn đề xảy ra giữa tín hữu và trả lời những câu hỏi mà một vài người trong họ đã biên thư hỏi ông. Những vấn đề ấy gồm sự đoàn kết của các tín hữu Cơ đốc, hôn nhân, tội nhục dục, ly dị, phong tục của Do-thái ... Đáng chú ý nhất là chương 13, văn kiện nổi tiếng nhất của Phao-lô nói về tình yêu thương mà Phao-lô cho rằng đó là chìa khóa giải quyết tất cả những nan đề của họ. Thư thứ hai trả lời về phản ứng của tín hữu ở Cô-rinh sau khi họ nhận được bức thư đầu tiên.

Thư Phao lô gửi cho người Ga-la-ti đối phó với một loại vấn đề khác giữa vòng các tín hữu ở thành phố Ga-la-ti. Trước đó Phao-lô đã rao truyền sứ điệp của Chúa Cứu Thế và đã thành lập một số hội thánh tại đây. Sau đó có một nhóm các giáo sư Do-thái đến và dạy họ những điều khác hẳn với sự dạy dỗ chân thật của Chúa Giê-xu. Vấn đề này rất quan trọng vì nó liên quan đến mối tương quan của họ với Thượng Đế. Vì không thể đi đến Ga-la-ti lúc bấy giờ cho nên Phao-lô phải đối phó một cách quyết liệt về vấn đề ấy trong bức thư này. Thư gửi cho người Ga-la-ti tương tự như thư gửi cho người La-mã, cả hai đều đối phó với những vấn đề căn bản của Cơ đốc giáo nhưng nguyên nhân hơi khác.

Phao-lô viết **thư cho người Ê-phê-sô** trong khi ông đang ngồi tù nhưng chúng ta không biết ông viết lúc nào hay ở đâu. Chủ đề của thư này là chương trình của Thượng Đế mang mọi người đặt dưới quyền cai trị của Chúa Cứu Thế. Phao lô khuyên các tín hữu sống hoà hợp với nhau và hoàn toàn thuận phục mục đích mà Thượng Đế đặt cho mình.

Thư Phao lô gửi cho người Phi-líp cũng được viết trong khi ông đang ngồi tù, rất có thể viết từ La-mã. Lúc ấy ông đang phải đối phó với nhiều khó khăn nhưng ông tin cậy Thượng Đế. Bức thư này chứa đựng niềm tin tưởng và vui mừng. Trong thư Phao lô khích lệ các tín hữu ở Phi-líp và cảm ơn họ về những sự giúp đỡ tài chánh mà họ đã gửi cho ông.

Thư Phao lô gửi cho người Cô-lô-se để đối phó với những sự dạy dỗ sai lạc đang xảy ra tại hội thánh Cô-lô-se. Cô-lô-se là một thành phố nằm ở miền Tiểu Á (nay là Thổ Nhĩ Kỳ). Phần lớn nội dung bức thư tương tự như thư gửi cho người Ê-phê-sô trong đó Phao-lô đưa ra những bài học cụ thể về nếp sống của Cơ đốc nhân.

Các **thư thứ nhất** và **thư hai gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca** rất có thể là các thư đầu tiên mà Phao-lô viết. Trong chuyến viếng thăm đầu tiên của Phao-lô ở vùng Ma-xê-đoan (vùng Bắc Hi-lạp) Phao-lô dạy thông điệp của Chúa Cứu Thế cho họ. Nhiều người tin theo đạo nhưng Phao-lô buộc phải rời vùng ấy sau một thời gian ngắn. Phao-lô viết thư để giục giã họ trong niềm tin họ mới nhận. Ông cũng thảo luận một số điều mà họ không hiểu nhất là việc Chúa Cứu Thế trở lại. Bức thư thứ nhì của ông tiếp tục cuộc thảo luận đó.

Các **thư Ti-mô-thê thứ nhất, thư nhì, và thư cho Tít** được viết vào cuối cuộc đời của Phao-lô. Các thư này được viết cho hai người bạn thân của ông. Phao-lô đã để Ti-mô-thê ở lại Ê-phê-sô và Tít ở lại đảo Cơ-rét để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc tổ chức hội thánh ở hai nơi ấy. Rất có thể Ti-mô-thê và Tít chuẩn bị cho các hội thánh đó được độc lập về mặt quản trị và điều hành. Trong bức thư đầu tiên gửi cho Ti-mô-thê và thư gửi cho Tít, Phao-lô đưa ra những lời hướng dẫn về việc chọn các người lãnh đạo cũng như chỉ dẫn về cách đối phó với những nan đề trong hội thánh. Thư thứ nhì gửi cho Ti-mô-thê, Phao-lô phải đương đầu với những giờ phút cuối cùng của đời mình vì thế bức thư có tính cách tâm sự. Thư chứa đựng nhiều lời khuyên dạy và khích lệ Ti-mô-thê theo gương ông trong đức tin, lòng can đảm và sức chịu đựng.

Phi-lê-môn là một lá thư ngắn mà Phao-lô viết ra đồng thời với các thư gửi cho người Cô-lô-se. Phi-lê-môn, một tín hữu ở Cô-lô-se là chủ của Ô-nê-sim, một người tôi mọi đã bỏ trốn nhưng sau trở thành tín hữu nhờ sự hướng dẫn của Phao-lô. Trong thư Phao-lô khuyên Phi-lê-môn tha thứ cho Ô-nê-sim và nhận anh ta trở lại.

Ngoài các thư của Phao-lô, còn có tám bức thư khác do những môn đệ của Chúa Giê-xu viết. Chúng ta không biết tác giả của **thư Hê-bơ-rơ** nhưng chúng ta có thể thấy rõ là thư viết cho các người Do-thái đã tin nhận Chúa Cứu Thế. Họ đang ở tình trạng bấp bênh vì đang bị lôi kéo khỏi đức tin nơi Chúa Giê-xu. Bức thư ấy được viết để khích lệ và củng cố đức tin của họ. Tác giả thư Hê-bơ-rơ nhấn mạnh đến vị thế cao cả của Chúa Giê-xu so với các danh nhân khác. Tác giả dạy rằng chức vụ tế lễ muôn đời của Chúa Cứu Thế Giê-xu và “giao ước tốt hơn” trổi hơn chức tế lễ trong thời Cựu Ước và “giao ước đầu tiên.” Tác giả kết thúc bức thư bằng cách giục giã mọi người đặt niềm tin vào Thượng Đế và sống cho Ngài.

Danh từ “thực tế” thường hay được dùng để mô tả bức thư của **Gia-cơ**, “tôi tớ” của Thượng Đế và của Chúa Giê-xu. Vài người tin rằng ông là một trong các anh

em của Chúa Giê-xu. Chúng ta có thể thấy được nguồn gốc Do-thái của Gia-cơ khi ông dạy về công bằng và hợp lý, sự giúp đỡ người nghèo, làm bạn với thế gian, sự khôn ngoan, tiết độ, những sự căm dỗ và thử thách, nghe và làm, đức tin và việc làm. Ông cũng khuyên chúng ta cầu nguyện và kiên nhẫn.

Thư Phia-rơ thứ nhất và **thứ hai** do sứ đồ Phia-rơ viết cho các tín hữu đang sống rải rác khắp nơi. Ông dạy họ về niềm hi vọng sống và nhà thực sự của họ trên thiên đàng. Vì họ đang đối phó với những khó khăn trong cuộc đời, Phia-rơ đoán chắc với họ rằng Thượng Đế không lìa bỏ họ, trái lại nhờ những sự khốn khổ mà họ sẽ trở nên tốt hơn. Ông nhắc nhở rằng Chúa đã ban phúc cho họ và tha thứ tội lỗi của họ qua Chúa Giê-xu. Họ phải biết sống xứng đáng với tình yêu ấy. Trong thư Phia-rơ thứ hai, ông đương đầu với các giáo sư giả. Ông dạy về sự hiểu biết chân thật và sự trở lại của Chúa Cứu Thế trên thế gian này một lần nữa.

Các **thư thứ nhất, thứ hai, và thứ ba của Giăng** do sứ đồ Giăng viết. Trong những thư này Giăng nói về tình yêu và dạy các tín hữu biết rằng Thượng Đế sẽ luôn luôn chấp nhận họ. Giăng dạy rằng chúng ta tỏ tình yêu của Thượng Đế bằng cách yêu thương người quanh mình và làm những điều Ngài muốn chúng ta làm. Thư thứ hai và thứ ba kêu gọi con dân Chúa hãy yêu thương nhau đồng thời Giăng cảnh cáo họ về những giáo sư giả và những tác phong không thánh khiết.

Tác giả của **thư Giu-đe** là một anh em của Giăng và rất có thể là một người em của Chúa Giê-xu. Thư này khuyên mọi người nên trung tín đồng thời cảnh cáo những người gây rối và các giáo sư giả.

Sách **Khải Thi** của sứ đồ Giăng khác hẳn các sách khác trong Tân Ước. Sách này dùng một ngôn ngữ bóng bẩy và tượng trưng để mô tả những dị tượng mà Giăng thấy. Nhiều hình ảnh của sách giống như trong Cựu Ước nên chúng ta sẽ hiểu rõ hơn khi so sánh với các sách trong Cựu Ước. Sách này đoán chắc rằng các tín hữu sẽ chiến thắng mọi sức mạnh của kẻ ác qua quyền năng của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng chủ tể và trợ giúp chúng ta.

THÁNH KINH VÀ ĐỘC GIẢ THỜI HIỆN ĐẠI

Những ai đọc Thánh Kinh vào thời bây giờ phải hiểu rằng các sách này được viết ra cách đây hàng ngàn năm trước cho những người sống trong một nền văn hóa khác hẳn thời đại chúng ta. Nói chung, các sách trong Thánh Kinh đều chú trọng vào những nguyên tắc tổng quát, lúc nào cũng áp dụng được cho mọi thời đại, mặc dù những câu chuyện lịch sử, những hình ảnh hay những tiêu chuẩn dùng trong các sách chỉ có thể hiểu được nếu chúng ta biết ít nhiều về thời đại và văn hóa mà các tác giả ấy sinh sống. Chẳng hạn, Chúa Giê-xu thuật chuyện một người gieo giống vào đám ruộng có nhiều loại đất khác nhau. Đối với độc giả thời nay thì tình trạng này hơi lạ. Chúa Giê-xu chỉ dùng bài học ấy để áp dụng cho con người vào những địa điểm và thời gian khác nhau.

Các độc giả thời nay có thể nhận thấy thế giới thời Thánh Kinh được viết hơi lạ. Những phong tục, thái độ, lối nói chuyện của người thời bấy giờ có vẻ khác với thời nay. Muốn hiểu rõ chúng ta phải dùng những tiêu chuẩn thời kỳ và địa lý lúc bấy giờ để cân nhắc các sự kiện ghi trong Thánh Kinh chứ không thể dùng những tiêu chuẩn thời nay. Ngoài ra chúng ta cũng nên biết rằng Thánh Kinh không phải

là một sách khoa học. Kinh Thánh viết ra để ghi lại những biến chuyển lịch sử và trình bày tầm quan trọng của các biến chuyển ấy đối với mọi người. Những sự dạy dỗ của Thánh Kinh chứa đựng những chân lý phổ thông và đại chúng, vượt quá lãnh vực khoa học. Dù ở thời đại tân tiến ngày nay, những lời giáo huấn ấy vẫn thích nghi vì đáp ứng đúng các nhu cầu thiêng liêng của con người, là những nhu cầu không bao giờ thay đổi.

Muốn nhận được lợi ích khi đọc Thánh Kinh phải đọc một cách vô tư. Như thế người đọc sẽ thu lượm được những hiểu biết về lịch sử và văn hóa của thế giới thời xưa. Thánh Kinh còn giúp chúng ta học biết về đời sống và những sự dạy dỗ của Chúa Giê-xu đồng thời làm thế nào để trở thành môn đệ Ngài. Ngoài ra người đọc sẽ nhận được những hiểu biết sâu xa về mặt thiêng liêng cùng những bài học thực tế để có được một cuộc sống hữu dụng và hạnh phúc. Những câu trả lời cho các nan đề của cuộc đời đều được giải đáp trong Thánh Kinh. Như thế ta thấy đây là một quyển sách nên đọc. Do đó những ai đọc Thánh Kinh với một tấm lòng cởi mở và khao khát sẽ có thể tìm được mục đích của Thượng Đế cho đời sống mình.

License Agreement for Bible Texts

World Bible Translation Center

Last Updated: September 21, 2006

Copyright © 2006 by World Bible Translation Center

All rights reserved.

These Scriptures:

- Are copyrighted by World Bible Translation Center.
- Are not public domain.
- May not be altered or modified in any form.
- May not be sold or offered for sale in any form.
- May not be used for commercial purposes (including, but not limited to, use in advertising or Web banners used for the purpose of selling online ad space).
- May be distributed without modification in electronic form for non-commercial use. However, they may not be hosted on any kind of server (including a Web or ftp server) without written permission. A copy of this license (without modification) must also be included.
- May be quoted for any purpose, up to 1,000 verses, without written permission. However, the extent of quotation must not comprise a complete book nor should it amount to more than 50% of the work in which it is quoted. A copyright notice must appear on the title or copyright page using this pattern: "Taken from the HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™ © 2006 by World Bible Translation Center, Inc. and used by permission." If the text quoted is from one of WBTC's non-English versions, the printed title of the actual text quoted will be substituted for "HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™." The copyright notice must appear in English or be translated into another language. When quotations from WBTC's text are used in non-saleable media, such as church bulletins, orders of service, posters, transparencies or similar media, a complete copyright notice is not required, but the initials of the version (such as "ERV" for the Easy-to-Read Version™ in English) must appear at the end of each quotation.

Any use of these Scriptures other than those listed above is prohibited. For additional rights and permission for usage, such as the use of WBTC's text on a Web site, or for clarification of any of the above, please contact World Bible Translation Center in writing or by email at distribution@wbtc.com.

World Bible Translation Center

P.O. Box 820648

Fort Worth, Texas 76182, USA

Telephone: 1-817-595-1664

Toll-Free in US: 1-888-54-BIBLE

E-mail: info@wbtc.com

WBTC's web site – World Bible Translation Center's web site: <http://www.wbtc.org>

Order online – To order a copy of our texts online, go to: <http://www.wbtc.org>

Current license agreement – This license is subject to change without notice. The current license can be found at: <http://www.wbtc.org/downloads/biblelicense.htm>

Trouble viewing this file – If the text in this document does not display correctly, use Adobe Acrobat Reader 5.0 or higher. Download Adobe Acrobat Reader from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/readstep2.html>

Viewing Chinese or Korean PDFs – To view the Chinese or Korean PDFs, it may be necessary to download the Chinese Simplified or Korean font pack from Adobe. Download the font packs from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/acrrasianfontpack.html>

Tin mừng theo *Ma-thi-ơ*

Gia phả của Chúa Giê-xu

(Lu 3:23b-38)

- 1** Đây là gia phả của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài xuất thân từ dòng họ Đa-vít, Đa-vít xuất thân từ dòng họ Áp-ra-ham.
- 2 Áp-ra-ham sinh* Y-sác.
Y-sác sinh Gia-cốp.
Gia-cốp sinh Giu-đa và các anh em.
- 3 Giu-đa sinh Phê-rê và Xê-ra
(Mẹ của hai người này là Ta-ma).
Phê-rê sinh Hết-rôn.
Hết-rôn sinh Ram.
- 4 Ram sinh A-bi-na-đáp.
A-bi-na-đáp sinh Nát-son.
Nát-son sinh Xanh-môn.
- 5 Xanh-môn sinh Bô-ô.
(Mẹ của Bô-ô là Ra-háp)
Bô-ô sinh Ô-bết.
(Mẹ Ô-bết là Ru-tơ)
Ô-bết sinh Gie-xê.
- 6 Gie-xê sinh vua Đa-vít.
Đa-vít sinh Sô-lô-môn.
(Mẹ Sô-lô-môn trước kia là vợ của U-ri)
- 7 Sô-lô-môn sinh Rê-hô-bôm.
Rê-hô-bôm sinh A-bi-gia.
A-bi-gia sinh A-xa.
- 8 A-xa sinh Giê-hô-sa-phát.
Giê-hô-sa-phát sinh Giê-hô-ram.
Giê-hô-ram là ông tổ của U-xia.
- 9 U-xia sinh Giô-tham.
Giô-tham sinh A-háp.
A-háp sinh Hê-xê-kia.
- 10 Hê-xê-kia sinh Ma-na-xe.
Ma-na-xe sinh A-môn.
A-môn sinh Giô-xia.
- 11 Giô-xia sinh Giê-cô-nia^a và các anh em ông.
(Đây là nói về thời kỳ trước khi bị đày qua Ba-by-lôn.)
- 12 Sau khi bị đày qua Ba-by-lôn:
Giê-hô-gia-kim sinh Sát-tiên.
Sát-tiên là ông nội của Xê-ru-ba-bên.
- 13 Xê-ru-ba-bên sinh A-bi-út.
A-bi-út sinh Ê-li-a-kim.
Ê-li-a-kim sinh A-xo.
- 14 A-xo sinh Xa-đốc.
Xa-đốc sinh A-kim.
A-kim sinh Ê-li-út.
- 15 Ê-li-út sinh Ê-li-a-xa.
Ê-li-a-xa sinh Ma-than.
Ma-than sinh Gia-cốp.
- 16 Gia-cốp sinh Giô-xép.
Giô-xép là chồng Ma-ri,
còn Ma-ri là mẹ Chúa Giê-xu.
Chúa Giê-xu được gọi là Đấng Cứu Thế.
- 17 Như vậy, tính từ Áp-ra-ham đến Đa-vít có mười bốn đời. Từ Đa-vít cho đến khi dân chúng bị đày qua Ba-by-lôn có mười bốn đời. Và từ khi bị đày qua Ba-by-lôn cho đến khi Đấng Cứu Thế ra đời cũng có mười bốn đời.

^a1:11 Giê-cô-nia Tên khác của Giê-hô-gia kim.

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu

(Lu 2:1-7)

¹⁸Sự giáng sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu xảy ra như sau: Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa hôn^a với Giô-xép, nhưng trước khi thành hôn, Ma-ri biết mình đã mang thai bởi quyền năng của Thánh Linh. ¹⁹Giô-xép, chồng Ma-ri là người đức hạnh, không muốn công khai bêu xấu Ma-ri nên dự định âm thầm ly dị nàng.

²⁰Trong khi Giô-xép đang suy tính chuyện ấy thì một thiên sứ hiện đến cùng ông trong chiêm bao bảo rằng, “Giô-xép, con cháu Đa-vít ơi, đừng e ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì thai nhi trong bụng nàng là do Thánh Linh. ²¹Nàng sẽ sinh một trai, ông hãy đặt tên là Giê-xu^b, vì con ấy sẽ giải cứu dân ta ra khỏi tội.”

²²Việc này xảy ra để lời Chúa đã phán với nhà tiên tri trở thành sự thật: ²³“Một trinh nữ sẽ thụ thai và sinh một trai. Người ta sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên,”^c nghĩa là “Thượng Đế ở với chúng ta.”

²⁴Khi Giô-xép thức dậy thì làm theo lời thiên sứ Chúa đã dặn bảo. Giô-xép cưới Ma-ri làm vợ ²⁵nhưng không ăn nằm với cô cho đến khi cô sinh một trai. Rồi Giô-xép đặt tên em bé ấy là Giê-xu.

Các học giả tìm kiếm Chúa Giê-xu

2 ¹Chúa Giê-xu sinh ra tại thành Bết-lê-hem xứ Giu-đia trong thời kỳ Hê-rốt trị vì. Lúc ấy có mấy học giả từ Đông phương đến Giê-ru-sa-lem ²hỏi rằng, “Vua dân Do-thái mới sinh ở đâu? Chúng tôi thấy ngôi sao Ngài từ

^a1:18 *hứa hôn* Theo phong tục Do-thái, hứa hôn là một cam kết vĩnh viễn, chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị. Nếu cô dâu tương lai làm điều bất chính thì xem như phạm tội ngoại tình, có thể bị xử tử. ^b1:21 *Giê-xu* Tên gọi “Giê-xu” có nghĩa là “sự cứu rỗi.” ^c1:23 *“Một trinh nữ ... Em-ma-nu-ên”* Trích sách Ê-sai 7:14.

Đông phương nên đến đây để bái lạy Ngài.”

³Khi nghe tin ấy thì vua Hê-rốt và cả dân chúng Giê-ru-sa-lem đều xôn xao. ⁴Vua cho triệu tập tất cả các giới trưởng tế và các giáo sư luật lại để hỏi xem Đấng Cứu Thế sẽ được sinh ra tại đâu. ⁵Họ thưa, “Tại thành Bết-lê-hem xứ Giu-đia. Vì nhà tiên tri đã viết về chuyện này trong Thánh Kinh như sau:

⁶ ‘Còn người, Bết-lê-hem, đất Giu-đia, người sẽ rất quan trọng dưới mắt các lãnh tụ Giu-đa.

Từ người sẽ xuất hiện một nhà lãnh đạo, làm người chăn dân Ít-ra-en của ta.’” *Mi-chê 5:2*

⁷Rồi Hê-rốt liền họp kín với các học giả để hỏi xem lần đầu tiên họ thấy ngôi sao đúng vào lúc nào. ⁸Vua sai các học giả đến Bết-lê-hem và dặn, “Các ông hãy đi tìm em bé đó cho thật kỹ. Khi tìm được rồi, cho ta biết để ta cũng đến thờ phụng Ngài.”

⁹Sau khi nghe vua dặn xong, họ liền lên đường. Ngôi sao mà họ đã thấy bên Đông phương đi trước mặt họ đến ngay chỗ em bé ở thì dừng lại. ¹⁰Nhìn thấy ngôi sao, các học giả mừng quá sức. ¹¹Khi bước vào nhà họ thấy em bé và Ma-ri, mẹ Ngài, thì cúi xuống bái lạy Ngài. Rồi họ mở hộp châu báu ra dâng cho Ngài các vật quý gồm có vàng, trầm hương, và nhựa thơm. ¹²Nhưng qua chiêm bao, Thượng Đế dặn các học giả đừng trở lại với Hê-rốt, nên họ về nước bằng đường khác.

Cha mẹ Chúa Giê-xu mang Ngài qua Ai-cập

¹³Khi các học giả đi rồi, một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-xép trong mộng bảo rằng, “Hãy thức dậy, mang em bé và mẹ Ngài trốn qua Ai-cập vì

Hê-rốt sắp tìm em bé ấy để giết. Cứ ở đó cho đến khi nào tôi bảo thì trở về.”

¹⁴Nên Giô-xép thức dậy và đang đem mang em bé và mẹ Ngài trốn qua Ai-cập. ¹⁵Giô-xép ở Ai-cập cho đến khi Hê-rốt qua đời. Việc này xảy ra để lời Chúa phán qua nhà tiên tri trở thành sự thật: “Ta đã gọi con ta ra khỏi Ai-cập.”^a

Hê-rốt giết các bé trai

¹⁶Thấy các học giả gạt mình, vua Hê-rốt liền nổi giận. Ông ra lệnh giết tất cả các bé trai từ hai tuổi trở xuống thuộc Bết-lê-hem và toàn vùng phụ cận. Đó là khoảng xấp xỉ tuổi trẻ sơ sinh, căn cứ theo thời gian mà các học giả cho vua biết. ¹⁷Biến cố này cũng để cho lời Thượng Đế phán qua nhà tiên tri Giê-rê-mi thành sự thật:

¹⁸“Người ta nghe tiếng than khóc ở Ra-ma
Đó là tiếng Ra-chên khóc than cho
các con mình.
Nàng không chịu an ủi,
vì chúng nó không còn nữa.”

Giê-rê-mi 31:15

Giô-xép và Ma-ri trở về

¹⁹Sau khi Hê-rốt qua đời, một thiên sứ của Chúa hiện đến báo mộng cho Giô-xép, lúc đang ở Ai-cập, ²⁰và bảo, “Hãy thức dậy, đem em bé và mẹ Ngài trở về nước, vì những người tìm giết em bé ấy đã chết rồi.”

²¹Nên Giô-xép mang em bé và mẹ Ngài trở về xứ Do-thái. ²²Nhưng khi nghe vua A-chê-lâu nối ngôi cha cai trị xứ Giu-đa sau khi Hê-rốt qua đời, thì Giô-xép sợ không dám trở về vùng ấy. Cho nên sau khi được báo mộng, ông đi về miền Ga-li-lê, ²³đến định cư tại một thị trấn gọi là Na-xa-rét. Lời Thượng Đế đã phán qua các nhà tiên

^a2:15 “Ta đã gọi ... Ai-cập” Ô-sê 11:1.

tri lại được thực hiện: “Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét.”^b

Chức vụ của Giăng Báp-tít

(*Mác 1:1-8; Lu 3:1-9, 15-17; Gi 1:19-28*)

3 ¹Khoảng thời gian ấy, Giăng Báp-tít bắt đầu truyền giảng trong vùng sa mạc xứ Giu-đia. ²Giăng khuyên, “Các ông bà hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi.” ³Giăng Báp-tít là người mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

“Có tiếng người kêu trong sa mạc:
‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa,
Làm thẳng lối để Ngài đi.’” *Ê-sai 40:3*

⁴Áo quần Giăng làm bằng lông lạc đà, ông thắt đai da ngang hông, ăn châu chấu và mật ong rừng. ⁵Nhiều người đến từ Giê-ru-sa-lem, Giu-đia, và khắp vùng quanh sông Giô-đanh để nghe Giăng giảng thuyết. ⁶Họ xưng tội và được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh.

⁷Nhiều người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê cũng đến nơi Giăng làm báp-têm cho dân chúng. Khi thấy họ, Giăng bảo, “Các anh là loài rắn! Ai báo trước cho các anh biết để tránh khỏi cơn trừng phạt sắp đến của Thượng Đế? ⁸Hãy chúng tỏ bằng việc làm cho thấy mình đã thực sự ăn năn. ⁹Đừng tự gạt mà bảo rằng, ‘Áp-ra-ham là ông tổ chúng ta’, vì vô ích. Tôi cho các anh biết là Thượng Đế có thể biến những viên đá này thành con cháu Áp-ra-ham được đó. ¹⁰Cái rìu bây giờ đã sẵn sàng để đốn, cây nào không sinh trái tốt đều sẽ bị chặt hết để chum lửa.”^c

¹¹“Tôi làm báp-têm cho các anh bằng nước để chứng tỏ các anh đã ăn

^b2:23 người Na-xa-rét” Nghĩa là người gốc thành Na-xa-rét, danh từ ấy rất có thể nghĩa là “nhánh” (xem Ê-sai 11:1). ^c3:10 Cái rìu ... chum lửa Nghĩa là Thượng Đế sẵn sàng trừng phạt những người không vâng lời Ngài.

năn. Nhưng có một Đấng đến sau tôi còn lớn hơn tôi nữa. Tôi không đáng xách dép cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh và bằng lửa. ¹²Ngài sẽ sàng lúa, tách lúa và trấu ra. Ngài chứa lúa vào kho, còn trấu thì đốt trong lửa không bao giờ tắt.”^a

Chúa Giê-xu được Giảng làm lễ báp-têm

(Mác 1:9-11; Lu 3:21-22)

¹³Lúc ấy, Chúa Giê-xu từ miền Ga-li-lê đến sông Giô-đanh để Giảng làm báp-têm. ¹⁴Nhưng Giảng từ chối, bảo rằng, “Tại sao Ngài lại đến cùng tôi để chịu báp-têm? Đáng lẽ tôi phải được Ngài làm báp-têm mới đúng!”

¹⁵Chúa Giê-xu đáp, “Bây giờ cứ làm theo lời tôi yêu cầu đi, vì chúng ta cần làm theo ý muốn Thượng Đế.” Vì thế nên Giảng bằng lòng làm báp-têm cho Ngài.

¹⁶Vừa khi Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm và lên khỏi nước, thì thiên đàng mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Thượng Đế lấy dạng bồ câu hiện xuống đậu trên Ngài. ¹⁷Rồi có tiếng từ thiên đàng vọng xuống, “Đây là con yêu dấu của ta. Ta rất hài lòng về người.”

Chúa Giê-xu chịu cám dỗ

(Mác 1:12-13; Lu 4:1-13)

4 ¹Rồi Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào sa mạc để chịu ma quỷ cám dỗ. ²Ngài đã nhịn ăn suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm nên sau đó Ngài đói lả. ³Ma quỷ đến cám dỗ Ngài rằng, “Nếu người quả là Con Thượng Đế thì hãy biến những viên đá này thành bánh đi.”

^a3:12 Ngài sẽ ... không bao giờ tắt” Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ đến để phân chia người tốt với người xấu, cứu người tốt và trừng phạt người xấu.

⁴Chúa Giê-xu đáp, “Thánh Kinh chép,

’Người ta không phải chỉ sống nhờ bánh mà thôi mà còn nhờ vào những lời phán của Thượng Đế.’”

Phục truyền luật lệ 8:3

⁵Rồi ma quỷ đưa Ngài vào thành thánh Giê-ru-sa-lem và đặt Ngài lên một điểm cao của đền thờ. ⁶Nó nói với Ngài, “Nếu người là Con Thượng Đế thì hãy nhảy xuống đi, vì Thánh Kinh có chép:

’Ngài sẽ sai thiên sứ bảo vệ người. Thiên sứ sẽ giữ người trong tay để chân người khỏi vấp phải đá.’”

Thi thiên 91:11-12

⁷Chúa Giê-xu đáp,

’Cũng có lời Thánh Kinh viết, ‘Người chớ nên thách thức Chúa là Thượng Đế người.’”

Phục truyền luật lệ 6:16

⁸Sau đó ma quỷ đưa Ngài lên một đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài thấy hết mọi quốc gia trên thế giới cùng mọi vẻ huy hoàng của các nước ấy. ⁹Ma quỷ nói, “Nếu người cúi đầu bái lạy ta, ta sẽ cho người tất cả các quốc gia này.”

¹⁰Chúa Giê-xu mắng nó, “Này Sa-tăng, hãy đi cho khuất mắt ta! Có lời Thánh Kinh viết,

’Người phải thờ lạy Chúa là Thượng Đế người và chỉ phục vụ một mình Ngài mà thôi.’” *Phục truyền luật lệ 6:13*

¹¹Ma quỷ bỏ đi, liền có thiên sứ đến chăm sóc Ngài.

Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ ở Ga-li-lê

(Mác 1:14-15; Lu 4:14-15)

¹²Khi Chúa Giê-xu nghe tin Giảng bị tù thì Ngài trở về vùng Ga-li-lê. ¹³Ngài

rời thành Na-xa-rét và đến cư ngụ tại Ca-bê-nâm, một thị trấn gần hồ Ga-li-lê, bên cạnh vùng Xa-bu-lôn và Nép-ta-li. ¹⁴Ngài làm như thế để thực hiện lời nhà tiên tri Ê-sai đã nói:

¹⁵“Đất Xa-bu-lôn và Nép-ta-li
đọc con đường đi đến biển,
phía tây sông Giô-đanh.
Đó là miền Ga-li-lê nơi dân ngoại
quốc sinh sống.

¹⁶ Các dân ấy sống trong bóng tối
nhưng đã thấy ánh sáng lớn.
Những người ở nơi bóng chết che phủ
đã được ánh sáng chiếu vào.”

Ê-sai 9:1-2

¹⁷Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy, “Hãy ăn năn vì nước thiên đàng gần đến rồi.”

Chúa Giê-xu tuyển chọn một số môn đệ

(Mác 1:16-20; Lu 5:1-11)

¹⁸Trong khi đang đi dọc theo hồ Ga-li-lê, Ngài thấy hai anh em: Xi-môn còn gọi là Phia-rô và em là Anh-rê. Hai người đang quăng lưới xuống hồ, vì họ làm nghề đánh cá. ¹⁹Chúa Giê-xu gọi họ, “Hãy theo ta, ta sẽ biến các anh thành những tay đánh lưới người.” ²⁰Xi-môn và Anh-rê liền bỏ lưới đi theo Ngài.

²¹Ngài tiếp tục đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê, thì thấy hai anh em khác nữa là Gia-cơ và Giăng, con Xê-bê-đê. Hai người đang ngồi trong thuyền vá lưới với Xê-bê-đê, cha mình. Chúa Giê-xu gọi họ đi theo Ngài. ²²Họ liền bỏ thuyền và cha mình lại rồi đi theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa lành dân chúng

(Lu 6:17-19)

²³Chúa Giê-xu đi khắp miền Ga-li-lê, dạy dỗ trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng về Nước Trời, chữa lành dân chúng khỏi các bệnh tật. ²⁴Tiếng đồn

về Ngài loan ra khắp xứ Xy-ri nên dân chúng mang tất cả những người bệnh đến với Ngài. Họ mắc đủ thứ bệnh. Người thì bị đau đớn, kẻ bị quỷ ám, người bị động kinh*, kẻ bị bại liệt. Chúa Giê-xu chữa lành cho tất cả. ²⁵Nhiều người từ miền Ga-li-lê, vùng Thập Tỉnh*, Giê-ru-sa-lem, Giu-đia và vùng đất phía tây sông Giô-đanh đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng

(Lu 6:20-23)

5 ¹Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy đám đông thì Ngài lên ngồi trên một ngọn đồi. Các môn đệ đến với Ngài, ²rồi Ngài bắt đầu dạy dỗ:

- ³ “Phúc cho những ai đang nghèo khó về tâm linh,
vì nước thiên đàng thuộc về họ.
- ⁴ Phúc cho những ai đang buồn bã,
vì Thượng Đế sẽ an ủi họ.
- ⁵ Phúc cho những ai khiêm nhường,
vì họ sẽ nhận được đất.^a
- ⁶ Phúc cho những ai lúc nào cũng cố gắng làm điều phải,
vì Thượng Đế sẽ thỏa mãn họ.
- ⁷ Phúc cho những ai tỏ lòng thương xót đối với kẻ khác,
vì Thượng Đế cũng sẽ tỏ lòng thương xót đối với họ.
- ⁸ Phúc cho những ai có tư tưởng trong sạch,
vì sẽ được ở với Thượng Đế.
- ⁹ Phúc cho những ai mang lại hòa bình,
vì Thượng Đế sẽ gọi họ là con cái Ngài.
- ¹⁰ Phúc cho những ai bị ngược đãi vì làm điều phải,
vì nước thiên đàng là của họ.

^a5:5 vì ... đất Chúa đã hứa (Thi 37:11), cũng có nghĩa “đất sẽ thuộc về họ.”

11“Người ta sẽ nhục mạ và làm tổn thương các con. Họ sẽ lấy mọi điều xấu vu cáo các con vì các con theo ta. Nhưng khi họ làm như thế, hãy xem như các con có phúc. 12Hãy hôn hờ vui mừng lên, vì có một phần thưởng rất lớn đang dành cho các con trên thiên đàng. Họ cũng đã ngược đãi như thế đối với các nhà tiên tri sống trước các con.

Các con là muối và ánh sáng

(Mác 9:50; Lu 14:34–35)

13“Các con là muối của đất. Nhưng nếu muối mất vị mặn thì sẽ không thể nào làm cho mặn lại được. Muối đó hoàn toàn vô dụng, chỉ có thể ném bỏ để người ta dẫm lên thôi.

14“Các con là ánh sáng chiếu cho thế giới. Các con là cái thành xây trên núi, không thể bị che khuất được. 15Không ai thấp đèn rồi đem giấu dưới cái chậu, nhưng người ta đặt trên giá đèn, để nó chiếu sáng mọi người trong nhà. 16Cũng thế, các con phải làm ánh sáng cho người khác. Hãy sống cách nào để người ta thấy những việc phúc đức các con làm mà ca ngợi Cha các con trên trời.

Luật pháp quan trọng như thế nào

17“Đừng tưởng rằng ta đến để phá luật pháp Mô-se và lời dạy của các nhà tiên tri. Ta đến không phải để phá, mà để hoàn thành những gì luật pháp và các nhà tiên tri nói. 18Ta bảo thật, sẽ không có một điều gì trong luật pháp biến mất đi cho đến khi không còn trời đất nữa. Dù một chấm một nét cũng không bay mất, cho đến khi mọi việc được hoàn thành. 19Ai không tuân giữ điều nhỏ nhất trong luật pháp và dạy người ta như thế sẽ là người thấp kém nhất trong nước thiên đàng. Còn ai vâng giữ luật pháp và dạy người ta vâng theo sẽ được tôn trọng trong nước

thiên đàng. 20Ta bảo các con phải sống tốt hơn những người Pha-ri-xi và các giáo sư luật, nếu không các con không thể nào vào nước thiên đàng được đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tính nóng giận

21“Các con có nghe người ta dạy dân chúng từ xưa, ‘Người không được giết người.’^a Ai giết người sẽ bị xét xử.’

22Nhưng ta bảo các con, ai tức giận anh chị em^b mình sẽ bị xét xử. Ai nói xấu anh chị em mình phải bị hội đồng cao cấp Do-thái xét xử. Còn ai gọi người khác là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục trừng phạt.

23“Khi các con dâng của lễ cho Thượng Đế nơi bàn thờ, mà nhớ lại rằng anh chị em mình còn có điều gì nghịch với mình, 24thì hãy để của lễ nơi bàn thờ, trở về giảng hòa cùng anh chị em mình trước, rồi sau đó hãy dâng của lễ.

25“Nếu kẻ thù lôi các con ra tòa, hãy làm hòa với họ ngay trước khi đến tòa. Nếu không, kẻ thù các con sẽ giao các con cho quan tòa, quan tòa giao cho người cai ngục tống giam các con. 26Ta bảo thật, chừng nào chưa trả hết đồng tiền cuối cùng, thì các con không thể bước chân ra khỏi tù được đâu.

Chúa Giê-xu dạy về tội nhục dục

27“Các con có nghe nói, ‘Người không được phạm tội ngoại tình.’^c

28Nhưng ta bảo các con, ai nhìn đàn bà mà động lòng dục với người ấy thì trong tâm trí xem như đã phạm tội ngoại tình với người đàn bà ấy rồi. 29Nếu mắt phải của các con khiến các con phạm tội, thì

^a5:21 ‘Người không được giết người’ Xuất Ai-cập 20:13; Phục truyền luật lệ 5:17.

^b5:22 anh chị em Mặc dù bản Hi-lạp ghi “anh em” trong phần này và các phần khác, nhưng lời Chúa Giê-xu nói ở đây áp dụng chung cho cả hội thánh, gồm nam lẫn nữ.

^c5:27 ‘Người ... ngoại tình’ Xuất Ai-cập 20:14; Phục truyền luật lệ 5:18.

hãy móc và ném nó đi. Chẳng thà thiếu mất một phần cơ thể, còn hơn nguyên cơ thể bị ném vào hỏa ngục. ³⁰Nếu tay phải các con khiến các con phạm tội, hãy chặt nó và ném bỏ đi. Chẳng thà thiếu mất một phần cơ thể, còn hơn cả thân thể đi vào hỏa ngục.

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị

(Ma 19:9; Mác 10:11-12; Lu 16:18)

³¹“Cổ lời viết, ‘Ai ly dị vợ mình phải cho người ấy giấy ly hôn.’^a ³²Nhưng ta bảo các con: Ai ly dị vợ mình là làm cho người đàn bà ấy phạm tội ngoại tình. Chỉ có một nguyên nhân duy nhất để ly dị vợ là nếu nàng ăn nằm với một người đàn ông khác. Còn ai cưới người đàn bà bị ly dị ấy cũng phạm tội ngoại tình.

Phải thận trọng khi hứa

³³“Các con có nghe người thời xưa nói, ‘Không được trái lời thề, mà phải giữ lời thề đối với Chúa.’^b ³⁴Nhưng ta bảo các con, đừng thề thốt gì hết. Đừng chỉ trời mà thề, vì đó là ngôi của Thượng Đế. ³⁵Cũng đừng chỉ đất mà thề, vì đó là bệ chân Ngài. Đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Vua Lớn. ³⁶Cũng đừng chỉ đầu mình mà thề, vì tự các con không thể làm một sợi tóc trên đầu ra trắng hay đen được. ³⁷Điều gì phải thì nói phải, không thì nói không. Còn nếu ai nói gì ngoài hai cách ấy, thì do Kẻ Ác mà ra.

Đừng chống trả kẻ ác

(Lu 6:29-30)

³⁸“Các con có nghe nói, ‘Mắt đền mắt, răng đền răng.’^c ³⁹Nhưng ta bảo

^a5:31 ‘Ai ... giấy ly hôn’ Phục truyền luật lệ 24:1. ^b5:33 ‘Không được ... đối với Chúa’ Khúc nầy trích trong các sách Lê-vi 19:12; Dân số 30:2; Phục truyền luật lệ 23:21. ^c5:38 ‘Mắt đền ... răng’ Xuất Ai-cập 21:24, Lê-vi 24:20; Phục truyền luật lệ 19:21.

các con: Đừng chống trả kẻ ác. Nếu ai tát má bên mặt, đưa luôn má bên trái cho họ. ⁴⁰Nếu ai kiện các con ở tòa để lấy áo trong, hãy cho họ lấy luôn áo ngoài. ⁴¹Nếu ai ép các con đi một dặm với họ, đi luôn hai dặm. ⁴²Người nào xin gì thì hãy cho họ. Người nào muốn mượn gì thì đừng từ chối.

Yêu thương mọi người

(Lu 6:27-28, 32-36)

⁴³“Các con có nghe, ‘Hãy yêu người láng giềng^d và hãy ghét kẻ thù mình.’ ⁴⁴Nhưng ta bảo các con, hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho kẻ làm tổn thương mình. ⁴⁵Làm như thế các con mới chứng tỏ mình là con cái thật của Thượng Đế. Vì Ngài khiến mặt trời mọc lên cho người thiện cùng người ác, làm mưa cho người làm phải cũng như cho người làm quấy. ⁴⁶Nếu các con chỉ yêu người yêu mình thì có được thưởng gì đâu? Bọn thu thuế cũng làm được như vậy. ⁴⁷Nếu các con chỉ tốt với bạn, thì các con chẳng khá hơn kẻ khác đâu. Những người không biết Thượng Đế cũng tốt với bạn. ⁴⁸Cho nên các con phải toàn vẹn giống như Cha các con trên thiên đàng là toàn vẹn.

Chúa Giê-xu dạy về việc làm phúc

6 ¹“Phải thận trọng khi làm việc phúc đức, đừng cho mọi người thấy. Nếu không các con sẽ chẳng nhận được phần thưởng gì từ Cha các con trên thiên đàng đâu.

²“Khi biểu cho kẻ nghèo, các con đừng làm như bọn đạo đức giả. Họ thổi kèn trong các hội đường và phố chợ để mọi người thấy và kính nể họ. Ta bảo thật, họ đã nhận được đầy đủ phần thưởng của mình rồi. ³Cho nên khi các

^d5:43 yêu người láng giềng Lê-vi 19:18.

con biểu kẻ nghèo, đừng để người khác biết. ⁴Hãy biểu một cách kín đáo. Cha các con thấy những hành vi kín đáo sẽ thưởng cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về cách cầu nguyện

(Lu 11:2-4)

⁵“Khi các con cầu nguyện, đừng làm như những kẻ đạo đức giả. Họ thích đứng trong hội đường và các góc đường rồi cầu nguyện để mọi người thấy. Ta bảo thật, họ đã nhận được phần thưởng của mình rồi. ⁶Nhưng khi cầu nguyện, các con hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại rồi cầu nguyện với Cha các con là Đấng không ai thấy. Và Cha các con là Đấng thấy những việc kín đáo, sẽ thưởng cho các con.

⁷“Còn khi cầu nguyện, đừng làm như kẻ không biết Thượng Đế. Họ lải nhải những điều vô nghĩa, tưởng rằng Thượng Đế sẽ nghe họ vì nói nhiều. ⁸Đừng làm như họ, vì Cha các con biết các con cần gì trước khi các con xin Ngài rồi. ⁹Khi cầu nguyện, hãy nói như sau:

‘Lạy Cha trên thiên đàng,
Nguyện xin danh Cha luôn được
tôn thánh.

¹⁰ Nguyện nước Cha mau đến
và những ý muốn Cha đều
thành tựu
ở dưới đất này cũng như trên
thiên đàng.

¹¹ Xin cho chúng con đủ thức ăn
hôm nay.

¹² Xin tha tội chúng con,
như chúng con đã tha cho những
kẻ phạm tội cùng chúng con.

¹³ Xin đừng đưa chúng con vào sự
cám dỗ,
mà cứu chúng con khỏi Kẻ Ác.’

¹⁴Thật vậy, nếu các con tha tội kẻ khác, thì Cha các con trên thiên đàng cũng sẽ tha tội cho các con. ¹⁵Nhưng nếu các

con không tha tội kẻ khác, thì Cha các con trên thiên đàng cũng sẽ không tha tội cho các con.

Chúa Giê-xu dạy về sự nhịn ăn

¹⁶“Khi các con nhịn ăn*, đừng làm ra vẻ buồn rầu như bọn đạo đức giả. Họ làm như thế để người khác biết họ nhịn ăn. Ta bảo thật, những kẻ ấy đã nhận được đầy đủ phần thưởng của mình rồi. ¹⁷Nên khi các con nhịn ăn hãy chải đầu, rửa mặt. ¹⁸Như thế sẽ không ai biết các con đang nhịn ăn, nhưng Cha các con, Đấng mà các con không thấy được, sẽ nhìn thấy. Ngài thấy những hành vi kín đáo và sẽ thưởng cho các con.

Thượng Đế quan trọng hơn tiền tài

(Lu 12:33-34; 11:34-36; 16:13)

¹⁹“Các con đừng thu chứa của báu trên đất này là nơi có mối mọt, rỉ sét hủy hoại và kẻ trộm lên vào đánh cắp. ²⁰Nhưng hãy thu chứa của báu trên thiên đàng; là nơi không có mối mọt, rỉ sét hủy hoại hoặc kẻ trộm đánh cắp. ²¹Của đâu thì lòng đó.

²²“Mắt phản ảnh toàn thể con người. Mắt tốt sẽ chiếu sáng toàn thân ²³Nhưng nếu mắt xấu sẽ tạo ra tối tăm cho toàn thân. Nếu ánh sáng mà các con có chỉ là bóng tối thì bóng đó sẽ tối tăm biết bao nhiêu.

²⁴“Không ai có thể làm tôi hai chủ; vì sẽ yêu chủ này, ghét chủ kia, hoặc theo chủ này, bỏ chủ kia. Các con không thể vừa phục vụ Thượng Đế lại vừa phục vụ của cải trần gian.

Đừng lo lắng

(Lu 12:22-34)

²⁵“Ta bảo các con, đừng lo âu rằng mình phải ăn gì, uống gì để sống, phải mặc áo quần gì để che thân. Mạng sống quý hơn thức ăn, thân thể quý hơn quần

áo. ²⁶Hãy xem loài chim trời! Chúng nó chẳng trông trọt, gặt hái hay thu chứa thực phẩm trong kho, mà Cha các con trên trời còn nuôi chúng. Các con quý hơn chim chóc nhiều. ²⁷Các con không thể lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm giây phút nào.

²⁸“Còn tại sao các con lo lắng về quần áo? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng! Chúng chẳng làm lụng, cũng không may mặc gì. ²⁹Nhưng ta cho các con biết là dù vua Sô-lô-môn giàu sang đến đâu cũng chưa được mặc đẹp bằng một trong những bông hoa ấy. ³⁰Thượng Đế còn mặc đẹp cho loài hoa cỏ ngoài đồng, là loài nay sống mai bị chụm lửa, hưởng hồ là các con. Đừng quá ít đức tin như thế! ³¹Đừng quá lo âu rồi nói, ‘Chúng ta sẽ ăn gì?’ ‘uống gì?’ hay ‘Chúng ta sẽ mặc gì?’ ³²Những người không biết Thượng Đế cũng tìm kiếm các thứ ấy, và Cha các con trên trời cũng biết các con cần những điều ấy rồi. ³³Việc các con cần tìm hơn cả là Nước Trời và ý muốn Thượng Đế. Rồi tất cả những nhu cầu ấy sẽ đương nhiên được ban cho các con. ³⁴Cho nên, đừng lo lắng gì về ngày mai, vì ngày mai có những việc phải lo khác. Mỗi ngày có đủ việc để lo rồi.

Hãy thận trọng khi phê phán người khác

(Lu 6:37–38, 41–42)

7 ¹“Đừng phê phán người khác để mình khỏi bị phê phán. ²Mình phê phán người khác ra sao thì họ cũng phê phán mình như thế; mình đối với người khác như thế nào thì họ cũng sẽ đối với mình giống như vậy.

³“Sao các con thấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt bạn mình mà không thấy khúc gỗ lớn trong mắt mình? ⁴Sao các con dám nói với bạn mình rằng, ‘Bạn ơi, để tôi lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn?’ Hãy nhìn lại mình! Mắt mình vẫn còn khúc gỗ lớn. ⁵Này, kẻ giả đạo đức! Hãy

lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình trước, rồi mới thấy rõ mà lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn mình được.

⁶“Đừng cho chó những đồ thánh và chớ nên ném ngọc trai trước mặt heo. Heo sẽ đạp lên còn chó sẽ quay lại cắn xé các con.

Hãy xin Thượng Đế điều mình cần

(Lu 11:9–13)

⁷“Hãy xin, Thượng Đế sẽ cho các con. Hãy tìm các con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ mở ra cho các con. ⁸Đúng vậy, ai xin thì được. Ai tìm thì gặp, ai gõ thì cửa mở cho.

⁹“Nếu con cái các con xin bánh, có ai trong các con lấy đá cho chúng nó không? ¹⁰Hay nếu con cái xin cá mà lại cho rắn không? ¹¹Tuy các con vốn xấu mà còn biết cho con cái mình những thứ tốt, thì hưởng gì Cha các người trên trời lại không ban những điều tốt cho những người xin Ngài sao?

Qui tắc hệ trọng nhất

¹²“Các con muốn người ta làm điều gì cho mình, thì hãy làm điều ấy cho họ. Đó là ý nghĩa của luật pháp Mô-se và lời dạy của các nhà tiên tri.

Đường lên thiên đàng rất khó

(Lu 13:24)

¹³“Hãy cố gắng vào cổng hẹp. Vì cổng và đường dẫn đến hỏa ngục thì rộng thênh thang, người đi vào đường ấy rất đông. ¹⁴Nhưng cổng chật và đường hẹp, khó đi, dẫn đến sự sống thật, thì chỉ có một số ít người tìm được thôi.

Nhìn quả biết cây

(Lu 6:43–44; 13:25–27)

¹⁵“Hãy thận trọng về những người tiên tri giả. Họ đến với các con trông hiền hoà như chiên nhưng thật ra nguy hiểm như muông sói. ¹⁶Các con nhận ra họ bằng

hành động của họ. Trái nho không mọc ra từ bụi gai, trái vả cũng không xuất phát từ cỏ gai dại. ¹⁷Hễ cây tốt thì sinh trái tốt, cây xấu thì sinh trái xấu. ¹⁸Cây tốt không thể sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không sinh được trái tốt. ¹⁹Cây nào không sinh trái tốt thì bị đốn và ném vào lửa để chum. ²⁰Vì thế các con nhận ra những người tiên tri giả ấy qua việc làm của họ.

²¹“Không phải hễ ai gọi ta là Chúa đều sẽ được vào Nước Trời đâu. Người vào Nước Trời là những người làm theo ý muốn của Cha ta trên thiên đàng. ²²Đến ngày cuối cùng, nhiều người sẽ nói với ta, ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng con đã nhân danh Ngài truyền bá đạo Chúa, đuổi quỷ và làm nhiều phép lạ.’ ²³Nhưng ta sẽ tuyên bố rõ ràng với họ, ‘Này những kẻ làm ác, hãy đi cho khuất mắt ta! Ta chưa hề biết đến các người.’”

Hai hạng người

(Lu 6:47-49)

²⁴“Ai nghe lời ta và làm theo, thì giống như người khôn, xây nhà mình trên khối đá. ²⁵Mưa lũ xuống, nước lụt tràn đến, gió thổi ào ào vào căn nhà ấy nhưng không sao cả, vì nhà được xây trên khối đá. ²⁶Còn ai nghe lời ta mà không làm theo thì giống như người dại dột xây nhà trên cát. ²⁷Mưa lũ xuống, nước lụt tràn đến, gió thổi ào ào vào căn nhà đó, thì nó bị sập tan tành liền.”

²⁸Chúa Giê-xu dạy xong thì dân chúng rất ngạc nhiên về lối dạy của Ngài. ²⁹Vì Ngài dạy như người có quyền năng, chứ không giống như các giáo sư luật của họ.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh

(Mác 1:40-45; Lu 5:12-16)

8 ¹Lúc Chúa Giê-xu từ trên núi xuống thì có đoàn dân rất đông đi theo Ngài. ²Có một người mắc bệnh

cùi^a đến cùng Ngài. Anh ta bái lạy Ngài và van xin, “Lạy Chúa, nếu Chúa bằng lòng, Ngài có thể chữa lành cho con được.”

³Chúa Giê-xu đưa tay rờ anh và nói, “Ta bằng lòng. Hãy lành bệnh!” Tức thì anh được lành bệnh. ⁴Rồi Ngài căn dặn, “Đừng cho ai biết chuyện này. Nhưng hãy đi trình diện thầy tế lễ^b và dâng của lễ, theo như Mô-se qui định^c cho những ai được lành bệnh, để làm chứng cho mọi người.”

Chúa Giê-xu chữa lành đầy tớ của một sĩ quan

(Lu 7:1-10; Gi 4:43-54)

⁵Khi Chúa Giê-xu vào thành Ca-bê-nam, có một sĩ quan đến van xin Ngài giúp đỡ ⁶Ông ta nài nỉ, “Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi đang nằm ở nhà đau đớn lắm, không cử động được.”

⁷Chúa Giê-xu bảo ông, “Ta sẽ đến chữa lành cho nó.”

⁸Viên sĩ quan thưa, “Lạy Chúa, tôi không xứng đáng rước Chúa vào nhà. Ngài chỉ cần truyền lệnh thì đứa đầy tớ tôi sẽ lành. ⁹Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền. Tôi bảo người lính này rằng, ‘Đi,’ thì nó đi. Tôi bảo người lính khác, ‘Đến,’ thì nó đến. Tôi biểu đầy tớ rằng, ‘Làm cái này,’ thì nó làm.”

¹⁰Nghe xong, Chúa Giê-xu hết sức ngạc nhiên. Ngài nói với những người đi theo, “Ta bảo thật, trong cả nước Ít-ra-en, ta chưa hề thấy đức tin ai lớn như thế này. ¹¹Nhiều người sẽ đến từ phương Đông, phương Tây ngồi dự tiệc với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong

^a8:2 bệnh cùi Một trong những chứng bệnh ngoài da. Xem Mác 1:40, 42; Ma 26:6.

^b8:4 trình diện thầy tế lễ Luật Mô-se qui định rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được là một người (Do-thái) mắc bệnh ngoài da đã lành hay chưa. ^c8:4 Mô-se qui định Đọc thêm về vấn đề này trong Lê-vi 14:1-32.

Nước Trời. ¹²Còn những người đáng lẽ được vào thiên đàng thì lại bị ném ra ngoài chỗ tối tăm, nơi có khóc lóc nguyền rủa vì đau đớn.”

¹³Rồi Chúa Giê-xu bảo viên sĩ quan, “Thôi anh về đi. Đây tớ anh sẽ lãnh theo như điều anh tin.” Người đầy tớ liền được lãnh đứng vào giờ ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

(Mác 1:29-34; Lu 4:38-41)

¹⁴Khi Chúa Giê-xu đến nhà Phia-rơ, Ngài thấy bà mẹ vợ Phia-rơ đang lên cơn sốt. ¹⁵Ngài cầm tay bà, lập tức cơn sốt dứt. Bà liền đứng dậy và bắt đầu phục vụ Chúa Giê-xu.

¹⁶Chiều hôm ấy, người ta mang đến cho Ngài nhiều người bị quỷ ám. Ngài đuổi quỷ và chữa lành mọi người bệnh. ¹⁷Ngài làm những điều này để các lời nhà tiên tri Ê-sai đã nói trở thành sự thật:

“Ngài gánh những đau đớn của chúng ta, mang những bệnh tật của chúng ta.” Ê-sai 53:4

Nhiều người muốn theo Chúa Giê-xu

(Lu 9:57-62)

¹⁸Khi thấy đám đông vây quanh, Chúa Giê-xu liền bảo các môn đệ đi qua bờ hồ bên kia. ¹⁹Lúc ấy có một giáo sư luật đến thưa với Ngài, “Thưa thầy, thầy đi đâu tôi sẽ theo đó.”

²⁰Chúa Giê-xu bảo ông, “Chồn cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ gối đầu.”

²¹Rồi người khác, một trong những môn đệ Chúa Giê-xu, thưa với Ngài, “Lạy Chúa, xin cho tôi chôn cha tôi trước đã.”

²²Nhưng Chúa Giê-xu bảo anh, “Hãy theo ta, để kẻ chết chôn kẻ chết.”

Chúa Giê-xu dẹp cơn bão

(Mác 4:35-41; Lu 8:22-25)

²³Chúa Giê-xu cùng các môn đệ bước vào thuyền. ²⁴Bỗng có cơn bão lớn nổi lên trên mặt hồ, sóng ào ạt tràn ngập thuyền nhưng Chúa Giê-xu đang ngủ. ²⁵Các môn đệ đến đánh thức Ngài dậy mà rằng, “Chúa ơi, cứu chúng con. Chúng ta sắp chết đuối hết!”

²⁶Chúa Giê-xu bảo họ, “Sao các con sợ? Các con kém đức tin quá!” Ngài liền đứng dậy ra lệnh cho sóng và gió. Biển trời lại trở nên yên lặng như tờ.

²⁷Các môn đệ vô cùng kinh ngạc bảo nhau, “Người này là ai mà đến sóng và gió cũng vâng lệnh?”

Chúa Giê-xu chữa lành hai người bị quỷ ám

(Mác 5:1-20; Lu 8:26-39)

²⁸Khi Chúa Giê-xu đến phía bờ hồ bên kia thuộc địa phận của dân Ga-đa-ren^a, có hai người bị quỷ ám đến gặp Ngài. Hai anh nầy ở trong các hang chôn người chết và rất nguy hiểm, nên không ai dám đi qua đường gần các hang ấy. ²⁹Họ la lớn, “Con Thượng Đế ơi, Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để hành hạ chúng tôi trước kỳ định không?”

³⁰Gần đó có một bầy heo đông đang ăn. ³¹Bọn quỷ van xin Chúa Giê-xu, “Nếu Ngài đuổi chúng tôi ra khỏi mấy người nầy, xin cho chúng tôi nhập vào bầy heo đi.”

³²Chúa Giê-xu ra lệnh, “Đi đi!” Lũ quỷ ra khỏi hai người và nhập vào bầy heo. Cả bầy lao xuống hồ, nhào vào hồ chết đuối hết. ³³Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào tỉnh, thuật lại chuyện bầy heo và hai người bị quỷ ám cho mọi người nghe. ³⁴Thế là cả thành

^a8:28 Ga-đa-ren Do chữ Ga-đa-ra, một vùng nằm về phía Đông Nam hồ Ga-li-lê.

kéo ra gặp Chúa Giê-xu. Khi thấy Ngài, họ liền yêu cầu Ngài rời khỏi địa phận của họ.

Chúa Giê-xu chữa lành người bại

(Mác 2:1–12; Lu 5:17–26)

9¹Chúa Giê-xu bước xuống thuyền, qua bờ bên kia trở về thành của Ngài. ²Có mấy người mang đến cho Ngài một người bại nằm trên cáng. Khi Chúa Giê-xu thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại, “Anh ơi, hãy vững lòng! Tội anh được tha rồi.”

³Vài giáo sư luật ở đó nghĩ thầm, “Ông này ăn nói như thể mình là Trời vậy. Thật là phạm thượng*¹”

⁴Biết ý nghĩ họ, Ngài bảo, “Sao các người có ác tưởng đó? ⁵Hai điều này, điều nào dễ hơn, ‘Tội người được tha rồi,’ hay là bảo anh ta, ‘Hãy đứng dậy, bước đi’? ⁶Nhưng ta sẽ chứng tỏ cho các người thấy ta^a có quyền tha tội trên đất.” Chúa Giê-xu liền bảo người bại, “Anh hãy đứng dậy, cuộn chăn chiếu về nhà đi.” ⁷Người bại liền đứng phắt dậy đi về nhà. ⁸Dân chúng chứng kiến sự việc, vô cùng sửng sốt và ca ngợi Thượng Đế đã ban quyền phép ấy cho con người.

Chúa Giê-xu chọn Ma-thi-ơ

(Mác 2:13–17; Lu 5:27–32)

⁹Vừa rời nơi ấy, Chúa Giê-xu thấy một người tên Ma-thi-ơ đang ngồi nơi trạm thu thuế. Ngài bảo ông, “Hãy theo ta.” Ma-thi-ơ liền đứng dậy đi theo Ngài.

¹⁰Trong khi Chúa Giê-xu đang dùng bữa ở nhà Ma-thi-ơ, có nhiều nhân viên thu thuế và những kẻ xấu xa đến ăn chung với Ngài và các môn đệ. ¹¹Người Pha-ri-xi thấy vậy mới hỏi các môn đệ Ngài, “Tại sao thầy mấy anh ăn chung với bọn thu thuế và kẻ bất lương như thế?”

^a9:6 *ta* Hay Con Người.

¹²Nghe vậy, Ngài bảo họ, “Người khỏe mạnh đâu cần bác sĩ, mà là người bệnh. ¹³Hãy đi học ý nghĩa câu này: ‘Ta muốn lòng nhân từ hơn là những sinh tế.’^b Ta đến không phải để mời gọi người tốt mà để mời gọi tội nhân.”

Môn đệ Chúa Giê-xu bị chỉ trích

(Mác 2:18–22; Lu 5:33–39)

¹⁴Lúc ấy có mấy môn đệ của Giăng* đến hỏi Chúa Giê-xu “Tại sao chúng tôi và người Pha-ri-xi thường nhịn ăn* còn các môn đệ thầy thì không?”

¹⁵Chúa Giê-xu đáp, “BẠN của CHÚ RỂ không thể buồn trong khi CHÚ RỂ còn ở với họ. Nhưng khi nào CHÚ RỂ được rước đi khỏi họ thì lúc ấy họ mới nhịn ăn.

¹⁶“Không ai dùng một miếng vải chưa bị co để vá một lỗ rách của cái áo cũ. Làm như thế miếng vá sẽ rút lại, xé lỗ rách thêm. ¹⁷Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Vì bầu sẽ nứt, rượu đổ ra hết, bầu cũng không còn. Người ta đổ rượu mới vào bình mới để giữ được cả hai.”

Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại và chữa lành cho một thiếu phụ bị bệnh

(Mác 5:21–43; Lu 8:40–56)

¹⁸Trong khi Chúa Giê-xu đang nói thì có một người chủ hội đường đến gặp Ngài. Ông ta quì xuống trước mặt Ngài van xin, “Con gái tôi mới chết. Xin Ngài đến đặt tay trên nó để nó sống lại.”

¹⁹Chúa Giê-xu và các môn đệ đứng dậy cùng đi với ông chủ hội đường.

²⁰Bấy giờ có một thiếu phụ mắc bệnh xuất huyết đã mười hai năm đến phía sau Chúa Giê-xu và sờ gấu áo Ngài. ²¹Chị nghĩ thầm, “Nếu tôi chỉ cần sờ áo Ngài, chắc chắn tôi sẽ được lành.”

^b9:13 *‘Ta muốn ... sinh tế’* Ô-sê 6:6.

²²Chúa Giê-xu quay lại thấy thiếu phụ liền bảo, “Chị ơi, hãy vững lòng. Chị được lành vì chị tin.” Ngay lúc đó thiếu phụ lành bệnh.

²³Chúa Giê-xu tiếp tục đi với người chủ hội đường, vào nhà ông ta. Đến nơi, Ngài thấy đoàn thợ kèn và nhiều người đang khóc lóc thảm thiết. ²⁴Ngài bảo, “Tránh ra chỗ khác. Em bé gái này không phải chết đâu, nó chỉ ngủ thôi.” Nhưng họ nhạo cười Ngài. ²⁵Sau khi đuổi mọi người ra khỏi nhà thì Chúa Giê-xu đi vào phòng em bé gái, cầm tay em thì em liền ngồi dậy. ²⁶Tin này được đồn ra khắp vùng quanh đó.

Chúa Giê-xu lại chữa lành nhiều người

²⁷Ngài đang rời nơi ấy thì có hai người mù theo sau. Họ kêu xin, “Con cháu Đa-vít ơi, xin thương xót chúng tôi!”

²⁸Sau khi Ngài vào nhà thì hai người mù cùng vào. Ngài hỏi họ, “Mấy anh tin rằng tôi có thể làm cho mấy anh sáng mắt phải không?” Họ đáp, “Thưa Chúa, dạ phải.”

²⁹Ngài liền rờ mắt họ và nói, “Vì hai anh tin ta có thể khiến các anh sáng mắt, nên điều đó sẽ thành sự thật.” ³⁰Hai người mù liền được sáng mắt. Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ, “Không được nói cho ai biết chuyện này.” ³¹Nhưng hai người mù đi ra đồn tin về Chúa Giê-xu khắp cả miền ấy.

³²Khi hai người vừa ra đi thì người ta mang đến cho Ngài một người khác. Người này câm vì bị quỷ ám. ³³Sau khi Chúa Giê-xu đuổi quỷ ra thì anh nói được. Quần chúng rất kinh ngạc bảo nhau rằng, “Chúng ta chưa hề thấy phép lạ như thế này trong Ít-ra-en.”

³⁴Nhưng người Pha-ri-xi bảo, “Chúa quỷ ban quyền cho ông ta để đuổi quỷ đó thôi.”

Chúa Giê-xu đoán thương dân chúng

³⁵Chúa Giê-xu đi qua các thị trấn, làng mạc, dạy dỗ trong các hội đường, rao giảng Tin Mừng về Nước Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh. ³⁶Khi thấy quần chúng, Ngài cảm thương họ vì họ hoang mang, bối rối, yếu đuối như chiên thiếu người chăn. ³⁷Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Đồng lúa rất được mùa mà thợ gặt thì thiếu. ³⁸Hãy cầu xin Chúa là chủ mùa gặt sai thêm người đến tiếp tay gặt hái.”^a

Chúa Giê-xu sai các sứ đồ đi

(Mác 3:13–19; 6:7–13; Lu 6:12–16; 9:1–6)

10 ¹Chúa Giê-xu gọi mười hai môn đệ lại, ban cho quyền đuổi tà ma và chữa lành mọi thứ tật bệnh. ²Đây là tên mười hai sứ đồ ấy: Xi-môn còn gọi là Phia-rơ, em là Anh-rê; Gia-cơ con trai Xê-bê-đê, em là Giảng; Phi-líp và Ba-thê-lê-mi; Thô-ma và Ma-thi-ơ, nhân viên thu thuế; Gia-cơ con A-phê, và Tha-đê; ⁴Xi-môn thuộc đảng Quá Khích và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau phản bội Chúa Giê-xu.

⁵Chúa Giê-xu sai mười hai người ấy ra đi và dặn, “Đừng đến với dân ngoại quốc hay thành nào của dân Xa-ma-ri nhưng chỉ đi đến với dân Ít-ra-en mà thôi, vì họ như chiên đi lạc. ⁷Khi đi ra hãy rao giảng như sau, ‘Nước thiên đàng gần đến rồi.’ ⁸Hãy chữa lành người đau, khiến kẻ chết sống lại, chữa trị cho những ai mắc bệnh cùi và đuổi quỷ ra khỏi kẻ bị ám. Ta đã cho không các con quyền này thì các con cũng hãy giúp không cho người khác. ⁹Đừng mang tiền theo, dù vàng, bạc hay đồng. ¹⁰Đừng mang bao, áo quần dư, dép

^a9:38 “Đồng lúa rất được mùa ... gặt hái”

Như nông gia sai người làm công vào ruộng gặt lúa, Chúa Giê-xu sai các môn đệ đưa dắt người ta về với Thượng Đế.

hoặc gây. Người làm việc đáng được tiền công.

¹¹“Khi các con vào thành hay thị trấn nào thì hãy tìm người hiếu khách mà cứ ngụ cho đến khi ra đi. ¹²Khi bước vào nhà họ thì nói, ‘Cầu bình an cho nhà này.’ ¹³Nếu chủ nhân nhà ấy tiếp đón các con, thì sự bình an sẽ ở lại trong nhà đó. Còn nếu họ không chịu tiếp đón, thì hãy lấy lại lời chúc. ¹⁴Nếu nhà hoặc thành nào từ chối không chịu tiếp đón hoặc nghe các con, thì hãy rời nơi ấy và phủi bụi dính nơi chân mình.^a ¹⁵Ta bảo thật, đến Ngày Xét Xử, hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ* còn chịu phạt nặng hơn thành ấy.

Chúa Giê-xu dặn trước các môn đệ

(Mác 13:9–13; Lu 21:12–17)

¹⁶“Các con nghe đây! Ta sai các con ra đi chẳng khác nào chiên vào giữa bầy muông sói. Vì vậy, hãy khôn khéo như rắn và hiền hòa như chim bồ câu. ¹⁷Hãy thận trọng về người ta, vì họ sẽ bắt và giải các con đến trước tòa án, đánh đòn các con trong các hội đường. ¹⁸Vì ta mà các con sẽ bị đưa ra trước các quan tổng đốc, các vua, để làm chứng về ta trước mặt họ và các dân ngoại quốc. ¹⁹Khi các con bị bắt, đừng lo sẽ phải nói gì hoặc nói thế nào. Lúc ấy những gì cần phải nói sẽ được ban cho các con. ²⁰Thật ra không phải các con nói nữa, mà Thánh Linh của Cha nói qua các con.

²¹“Anh sẽ làm cho em bị giết, cha mẹ sẽ chống nghịch con cái và làm cho chúng bị giết. Con cái sẽ chống nghịch cha mẹ làm cho cha mẹ phải chết.

^a**10:14** *phủi bụi dính nơi chân mình* Một dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ rằng các môn đệ gạt bỏ những người này.

²²Mọi người sẽ ghét các con vì các con theo ta; nhưng ai giữ vững đức tin cho đến cuối cùng sẽ được cứu. ²³Khi các con bị ngược đãi ở một thành nào, thì hãy trốn qua thành khác. Ta bảo thật, trước khi các con đi qua hết các thị trấn Ít-ra-en thì Con Người* đã đến rồi.

²⁴“Trò không hơn thầy, tớ không hơn chủ. ²⁵Trò được như thầy, tớ được như chủ là đủ tốt rồi. Nếu chủ nhà mà còn bị gọi là Bê-ên-xê-bun thì huống hồ những người khác trong gia đình còn bị gọi là gì nữa!

Nên sợ Thượng Đế, đừng sợ người ta

(Lu 12:2–7)

²⁶“Cho nên đừng sợ người ta, vì chẳng có gì giấu kín mà không bị phơi bày. Mọi việc kín đáo rồi cũng bị lộ ra hết. ²⁷Ta bảo các con những điều này trong bóng tối, nhưng ta muốn các con nói ra trong ánh sáng. Những gì các con nghe thì thầm bên tai, hãy rao to trên nóc nhà. ²⁸Đừng sợ kẻ giết thể xác mà không thể giết linh hồn. Các con chỉ nên sợ Đấng có thể tiêu hủy cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục. ²⁹Hai con chim sẻ chỉ đáng giá một đồng, tuy nhiên chẳng một con nào rơi xuống đất nếu Cha các con không cho phép. ³⁰Thượng Đế còn biết trên đầu các con có bao nhiêu sợi tóc. ³¹Cho nên, đừng sợ! Các con quý giá hơn chim sẻ nhiều.

Hãy nói cho người khác biết

đức tin của các con

(Lu 12:8–9)

³²“Ai công khai xưng nhận rằng họ tin ta trước mặt người khác, thì ta cũng sẽ công khai nhận người đó thuộc về ta trước mặt Cha ta trên trời. ³³Nhưng ai đứng trước mặt người khác mà bảo rằng họ không tin ta, thì trước mặt Cha ta trên trời ta cũng sẽ bảo rằng người đó không thuộc về ta.

Có thể gặp khó khăn vì theo Chúa Giê-xu

(Lu 12:51–53; 14:26–27)

³⁴“Đừng tưởng ta đến để mang hòa bình cho thế gian. Ta đến không phải để mang hòa bình mà là mang gươm giáo. ³⁵Ta đến để làm cho

‘con trai nghịch cha,
con gái nghịch mẹ,
con dâu nghịch mẹ chồng.

³⁶ và người ta có kẻ thù
là thân nhân trong nhà.’ *Mi-ca 7:6*

³⁷“Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không xứng đáng làm môn đệ ta. Ai yêu con trai con gái hơn ta cũng không đáng làm môn đệ ta. ³⁸Ai không bằng lòng vác cây thập tự theo ta cũng không xứng đáng cho ta. ³⁹Ai cố bám lấy sự sống, sẽ đánh mất sự sống thật. Nhưng ai hi sinh mạng sống vì ta sẽ nhận được sự sống thật.

**Thượng Đế sẽ ban phước lành
cho người tiếp đón chúng ta**

(Mác 9:41)

⁴⁰“Ai tiếp nhận các con tức là tiếp nhận ta, còn ai tiếp nhận ta tức là tiếp nhận Đấng đã sai ta đến. ⁴¹Ai gặp và tiếp đón một nhà tiên tri, vì người ấy nói thay cho Chúa, sẽ nhận được cùng phần thưởng như nhà tiên tri. Còn ai đón tiếp người nhân đức, vì người ấy đại diện cho Chúa, sẽ được phần thưởng của người nhân đức. ⁴²Ai cho một trong những trẻ nhỏ này một ly nước lạnh, vì chúng là môn đệ ta, sẽ nhận được phần thưởng.”

Chúa Giê-xu và Giăng Báp-tít

(Lu 7:18–35)

11 Sau khi dạy dỗ xong những điều ấy cho mười hai môn đệ, Chúa Giê-xu rời nơi đó đi đến các thị trấn miền Ga-li-lê để giảng dạy.

²Giăng Báp-tít đang ngồi tù. Khi nghe thuật lại những gì Chúa Giê-xu

đang làm, ông liền sai mấy môn đệ đến hỏi Ngài, ³“Thầy có phải là Đấng phải đến hay chúng tôi phải chờ Đấng khác?”

⁴Chúa Giê-xu bảo họ, “Về thuật lại cho Giăng những gì các anh nghe và thấy: ⁵Kẻ mù được sáng mắt, kẻ què đi được, người mắc bệnh cùi được chữa lành. Kẻ điếc nghe được, người chết sống lại và Tin Mừng được giảng ra cho kẻ nghèo. ⁶Phúc cho người nào không nao núng trong đức tin vì ta.”

⁷Khi các môn đệ Giăng vừa ra về, Chúa Giê-xu mới bắt đầu nói chuyện với dân chúng về Giăng. Ngài hỏi, “Các ông bà đi ra đồng hoang để xem gì? Có phải xem cọng sậy^a bị gió thổi không? ⁸Các ông bà còn xem gì nữa? Có phải xem người mặc áo quần sang trọng không? Không, vì những người mặc áo quần sang trọng thì ở trong cung vua. ⁹Vậy tại sao các ông bà đi ra xem? Có phải xem nhà tiên tri không? Đúng vậy, ta bảo các ông bà, vai trò của Giăng còn hơn nhà tiên tri nữa. ¹⁰Chính về người ấy mà có lời viết:

‘Ta sẽ sai sứ giả đi trước con,
để chuẩn bị đường cho con.’

Ma-la-chi 3:1

¹¹“Ta bảo thật, trong số những người sinh ra trên đời chưa có ai lớn hơn Giăng Báp-tít, nhưng trên Nước Trời, người thấp kém nhất còn lớn hơn cả Giăng nữa. ¹²Từ khi Giăng đến cho tới bây giờ, nước thiên đàng phát triển mạnh nên nhiều người tìm cách dùng bạo lực chiếm lấy. ¹³Tất cả những lời tiên tri và luật pháp Mô-se đều ghi chép những sự việc xảy ra cho tới khi

^a11:7 cọng sậy Nghĩa là Giăng không phải là người bình thường hoặc yếu ớt như cây sậy bị gió thổi.

Giăng đến. ¹⁴Nếu các ông bà tin lời các vị ấy, thì Giăng chính là Ê-li, người mà họ nói là sẽ đến. ¹⁵Ai nghe được, hãy lắng nghe cho kỹ.

¹⁶“Ta phải mô tả thế nào về những người ở thời đại này? Họ giống ai? Họ giống mấy đứa trẻ ngồi nơi phố chợ gọi nhau rằng,

¹⁷ ‘Chúng tao đã chơi nhạc mà tụi bay không chịu nhảy múa;
chúng tao đã hát bài buồn
mà chúng bay không chịu
than khóc.’

¹⁸Giăng đến, không ăn uống như những người khác thì người ta bảo, ‘Ông ta bị quỷ ám.’ ¹⁹Con Người đến, ăn và uống thì người ta nói, ‘Xem kìa! Ông ta ăn nhậu quá mức lại còn kết bạn với bọn thu thuế và kẻ xấu xa.’ Nhưng sự khôn ngoan phải được minh chứng rằng đúng bằng việc làm của nó.

Chúa Giê-xu cảnh cáo những người không tin
(Lu 10:13–15)

²⁰“Rồi Chúa Giê-xu quở trách những thành mà Ngài đã làm phép lạ nhiều nhất vì họ không ăn năn hoặc từ bỏ tội lỗi. ²¹Ngài quở, “Khốn cho người, thành Cô-ra-xin*! Khốn cho người, thành Bết-xai-đa*! Vì nếu những phép lạ ta đã làm giữa các người mà được làm ở các thành Tia và Xi-đôn* thì dân cư ở đó đã ăn năn từ lâu rồi. Họ chắc chắn đã mặc vải xô và rắc tro lên người để chứng tỏ thực sự hối hận. ²²Ta bảo người, đến Ngày Xét Xử, hai thành Tia và Xi-đôn sẽ chịu phạt nặng hơn người. ²³Còn người, thành Ca-bê-nam*, người được nâng lên đến tận trời sao? Không, người sẽ bị ném xuống âm phủ^a. Nếu

những phép lạ ta đã làm giữa người mà được đem làm ở Xô-đôm* thì dân chúng ở đó chắc chắn đã từ bỏ tội lỗi và có lẽ thành ấy vẫn còn đến ngày nay. ²⁴Ta bảo cho người biết, đến Ngày Xét Xử, thành Xô-đôm còn chịu phạt nặng hơn người.”

**Chúa Giê-xu hứa ban cho
dân chúng sự yên nghỉ**
(Lu 10:21–22)

²⁵Lúc đó Chúa Giê-xu nói, “Lạy Cha là Chúa của trời đất, con tạ ơn Cha vì Ngài đã giấu những điều này khỏi những người khôn ngoan thông sáng mà tỏ ra cho những kẻ có lòng đơn sơ như trẻ thơ. ²⁶Thưa Cha, đó là điều Cha muốn.

²⁷“Cha ta đã giao mọi sự cho Con. Không ai biết Con ngoại trừ Cha, cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con và những người nào Con muốn cho biết.

²⁸“Hỡi những ai mệt mỏi và nặng gánh, hãy đến cùng ta. Ta sẽ cho các người được nghỉ ngơi. ²⁹Hãy nhận lời dạy dỗ^b của ta và học theo ta vì ta hiền hòa và khiêm nhường, các người sẽ tìm được sự thanh thoi cho đời sống. ³⁰Lời dạy của ta dễ chấp-nhận; gánh ta giao cho các người rất nhẹ nhàng.”

Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát
(Mác 2:23–28; Lu 6:1–5)

12 ¹Lúc ấy vào ngày Sa-bát Chúa Giê-xu đang đi ngang qua một đồng lúa. Các môn đệ Ngài đói nên hái bông lúa vò đi mà ăn. ²Những người Pha-ri-xi thấy vậy mới nói với Ngài rằng, “Xem kìa! Các môn đệ thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát.”

³Chúa Giê-xu đáp, “Thế là các ông chưa đọc về chuyện vua Đa-vít và những bạn đồng hành làm khi bị đói sao? ⁴Vua vào đền thờ Thượng Đế cùng với mấy

^a11:23 âm phủ Hay “ha-de,” nơi người chết ở.

^b11:29 dạy dỗ Nguyên văn ‘ách.’

bạn đồng hành, lấy bánh thánh đã dâng cho Chúa mà ăn, loại bánh mà chỉ có các thầy tế lễ mới được phép ăn thôi. ⁵Còn các ông chắc cũng chưa đọc về luật Mô-se nói rằng vào ngày Sa-bát, các thầy tế lễ tuy phục vụ trong đền thờ, tức là phạm luật của ngày ấy, nhưng không phải tội sao? ⁶Ta bảo cho các ông biết là ở đây có một Đấng lớn hơn đền thờ. ⁷Thánh Kinh viết, ‘Ta muốn lòng nhân từ hơn sinh tế.’^a Các ông chẳng hiểu những lời này nghĩa gì. Nếu các ông hiểu ý nghĩa câu ấy thì các ông sẽ không lên án những kẻ không làm điều gì sai.

⁸“Vì Con Người là Chúa của ngày Sa-bát.”

Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay một bệnh nhân (Mác 3:1-6; Lu 6:6-11)

⁹Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi vào hội đường. ¹⁰Ở đó có một người bị liệt tay. Vì muốn tìm dịp để tố cáo Ngài, nên họ hỏi, “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát không?”^b

¹¹Chúa Giê-xu đáp, “Nếu các ông có một con chiên rơi xuống hố trong ngày Sa-bát thì các ông có kéo nó lên liền không? ¹²Dĩ nhiên con người ta quý hơn chiên nhiều, cho nên trong ngày Sa-bát được phép làm việc thiện.”

¹³Rồi Chúa Giê-xu bảo người liệt tay, “Giơ tay anh ra.” Anh giơ tay ra thì tay được lành lặn giống như tay kia. ¹⁴Nhưng các người Pha-ri-xi đi ra bàn mưu giết Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu là đấng tỏ được Thượng Đế chọn lựa

¹⁵Biết âm mưu của người Pha-ri-xi nên Ngài rời nơi ấy. Nhiều người đi theo và Ngài chữa lành cho những

^a12:7 ‘Ta muốn ... sinh tế’ Ô-sê 6:6. ^b12:10 ‘Có được ... Sa-bát không?’ Luật Do-thái cấm làm việc trong ngày Sa-bát.

người bệnh. ¹⁶Nhưng Ngài không cho phép họ nói với người khác biết Ngài là ai. ¹⁷Ngài làm như thế để những lời mà nhà tiên tri Ê-sai đã viết, trở thành sự thật:

¹⁸“Nầy đây tớ ta là kẻ ta đã chọn.
Ta yêu người và rất vừa lòng
về người.

Ta sẽ đặt thân ta trên người,
người sẽ rao công lý ta cho
mọi người.

¹⁹ Người không biện luận cũng không
kêu la;
không ai nghe tiếng người
ngoài phố.

²⁰ Người sẽ không bề cọng sậy bị đập
hoặc thổi tắt ngọn đèn leo lét,
đến khi người khiến cho công lý
đắc thắng.

²¹ Các dân ngoại quốc sẽ tìm được hi
vọng trong người.” Ê-sai 42:1-4

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế (Mác 3:20-30; Lu 11:14-23; 12:10)

²²Lúc ấy người ta mang đến cho Ngài một người vừa mù vừa câm vì bị tà ma ám. Chúa Giê-xu chữa lành khiến cho anh thấy và nói được. ²³Dân chúng vô cùng kinh ngạc bảo nhau, “Rất có thể người này là con Đa-vít không chừng!”

²⁴Các người Pha-ri-xi nghe vậy mới bảo, “Ông Giê-xu chỉ giỏi lấy quyền Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà đuổi quỷ đó thôi.”

²⁵Biết ý nghĩ của họ nên Ngài nói, “Nước nào tự chia rẽ sẽ bị tiêu diệt. Thành nào hoặc gia đình nào tự phân hóa thì không thể tồn tại được. ²⁶Nếu Sa-tăng đuổi quỷ Sa-tăng tức nó tự chia xé, nước nó không thể nào còn được. ²⁷Các người bảo ta dùng quyền của Bê-ên-xê-bun để đuổi quỷ. Nếu thế thì những người trong các người dùng quyền gì để đuổi quỷ? Cho nên

họ sẽ kết án các người. ²⁸Nhưng nếu ta dùng quyền Thánh Linh của Thượng Đế để đuổi quỷ thì Nước Trời đã đến cùng các người.

²⁹“Ai muốn ập vào nhà một người lực lưỡng để đoạt của thì trước hết phải trói người đó lại đã. Sau mới cướp của trong nhà được.

³⁰“Ai không đứng về phía ta là nghịch với ta. Ai không hợp tác với ta là chống lại ta. ³¹Ta bảo cho các người biết, ai phạm tội với Thượng Đế có thể được tha thứ nhưng ai phạm tội hay sỉ nhục Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha đâu. ³²Ai nói phạm đến Con Người có thể được tha nhưng người nào nói phạm đến Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha, dù đời này cho đến đời sau cũng thế.

**Người ta biết các người
bằng lời nói của các người**

(Lu 6:43–45)

³³“Nếu muốn có trái tốt phải có cây tốt. Cây xấu sinh trái xấu. Xem trái thì biết cây. ³⁴Này dòng dõi rắn độc kia! Các người vốn ác làm sao nói được điều tốt? Miệng nói ra những điều chất chứa trong lòng. ³⁵Người thiện chứa điều thiện trong lòng nên nói ra điều thiện. Nhưng kẻ ác chứa điều ác trong lòng nên nói ra điều ác. ³⁶Ta bảo cho các người biết là đến Ngày Xét Xử ai nấy phải trả lời về những lời nói bừa bãi của mình. ³⁷Những lời các người nói ra sẽ được dùng để xét xử các người. Một số lời nói các người sẽ chứng tỏ các người vô tội, một số lời nói sẽ buộc tội các người.”

Dân chúng xin một phép lạ

(Mác 8:11–12; Lu 11:29–32)

³⁸Sau đó có một số người Pha-ri-xi và giáo sư luật thưa với Ngài rằng,

“Thưa thầy, chúng tôi muốn được xem một phép lạ.”

³⁹Chúa Giê-xu đáp, “Những người tội lỗi gian ác mới đòi xem phép lạ. Sẽ không có phép lạ nào được làm ra cho họ ngoại trừ phép lạ của nhà tiên tri Giô-na. ⁴⁰Giô-na ở trong bụng con cá lớn ba ngày ba đêm; cũng thế Con Người* sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm. ⁴¹Đến Ngày Xét Xử dân cư thành Ni-ni-ve^a sẽ đứng lên kết án các người là người đang sống ở thời đại này. Vì khi Giô-na rao giảng thì họ ăn năn hối hận. Mà ta bảo, tại đây có một Đấng còn lớn hơn Giô-na nữa. ⁴²Đến Ngày Xét Xử, Nữ hoàng Nam Phương^b sẽ đứng lên kết án các người là người đang sống ở thời đại này, vì bà ấy đến từ một xứ rất xa để nghe lời dạy dỗ khôn ngoan của Sô-lô-môn. Nhưng ta bảo, tại đây có một Đấng còn lớn hơn Sô-lô-môn nữa.

Người ở thời đại này rất gian ác

(Lu 11:24–26)

⁴³“Khi một ác quỷ ra khỏi một người, nó đi rảo qua các nơi khô khan kiếm chỗ nghỉ nhưng kiếm không được. ⁴⁴Nó tự nhủ, ‘Ta sẽ trở lại nhà ta vừa mới ra đi.’ Khi về thì nó thấy nhà trống trải, quét dọn sạch sẽ, ngăn nắp. ⁴⁵Nó liền đi ra rủ thêm bảy quỷ khác còn ác hơn nó nữa, đến ở trong nhà đó. Cho nên tình cảnh người ấy sau này còn khốn đốn hơn trước. Những người ác đang sống ở thời đại này cũng gặp số phận như thế.”

^a12:41 Ni-ni-ve Thành phố được Giô-na rao giảng để cảnh cáo tội lỗi dân chúng. Xem thêm Giô-na 3. ^b12:42 Nữ hoàng Nam Phương Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi cả ngàn dặm để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem thêm II Các Vua 10:1–13.

Gia đình thật của Chúa Giê-xu*(Mác 3:31–35; Lu 8:19–21)*

⁴⁶Trong khi Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng thì mẹ và anh em Ngài đến đứng bên ngoài, tìm cách vào để nói chuyện với Ngài. ⁴⁷Có người thưa, “Mẹ và anh em thầy đang đứng ở ngoài muốn nói chuyện với thầy kia.”

⁴⁸Chúa Giê-xu đáp, “Ai là mẹ ta? Ai là anh em ta?” ⁴⁹Rồi Ngài chỉ các môn đệ và bảo, “Đây là mẹ và anh em ta. ⁵⁰Mẹ và anh chị em thật của ta là những người làm theo ý muốn Cha ta trên thiên đàng.”

Ngụ ngôn về gieo giống*(Mác 4:1–9; Lu 8:4–8)*

13 ¹Cùng hôm ấy Chúa Giê-xu đi ra khỏi nhà, ngồi bên bờ hồ. ²Dân chúng tụ tập quanh Ngài rất đông nên Ngài xuống thuyền ngồi, còn dân chúng thì đứng trên bờ. ³Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn dạy họ nhiều điều. Ngài kể: “Có một nông gia kia đi ra gieo giống. ⁴Trong khi gieo, một số hạt rơi bên đường đi, chim đáp xuống ăn hết. ⁵Một số rơi trên đất đá, có rất ít đất thịt. Hạt giống ấy mọc lên mau vì có ít đất cạn. ⁶Nhưng khi mặt trời mọc lên thì cây non chết héo vì rễ không sâu. ⁷Một số hạt rơi vào đám cỏ gai, gai mọc lên chen ép cây non. ⁸Một số hạt rơi trên đất tốt, mọc lên và sinh hoa quả nhiều. Có cây ra một trăm hạt, có cây sinh ra sáu chục, có cây sinh ra ba chục. ⁹Ai có tai để nghe, hãy nghe cho kỹ.”

Tại sao Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn để dạy*(Mác 4:10–12; Lu 8:9–10)*

¹⁰Các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Sao Thầy dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng?”

¹¹Ngài đáp, “Các con đã được đặc ân để hiểu biết những điều bí ẩn về Nước

Trời nhưng những người khác thì không được đặc ân ấy. ¹²Ai có trí hiểu sẽ được cho thêm để họ có dư, nhưng ai không hiểu biết thì sẽ bị lấy luôn những gì họ có nữa. ¹³Ta dùng ngụ ngôn để dạy họ vì họ nhìn mà không thấy, nghe mà không hiểu. ¹⁴Như thế để lời nhà tiên tri Ê-sai đã viết về họ được thành tựu:

‘Các người sẽ nghe đi nghe lại,
mà không hiểu gì.

Các người sẽ nhìn đi nhìn lại
mà không thấy gì.

¹⁵ Vì trí óc dân này
đã trở nên ương ngạnh.

Họ bịt tai không muốn nghe,
nhắm mắt không muốn thấy.

Vì nếu mắt họ thấy được,
tai họ nghe được,
trí họ sẽ hiểu.

Rồi họ sẽ trở lại với ta
để được chữa lành chăng.’

Ê-sai 6:9–10

¹⁶Nhưng các con có phúc vì mắt các con thấy được, tai các con nghe được. ¹⁷Ta bảo thật, nhiều nhà tiên tri và những người nhân đức muốn thấy điều các con hiện đang thấy, nhưng không được. Họ muốn nghe điều các con hiện đang nghe cũng không được.

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn về gieo giống*(Mác 4:13–20; Lu 8:11–15)*

¹⁸“Các con hãy nghe ý nghĩa của ngụ ngôn về nông gia. ¹⁹Hạt giống rơi bên đường đi nghĩa là gì? Hạt ấy như người nghe dạy về nước thiên đàng mà không hiểu. Kể Ác liên đến cướp lấy hạt đã trồng trong lòng họ. ²⁰Còn về hạt giống rơi nhằm chỗ đất đá thì sao? Hạt ấy giống như người nghe lời dạy liên vui nhận. ²¹Nhưng người ấy không để lời dạy ăn sâu vào trong lòng. Chỉ giữ một thời gian ngắn thôi. Khi khó khăn và

bạo hành xảy đến do lời dạy thì họ liền bỏ cuộc. ²²Còn hạt giống rơi nhằm cỏ gai nghĩa là gì? Hạt ấy giống như người nghe đạo nhưng lại để những lo âu đời nầy và cám dỗ của giàu sang khiến lời dạy không nảy nở được. Vì thế lời dạy không thể kết quả^a trong đời sống người ấy. ²³Còn về hạt giống rơi trên đất tốt là gì? Hạt ấy giống như người nghe đạo và hiểu nên kết quả, một ra một trăm, sáu chục hoặc ba chục.”

Ngụ ngôn về lúa mì và cỏ dại

²⁴Chúa Giê-xu lại kể một ngụ ngôn khác: “Nước Trời giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. ²⁵Đêm ấy, trong khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù đến gieo cỏ dại giữa đám lúa mì rồi bỏ đi. ²⁶Khi lúa mì nảy mầm và bắt đầu sinh hạt, thì cỏ dại cũng xuất hiện. ²⁷Các đầy tớ đến hỏi, ‘Chủ đã gieo giống tốt trong ruộng phải không? Thế cỏ dại ở đâu mà ra?’

²⁸“Người ấy đáp, ‘Kẻ thù đã làm chuyện ấy.’

“Các đầy tớ hỏi, ‘VẬY CHỦ CÓ MUỐN CHÚNG TÔI ĐI NHỎ HẾT CỎ DẠI LÊN KHÔNG?’

²⁹“Người chủ đáp, ‘ĐỪNG. Vì khi các người nhỏ cỏ dại rất có thể các người vô tình nhỏ luôn lúa mì. ³⁰Hãy để cỏ dại và lúa mì cùng lớn lên cho đến mùa gặt. Lúc ấy ta sẽ bảo mấy người làm công, Hãy nhổ hết cỏ dại trước, bó lại rồi đốt đi. Sau mới gặt hết lúa mì mang vào kho ta.’”

Ngụ ngôn về hạt cải và men

(Mác 4:30–34; Lu 13:18–21)

³¹Chúa Giê-xu lại kể một ngụ ngôn nữa: “Nước Trời giống như một hạt cải mà người kia trồng trong ruộng. ³²Hạt đó nhỏ nhất trong các hạt giống, nhưng

^a13:22 kết quả Nghĩa là đời sống sinh ra những việc lành theo Thượng Đế muốn.

khi mọc lên nó trở thành một trong những cây lớn nhất trong vườn. Cây đó lớn và sum suê đến nỗi chim trời làm ổ trong nhánh nó được.”

³³Ngài kể tiếp một ngụ ngôn nữa: “Nước Trời giống như men mà người đàn bà nọ trộn trong một thau bột lớn cho đến chừng cả đồng bột đều dậy lên.”

³⁴Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn để dạy dỗ dân chúng; Ngài luôn luôn dùng ngụ ngôn để dạy họ. ³⁵Đúng như lời nhà tiên tri đã nói:

“Ta sẽ dùng ngụ ngôn;

Ta sẽ thuật ra những điều bí mật từ thuở trời đất được dựng nên.”

Thi thiên 78:2

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn về cỏ dại

³⁶Chúa Giê-xu rời quần chúng đi vào nhà. Các môn đệ đến hỏi Ngài, “Xin Thầy giải thích cho chúng con ý nghĩa về ngụ ngôn cỏ dại trong ruộng.”

³⁷Chúa Giê-xu đáp, “Người gieo giống tốt trong ruộng là Con Người*.
³⁸Ruộng là thế gian, và giống tốt là tất cả những con cái của Thượng Đế thuộc về nước thiên đàng. Cỏ dại là những người của Kẻ Ác. ³⁹Còn kẻ thù gieo cỏ dại là ma quỷ. Mùa gặt là ngày tận thế, những thợ gặt là các thiên sứ.

⁴⁰“Cỏ dại bị nhổ lên để đốt trong lửa ra sao thì ngày tận thế cũng như vậy. ⁴¹Con Người sẽ sai các thiên sứ Ngài gom lại, từ trong nước Ngài, những người gây ra tội lỗi và những kẻ làm ác. ⁴²Các thiên sứ sẽ ném họ vào lò lửa hực, nơi đó họ sẽ khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn. ⁴³Lúc bấy giờ người nhân đức sẽ sáng chói như mặt trời trong nước của Cha mình. Ai có tai để nghe, hãy nghe cho kỹ.

Ngụ ngôn về kho báu và viên ngọc trai

⁴⁴“Nước Trời giống như một kho báu chôn trong một thửa ruộng. Một

hôm có người tìm được liền giấu lại trong ruộng. Anh mừng quá liền về nhà bán hết tài sản để mua thửa ruộng đó.

⁴⁵“Nước Trời cũng giống như một thương gia kia đi tìm viên ngọc trai quý. ⁴⁶Khi tìm được rồi, liền về bán hết tài sản để lấy tiền mua viên ngọc trai ấy.

Ngụ ngôn về lưới cá

⁴⁷“Nước Trời giống như lưới thả xuống hồ bắt đủ mọi thứ cá. ⁴⁸Khi lưới đầy rồi thì người đánh cá kéo lên bờ. Họ ngồi lại lựa cá tốt bỏ vào giỏ còn cá xấu thì ném đi. ⁴⁹Ngày tận thế cũng như vậy. Các thiên sứ sẽ đến phân chia kẻ ác và người thiện ra. ⁵⁰Các thiên sứ sẽ ném những kẻ ác vào lò lửa hực nơi có khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.”

⁵¹Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Các con có hiểu mọi điều này không?”

Họ thưa, “Dạ hiểu.”

⁵²Rồi Ngài bảo họ, “Giáo sư luật nào được dạy về Nước Trời cũng giống như một chủ nhà kia đem hết những đồ mới và cũ đã để dành lâu năm ra ngoài.”

Chúa Giê-xu về thăm quê

(Mác 6:1–6; Lu 4:16–30)

⁵³Sau khi Chúa Giê-xu dạy xong thì Ngài rời nơi đó ⁵⁴trở về quê quán và dạy dỗ trong hội đường. Dân chúng rất kinh ngạc. Họ hỏi nhau, “Ông này học khôn ở đâu và lấy quyền nào mà làm những phép lạ này? ⁵⁵Ông ta có phải là thợ mộc không? Có phải mẹ ông là Ma-ri và anh em ông là Gia-cơ, Giô-xép, Xi-môn và Giu-đa không? ⁵⁶Có phải các chị em ông ta đang sống ở giữa chúng ta đây sao? Ông ta lấy quyền phép ở đâu mà làm được những điều này?” ⁵⁷Nên họ ngăn ngại không tin Ngài.

Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Nhà tiên tri nào cũng được khấp nơi tôn

trọng, chỉ trừ tại quê quán và gia đình mình mà thôi.”

⁵⁸Ở đó Ngài không làm nhiều phép lạ vì họ chẳng có lòng tin.

Trường hợp Giăng Báp-tít bị giết

(Mác 6:14–29; Lu 9:7–9)

14 ¹Lúc ấy, vua Hê-rốt đang cai trị miền Ga-li-lê, nghe tin đồn về Chúa Giê-xu. ²Ông bảo các đầy tớ hầu cận, “Giê-xu này là Giăng Báp-tít sống lại từ kẻ chết nên mới có thể làm nhiều phép lạ như thế.”

³Trước đó ít lâu, Hê-rốt bắt trói Giăng, tống giam vào ngục. Hê-rốt làm như thế là vì Hê-rô-đia, người trước kia vốn là vợ Phi-líp, em Hê-rốt. ⁴Giăng có can ngăn Hê-rốt rằng, “Lấy Hê-rô-đia là không hợp pháp.” ⁵Hê-rốt muốn giết Giăng nhưng sợ dân chúng vì ai nấy đều tin rằng Giăng là nhà tiên tri.

⁶Nhân dịp sinh nhật Hê-rốt, con gái Hê-rô-đia vào nhảy múa cho Hê-rốt và các quan khách xem, vua rất thích. ⁷Nên Hê-rốt thề hứa sẽ cho cô gái bất cứ điều gì cô ta xin. ⁸Hê-rô-đia xúi con gái phải xin cái gì. Cô gái vào thưa với Hê-rốt, “Cho con xin cái đầu Giăng Báp-tít để trên mâm tại đây.” ⁹Hê-rốt rất buồn, nhưng vì lỡ hứa rồi, mọi quan khách đều nghe nên Hê-rốt truyền lệnh làm theo điều cô gái xin. ¹⁰Vua sai lính vào ngục chém đầu Giăng. ¹¹Rồi lính để trên mâm mang vào cho cô gái, cô gái mang đưa cho mẹ. ¹²Các môn đệ Giăng đến lấy xác ông đem chôn rồi đi báo tin cho Chúa Giê-xu.

Hơn năm ngàn người được chết đói

(Mác 6:30–44; Lu 9:10–17; Gi 6:1–14)

¹³Sau khi nghe tin về việc Giăng thì Chúa Giê-xu xuống thuyền rời nơi ấy đi đến chỗ vắng vẻ một mình. Nhưng dân chúng từ các tỉnh quanh đó nghe tin liền đi tìm Ngài. ¹⁴Khi đến nơi, Ngài

thấy một đám đông đang chờ. Ngài cảm thương họ và chữa lành những kẻ đau.

¹⁵Chiều xuống, các môn đệ đến thưa với Ngài, “Chỗ này hẻo lánh và cũng đã xế chiều rồi nên xin thầy cho họ về để họ đi vào các làng mạc gần đây mua thức ăn.”

¹⁶Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Họ không cần phải đi đâu cả. Các con phải cho họ ăn.”

¹⁷Họ thưa, “Chúng con chỉ có năm ổ bánh và hai con cá thôi.”

¹⁸Ngài bảo, “Mang bánh và cá lại đây cho ta.” ¹⁹Rồi Ngài bảo dân chúng ngồi xuống trên cỏ. Ngài cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, tạ ơn Thượng Đế, xong chia bánh ra trao cho các môn đệ để phát cho dân chúng. ²⁰Ai nấy ăn no nê. Sau đó các môn đệ lượm lại được mười hai giỏ thức ăn thừa. ²¹Nếu không tính đàn bà và trẻ con thì có khoảng năm ngàn đàn ông ăn bữa ấy.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước

(Mác 6:45–52; Gi 6:16–21)

²²Sau đó Ngài liền bảo các môn đệ xuống thuyền đi trước Ngài qua bờ bên kia. Còn Ngài thì ở lại để truyền cho dân chúng về. ²³Khi cho họ về rồi, Ngài lên núi cầu nguyện riêng. Trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn còn ở đó một mình. ²⁴Lúc ấy, thuyền đã ra cách bờ khá xa. Chiếc thuyền bị sóng đánh dữ, lại gặp gió ngược.

²⁵Khoảng giữa ba đến sáu giờ sáng, Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến với các môn đệ. ²⁶Khi thấy Ngài đi trên nước, họ hết hoảng. Ai nấy sợ quá đều rú lên, “Ma đó!”

²⁷Nhưng Chúa Giê-xu liền trấn an họ, “Thầy đây mà, đừng sợ.”

²⁸Phia-rơ thưa, “Thưa Chúa, nếu đúng là Ngài, xin cho con đi trên nước đến với Ngài.”

²⁹Chúa Giê-xu bảo, “Hãy lại đây.”
Phia-rơ bước ra khỏi thuyền, đi trên nước đến với Ngài. ³⁰Nhưng khi nhìn thấy sóng gió, Phia-rơ đâm sợ và bắt đầu chìm xuống nước. Ông kêu lên, “Chúa ơi, cứu con!”

³¹Chúa Giê-xu lập tức giơ tay nắm lấy Phia-rơ. Ngài hỏi, “Đức tin con quá ít. Tại sao con nghi ngờ?”

³²Sau khi Chúa bước vào thuyền thì gió lặng. ³³Những người trong thuyền bái lạy Ngài mà rằng, “Thầy thật đúng là Con Thượng Đế!”

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều bệnh nhân

(Mác 6:53–56)

³⁴Sau khi băng qua hồ, họ cập bờ ở thành Ghê-nê-xa-rết. ³⁵Khi dân chúng ở đó nhận ra Chúa Giê-xu, liền báo cho mọi người quanh đó biết là Chúa Giê-xu đã đến cho nên người ta mang các bệnh nhân đến với Ngài. ³⁶Họ chỉ xin được sờ ven áo Ngài thôi. Ai sờ đều được lành cả.

Hãy vâng theo Luật Thượng Đế

(Mác 7:1–23)

15 ¹Lúc ấy có mấy người Pha-ri-xi và các giáo sư luật từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi Ngài, ²“Tại sao các môn đệ thầy bỏ truyền thống của tổ tiên để lại cho chúng ta? Họ không rửa tay trước khi ăn.” ³Chúa Giê-xu đáp, “Thế tại sao các ông cũng bỏ mệnh lệnh của Thượng Đế mà lại đi theo lời truyền khẩu của mình? ⁴Thượng Đế phán, ‘Hãy hiếu kính cha mẹ người,’^a và ‘Ai chửi cha mẹ mình sẽ bị xử tử.’^b ⁵Nhưng các ông bảo rằng, con có thể thưa với cha mẹ, ‘Con có điều muốn giúp cha mẹ được, nhưng con đã

^a15:4 ‘Hãy hiếu kính ... người’ Xuất Ai-cập 20:12; Phục truyền 5:16. ^b15:4 ‘Ai chửi ... xử tử’ Xuất Ai-cập 21:17.

dâng điều ấy cho Thượng Đế rồi.’⁶Như thế người ấy không cần phải hiểu kính cha mẹ mình nữa. Các ông đã ném bỏ lời dạy của Thượng Đế mà đi theo lời truyền khẩu của mình.⁷Các ông là kẻ giả đạo đức! Ê-sai nói tiên tri rất đúng về các ông:

- ⁸ ‘Dân này tôn kính ta bằng
môi miệng,
mà lòng thì cách xa ta.
⁹ Lối thờ kính của chúng nó thật vô ích.
Vì chúng chỉ dạy những qui tắc do
con người đặt ra thôi.’”

Ê-sai 29:13

¹⁰Rồi Chúa Giê-xu gọi dân chúng lại bảo rằng, “Hãy nghe và hiểu điều ta nói đây.¹¹Không phải cái gì người ta bỏ vào miệng làm người đó dơ bẩn đâu. Cái gì từ miệng ra mới làm dơ bẩn người ấy.”

¹²Sau đó các môn đệ đến thưa với Ngài, “Thầy có biết các người Pha-ri-xi rất bất bình về điều Thầy nói không?”

¹³Chúa Giê-xu đáp, “Cây nào Cha ta trên thiên đàng không trồng thì phải nhổ lên tận rễ.¹⁴Hãy tránh xa bọn Pha-ri-xi; họ là những kẻ mù dốt kẻ mù. Mù mà dốt mù thì cả hai đều sẽ té xuống hố.”

¹⁵Phia-rơ thưa, “Xin thầy hãy giải thích ngụ ngôn này cho chúng con.”

¹⁶Chúa Giê-xu bảo, “Các con vẫn chưa hiểu sao? ¹⁷Dĩ nhiên các con biết là thức ăn đi vào miệng, xuống bao tử rồi đi ra ngoài thân thể.¹⁸Nhưng những gì từ miệng nói ra là xuất phát từ trong lòng. Đó là những điều làm dơ bẩn người ta.¹⁹Vì từ trong tâm trí mà nảy ra những ác tưởng, giết người, ngoại tình, tội nhục dục, trộm cắp, nói dối và bêu xấu người khác.²⁰Đó là những điều làm dơ bẩn người ta, chứ còn ăn mà không rửa tay không làm dơ bẩn người ta đâu.”

Chúa Giê-xu cứu giúp một người đàn bà ngoại quốc

(Mác 7:24-30)

²¹Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến khu vực thành Tia và Xi-đôn.²²Có một phụ nữ người Ca-na-an ở vùng đó đến kêu xin Ngài, “Lạy Chúa, con cháu Đa-vít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm.”

²³Nhưng Chúa Giê-xu không đáp tiếng nào với bà. Các môn đệ đến nài nỉ Ngài, “Thưa Thầy xin bảo bà ấy đi đi. Bà cứ theo sau chúng ta la khóc hoài.”

²⁴Chúa Giê-xu đáp, “Thượng Đế sai ta đến chỉ vì những con chiên lạc mất, tức dân Ít-ra-en mà thôi.”

²⁵Bà lại đến bái lạy trước mặt Ngài và thưa, “Lạy Chúa, xin cứu giúp con!”

²⁶Chúa Giê-xu đáp, “Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn.”

²⁷Bà ấy thưa, “Lạy Chúa, đúng thế, nhưng dù là chó đi nữa thì cũng được phép ăn những miếng bánh vụn từ bàn chủ nó rớt xuống.”

²⁸Nghe vậy Chúa Giê-xu bảo bà, “Chị à, chị có đức tin lớn! Ta sẽ làm điều chị xin.” Ngay lúc đó con gái bà được lành.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

²⁹Rời nơi đó, Chúa Giê-xu đi dọc theo bờ hồ Ga-li-lê. Ngài lên ngồi trên một ngọn đồi kia.

³⁰Dân chúng kéo đến với Ngài rất đông, mang những người què, mù, bại xuội, câm điếc và những tật bệnh khác. Họ đặt những người ấy nơi chân Chúa Giê-xu, Ngài chữa lành tất cả.³¹Quần chúng rất kinh ngạc khi thấy những người câm nói được, người bại xuội được lành mạnh, người què đi được, người mù thấy được. Họ ca ngợi Thượng Đế của dân Ít-ra-en về những điều kỳ diệu ấy.

Hơn bốn ngàn người được thết đãi*(Mác 8:1–10)*

³²Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, “Ta tội nghiệp đoàn dân này, vì họ đã ở với ta ba ngày nay mà không có gì ăn. Ta không muốn cho họ về trong khi bụng đói, vì có người sẽ bị xỉu dọc đường.”

³³Các môn đệ hỏi Ngài, “Làm sao chúng ta có đủ bánh cho chừng này người ăn? Thệt trần lại quá xa.”

³⁴Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có bao nhiêu ổ bánh?”

Họ thưa, “Đạ, bảy ổ và mấy con cá nhỏ.”

³⁵Chúa Giê-xu bảo dân chúng ngồi xuống đất. ³⁶Ngài cầm bảy ổ bánh cùng mấy con cá và cảm tạ Thượng Đế. Rồi Ngài chia bánh và cá ra, trao cho các môn đệ để phân phát cho dân chúng. ³⁷Ai nấy ăn no nê. Sau đó các môn đệ gom được bảy giỏ những thức ăn thừa. ³⁸Có khoảng bốn ngàn người đàn ông ăn bữa ấy, không kể đàn bà và trẻ con. ³⁹Sau khi cho dân chúng về thì Ngài xuống thuyền đi đến vùng Ma-ga-đan.

Các nhà lãnh đạo xin được xem một phép lạ*(Mác 8:11–13; Lu 12:54–56)*

16 ¹Các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu, muốn gài bẫy Ngài nên họ xin Ngài cho xem một phép lạ từ Thượng Đế.

²Chúa Giê-xu đáp, “Khi hoàng hôn xuống, bầu trời đỏ ửng thì các ông nói hôm nay thời tiết tốt. ³Rồi đến bình minh, các ông nói hôm nay trời sẽ mưa vì bầu trời đỏ và tối sầm. Các ông nhìn dấu hiệu trên bầu trời mà đoán được những gì sẽ xảy ra. Nhưng các ông thấy những điềm lạ của thời đại mà lại không hiểu nghĩa gì sao? ⁴Những người tội lỗi và gian ác này xin xem một phép

lạ, nhưng họ sẽ không được cho dấu lạ nào ngoài dấu lạ về Giô-na.”^a Rồi Ngài bỏ họ đi.

Phải coi chừng những điều dạy dỗ sai lạc*(Mác 8:14–21)*

⁵Các môn đệ băng qua hồ nhưng quên mang bánh theo. ⁶Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy thận trọng về men của người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.”

⁷Các môn đệ bàn nhau về câu Ngài vừa nói. Họ bảo, “Thầy nói như thế là vì chúng ta quên mang bánh theo.”

⁸Biết họ đang bàn với nhau nên Chúa Giê-xu hỏi, “Tại sao các con nói với nhau là các con quên đem bánh theo? Đức tin các con quá ít. ⁹Các con cũng chưa hiểu sao? Các con còn nhớ năm ổ bánh cho năm ngàn người ăn không? Các con có nhớ thu lại được đầy bao nhiêu giỏ những bánh thừa không? ¹⁰Hoặc bảy ổ bánh cho bốn ngàn người ăn và bao nhiêu giỏ bánh thừa các con gom được sao? ¹¹Ta không phải nói đến bánh đâu. Tại sao các con không hiểu điều đó? Ta bảo các con là phải thận trọng về men của các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.”

¹²Lúc bấy giờ các môn đệ mới hiểu rằng không phải Ngài nói coi chừng về men làm bánh mà là về những lời dạy dỗ của người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê.

Phia-rô xứng nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế*(Mác 8:27–30; Lu 9:18–21)*

¹³Khi đến khu vực thành Xê-xa-rê Phi-líp, Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Người ta nói Con Người là ai?”

^a16:4 dấu lạ về Giô-na Giô-na ở trong bụng cá ba ngày cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày. Truyện Giô-na được chép trong sách Giô-na.

¹⁴Họ thưa, “Có người nói thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ khác nói thầy là Ê-li, người khác nữa nói thầy là Giê-rê-mi hoặc một trong các nhà tiên tri.”

¹⁵Nhưng Ngài hỏi họ, “Còn các con nói ta là ai?”

¹⁶Xi-môn Phia-rơ thưa, “Thầy là Đấng Cứu Thế, Con của Thượng Đế hằng sống.”

¹⁷Chúa Giê-xu đáp, “Xi-môn con Giô-na ôi, con có phúc lắm vì không ai dạy cho con biết điều ấy đâu mà Cha ta trên trời tỏ cho con biết. ¹⁸Ta bảo con, tên con là Phia-rơ^a. Ta sẽ lập hội thánh ta trên tảng đá này, quyền lực của sự chết^b cũng không thể thắng nổi hội đó. ¹⁹Ta sẽ giao chìa khóa để đóng hay mở nước Trời cho con; những gì con buộc tội dưới đất cũng đã bị Thượng Đế trên trời buộc tội, còn những gì con tha thứ dưới đất cũng đã được Thượng Đế tha thứ.” ²⁰Rồi Chúa Giê-xu cấm các môn đệ không được cho người khác biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu bảo trước về cái chết của Ngài

(Mác 8:31–9:1; Lu 9:22–27)

²¹Từ lúc ấy, Chúa Giê-xu bắt đầu cho các môn đệ biết là Ngài sẽ lên Giê-ru-sa-lem, ở đó các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế và các giáo sư luật sẽ hành hạ Ngài đủ điều. Ngài cho họ biết là Ngài sẽ chịu chết và sau ba ngày sẽ sống lại từ kẻ chết.

²²Phia-rơ mang Chúa Giê-xu riêng ra và xin Ngài đừng nói như thế. Ông bảo, “Nguyện Thượng Đế cứu Ngài khỏi cảnh khổ ấy! Những điều đó không bao giờ xảy đến cho Chúa đâu!”

^a16:18 *Phia-rơ* Tên “Phia-rơ” trong tiếng Hi-lạp, cũng như tên “Xê-pha” trong tiếng A-ram, nghĩa là “đá.” ^b16:18 *sự chết* Hay “cửa ha-de” tức âm phủ, nơi người chết ở.

²³Nhưng Chúa Giê-xu quở Phia-rơ, “Sa-tăng^c kia! Hãy đi khuất mặt ta! Con chẳng giúp gì được cho ta! Con không lo nghĩ đến việc Thượng Đế mà chỉ lo nghĩ đến việc người ta thôi.”

²⁴Rồi Ngài bảo các môn đệ, “Nếu ai muốn theo ta thì phải từ bỏ những gì mình ưa thích. Họ phải chịu gian khổ đến nỗi hi sinh tính mạng để theo ta. ²⁵Người nào muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ đánh mất nó; còn ai hi sinh tính mạng vì ta, sẽ nhận được sự sống thật. ²⁶Nếu ai được cả thế gian mà mất linh hồn mình thì chẳng ích gì. Không có giá nào để chuộc linh hồn mình lại được. ²⁷Con Người^{*} sẽ trở lại với vinh hiển của Cha Ngài và với các thiên sứ. Lúc ấy, Ngài sẽ thưởng cho mỗi người tùy theo việc họ làm. ²⁸Ta bảo thật, trong số những người đứng đây, có vài người sẽ được chứng kiến Con Người trở lại trong nước Ngài trước khi họ qua đời.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li

(Mác 9:2–13; Lu 9:28–36)

17 ¹Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng, em Gia-cơ lên một ngọn núi cao. ²Trong khi họ đang nhìn thì hình dạng Chúa Giê-xu biến đổi; gương mặt Ngài trở nên chói lói như mặt trời, áo quần Ngài trắng như ánh sáng. ³Bỗng nhiên có Mô-se và Ê-li^{*} hiện đến nói chuyện với Ngài.

⁴Phia-rơ thưa với Ngài, “Lạy Chúa chúng ta ở đây rất tốt. Nếu Chúa muốn con sẽ dựng ba cái lều tại đây—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.”

⁵Trong khi Phia-rơ đang nói thì có một đám mây sáng bay đến che phủ họ.

^c16:23 *Sa-tăng* Tên của ma quỷ, có nghĩa là “kẻ thù.” Chúa Giê-xu muốn ám chỉ Phia-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta yêu dấu, người mà ta rất vừa lòng. Hãy vâng theo người!”

⁶Nghe tiếng phán, các môn đệ sợ quá, liền úp mặt xuống đất hết. ⁷Nhưng Chúa Giê-xu đến đặt tay lên họ và bảo, “Hãy đứng dậy. Đừng sợ.” ⁸Lúc họ ngược lên thì chỉ thấy có một mình Chúa Giê-xu thôi.

⁹Khi đang đi xuống núi, Chúa Giê-xu căn dặn họ không được nói cho ai biết những gì họ mới thấy cho đến khi Con Người sống lại từ kẻ chết.

¹⁰Các môn đệ hỏi Ngài, “Tại sao các giáo sư luật nói rằng Ê-li phải đến trước?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp, “Họ nói đúng. Ê-li phải đến để chuẩn bị mọi việc. ¹²Nhưng ta bảo các con, Ê-li đã đến rồi mà họ không nhận ra. Họ đối xử với ông ấy theo ý họ muốn. Họ cũng sẽ đối với Con Người như vậy; đó là những người sẽ hành hạ Con Người*.” ¹³Lúc ấy các môn đệ mới hiểu rằng Ngài nói về Giăng Báp-tít.

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé bị bệnh

(Mác 9:14–29; Lu 9:37–43a)

¹⁴Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ trở lại với dân chúng thì có một người đến quỳ trước mặt Ngài. ¹⁵Ông ta lạy lục van nài, “Lạy Chúa xin thương con trai tôi. Nó mắc chứng động kinh* khổ sở lắm, vì nó thường hay té vào lửa và vào nước. ¹⁶Tôi đã mang nó đến cho các môn đệ Thầy, nhưng họ chữa không được.”

¹⁷Chúa Giê-xu đáp, “Các ông không có đức tin, nếp sống các ông sai quấy. Ta phải chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Ta phải nhẫn nại với các ông trong bao lâu nữa? Mang đứa nhỏ lại đây.” ¹⁸Chúa Giê-xu quở mắng quỷ đang ám đứa bé. Sau khi quỷ ra khỏi thì đứa bé được lành ngay giờ phút ấy.

¹⁹Sau đó, khi chỉ còn một mình Chúa Giê-xu, các môn đệ đến hỏi

Ngài, “Tại sao chúng con không đuổi quỷ ấy ra được?”

²⁰Chúa Giê-xu đáp, “Vì đức tin các con quá ít. Ta bảo thật, nếu đức tin các con chỉ cần lớn bằng hột cải thôi, các con có thể nói với hòn núi nầy rằng, ‘Hãy dời từ đây qua đó,’ thì nó sẽ dời đi. Việc gì các con làm cũng được cả.” ^{21a}

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Mác 9:30–32; Lu 9:43b–45)

²²Trong khi các môn đệ đang tụ họp ở Ga-li-lê, thì Chúa Giê-xu bảo họ rằng, “Con Người sẽ bị giao vào tay dân chúng. ²³Họ sẽ giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ từ kẻ chết sống lại.” Các môn đệ nghe như thế thì buồn bã lắm.

Chúa Giê-xu nói về vấn đề nộp thuế

²⁴Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Ca-bê-nam thì có mấy nhân viên thu thuế đền thờ đến gặp Phia-rơ và hỏi, “Thầy của mấy anh có đóng thuế đền thờ không?”

²⁵Phia-rơ đáp, “Có, Chúa Giê-xu có đóng.”

Khi Phia-rơ vào nhà, trước khi ông có dịp lên tiếng thì Chúa Giê-xu hỏi đón, “Con nghĩ sao? Các vua chúa thế gian thu nhiều loại thuế khác nhau. Nhưng ai là người đóng thuế—con cái hay người ngoài?”

²⁶Phia-rơ thưa, “Người nộp thuế là người ngoài.”

Chúa Giê-xu bảo Phia-rơ, “Vậy con vua khỏi đóng thuế. ²⁷Nhưng chúng ta không nên chọc tức mấy ông thu thuế nầy. Con hãy ra ngoài hồ câu cá. Câu được con đầu tiên, mở

^a17:21 *Câu 21* Vài bản Hi-lạp thêm câu 21: “Loại quỷ đó phải cầu nguyện và nhịn ăn mới đuổi được.”

miệng nó ra con sẽ thấy một quan tiền. Lấy quan tiền ấy đi nộp thuế cho ta với con.”

Ai là người cao trọng nhất?

(Mác 9:33-37; Lu 9:46-48)

18¹Lúc ấy các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Ai là người lớn nhất trong Nước Trời?”

²Chúa Giê-xu gọi một đứa trẻ đến đứng trước mặt các môn đệ. ³Rồi Ngài nói, “Ta bảo thật, các con phải thay đổi và trở nên giống như trẻ thơ. Nếu không các con chẳng vào Nước Trời được đâu.

⁴Người lớn nhất trong Nước Trời là người khiêm nhường như đứa trẻ này.

⁵“Ai nhân danh ta tiếp nhận một đứa trẻ như thế này tức là tiếp nhận ta.

Chúa Giê-xu cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi

(Mác 9:42-48; Lu 17:1-2)

⁶Nếu ai làm cho một trong những đứa trẻ này, đã tin ta mà phạm tội thì chẳng thà lấy tảng đá buộc vào cổ người ấy quăng cho chết chìm dưới biển còn hơn. ⁷Khốn cho những người trong thế gian vì những việc khiến họ phạm tội. Những điều ấy phải xảy ra nhưng khốn cho ai gây ra chuyện đó.

⁸Nếu tay hay chân khiến các con phạm tội, thì hãy chặt và ném đi, vì chẳng thà thiếu một phần cơ thể mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai tay hai chân mà bị ném vào lửa không hề tắt. ⁹Nếu mắt khiến các con phạm tội, thì hãy móc nó ra ném đi, vì chẳng thà thiếu một mắt mà được sự sống thật còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục.

Chiên lạc

(Lu 15:3-7)

¹⁰“Hãy thận trọng! Đừng xem thường đứa nào trong các trẻ thơ này. Ta bảo

cho các con biết là những thiên sứ của chúng nó lúc nào cũng ở cạnh Cha ta trên thiên đàng. ^{11a}

¹²“Nếu ai có một trăm con chiên mà một con đi lạc thì sẽ làm gì? Có phải người ấy sẽ để chín mươi chín con lại trong núi, rồi đi tìm con chiên lạc không? ¹³Ta bảo thật, người ấy sẽ hơn hờ khi tìm được con chiên lạc hơn là chín mươi chín con không đi lạc. ¹⁴Cũng thế, Cha các con trên thiên đàng không muốn cho một đứa nào trong các trẻ thơ này bị lạc mất.

Khi người khác phạm tội với mình

(Lu 17:3)

¹⁵“Nếu một anh em tín hữu phạm tội cùng các con thì hãy đi trách riêng người ấy. Nếu người ấy nghe các con, thì được lại tình anh em. ¹⁶Nhưng nếu người ấy không chịu nghe, hãy mang một hoặc hai người nữa cùng đi để nói chuyện. ‘Vấn đề gì cũng phải có hai hoặc ba nhân chứng.’^b ¹⁷Nếu người ấy không chịu nghe họ nữa, thì thông báo với hội thánh. Và nếu người ấy không nghe hội thánh thì hãy xem người ấy như người không tin Thượng Đế hoặc như kẻ thu thuế vậy.

¹⁸“Ta bảo thật, những gì các con buộc tội dưới đất cũng là những điều Thượng Đế buộc tội. Còn những gì các con tha thứ dưới đất cũng là những gì Thượng Đế tha thứ.

¹⁹“Hơn nữa, ta bảo các con, nếu hai người trong các con ở dưới đất đồng ý với nhau mà cầu xin điều gì, thì Cha ta trên trời sẽ làm điều ấy cho. ²⁰Hễ nơi nào có hai hoặc ba người nhân danh ta họp lại thì có ta ở giữa họ.”

^a18:11 Câu 11 Vài bản Hi-lạp thêm câu 11: “Con Người đến để cứu những người bị lầm lạc.” ^b18:16 ‘Vấn đề gì ... nhân chứng’ Phục truyền luật lệ 19:15.

Đầy tớ không tha thứ

²¹Bấy giờ Phi-a-rơ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa, khi anh em con phạm tội cùng con thì con phải tha thứ họ đến mấy lần? Có phải đến bảy lần không?”

²²Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo con, con phải tha họ hơn bảy lần. Dù họ phạm tội cùng con đến bảy mươi lần bảy, con vẫn phải tha thứ.

²³“Nước Trời giống như một vị vua kia ra lệnh đòi tiền những đầy tớ thiếu nợ mình. ²⁴Khi bắt đầu đòi thì người ta đưa đến cho vua một đầy tớ mắc nợ vua hơn mấy tỉ đồng. ²⁵Vì người đầy tớ không đủ tiền trả chủ là vị vua đó, nên chủ ra lệnh bán tất cả tài sản của anh ta, luôn cả vợ con, để lấy tiền trả nợ.

²⁶“Người đầy tớ đó liền sụp lạy trước mặt vua và van xin, ‘Xin vua hãy hoãn nợ cho con, con sẽ trả hết.’ ²⁷Chủ cảm thấy tội nghiệp nên tha nợ cho anh ta. Người đầy tớ được tha nợ ra về.

²⁸“Sau đó, anh ấy gặp một người đầy tớ khác, thiếu mình chỉ có mấy chục ngàn đồng. Anh ta liền nắm bóp cổ người đầy tớ này, và gằn giọng bảo, ‘Mày phải trả hết nợ cho tao!’

²⁹“Người đầy tớ kia sụp lạy năn nỉ, ‘Hãy hoãn nợ cho tôi, tôi sẽ trả hết cho anh.’

³⁰“Nhưng anh ta nhất định không chịu. Anh bắt nhốt người đầy tớ kia vào tù cho đến khi trả hết nợ. ³¹Những đầy tớ khác rất buồn khi chứng kiến chuyện ấy nên trình lại cho chủ.

³²“Chủ gọi người đầy tớ ấy lại bảo, ‘Này tên đầy tớ gian ác! Ta tha nợ cho ngươi vì ngươi van xin ta. ³³Người đáng lẽ phải tỏ lòng nhân từ đối với đầy tớ kia như ta đã tỏ lòng nhân từ đối với ngươi.’ ³⁴Ông chủ nổi giận tống giam hẳn vào tù cho đến khi trả hết nợ.

³⁵“Cha ta trên thiên đàng cũng sẽ làm như thế đối với các con nếu trong lòng các con không tha thứ cho anh chị em mình.”

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị

(Mác 10:1–12)

19 ¹Sau khi dạy xong những điều ấy, Chúa Giê-xu rời vùng Ga-li-lê đi đến miền Giu-đia phía bên kia sông Giô-đanh. ²Dân chúng theo Ngài rất đông, Ngài chữa lành họ ở đó.

³Có mấy người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và định gài bẫy Ngài. Họ hỏi, “Dù với bất cứ lý do gì, người đàn ông có được phép ly dị vợ hay không?”

⁴Chúa Giê-xu đáp, “Chắc hẳn các ông đã đọc trong Thánh Kinh rằng: Khi Thượng Đế sáng tạo thế gian, ‘Ngài dựng nên loài người gồm nam và nữ.’ ^a ⁵Thượng Đế phán rằng, ‘Người nam sẽ rời cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, và hai người sẽ trở thành một thân.’ ^b ⁶Cho nên họ không còn là hai người nữa mà chỉ có một mà thôi. Vì Thượng Đế đã kết hiệp hai người, cho nên không ai được phân rẽ họ.”

⁷Người Pha-ri-xi hỏi, “Vậy tại sao Mô-se cho phép người đàn ông ly dị vợ bằng cách trao cho vợ giấy ly hôn?”

⁸Chúa Giê-xu đáp, “Mô-se cho phép các ông ly dị vợ là vì các ông không chịu chấp nhận lời dạy bảo của Thượng Đế; nhưng từ ban đầu không được phép ly dị đâu. ⁹Ta bảo cho các ông biết, ai ly dị vợ và cưới người đàn bà khác là phạm tội ngoại tình. Lý do duy nhất mà người đàn ông có thể ly dị vợ là nếu vợ mình ăn nằm với người đàn ông khác.”

¹⁰Các môn đệ thưa với Ngài, “Nếu đó là lý do duy nhất để ly dị, thì chẳng thà đừng lập gia đình là hơn.”

¹¹Chúa Giê-xu đáp, “Không phải ai cũng có thể chấp nhận lời dạy này đâu. Thượng Đế khiến cho một ít người có khả năng chấp nhận thôi. ¹²Có nhiều lý

^a19:4 ‘Ngài dựng ... nam và nữ’ Sáng thế 1:27 hoặc 5:2. ^b19:5 ‘hai người ... một thân’ Sáng thế 2:24.

do tại sao một người không lập gia đình được. Có người sinh ra là đã không thể có con rồi. Có người về sau bị tình trạng ấy do người khác gây ra. Cũng có người không lập gia đình vì Nước Trời. Nhưng ai có thể lập gia đình được phải chấp nhận lời dạy dỗ này về hôn nhân.”^a

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ

(Mác 10:13–16; Lu 18:15–17)

¹³Lúc ấy người ta mang các trẻ thơ đến cùng Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay^b và cầu nguyện cho chúng nó. Các môn đệ Ngài ngăn cản họ. ¹⁴Nhưng Chúa Giê-xu bảo rằng, “Hãy để các trẻ thơ đến với ta, đừng ngăn trở, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng nó.” ¹⁵Sau khi đặt tay trên các trẻ em, Ngài rời vùng ấy.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Mác 10:17–31; Lu 18:18–30)

¹⁶Có một người đến hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, tôi phải làm việc thiện gì để hưởng được sự sống đời đời?”

¹⁷Chúa Giê-xu đáp, “Sao anh hỏi ta về việc thiện? Chỉ có một Đấng thiện là Thượng Đế mà thôi. Nhưng nếu anh muốn được sự sống đời đời thì phải vâng giữ các mệnh lệnh.”

¹⁸Người đó hỏi, “Thưa thầy, mệnh lệnh gì?”

Chúa Giê-xu đáp, “‘Không được giết người; không được phạm tội ngoại tình; không được trộm cắp; không được đặt điều nói dối về người láng giềng mình; ¹⁹hãy hiếu kính cha mẹ;’^c và phải yêu người láng giềng như mình vậy.’^d”

^a19:12 “*Nhưng ... hôn nhân*” Câu này cũng có thể có nghĩa, “Ai có thể chấp nhận lời dạy dỗ này về việc sống độc thân thì nên chấp nhận.” ^b19:13 *đặt tay* Chúng tỏ Chúa Giê-xu ban phúc cho các trẻ thơ ấy. ^c19:19 *‘hãy hiếu kính cha mẹ’* Xuất Ai-cập 20:12–16; Phục truyền 5:16–20. ^d19:19 *‘yêu người láng giềng như mình vậy’* Lê-vi 19:18.

²⁰Chàng thanh niên ấy thưa, “Tôi đã vâng giữ mọi điều ấy. Tôi còn phải làm gì nữa?”

²¹Chúa Giê-xu đáp, “Nếu anh muốn được hoàn toàn, hãy đi bán hết tài sản, lấy tiền biếu người nghèo. Làm như thế anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi hãy đến theo ta.”

²²Nhưng khi nghe vậy thì anh rầu rĩ bỏ đi vì anh giàu lắm.

²³Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Ta bảo thật, người giàu vào nước thiên đàng khó lắm. ²⁴Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời.”

²⁵Nghe vậy các môn đệ Ngài vô cùng ngạc nhiên. Họ hỏi, “Thế thì ai được cứu?”

²⁶Chúa Giê-xu nhìn họ đáp, “Việc đó con người làm không được đâu nhưng Thượng Đế làm được mọi việc.”

²⁷Phia-rơ thưa với Ngài, “Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để đi theo Thầy. Vậy chúng con sẽ nhận được gì?”

²⁸Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, thời kỳ đến, Con Người sẽ ngồi trên ngai cao cả của Ngài. Tất cả các con là người đã theo ta sẽ được ngồi trên mười hai ngai để xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en. ²⁹Còn ai đã bỏ nhà cửa, anh em, cha mẹ con cái, đất ruộng để theo ta thì sẽ nhận được nhiều hơn những gì họ đã từ bỏ, và được hưởng sự sống đời đời. ³⁰Trong tương lai, nhiều người hiện ở địa vị cao sẽ bị đem xuống chỗ thấp nhất, còn nhiều người hiện ở địa vị thấp nhất sẽ được mang lên chỗ cao nhất.

Ngụ ngôn về các người làm công

20 ¹“Nước Trời giống như một chủ đất kia. Buổi sáng nọ ông ra thuê người vào làm trong vườn nho. ²Ông đồng ý trả mỗi người một quan tiền* cho một ngày công. Rồi ông sai họ vào làm trong vườn nho.

³“Đến khoảng chín giờ sáng ông ra chợ thấy một số người đứng không. ⁴Ông bảo, ‘Nếu mấy anh chịu vào làm trong vườn nho tôi, tôi sẽ trả công phải chăng cho.’ ⁵Họ liền đi vào vườn nho làm việc.

“Khoảng mười hai giờ trưa, rồi đến ba giờ chiều ông lại ra và làm y như trước. ⁶Đến năm giờ chiều, ông lại ra chợ thì thấy mấy người nữa đang đứng không. Ông hỏi, ‘Tại sao mấy anh đứng đây cả ngày không làm gì cả?’

⁷“Họ đáp, ‘Vì không ai muốn chúng tôi.’

“Ông bảo, ‘Vậy thôi các anh cũng hãy vào làm trong vườn nho tôi.’

⁸“Đến cuối ngày, người chủ vườn nho bảo anh trưởng toán làm thuê, ‘Gọi mấy người làm thuê lại trả công cho họ. Bắt đầu từ người cuối cùng tôi mới muốn, cho đến người muốn đầu tiên.’

⁹“Những người mới được muốn lúc năm giờ chiều đến, mỗi người được lãnh một quan tiền. ¹⁰Đến lượt những người được muốn đầu tiên tới lãnh tiền, họ tưởng sẽ được trả nhiều hơn. Nhưng mỗi người cũng chỉ được lãnh có một quan tiền. ¹¹Sau khi nhận tiền, họ phàn nàn với người chủ vườn nho. ¹²Họ bảo, ‘Những người mới muốn sau cùng chỉ làm có một giờ đồng hồ mà ông trả cho họ cũng bằng chúng tôi, là những người cả ngày phải chịu nắng nôi.’

¹³“Những người chủ vườn nho bảo với một người trong họ, ‘Bạn ơi, tôi bắt công với bạn chỗ nào? Có phải bạn đã đồng ý làm việc mỗi ngày một quan tiền rồi không?’ ¹⁴Thôi hãy nhận tiền công của bạn rồi về đi. Tôi muốn trả công cho người cuối bằng với tiền công tôi trả cho bạn. ¹⁵Tiền của tôi, tôi muốn dùng sao mặc ý. Có phải các bạn ganh tức vì tôi đối tốt với những người kia không?’

¹⁶“Vì thế, người chót trong hiện tại sẽ trở thành người đầu trong tương lai,

và người đầu trong hiện tại trở thành người chót trong tương lai là như thế.”

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Mác 10:32–34; Lu 18:31–34)

¹⁷Trong khi đang đi lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đem các môn đệ riêng ra và bảo họ rằng, ¹⁸“Nghe đây, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật, họ sẽ tuyên án xử tử Ngài. ¹⁹Họ sẽ giao Ngài cho dân ngoại quốc. Những người ấy sẽ chế giễu Ngài, lấy roi đánh đập, rồi đóng đinh Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại.”

Một bà mẹ xin đặc ân

(Mác 10:35–45)

²⁰Lúc ấy vợ của Xê-bê-đê và các con trai đến gặp Chúa Giê-xu. Bà bái lạy Ngài và xin Ngài làm cho bà một điều.

²¹Chúa Giê-xu hỏi, “Bà xin điều gì?”

Bà thưa, “Xin thầy hứa cho hai đứa con trai tôi, một đứa ngồi bên phải, một đứa ngồi bên trái thầy trong nước của thầy.”

²²Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Các người không hiểu điều mình xin. Các người có uống được ly đau khổ ta sắp uống không?”^a

Hai người con thưa, “Dạ được.”

²³Chúa Giê-xu bảo họ, “Các người sẽ uống ly đau khổ của ta nhưng ta không thể chọn người ngồi bên phải và bên trái ta; hai chỗ ấy dành cho những người nào mà Cha ta đã chuẩn bị trước.”

²⁴Khi mười môn đệ kia nghe như thế thì tức giận hai anh em ấy. ²⁵Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại dạy rằng, “Các

^a20:22 “Các người có uống ... không” Chúa Giê-xu dùng ý nghĩa ‘uống trong ly’ để hỏi thử xem họ có chấp nhận nỗi những đau khổ ghê gớm mà Ngài sắp nếm trải không.

con biết những quan cai trị dân ngoại thích tỏ oai quyền với dân chúng. Còn những nhà lãnh đạo cao cấp thích sử dụng quyền hành mình. ²⁶Đối với các con thì không nên như thế. Ai trong các con muốn làm lớn thì phải hầu việc người khác như tôi tớ. ²⁷Còn ai muốn làm đầu thì phải phục dịch mọi người như nô lệ. ²⁸Cũng vậy, Con Người đến không phải để người ta phục vụ mình mà để phục vụ người khác, và hi sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho nhiều người.”

Chúa Giê-xu chữa lành hai người mù

(Mác 10:46–52; Lu 18:35–43)

²⁹Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời thành Giê-ri-cô thì có đoàn dân đi theo Ngài rất đông ³⁰Có hai người mù ngồi bên đường, nghe Chúa Giê-xu đi ngang qua liền kêu lớn, “Lạy Chúa, Con Đa-vít ơi, xin thương chúng tôi!”

³¹Dân chúng la rầy hai người, bảo im đi nhưng họ lại còn la lớn hơn nữa, “Lạy Chúa, Con Đa-vít ơi, xin thương chúng tôi!”

³²Chúa Giê-xu dừng lại hỏi hai người, “Mấy anh muốn ta làm gì cho mấy anh đây?”

³³Họ thưa, “Thưa Chúa, chúng tôi muốn sáng mắt.”

³⁴Chúa Giê-xu cảm thương hai người. Ngài sờ mắt họ thì lập tức họ được sáng mắt trở lại và đi theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế

(Mác 11:1–11; Lu 19:28–38; Gi 12:12–19)

21 ¹Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi gần đến thành Giê-ru-sa-lem, thì dừng chân lại tại thị trấn Bết-phát, dưới chân núi Ô-liu. Từ đó Ngài sai hai môn đệ đi ²và dặn, “Hãy đi đến thị trấn ngay trước mặt. Khi vào

thành các con sẽ thấy một con lừa mẹ đang cột với con lừa con. Tháo ra dắt hai con lừa về cho ta. ³Nếu ai hỏi tại sao dắt lừa đi thì bảo là Thấy cần chúng nó và Ngài sẽ trả lại ngay.”

⁴Như vậy để hoàn thành lời nhà tiên tri đã nói:

⁵ “Hãy bảo cho dân cư Giê-ru-sa-lem biết,

‘Vua người đến với người.

Ngài hiền hòa cõi lừa,

trên lưng lừa con, là con của

lừa mẹ.’”

Xa-cha-ri 9:9

⁶Các môn đệ đi và làm theo y như điều Chúa Giê-xu căn dặn. ⁷Họ mang lừa mẹ và lừa con về cho Ngài, trải áo mình lên lưng lừa rồi Ngài cỡi lên. ⁸Nhiều người trải áo mình trên đường. Kẻ khác chặt nhánh cây trải trên mặt đường. ⁹Người trước kẻ sau hô lên,

“Hoan hô^a con vua Đa-vít

Thượng Đế ban phúc cho Đấng

đến trong danh Ngài!

Thi thiên 118:26

Ca ngợi Thượng Đế trên trời!”

¹⁰Khi Chúa Giê-xu vào đến Giê-ru-sa-lem, cả thành hân hoan. Dân chúng hỏi nhau, “Người này là ai?”

¹¹Quần chúng đáp, “Người này là Giê-xu, nhà tiên tri từ Na-xa-rét, miền Ga-li-lê.”

Chúa Giê-xu đi vào đền thờ

(Mác 11:15–19; Lu 19:45–48; Gi 2:13–22)

¹²Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đánh đuổi tất cả những người đang buôn bán ở đó. Ngài lật đổ bàn của

^a**21:9** *Hoan hô* Nguyên văn “Hô-sa-na,” danh từ Hê-bê-rơ lúc đầu dùng để cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Trong trường hợp này rất có thể là tiếng reo vui ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế của Ngài.

những kẻ đổi bạc, hất ghe của những người bán bồ câu. ¹³Ngài bảo mọi người nơi đó, “Thánh Kinh viết, ‘Đền thờ ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện.’^a Nhưng các người đã biến nó thành ‘sào huyệt lũ cướp.’^b”

¹⁴Những người mù lòa và què quặt đến với Chúa Giê-xu trong đền thờ, Ngài chữa lành họ. ¹⁵Các giới trưởng tế và các giáo sư luật thấy Chúa Giê-xu làm những việc kỳ diệu và con trẻ ca ngợi Ngài trong đền thờ, “Hoan hô^c Con vua Đa-vít” thì họ tức giận.

¹⁶Họ hỏi Ngài, “Thầy có nghe mấy đứa trẻ này nói gì không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Có. Vậy là các ông chưa đọc trong Thánh Kinh có viết, ‘Ngài dạy các con trẻ và hài nhi ca ngợi’^d hay sao?”

¹⁷Rồi Chúa Giê-xu rời họ và ra khỏi thành đến nghỉ đêm ở thị trấn Bê-tha-ni.

Quyền năng của đức tin

(Mác 11:12–14, 20–24)

¹⁸Sáng sớm hôm sau, khi trở vào thành thì Ngài đói. ¹⁹Thấy có cây vả bên đường, Ngài bước lại gần xem nhưng không thấy trái nào, chỉ có lá thôi. Chúa Giê-xu nói với cây vả, “Mày sẽ không bao giờ ra trái nữa.” Cây vả liền chết khô.

²⁰Các môn đệ thấy vậy vô cùng sửng sốt. Họ hỏi, “Tại sao cây vả chết khô nhanh như vậy?”

²¹Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, nếu các con có đức tin, không hoài nghi

gì, thì các con có thể làm giống như ta đã làm cho cây này, hoặc hơn nữa. Các con có thể bảo hòn núi này rằng, ‘Hãy bứng lên và nhào xuống biển đi.’ Nếu các con có đức tin thì việc ấy sẽ xảy ra. ²²Nếu các con tin thì cầu xin điều gì cũng được cả.”

Các nhà cầm quyền nghi ngờ quyền năng của Chúa Giê-xu

(Mác 11:27–33; Lu 20:1–8)

²³Chúa Giê-xu đi vào đền thờ. Trong khi Ngài đang dạy dỗ thì các giới trưởng tế và các bô lão đến gặp Ngài. Họ hỏi, “Thầy lấy quyền nào mà làm những việc này? Ai cho thầy quyền ấy?”

²⁴Chúa Giê-xu đáp, “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Các ông trả lời tôi thì tôi sẽ nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm những việc này. ²⁵Các ông hãy cho tôi biết: Khi Giăng làm báp-têm cho dân chúng thì lễ ấy đến từ Thượng Đế hay từ người ta?”

Họ bàn luận về câu hỏi Ngài như thế này, “Nếu chúng ta nói, ‘Lễ báp-têm của Giăng từ Thượng Đế đến,’ thì ông ta sẽ hỏi, ‘Tại sao các ông không tin ông ấy?’ ²⁶Còn nếu chúng ta nói, ‘Lễ ấy đến từ người ta’ chúng ta sẽ bị quần chúng phản đối vì ai cũng tin Giăng là nhà tiên tri.”

²⁷Cho nên họ trả lời, “Chúng tôi không biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Vậy tôi cũng không nói cho các ông biết tôi lấy quyền nào mà làm những việc này.”

Ngụ ngôn về hai con trai

²⁸“Các người nghĩ sao về ngụ ngôn sau đây: Người kia có hai con trai. Ông đến bảo đứa đầu tiên, ‘Con ơi, hôm nay con hãy ra làm vườn nho của cha.’

²⁹“Đứa con đáp, ‘Con không đi đâu.’ Nhưng sau đó nó đổi ý và đi làm.

^a21:13 ‘Đền thờ ... cầu nguyện’ Ê-sai 56:7.

^b21:13 ‘sào huyệt lũ cướp’ Giê-rê-mi 7:11.

^c21:15 Hoan hô Nguyên văn “Hô-sa-na,” danh từ Hê-bê-rơ lúc đầu dùng để cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Trong trường hợp này rất có thể là tiếng reo vui ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế của Ngài. ^d21:16 ‘Ngài dạy ... ca ngợi’ Thi thiên 8:2 theo bản Cựu Ước Hi-lạp.

³⁰“Rồi ông đến nói với đứa thứ hai, ‘Con ơi, hôm nay con hãy ra làm vườn nho của cha. Đứa con thừa, ‘Dạ, con sẽ đi,’ nhưng rồi không đi.

³¹“Trong hai đứa, đứa nào vâng lời cha?”

Các giới trưởng tế và các nhà lãnh đạo trả lời, “Đứa đầu tiên.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, kẻ thu thuế và phường đi đĩ đếm sẽ vào Nước Trời trước các ông. ³²Giăng đã đến chỉ cho các ông biết đường ngay để sống. Các ông không tin ông ấy nhưng những kẻ thu thuế và đi đĩ đếm tin ông ta. Và sau này các ông thấy vậy cũng không thêm ăn năn và tin ông ấy.

Câu chuyện về Con Thượng Đế

(Mác 12:1–12; Lu 20:9–19)

³³“Hãy nghe chuyện sau đây: Người chủ đất kia trồng một vườn nho. Ông xây tường xung-quanh, đào một lỗ để đặt máy ép rượu và xây một cái tháp canh. Sau khi cho một số tá điền thuê, ông lên đường đi xa. ³⁴Đến mùa hái nho, ông sai các đầy tớ đến để thu phần hoa lợi của mình.

³⁵“Nhưng bọn tá điền bắt các đầy tớ, đánh đứa này, giết đứa nọ, còn đứa thứ ba bị chúng ném đá chết. ³⁶Ông chủ lại sai toán đầy tớ khác đến, đông hơn trước. Nhưng bọn tá điền cũng đối xử y như thế. ³⁷Vì vậy ông chủ vườn nho quyết định sai đứa con trai đến với bọn tá điền vì ông nghĩ bụng, ‘Chúng nó sẽ nể con ta.’

³⁸“Nhưng khi bọn tá điền thấy đứa con liền bảo nhau, ‘Thằng này sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc về chúng ta.’ ³⁹Cho nên bọn tá điền bắt đứa con, tổng ra khỏi vườn rồi giết chết.

⁴⁰“Như thế ông chủ vườn nho sẽ đối xử với bọn tá điền ấy ra sao?”

⁴¹Các giới trưởng tế và các nhà lãnh đạo trả lời, “Chắc chắn ông ta sẽ giết hết bọn tá điền gian ác ấy rồi cho nhóm tá điền khác thuê, là những người đến mùa sẽ trả phần hoa lợi cho ông ta dâng hoàng.”

⁴²Chúa Giê-xu bảo họ, “Chắc hẳn các ông đã đọc lời Thánh Kinh này:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra trở thành đá góc nhà.

Thượng Đế đã làm điều ấy, quả thật kỳ diệu đối với chúng ta.’

Thi thiên 118:22–23

⁴³“Cho nên ta bảo các ông rằng Nước Trời sẽ được lấy khỏi các ông và cấp cho người xứng vào nước Ngài. ⁴⁴Ai rơi trên tảng đá đó sẽ bị giập nát, còn người nào bị tảng đá ấy rớt trúng sẽ bị tan xác.”^a

⁴⁵Khi các giới trưởng tế và các người Pha-ri-xi nghe những ngụ ngôn ấy, thì hiểu ngay là Chúa Giê-xu nói về họ. ⁴⁶Họ muốn bắt Ngài nhưng sợ dân chúng, vì ai nấy đều tin rằng Chúa Giê-xu là nhà tiên tri.

Ngụ ngôn về tiệc cưới

(Lu 14:15–24)

22 ¹Chúa Giê-xu lại dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng. Ngài kể, ²“Nước Trời giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con trai mình. ³Vua mời một số khách đến dự. Khi tiệc đã sẵn sàng, vua sai đầy tớ đi nhắc, nhưng họ từ chối không đến.

⁴“Vua lại sai những đầy tớ khác, dặn chúng như sau, ‘Hãy đi nhắc các khách được mời là tiệc đã sẵn sàng. Ta đã cho giết bò và bê mập, mọi việc đã sẵn cả rồi. Hãy đến dự tiệc cưới.’

^a21:44 Câu 44 Một vài bản cũ không có câu 44.

⁵“Nhưng họ chẳng đếm xỉa gì đến các đầy tớ, chỉ mải lo việc riêng. Người thì đi ra đồng làm việc, kẻ thì lo việc buôn bán. ⁶Một số khác lại bắt mấy người đầy tớ đánh đập và giết đi. ⁷Vua nổi giận sai quân lính giết bọn sát nhân ấy và đốt tiêu thành của chúng nó.

⁸“Rồi vua bảo các đầy tớ rằng, ‘Tiệc cưới sẵn sàng. Ta đã mời khách nhưng họ không xứng đáng đến dự. ⁹Thôi bây giờ chúng bay hãy ra mọi góc đường gặp ai thì mời đến dự tiệc của ta.’ ¹⁰Nên các đầy tớ đi ra mọi góc đường, gặp ai cũng mời, bất luận xấu tốt. Phòng tiệc đầy khách.

¹¹“Khi bước vào xem khách dự tiệc, vua thấy một người không mặc áo dành cho tiệc cưới. ¹²Vua hỏi, ‘Bạn ơi, ai cho phép bạn vào đây? Tại sao bạn không mặc áo dành cho tiệc cưới?’ Nhưng người đó làm thinh. ¹³Vua liền bảo mấy người đầy tớ, ‘Trói tay chân nó lại đem quăng ra chỗ tối tăm, nơi có khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.’

¹⁴“Thật vậy, nhiều người được mời nhưng ít người được chọn.”

Có nên đóng thuế không?

(Mác 12:13–17; Lu 20:20–26)

¹⁵Các người Pha-ri-xi rời nơi ấy tìm cách gài bẫy Chúa Giê-xu trong lời nói. ¹⁶Họ cho mấy đồ đệ của họ và vài đảng viên đảng Hê-rốt* đến. Chúng hỏi, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là người ngay thật, luôn luôn dạy sự thật theo đường lối của Thượng Đế. Thầy không sợ người ta nghĩ gì về thầy vì thầy không cần biết họ là ai. ¹⁷Xin thầy cho chúng tôi biết: Chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa hay không?”

¹⁸Biết âm mưu gài bẫy của họ nên Ngài trả lời, “Mấy anh đạo đức giả! Sao mấy anh tìm cách đánh bẫy ta? ¹⁹Đưa ta xem quan tiền dùng nộp

thuế.” Chúng chìa ra một quan tiền*. ²⁰Chúa Giê-xu hỏi, “Hình và danh hiệu trên đồng tiền này là của ai?”

²¹Chúng đáp, “Của Xê-xa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Thế thì cái gì của Xê-xa thì hãy trả lại cho Xê-xa còn cái gì thuộc về Thượng Đế thì trả lại cho Thượng Đế.”

²²Khi nghe Chúa Giê-xu trả lời như thế thì chúng đâm ra ngỡ ngàng liền bỏ đi.

Vài người Xa-đu-xê muốn gài bẫy Chúa Giê-xu (Mác 12:18–27; Lu 20:27–40)

²³Cùng hôm ấy có mấy người Xa-đu-xê đến hỏi Chúa Giê-xu một câu. (Người Xa-đu-xê không tin chuyện người ta sống lại.) ²⁴Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-se có nói rằng nếu người nào chết không con, thì em trai người ấy phải lấy chị dâu góa để nối dòng cho anh mình. ²⁵Chúng tôi có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ rồi chết không con nên người em lấy góa phụ ấy. ²⁶Người em thứ hai cũng qua đời. Người em thứ ba và các người em trai khác cũng đồng chung số phận. ²⁷Sau cùng người đàn bà cũng qua đời. ²⁸Thế thì khi sống lại, người đàn bà sẽ là vợ ai, vì bảy người đều đã lấy chị ấy làm vợ?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp, “Các ông lầm vì không hiểu lời Thánh Kinh viết, cũng không biết quyền năng Thượng Đế. ³⁰Khi người ta sống lại từ kẻ chết thì không còn cưới vợ gả chồng gì nữa cả. Tất cả đều giống như thiên sứ trên trời vậy. ³¹Chắc các ông chưa đọc lời Thượng Đế phán về việc sống lại từ trong kẻ chết sao? ³²Ngài phán, ‘Ta là Thượng Đế của Áp-ra-ham, Thượng Đế của Y-sác và Thượng Đế của Gia-cốp.’^a Ngài là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết.”

^a22:32 ‘Ta là ... Gia-cốp’ Xuất Ai-cập 3:6.

³³Khi dân chúng nghe vậy, ai nấy đều kinh ngạc về sự dạy dỗ của Ngài.

Mệnh lệnh quan trọng nhất

(Mác 12:28–34; Lu 10:25–28)

³⁴Khi các người Pha-ri-xi nghe rằng Chúa Giê-xu làm cho mấy người Xa-đu-xê cứng miệng thì liền họp lại.

³⁵Một người Pha-ri-xi là chuyên gia về luật Mô-se hỏi một câu để thử Ngài: ³⁶“Thưa thầy, mệnh lệnh nào quan trọng nhất trong luật pháp?”

³⁷Chúa Giê-xu đáp, “‘Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết trí não mà yêu mến Chúa là Thượng Đế người.’^a ³⁸Đó là mệnh lệnh đầu tiên và quan trọng nhất. ³⁹Còn mệnh lệnh thứ hai cũng tương tự như vậy: ‘Hãy yêu người láng giềng như mình.’^b ⁴⁰Tất cả luật pháp và các lời viết của các nhà tiên tri đều dựa vào hai mệnh lệnh đó.”

Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi

(Mác 12:35–37; Lu 20:41–44)

⁴¹Trong khi người Pha-ri-xi họp lại, Chúa Giê-xu hỏi họ, ⁴²“Các người nghĩ thế nào về Đấng Cứu Thế? Ngài là con ai?”

Họ đáp, “Đấng Cứu Thế là con vua Đa-vít.”

⁴³Ngài hỏi họ, “Vậy tại sao Đa-vít gọi Ngài là ‘Chúa’ khi Đa-vít cảm nhận quyền năng Thánh Linh viết rằng,

⁴⁴ ‘Chúa nói cùng Chúa tôi:

Hãy ngồi bên phải ta,
cho đến khi ta đặt các kẻ thù con
dưới quyền quản trị của con.’

Thi thiên 110:1

⁴⁵Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là ‘Chúa’ thì làm sao Ngài là con vua ấy

^a22:37 ‘Người hãy ... Thượng Đế người’ Phục truyền luật lệ 6:5. ^b22:39 ‘Hãy yêu ... như mình’ Lê-vi 19:18.

được?” ⁴⁶Không ai trong nhóm người Pha-ri-xi trả lời được câu hỏi của Ngài. Từ lúc ấy trở đi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ

(Mác 12:38–40; Lu 11:37–52; 20:45–47)

23 ¹Sau đó Chúa Giê-xu nói với dân chúng và các môn đệ rằng, ²“Các giáo sư luật và người Pha-ri-xi có quyền bảo các người những gì luật Mô-se dạy. ³Cho nên hãy vâng giữ theo điều họ khuyên dạy nhưng đừng noi gương đời sống của họ. Vì họ dạy các người một đằng, mà làm một nẻo. ⁴Họ đặt ra các qui luật thật khắt khe khiến người ta theo không nổi, còn chính họ thì lại không động ngón tay vào.

⁵“Họ làm cái gì cũng muốn cho người ta thấy. Họ làm mấy hộp đựng Thánh Kinh^c để mang trên người cho lớn hơn, mặc mấy áo tụng kinh cho dài. ⁶Những người Pha-ri-xi và giáo sư luật thích ngồi chỗ tốt nhất trong các đám tiệc và hàng ghế đầu nơi hội đường. ⁷Họ thích người ta kính cẩn chào mình nơi phố chợ và ưa người ta gọi mình bằng ‘thầy.’

⁸“Nhưng các con đừng để ai gọi mình là ‘thầy’ vì các con chỉ có một Thầy, còn các con đều là anh chị em với nhau. ⁹Cũng đừng gọi người nào trên đất là ‘cha’ vì các con chỉ có một Cha trên thiên đàng. ¹⁰Cũng đừng để ai gọi mình là ‘chủ,’ vì các con chỉ có một Chủ là Đấng Cứu Thế. ¹¹Ai làm tôi tớ các con mới là người lớn nhất trong các con. ¹²Người nào tự tôn sẽ bị hạ xuống. Người nào khiêm nhường sẽ được tôn cao.

^c23:5 *hộp đựng Thánh Kinh* Hộp nhỏ đựng bốn sách quan trọng trong Thánh Kinh. Một số người Do-thái đeo hộp này trên trán hay nơi tay trái, có lẽ cho mọi người thấy mình sùng đạo.

13“Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi và các giáo sư luật. Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông chặn đường không cho ai vào Nước Trời. Chính mình các ông không vào mà ai muốn vào thì ngăn cản. 14^a

15“Khốn cho các ông, giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông đi ngang đất, dọc biển để cố gắng thuyết phục người theo mình. Khi làm được rồi thì các ông biến người đó đáng vô hỏa ngục hơn các ông nữa.

16“Khốn cho các ông là người mù dẫn đường kẻ khác. Các ông nói, ‘Nếu ai chỉ đến thờ mà thể điều gì thì không sao. Nhưng nếu chỉ vàng của đền thờ mà thể thì phải giữ lời thể ấy.’ 17‘Này kẻ vừa mù vừa dại! Vàng của đền thờ và đền thờ làm cho vàng hóa thánh, cái nào quan trọng hơn? 18‘Các ông còn dạy, ‘Nếu ai chỉ bàn thờ mà thể thì không sao, nhưng nếu chỉ của lễ trên bàn thờ mà thể thì phải giữ lời thể ấy.’ 19‘Này kẻ mù! Của lễ trên bàn thờ và bàn thờ làm cho của lễ hóa thánh, cái nào trọng hơn? 20‘Ai chỉ bàn thờ mà thể là chỉ luôn bàn thờ cùng những của lễ trên đó. 21‘Còn người nào chỉ đền thờ mà thể, là chỉ đền thờ và luôn cả những gì trong đền thờ. 22‘Người nào chỉ trời mà thể, là chỉ ngôi Thượng Đế và Đấng ngự trên ngôi đó.

23“Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Các ông là kẻ giả đạo đức! Các ông dâng cho Thượng Đế một phần mười về mọi món lợi tức, cho đến cả cọng bạc hà, hồi hương và

rau cần.^b Nhưng các ông bỏ qua điều hệ trọng nhất trong luật pháp—công bằng, bác ái và lòng trung thành. Đó là những điều các ông phải làm mà cũng không được bỏ qua những điều kia. 24‘Các ông là người mù dẫn người mù! Các ông gấp con ruồi ra khỏi ly nước, nhưng lại nuốt trứng con lạc đà!’^c

25“Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông rửa bên ngoài chén đĩa mà bên trong đầy những thứ dơ bẩn do lường gạt kẻ khác để cho đầy túi tham. 26‘Này người Pha-ri-xi là những kẻ mù! Phải rửa bên trong đĩa cho sạch trước thì bên ngoài mới hoàn toàn sạch được.

27“Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông giống như mồ mả sơn trắng. Bên ngoài nhìn rất đẹp mà bên trong thì đầy dẫy xương người chết và mọi thứ dơ bẩn. 28‘Các ông cũng giống thế. Người ta nhìn bề ngoài thấy các ông đức hạnh, nhưng bên trong toàn là giả đạo đức và gian ác.

29“Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi! Kẻ giả đạo đức! Các ông xây mồ mả cho các nhà tiên tri và tô điểm mộ của những người đức hạnh. 30‘Các ông bảo, ‘Nếu chúng ta sống cùng thời với các tổ tiên, chúng ta sẽ không khi nào ra tay giết các nhà tiên tri.’ 31‘Nhưng các ông chứng tỏ rằng mình là con cháu của những người đã giết các nhà tiên tri ấy. 32‘Vậy hãy làm cho xong tội lỗi mà tổ tiên các ông đã bắt đầu đi!

33“Các ông là loài rắn, gia đình rắn độc! Làm sao các ông thoát khỏi bản

^a23:14 *Câu 14* Vài bản Hi-lạp thêm câu 14: “Khốn cho các ông, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi. Các ông là kẻ giả đạo đức. Các ông cướp đoạt nhà của đàn bà góa rồi làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài để cho người ta thấy. Các ông sẽ bị trừng phạt nặng hơn.”

^b23:23 *bạc hà, hồi hương và rau cần* Các loại cây nhỏ trong vườn để làm gia vị. Chỉ có người nào sùng đạo lắm mới để ý đến việc dâng một phần mười các loại rau này. ^c23:24 *Các ông ... lạc đà* Nghĩa là, “Các ông để ý đến những lỗi nhỏ nhặt mà lại phạm tội to lớn.”

án của Thượng Đế và hình phạt nơi hỏa ngục được? ³⁴Ta bảo cho các ông biết: Ta sai các nhà tiên tri, những người thông thái và các giáo sư đến với các ông. Một số bị các ông giết, số khác bị các ông đóng đinh. Số khác nữa bị các ông đánh đập trong các hội đường và săn đuổi từ thành này qua thành kia. ³⁵Cho nên các ông sẽ gánh tội ác về cái chết của những người nhân đức đã bị giết trên đất—từ vụ giết người nhân đức A-bên cho đến vụ giết Xa-cha-ri,^a con của Bê-ra-kia, mà các ông đã giết chết khoảng giữa đền thờ và bàn thờ. ³⁶Ta bảo thật, tất cả những chuyện ấy sẽ xảy đến cho các ông là những kẻ hiện đang sống.

Chúa Giê-xu than khóc về thành Giê-ru-sa-lem

(Lu 13:34–35)

³⁷“Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem ơi! Người giết các nhà tiên tri và ném đá chết những người được sai đến cùng người. Nhiều lần ta muốn gom dân cư người lại như gà mẹ tức con vào dưới cánh mà người không chịu. ³⁸Nay thì nhà người sẽ hoàn toàn bị bỏ hoang. ³⁹Ta bảo thật, người sẽ không còn thấy ta nữa cho đến khi người nói, ‘Phúc cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.’^b”

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy

(Mác 13:1–31; Lu 21:5–33)

24 ¹Trong khi Chúa Giê-xu đang rời đền thờ thì các môn đệ chỉ cho Ngài thấy những tòa nhà của đền thờ. ²Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có thấy các tòa nhà nguy nga này không? Ta bảo thật, sẽ không còn một tảng đá

nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ nhào xuống đất hết.”

³Sau đó, lúc Chúa Giê-xu đang ngồi trên núi Ô-liu, thì các môn đệ đến hỏi riêng Ngài rằng, “Xin thầy cho chúng con biết chừng nào những chuyện ấy xảy đến? Và có dấu hiệu gì cho thấy thầy sắp trở lại và tận thế không?”

⁴Chúa Giê-xu đáp, “Hãy cẩn thận, đừng để ai phỉnh gạt các con. ⁵Nhiều người sẽ mạo danh ta đến xưng rằng, ‘Ta là Đấng Cứu Thế,’ và họ sẽ lường gạt nhiều người. ⁶Các con sẽ nghe về giặc giã và tiếng đồn về giặc nhưng đừng hoảng hốt. Những việc ấy phải đến, nhưng chưa phải tận thế đâu. ⁷Nước này sẽ chống nước khác, vương quốc này nghịch vương quốc nọ. Sẽ có những thời kỳ đói kém và động đất ở nhiều nơi. ⁸Những biến cố ấy chẳng khác nào những nổi đau đờn bắt đầu trước khi sinh nở.

⁹“Người ta sẽ bắt các con, làm hại các con và giết các con nữa. Mọi người sẽ ghét các con vì các con tin ta. ¹⁰Lúc đó, lắm người sẽ mất niềm tin, đâm ra phản bội nhau và ghen ghét nhau. ¹¹Nhiều tiên tri giả sẽ đến và dụ dỗ người ta tin những điều dối gạt. ¹²Thế gian sẽ càng ngày càng đầy tội ác, rồi tình yêu của các tín hữu sẽ nguội dần. ¹³Nhưng ai giữ vững niềm tin mình cho đến cuối cùng sẽ được cứu. ¹⁴Tin Mừng về Nước Trời sẽ được rao giảng khắp thế gian cho muôn dân. Lúc đó mới tận thế.

¹⁵“Nhà tiên tri Đa-ni-ên đã nói về ‘vật ghê tởm’^c ở nơi thánh” (Ai đọc điều này phải hiểu.) ¹⁶“Lúc đó, dân chúng vùng Giu-đia hãy chạy trốn lên núi. ¹⁷Ai đang ở trên mái nhà* đừng trèo xuống mang đồ đạc trong nhà đi.

^a23:35 A-bên ... Xa-cha-ri Theo thứ tự các sách trong kinh Cựu Ước Hê-bê-ơ-ơ, người đầu tiên và cuối cùng bị sát hại. ^b23:39 ‘Phúc cho ... đến’ Thi thiên 118:26.

^c24:15 ‘vật ghê tởm’ Được đề cập đến trong Đa-ni-ên 9:27; 12:11 (xem thêm Đa-ni-ên 11:31).

¹⁸Ai đang ở ngoài đồng thì đừng trở về nhà lấy áo ngoài. ¹⁹Khi ấy, thật khốn cho đàn bà đang mang thai và có con còn bú! ²⁰Hãy cầu nguyện để những biến cố ấy đừng xảy ra lúc mùa đông, hoặc nhằm ngày Sa-bát, khi các con phải chạy trốn, ²¹vì sẽ có khốn khổ lớn. Từ thuở tạo thiên lập địa đến giờ chưa hề có khốn khổ nào như thế và về sau này cũng sẽ không hề có nữa. ²²Thượng Đế đã quyết định rằng thời kỳ khốn khổ ấy sẽ ngắn thôi, nếu không sẽ chẳng có ai sống nổi. Sở dĩ Ngài rút ngắn những ngày ấy lại là vì những người Ngài đã chọn. ²³Khi đó nếu ai bảo các con, ‘Đấng Cứu Thế kia kìa!’ hoặc người nào nói, ‘Ngài ở đằng kia!’ thì đừng tin. ²⁴Nhiều đấng cứu thế giả và nhà tiên tri giả sẽ đến làm nhiều dấu kỳ và phép lạ. Nếu được, họ cũng sẽ tìm cách gạt gẫm chính những người được chọn. ²⁵Đó, ta đã bảo cho các con biết trước những việc ấy cả rồi.

²⁶“Nếu người ta bảo các con, ‘Thượng Đế ở trong đồng hoang kia,’ thì đừng đi. Hoặc nếu họ nói, ‘Thượng Đế ở nơi phòng trong ấy’ thì đừng tin. ²⁷Lúc Con Người hiện đến thì mọi người đều sẽ thấy Ngài như chớp lòe từ Đông sang Tây. ²⁸Xác chết ở đâu, kên kên tụ lại đó.

²⁹“Sau những ngày khốn khổ ấy thì,

‘mặt trời sẽ tối sầm lại,

mặt trăng không chiếu sáng nữa.

Các ngôi sao từ trời rơi xuống.

Và các thế lực trên trời sẽ

rúng động.’ *Ê-sai 13:10, 34:4*

³⁰“Lúc ấy, dấu hiệu Con Người* sẽ hiện ra trên bầu trời. Mọi dân tộc trên thế gian sẽ than khóc. Họ sẽ thấy Con Người hiện đến giữa mây trời với quyền lực và hiển vinh cao cả. ³¹Ngài sẽ dùng tiếng kèn lớn, sai thiên sứ đi

khắp đất để tập hợp những người được chọn từ khắp nơi trên thế giới.

³²“Hãy rút bài học từ cây vả: Lúc nhánh nó trở nên xanh và mềm, lá non trở ra thì các con biết mùa hạ gần tới.

³³Cũng thế, khi các con thấy những biến cố ấy, thì biết rằng thời kỳ đã gần kề, sắp đến rồi. ³⁴Ta bảo thật, tất cả những biến cố ấy sẽ xảy ra trong khi người ở thời đại này vẫn còn sống.

³⁵Trời đất sẽ bị tiêu hủy, nhưng lời ta nói sẽ không bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Khi nào thì Chúa Giê-xu sẽ trở lại?

(Mác 13:32–37; Lu 17:26–30, 34–36)

³⁶“Tuy nhiên không ai biết ngày, giờ ấy, các thiên sứ và ngay đến Con cũng không biết. Chỉ một mình Cha biết mà thôi. ³⁷Khi Con Người trở lại, cũng tương tự như thời đại Nô-ê. ³⁸Vào thời kỳ trước cơn lụt lớn, người ta ăn uống, cưới, gả cho đến ngày Nô-ê vào tàu. ³⁹Chẳng ai hay biết gì cả cho đến khi nước lụt tràn đến tiêu diệt hết. Khi Con Người trở lại cũng như thế. ⁴⁰Có hai người đang ở ngoài đồng, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại. ⁴¹Hai người đàn bà đang xay cối*, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.

⁴²“Cho nên phải sẵn sàng, vì các con không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. ⁴³Nên nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến lúc ban đêm, thì chắc chắn người ấy sẽ đề phòng, không để nó lên vô nhà được. ⁴⁴Cho nên các con phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến vào lúc các con không ngờ.

Đầy tớ tốt và đầy tớ xấu

(Lu 12:41–48)

⁴⁵“Ai là đầy tớ khôn ngoan và trung tín mà chủ nhà tin cậy giao cho nhiệm vụ phân phát thức ăn cho các đầy tớ khác đúng giờ giấc? ⁴⁶Khi chủ nhà đến,

thấy nó đang làm phận sự, thì đây tớ ấy sẽ được khen thưởng. ⁴⁷Ta bảo thật, chủ nhà sẽ chọn người đây tớ ấy cho cai quản tất cả tài sản mình. ⁴⁸Nhưng giả sử tên đây tớ gian ác đó nghĩ thầm, ‘Chủ ta còn lâu mới về,’ ⁴⁹rồi bắt đầu đánh đập các đây tớ khác và nhậu nhẹt với bạn bè. ⁵⁰Chủ nhà sẽ về thành linh trong lúc nó không chuẩn bị và chẳng ngờ tới. ⁵¹Chủ sẽ xé xác nó, tổng cổ nó chung với bọn đạo đức giả, là nơi người ta khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.

Nụ ngôn về mười cô phù dâu

25 ¹“Lúc ấy Nước Trời cũng ví như mười cô phù dâu mang đèn theo để đi đón chú rể. ²Trong số ấy có năm cô dại, năm cô khôn. ³Năm cô dại mang đèn theo nhưng không mang thêm dầu dự trữ. ⁴Năm cô khôn mang đèn và mang thêm dầu dự trữ trong bình. ⁵Vì chú rể đến trễ nên các cô buồn ngủ và ngủ gục hết.

⁶“Đến nửa đêm, có tiếng kêu, ‘Chú rể đến! Hãy ra tiếp đón người!’

⁷“Tất cả các cô đều vội vàng thức dậy chuẩn bị đèn. ⁸Năm cô dại nài nỉ năm cô khôn, ‘Các chị làm ơn chia chúng tôi ít dầu, vì đèn chúng tôi sắp tắt.’

⁹“Các cô khôn đáp, ‘Không được đâu, dầu chúng tôi đâu có đủ cho chúng tôi và các chị. Thôi các chị chịu khó đi đến người bán dầu mà mua.’

¹⁰“Trong khi năm cô dại đi mua dầu thì chú rể đến. Các cô khôn sẵn sàng đi với chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng và khoá cửa lại.

¹¹“Lát sau các cô dại trở về kêu cửa, ‘Chú rể ơi, mở cửa cho chúng tôi vào với!’

¹²“Nhưng chú rể trả lời, ‘Tôi bảo thật, tôi không biết các chị.’

¹³“Cho nên phải sẵn sàng, vì các con không biết ngày giờ nào Con Người sẽ đến.

Nụ ngôn về ba người đây tớ

(Lu 19:11–27)

¹⁴“Nước Trời giống như một người kia sắp đi xa. Trước khi lên đường, ông chủ gọi các đây tớ lại dặn dò chúng nó trông nom mọi việc trong khi ông đi vắng. ¹⁵Ông giao cho một đứa năm túi vàng, đứa kia hai túi, đứa khác một túi, tùy khả năng mỗi đứa. Rồi ông ra đi. ¹⁶Người đây tớ có năm túi vàng liền đi ra kinh doanh và làm lợi ra thêm năm túi nữa. ¹⁷Người đây tớ với hai túi vàng cũng thế. Nó đi ra kinh doanh làm lợi ra thêm hai túi nữa. ¹⁸Còn đứa nhận được một túi, đi đào lỗ dưới đất chôn giấu vàng của chủ.

¹⁹“Mãi lâu ngày ông chủ về, gọi mấy người đây tớ lại khai trình, xem chúng nó làm ăn ra sao với số vàng của mình. ²⁰Người đây tớ có năm túi vàng mang vào năm túi nữa trình chủ, ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi năm túi, tôi làm lợi ra được năm túi nữa.’

²¹“Chủ khen, ‘Giỏi. Anh là đây tớ tốt và trung thành. Vì anh chứng tỏ đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.’

²²“Đến lượt người đây tớ nhận hai túi vàng vào trình, ‘Thưa chủ, chủ giao cho tôi hai túi vàng, tôi làm lợi được hai túi nữa.’

²³“Chủ khen, ‘Giỏi. Anh là đây tớ tốt và trung thành. Anh đáng tin cậy trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh quản lý những việc lớn. Hãy đến chung hưởng niềm vui với ta.’

²⁴“Sau đó người đây tớ có một túi vàng vào trình, ‘Thưa chủ, tôi biết chủ rất khó tính. Chủ gặt thứ mình không trồng, hái nơi mình không gieo. ²⁵Tôi sợ nên đem giấu vàng của chủ dưới đất. Bây giờ túi vàng của chủ đây.’

²⁶“Ông chủ mắng, ‘Mày là đứa đây tớ độc ác và biếng nhác! Mày bảo mày

biết ta gặt thứ mình không trồng, hái chỗ mình không gieo. ²⁷Đáng lý ra mấy phải gởi vàng ta vào ngân hàng để khi ta về sẽ thu lại cả vốn lẫn lời.'

²⁸"Chủ liền bảo mấy người đầy tớ kia, 'Lấy túi vàng của thằng này đem cho đũa có mười túi vàng. ²⁹Người nào có nhiều thì được cho thêm để có dư còn người nào có ít thì lại bị lấy luôn phần đã có.' ³⁰Rồi ông chủ ra lệnh, 'Bắt tên đầy tớ vô ích này ném ra ngoài chỗ tối tăm, nơi người ta khóc lóc và nghiến răng vì đau đớn.'

Vua sẽ xét xử mọi người

³¹"Con Người sẽ trở lại trong vinh quang cùng với các thiên sứ. Ngài sẽ làm Vua ngự trên ngai. ³²Mọi dân tộc trên thế giới sẽ nhóm họp trước mặt Ngài. Ngài sẽ phân họ ra làm hai nhóm, như người chăn chia chiên với dê riêng ra. ³³Ngài sẽ để chiên bên phải và dê bên trái.

³⁴"Rồi Ngài sẽ nói với những người bên phải rằng, 'Hãy lại đây, những người được Cha ta ban phước! Hãy nhận lãnh nước mà Thượng Đế đã dành cho các người từ lúc tạo thành trời đất. ³⁵Vì khi ta đói, các người cho ta ăn. Ta khát, các người cho ta uống. Ta cô đơn và xa nhà các người tiếp rước ta. ³⁶Ta không có quần áo, các người mặc cho ta. Ta đau, các người chăm sóc ta. Ta bị tù các người viếng thăm ta.'

³⁷"Lúc ấy những người nhân đức sẽ hỏi, 'Thưa Chúa, lúc nào chúng tôi thấy Chúa đói mà cho Ngài ăn, khát mà cho Ngài uống? ³⁸Khi nào chúng tôi thấy Ngài cô đơn xa nhà mà mời Ngài vào trọ nhà chúng tôi? Còn khi nào chúng tôi thấy Ngài không quần áo mà mặc cho Ngài? ³⁹Khi nào chúng tôi thấy Ngài đau hoặc bị tù mà chăm sóc Ngài?'

⁴⁰"Vua sẽ trả lời, 'Ta bảo thật, điều gì các người làm cho một người rất hèn mọn nầy của ta tức là đã làm cho ta.'

⁴¹"Sau đó Vua sẽ bảo với những người bên trái, 'Hãy đi khuất mắt ta, những người bị Thượng Đế nguyên rủa. Hãy đi vào lửa đời đời đã được chuẩn bị cho ma quỷ và các thiên sứ của nó. ⁴²Ta đói, các người không cho ta ăn. Ta khát các người không cho ta uống. ⁴³Ta cô đơn và xa nhà các người không thêm tiếp ta vào nhà. Ta không có áo quần các người không mặc cho ta. Ta đau và bị tù các người không thăm viếng và chăm sóc.'

⁴⁴"Rồi mấy người đó sẽ hỏi, 'Thưa Chúa lúc nào chúng tôi thấy Chúa đói khát, cô đơn, xa nhà, không quần áo hoặc đau ốm hay bị tù mà không chăm sóc Ngài?'

⁴⁵"Vua sẽ trả lời, 'Ta bảo thật, hể các người không làm điều ấy cho một trong những người rất hèn mọn nầy của ta tức là các người không làm cho ta.'

⁴⁶"Rồi họ sẽ đi vào sự trừng phạt đời đời, còn những người nhân đức sẽ đi vào sự sống đời đời."

Âm mưu giết Chúa Giê-xu

(Mác 14:1-2; Lu 22:1-2; Gi 11:45-53)

26 ¹Sau khi dạy xong những điều ấy, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, ²"Các con biết rằng ngày mốt là Lễ Vượt Qua. Ngày đó Con Người sẽ bị trao vào tay kẻ thù Ngài để bị đóng đinh."

³Trong khi ấy, các giới trưởng tế và các bô lão họp mặt tại nhà của Cai-pha là thầy tế lễ tối cao. ⁴Trong phiên họp họ tìm mưu kế để bắt và giết Ngài. ⁵Nhưng họ bảo nhau, "Chúng ta không nên làm chuyện nầy trong kỳ lễ vì dân chúng sẽ nổi loạn."

Chúa Giê-xu được xúc dầu thơm

(Mác 14:3-9; Gi 12:1-8)

⁶Chúa Giê-xu đang ở Bê-tha-ni, nơi nhà của Xi-môn là người trước kia mắc

bệnh cùi. ⁷Trong khi đang ở đó thì một người đàn bà đến gần Ngài, tay cầm một chai bằng ngọc đựng đầy dầu thơm rất đắt tiền. Chị đổ nguyên chai dầu thơm trên đầu Chúa Giê-xu trong khi Ngài đang ăn.

⁸Các môn đệ thấy thế rất bất bình. Họ bảo, “Tại sao phí dầu thơm ấy như vậy? ⁹Dầu đó có thể đem bán được nhiều tiền để giúp kẻ nghèo.”

¹⁰Biết chuyện, Chúa Giê-xu bảo, “Sao các ông quấy rầy chị nầy? Chị đã làm việc rất tốt cho ta. ¹¹Các ông lúc nào cũng có người nghèo ở với mình nhưng không có ta bên cạnh luôn đâu. ¹²Chị đổ dầu thơm trên thân ta là để chuẩn bị chôn cất ta đó. ¹³Ta bảo thật, hễ nơi nào Tin Mừng nầy được truyền ra trong thế gian thì việc chị làm sẽ được nhắc đến để nhớ chị.”

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Mác 14:10-11; Lu 22:3-6)

¹⁴Lúc đó Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ đến nói chuyện với các giới trưởng tế. ¹⁵Hắn hỏi, “Các ông trả cho tôi bao nhiêu để tôi trao Giê-xu vào tay các ông?” Họ trả cho hắn ba chục quan bạc. ¹⁶Sau đó hắn rình cơ hội tốt để giao nộp Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự Lễ Vượt Qua

(Mác 14:21-22; Lu 22:7-14, 21-23; Gi 13:21-30)

¹⁷Hôm đầu tiên của ngày Lễ Ăn Bánh Không Men, các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu, “Thầy muốn chúng con dọn bữa ăn Lễ Vượt Qua cho Thầy ở đâu?”

¹⁸Ngài đáp, “Các con hãy đi vào thành và bảo người kia, ‘Thầy nói: Thì giờ đã đến rồi. Ta sẽ ăn Lễ Vượt Qua cùng các môn đệ ta ở nhà anh.’” ¹⁹Các môn đệ làm theo điều Chúa Giê-xu căn dặn và dọn bữa ăn Lễ Vượt Qua.

²⁰Đến chiều, Chúa Giê-xu và các môn đệ ngồi vào bàn. ²¹Trong khi

đang dùng bữa, Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta.”

²²Nghe thế các môn đệ rất buồn bã. Mỗi người lần lượt hỏi Ngài, “Thưa Chúa, người ấy có phải là con không?”

²³Chúa Giê-xu đáp, “Người nhúng tay với ta vào trong chén là người sẽ phản ta. ²⁴Con Người* sẽ phải chịu chết theo như lời Thánh Kinh viết. Nhưng khốn cho người nào trao Con Người để bị giết. Thà nó đừng sinh ra đời còn hơn.”

²⁵Rồi Giu-đa, người sẽ trao Chúa Giê-xu vào tay các kẻ thù Ngài lên tiếng hỏi, “Thưa Thầy, có phải Ngài bảo con là người ấy không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Phải, con chính là người ấy.”

Bữa Ăn của Chúa

(Mác 14:22-26; Lu 22:15-20; 1 Cô 11:23-25)

²⁶Lúc đang ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh, cảm tạ Thượng Đế xong bẻ ra. Rồi Ngài phát cho các môn đệ và nói, “Các con hãy ăn bánh nầy đi; đây là thân thể ta.”

²⁷Rồi Ngài lấy ly, cảm tạ Thượng Đế rồi đưa cho các môn đệ và bảo, “Tất cả các con hãy uống đi. ²⁸Đây là huyết ta dùng làm giao ước mới mà Thượng Đế lập cùng dân Ngài. Huyết nầy đổ ra cho nhiều người được tha tội. ²⁹Ta bảo cho các con biết: Ta sẽ không uống rượu nầy nữa cho đến ngày ta uống rượu mới cùng với các con trên nước của Cha ta.”

³⁰Sau khi hát một bản thánh ca, tất cả mọi người đi ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Chúa Giê-xu

(Mác 14:27-31; Lu 22:31-34; Gi 13:36-38)

³¹Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Đêm nay đức tin các con trong ta sẽ bị lung lay vì theo lời Thánh Kinh đã viết:

‘Ta sẽ giết người chăn,
thì bầy chiên sẽ tản lạc hết.’

Xa-cha-ri 13:7

³²Nhưng sau khi ta sống lại từ trong kẻ chết, ta sẽ đi trước các con qua miền Ga-li-lê.”

³³Phia-rơ thưa, “Dù cho mọi người lung lay trong đức tin vì Thầy, nhưng con thì chắc chắn là không.”

³⁴Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, đêm nay trước khi gà gáy, con sẽ chối ta ba lần.”

³⁵Nhưng Phia-rơ cả quyết, “Dù cho con phải chết với Thầy đi nữa, con sẽ không bao giờ chối Thầy đâu!” Tất cả các môn đệ khác đều cả quyết như thế.

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(Mác 14:32-42; Lu 22:39-46)

³⁶Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi đến nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ, “Các con ngồi đây đợi ta đi đến đàng kia cầu nguyện.” ³⁷Ngài đem Phia-rơ và hai con trai Xê-bê-đê theo. Ngài bắt đầu buồn bã lắm. ³⁸Ngài bảo họ, “Lòng ta buồn rầu lắm, có thể chết được. Các con hãy ở đây và thức với ta.”

³⁹Sau khi đi cách họ thêm một khoảng nữa, Chúa Giê-xu quì xuống đất và cầu nguyện, “Thưa Cha, nếu có thể được, xin đừng trao cho con *ly*^a đau khổ này. Nhưng xin hãy làm theo ý muốn Cha, chứ không phải theo ý muốn con.” ⁴⁰Rồi Ngài trở lại với các môn đệ, thì thấy họ ngủ gục hết. Ngài bảo Phia-rơ, “Các con không thức nổi với ta được một giờ sao? ⁴¹Hãy thức và cầu nguyện để có sức chống chọi sự cám dỗ. Tinh thần rất muốn làm điều phải mà xác thể thì yếu đuối.”

^a**26:39** *ly* Chúa Giê-xu muốn nói đến những đau khổ ghê gớm sắp xảy đến cho Ngài. Chấp nhận những đau khổ đó là một điều vô cùng khó khăn giống như uống một *ly* chất đắng.

⁴²Rồi Chúa Giê-xu đi lần thứ hai và cầu nguyện, “Thưa Cha, nếu *ly* đau khổ này không thể cất khỏi con được mà con phải nhận thì con nguyện rằng ý muốn Cha được thực hiện.”

⁴³Ngài trở lại cùng các môn đệ, lại thấy họ vẫn còn ngủ gục vì mất ngủ quá rồi. ⁴⁴Ngài bỏ họ đi cầu nguyện lần thứ ba giống như trước.

⁴⁵Rồi Ngài trở lại bảo các môn đệ, “Bây giờ mà các con vẫn còn ngủ nghỉ sao? Đã đến lúc Con Người* bị giao vào tay các kẻ tội lỗi rồi. ⁴⁶Hãy đứng dậy. Chúng ta phải đi. Kẻ phản ta đang đến kia.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Mác 14:43-50; Lu 22:47-53; Gi 18:3-12)

⁴⁷Khi Chúa Giê-xu đang nói thì Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ xuất hiện. Cùng đi với hắn có nhiều người mang gươm giáo và gậy gộc. Họ được các giới trưởng tế và các bộ lão Do-thái sai đến. ⁴⁸Giu-đa ra dấu trước cho chúng, “Ai mà hôn thì chính là người ấy. Hãy bắt đi.” ⁴⁹Giu-đa lập tức bước thẳng đến Chúa Giê-xu và nói, “Chào Thầy!” rồi hôn Ngài.

⁵⁰Chúa Giê-xu bảo, “Bạn ơi, bạn định làm gì thì làm đi.”

Thế là chúng nhào đến, ra tay bắt Chúa Giê-xu. ⁵¹Thấy vậy, một trong các môn đệ vung gươm ra chém đứt vành tai của người đầy tớ thầy tế lễ tối cao.

⁵²Chúa Giê-xu bảo người ấy, “Bỏ gươm con vào vỏ đi. Ai dùng gươm sẽ bị chết vì gươm. ⁵³Con thừa biết rằng ta có thể xin Cha sai đến hơn mười hai sư đoàn thiên sứ mà. ⁵⁴Nhưng việc này phải xảy ra, nếu không thì làm thế nào lời Thánh Kinh viết trở thành sự thật được?”

⁵⁵Rồi Chúa Giê-xu bảo chúng, “Các anh mang gươm giáo và gậy gộc

đến bắt ta như thế ta là tên phạm pháp! Mỗi ngày ta giảng dạy trong đền thờ mà mấy anh không bắt. ⁵⁶Nhưng những việc này xảy ra đúng như lời các nhà tiên tri viết.” Lúc ấy tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài chạy trốn hết.

Chúa Giê-xu trước mặt các nhà cầm quyền

(Mác 14:53–65; Lu 22:54–55, 63–71;

Gi 18:13–14, 19–24)

⁵⁷Những người bắt Chúa Giê-xu giải Ngài đến nhà riêng của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao, nơi các giáo sư luật và các bộ lão Do-thái đang hội họp. ⁵⁸Phia-rơ đi theo sau xa xa, bước vào sân trước của tư dinh thầy tế lễ tối cao. Ông ngồi chung với mấy người lính gác để theo dõi xem người ta xử trí với Chúa Giê-xu ra sao.

⁵⁹Các giới trưởng tế và toàn thể hội đồng Do-thái tìm chứng dối tố cáo để giết Ngài. ⁶⁰Nhiều người đến bịa đặt những lời cáo về Ngài nhưng cả hội đồng không tìm được lý do chính đáng nào để giết Ngài. Bấy giờ có hai người đến vu cáo rằng, ⁶¹“Người này nói, ‘Ta có thể phá sập đền thờ của Thượng Đế và xây lại trong ba ngày thôi.’”

⁶²Thầy tế lễ tối cao liền đứng dậy hỏi Ngài, “Anh không đối đáp gì hết sao? Người ta tố cáo anh đủ điều mà anh không trả lời sao?” ⁶³Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh.

Thầy tế lễ tối cao lại hỏi thêm, “Tôi nhân danh quyền của Thượng Đế hằng sống: Anh hãy nói cho chúng tôi biết, anh có phải là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế không?”

⁶⁴Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như ông nói. Nhưng ta bảo thật, trong tương lai các ông sẽ thấy Con Người* ngồi bên phải Thượng Đế, Đấng Quyền Năng và ngự đến giữa mây trời.”

⁶⁵Nghe như thế, thầy tế lễ tối cao liền xé áo mình và tuyên bố, “Người này nói phạm thượng rồi! Chúng ta đâu cần thêm nhân chứng nữa; các anh đã nghe ông ta nói phạm đến Thượng Đế rồi. ⁶⁶Các anh nghĩ sao?”

Dân chúng trả lời, “Hắn đáng chết.”

⁶⁷Rồi dân chúng khạc nhổ trên mặt Ngài và đấm Ngài. Người khác tát vào mặt Ngài. ⁶⁸Chúng bảo, “Hãy trở tài nói tiên tri cho chúng ta thấy đi! Hãy nói xem ai đánh người!”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Mác 14:66–72; Lu 22:56–62; Gi 18:15–18, 25–27)

⁶⁹Lúc ấy Phia-rơ đang ngồi trong sân. Một đứa tớ gái đến bảo, “Ông cũng theo ông Giê-xu miền Ga-li-lê.”

⁷⁰Nhưng Phia-rơ chối phăng. Ông bảo, “Tôi không hiểu cô nói gì cả.”

⁷¹Lúc Phia-rơ rời khỏi sân đi về phía cổng thì một cô gái khác thấy. Cô ta nói với mấy người đứng đó, “Ông này cũng đi theo Giê-xu người Na-xa-rét đó.”

⁷²Một lần nữa Phia-rơ lại chối. Ông cả quyết, “Tôi thề là tôi không hề biết ông Giê-xu này đâu!”

⁷³Một lúc sau, mấy người đứng quanh đó bước tới bảo Phia-rơ, “Đúng rồi, ông là một trong những người theo ông Giê-xu đó. Giọng nói của ông khai ra.”

⁷⁴Phia-rơ liền chửi thề và cam đoan, “Tôi không hề biết người ấy đâu.” Tức thì gà gáy. ⁷⁵Phia-rơ liền nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã bảo: “Trước khi gà gáy, con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.” Phia-rơ liền bước ra ngoài khóc lóc thảm thiết.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát

(Mác 15:1; Lu 23:1–2; Gi 18:28–32)

27 ¹Sáng sớm hôm sau, tất cả các giới trưởng tế và các bộ lão trong dân chúng họp lại quyết định giết

Ngài. ²Họ trói Ngài lại, giải qua cho Phi-lát là quan thống đốc.

Giu-đa tự tử

(Công Vụ 1:18-19)

³Giu-đa, người trao Ngài vào tay kẻ thù, thấy chúng quyết định giết Ngài thì vô cùng hối hận. Hắn liền lấy ba mươi quan bạc đem trả lại cho các giới trưởng tế và các bô lão, ⁴và bảo họ, “Tôi đã phạm tội, vì trao cho các ông một người vô tội.”

Các nhà lãnh đạo trả lời, “Chuyện ấy có liên can gì đến chúng tôi đâu? Đó là chuyện của anh, kệ anh.”

⁵Giu-đa liền ném lại tiền vào đền thờ, rồi đi ra ngoài treo cổ tự tử.

⁶Các giới trưởng tế lượm lại các đồng bạc trong đền thờ và bảo nhau, “Luật chúng ta không cho phép giữ tiền nầy chung với tiền dâng hiến trong đền thờ, vì tiền nầy đã được trả cho cái chết của một mạng người.” ⁷Nên họ quyết định dùng tiền ấy mua ruộng của Thợ Gốm để chôn cất những người ngoại quốc chết ở Giê-ru-sa-lem. ⁸Do đó mà đến nay ruộng ấy vẫn được gọi là Ruộng Máu. ⁹Như thế để làm thành lời tiên tri Giê-rê-mi nói rằng:

“Chúng lấy ba mươi quan bạc. Đó là giá dân Ít-ra-en định cho Ngài, chúng đánh giá Ngài thấp như thế đó. ¹⁰Chúng dùng tiền ấy để mua ruộng thợ gốm theo như lời Thượng Đế truyền cho ta.”^a

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Mác 15:2-5; Lu 23:3-5; Gi 18:33-38)

¹¹Chúa Giê-xu đứng trước mặt Phi-lát, quan thống đốc. Phi-lát hỏi Ngài, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

^a27:10 “Chúng lấy... truyền cho ta” Xem Xa-cha-ri 11:12-13 và Giê-rê-mi 32:6-9.

Chúa Giê-xu đáp, “Quan nói đúng.”

¹²Trong khi các giới trưởng tế và các bô lão hung hăng tố cáo Ngài thì Chúa Giê-xu làm thinh.

¹³Nên Phi-lát hỏi, “Anh không nghe thấy họ tố cáo anh đủ điều sao?”

¹⁴Nhưng Chúa Giê-xu không trả lời tiếng nào khiến Phi-lát vô cùng ngạc nhiên.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu

(Mác 15:6-15; Lu 23:13-25; Gi 18:39-19:16)

¹⁵Mỗi năm vào dịp Lễ Vượt Qua, quan thống đốc có lệ phóng thích một tù nhân tùy dân chọn. ¹⁶Lúc đó có tên Ba-ra-ba* đang ngồi tù. Hắn ta nổi tiếng gian ác. ¹⁷Khi dân chúng tụ tập lại tại dinh thống đốc thì Phi-lát hỏi, “Mấy anh muốn tôi tha ai: Ba-ra-ba hay là Giê-xu gọi là Đấng Cứu Thế?” ¹⁸Vì Phi-lát biết rõ là chúng giải Chúa Giê-xu đến cho mình chỉ do ganh ghét.

¹⁹Trong khi Phi-lát đang ngồi nơi ghế xử án thì vợ Phi-lát cho người ra nhắn: “Đừng đụng đến người vô tội ấy. Vì ông ta mà hôm nay em thấy ác mộng.”

²⁰Nhưng các giới trưởng tế và bô lão xúi giục dân chúng xin thả Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu.

²¹Phi-lát hỏi, “Trong tay tôi có Ba-ra-ba và Chúa Giê-xu. Các anh muốn tôi thả người nào?”

Dân chúng la lên, “Tha Ba-ra-ba.”

²²Phi-lát hỏi chúng, “Còn Giê-xu gọi là Đấng Cứu Thế thì tôi phải xử làm sao đây?”

Chúng đồng thanh đáp, “Đóng đinh hắn đi!”

²³Phi-lát hỏi lại, “Tại sao? Người nầy đã làm điều gì quấy?”

Nhưng chúng lại gào thét lớn hơn nữa, “Đóng đinh hắn đi!”

²⁴Khi Phi-lát thấy mình bất lực mà quần chúng sắp nổi loạn, liền lấy nước

rửa tay^a trước mặt họ và bảo, “Tôi vô tội về cái chết của người này. Máy anh gây ra cái chết ấy!”

²⁵Tất cả dân chúng đồng thanh đáp, “Chúng tôi và con cháu chúng tôi chịu trách nhiệm về cái chết của người này.”

²⁶Phi-lát liền cho phóng thích Ba-ra-ba. Nhưng ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu rồi giao Ngài cho đám lính hầu mang đi đóng đinh trên thập tự giá.

Các lính của Phi-lát chế giễu Chúa Giê-xu

(Mác 15:16-20; Gi 19:2-3)

²⁷Bọn lính hầu của quan thống đốc đem Chúa Giê-xu vào trong dinh, rồi chúng tập hợp cả tiểu đoàn lại quanh Ngài. ²⁸Chúng cởi áo Ngài ra và mặc cho Ngài một áo dài màu đỏ. ²⁹Chúng đan một cái mào bằng nhành gai đội trên đầu Ngài và cho Ngài cầm một cây gậy. Rồi chúng chế giễu Ngài bằng cách giả vờ bái lạy trước mặt Ngài và nói, “Muốn tâu, vua dân Do-thái!” ³⁰Chúng nhổ trên Ngài rồi lấy gậy của Ngài đập đầu Ngài. ³¹Sau khi đã chế giễu Ngài, chúng cởi áo dài ra, mặc áo lại cho Ngài rồi mang đi đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Mác 15:21-32; Lu 23:26-43; Gi 19:17-27)

³²Trong khi bọn lính hầu đang đi ra khỏi thành với Chúa Giê-xu, thì chúng gặp một người tên Xi-môn, xứ Xy-ren, liền bắt ông ta vác thập tự thế cho Chúa Giê-xu. ³³Chúng đến một nơi gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ. ³⁴Bọn lính cho Chúa Giê-xu uống rượu trộn với mật đắng^b. Ngài nếm rượu

^a27:24 *rửa tay* Phi-lát làm như thế để chứng tỏ ông ta không liên quan gì đến những việc dân chúng làm. ^b27:34 *mật đắng* Có lẽ là rượu hòa với các vị thuốc để nạn nhân cảm thấy bớt đau.

nhưng không chịu uống. ³⁵Sau khi đóng đinh Ngài, bọn lính bắt thăm xem ai được lấy quần áo Ngài. ³⁶Chúng cứ đứng đó nhìn Ngài. ³⁷Chúng làm một tấm bảng treo trên đầu Ngài với bản án như sau: ĐÂY LÀ GIÊ-XU, VUA DÂN DO-THÁI. ³⁸Có hai tên cướp cũng bị đóng đinh cùng với Ngài, một tên bên phải, một tên bên trái. ³⁹Người qua kẻ lại sỉ nhục Ngài và lắc đầu. ⁴⁰Chúng nói, “Ê! Anh bảo anh có thể phá sập đền thờ rồi xây lại trong ba ngày. Hãy tự cứu mình đi! Nếu anh thật là con Thượng Đế thì hãy nhảy xuống khỏi cây thập tự đi!”

⁴¹Các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bề tôi cũng chế giễu Ngài. ⁴²Họ bảo, “Hắn cứu người khác mà cứu mình không được! Hắn bảo hắn là vua Ít-ra-en! Nếu hắn là vua thì hãy nhảy xuống khỏi cây thập tự đi thì chúng ta mới tin. ⁴³Hắn tin cậy Thượng Đế thì hãy để Thượng Đế đến cứu hắn, nếu Thượng Đế thật sự cần hắn. Chính hắn đã từng tuyên bố, ‘Ta là Con Thượng Đế.’” ⁴⁴Hai tên cướp bị đóng đinh hai bên Ngài cũng nhiech móc Ngài.

Chúa Giê-xu chết

(Mác 15:33-41; Lu 23:44-49; Gi 19:28-30)

⁴⁵Đến trưa cả xứ đều tối mịt, hiện tượng ấy kéo dài đến ba tiếng đồng hồ. ⁴⁶Khoảng ba giờ chiều, Chúa Giê-xu kêu lớn, “Ê-li, Ê-li, la-ma xa-bách-tha-ni?” Nghĩa là “Thượng Đế tôi ơi, Thượng Đế tôi ơi, sao Ngài từ bỏ tôi?”

⁴⁷Có mấy người đứng đó nghe vậy bảo nhau, “Xem kìa, hắn kêu Ê-li.”

⁴⁸Liền có người chạy đi lấy một miếng bông đá nhúng đầy giấm, cột vào một cái que đưa lên cho Ngài uống. ⁴⁹Nhưng mấy người khác cản, “Cứ để yên xem Ê-li có đến cứu nó không.”

⁵⁰Nhưng Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa rồi tắt thở.

⁵¹Ngay lúc ấy bức màn trong đền thờ* bị xé toạc làm đôi từ trên xuống dưới. Đất rung chuyển mạnh và các tảng đá lớn bể vụn. ⁵²Mồ mả mở ra và nhiều con dân thánh của Thượng Đế đã qua đời từ lâu sống lại. ⁵³Họ ra khỏi mồ sau khi Chúa Giê-xu sống lại và đi vào thành thánh, xuất hiện cho nhiều người thấy.

⁵⁴Khi viên sĩ quan và toán lính canh giữ Chúa Giê-xu thấy động đất và những hiện tượng khác, họ hoảng hốt bảo nhau, “Ông ta quả là Con Thượng Đế!”

⁵⁵Nhiều phụ nữ theo giúp đỡ Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đứng cách xa cây thập tự mà nhìn. ⁵⁶Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Giô-xép cùng với mẹ Gia-cơ và Giăng.

Chúa Giê-xu được chôn cất

(Mác 15:42–47; Lu 23:50–56; Gi 19:38–42)

⁵⁷Chiều tối hôm đó có một người giàu tên Giô-xép, gốc thành A-ri-ma-thê, là một môn đệ của Chúa Giê-xu tới Giê-ru-sa-lem. ⁵⁸Giô-xép đến gặp Phi-lát xin xác Chúa Giê-xu. Phi-lát ra lệnh cho mấy người lính hầu giao xác Ngài cho ông ta. ⁵⁹Giô-xép lấy xác và tắm liệm trong vải gai sạch. ⁶⁰Ông đặt xác Ngài trong một ngôi mộ mới mà ông đã đục cho mình từ trong vách đá, rồi lăn một tảng đá lớn chặn cửa mộ lại, xong đi về. ⁶¹Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác nữa ngồi gần mộ.

Mộ Chúa Giê-xu được canh phòng cẩn mật

⁶²Hôm sau tức sau Ngày Chuẩn Bị, các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi đến gặp Phi-lát. ⁶³Họ bảo, “Thưa quan, chúng tôi nhớ lại khi còn sống tên gian

đối này có nói, ‘Sau ba ngày ta sẽ sống lại từ kẻ chết.’ ⁶⁴Vì thế xin quan ra lệnh canh phòng mộ của hắn thật cẩn thận cho đến ngày thứ ba. Nếu không, các đồ đệ hắn đến đánh cắp xác hắn rồi rêu rao với dân chúng rằng hắn đã sống lại từ trong kẻ chết. Cái gian dối này sẽ còn tệ hơn cái gian dối trước nữa.”

⁶⁵Phi-lát bảo, “Cắt mấy người lính canh giữ cho kỹ đi.” ⁶⁶Họ liền đi niêm phong tảng đá chặn cửa mộ để phòng trộm cắp và cắt lính canh giữ.

Chúa Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết

(Mác 16:1–8; Lu 24:1–12; Gi 20:1–10)

28 ¹Sau ngày Sa-bát là ngày đầu tiên trong tuần. Sáng sớm hôm ấy Ma-ri Ma-đơ-len và một người đàn bà khác cũng tên Ma-ri đến thăm mộ.

²Thình lình có cơn động đất dữ dội. Một thiên sứ của Chúa từ trời xuống lăn tảng đá chặn cửa mộ rồi ngồi lên trên. ³Hình dạng thiên sứ ấy sáng rực như chớp, áo trắng như tuyết. ⁴Những lính canh hoảng hốt và đứng lạng người như chết khi thấy thiên sứ.

⁵Thiên sứ bảo các bà ấy rằng, “Đừng sợ! Tôi biết các chị đi tìm Chúa Giê-xu, Đấng bị đóng đinh. ⁶Ngài không có đây đâu. Ngài sống lại rồi như Ngài đã nói. Hãy đến xem chỗ xác Ngài nằm. ⁷Mấy chị hãy mau đi báo cùng các môn đệ Ngài rằng, ‘Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Ngài đi trước các ông ấy qua miền Ga-li-lê. Ở đó họ sẽ gặp Ngài.’” Thiên sứ tiếp, “Tôi đã bảo cho các chị rồi đó.”

⁸Các bà vội vàng rời mộ. Họ vừa sợ vừa mừng, chạy đi thuật lại cho các môn đệ Ngài. ⁹Bỗng Chúa Giê-xu gặp họ. Ngài bảo, “Chào các chị.” Các bà đến ôm chân Ngài và bái lạy Ngài. ¹⁰Chúa Giê-xu bảo họ, “Đừng sợ! Hãy đi báo các anh em ta đi đến miền Ga-li-lê, họ sẽ gặp ta ở đó.”

Các lính gác báo cáo với nhà cầm quyền

¹¹Trong khi các bà ấy đi thuật chuyện lại với các môn đệ, thì toán lính gác mộ chạy vào thành, báo cáo cho các giới trưởng tế về sự việc vừa xảy ra. ¹²Các giới trưởng tế họp với nhóm bô lão và bàn kế hoạch. Họ hối lộ cho bọn lính một số tiền lớn ¹³rồi căn dặn, “Hãy báo dân chúng là ban đêm trong khi mấy anh đang ngủ, thì bọn môn đệ Giê-xu đến đánh cắp xác hắn đi. ¹⁴Nếu quan thống đốc nghe vụ này, chúng tôi sẽ giải thích cho ông ta rõ để mấy anh khỏi gặp rắc rối.” ¹⁵Cho nên bọn lính lấy tiền rồi làm theo y như điều căn dặn. Tiếng đồn ấy vẫn còn đến ngày nay trong vòng dân chúng.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ

(*Mác 16:14-18; Lu 24:36-49; Gi 20:19-23;*

Công Vụ 1:6-8)

¹⁶Mười một môn đệ đi đến Ga-li-lê lên một ngọn núi mà Chúa Giê-xu đã chỉ. ¹⁷Khi họ gặp Chúa Giê-xu ở đó thì bái lạy Ngài, nhưng có mấy người hoài nghi không biết có phải thật Ngài hay không. ¹⁸Chúa Giê-xu đến bảo họ rằng, “Tất cả quyền phép trên trời và dưới đất đã giao cho ta. ¹⁹Cho nên các con hãy đi ra làm cho mọi người trở thành môn đệ ta. Hãy làm lễ báp-têm cho họ nhân danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh. ²⁰Dạy họ vâng giữ những gì ta đã dạy các con. Hãy vững tin rằng ta sẽ ở với các con luôn cho đến tận thế.”

Tin mừng theo Mác

Giăng dọn đường cho Chúa Giê-xu

(Ma 3:1-12; Lu 3:1-9, 15-17; Gi 1:19-28)

1 Khởi đầu của Tin Mừng về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Thượng Đế^a,² như nhà tiên tri Ê-sai đã viết:

“Ta sẽ sai sứ giả đi trước con để dọn đường cho con.” *Ma-la-chi 3:1*

³ “Có tiếng người kêu trong sa mạc:
‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.
San phẳng lối đi cho Ngài.’” *Ê-sai 40:3*

⁴ Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng trong đồng hoang và giảng dạy một lễ báp-têm về sự ăn năn để được tha tội.

⁵ Toàn thể dân chúng từ miền Giu-đia và Giê-ru-sa-lem đều đến với ông. Sau khi họ xưng tội thì được Giăng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-đanh. ⁶ Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, thắt lưng bằng đai da, ăn châu chấu và mật ong rừng. ⁷ Đây là lời giảng của Giăng cho dân chúng: “Có Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi; tôi không xứng đáng cúi xuống mở dép cho Ngài. ⁸ Tôi làm báp-têm cho các ông bà bằng nước, nhưng Ngài sẽ làm báp-têm cho các ông bà bằng Thánh Linh.”

Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm

(Ma 3:13-17; Lu 3:21-22)

⁹ Lúc ấy Chúa Giê-xu từ thành Na-xarét miền Ga-li-lê đến để Giăng làm báp-têm dưới sông Giô-đanh. ¹⁰ Vừa khi lên

^a1:1 Con Thượng Đế Vài bản cũ Hi-lạp không có ghi danh từ này.

khỏi nước Ngài thấy thiên đàng mở ra. Thánh Linh lấy dạng chim bồ câu đáp xuống đậu trên Ngài, ¹¹ và có tiếng từ thiên đàng vọng xuống rằng: “Con là Con ta yêu dấu, ta rất bằng lòng về Con.”

Chúa Giê-xu chịu ma quỷ cám dỗ

(Ma 4:1-11; Lu 4:1-13)

¹² Ngay sau đó Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào đồng hoang. ¹³ Ngài ở đó suốt bốn mươi ngày để chịu Sa-tăng cám dỗ. Ngài ở chung với muông thú và có các thiên sứ phục sự Ngài.

Chúa Giê-xu chọn một số môn đệ

(Ma 4:12-22; Lu 4:14-15; 5:1-11)

¹⁴ Sau khi Giăng bị tù, Chúa Giê-xu đến miền Ga-li-lê giảng Tin Mừng về Thượng Đế. ¹⁵ Ngài dạy, “Thời đã điểm. Nước Trời đã gần kề. Ai nấy hãy ăn năn và tiếp nhận Tin Mừng!”

¹⁶ Khi đang đi dọc theo hồ Ga-li-lê, Ngài thấy Xi-môn và em là Anh-rê đang quăng lưới xuống hồ vì hai người vốn làm nghề chài lưới. ¹⁷ Chúa Giê-xu bảo họ “Hãy theo ta, ta sẽ biến các anh thành tay đánh lưới người.” ¹⁸ Xi-môn và Anh-rê lập tức bỏ lưới lại đi theo Ngài.

¹⁹ Đi một khoảng nữa, Ngài thấy hai anh em khác tên Giăng và Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, đang ngồi trong thuyền vá lưới. ²⁰ Ngài gọi hai người thì họ liền để cha mình lại trong thuyền với mấy người làm công rồi đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu đuổi tà ma*(Lu 4:31-37)*

²¹Chúa Giê-xu và các môn đệ đi đến thành Ca-bê-nam. Đến ngày Sa-bát Ngài vào hội đường để dạy dỗ. ²²Dân chúng rất ngạc nhiên về lời giảng dạy của Ngài, vì Ngài dạy như người có quyền năng, chứ không giống các giáo sư luật. ²³Ngay lúc ấy trong hội đường có một người bị tà ma ám. Anh kêu lớn, ²⁴“Giê-xu ở Na-xa-rét ơi, Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai—Ngài là Đấng Thánh của Thượng Đế!”

²⁵Chúa Giê-xu mắng quỉ, “Im đi! Ra khỏi người này ngay!” ²⁶Quỉ liền vật mạnh anh xuống, rú lên một tiếng lớn, rồi ra khỏi.

²⁷Dân chúng vô cùng sửng sốt, hỏi nhau, “Việc này nghĩa là sao? Ông này dạy điều mới lạ và đầy quyền năng. Đến nỗi ông ta ra lệnh cho tà ma chúng cũng vâng theo.” ²⁸Thế là tiếng đồn về Chúa Giê-xu loan truyền nhanh chóng khắp cả miền Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu chữa bệnh nhiều người*(Ma 8:14-17; Lu 4:38-41)*

²⁹Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ vừa ra khỏi hội đường, thì cùng Gia-cơ và Giăng đi đến nhà của Xi-môn^a và Anh-rê. ³⁰Bà mẹ vợ Xi-môn đang sốt liệt giường. Người ta cho Chúa Giê-xu hay. ³¹Ngài bước đến bên giường, cầm tay bà, đỡ dậy. Cơn sốt liền dứt, bà liền bắt tay phục vụ mọi người.

³²Chiều hôm ấy, sau khi mặt trời lặn, dân chúng mang những người bệnh và bị quỉ ám đến cùng Chúa Giê-xu. ³³Cả thành tụ tập trước cửa. ³⁴Chúa Giê-xu chữa lành đủ thứ bệnh và đuổi quỉ ra

khỏi nhiều người. Nhưng Ngài cấm không cho quỉ nói ra, vì chúng biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu chuẩn bị rao giảng Tin Mừng*(Lu 4:42-44)*

³⁵Sáng sớm hôm sau khi trời hãy còn tối, Chúa Giê-xu thức dậy ra khỏi nhà. Ngài đến một nơi vắng vẻ để cầu nguyện. ³⁶Xi-môn và đồng bạn đi tìm Ngài. ³⁷Sau khi tìm được, họ thưa, “Ai cũng đi tìm thầy!”

³⁸Chúa Giê-xu bảo họ, “Chúng ta nên đi thăm các thành gần đây để ta giảng dạy nữa. Đó là lý do mà ta đến.” ³⁹Nên Ngài đi khắp miền Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường và đuổi quỉ.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh*(Ma 8:1-4; Lu 5:12-16)*

⁴⁰Có một người cùi đến quì gối van xin Chúa Giê-xu, “Lạy Chúa, nếu Chúa bằng lòng, Ngài có thể chữa lành cho con được.”

⁴¹Chúa Giê-xu động lòng thương anh. Ngài giơ tay sờ trên người anh và bảo, “Ta bằng lòng. Hãy lành bệnh!” ⁴²Bệnh liền dứt, anh được lành ngay.

⁴³Chúa Giê-xu bảo anh đi liền và nghiêm cấm, ⁴⁴“Đừng cho ai biết chuyện này. Anh hãy đi trình diện thầy tế lễ, rồi dâng của lễ theo như Mô-se đã qui định cho những người được lành bệnh.^b Như thế để cho mọi người thấy điều ta làm.” ⁴⁵Anh rời nơi đó, liền thuật cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành mình. Vì thế Ngài không thể công khai vào thành nữa. Ngài cư ngụ nơi hẻo lánh, nhưng dân chúng khắp nơi đều kéo đến tìm Ngài.

^a1:29 Xi-môn Tên khác của Xi-môn là Phi-a-rô.

^b1:44 Mô-se ... lành bệnh Xem thêm Lê-vi 14:1-32.

Chúa Giê-xu chữa lành người bại*(Ma 9:1-8; Lu 5:17-26)*

2¹Vài ngày sau, Chúa Giê-xu trở lại thành Ca-bê-nam, tiếng đồn loan ra là Chúa Giê-xu có mặt ở nhà. ²Dân chúng kéo lại quá đông khiến nhà chật ních, đến nỗi ngoài cửa cũng không có chỗ chen chân. Trong khi Chúa Giê-xu đang giảng dạy dân chúng về lời của Thượng Đế, ³thì có bốn người khiêng một người bại bại đến. ⁴Vì dân chúng tụ tập quá đông, họ không làm sao mang anh ta đến trước mặt Chúa Giê-xu được nên họ mở một khoảng trống trên mái nhà ngay chỗ Chúa Giê-xu đang nói chuyện và thòng người bại đang nằm trên cáng xuống. ⁵Khi thấy đức tin của họ, Ngài bảo người bại rằng, “Con ơi, tội con đã được tha rồi.”

⁶Mấy giáo sư luật có mặt tại đó mới nghĩ thầm rằng, ⁷“Ông này là ai mà dám ăn nói táo bạo như vậy? Ông ta nói như thể mình là Trời. Chỉ có một mình Trời mới có quyền tha tội thôi.”

⁸Chúa Giê-xu biết ngay ý nghĩ của họ nên Ngài hỏi, “Tại sao các ông thầm nghĩ như thế trong lòng? ⁹Trong hai điều này, điều nào dễ hơn: Một là nói với người bại rằng, ‘Tội con đã được tha,’ hai là bảo, ‘Hãy đứng dậy, cuốn mền mà đi?’ ¹⁰Nhưng để chứng tỏ cho các ông thấy Con Người* có quyền tha tội trên đất, nên Chúa Giê-xu nói với người bại, ¹¹“Tôi bảo anh đứng dậy cuốn mền đi về nhà.” ¹²Người bại lập tức đứng dậy, cuốn mền đi ra trước sự chứng kiến của mọi người. Dân chúng vô cùng kinh ngạc và ngợi tôn Thượng Đế. Họ bảo nhau, “Từ trước tới giờ, chưa khi nào chúng ta thấy chuyện lạ như thế này!”

Lê-vi theo Chúa Giê-xu*(Ma 9:9-13; Lu 5:27-32)*

¹³Chúa Giê-xu lại ra bờ hồ lần nữa, có dân chúng đi theo và Ngài dạy dỗ họ. ¹⁴Trong khi Ngài đang đi thì thấy Lê-vi, con của A-phê đang ngồi ở trạm thu thuế. Chúa Giê-xu bảo ông, “Hãy theo ta,” ông liền đứng dậy theo Ngài.

¹⁵Sau đó, Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà Lê-vi, có các nhân viên thu thuế, những kẻ có tội cùng các môn đệ Ngài ăn chung. Những người như thế đi theo Chúa Giê-xu. ¹⁶Khi các giáo sư luật thuộc phái Pha-ri-xi thấy Chúa Giê-xu ăn chung với những người thu thuế và kẻ có tội, họ liền hỏi các môn đệ Ngài: “Sao ông ta ăn chung với phường thu thuế và kẻ có tội như thế?”

¹⁷Chúa Giê-xu nghe vậy mới bảo họ rằng: “Người khỏe mạnh đâu cần bác sĩ, chỉ có người bệnh mới cần thôi. Ta đến không phải để mời gọi người tốt mà gọi tội nhân.”

Môn đệ Chúa Giê-xu bị chỉ trích*(Ma 9:14-17; Lu 5:33-39)*

¹⁸Môn đệ của Giăng^a và người Pha-ri-xi thường hay nhin ăn* trong một thời gian. Một số người đến hỏi Chúa Giê-xu, “Tại sao môn đệ của Giăng và môn đệ của người Pha-ri-xi nhin ăn còn môn đệ của thầy thì không?”

¹⁹Chúa Giê-xu đáp, “BẠN của CHÚ RỂ không nhin ăn khi CHÚ RỂ đang còn ở với họ. HẸ CHÚ RỂ còn ở với họ, họ không nhin ăn. ²⁰Nhưng khi nào CHÚ ĐI RỒI thì họ mới nhin ăn.

²¹“Không ai vá một miếng vải mới chưa bị rút vào lỗ rách của cái áo cũ vì miếng vải mới sẽ rút lại, chẳng rách áo cũ. Lỗ rách sẽ càng xấu

^a2:18 *Giăng* Tức Giăng Báp-tít, người giảng cho dân Do-thái rằng Đấng Cứu Thế sắp đến (Mác 1:4-8).

thêm. ²²Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Rượu mới sẽ làm nứt bầu, rượu cũng mất mà bầu cũng chẳng còn. Rượu mới phải đựng trong bầu da mới.”

Chúa Giê-xu là Chúa của ngày Sa-bát

(Ma 12:1–8; Lu 6:1–5)

²³Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đi qua cánh đồng lúa, các môn đệ Ngài vừa đi vừa bứt bông lúa ăn. ²⁴Người Pha-ri-xi thấy thế mới hỏi, “Tại sao môn đệ của thầy làm điều trái phép trong ngày Sa-bát?”

²⁵Chúa Giê-xu đáp, “Thế các ông chưa đọc điều Đa-vít làm khi ông ta và những bạn đồng hành bị đói sao? ²⁶Trong thời A-bia-tha làm thầy tế lễ tối cao, Đa-vít vào lều của Thượng Đế, lấy bánh thánh ăn, loại bánh mà chỉ có thầy tế lễ mới được phép ăn. Đa-vít cũng cho các bạn đồng hành ăn nữa.”

²⁷Rồi Chúa Giê-xu bảo người Pha-ri-xi “Ngày Sa-bát được lập ra để giúp loài người; chứ loài người không phải được dựng nên để lệ thuộc ngày Sa-bát. ²⁸Vì thế, Con Người cũng là Chúa ngày Sa-bát.”

Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay của một bệnh nhân

(Ma 12:9–14; Lu 6:6–11)

3 Một lần khác Chúa Giê-xu vào hội đường, ở đó có một người bị liệt bàn tay. ²Vài người theo dõi xem thử Chúa Giê-xu có chữa lành người bệnh trong ngày Sa-bát không, để tố cáo Ngài. ³Chúa Giê-xu nói với người bị liệt tay: “Anh hãy đứng lên trước mặt mọi người.”

⁴Rồi Ngài hỏi dân chúng, “Điều nào có phép làm trong ngày Sa-bát: làm lành hay làm dữ, cứu người hay giết người?” Nhưng họ đều làm thinh.

⁵Chúa Giê-xu nhìn họ mà tức giận, lòng Ngài buồn nản vì thấy họ ương ngạnh. Ngài liền bảo người bị liệt tay, “Anh hãy giơ tay ra.” Anh ta giơ tay ra thì tay được lành. ⁶Những người Pha-ri-xi đi ra, bàn mưu với các đảng viên Hê-rốt* để giết Chúa Giê-xu.

Nhiều người theo Chúa Giê-xu

⁷Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi ấy để đi đến hồ, có đoàn dân rất đông từ vùng Ga-li-lê đi theo Ngài. ⁸Nhiều người từ miền Giu-đia, Giê-ru-sa-lem, Y-đu-mia, từ vùng đất phía Đông sông Giô-đanh và từ vùng Tia và Xi-đôn đến nữa. Khi nghe đồn những việc Chúa Giê-xu làm, thì có vô số người đến tìm Ngài. ⁹Nhìn thấy đám đông, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ chuẩn bị cho Ngài một chiếc thuyền để khỏi bị dân chúng lấn ép. ¹⁰Vì Ngài đã chữa lành nhiều người bệnh nên những ai mắc bệnh đều chen lấn nhau để được rời Ngài. ¹¹Khi tà ma thấy Chúa Giê-xu thì chúng quì xuống trước mặt Ngài và kêu lên “Ngài là Con Thượng Đế!” ¹²Nhưng Chúa Giê-xu cấm chúng nó không được nói Ngài là ai.

Chúa Giê-xu chọn mười hai sứ đồ

(Ma 10:1–4; Lu 6:12–16)

¹³Khi Chúa Giê-xu lên núi kia, Ngài gọi những người Ngài muốn, thì tất cả những người ấy đến với Ngài. ¹⁴Chúa Giê-xu chọn mười hai người và gọi họ là sứ đồ* Ngài muốn họ ở bên cạnh Ngài và sai họ đi ra giảng đạo, ¹⁵đồng thời cho họ quyền đuổi quỷ ra khỏi những kẻ bị ám. ¹⁶Đây là tên mười hai người Ngài chọn: Xi-môn mà Ngài đặt tên là Phia-rơ, ¹⁷Gia-cơ và Giăng, con của Xê-bê-đê. Ngài đặt tên cho hai anh em này là Bô-a-net, nghĩa là “Con của Sấm

Sét,”¹⁸ Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Tha-đê, Xi-môn thuộc đảng Xê-lốt,¹⁹ và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau phản Ngài.

Một số người nói Ngài bị quỷ ám

(Ma 12:22–32; Lu 11:14–23; 12:10)

²⁰Sau đó Chúa Giê-xu về nhà nhưng dân chúng lại tụ tập đông đảo đến nỗi Ngài và các môn đệ không ăn được.
²¹Nghe thế nên thân nhân Ngài xuống để bắt Ngài về, vì họ cho rằng Ngài đã bị cuồng trí.

²²Nhưng các giáo sư luật đến từ Giê-ru-sa-lem bảo rằng, “Ông ta bị quỷ Bê-ên-xê-bun ám! Ông ta chỉ giỏi dùng quyền chúa quỷ mà đuổi quỷ đó thôi.”

²³Chúa Giê-xu liền gọi dân chúng đến, dùng ngụ ngôn để dạy họ. Ngài bảo “Quỉ Sa-tăng không thể tự đuổi mình ra khỏi người ta được.
²⁴Một nước bị phân hóa đây! Có một nông gia đi ra gieo giống.
²⁵Trong khi gieo, một số hạt rơi trên đường đi, chim đáp xuống ăn hết.
²⁶Một số hạt rơi nhằm chỗ đất đá, có ít đất thọt. Những hạt giống ấy mọc nhanh vì có đất cạn.
²⁷Nhưng khi mặt trời mọc lên liền bị chết héo, vì rễ không sâu.
²⁸Một số hạt khác rơi nhằm chỗ cỏ gai, gai mọc mạnh chèn cây non tốt, nên cây ấy không sinh quả được.
²⁹Một số hạt khác rơi vào chỗ đất tốt, liền mọc lên. Cây càng ngày càng lớn, kết quả càng nhiều. Có cây sinh ra ba chục hạt, có cây sáu chục, có cây một trăm.”

³⁰Chúa Giê-xu nói thế là vì các giáo sư luật bảo rằng Ngài bị quỷ ám.

Gia đình thật của Chúa Giê-xu

(Ma 12:46–50; Lu 8:19–21)

³¹Bấy giờ có mẹ và anh em^a của Chúa Giê-xu đến đứng ở ngoài và

^a3:31 *anh em* Một vài bản cũ của Mác ghi ‘chị em.’

cho người vào trong gọi Ngài ra.
³²Nhiều người đang ngồi vây quanh Chúa Giê-xu, có người thưa với Ngài, “Mẹ và anh em thầy đang chờ thầy ở ngoài kia!”

³³Chúa Giê-xu hỏi, “Ai là mẹ ta và anh em ta?”
³⁴Rồi Ngài nhìn những người ngồi quanh Ngài và bảo, “Đây là mẹ ta và anh em ta!
³⁵Người nào làm theo ý muốn Thượng Đế, người đó mới thật là anh em, chị em và mẹ của ta.”

Ngụ ngôn gieo giống

(Ma 13:1–9; Lu 8:4–8)

4¹Chúa Giê-xu lại bắt đầu giảng dạy bên bờ hồ. Vì quần chúng tụ tập quanh Ngài quá đông nên Ngài lên ngồi trên một chiếc thuyền đậu gần bờ. Còn tất cả dân chúng thì ngồi trên bờ gần nước.
²Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn dạy dỗ họ nhiều điều. Ngài kể,
³“Nghe đây!
⁴Trong khi gieo, một số hạt rơi trên đường đi, chim đáp xuống ăn hết.
⁵Một số hạt rơi nhằm chỗ đất đá, có ít đất thọt. Những hạt giống ấy mọc nhanh vì có đất cạn.
⁶Nhưng khi mặt trời mọc lên liền bị chết héo, vì rễ không sâu.
⁷Một số hạt khác rơi nhằm chỗ cỏ gai, gai mọc mạnh chèn cây non tốt, nên cây ấy không sinh quả được.
⁸Một số hạt khác rơi vào chỗ đất tốt, liền mọc lên. Cây càng ngày càng lớn, kết quả càng nhiều. Có cây sinh ra ba chục hạt, có cây sáu chục, có cây một trăm.”

⁹Rồi Chúa Giê-xu bảo, “Người nào nghe ta được, hãy lắng tai nghe!”

Chúa Giê-xu giải thích tại sao dùng ngụ ngôn

(Ma 13:10–17; Lu 8:9–10)

¹⁰Sau đó lúc có một mình Chúa Giê-xu, mười hai sứ đồ cùng một số người khác xúm quanh hỏi Ngài về các ngụ ngôn Ngài dùng.

¹¹Chúa Giê-xu bảo, “Các con được cho trí hiểu những bí mật về Nước Trời, nhưng đối với người khác ta phải dùng chuyện ngụ ngôn ¹²vì:

‘Họ thấy thì thấy mà không học được.
Họ nghe thì nghe mà không hiểu được.

Vì nếu họ học và hiểu được,
họ sẽ trở lại với ta và được tha thứ chẳng.’” *Ê-sai 6:9–10*

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn gieo giống
(*Ma 13:18–23; Lu 8:11–15*)

¹³Sau đó Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Các con không hiểu ngụ ngôn này sao? Nếu truyện này mà không hiểu, làm sao hiểu các truyện khác được? ¹⁴Nông gia trong truyện cũng ví như người gieo lời của Thượng Đế vào lòng người ta. ¹⁵Có khi lời giảng dạy rơi trên đường đi. Giống như người nghe lời dạy dỗ của Thượng Đế nhưng Sa-tăng vội vàng đến cướp lấy lời được gieo trong lòng họ. ¹⁶Một số người khác như hạt giống rơi trên đất đá. Họ nghe lời dạy liền hờ hững tiếp nhận. ¹⁷Nhưng họ không để lời ấy thấm sâu vào đời sống, họ chỉ giữ lời dạy đó một thời gian ngắn thôi. Khi gặp khốn khổ hoặc gian nan vì lời dạy mà họ đã tiếp nhận, thì họ vội vàng rút lui. ¹⁸Có những người giống như hạt giống rơi vào cỏ gai; họ nghe lời dạy ¹⁹nhưng lại để những lo âu đời này, bả vinh hoa phú quý và những ham muốn xấu xa khác khiến cho lời dạy bị nghẹt ngòi, không kết quả ²⁰trong cuộc sống họ được. ²⁰Một số người khác giống như hạt giống trồng nơi đất tốt. Họ nghe lời dạy và vui vẻ tiếp nhận rồi lớn lên và kết quả—có

^a4:19 kết quả Đời sống sinh ra những việc lành Thượng Đế muốn.

hạt sinh ra ba chục, hạt thì sáu chục, hạt thì một trăm.”

Cái đèn để trên giá

(*Lu 8:16–18*)

²¹Sau đó Chúa Giê-xu dạy họ, “Có bao giờ các con lấy cái đèn giấu dưới cái chậu hay dưới giường không? Không! Đèn thì các con để trên giá đèn. ²²Điều gì kín giấu trước sau cũng bị phơi bày ra, và việc nào bí mật rồi cũng bị lộ ra. ²³ Ai có thể nghe ta được, hãy lắng nghe cho kỹ.

²⁴“Hãy suy nghĩ thật cẩn thận điều mình nghe. Các con cho kẻ khác thể nào thì Thượng Đế cũng sẽ cho các con lại thể ấy, và còn cho thêm. ²⁵Người nào có trí hiểu sẽ được cho thêm nhưng người nào không có thì lại bị lấy luôn điều họ đã có nữa.”

Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn về hạt giống

²⁶Rồi Chúa Giê-xu dạy thêm, “Nước Trời giống như người gieo giống xuống đất. ²⁷Hết ngày đến đêm, dù người ngủ hay thức, hạt giống tiếp tục nảy mầm, nhưng người ấy không biết hạt giống lớn lên ra sao. ²⁸Từ đất tạo ra hạt. Trước là cây non, sau là hoa rồi đến hạt. ²⁹Khi hạt đã chín thì người ta gặt, vì đến mùa.”

Ngụ ngôn về hạt cải

(*Ma 13:31–32, 34–35; Lu 13:18–19*)

³⁰Chúa Giê-xu dạy thêm, “Ta phải lấy gì để so sánh với Nước Trời? Ta phải dùng truyện gì để giải thích về nước ấy? ³¹Nước Trời giống như một hạt cải, nhỏ nhất trong các loại hạt giống người ta trồng. ³²Nhưng khi trồng rồi, hạt ấy mọc lên thành cây lớn nhất so với mọi thứ cây trồng trong vườn. Cây ấy có nhánh to rậm, đến nỗi chim trời làm tổ dưới bóng nó được.”

³³Chúa Giê-xu dùng nhiều ngụ ngôn tương tự để dạy dân chúng về lời của Thượng Đế—theo khả năng hiểu biết của họ. ³⁴Bao giờ Ngài cũng dùng ngụ ngôn để dạy dân chúng, nhưng khi ở riêng thì Ngài giải thích hết cho các môn đệ.

Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão

(Ma 8:23–27; Lu 8:22–25)

³⁵Chiều hôm ấy Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Chúng ta hãy đi qua bờ hồ bên kia.” ³⁶Rồi đám đông dân chúng, các môn đệ dùng chiếc thuyền mà Ngài đã ngồi dạy đưa Ngài đi. Có các thuyền khác cùng đi nữa. ³⁷Bỗng một cơn bão nổi lên thổi tạt qua hồ. Sóng ào ạt tràn vào gần ngập thuyền. ³⁸Trong khi ấy, Chúa Giê-xu đang dựa gối ngủ phía đuôi thuyền. Các môn đệ hốt hoảng đến đánh thức Ngài dậy, “Thầy ơi, thầy không lo chúng ta sắp chết đuối hết sao?”

³⁹Chúa Giê-xu liền đứng dậy ra lệnh cho sóng và gió, “Hãy im đi! Lặng đi!” Gió liền ngưng, mọi vật đều yên lặng như tờ.

⁴⁰Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Sao các con sợ? Các con vẫn chưa có đức tin sao?”

⁴¹Các môn đệ vô cùng sợ hãi bảo nhau, “Ông này là ai mà đến nổi sóng và gió cũng vâng lệnh?”

Người bị quỷ ám

(Ma 8:28–34; Lu 8:26–39)

5 ¹Chúa Giê-xu và các môn đệ qua bờ hồ bên kia nơi miền của dân Ghê-ra-sen. ²Ngài vừa bước ra khỏi thuyền bỗng có một người bị quỷ ám từ vùng nghĩa trang chạy đến với Ngài. ³Anh ở trong các hang chôn người chết, dù dùng xiềng cũng không ai trói anh được. ⁴Nhiều lần người ta dùng xiềng trói tay chân anh, nhưng anh bẻ còng, tháo xiềng ra hết. Không ai mạnh đủ để

kềm giữ anh được. ⁵Đêm ngày anh lang thang trong các hang hốc và trên các đồi, kêu la inh ỏi, rồi lấy đá nhọn rạch thân mình.

⁶Lúc Chúa Giê-xu còn ở đằng xa, anh đã nhìn thấy, liền chạy lại quì trước mặt Ngài. ⁷Anh kêu lớn, “Chúa Giê-xu, Con của Thượng Đế Tối Cao ơi, Ngài muốn làm gì tôi đây? Tôi nhân danh Thượng Đế van xin Ngài đừng làm khổ tôi!”

⁸Anh nói như thế vì Chúa Giê-xu ra lệnh, “Hỡi quỉ! hãy ra khỏi người này!”

⁹Rồi Chúa Giê-xu hỏi, “Mấy tên gì?”

Nó trả lời, “Tôi tên Lữ Đoàn^a, vì chúng tôi là một đám quỉ đồng.” ¹⁰Bọn quỉ van xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi vùng ấy.

¹¹Gần đó có một bầy heo đồng đang ăn trên một ngọn đồi. ¹²Lữ quỉ nài nỉ Chúa Giê-xu, “Xin Ngài cho phép chúng tôi nhập vào bầy heo đi.” ¹³Chúa Giê-xu cho phép. Chúng liền ra khỏi anh ta và nhập vào bầy heo. Thế là nguyên cả một đàn heo—khoảng hai ngàn con—lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

¹⁴Mấy chú chăn heo bỏ chạy vào tỉnh và vùng quê quanh đó thuật chuyện ấy cho mọi người. Dân chúng lũ lượt kéo nhau ra xem tự sự. ¹⁵Họ gặp Chúa Giê-xu cùng người trước kia bị quỉ ám đang ngồi đó, mặc áo quần thơm tát, tinh thần tỉnh táo thì họ đâm hoảng. ¹⁶Những người chứng kiến thuật lại cho họ nghe về chuyện xảy ra cho người bị quỉ ám và bầy heo. ¹⁷Dân chúng vùng ấy liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời khỏi địa phận của họ.

¹⁸Khi Chúa Giê-xu trở lại thuyền thì người bị quỉ ám trước kia năn nỉ xin theo Ngài.

¹⁹Nhưng Chúa Giê-xu không chịu. Ngài bảo, “Anh hãy trở về với gia đình

^a5:9 Lữ Đoàn Nghĩa là nhiều. Một lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng năm ngàn người.

và thuật lại cho mọi người nghe về những việc lớn lao mà Chúa đã làm cho anh, và Ngài thương xót anh ra sao.”
 20Cho nên anh trở về thuật cho mọi người ở vùng Thập Tỉnh* về việc lớn mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình. Ai nấy đều kinh ngạc.

**Chúa Giê-xu khiến em bé gái sống lại
và chữa lành một thiếu phụ bị bệnh**

(Ma 9:18-26; Lu 8:40-56)

21Khi Chúa Giê-xu lên thuyền trở lại bờ bên kia, thì dân chúng vây quanh Ngài rất đông. 22Có một người tên Giai-ru, làm quản lý hội đường, nhìn thấy Chúa liền đến quì trước mặt Ngài. 23Ông lay lục van xin, “Con gái tôi sắp chết. Lay thầy! Xin làm ơn đến đặt tay chữa cho nó sống.”

24Chúa Giê-xu liền đi với ông. Dân chúng rất đông đi theo sau và lấn ép Ngài tứ phía.

25Trong đó có một thiếu phụ mắc chứng xuất huyết đã mười hai năm. 26Chị khổ sở trong tay nhiều y sĩ, và tốn hết tiền của mà bệnh chẳng những không thuyên giảm, lại còn trầm trọng thêm. 27Khi nghe đồn về Chúa Giê-xu thì chị liền trà trộn vào đám đông đến phía sau và rờ áo Ngài. 28Chị nghĩ thầm, “Nếu tôi chỉ rờ được áo Ngài thôi, thì chắc chắn tôi sẽ lành bệnh.” 29Lập tức, chứng xuất huyết ngưng lại và chị cảm thấy hoàn toàn bình phục. 30Ngay lúc ấy Chúa Giê-xu cảm biết có quyền lực ra từ mình nên Ngài quay lại hỏi dân chúng, “Ai vừa rờ áo ta?”

31Các môn đệ thưa, “Thầy xem có bao nhiêu người xô đẩy thầy mà thầy còn hỏi, ‘Ai rờ áo ta?’”

32Nhưng Chúa Giê-xu vẫn nhìn quanh, để xem thử ai rờ áo mình. 33Thiếu phụ biết mình đã lành bệnh, liền đến quì trước chân Chúa Giê-xu.

Chị run rẩy khai thật mọi việc. 34Chúa Giê-xu bảo thiếu phụ “Chị à, chị được lành bệnh vì chị có lòng tin. Hãy về bình an; chị lành bệnh rồi.”

35Trong khi Chúa Giê-xu đang nói thì một số người nhà của ông quản lý hội đường đến báo, “Con gái ông chết rồi. Đừng làm phiền thầy nữa.”

36Nhưng Chúa Giê-xu không để ý đến những lời ấy. Ngài bảo ông chủ hội đường, “Đừng sợ, chỉ cần tin mà thôi!”

37Chúa Giê-xu chỉ cho phép Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng đi với Ngài. 38Khi đến nhà ông quản lý hội đường thì Ngài thấy họ làm ồn ào và khóc lóc thảm thiết. 39Chúa Giê-xu vào nhà và bảo họ, “Chuyện gì mà ồn ào khóc lóc như thế này? Cô bé không phải chết đâu, nó chỉ ngủ thôi.” 40Nhưng họ cười nhạo Ngài. Sau khi đuổi họ ra khỏi nhà, Chúa Giê-xu dẫn cha mẹ cô gái và ba môn đệ vào phòng cô bé nằm. 41Ngài cầm tay cô bé và nói, “*Ta-li-tha cum!*” Nghĩa là, “Cô bé gái ơi, ta bảo con hãy ngồi dậy.” 42Cô bé lập tức đứng dậy và chập choạng bước đi vì cô đã lên mười hai tuổi. Mọi người rất đỗi kinh ngạc. 43Chúa Giê-xu ra lệnh tuyệt đối không ai được phép nói lại với người khác biết việc này. Rồi Ngài bảo họ cho cô bé ăn.

Chúa Giê-xu về thăm quê nhà

(Ma 13:53-58; Lu 4:16-30)

6 1Chúa Giê-xu rời nơi ấy trở về thăm quê nhà, có các môn đệ cùng đi. 2Đến ngày Sa-bát, Ngài vào hội đường dạy dỗ. Nhiều người nghe Ngài thì sửng sốt hỏi nhau, “Ông ta học những điều này ở đâu? Ai cho ông ta sự khôn ngoan như thế? Ông ta lấy quyền ở đâu mà làm phép lạ? 3Ông ta chẳng qua chỉ là thợ mộc, con của Ma-ri và anh của Gia-cơ, Giô-xép, Giu-đa và Xi-môn. Còn chị em ông ta vẫn sống ở

giữa chúng ta đây mà.” Cho nên họ bực dọc về Ngài.

⁴Chúa Giê-xu bảo họ, “Nhà tiên tri nào cũng được khắp nơi kính trọng, chỉ trừ quê quán và họ hàng mình.” ⁵Cho nên Chúa Giê-xu không thể làm phép lạ ở đó được. Ngài chỉ đặt tay chữa lành một vài người bệnh thôi. ⁶Ngài lấy làm ngạc nhiên vì nhiều người chẳng có lòng tin gì cả. Rồi Chúa Giê-xu vào các làng khác trong vùng ấy để giảng dạy.

Chúa Giê-xu gửi các sứ đồ đi truyền giáo

(Ma 10:1, 5-15; Lu 9:1-6)

⁷Ngài gọi mười hai sứ đồ lại và chuẩn bị sai họ đi ra từng đôi để giảng đạo, đồng thời cho họ quyền trừ tà ma. ⁸Chúa Giê-xu căn dặn họ: “Đừng mang gì theo khi đi đường ngoài cây gậy. Đừng mang theo bánh mì, bao bị hoặc tiền trong túi. ⁹Hãy mang dép nhưng chỉ mang theo đủ đồ mặc mà thôi. ¹⁰Khi các con vào nhà ai thì cứ ở đó cho tới khi rời tỉnh. ¹¹Nếu dân chúng nơi nào không chịu tiếp đón hoặc nghe các con, thì hãy rời khỏi nơi đó, phủ bụi^a nơi chân các con, để làm dấu cảnh cáo họ.”

¹²Các sứ đồ đi ra giảng dạy và khuyên dân chúng ăn năn. ¹³Họ đuổi quỷ, xức dầu ô-liu và chữa lành nhiều người bệnh.

Vua Hê-rốt lắm tưởng Chúa Giê-xu là Giăng Báp-tít

(Ma 14:1-12; Lu 9:7-9)

¹⁴Vua Hê-rốt nghe đồn về Chúa Giê-xu, vì lúc ấy Ngài đã nổi danh. Vài người bảo, “Ông ta là Giăng Báp-tít, người đã sống lại từ trong kẻ chết nên mới có thể làm những phép lạ như thế này.”

^a6:11 *phủ bụi* Một dấu hiệu cảnh cáo, có nghĩa là các môn đệ gạt bỏ những người ấy.

¹⁵Kẻ khác nói, “Ông ta là Ê-li.”*

Người khác lại nói, “Ông ta là nhà tiên tri cũng như các tiên tri thời xưa.”

¹⁶Khi Hê-rốt nghe vậy liền bảo, “Ta đã chém đầu Giăng, bây giờ ông ta đã sống lại từ trong đám người chết!”

Trường hợp Giăng Báp-tít bị giết

¹⁷Số là Hê-rốt ra lệnh cho quân sĩ dưới quyền tổng giam Giăng, để làm vừa lòng vợ là Hê-rô-đia. Bà này trước kia là vợ của Phi-líp, em Hê-rốt, nhưng Hê-rốt lại lấy bà. ¹⁸Giăng đã can ngăn Hê-rốt, “Lấy vợ của em mình là không phải lẽ.” ¹⁹Vì thế Hê-rô-đia thù Giăng và muốn giết ông, nhưng không được ²⁰vì Hê-rốt sợ Giăng nên tìm cách che chở ông ta. Hê-rốt biết Giăng là người tốt và thánh thiện. Càng nghe Giăng bao nhiêu, Hê-rốt càng khó chịu bấy nhiêu, thế mà vua vẫn thích nghe.

²¹Nhưng cơ hội tốt đã đến để Hê-rô-đia giết Giăng. Vào dịp sinh nhật Hê-rốt, vua làm tiệc thết đãi các đại quan văn võ trong triều đình, cùng các nhân vật quan trọng miền Ga-li-lê. ²²Lúc con gái Hê-rô-đia vào nhảy múa, Hê-rốt và các khách dự tiệc rất thích.

Nên vua bảo cô gái, “Con muốn xin điều gì bây giờ cha cũng cho hết.” ²³Vua còn hứa thêm, “Xin cái gì cũng được—dầu cho xin nửa vương quốc của cha, cha cũng cho.”

²⁴Cô gái chạy vào hỏi mẹ, “Con xin cái gì bây giờ hả mẹ?”

Bà mẹ đáp, “Con hãy xin cái đầu của Giăng Báp-tít.”

²⁵Cô gái vội vàng trở vào thưa với vua, “Con muốn xin cái đầu của Giăng Báp-tít để trên mâm ngay bây giờ.”

²⁶Vua rất buồn rầu nhưng vì đã trót hứa, mọi khách dự tiệc đều nghe, nên vua không muốn từ chối điều cô gái xin. ²⁷Vua liền truyền lệnh cho một người

lính đi mang đầu Giăng đến. Người lính đi chém đầu Giăng trong ngục ²⁸để trên mâm mang vào. Người lính đưa mâm cho cô gái, cô gái mang vào đưa cho mẹ. ²⁹Các môn đệ Giăng nghe tin ấy liền đến lấy xác ông đem đi chôn cất.

Thết đãi hơn năm ngàn người

(Ma 14:13–21; Lu 9:10–17; Gi 6:1–14)

³⁰Các sứ đồ nhóm lại quanh Chúa Giê-xu và thuật lại cho Ngài nghe những gì họ làm và dạy. ³¹Dân chúng kể đến người đi tấp nập đến nỗi Chúa Giê-xu và các môn đệ không có thì giờ để ăn. Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Thôi chúng ta hãy đi tìm chỗ nào vắng vẻ để nghỉ ngơi.”

³²Nên họ xuống thuyền đi đến chỗ vắng, xa quần chúng. ³³Nhưng nhiều người trông thấy thì biết, nên dân chúng từ đủ các tỉnh chạy bộ đến chỗ Ngài sắp tới và đến trước Chúa Giê-xu cùng các môn đệ. ³⁴Vừa tới nơi, Ngài thấy dân chúng đang đói. Ngài cảm thương họ vì họ như chiên không có người chăn nên Chúa Giê-xu dạy dỗ họ nhiều điều.

³⁵Xế chiều các môn đệ đến thưa với Ngài, “Chỗ này vắng vẻ mà trời đã xế chiều rồi. ³⁶Xin thầy cho họ về để họ đi vào vùng quê và làng mạc quanh đây mua thức ăn.”

³⁷Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Các con phải cho họ ăn.”

Các môn đệ thưa, “Chúng con phải dùng nguyên một năm lương mới đủ tiền mua thức ăn cho chừng này người!”

³⁸Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các con có bao nhiêu ổ bánh? Đi xem thử đi.”

Sau khi đã kiểm điểm họ trình, “Dạ có năm ổ bánh và hai con cá.”

³⁹Chúa Giê-xu bảo các môn đệ cho dân chúng ngồi từng nhóm trên cỏ xanh. ⁴⁰Nên họ ngồi từng nhóm năm chục, nhóm một trăm. ⁴¹Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngược

mắt lên trời tạ ơn Thượng Đế. Ngài bẻ bánh ra đưa cho các môn đệ phân phát cho dân chúng. Rồi Ngài cũng phát cá nữa. ⁴²Tất cả mọi người đều ăn uống no nê. ⁴³Các môn đệ gom được đầy mười hai giỏ bánh và cá thừa. ⁴⁴Trong số người ăn có hơn năm ngàn người nam.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước

(Ma 14:22–33; Gi 6:16–21)

⁴⁵Chúa Giê-xu liền bảo các môn đệ xuống thuyền, qua thành Bết-sai-đa ở bờ bên kia trước Ngài. Còn Ngài thì ở lại để giải tán dân chúng. ⁴⁶Sau khi họ về rồi, Chúa Giê-xu lên núi cầu nguyện.

⁴⁷Đêm xuống, thuyền đã đến giữa hồ rồi mà Chúa Giê-xu vẫn còn ở một mình trên bờ. ⁴⁸Ngài thấy các môn đệ chèo chống rất cực nhọc vì gặp gió ngược. Khoảng giữa ba đến sáu giờ sáng, Chúa Giê-xu đi trên mặt nước đến với họ và Ngài định đi qua mặt thuyền. ⁴⁹Khi các môn đệ thấy Ngài đi trên mặt nước, thì tưởng thấy ma, nên la lên. ⁵⁰Người nào cũng nhìn thấy, nên sợ hoảng. Nhưng Chúa Giê-xu lập tức trấn an họ, “Đừng sợ, ta đây mà.” ⁵¹Lúc Ngài bước vào thuyền với họ thì gió lặng. Các môn đệ vô cùng kinh ngạc. ⁵²Họ không hiểu ý nghĩa phép lạ về năm ổ bánh vì trí họ còn tối tăm.

Chúa Giê-xu chữa bệnh cho nhiều người

(Ma 14:34–36)

⁵³Sau khi băng qua hồ thì họ đến bờ Ghê-nê-xa-rét rồi buộc thuyền tại đó. ⁵⁴Chúa Giê-xu vừa bước ra khỏi thuyền thì dân chúng nhận ra Ngài. ⁵⁵Quần chúng khắp nơi đổ xô đến, hể nghe Ngài đi đâu là người ta khiêng những người bệnh nằm trên cáng đến đó. ⁵⁶Bất cứ chỗ nào Ngài đi, từ làng mạc, thành thị hay vùng quê, dân chúng cũng

đều đưa những người bệnh đến đó, vào trong phố chợ. Họ nài nỉ xin được sờ ven áo Ngài. Hễ ai sờ đều được lành cả.

Hãy vâng theo luật Thượng Đế

(Ma 15:1-20)

7 ¹Các người Pha-ri-xi và một số giáo sư luật từ Giê-ru-sa-lem đến họp chung quanh Chúa Giê-xu. ²Họ thấy mấy môn đệ của Ngài dùng tay không sạch, nghĩa là chưa rửa, để ăn. ³Người Pha-ri-xi và tất cả người Do-thái không bao giờ ăn trước khi rửa tay, như luật truyền miệng của họ đã qui định. ⁴Còn khi mua đồ ở chợ về, nếu chưa rửa đúng cách, họ cũng không ăn. Họ còn giữ nhiều truyền thống khác về cách rửa ly chén, bầu nước và nồi niêu.

⁵Người Pha-ri-xi và các giáo sư luật thưa với Chúa Giê-xu, “Tại sao các môn đệ thầy không giữ truyền thống của người xưa mà dùng tay không sạch để ăn?”

⁶Chúa Giê-xu đáp, “Tiên tri Ê-sai viết rất đúng về các ông là những kẻ đạo đức giả:

‘Dân này tôn kính ta bằng
môi miệng,
mà lòng thì xa cách ta.

⁷ Lối thờ kính của họ thật vô ích.

Những điều họ dạy
chỉ là những qui tắc con người đặt
ra thôi.’ *Ê-sai 29:13*

⁸Các ông không theo những mệnh lệnh của Thượng Đế mà chỉ theo lời dạy của con người.”

⁹Rồi Chúa Giê-xu bảo họ, “Các ông khôn khéo ném bỏ mệnh lệnh của Thượng Đế để tuân theo những truyền thống của mình. ¹⁰Mô-se dạy, ‘Hãy tôn kính cha mẹ người,’^a và ‘người nào

^a7:10 ‘Hãy tôn kính cha mẹ người’ Xuất Ai-Cập 20:12 và Phục truyền luật lệ 5:16.

chửi mắng cha mẹ mình phải bị xử tử.’^b ¹¹Nhưng các ông dạy rằng, con cái nào cũng có thể thưa với cha mẹ, ‘Điều con có thể giúp cha mẹ thì đã là Co-ban rồi—nghĩa là đã dâng cho Thượng Đế.’ ¹²Các ông không cho người đó dùng số tiền ấy để giúp cha mẹ nữa. ¹³Cho nên, khi các ông dạy người ta theo truyền thống ấy, thì các ông đã ném bỏ lời dạy của Thượng Đế. Các ông còn làm nhiều điều tương tự như thế.”

¹⁴Sau khi Chúa Giê-xu gọi dân chúng lại, Ngài bảo, “Mọi người hãy nghe và hiểu điều ta nói đây. ¹⁵Không có cái gì từ ngoài đi vào thân thể người mà làm cho người dơ bẩn được. Người ta bị dơ bẩn là do những thứ phát xuất từ trong ra mà thôi.” ¹⁶

¹⁷Khi Chúa Giê-xu rời đoàn dân đi vào nhà thì các môn đệ hỏi Ngài về câu chuyện ấy. ¹⁸Chúa Giê-xu bảo, “Các con vẫn chưa hiểu sao? Dĩ nhiên các con biết là không có cái gì từ ngoài vào trong người mà làm dơ bẩn con người được. ¹⁹Vì cái đó không nhập vào tâm trí mà vào bao tử tiêu hóa rồi bài tiết khỏi thân thể.” Chúa Giê-xu nói như thế để ám chỉ rằng không có thức ăn nào gọi là dơ bẩn cả.

²⁰Ngài dạy tiếp, “Những gì từ trong con người ra mới làm dơ bẩn con người. ²¹Những điều xấu xa sau đây phát xuất từ bên trong con người: ác tưởng, tội nhục dục, trộm cắp, giết người, ngoại tình, ²²tham lam, độc ác, nói dối, dâm dăng, ganh tị, nói xấu kẻ khác, kiêu căng và ăn ở bậy bạ. ²³Những điều ác đó từ bên trong ra mới làm dơ bẩn con người.”

^b7:10 ‘người nào chửi mắng ... bị xử tử’ Xuất Ai-Cập 21:17. ^c7:16 Câu 16 Vài bản Hi-lạp thêm câu 16: “Người nào nghe ta được, hãy lắng tai nghe!”

**Chúa Giê-xu cứu giúp
một thiếu phụ ngoại quốc**
(Ma 15:21-28)

²⁴Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến khu vực gần thành Tia. Khi vào nhà, Ngài không muốn ai biết, nhưng không được. ²⁵Một thiếu phụ có cô con gái bị quỷ ám nghe tin Ngài ở đó. Bà vội vã đến quì trước mặt Chúa Giê-xu. ²⁶Bà là người Hi-lạp, sinh trưởng vùng Phê-ni-xi thuộc Xy-ri. Bà van xin Chúa Giê-xu đuổi quỷ ra khỏi cô con gái mình.

²⁷Chúa Giê-xu bảo bà, “Không nên lấy bánh của con cái mà cho chó ăn. Phải để con cái ăn no nê trước đã.”

²⁸Nhưng bà thưa, “Lạy Chúa đúng thế, nhưng các con chó dưới gầm bàn cũng được ăn bánh vụn của mấy đứa nhỏ.”

²⁹Chúa Giê-xu đáp, “Vì câu đáp của bà, bà về đi, quỷ đã ra khỏi con bà rồi.”

³⁰Bà ấy trở về nhà thấy cô con gái nằm trên giường tỉnh táo, còn quỷ đã ra khỏi.

Chúa Giê-xu chữa lành người điếc

³¹Sau đó, Chúa Giê-xu rời khu vực thành Tia, đi qua thành Xi-đôn, rồi đến hồ Ga-li-lê thuộc khu vực Thập Tỉnh*. ³²Đang khi Ngài ở đó, có mấy người mang đến một người điếc và đờ đẫn, ăn nói ngọng nghịu. Người ta xin Ngài đặt tay chữa lành cho anh.

³³Chúa Giê-xu dắt anh ra khỏi đám đông, riêng một mình với Ngài. Ngài đặt ngón tay trên lỗ tai anh, rồi nhỏ nước miếng và sờ vào lưỡi anh ta. ³⁴Ngước mắt lên trời, Ngài thở dài và nói, “*Ép-pha-tha!*” nghĩa là, “Hãy mở ra.” ³⁵Lập tức người ấy nghe được, lưỡi trở nên thông thả, anh ta nói rõ ràng.

³⁶Chúa Giê-xu dặn mọi người không được cho ai biết việc ấy. Nhưng Ngài càng ngăn cấm bao nhiêu người ta lại càng đồn chuyện ấy ra bấy nhiêu. ³⁷Dân chúng vô cùng kinh

ngạc và bảo rằng, “Chúa Giê-xu làm mọi việc thật hết sức tốt đẹp. Ngài khiến kẻ điếc nghe được và người câm nói được.”

Hơn bốn ngàn người được thết đãi

(Ma 15:32-39)

8 ¹Lần khác có một đám đông đi theo Chúa Giê-xu mà không có gì ăn nên Ngài gọi các môn đệ lại bảo, ²“Ta tội nghiệp đoàn dân này, vì họ đã ở với ta hơn ba ngày nay mà không có gì ăn. ³Nếu ta cho họ về trong khi bụng đói thế này chắc có người sẽ bị xỉu dọc đường, vì một số đã đến từ những nơi khá xa.”

⁴Các môn đệ Ngài thưa, “Làm sao chúng ta có đủ bánh cho chừng này người ăn? Nơi đây cũng không gần thị trấn nào.”

⁵Chúa Giê-xu hỏi, “Các con có bao nhiêu ổ bánh?”

Họ thưa, “Dạ có bảy ổ.”

⁶Chúa Giê-xu bảo dân chúng ngồi xuống đất. Rồi Ngài cầm bảy ổ bánh, cảm tạ Thượng Đế và bẻ bánh ra. Ngài trao bánh cho các môn đệ để phân phát cho dân chúng. ⁷Các môn đệ cũng có vài con cá nhỏ. Sau khi cảm tạ Thượng Đế về mấy con cá, Ngài bảo các môn đệ phát cho dân chúng luôn. ⁸Mọi người ăn uống no nê. Các môn đệ gom được bảy giỏ đầy những miếng thừa. ⁹Có khoảng bốn ngàn người ăn lần ấy. Sau khi ăn xong, Ngài cho họ về. ¹⁰Rồi Ngài cùng các môn đệ xuống thuyền đi qua miền Đan-ma-nu-tha.

Các nhà cầm quyền muốn xem một phép lạ

(Ma 16:1-4)

¹¹Các người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và bắt đầu gạn hỏi Ngài. Vì chủ tâm gài bẫy Ngài, nên họ yêu cầu Chúa Giê-xu làm một phép lạ từ trời cho họ

xem. ¹²Chúa Giê-xu thở dài bảo họ, “Sao các ông muốn xem phép lạ? Ta bảo thật, các ông sẽ không nhận được dấu lạ nào cả.” ¹³Rồi Ngài bỏ họ, xuống thuyền sang bờ hồ bên kia.

Phải thận trọng về những lời giáo huấn sai lạc
(Ma 16:5-12)

¹⁴Các môn đệ chỉ đem theo có một ổ bánh trong thuyền; đáng lẽ họ phải mang theo nhiều hơn. ¹⁵Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con phải thận trọng về men của những người Pha-ri-xi và men của Hê-rốt.”

¹⁶Các môn đệ thảo luận với nhau về ý nghĩa của lời Ngài nói. Họ bảo, “Thầy nói vậy là vì chúng ta quên mang bánh theo.”

¹⁷Biết họ bàn như thế nên Chúa Giê-xu hỏi, “Sao các con nói tại vì không mang bánh theo? Các con cũng còn chưa thấy và chưa hiểu sao? Trí óc các con vẫn còn tối tăm sao? ¹⁸Các con có mắt mà vẫn không thấy, có tai mà không nghe. Các con còn nhớ những lần ¹⁹ta chia năm ổ bánh cho năm ngàn người sao? Các con thu lại được bao nhiêu giỏ bánh thừa?”

Họ thưa, “Dạ, mười hai giỏ.”

²⁰“Còn khi ta phát bảy ổ bánh cho bốn ngàn người, các con gom được bao nhiêu giỏ bánh thừa?”

Họ thưa, “Dạ, bảy giỏ.”

²¹Chúa Giê-xu bảo họ rằng, “Đến bây giờ các con cũng chưa hiểu sao?”

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

²²Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đến thành Bết-sai-đa. Người ta mang tới cho Ngài một người mù và xin Ngài đặt tay trên anh. ²³Chúa Giê-xu cầm tay người mù, dắt ra khỏi làng. Sau khi nhỏ nước miếng lên mắt và đặt tay trên anh, Ngài hỏi, “Bây giờ anh thấy được chưa?”

²⁴Anh ngược lên thưa, “Dạ, tôi thấy người ta nhưng họ đi giống như cây cối.”

²⁵Chúa Giê-xu lại đặt tay lên mắt anh. Anh mở mắt ra thì mắt được sáng, thấy rõ ràng tất cả. ²⁶Chúa Giê-xu bảo anh đi về nhà và dặn, “Đừng trở vào thành.”

Phia-rơ tuyên xưng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế

(Ma 16:13-20; Lu 9:18-21)

²⁷Chúa Giê-xu cùng môn đệ đi đến các thành quanh vùng Xê-xa-rê Phi-líp. Đang đi đường, Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Dân chúng nói ta là ai?”

²⁸Các môn đệ thưa, “Cố người nói thầy là Giảng Báp-tít. Người khác nói thầy là Ê-li*, còn người khác nữa thì cho thầy là một trong các nhà tiên tri.”

²⁹Nhưng Chúa Giê-xu hỏi, “Còn các con nói ta là ai?”

Phia-rơ đáp, “Thầy là Đấng Cứu Thế.”

³⁰Chúa Giê-xu nghiêm cấm các môn đệ không được nói cho người nào biết Ngài là ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 16:21-28; Lu 9:22-27)

³¹Rồi Chúa Giê-xu bắt đầu dạy họ rằng, “Con Người* phải chịu khổ nhiều, còn bị các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế cùng các giáo sư luật loại ra.” Ngài cũng cho biết thêm là Con Người* sẽ bị giết, nhưng sau ba ngày sẽ sống lại từ trong kẻ chết. ³²Chúa Giê-xu nói rõ ràng cho các môn đệ biết những sự việc sẽ xảy ra. Phia-rơ liền mang Ngài riêng ra và trách Ngài. ³³Nhưng Chúa Giê-xu quay lại nhìn các môn đệ rồi quở Phia-rơ. Ngài bảo, “Này Sa-tăng^a, hãy đi khỏi mặt ta! Con không nghĩ đến việc Thượng Đế mà chỉ nghĩ đến những việc loài người thôi.”

^a8:33 Sa-tăng Tên của ma quỷ, có nghĩa là “kẻ thù.” Chúa Giê-xu ngụ ý là Phia-rơ nói chuyện kiểu Sa-tăng.

³⁴Sau đó Chúa Giê-xu gọi quần chúng và các môn đệ lại, bảo rằng, “Ai muốn theo ta phải từ bỏ chính mình và vác thập tự giá mình mà theo ta. ³⁵Người nào tìm cách giữ mạng sống mình, sẽ mất, nhưng người nào chịu mất mạng sống vì ta và vì Tin Mừng thì sẽ giữ được mạng sống. ³⁶Nếu ai được cả thế giới mà mất linh hồn mình thì ích lợi gì? ³⁷Lấy gì mà đánh đổi linh hồn mình? ³⁸Ai xấu hổ về ta và lời giáo huấn của ta giữa thế hệ dân ô và tội lỗi này thì Con Người* cũng xấu hổ về người ấy khi Ngài hiện đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên sứ thánh.”

9 ¹Rồi Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta bảo thật, một số người đứng đây sẽ không nếm cái chết trước khi Nước Trời hiện đến trong quyền uy.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li

(Ma 17:1–13; Lu 9:28–36)

²Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem Phi-a-rơ, Gia-cơ và Giăng đi riêng lên một ngọn núi cao. Ngài biến hóa trước mắt họ. ³Áo quần Ngài đang mặc bỗng trở nên sáng trắng, đến nỗi không ai có thể làm trắng như thế được. ⁴Bỗng có Ê-li và Mô-se* hiện ra nói chuyện với Chúa Giê-xu.

⁵Phi-a-rơ thưa với Ngài, “Thưa thầy, chúng ta ở đây thật tuyệt. Chúng ta hãy dựng ba cái lều—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.” ⁶Phi-a-rơ chẳng biết mình nói gì vì ông và các đồng bạn quá khiếp sợ.

⁷Có một đám mây bay đến bao phủ mọi người. Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta yêu dấu. Hãy nghe theo người!”

⁸Bỗng nhiên Phi-a-rơ, Gia-cơ và Giăng nhìn quanh quất thì chỉ thấy có một mình Chúa Giê-xu mà thôi.

⁹Khi đang xuống núi, Ngài dặn họ không được kể cho ai nghe về việc họ

vừa thấy cho đến khi Con Người* sống lại từ trong vòng kẻ chết.

¹⁰Vì thế các môn đệ giữ kín những điều ấy trong lòng, nhưng họ bàn luận với nhau không hiểu Ngài nói sống lại từ kẻ chết nghĩa là gì. ¹¹Họ hỏi Ngài, “Tại sao các giáo sư luật bảo là Ê-li phải đến trước?”

¹²Chúa Giê-xu đáp, “Họ nói đúng, Ê-li phải đến trước để chuẩn bị mọi việc. Nhưng tại sao Thánh Kinh bảo là Con Người* phải chịu khổ nhiều, bị gạt bỏ và khinh miệt? ¹³Ta cho các con biết là Ê-li đã đến rồi, nhưng người ta đối xử với ông ấy theo điều họ muốn đúng như lời đã viết về ông.”

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé mắc bệnh

(Ma 17:14–20; Lu 9:37–43a)

¹⁴Khi Ngài trở lại với các môn đệ kia, thì thấy một đám đông vây quanh và các giáo sư luật đang tranh luận với họ. ¹⁵Vừa thấy Chúa Giê-xu, đám đông vô cùng ngạc nhiên, nên chạy lại để chào mừng Ngài.

¹⁶Chúa Giê-xu hỏi, “Các ông tranh luận với họ về việc gì thế?”

¹⁷Một người đáp, “Thưa thầy, tôi mang con tôi đến cho thầy. Nó bị quỷ ám khiến nó không nói được. ¹⁸Khi quỷ hành thì vật nó té xuống đất. Rồi nó sùi bọt mép, nghiến răng, người cứng đờ lại. Tôi đã xin các môn đệ thầy đuổi quỷ ra mà họ không làm được.”

¹⁹Chúa Giê-xu đáp, “Này thế hệ vô tín, ta phải ở với các ông trong bao lâu nữa? Ta phải chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Mạng nó đến đây cho ta.”

²⁰Họ mang cậu bé đến. Vừa khi thấy Ngài, quỷ vật cậu bé khiến cậu té lăn nhào xuống đất, miệng sùi bọt mép.

²¹Chúa Giê-xu hỏi người cha, “Nó bị thế này bao lâu rồi?”

Người cha thưa, “Từ khi nó còn nhỏ. ²²Nhiều lúc quỷ xô nó vào lửa hoặc

xuống nước để giết nó. Nếu thầy có thể làm được gì cho nó, xin thầy thương mà cứu giúp chúng tôi.”

²³Chúa Giê-xu bảo người cha, “Ông nói, ‘Nếu thầy có thể!’ Người nào tin thì việc gì cũng có thể được.”

²⁴Lập tức người cha kêu lên, “Tôi tin! Xin giúp tôi thắng lòng vô tín của tôi!”

²⁵Khi Chúa Giê-xu thấy đám đông đổ xô lại, Ngài liền quở ác quỷ, “Này, quỷ làm cho người không nghe và không nói được, ta bảo mấy phải ra khỏi cậu bé này, không được phép nhập vào nó nữa!”

²⁶Quỷ rú lên một tiếng, vật cậu bé xuống đất, rồi ra khỏi. Đứa bé nằm cứng đờ như người chết nên nhiều người bảo, “Nó chết rồi!” ²⁷Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay đỡ nó đứng dậy.

²⁸Khi Chúa Giê-xu vào nhà, các môn đệ hỏi riêng Ngài, “Tại sao chúng con không đuổi được quỷ ấy?”

²⁹Ngài đáp, “Loại quỷ này phải cầu nguyện mới đuổi được.”

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 17:22-23; Lu 9:43b-45)

³⁰Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời nơi đó, băng qua miền Ga-li-lê. Ngài không muốn ai biết Ngài ở đâu ³¹vì Ngài cần dạy dỗ các môn đệ. Ngài bảo họ, “Con Người* sẽ bị giao vào tay dân chúng, rồi họ sẽ giết Ngài. Sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại từ kẻ chết.” ³²Nhưng các môn đệ không hiểu Ngài nói gì mà lại sợ không dám hỏi.

Ai là người lớn nhất?

(Ma 18:1-5; Lu 9:46-48)

³³Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đến thành Ca-bê-nâm. Sau khi vào nhà, Chúa Giê-xu hỏi họ, “Lúc này đi đường các con tranh luận với nhau về việc gì

thế?” ³⁴Nhưng các môn đệ không dám trả lời, vì trên đường họ đã cãi nhau xem ai trong vòng họ là người lớn nhất.

³⁵Ngài ngồi xuống, gọi cả mười hai người lại, dạy rằng, “Ai muốn làm người lớn nhất phải là người thấp kém nhất, làm đầy tớ mọi người.”

³⁶Rồi Ngài dắt một em nhỏ lại đặt giữa họ. Bồng em nhỏ trong tay, Ngài dạy, ³⁷“Người nào nhân danh ta tiếp một em trẻ như thế này tức là tiếp ta. Còn ai tiếp ta tức là tiếp Đấng phải ta đến.”

Ai không nghịch với chúng ta tức là về phía chúng ta

(Lu 9:49-50)

³⁸Bấy giờ Giăng lên tiếng, “Thưa thầy, chúng con thấy có người nhân danh thầy để đuổi quỷ ra. Chúng con cấm vì người ấy không cùng nhóm với chúng ta.”

³⁹Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Đừng cấm làm gì, vì không ai có thể vừa nhân danh ta làm phép lạ vừa nói xấu ta được. ⁴⁰Ai không chống chúng ta tức là về phía chúng ta. ⁴¹Ta bảo thật, ‘Người nào cho các con một ly nước uống vì các con là người của Chúa Cứu Thế, người ấy chắc chắn không mất phần thưởng của mình đâu.’

Chúa Giê-xu cảnh cáo về nguyên nhân gây ra tội lỗi

(Ma 18:6-9; Lu 17:1-2)

⁴²“Nếu ai gây cho một trong các đứa trẻ^a này, đã tin ta mà phạm tội thì chẳng thà lấy tảng đá lớn buộc vào cổ người ấy, quăng xuống biển cho chết chìm còn hơn. ⁴³Nếu tay xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai tay mà

^a9:42 *đứa trẻ* Hay “Tín hữu khiêm tốn.”

bị ném vào hỏa ngục, là nơi lửa không hề tắt. ^{44a} ⁴⁵Còn nếu chân xui cho các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Vì chẳng thà mất một phần thân thể mà được sống đời đời còn hơn đủ cả hai chân mà bị ném vào hỏa ngục. ^{46b} ⁴⁷Nếu mắt xui cho các con phạm tội, hãy móc nó đi! Chẳng thà mất một mắt mà được vào Nước Trời, còn hơn đủ cả hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục. ⁴⁸Hỏa ngục là nơi sâu bọ không hề chết, lửa không hề tắt. ⁴⁹Mọi người sẽ bị muối bằng lửa.

⁵⁰“Muối dùng được nhiều việc, nhưng nếu mất vị mặn đi thì làm sao làm cho mặn lại được? Cho nên các con phải có bản chất như muối và phải ăn ở hòa thuận với nhau.”

Chúa Giê-xu dạy về sự ly dị

(Ma 19:1–12)

10 ¹Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Giu-đi-a và vùng phía Đông sông Giô-đanh. Một lần nữa dân chúng lại tụ tập quanh Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ như vẫn thường làm.

²Có vài người Pha-ri-xi đến gặp Chúa Giê-xu và hỏi để thử Ngài, “Người đàn ông có quyền ly dị vợ hay không?”

³Chúa Giê-xu đáp, “Mô-se truyền điều gì cho các ông?”

⁴Họ đáp, “Mô-se cho phép người đàn ông viết giấy ly dị và đuổi vợ đi.”^c

⁵Chúa Giê-xu bảo, “Mô-se viết luật ấy cho các ông, vì các ông ương ngạnh. ⁶Nhưng ban đầu khi Thượng Đế sáng tạo thế giới, ‘Ngài dựng nên người nam và người nữ.’^d ⁷Vì thế, người nam sẽ rời cha mẹ mà kết hợp với vợ mình,

⁸hai người sẽ trở thành một thân mà thôi.’^e Cho nên họ không còn là hai người nữa mà là một. ⁹Thượng Đế đã kết hợp hai người thì không ai được phân rẽ họ.”

¹⁰Sau đó khi vào nhà, các môn đệ hỏi Ngài thêm về vấn đề ấy. ¹¹Ngài đáp, “Người nào ly dị vợ mà lấy người đàn bà khác là phạm tội ngoại tình với vợ mình. ¹²Còn người đàn bà nào ly dị chồng mà lấy người đàn ông khác cũng phạm tội ngoại tình.”

Chúa Giê-xu tiếp nhận các trẻ thơ

(Ma 19:13–15; Lu 18:15–17)

¹³Có một số người mang các trẻ thơ đến cùng Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay lên chúng nó, nhưng các môn đệ ngăn cấm. ¹⁴Chúa Giê-xu thấy thế không bằng lòng, mới bảo họ rằng, “Hãy để cho các trẻ thơ đến cùng ta, đừng ngăn cấm, vì Nước Trời thuộc về những ai có tấm lòng như chúng nó. ¹⁵Ta bảo thật, các con phải tiếp nhận Nước Trời giống như trẻ thơ, nếu không các con sẽ không thể vào đó được đâu.” ¹⁶Rồi Ngài bồng bế chúng nó, đặt tay lên và chúc phước cho.

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Ma 19:16–30; Lu 18:18–30)

¹⁷Khi Chúa Giê-xu sắp rời nơi ấy thì có một người chạy lại quì gối trước mặt Ngài và nói rằng, “Thưa thầy nhân đức, tôi phải làm gì để được sống đời đời?”

¹⁸Chúa Giê-xu đáp, “Sao anh gọi ta là nhân đức? Chỉ có một mình Thượng Đế là nhân đức thôi. ¹⁹Anh biết các mệnh lệnh ‘Không được giết người. Không được trộm cắp. Không được làm chứng dối. Không được lường gạt. Phải tôn kính cha mẹ.’^f”

^g10:8 ‘hai người ... mà thôi’ Sáng thế 2:24.
^h10:19 ‘Không được ... cha mẹ’ Xuất Ai-Cập 20:12–16, Phục truyền luật lệ 5:16–20.

^a9:44 *Câu 44* Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 44 cũng giống như câu 48.

^b9:46 *Câu 46* Vài bản Hi-lạp cũ của sách Mác thêm câu 46 cũng giống như câu 48.

^c10:4 ‘Mô-se ... đuổi vợ đi’ Phục truyền luật lệ 24:1. ^d10:6 ‘Ngài dựng ... người nữ’ Sáng thế 1:27.

²⁰Anh đáp, “Thưa thầy, tôi đã vâng giữ những điều ấy từ khi còn nhỏ.”

²¹Chúa Giê-xu âu yếm nhìn anh và bảo, “Anh còn thiếu một điều. Hãy bán hết của cải anh có, lấy tiền ấy phân phát cho người nghèo, thì anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta.”

²²Khi nghe Chúa Giê-xu nói thế anh ta tỏ vẻ buồn nản thất vọng. Anh ử rữ bỏ đi vì anh rất giàu.

²³Chúa Giê-xu nhìn quanh và bảo các môn đệ rằng, “Thật khó cho người giàu vào Nước Trời!”

²⁴Các môn đệ vô cùng ngạc nhiên về lời ấy. Ngài tiếp, “Các con ơi, vào Nước Trời không dễ đâu! ²⁵Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Trời.”

²⁶Các môn đệ lại còn ngạc nhiên hơn nữa và hỏi nhau, “Thế thì ai được cứu?”

²⁷Chúa Giê-xu nhìn họ bảo rằng, “Điều gì con người không làm được thì Thượng Đế làm được. Thượng Đế làm điều gì cũng được cả.”

²⁸Phia-rơ thưa với với Ngài, “Thầy xem, chúng con đã bỏ tất cả để theo thầy.”

²⁹Chúa Giê-xu bảo, “Ta bảo thật, không ai rời bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng vì ta và vì Tin Mừng ³⁰mà không nhận được gấp trăm lần trong đời này—nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng cùng với những sự ngược đãi, và được sống đời đời trong tương lai. ³¹Người nào hiện ở hàng đầu sẽ bị xuống chót, còn người hiện ở hàng chót sẽ lên đầu.”

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

(Ma 20:17–19; Lu 18:31–34)

³²Trong khi họ đang lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi trước. Các môn đệ thì sững sốt còn những người đồng hành khác thì hoảng sợ. Một lần nữa Chúa

Giê-xu đem riêng mười hai môn đệ ra, và bắt đầu cho họ biết những việc gì sẽ xảy đến cho Ngài. ³³Ngài bảo, “Này, chúng ta đang đi lên Giê-ru-sa-lem. Con Người* sẽ bị trao vào tay các giới trưởng tế và các giáo sư luật. Họ sẽ tuyên án tử hình Ngài rồi giao Ngài cho dân ngoại quốc. ³⁴Chúng sẽ chế nhạo, phỉ nhổ, đánh đòn rồi giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.”

Hai môn đệ xin Ngài một đặc ân

(Ma 20:20–28)

³⁵Lúc ấy Gia-cơ và Giăng, hai con trai của Xê-bê-đê đến xin Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chúng con muốn xin thầy làm cho một điều.”

³⁶Chúa Giê-xu hỏi, “Các con muốn ta làm điều gì cho các con?”

³⁷Họ thưa, “Xin cho chúng con một đũa ngồi bên phải, một đũa ngồi bên trái thầy, trong vinh quang của thầy.”

³⁸Chúa Giê-xu bảo, “Các con không hiểu điều mình xin. Các con có uống được ly đau khổ ta sắp uống không? Và các con có chịu được phép báp-têm ta sắp chịu không?”^a

³⁹Họ thưa, “Dạ được.”

Chúa Giê-xu bảo, “Các con sẽ uống ly ta sắp uống và chịu lễ báp-têm ta sắp chịu. ⁴⁰Nhưng ta không có quyền chọn người ngồi bên phải hoặc bên trái ta; hai chỗ ấy dành cho người nào đã được Thượng Đế chuẩn bị trước.”

⁴¹Khi mười môn đệ kia nghe chuyện ấy thì bất bình với Gia-cơ và Giăng. ⁴²Ngài gọi họ lại và dạy rằng, “Những người cầm quyền của dân ngoại quốc thích cai trị dân, còn các đại quan thì thích tỏ quyền hành trên dân chúng. ⁴³Nhưng đối với các con, thì không nên

^a10:38 “Các con ... không” Chúa Giê-xu muốn nói họ có chịu được những khổ hình mà Ngài sắp trải qua không.

như thế. Ai muốn làm lớn trong vòng các con, thì phải làm tôi tớ. ⁴⁴Ai muốn làm đầu trong các con phải như nô lệ vậy. ⁴⁵Cũng như Con Người* đến không phải để được người khác phục vụ mình, mà để phục vụ người khác và hi sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho nhiều người.”

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

(Ma 20:29–34; Lu 18:35–43)

⁴⁶Sau đó họ đến thành Giê-ri-cô. Khi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ sắp rời nơi ấy cùng với đoàn dân thì có một người ăn xin mù tên Ba-ti-mê, con của Ti-mê, đang ngồi bên đường. ⁴⁷Khi nghe Chúa Giê-xu người Na-xa-rét đi ngang qua anh liền kêu lớn “Giê-xu, con của Đa-vít ơi, xin thương tôi!”

⁴⁸Nhiều người trong đoàn dân quở anh mù để anh im đi nhưng anh lại la lớn hơn nữa, “Con Đa-vít ơi, xin thương tôi!”

⁴⁹Chúa Giê-xu dừng lại bảo, “Gọi anh ta đến đây.”

Họ liền gọi anh mù và bảo, “Hãy mừng đi! Đứng dậy. Thầy Giê-xu gọi anh kia kia.” ⁵⁰Người mù liền nhảy lên, quăng áo choàng lại và đến cùng Chúa Giê-xu.

⁵¹Chúa Giê-xu hỏi, “Anh muốn ta làm gì cho anh đây?”

Người mù thưa, “Thưa thầy, tôi muốn sáng mắt.”

⁵²Chúa Giê-xu bảo, “Hãy đi, đức tin anh đã chữa lành anh.” Lập tức người mù được sáng mắt và đi theo Chúa Giê-xu trên đường.

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một Hoàng Đế

(Ma 21:1–11; Lu 19:28–40; Gi 12:12–19)

11 ¹Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ gần tới thành Giê-ru-sa-lem thì đến các thị trấn Bết-phát và Bê-tha-ni, gần núi Ô-liu. Từ đó, Ngài bảo hai môn đệ đi về và dặn, “Đi đến thị trấn

trước mặt các con. Vừa khi vào thành, các con sẽ thấy một con lừa con đang cột, chưa có ai cỡi. Tháo nó ra dắt về đây cho ta. ³Nếu có ai hỏi tại sao làm như thế, thì bảo họ là Chúa cần nó và Ngài sẽ trả lại ngay.”

⁴Họ đi và thấy một con lừa con đang cột bên đường, gần cửa một căn nhà, liền tháo ra. ⁵Có mấy người đứng đó hỏi, “Mấy ông mở lừa con ra làm gì thế?” ⁶Các môn đệ trả lời theo như Chúa Giê-xu dặn, thì họ liền để cho đi. ⁷Họ mang lừa con về cho Chúa Giê-xu, xong lấy áo trải trên lưng lừa, rồi Chúa Giê-xu cỡi lên. ⁸Nhiều người trải áo mình trên mặt đường. Kẻ khác chặt nhánh cây trong đồng và trải trên đường. ⁹Dân chúng kẻ trước người sau hô lên,

“Tung hô^a, Phúc cho Đấng
nhân danh Chúa mà đến!

Thi thiên 118:26

¹⁰ Phúc cho nước sắp đến của tổ tiên
chúng ta là Đa-vít!
Tung hô Thượng Đế trên trời cao!”

¹¹Chúa Giê-xu đến thành Giê-ru-sa-lem và đi vào đền thờ. Sau khi xem qua mọi việc, Ngài trở về làng Bê-tha-ni với mười hai môn đệ vì lúc ấy đã sắp tối.

Chúa Giê-xu quả cây vả

(Ma 21:18–19)

¹²Hôm sau, khi Chúa Giê-xu rời làng Bê-tha-ni thì Ngài đói. ¹³Thấy một cây vả có lá ở đàng xa, Ngài đến gần xem thử có trái không, nhưng chẳng thấy, chỉ có lá thôi, vì lúc ấy

^a11:9 *Tung hô* Gốc chữ “Hô-sa-na,” một từ ngữ Hê-bơ-rơ hay dùng trong khi cầu nguyện nhưng trong trường hợp này, có lẽ mang ý nghĩa vui mừng, để ca ngợi Thượng Đế hoặc Đấng Cứu Thế.

chưa phải mùa vả. ¹⁴Chúa Giê-xu liền bảo cây vả, “Sẽ không có ai ăn trái của mày nữa.” Các môn đệ đều nghe lời ấy.

Chúa Giê-xu vào đền thờ

(Ma 21:12–17; Lu 19:45–48; Gi 2:13–22)

¹⁵Lúc trở lại thành Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đuổi những người buôn bán ở đó. Ngài lật đổ bàn của những kẻ đổi tiền và hất ghế của những người bán bồ câu. ¹⁶Ngài không cho phép ai mang hàng bán qua sân Đền Thờ. ¹⁷Rồi Ngài dạy dân chúng, “Có phải Thánh Kinh viết rằng ‘Đền thờ ta sẽ được gọi là nhà nguyện cho muôn dân^a không?’” Nhưng các ông biến nơi này thành ‘sào huyệt lũ cướp.’”^b

¹⁸Các giới trưởng tế và các giáo sư luật nghe thế liền tìm cách giết Chúa Giê-xu. Nhưng họ sợ Ngài vì dân chúng rất ham thích lời dạy dỗ của Ngài. ¹⁹Chiều hôm ấy Chúa Giê-xu cùng các môn đệ rời thành.

Quyền năng của đức tin

(Ma 21:20–22)

²⁰Sáng hôm sau khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua thì thấy cây vả đã chết khô tận rễ. ²¹Phia-rơ nhớ lại chuyện liền thưa với Ngài, “Thầy xem kia. Cây vả thầy rửa, bây giờ chết khô rồi!”

²²Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy có lòng tin nơi Thượng Đế. ²³Ta bảo thật, ai bảo hòn núi này, ‘Hãy bung lên và nhào xuống biển đi!’ Nếu người ấy không có gì ngờ vực trong lòng, nhưng tin chắc điều mình nói sẽ thành sự thật, thì việc ấy sẽ xảy ra.

²⁴Nên ta bảo các con, hãy tin rằng mình đã nhận được điều mình khẩn xin trong khi cầu nguyện, thì sẽ nhận được điều ấy. ²⁵Khi đang đứng cầu nguyện, nếu các con có điều gì nghịch với người nào thì hãy tha thứ họ, để Cha các con trên trời cũng tha tội cho các con.” ^{26c}

Các nhà cầm quyền nghi ngờ quyền năng của Chúa Giê-xu

(Ma 21:23–27; Lu 20:1–8)

²⁷Chúa Giê-xu cùng các môn đệ trở lại thành Giê-ru-sa-lem. Trong khi Ngài đang đi dạo trong đền thờ, thì các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bố lão đến gặp Ngài. ²⁸Họ hỏi, “Thầy lấy quyền ở đâu mà làm những điều này? Ai cho thầy quyền ấy?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp, “Tôi cũng hỏi các ông một câu. Nếu các ông trả lời được, tôi sẽ nói cho các ông biết quyền của tôi đến từ đâu. ³⁰Các ông hãy cho tôi biết: Lễ báp-têm của Giăng đến từ trời hay từ người?”

³¹Họ bàn nhau về câu hỏi của Ngài như thế này, “Nếu chúng ta trả lời, ‘Lễ báp-têm của Giăng đến từ trời,’ thì ông ta sẽ hỏi ‘Thế tại sao các ông không tin ông ấy?’ ³²Nhưng nếu chúng ta nói, ‘Lễ ấy đến từ người,’ thì dân chúng sẽ phản đối chúng ta.” Các nhà cầm quyền này sợ dân chúng, vì ai cũng tin rằng Giăng là một nhà tiên tri.

³³Nên họ trả lời với Chúa Giê-xu “Chúng tôi không biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Tôi cũng không nói cho các ông biết tôi lấy quyền năng nào mà làm những việc này.”

^a11:17 ‘Đền thờ ta ... muôn dân’ Ê-sai 56:7.

^b11:17 ‘sào huyệt lũ cướp’ Giê-rê-mi 7:11.

^c11:26 Câu 26 Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 26: “Nhưng nếu các con không tha thứ cho kẻ khác thì Cha các con trên trời cũng sẽ không tha thứ cho các con.”

Câu chuyện về Con Thượng Đế*(Ma 21:33-46; Lu 20:9-19)*

12 ¹Chúa Giê-xu dùng ngụ ngôn để dạy dỗ dân chúng. Ngài kể, “Người kia có một vườn nho. Ông xây tường chung quanh và đào một lỗ để đặt máy ép rượu, đồng thời xây một cái tháp canh. Sau đó ông cho một số tá điền thuê, rồi lên đường đi xa. ²Đến mùa hái nho, chủ vườn sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. ³Nhưng bọn tá điền bắt đầy tớ, đánh đập rồi đuổi về tay không. ⁴Sau đó ông chủ sai một đầy tớ khác. Chúng đập đầu và nhục mạ người đầy tớ này. ⁵Ông chủ sai một đầy tớ khác đến, thì chúng giết chết. Ông chủ lại sai thêm nhiều đầy tớ khác nữa đến, thì chúng đánh người này, giết người nọ.

⁶“Sau cùng ông chủ chỉ còn có một người có thể sai được, đó là con trai yêu dấu của mình. Ông chủ sai con đi và nghĩ bụng, ‘Chúng nó sẽ nể con ta.’

⁷“Nhưng bọn tá điền bần nhau, ‘Thằng này là đứa sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc về chúng ta.’ ⁸Cho nên chúng bắt đứa con, giết chết rồi ném xác ra ngoài vườn nho.

⁹“Thế thì ông chủ vườn nho sẽ đối xử với bọn tá điền ấy ra sao? Ông ta sẽ đến giết hết bọn ấy rồi giao vườn nho cho người khác. ¹⁰Chắc hẳn các ông đã đọc lời Thánh Kinh:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại bỏ
Lại trở thành đá góc nhà.

¹¹ Đó là điều Chúa làm
và quả thật là kỳ diệu đối với
chúng ta.’” *Thi thiên 118:22-23*

¹²Các lãnh tụ Do-thái hiểu ngay là ngụ ngôn ấy ám chỉ họ. Họ muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng sợ dân chúng, nên bỏ đi.

Có nên đóng thuế hay không?*(Ma 22:15-22; Lu 20:20-26)*

¹³Sau đó họ cho vài người Pha-ri-xi và đảng viên Hê-rốt* đến gặp Chúa Giê-xu để gài bẫy Ngài trong lời nói. ¹⁴Họ đến cùng Ngài và hỏi, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là người chân thật. Thầy không màng người ta nghĩ gì về mình, vì thầy không đánh giá bề ngoài của họ. Thầy luôn luôn dạy sự thật theo đường lối của Thượng Đế. Xin thầy vui lòng cho biết: Chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa không? Chúng ta nên đóng hay không nên đóng?”

¹⁵Biết ác ý của họ nên Chúa Giê-xu bảo “Sao các ông tìm cách đánh bẫy ta? Đưa ta xem một đồng tiền.” ¹⁶Họ chia ra cho Ngài xem một đồng tiền. Ngài hỏi, “Hình và danh hiệu trên đồng tiền này là của ai?” Họ đáp, “Của Xê-xa.”

¹⁷Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu thế thì cái gì của Xê-xa hãy trả lại cho Xê-xa, còn cái gì của Thượng Đế hãy trả lại cho Thượng Đế.” Bọn họ rất kinh ngạc về điều Chúa Giê-xu nói.

Mấy người Xa-đu-xê tìm cách gài bẫy Chúa Giê-xu*(Ma 22:23-33; Lu 20:27-40)*

¹⁸Lúc ấy có mấy người Xa-đu-xê đến gặp Chúa Giê-xu. Người Xa-đu-xê không tin người ta sống lại từ trong kẻ chết. ¹⁹Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-se viết rằng nếu người nào có anh chết để vợ lại không con, thì người em phải lấy chị dâu góa ấy để sinh con nối dòng cho anh mình. ²⁰Trong chuyện này có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ rồi chết không con. ²¹Người em thứ hai lấy chị dâu góa ấy. Nhưng người em cũng chết không con. Đến lượt người em thứ ba cũng vậy. ²²Bảy người đều lấy người đàn bà ấy rồi qua đời nhưng không ai có con. Sau cùng người đàn bà cũng chết. ²³Thế thì

đến ngày sống lại, chị ấy sẽ là vợ của ai vì tất cả bảy người đều đã lấy chị ta?”

²⁴Chúa Giê-xu đáp, “Các ông lầm vì không hiểu lời Thánh Kinh cũng không hiểu quyền năng của Thượng Đế. ²⁵Khi người ta sống lại từ trong kẻ chết thì chẳng còn cưới gả gì nữa vì ai nấy đều giống như thiên sứ trên trời vậy. ²⁶Còn về những người sống lại từ trong kẻ chết thì các ông chưa đọc trong quyển sách Mô-se viết về bụi cây cháy sao?^a Trong đó ghi lời Thượng Đế phán với Mô-se, ‘Ta là Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia cốp.’^b ²⁷Thượng Đế là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết. Các ông lầm to rồi!”

Mệnh lệnh quan trọng nhất

(Ma 22:34-40; Lu 10:25-28)

²⁸Một trong các giáo sư luật đến nghe Chúa Giê-xu biện luận với người Xa-đu-xê. Khi thấy Ngài khéo trả lời câu hỏi của họ, ông mới hỏi Ngài, “Trong tất cả các mệnh lệnh, điều nào quan trọng nhất?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp, “Mệnh lệnh quan trọng nhất như sau: ‘Toàn dân Ít-ra-en nghe đây! Thượng Đế, Chúa chúng ta chỉ có một mà thôi. ³⁰Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí, hết sức mà yêu mến Ngài.’^c ³¹Còn điều thứ nhì như sau, ‘Người hãy yêu thương người láng giềng như mình vậy.’^d Không có mệnh lệnh nào quan trọng hơn hai điều đó.”

³²Giáo sư ấy thưa, “Thưa thầy, thầy đáp đúng vì Thượng Đế là Chúa duy nhất, ngoài Ngài không có Chúa nào khác. ³³Mọi người phải hết lòng, hết trí,

^a12:26 *bụi cây cháy* Xin đọc Xuất Ai-Cập 3:1-12 trong Cựu Ước. ^b12:26 ‘Ta là ... Gia cốp’ Xuất Ai-Cập 3:6. ^c12:30 ‘Toàn dân Ít-ra-en ... yêu mến Ngài’ Phục truyền luật lệ 6:4-5. ^d12:31 ‘Người hãy yêu ... mình vậy’ Lê-vi 19:18.

hết sức mà yêu mến Ngài. Và rằng ai cũng phải yêu người láng giềng như mình. Hai mệnh lệnh đó quan trọng hơn tất cả những sinh tế và của lễ.”

³⁴Thấy ông ta trả lời khôn ngoan như thế, Ngài bảo, “Ông hiện rất gần với Nước Trời.” Sau đó, không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Chúa Cứu Thế là con hay Chúa của vua Đa-vít?

(Ma 22:41-46; Lu 20:41-44)

³⁵Đang khi đang dạy dỗ trong đền thờ thì Chúa Giê-xu hỏi, “Tại sao các giáo sư luật bảo Chúa Cứu Thế là con vua Đa-vít? ³⁶Chính Đa-vít cả m nhận Thánh Linh và nói rằng:

‘Thượng Đế nói cùng Chúa tôi:

Con hãy ngồi bên hữu ta,

cho đến khi ta đặt kẻ thù của con

làm bệ chân con.’ *Thi thiên 110:1*

³⁷Nếu Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là Chúa thì làm sao Ngài là con vua ấy được?” Đoàn dân rất thích nghe Ngài.

Chúa Giê-xu chỉ trích các giáo sư luật

(Ma 23:1-36; Lu 20:45-47)

³⁸Chúa Giê-xu tiếp tục dạy dỗ nữa. Ngài bảo, “Hãy thận trọng về các giáo sư luật. Họ thích mặc áo quần sang trọng đi dạo phố, muốn người ta kính cẩn chào mình giữa chợ. ³⁹Họ ưa ngồi chỗ cao trọng nhất trong hội đường và các đám tiệc. ⁴⁰Nhưng họ cướp đoạt nhà cửa của các đàn bà góa mà làm bộ đạo mạo bằng cách đọc lời cầu nguyện cho dài. Họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn.”

Sự dâng hiến thật

(Lu 21:1-4)

⁴¹Chúa Giê-xu ngồi gần hộp dâng hiến trong đền thờ để xem người ta bỏ tiền vào. Lắm người giàu bỏ vào thật nhiều

tiền. ⁴²Rồi có một góa phụ nghèo bước đến bỏ vào hai đồng tiền chỉ đáng vài xu.

⁴³Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo rằng, “Ta bảo thật, bà góa nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả những người giàu kia. ⁴⁴Vì họ dâng phần dư của họ, nhưng bà góa này tuy rất nghèo túng nhưng đã dâng hết của mình có, là của để nuôi thân.”

Đền Thờ sẽ bị tiêu hủy

(Ma 24:1–44; Lu 21:5–33)

13 ¹Trong khi Chúa Giê-xu đang rời khỏi đền thờ, thì một trong các môn đệ thưa với Ngài, “Thầy xem kia! Các tòa nhà thuộc đền thờ và các tảng đá đẹp ghê chưa?”

²Chúa Giê-xu bảo, “Các con có thấy các tòa nhà nguy nga này không? Rồi đây sẽ không có một tảng đá nào nằm chồng trên tảng đá khác. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống đất hết.”

³Sau đó, trong khi đang ngồi một mình với Phia-rô, Gia-cô, Giăng và Anh-rê trên núi Ô-liu đối diện đền thờ, họ hỏi Ngài, ⁴“Xin thầy làm ơn nói cho chúng con biết khi nào những việc ấy xảy ra? Và có điềm gì cho biết các biến cố đó sắp xảy ra không?”

⁵Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con hãy thận trọng để khỏi bị ai phỉnh gạt. ⁶Nhiều người sẽ mạo danh ta đến bảo rằng, ‘Ta là Chúa Cứu Thế.’ Họ sẽ phỉnh dỗ nhiều người. ⁷Khi các con nghe giặc giã và tiếng đồn về giặc thì đừng sợ. Chuyện ấy sẽ đến nhưng chưa phải là tận thế đâu. ⁸Dân này sẽ đánh dân khác, nước nọ nghịch nước kia. Nhiều nơi sẽ có động đất và đói kém. Nhưng đó chỉ là một vài nổi khổ sơ khởi thôi.

⁹“Các con phải cẩn thận. Người ta sẽ bắt các con, lôi ra trước tòa án và đánh đòn các con trong hội đường. Vì ta mà các con sẽ phải đứng trước mặt các vua,

các nhà cầm quyền để làm chứng cho họ. ¹⁰Nhưng Tin Mừng này phải được truyền giảng cho muôn dân trước. ¹¹Khi các con bị bắt và bị đem ra xét xử, đừng lo là sẽ nói gì. Lúc ấy những lời phải nói sẽ được ban cho các con vì thật ra không phải các con nói nữa mà Thánh Linh nói.”

¹²“Anh sẽ gây cho em bị giết, cha mẹ sẽ làm cho con cái mình bị giết. Con cái sẽ nổi lên nghịch cha mẹ và gây cho cha mẹ bị giết. ¹³Người ta sẽ ghét các con vì các con theo ta nhưng ai giữ vững niềm tin mình cho đến cuối cùng sẽ được cứu.”

¹⁴“Các con sẽ thấy ‘điều ghê tởm’^a ở nơi không nên có—ai đọc chỗ này phải hiểu—Lúc ấy ai ở miền Giu-đi-a hãy chạy trốn lên núi. ¹⁵Ai đang ở trên mái nhà* thì đừng leo xuống lấy đồ trong nhà đi. ¹⁶Ai đang ở ngoài đồng chớ trở về nhà lấy áo. ¹⁷Lúc ấy đàn bà đang mang thai và cho con bú là khổ nhất! ¹⁸Các con hãy cầu nguyện để những biến cố ấy không xảy ra lúc mùa đông, ¹⁹vì từ khi Thượng Đế tạo dựng vũ trụ cho tới bây giờ chưa bao giờ xảy ra cảnh khốn khổ như thế, và sau này cũng sẽ không hề có cảnh ấy nữa. ²⁰Nếu Thượng Đế không rút ngắn thời gian khốn khổ ấy lại thì sẽ không có ai sống sót. Ngài đã thu ngắn thời gian ấy lại vì những người được chọn. ²¹Lúc ấy, nếu có ai bảo các con, ‘Đấng Cứu Thế đây này!’ Hoặc có ai nói, ‘Ngài ở đằng kia!’ thì đừng tin. ²²Vì nhiều Đấng Cứu Thế giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện và làm nhiều dấu kỳ cùng phép lạ. Nếu được họ sẽ tìm cách phỉnh dỗ chính những người được chọn. ²³Cho nên hãy cẩn thận. Ta đã bảo trước cho các con tất cả rồi.”

^a13:14 ‘điều ghê tởm’ Được chép trong Đa-ni-ên 9:27; 12:11 (xem thêm Đa-ni-ên 11:31).

24“Sau những ngày đại nạn ấy thì
 ‘mặt trời sẽ tối sầm lại,
 mặt trăng không chiếu sáng nữa.
 25 Các ngôi sao ở trên trời sẽ
 rụng xuống
 Các quyền lực trên các tầng trời sẽ
 bị rúng động.’ Ê-sai 13:10; 34:4

26“Rồi mọi người sẽ thấy Con Người*
 hiện đến giữa mây trời đầy quyền uy và
 vinh quang cao cả. 27Ngài sẽ sai các
 thiên sứ Ngài đi khắp bốn phương thu
 nhóm tất cả mọi người được chọn từ
 chân trời đến cuối đất.

28“Hãy rút bài học từ cây vả: Khi
 nhánh nó đổi màu xanh và mềm, lá non
 trở ra thì các con biết là mùa hạ sắp tới.
 29Cũng vậy, khi thấy những biến cố ấy
 xảy ra thì các con phải biết là thời kỳ
 đã gần kề, sắp đến rồi. 30Ta bảo thật,
 thế hệ này sẽ không qua đi trước khi
 mọi điều ấy xảy đến. 31Trời và đất sẽ
 qua đi nhưng lời ta nói sẽ không bao
 giờ qua đâu.

32“Không ai biết được ngày giờ đó,
 ngay cả thiên sứ và Con cũng không
 biết. Chỉ một mình Cha biết mà thôi.
 33Hãy thận trọng! Luôn luôn sẵn sàng
 vì các con không biết lúc nào o.
 34Giống như một người sắp lên đường
 đi xa. Ông ta ra đi và giao cho các
 đầy tớ trông nom cửa nhà, mỗi đầy tớ
 được giao một nhiệm vụ riêng. Chủ
 nhà dặn đầy tớ gác cửa là phải
 luôn luôn canh chừng. 35Cho nên phải
 luôn sẵn sàng vì các con không biết
 lúc nào chủ nhà sẽ trở về. Có thể
 chiều, lúc nửa đêm, lúc gà gáy, hay
 lúc mặt trời mọc. 36Phải luôn luôn
 sẵn sàng. Nếu không bất chợt chủ nhà
 về thấy các con ngủ quên chẳng?
 37Ta nói điều này với các con, ta
 cũng nói cho tất cả mọi người: ‘Phải
 sẵn sàng!’”

Âm mưu giết Chúa Giê-xu

(Ma 26:1–5; Lu 22:1–2; Gi 11:45–53)

14 1Chỉ còn hai ngày nữa là đến
 Lễ Vượt Qua và Lễ Ăn Bánh
 Không Men. Các giới trưởng tế và các
 giáo sư luật tìm mưu bắt giết Chúa Giê-
 xu. 2Nhưng họ bàn, “Chúng ta không
 nên làm việc ấy trong kỳ lễ vì dân
 chúng sẽ nổi loạn.”

Một thiếu phụ xúc dầu thơm cho Chúa Giê-xu

(Ma 26:6–13; Gi 12:1–8)

3Chúa Giê-xu đang ở Bê-tha-ni dùng
 bữa trong nhà của Xi-môn là người
 trước kia mắc bệnh ngoài da, thì có một
 thiếu phụ đến cầm một chai nhỏ bằng
 ngọc đựng đầy dầu thơm nguyên chất
 rất đắt tiền. Chị đập ve dầu thơm ra đổ
 trên đầu Chúa Giê-xu.

4Có vài người ở đó bất bình nói với
 nhau, “Tại sao phí dầu ấy như thế?
 5Dầu đó có thể bán được hơn ba trăm
 quan tiền để giúp người nghèo.” Họ chỉ
 trích chị.

6Chúa Giê-xu bảo, “Hãy để chị
 yên. Sao mấy ông quý rầy chị làm
 gì? Chị đã làm một việc rất đáng khen
 cho ta. 7Các ông luôn luôn có người
 nghèo ở gần mình nên lúc nào giúp họ
 cũng được cả chứ không có ta bên
 cạnh luôn đâu. 8Chị đã làm điều chị
 có thể làm cho ta; chị đổ dầu thơm
 trên thân ta là chuẩn bị chôn cất ta đó.
 9Ta bảo thật, hễ nơi nào Tin Mừng
 này được rao giảng trên thế giới thì
 việc chị làm sẽ được thuật lại để nhớ
 đến chị.”

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Ma 26:14–16; Lu 22:3–6)

10Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong mười
 hai môn đệ đến nói chuyện với các giới
 trưởng tế để đề nghị trao Chúa Giê-xu
 vào tay họ. 11Các thầy tế lễ rất hài lòng

về mưu của hắn và hứa trả tiền cho hắn. Cho nên hắn rình cơ hội tốt để phản bội Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu dự Lễ Vượt Qua

(Ma 26:17–25; Lu 22:7–14, 21–23; Gi 13:21–30)

¹²Hôm ấy là ngày đầu tiên của ngày lễ Bánh Không Men lúc chiên con của Lễ Vượt Qua phải bị giết. Các môn đệ thưa với Ngài, “Thầy muốn chúng con đi chuẩn bị cho thầy ăn Lễ Vượt Qua ở đâu?”

¹³Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi và dặn, “Đi vào thành các con sẽ gặp một người mang bầu nước. Hãy đi theo. ¹⁴Khi người ấy vào nhà nào thì các con sẽ hỏi người chủ nhà, ‘Thầy hỏi: Cái phòng khách mà ta và các môn đệ sẽ ăn Lễ Vượt Qua ở đâu?’ ¹⁵Người ấy sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên gác có bàn ghế sẵn. Các con hãy dọn Lễ Vượt Qua ở đó.”

¹⁶Các môn đệ đi vào thành thì gặp y như điều Chúa Giê-xu đã nói trước. Họ liền dọn bữa ăn Lễ Vượt Qua.

¹⁷Đến chiều, Chúa Giê-xu cùng mười hai môn đệ vào nhà ấy. ¹⁸Đang khi ăn Chúa Giê-xu nói, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta—một trong những người hiện đang ăn ở đây với ta.”

¹⁹Nghe thế các môn đệ rất buồn rầu. Mỗi người lần lượt hỏi, “Thưa thầy người đó có phải là con không?”

²⁰Chúa Giê-xu đáp, “Đó là một trong mười hai người—người sẽ chấm bánh chung chén với ta. ²¹Con Người* sẽ phải chịu chết đúng theo lời Thánh Kinh viết về Ngài. Nhưng khốn cho kẻ nào phản bội Con Người* để Ngài bị giết. Thà nó đừng sinh ra đời còn hơn.”

Bữa Ăn của Chúa

(Ma 26:26–30; Lu 22:15–20; 1 Cô 11:23–25)

²²Lúc đang ăn, Chúa Giê-xu cầm bánh mì, tạ ơn Thượng Đế và bẻ ra. Rồi Ngài

trao cho các môn đệ và nói, “Các con hãy dùng bánh này; đây là thân thể của ta.”

²³Rồi Chúa Giê-xu cầm ly cầm tạ Thượng Đế và trao cho các môn đệ, ai nấy đều uống chung.

²⁴Sau đó Chúa Giê-xu nói, “Đây là huyết của ta đổ ra cho nhiều người để Chúa lập giao ước với họ. ²⁵Ta bảo thật, ta sẽ không uống nước nho* này nữa cho đến khi ta uống nước nho mới trong Nước Trời.”

²⁶Sau khi hát một bản thánh ca, tất cả mọi người đi ra núi Ô-liu.

Các môn đệ sẽ bỏ Ngài

(Ma 26:31–35; Lu 22:31–34; Gi 13:36–38)

²⁷Sau đó Chúa Giê-xu bảo các môn đệ “Các con sẽ vấp ngã trong niềm tin mình vì Thánh Kinh đã viết:

‘Ta sẽ giết người chăn,
thì các con chiên sẽ bị tản lạc.’

Xa-cha-ri 13:7

²⁸Nhưng sau khi ta sống lại từ trong kẻ chết thì ta sẽ đi trước các con qua miền Ga-li-lê.”

²⁹Phia-rơ thưa, “Dù cho ai vấp ngã trong đức tin chứ con thì chắc chắn là không.”

³⁰Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, đêm nay trước khi gà gáy hai lượt con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.”

³¹Nhưng Phia-rơ cả quyết, “Con sẽ không bao giờ chối thầy! Cho dù con phải chết với thầy đi nữa con cũng sẽ không bao giờ chối thầy đâu!” Tất cả các môn đệ khác đều quả quyết giống như thế.

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(Ma 26:36–46; Lu 22:39–46)

³²Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi đến một nơi gọi là Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ, “Ngồi đây đợi ta cầu nguyện.”

³³Rồi Ngài mang Phia-rơ, Gia-cơ và Giăng đi với mình, lúc ấy lòng Ngài bắt đầu buồn rầu và bối rối lắm. ³⁴Ngài bảo họ, “Lòng ta buồn bã đến chết được. Các con hãy ở đây và tỉnh thức.”

³⁵Sau khi đi cách họ một khoảng, Ngài quì xuống cầu nguyện để, nếu có thể được, Ngài sẽ không phải trải qua giờ đau khổ này. ³⁶Ngài cầu nguyện như sau, “*A-ba*^a thưa Cha! Cha có thể làm mọi điều. Xin lấy ly^b đau khổ này khỏi con. Nhưng xin hãy làm theo ý muốn Cha chứ không phải theo ý muốn con.”

³⁷Rồi Ngài trở lại với các môn đệ thì thấy họ đang ngủ. Ngài bảo Phia-rơ, “Xi-môn à, con ngủ sao? Con không thức nổi với ta trong một tiếng đồng hồ sao?” ³⁸Hãy thức canh và cầu nguyện để khỏi rơi vào sự cám dỗ. Tinh thần thì muốn làm điều phải, nhưng thân thể thì mỏi mệt.”

³⁹Một lần nữa, Chúa Giê-xu lại đi cầu nguyện giống như trước. ⁴⁰Khi trở về thì Ngài vẫn thấy họ ngủ vì mắt họ đờ quá rồi. Họ cũng chẳng biết nói làm sao với Ngài.

⁴¹Sau khi Chúa Giê-xu đi cầu nguyện lần thứ ba, Ngài trở lại với các môn đệ và bảo họ, “Các con vẫn còn ngủ nghỉ à? Thôi đủ rồi. Đến giờ Con Người* sắp bị trao vào tay kẻ ác. ⁴²Đứng dậy. Chúng ta phải đi. Kẻ phản ta đang đến kia kìa.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47–56; Lu 22:47–53; Gi 18:3–12)

⁴³Ngay lúc Chúa Giê-xu còn đang nói thì Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ ập đến. Cùng đi với hắn có nhiều người mang gươm giáo, gậy gộc. Họ

^a14:36 *A-ba* Tiếng trẻ con gọi cha. ^b14:36 *ly* Chúa Giê-xu muốn nói những điều khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng.

được các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bô lão Do-thái phái đến.

⁴⁴Tên phản bội ra dấu trước cho chúng rằng, “Ai mà tôi hôn là người ấy. Hãy bắt lấy và giải đi thật cẩn thận.”

⁴⁵Giu-đa tiến thẳng đến Chúa Giê-xu và nói, “Thưa thầy!” rồi hôn Ngài.

⁴⁶Chúng liền ra tay bắt Chúa Giê-xu.

⁴⁷Một trong các môn đệ đang đứng đó rút gươm ra chém đứt vành tai tên đầy tớ của thầy tế lễ tối cao.

⁴⁸Chúa Giê-xu bảo họ, “Các anh dùng gươm giáo và gậy gộc đến bắt ta như thể ta là tên phạm pháp. ⁴⁹Mỗi ngày ta giảng dạy trong đền thờ công khai mà các anh không dám bắt. Nhưng những việc này xảy ra để lời Thánh Kinh được thành tựu.” ⁵⁰Ngay lúc ấy tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài chạy trốn hết.

⁵¹Có một cậu thanh niên đi theo Chúa Giê-xu, trên người chỉ có tấm khăn vải quấn ngang. Chúng túm bắt anh ta. ⁵²Nhưng anh bỏ tấm khăn quấn người lại, trần truồng bỏ chạy.

Chúa Giê-xu trước mặt các nhà cầm quyền

(Ma 26:57–68; Lu 22:54–55, 63–71;

Gi 18:13–14, 19–24)

⁵³Những người bắt Chúa Giê-xu giải Ngài đến nhà riêng của thầy tế lễ tối cao, nơi có đông đủ các giới trưởng tế, các bô lão Do-thái, cùng các giáo sư luật đang hội họp. ⁵⁴Phia-rơ theo sau xa xa, rồi bước vào sân của nhà riêng thầy tế lễ tối cao. Ông lại ngồi chung với mấy người lính gác và sưởi ấm gần đống lửa.

⁵⁵Các giới trưởng tế cùng cả hội đồng Do-thái cố tìm bằng cứ để có thể giết Ngài, nhưng cả hội đồng không tìm được chứng cứ nào. ⁵⁶Có nhiều người đến vu cáo Ngài nhiều điều, nhưng những lời họ khai mâu thuẫn nhau.

⁵⁷Bấy giờ có một vài người đứng dậy đặt điều nói dối về Chúa Giê-xu. Họ bảo, ⁵⁸“Chúng tôi nghe người này nói, ‘Ta sẽ phá sập đền thờ do tay người xây cất. Sau ba ngày, ta sẽ xây một đền thờ khác không nhờ tay người.’” ⁵⁹Nhưng ngay trong điều này, lời họ khai cũng không phù hợp với nhau.

⁶⁰Sau đó thầy tế lễ tối cao đứng trước mặt họ và hỏi Chúa Giê-xu, “Anh không trả lời gì hết à? Anh không trả lời những điều người ta tố cáo anh sao?” ⁶¹Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh, không trả lời tiếng nào.

Thầy tế lễ tối cao hỏi Ngài một câu nữa, “Anh có phải là Đấng Cứu Thế, Con của Thượng Đế đáng chúc tụng không?”

⁶²Chúa Giê-xu đáp, “Phải, ta là Đấng Cứu Thế. Trong tương lai các ông sẽ thấy Con Người^{*} ngồi bên phải Thượng Đế, Đấng quyền uy và sẽ ngự đến giữa mây trời.”

⁶³Nghe câu ấy, thầy tế lễ tối cao liền xé áo mình và tuyên bố, “Chúng ta đâu cần nhân chứng nữa! ⁶⁴Các ông đã nghe hẳn nói phạm thượng, nghịch với Thượng Đế rồi. Các ông nghĩ sao?”

Tất cả đồng thanh nói rằng Ngài có tội đáng bị xử tử.

⁶⁵Một số người ở đó phỉ nhổ Ngài. Họ bịt mắt Ngài lại, đấm Ngài mấy cái rồi bảo, “Hãy trở tài nói tiên tri của người đi! Rồi các lính hầu vừa giải Ngài đi vừa đánh đập Ngài.”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:69–75; Lu 22:56–62; Gi 18:15–18, 25–27)

⁶⁶Lúc Phia-rơ đang đứng trong sân, thì một đứa tớ gái của thầy tế lễ tối cao đến. ⁶⁷Cô ta thấy Phia-rơ đang đứng sưởi gần đống lửa thì nhìn ông chăm chú.

Rồi cô bảo, “Ông cũng ở với ông Giê-xu người Na-xa-rét.”

⁶⁸Nhưng Phia-rơ chối phăng và bảo, “Tôi không hiểu cô nói gì.” Khi ông bỏ đi về phía cổng sân thì gà gáy.^a

⁶⁹Đứa tớ gái thấy Phia-rơ đứng đó liền nói với mấy người đứng quanh lần nữa, “Ông này cũng là một trong những người thuộc bọn đó.” ⁷⁰Một lần nữa Phia-rơ lại chối.

Lát sau, mấy người đứng gần Phia-rơ lên tiếng, “Đúng rồi, anh là một trong những người ấy, vì anh cũng là người miền Ga-li-lê.”

⁷¹Phia-rơ rờ liền rửa và thề độc rằng, “Tôi không hề biết người mà các ông nói đâu.”

⁷²Lập tức gà gáy lần thứ nhì. Phia-rơ liền nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã bảo, “Trước khi gà gáy hai lượt, con sẽ chối ta ba lần, bảo là không biết ta.” Quá xúc động, Phia-rơ bật khóc.

Phi-lát gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 27:1–2, 11–14; Lu 23:1–5; Gi 18:28–38)

15 ¹Sáng sớm hôm sau các giới trưởng tế, các bộ lão, các giáo sư luật và toàn thể hội đồng Do-thái lập mưu. Họ trời Ngài lại, dẫn đi giải qua cho Phi-lát là quan thống đốc.

²Phi-lát hỏi Ngài, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như lời quan nói.”

³Các giới trưởng tế tố cáo Ngài đủ điều. ⁴Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu một câu nữa, “Anh thấy họ tố cáo anh đủ thứ không? Anh không chịu đối đáp gì cả sao?”

⁵Nhưng Chúa Giê-xu im lặng khiến Phi-lát vô cùng ngạc nhiên.

^a14:68 *sân thì gà gáy* Một vài bản cũ Hi-lạp không có ghi câu này.

Phi-lát tìm cách tha Chúa Giê-xu

(Ma 27:15-31; Lu 23:13-25; Gi 18:39-19:16)

⁶Cứ mỗi năm vào dịp lễ Vượt qua, quan thống đốc thường hay ân xá cho một tên tù phạm theo ý dân xin. ⁷Lúc ấy có tên Ba-ra-ba đang ngồi tù với mấy tên phản loạn. Chúng đã phạm tội giết người trong một vụ bạo động. ⁸Dân chúng đến xin Phi-lát ân xá cho một tù nhân theo thông lệ.

⁹Nên Phi-lát hỏi họ, “Các ông có muốn tôi ân xá vua dân Do-thái không?” ¹⁰Phi-lát biết rõ là do lòng ganh ghét mà các giới trưởng tế giải Chúa Giê-xu đến cho mình. ¹¹Nhưng các giới trưởng tế xúi giục dân chúng xin tha Ba-ra-ba chứ đừng tha Chúa Giê-xu.

¹²Phi-lát lại hỏi dân chúng một lần nữa, “Còn người mà các anh gọi là vua dân Do-thái thì tôi phải xử làm sao đây?”

¹³Dân chúng quát lớn, “Đóng đinh hắn đi!”

¹⁴Phi-lát hỏi, “Tại sao? Ông ta đã làm điều gì phạm pháp đâu?”

Nhưng họ lại hét lớn hơn nữa, “Đóng đinh hắn đi!”

¹⁵Phi-lát muốn làm vừa lòng dân chúng nên tha Ba-ra-ba cho họ. Sau khi cho đánh đòn Chúa Giê-xu, ông giao Ngài cho các tên lính mang đi đóng đinh.

¹⁶Bọn lính mang Chúa Giê-xu vào trong dinh thống đốc gọi là tổng dinh, và tập hợp tất cả các quân sĩ lại. ¹⁷Chúng lấy áo dài tím mặc cho Chúa Giê-xu và dùng nhánh chông gai làm mào đội lên đầu Ngài. ¹⁸Rồi chúng bắt đầu kêu, “Muôn tâu, vua dân Do-thái!” ¹⁹Bọn lính lấy gậy đập đầu Ngài nhiều lần. Chúng nhỏ vào mặt Ngài và chế giễu Ngài bằng cách quì gối xuống giả vờ bái lạy Ngài. ²⁰Sau khi chế giễu xong bọn lính cởi áo tím của Ngài ra và mặc lại áo quần cho Ngài. Rồi chúng dẫn Ngài ra khỏi dinh để mang đi đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Ma 27:32-44; Lu 23:26-43; Gi 19:17-27)

²¹Có một người tên Xi-môn gốc xứ Xi-ren, cha của A-lịch-sơn và Ru-phu, từ ngoài đồng trở về thành. Bọn lính bắt ông ta phải vác cây thập tự thế cho Chúa Giê-xu. ²²Chúng đưa Ngài đến một nơi gọi là Gô-gô-tha nghĩa là Đồi Sọ. ²³Bọn lính định cho Chúa Giê-xu uống rượu trộn với một dược, nhưng Ngài không chịu uống. ²⁴Các tên lính đóng đinh Chúa Giê-xu và chia áo quần của Ngài bằng cách bắt thăm xem ai được phần nào.

²⁵Lúc chúng đóng đinh Chúa Giê-xu là chín giờ sáng. ²⁶Có một bảng treo lên ghi án Ngài như sau: VUA DÂN DO-THÁI. ²⁷Chúng cũng treo hai tên cướp lên hai cây thập tự kế bên Ngài, một tên bên phải, một tên bên trái. ^{28^a} ²⁹Người qua kẻ lại sỉ nhục Ngài và lắc đầu, “Ê, anh nói anh sẽ phá đền thờ rồi xây lại trong ba ngày, ³⁰Bây giờ hãy tự cứu mình đi! Hãy xuống khỏi cây thập tự đi!”

³¹Các giới trưởng tế và các giáo sư luật cũng chế giễu Ngài. Họ bảo nhau, “Hắn cứu người khác được mà cứu mình không được. ³²Nếu hắn thật là Đấng Cứu Thế, vua dân Ít-ra-en thì có giỗi nhảy xuống khỏi cây thập tự đi. Làm được vậy chúng ta mới tin.” Hai tên cướp bị đóng đinh hai bên Ngài cũng sỉ nhục Ngài.

Chúa Giê-xu Chết

(Ma 27:45-56; Lu 23:44-49; Gi 19:28-30)

³³Từ giữa trưa, khắp xứ đều tối mịt hơn ba tiếng đồng hồ. ³⁴Đến ba giờ chiều Chúa Giê-xu kêu lớn, “Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma xa-bách-tha-ni.” Nghĩa là, “Thượng Đế của tôi ơi, Thượng Đế của tôi ơi, sao Ngài bỏ tôi?”

^a15:28 Câu 28 Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 28: “Đúng như lời Thánh Kinh viết, ‘Chúng đặt Ngài chung với phạm nhân.’”

³⁵Có mấy người đứng đó nghe vậy bảo nhau rằng, “Nghe kia, hẳn đang kêu Ê-li.”

³⁶Một người ở đó chạy đi lấy một miếng bông đá, nhúng đầy giấm, cột vào một cái que đưa lên cho Ngài uống và bảo, “Chúng ta hãy xem thử Ê-li có đến đem hẳn xuống khỏi cây thập tự không.”

³⁷Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa rồi qua đời.

³⁸Cái màn trong đền thờ* bị xé toạc làm đôi từ trên xuống dưới. ³⁹Viên sĩ quan đứng trước cây thập tự của Chúa Giê-xu thấy Ngài chết như thế liền bảo, “Người nầy đúng là Con Thượng Đế!”

⁴⁰Có mấy người đàn bà đứng xa xa nhìn; trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Xa-lô-mê, Ma-ri mẹ của Gia-cơ (Gia-cơ là con út của Ma-ri) và Giô-xê. ⁴¹Các bà nầy đã theo Chúa Giê-xu từ khi Ngài ở miền Ga-li-lê và phục vụ Ngài. Nhiều người đàn bà khác lên Giê-ru-sa-lem với Ngài cũng có mặt ở đó.

Chúa Giê-xu được chôn cất

(Ma 27:57–61; Lu 23:50–56; Gi 19:38–42)

⁴²Hôm ấy là Ngày Chuẩn Bị, nghĩa là hôm trước ngày Sa-bát. Buổi chiều ngày ấy, ⁴³Giô-xép vùng A-ri-ma-thia can đảm đến gặp Phi-lát xin xác Chúa Giê-xu. Giô-xép, một hội viên quan trọng của Hội Đồng Do-thái, là một trong những người trông chờ Nước Trời hiện đến. ⁴⁴Phi-lát ngạc nhiên khi nghe Chúa Giê-xu chết nhanh như thế, nên ông gọi một sĩ quan hỏi để biết Ngài đã chết lâu chưa. ⁴⁵Sau khi nghe viên sĩ quan báo cáo thì Phi-lát giao xác Ngài cho Giô-xép. ⁴⁶Giô-xép có mua vải liệm, nên sau khi mang xác Chúa Giê-xu xuống khỏi cây thập tự thì quấn trong vải ấy. Ông đặt xác Ngài vào ngôi mộ đục từ vách đá. Rồi ông lăn

một tảng đá lớn chặn cửa mộ lại. ⁴⁷Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri mẹ của Giô-xê nhìn thấy chỗ chôn Chúa.

Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại

(Ma 28:1–8; Lu 24:1–12; Gi 20:1–10)

16 ¹Đến hôm sau ngày Sa-bát, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Xa-lô-mê mua thuốc thơm để xức xác Chúa Giê-xu. ²Sáng sớm hôm ấy tức ngày đầu tuần lễ, khi vừa rạng đông, các bà đi đến mộ. ³Họ hỏi nhau, “Ai sẽ lăn giùm tảng đá lớn chặn cửa mộ cho chúng ta đây?”

⁴Nhưng khi nhìn, thì họ thấy tảng đá, mặc dù rất lớn, đã được lăn đi rồi. ⁵Bước vào mộ, các bà thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi bên phải, họ hoảng hồn.

⁶Nhưng anh bảo, “Các bà đi tìm Chúa Giê-xu Na-xa-rét, Đấng đã bị đóng đinh. Đừng sợ! Ngài đã sống lại từ kẻ chết rồi, Ngài không có đây đâu. Hãy xem! Đây là chỗ người ta đã đặt xác Ngài. ⁷Bây giờ các bà hãy đi bảo với môn đệ Ngài và Phia-rơ rằng, ‘Chúa Giê-xu sẽ đi đến miền Ga-li-lê, các ông sẽ gặp Ngài tại đó như Ngài đã bảo trước với các ông.’”

⁸Sững sờ và run rẩy vì sợ, các bà bỏ chạy khỏi mộ. Họ không dám thuật cho ai việc đã xảy ra, vì quá kinh hoàng.

Một số môn đệ thấy Chúa Giê-xu

(Ma 28:9–10; Gi 20:11–18; Lu 24:13–35)

⁹Sau khi Chúa Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết vào ngày đầu tuần, Ngài hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len là người được Ngài đuổi bảy quỷ dữ ra. ¹⁰Sau khi Ma-ri gặp Chúa Giê-xu, cô đi thuật lại cho các môn đệ đang buồn thảm khóc than. ¹¹Nhưng khi nghe Ma-ri bảo rằng Chúa Giê-xu đã sống và chính cô ta đã trông thấy Chúa, thì họ không tin.

¹²Sau đó Chúa Giê-xu lấy hình dạng khác hiện ra cùng hai môn đệ, trong khi họ đang đi về miền quê. ¹³Họ trở về thuật lại chuyện ấy cho các môn đệ khác nhưng các môn đệ cũng không tin.

Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ

(Ma 28:16–20; Lu 24:36–49; Gi 20:19–23;

Công Vụ 1:6–8)

¹⁴Sau đó Chúa Giê-xu hiện ra cùng mười một môn đệ lúc họ đang ăn, quở trách họ vì họ cứng lòng không chịu tin những người đã thấy Ngài sống lại từ kẻ chết.

¹⁵Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Các con hãy đi khắp nơi trên thế giới, rao giảng Tin Mừng cho mọi người. ¹⁶Ai tin và chịu lễ báp-têm sẽ được cứu, ai

không tin sẽ bị kết tội. ¹⁷Người tin sẽ có thể làm những dấu lạ sau đây: Nhân danh ta đuổi quỷ. Họ sẽ nói các thứ ngôn ngữ* mới. ¹⁸Họ có thể bắt rắn trong tay hoặc uống độc dược mà không hại gì. Họ đặt tay trên kẻ đau thì kẻ đau sẽ lành.”

Chúa Giê-xu trở về thiên đàng

(Lu 24:50–53; Công Vụ 1:9–11)

¹⁹Sau khi Chúa Giê-xu nói những lời ấy xong với các môn đệ thì Ngài được đưa về thiên đàng và ngồi bên phải Thượng Đế. ²⁰Các môn đệ đi khắp nơi trên thế giới rao truyền Tin Mừng cho mọi người và được Chúa trợ giúp. Chúa cũng làm vững lời giảng về Tin Mừng của họ bằng những phép lạ kèm theo.^a

^a16:9–20 Câu 9–20 không có trong hai bản sao chép Hi-lạp cổ xưa nhất của sách Mác.

Tin mừng theo *Lu-ca*

Lu-ca thuật lại cuộc đời của Chúa Giê-xu
1 ¹Nhiều người đã tường thuật những việc xảy ra giữa chúng ta. ²Họ ghi lại những gì chúng ta đã nghe từ các người khác là những người đã chứng kiến những việc ấy từ đầu, và phục vụ Thượng Đế bằng cách phổ biến lời của Chúa cho mọi người. ³Thưa ngài^a Thi-ô-phi-lơ, vì tôi cũng đã nghiên cứu cẩn thận mọi việc từ đầu, nên tôi thấy cần phải thuật lại cho ngài. Tôi sắp xếp những chuyện ấy ⁴để ngài biết điều mình đã học là xác thật.

Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét

⁵Trong thời kỳ vua Hê-rốt cai trị xứ Giu-đia, có một thầy tế lễ tên Xa-cha-ri thuộc nhóm A-bi-gia^b. Ê-li-xa-bét, vợ Xa-cha-ri thuộc dòng họ A-rôn. ⁶Xa-cha-ri và Ê-li-xa-bét sống cuộc đời thánh thiện trước mặt Thượng Đế. Cả hai đều vâng giữ những lời dạy của Chúa và luật lệ Ngài một cách hoàn toàn, không chỗ nào chê trách được. ⁷Nhưng hai ông bà không có con, vì Ê-li-xa-bét không thể sinh con được. Hơn nữa, cả hai người đều cao tuổi.

⁸Một hôm Xa-cha-ri đang thi hành nhiệm vụ tế lễ trước mặt Thượng Đế, vì

ngày đó là phiên của nhóm ông. ⁹Theo tục lệ bắt thăm của các thầy tế lễ, Xa-cha-ri trúng thăm để vào đốt hương nơi đền thờ của Chúa. ¹⁰Bên ngoài có rất đông người đang cầu nguyện trong giờ dâng hương. ¹¹Bỗng một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên phải bàn dâng hương. ¹²Nhìn thấy thiên sứ, Xa-cha-ri giật mình hốt hoảng. ¹³Nhưng thiên sứ trấn an, “Xa-cha-ri ơi, đừng sợ. Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông rồi. Ê-li-xa-bét, vợ ông sẽ sinh một trai, ông hãy đặt tên là Giăng. ¹⁴Con ấy sẽ mang niềm vui sướng cho ông, và nhiều người sẽ mừng rỡ vì nó ra đời. ¹⁵Giăng sẽ làm một vĩ nhân cho Chúa; sẽ không uống rượu hay thức uống say, và ngay từ khi mới sinh ra đã được đầy đầy Thánh Linh. ¹⁶Giăng sẽ đưa nhiều người trong Ít-ra-en trở về với Thượng Đế là Chúa mình. ¹⁷Người sẽ đi trước mặt Chúa với thần linh và năng quyền của Ê-li. Người sẽ làm cho cha mẹ và con cái hòa thuận với nhau, và đưa những kẻ bất phục tùng Thượng Đế trở về đường chánh, để chuẩn bị dân chúng chào mừng Chúa đến.”

¹⁸Xa-cha-ri thưa với thiên sứ, “Làm sao tôi biết được lời ông nói là đúng? Vì tôi đã cao tuổi rồi còn vợ tôi cũng không trẻ trung gì.”

¹⁹Thiên sứ đáp, “Tôi là Gáp-ri-ên đứng trước mặt Thượng Đế. Ngài sai tôi đến để báo tin mừng này cho ông. ²⁰Bây giờ hãy nghe đây! Ông sẽ bị

^a1:3 ngài Danh từ xưng hô tỏ sự kính trọng dành cho người trên như vua chúa hay quan quyền. ^b1:5 nhóm A-bi-gia Các thầy tế lễ Do-thái được chia làm hai mươi bốn nhóm. Xem I Lịch sử 24.

câm cho đến ngày những điều tôi nói được thành tựu, vì ông không tin điều tôi nói. Những điều ấy chắc chắn sẽ xảy ra.”

²¹Bên ngoài dân chúng đứng chờ Xa-cha-ri. Họ ngạc nhiên vì Xa-cha-ri ở quá lâu trong đền thờ. ²²Khi ông đi ra thì Xa-cha-ri không nói được với họ. Dân chúng hiểu ngay là ông ta đã thấy chuyện lạ trong đền thờ. Ông chỉ có thể ra dấu cho họ trong khi vẫn câm. ²³Lúc mãn phiên phục vụ trong đền thờ, Xa-cha-ri trở về nhà.

²⁴Sau đó Ê-li-xa-bét, vợ Xa-cha-ri thụ thai. Bà ở biệt trong nhà suốt năm tháng trời. Ê-li-xa-bét nói rằng, ²⁵“Hãy xem điều Chúa đã làm cho tôi! Đồng bào tôi xấu hổ^a về tôi nhưng Chúa đã lấy sự xấu hổ khỏi tôi.”

Một thiên sứ hiện ra cùng Ma-ri

²⁶Sau khi Ê-li-xa-bét mang thai được sáu tháng thì Thượng Đế sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến Na-xa-rét, một thị trấn miền Ga-li-lê ²⁷gặp một trinh nữ. Cô đã hứa hôn với một người tên Giô-xép thuộc dòng họ vua Đa-vít. Cô tên Ma-ri. ²⁸Thiên sứ đến gặp cô và nói, “Chào cô! Chúa đã ban phúc cho cô và ở cùng cô.”

²⁹Nhưng Ma-ri sửng sốt về lời chào của thiên sứ, không hiểu lời ấy có nghĩa gì.

³⁰Thiên sứ bảo cô, “Cô Ma-ri ơi, đừng sợ; Thượng Đế đã ban ân phúc Ngài trên cô. ³¹Hãy nghe đây. Cô sẽ mang thai và sinh một bé trai, cô hãy đặt tên là Giê-xu. ³²Em bé ấy sẽ rất cao trọng và được gọi là Con của Đấng Tối Cao. Thượng Đế sẽ cho Ngài ngôi vua Đa-vít là tổ tiên Ngài. ³³Ngài sẽ trị vì con cháu nhà Gia cốp mãi mãi. Nước Ngài còn đời đời.”

^a1:25 *xấu hổ* Người Do-thái cho rằng đàn bà không có con là một điều xấu hổ.

³⁴Ma-ri thưa với thiên sứ, “Làm sao chuyện ấy xảy ra được, trong khi tôi là một trinh nữ?”

³⁵Thiên sứ đáp, “Thánh Linh sẽ đến trên cô và quyền năng của Đấng Tối Cao sẽ che phủ cô. Vì thế mà hài nhi sinh ra sẽ là hài nhi thánh và được gọi là Con Thượng Đế. ³⁶Hiện thời Ê-li-xa-bét, bà con cô đang mang thai một bé trai, mặc dù bà rất cao tuổi. Ai cũng nghĩ bà ấy không thể nào sinh con được, tuy nhiên bà đã mang thai được sáu tháng rồi. ³⁷Vì việc gì Thượng Đế làm cũng được cả!”

³⁸Ma-ri thưa, “Tôi đây là đầy tớ của Chúa. Xin việc ấy được thành theo điều người nói!” Rồi thiên sứ từ giã Ma-ri.

Ma-ri thăm Ê-li-xa-bét

³⁹Ma-ri vội vã đi tới một thị trấn trong vùng đồi núi miền Giu-đia. ⁴⁰Cô đến nhà Xa-cha-ri và chào Ê-li-xa-bét. ⁴¹Khi Ê-li-xa-bét nghe tiếng Ma-ri chào thì bào thai trong bụng bà nhảy lên và Ê-li-xa-bét được đầy Thánh Linh. ⁴²Bà kêu lên, “Thượng Đế đã ban phúc cho chị nhiều hơn các phụ nữ khác và Ngài cũng ban phúc cho hài nhi chị sắp sinh ra. ⁴³Tại sao tôi được điểm phúc này, là mẹ của Chúa tôi đến thăm tôi? ⁴⁴Khi tôi vừa nghe tiếng của chị, thì bào thai trong bụng tôi nhảy mừng. ⁴⁵Chị được ân phúc, vì chị tin rằng điều gì Chúa nói cùng với chị sẽ thành tựu.”

Ma-ri ca ngợi Thượng Đế

⁴⁶Rồi Ma-ri nói rằng, “Linh hồn tôi ca tụng Chúa;

⁴⁷ Lòng tôi vui mừng trong Thượng Đế là Chúa Cứu Thế của tôi,

⁴⁸ vì Ngài đoái đến đầy tớ gái hèn mọn của Ngài.

Từ nay về sau mọi người sẽ cho tôi là người có phúc,
 49 vì Đấng Toàn Năng đã làm những điều kỳ diệu cho tôi.
 Danh Ngài là Thánh.
 50 Thượng Đế sẽ tỏ lòng nhân ái của Ngài
 cho những người thờ kính và phục vụ Ngài cho đến mãi mãi
 51 Ngài đã làm những việc lớn lao do quyền năng của Ngài.
 Ngài phân tán những kẻ kiêu ngạo và kẻ tự đề cao mình.
 52 Ngài hạ bệ các kẻ cầm quyền khỏi ngôi họ
 và nâng những kẻ khiêm nhường lên.
 53 Ngài cho những kẻ đói đầy đủ thức ăn ngon,
 và đuổi những kẻ giàu đi ra tay không.
 54 Ngài giúp đỡ tôi tớ Ngài là dân Ít-ra-en,
 và không quên tỏ ra lòng nhân ái của Ngài đối với họ
 55 như Ngài đã hứa cùng tổ tiên của chúng ta,
 cùng Áp-ra-ham và con cháu ông đến mãi mãi.”

56Ma-ri ở chơi với Ê-li-xa-bét khoảng ba tháng rồi trở về nhà.

Giăng Báp-tít ra đời

57Đến kỳ sinh nở, Ê-li-xa-bét sinh ra một bé trai. 58Láng giềng và bà con đến chung vui vì nghe Chúa đã tỏ lòng nhân từ đối với bà.

59Khi em bé được tám ngày, thì người ta đến làm phép cắt dương bì cho em. Họ định đặt tên em là Xa-cha-ri theo tên cha, 60nhưng bà mẹ bảo, “Không! Phải đặt tên nó là Giăng.”

61Họ bảo Ê-li-xa-bét, “Nhưng trong họ hàng bà không ai có tên ấy.” 62Họ

liền ra dấu cho cha đứa bé hỏi xem ông muốn đặt tên gì.

63Xa-cha-ri xin tấm bảng nhỏ rồi viết lên, “Tên nó là Giăng.” Mọi người đều kinh ngạc. 64Ngay lúc ấy Xa-cha-ri nói được trở lại và ca tụng Thượng Đế. 65Hàng xóm, láng giềng đâm ra lo sợ, còn dân chúng khắp vùng đồi núi Giu-đia không ngớt bàn tán về chuyện đó. 66Những người nghe chuyện hỏi nhau rằng, “Em bé ấy lớn lên sẽ ra sao?” vì quyền năng của Chúa ở cùng cậu.

Xa-cha-ri ca ngợi Thượng Đế

67Bấy giờ Xa-cha-ri, cha của Giăng đầy Thánh Linh và nói tiên tri:

68“Chúng ta hãy ca ngợi Chúa là Thượng Đế của Ít-ra-en,
 vì Ngài đến cứu giúp dân Ngài và giải thoát họ.

69 Ngài đã cho chúng ta một Đấng Cứu Thế quyền năng,
 xuất thân từ gia đình Đa-vít, tôi tớ Ngài.

70 Qua các nhà tiên tri thánh của Ngài đã sống từ ngàn xưa,
 Ngài hứa sẽ hoàn thành điều ấy:

71 Ngài hứa sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay kẻ thù
 và khỏi thế lực của những kẻ ghét chúng ta.

72 Ngài hứa sẽ tỏ lòng nhân từ cho cha ông chúng ta
 và cam kết sẽ giữ lời hứa thánh của Ngài.

73 Ngài hứa với Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta

74 rằng Ngài sẽ giải cứu chúng ta khỏi quyền lực của kẻ thù
 để chúng ta có thể phục vụ Ngài mà không sợ hãi,

75 để chúng ta trở nên thánh thiện và nhân đức
 trước mặt Ngài suốt đời chúng ta.

⁷⁶“Bây giờ, con ơi, con sẽ được gọi là nhà tiên tri của Đấng Tối Cao.

Con sẽ đi trước để dọn đường cho Chúa.

⁷⁷ Con sẽ khiến cho dân Ngài biết là họ sẽ được cứu, khi tội họ được xóa hết.

⁷⁸ Do lòng nhân từ thương xót của Thượng Đế, một bình minh mới từ thiên đàng sẽ chiếu trên chúng ta.

⁷⁹ Ánh sáng sẽ chiếu trên những kẻ sống trong tăm tối, ở dưới bóng chết, và dẫn chúng ta vào lối đi hòa bình.”

⁸⁰Đứa trẻ lớn lên, tinh thần thêm mạnh mẽ. Giăng sống trong đồng hoang cho đến ngày ra mắt dân Ít-ra-en.

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu

(Ma 1:18-25)

2 ¹Lúc ấy Xê-xa Au-gút-tơ ra sắc lệnh cho tất cả công dân thuộc các quốc gia dưới quyền của đế quốc La-mã phải đăng bộ. ²Đây là lần đăng bộ^a đầu tiên được thực hiện khi Qui-ri-niu làm thống đốc xứ Xy-ri. ³Mọi người đều trở về nguyên quán để đăng bộ.

⁴Vì Giô-xép thuộc dòng họ Đa-vít, nên ông từ Na-xa-rét, một thị trấn miền Ga-li-lê, đi đến Bết-lê-hem thuộc miền Giu-đia, cũng gọi là thành Đa-vít. ⁵Ông đăng bộ cùng với Ma-ri là người đã hứa hôn^b với mình, lúc ấy đang mang thai. ⁶Trong khi hai người đang ở đó, thì Ma-ri đến ngày sinh. ⁷Cô sinh con trai đầu lòng, lấy vải bọc em bé và đặt nằm trong máng ăn súc vật, vì quán trọ không còn chỗ.

^a2:2 *đăng bộ* Kiểm tra dân số. Kiểm kê dân cư và tài sản của mỗi người. ^b2:5 *hứa hôn* Theo tục lệ Do-thái, hứa hôn là một sự cam kết quan trọng. Cam kết đó chỉ có thể hủy bỏ bằng sự ly dị.

Các anh chăn chiên nghe tin

Chúa Giê-xu sinh ra

⁸Đêm ấy, có mấy anh chăn chiên thức canh bầy giữa đồng trống. ⁹Bỗng một thiên sứ của Chúa xuất hiện trước mặt họ. Vinh quang của Chúa chói lòa xung quanh. Các anh chăn chiên hốt hoảng. ¹⁰Thiên sứ liền trấn an, “Đừng sợ. Tôi báo cho các anh một tin mừng, sẽ là niềm vui lớn cho toàn dân. ¹¹Hôm nay Đấng Cứu Thế đã được sinh ra trong thành Đa-vít. Ngài là Cứu Chúa. ¹²Đây là dấu hiệu để các anh nhận ra Ngài: Các anh sẽ gặp một hài nhi bọc bằng vải, nằm trong máng ăn súc vật.”

¹³Rồi một đoàn thiên sứ rất đông từ thiên đàng nhập cùng với vị thiên sứ đầu tiên, ca vang lời chúc tụng Thượng Đế:

¹⁴“Vinh danh Thánh Chúa trên trời, Hòa bình dưới thế cho kẻ làm vui lòng Ngài.”

¹⁵Sau khi các thiên sứ trở về thiên đàng, mấy anh chăn chiên bảo nhau, “Chúng ta hãy đi đến Bết-lê-hem để xem sự việc mà Chúa đã báo cho chúng ta.”

¹⁶Nên họ vội vàng ra đi tìm gặp được Ma-ri, Giô-xép và hài nhi mới sinh đang nằm trong máng ăn súc vật. ¹⁷Khi thấy hài nhi họ liền thuật lại lời thiên sứ nói về hài nhi ấy. ¹⁸Ai nấy đều kinh ngạc về lời của các anh chăn chiên. ¹⁹Nhưng Ma-ri ấp ủ và suy nghĩ về những lời ấy trong lòng. ²⁰Các anh chăn chiên trở về, ca ngợi và cảm tạ Thượng Đế về những gì họ đã nghe và thấy như lời thiên sứ đã bảo họ.

²¹Tám ngày sau khi sinh ra, hài nhi được cắt dương bì và đặt tên là Giê-xu, tức là tên mà thiên sứ đã đặt cho trước khi Ma-ri mang thai.

Chúa Giê-xu được dâng nơi đền thờ

²²Khi đến kỳ Ma-ri và Giô-xép phải thi hành những điều đã qui định theo

luật Mô-se về lễ tẩy sạch^a, hai ông bà đem hài nhi Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa. ²³Vì luật pháp Chúa có ghi: “Mọi con trai đầu lòng phải được dâng cho Chúa.”^b ²⁴Ma-ri và Giô-xép cũng mang theo một cửa lễ để dâng theo luật Chúa viết: “Các người phải dâng hai con chim cu hoặc hai con bồ câu con.”^c

Xi-mê-ôn gặp Chúa Giê-xu

²⁵Ở Giê-ru-sa-lem có một người tên Xi-mê-ôn. Ông là một người đạo đức và thánh thiện. Ông chờ đợi lúc Thượng Đế cất sự đau khổ khỏi dân Ít-ra-en. Ông là người có Thánh Linh ngự. ²⁶Xi-mê-ôn được Thánh Linh cho biết là ông sẽ không chết trước khi gặp Đấng Cứu Thế mà Chúa đã hứa. ²⁷Thánh Linh hướng dẫn Xi-mê-ôn lên đền thờ đúng lúc Ma-ri và Giô-xép mang hài nhi Giê-xu đến để thi hành những điều mà luật pháp qui định. ²⁸Xi-mê-ôn bế em bé trong tay và cảm tạ Thượng Đế như sau:

²⁹“Lạy Chúa, bây giờ xin cho kẻ tôi tớ Chúa qua đời bình an theo như Ngài đã nói trước.
³⁰ Vì mắt con đã thấy hài nhi mà Ngài đã chuẩn bị để cứu chúng con,
³¹ mọi dân tộc sẽ thấy điều ấy.
³² Ngài là ánh sáng soi đường cho các dân không phải Do-thái và đem vinh dự lớn cho dân Ngài, tức dân Ít-ra-en.”

³³Cha và mẹ của Chúa Giê-xu rất ngạc nhiên về điều Xi-mê-ôn nói về em bé. ³⁴Rồi Xi-mê-ôn chúc phước cho

^a2:22 *tẩy sạch* Luật Mô-se qui định rằng bốn mươi ngày sau khi sinh con trai, người mẹ phải được tẩy sạch qua một buổi lễ trong đền thờ. Xem Lê-vi 12:2-8. ^b2:23 *“Mọi con trai đầu lòng ... cho Chúa”* Xuất Ai-Cập 13:2. ^c2:24 *“người phải ... bồ câu con”* Lê-vi 12:8.

gia đình và bảo Ma-ri, “Thượng Đế đã chọn em này để gây vấp ngã và giục giã cho nhiều người trong Ít-ra-en. Em này sẽ là một dấu hiệu từ Thượng Đế, mà nhiều người không chấp nhận, ³⁵để cho ý tưởng của nhiều người được phơi bày ra. Còn những gì xảy ra sẽ làm cho chị rất đau lòng.”

Bà An-na gặp Chúa Giê-xu

³⁶Có một nữ tiên tri tên An-na, xuất thân từ gia đình Pha-nu-ên, thuộc chi tộc A-se. An-na đã cao tuổi lắm. Sau khi lập gia đình, bà sống với chồng được bảy năm ³⁷rồi ở góa, đến nay đã tám mươi bốn tuổi. An-na không khi nào ra khỏi đền thờ nhưng thờ phụng Thượng Đế, nhịn ăn và cầu nguyện ngày và đêm. ³⁸Lúc Xi-mê-ôn nói, bà cũng đang đứng đó. Bà cảm tạ Thượng Đế và thuật về hài nhi Giê-xu cho những người trông chờ Thượng Đế giải phóng Giê-ru-sa-lem.

Giô-xép và Ma-ri trở về nhà

³⁹Sau khi Giô-xép và Ma-ri thi hành xong những điều luật pháp Chúa qui định, thì trở về quê nhà ở Na-xa-rét thuộc miền Ga-li-lê. ⁴⁰Cậu bé dần dần khôn lớn và mạnh mẽ, ân phúc của Thượng Đế ở cùng cậu.

Cậu thiếu niên Giê-xu

⁴¹Mỗi năm cha mẹ Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt qua. ⁴²Lúc Ngài được mười hai tuổi thì cả gia đình lên dự lễ như vẫn thường làm. ⁴³Sau các ngày lễ thì gia đình lên đường trở về nhà. Nhưng cậu Giê-xu ở nán lại Giê-ru-sa-lem mà cha mẹ cậu không hay biết. ⁴⁴Hai người đi suốt một ngày đường mà cứ tưởng cậu đi về chung với đồng bạn. Sau đó mới bắt đầu hỏi thăm tìm cậu

trong đám thân nhân và bạn hữu. 45Tìm không ra nên hai người liền đi trở lại Giê-ru-sa-lem để kiếm. 46Mãi ba ngày sau, họ mới tìm được cậu Giê-xu đang ngồi trong đền thờ chung với các giáo sư luật, vừa nghe vừa hỏi. 47Ai nghe cậu cũng lấy làm ngạc nhiên về trí thông minh và những câu trả lời của cậu. 48Lúc cha mẹ tìm được cậu thì cả hai người đều sửng sốt. Mẹ cậu hỏi, “Con ơi, sao con đối với cha mẹ như thế này? Cha mẹ hết sức lo âu cho con và đã kiếm con khắp nơi!”

49Cậu Giê-xu thưa, “Cha mẹ kiếm con làm gì? Cha mẹ không biết con phải ở trong nhà của Cha con sao?” 50Nhưng cả hai người đều không hiểu cậu nói gì.

51Chúa Giê-xu trở về Na-xa-rét và vâng phục cha mẹ. Còn mẹ Ngài ghi tạc vào lòng những chuyện đã xảy ra. 52Chúa Giê-xu càng trở nên khôn lớn. Mọi người và Thượng Đế đều quý mến cậu.

Lời giảng của Giảng

(Ma 3:1-12; Mác 1:1-8; Gi 1:19-28)

3 1Vào năm thứ mười lăm triều đại Xê-xa Ti-bê-ri. Những nhân vật sau đây ở dưới quyền Xê-xa:

Bôn-ti Phi-lát cai quản miền Giu-đi-a;
Hê-rốt cai trị miền Ga-li-lê;
Phi-líp, em Hê-rốt, cai trị miền
Y-tu-ria và Tra-cô-ni;
và Ly-xa-nia cai quản miền
A-bi-len.

2An-na và Cai-pha làm chức tế lễ tối cao. Lúc ấy có lời của Thượng Đế báo với Giảng, con của Xa-cha-ri trong đồng hoang. 3Ông đi khắp vùng quanh sông Giô-đanh giảng lễ báp-têm về sự ăn năn để được tha tội. 4Như sách tiên tri Ê-sai viết:

“Đây là tiếng của người kêu trong sa mạc:

‘Hãy chuẩn bị đường cho Chúa.
Làm thẳng lối đi cho Ngài.’

5 Mọi thung lũng phải được lấp bằng,
và mọi núi đồi phải được
san phẳng.

Đường quanh co phải sửa cho ngay,
những lối đi gồ ghề phải lấp
cho bằng.

6 Mọi người sẽ biết sự cứu rỗi
của Thượng Đế!” Ê-sai 40:3-5

7Giăng bảo những người đến để chịu lễ báp-têm rằng, “Mấy anh là loài rắn độc! Ai đã cảnh cáo để các anh tránh khỏi cơn trừng phạt sắp đến của Thượng Đế? 8Hãy kết quả để chứng tỏ mình đã thực sự ăn năn. Đừng tự khoe, ‘Áp-ra-ham là ông tổ chúng tôi.’ Tôi nói cho các anh biết rằng Thượng Đế có thể biến các viên đá này ra con cháu Áp-ra-ham được đó. 9Bây giờ cái rìu đã đặt nơi rễ cây, sẵn sàng để đốn. Cây nào không sinh trái tốt đều sẽ bị chặt hết để chum lửa.”^a

10Dân chúng hỏi Giảng, “Vậy chúng tôi phải làm gì?”

11Giăng đáp, “Nếu ai có hai áo, hãy chia một cái cho người không có áo. Còn ai có thức ăn, cũng làm như vậy.”

12Ngay cả những nhân viên thu thuế cũng đến với Giảng để chịu lễ báp-têm. Họ hỏi, “Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?”

13Giăng đáp, “Đừng đòi nhiều hơn số thuế mà các ông được chỉ thị phải thu.”

14Các quân nhân cũng hỏi, “Còn chúng tôi thì sao? Chúng tôi phải làm gì?”

Giăng trả lời, “Đừng cướp đoạt tiền của dân chúng, và cũng đừng lường gạt họ. Hãy bằng lòng về lương bổng của mình.”

^a3:9 “cái rìu ... chum lửa” Nghĩa là Thượng Đế sẵn sàng trừng phạt những người không vâng lời Ngài.

¹⁵Vì dân chúng đang trông mong Đấng Cứu Thế đến nên họ tự hỏi không biết Giảng có phải là Đấng ấy không.

¹⁶Giăng bảo với mọi người, “Tôi làm lễ báp-têm cho các anh bằng nước, nhưng có một Đấng sẽ đến, còn cao trọng hơn tôi. Tôi không xứng đáng cúi xuống mở dép cho Ngài. Ngài sẽ làm báp-têm cho các anh bằng Thánh Linh và bằng lửa. ¹⁷Ngài sẽ đến để dùng nia sàng sạch sân lúa, tách lúa và trấu ra. Ngài sẽ chứa lúa vào vựa còn trấu thì đốt hết trong lửa không bao giờ tắt.”^a ¹⁸Giăng còn giảng thêm nữa về Tin Mừng, dùng nhiều điều để khích lệ dân chúng.

Công tác của Giảng chấm dứt

¹⁹Nhưng Giảng can ngăn Hê-rốt, là quan thống đốc, vì Hê-rốt phạm tội với Hê-rô-đi-a, vợ của em trai mình và vì những điều độc ác khác mà Hê-rốt làm. ²⁰Hê-rốt lại còn làm một điều tệ hại hơn nữa là tống giam Giảng vào ngục.

Giăng làm lễ Báp-têm cho Chúa Giê-xu

(Ma 3:13-17; Mác 1:9-11)

²¹Khi Giăng làm lễ báp-têm thì Chúa Giê-xu cũng chịu báp-têm cùng với mọi người. Trong khi Ngài đang cầu nguyện thì thiên đàng mở ra. ²²Thánh Linh lấy dạng chim bồ câu đậu trên Ngài. Rồi có tiếng vọng từ thiên đàng rằng, “Con là Con ta rất thương yêu, ta rất vừa lòng về con.”

Gia phả của Chúa Giê-xu

(Ma 1:1-17)

²³Khi Chúa Giê-xu bắt đầu thi hành chức vụ thì Ngài độ ba mươi tuổi. Người ta tin rằng Ngài là con Giô-xép.

^a3:17 “Ngài sẽ đến sàng ... không bao giờ tắt” Nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ đến để phân chia người tốt với người xấu, cứu giúp người tốt và trừng phạt người xấu.

Giô-xép con * Hê-li.

²⁴ Hê-li con Ma-thát.

Ma-thát con Lê-vi.

Lê-vi con Mên-ki

Mên-ki con Gian-nai.

Gian-nai con Giô-xép.

²⁵ Giô-xép con Ma-ta-thia.

Ma-ta-thia con A-mốt.

A-mốt con Na-hum.

Na-hum con Ét-li.

Ét-li con Na-gai.

²⁶ Na-gai con Ma-át.

Ma-át con Ma-ta-thia.

Ma-ta-thia con Xê-mên.

Xê-mên con Giô-xét.

Giô-xét con Giô-đa.

²⁷ Giô-đa con Giô-a-nan.

Giô-a-nan con Rê-xa.

Rê-xa con Xê-ru-ba-bên.

Xê-ru-ba-bên con Sê-a-tiên.

Sê-a-tiên con Nê-ri.

²⁸ Nê-ri con Mên-chi.

Mên-chi con Át-đi.

Át-đi con Cô-sam.

Cô-sam con Ên-ma-đam.

Ên-ma-đam con Ê-rơ.

²⁹ Ê-rơ con Giô-suê.

Giô-suê con Ê-li-ê-xe

Ê-li-ê-xe con Giô-rim

Giô-rim con Ma-thát

Ma-thát con Lê-vi.

³⁰ Lê-vi con Xi-mê-ôn.

Xi-mê-ôn con Giu-đa.

Giu-đa con Giô-xép.

Giô-xép con Giô-nam.

Giô-nam con Ê-li-a-kim.

³¹ Ê-li-a-kim con Mê-lia.

Mê-lia con Mê-na.

Mê-na con Ma-ta-tha.

Ma-ta-tha con Na-than.

Na-than con Đa-vít.

³² Đa-vít con Gie-xê.

Gie-xê con Ô-bết.

Ô-bết con Bô-ô.

- Bô-ô con Sanh-môn.
 Sanh-môn con Na-ách-son.
 33 Na-ách-son con A-mi-na-đáp.
 A-mi-na-đáp con Át-min.
 Át-min con A-mi.
 A-mi con Hết-rôn.
 Hết-rôn con Phê-rê.
 Phê-rê con Giu-đa.
 34 Giu-đa con Gia-cốp.
 Gia-cốp con Y-sác.
 Y-sác con Áp-ra-ham.
 Áp-ra-ham con Thê-ra.
 Thê-ra con Na-ho.
 35 Na-ho con Xê-rúc.
 Xê-rúc con Rêu.
 Rêu con Phê-léc.
 Phê-léc con Ê-be.
 Ê-be con Sê-la.
 36 Sê-la con Cai-nan.
 Cai-nan con A-phác-xác.
 A-phác xác con Sem.
 Sem con Nô-ê.
 Nô-ê con La-méc.
 37 La-méc con Mê-tu-sê-la.
 Mê-tu-sê-la con Ê-nóc.
 Ê-nóc con Gia-rét.
 Gia-rét con Ma-ha-la-lên.
 Ma-ha-la-lên con Kê-nan.
 38 Kê-nan con Ê-nóc.
 Ê-nóc con Sét.
 Sét con A-đam.
 A-đam con Thượng Đế.

Ma quỷ cám dỗ Chúa Giê-xu

(Ma 4:1-11; Mác 1:12-13)

4 Chúa Giê-xu được đầy đầy Thánh Linh từ sông Giô-đanh trở về. Thánh Linh đưa Ngài vào vùng đồng hoang ²để ma quỷ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Ngài nhịn ăn suốt thời gian ấy nên sau thì Ngài đói lả.

³Ma quỷ mới nói với Ngài, “Nếu ông là Con Thượng Đế, hãy biến đá này thành bánh đi.”

⁴Chúa Giê-xu đáp, “Nhưng Thánh Kinh viết:

‘Con người sống không phải chỉ nhờ bánh mà thôi đâu.’”

Phục truyền luật lệ 8:3

⁵Ma quỷ liền mang Chúa Giê-xu lên một nơi cao và chỉ cho Ngài thấy mọi nước trên thế gian trong chốc lát. ⁶Nó bảo Ngài, “Tôi sẽ cho ông hết các quốc gia này luôn cả quyền lực và vinh quang của chúng. Vì tất cả đều đã được giao cho tôi, nên tôi muốn cho ai tùy ý. ⁷Nếu ông chịu bái lạy tôi, tôi sẽ cho ông hết.”

⁸Chúa Giê-xu đáp, “Thánh Kinh dạy:

‘Người phải tôn thờ Chúa là Thượng Đế của người và chỉ phục vụ một mình Ngài mà thôi.’” *Phục truyền luật lệ 6:13*

⁹Sau đó ma quỷ đưa Chúa Giê-xu đến thành Giê-ru-sa-lem và đặt Ngài lên một đỉnh cao của đền thờ. Nó nói với Ngài, “Nếu ông là Con Thượng Đế, hãy nhảy xuống đi. ¹⁰Vì có lời Thánh Kinh ghi:

‘Ngài sẽ cho thiên sứ chăm sóc người và bảo bọc người.’” *Thi thiên 91:11*

¹¹Cũng có lời viết:

‘Các thiên sứ đó sẽ giữ người trong bàn tay để chân người khỏi vấp nhằm đá.’” *Thi thiên 91:12*

¹²Chúa Giê-xu đáp, “Nhưng cũng có lời Thánh Kinh ghi:

‘Người chớ nên thách thức Chúa là Thượng Đế của người.’”

Phục truyền luật lệ 6:16

¹³Sau khi tìm đủ cách cám dỗ Chúa Giê-xu, ma quỷ liền bỏ đi, chờ cơ hội khác.

Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng*(Ma 4:12-17; Mác 1:14-15)*

¹⁴Chúa Giê-xu trở lại miền Ga-li-lê với đầy năng quyền của Thánh Linh. Danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả miền ấy. ¹⁵Ngài bắt đầu giảng dạy trong các hội đường, mọi người đều ca tụng Ngài.

Chúa Giê-xu trở về quê quán*(Ma 13:53-58; Mác 6:1-6)*

¹⁶Chúa Giê-xu trở về Na-xa-rét là nơi sinh trưởng. Vào ngày Sa-bát, theo thói quen, Ngài vào hội đường và đứng dạy đọc. ¹⁷Có người đưa cho Ngài sách tiên tri Ê-sai. Ngài mở ra gấp chỗ viết:

¹⁸ Chúa đặt Thần Linh Ngài trong ta,

vì Ngài đã chỉ định ta rao Tin Mừng cho kẻ nghèo.

Ngài sai ta báo cho những kẻ bị cầm tù

là họ đã được trả tự do rồi, và cho người mù biết là họ sẽ sáng mắt trở lại.

Ngài sai ta giải thoát những người bị áp bức,

¹⁹ và báo tin thời kỳ Chúa sẽ bày tỏ lòng nhân từ của Ngài.

Ê-sai 61:1-2

²⁰Chúa Giê-xu xếp sách lại, trao cho người giữ và ngồi xuống. Mọi người có mặt trong hội đường nhìn Ngài chăm chú. ²¹Ngài bảo, “Hôm nay, những lời các ông bà vừa mới nghe đang được thực hiện!”

²²Mọi người đều nói tốt về Ngài. Họ lấy làm ngạc nhiên về những lời đầy linh ân Ngài nói ra. Họ hỏi nhau, “Đây có phải là con Giô-xép không?”

²³Chúa Giê-xu bảo họ, “Tôi biết các ông bà muốn nói với tôi câu ngụ ngôn: ‘Ông bác sĩ ơi, hãy tự chữa mình đi.’ Các ông bà muốn nói, ‘Những gì chúng tôi nghe ông làm ở Ca-bê-nâm thì cũng

hãy làm tại tỉnh nhà này đi!’” ²⁴Rồi Chúa Giê-xu nói, “Tôi bảo thật, nhà tiên tri không bao giờ được chấp nhận nơi quê quán của mình cả. ²⁵Thật vậy, vào thời Ê-li có rất nhiều bà góa trong Ít-ra-en. Suốt ba năm rưỡi đằng đẵng, khắp nước Ít-ra-en không có một giọt mưa, cả xứ không nơi nào có thức ăn. ²⁶Nhưng Ê-li không được sai đến với bà nào trong số đó cả mà lại được sai đến với một bà góa ở Xa-rép-ta, một tỉnh thuộc Xi-đôn. ²⁷Trong thời nhà tiên tri Ê-li-sê có rất nhiều người mắc bệnh cùi trong Ít-ra-en nhưng không có một ai được chữa lành, chỉ một mình Na-a-man, người xứ Xy-ri thôi.”

²⁸Khi dân chúng trong hội đường nghe những chuyện ấy thì tức giận. ²⁹Họ đứng dậy, đẩy Ngài ra khỏi thành phố, lôi Ngài đến bờ vực nơi thành phố được xây, định xô Ngài xuống. ³⁰Nhưng Chúa Giê-xu lách qua giữa đám đông và đi khỏi.

Chúa Giê-xu đuổi quỷ*(Mác 1:21-28)*

³¹Chúa Giê-xu đến Ca-bê-nâm một thị trấn miền Ga-li-lê và vào ngày Sa-bát, Ngài dạy dỗ dân chúng. ³²Họ rất ngạc nhiên về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy bằng quyền năng. ³³Trong hội đường có một người đang bị ác quỷ ám. Anh la lớn, ³⁴“Giê-xu người Na-xa-rét ơi! Ngài muốn làm gì chúng tôi đây? Có phải Ngài đến để diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là ai—Ngài là Đấng Thánh của Thượng Đế!” ³⁵Chúa Giê-xu mắng quỷ, “Im đi! Ra khỏi người này ngay!” Ác quỷ vật anh xuống đất trước mặt mọi người, rồi ra khỏi mà không gây thương tích gì cho anh.

³⁶Dân chúng vô cùng kinh ngạc bảo nhau, “Việc này là nghĩa làm sao? Ngài dùng quyền năng ra lệnh cho tà

ma, đuổi chúng ra khỏi người ta.”
³⁷Thế là danh tiếng Ngài đồn ra khắp vùng ấy.

Chúa Giê-xu chữa lành bà mẹ vợ ông Phia-rô
(Ma 8:14-17; Mác 1:29-34)

³⁸Rồi hội đường, Chúa Giê-xu đi đến nhà Xi-môn^a. Bà mẹ vợ Xi-môn đang lên cơn sốt nặng. Người ta xin Ngài chữa cho bà. ³⁹Chúa Giê-xu đến bên giường ra lệnh cho cơn sốt dứt, bà lập tức ngồi dậy phục vụ mọi người.

Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người

⁴⁰Khi mặt trời lặn, dân chúng mang những người bệnh đến với Chúa Giê-xu. Ngài đặt tay trên từng người và chữa lành cho tất cả. ⁴¹Tà ma cũng ra khỏi nhiều người và la lớn, “Ngài là Con Thượng Đế.” Nhưng Chúa Giê-xu cấm chúng không được nói ra vì chúng nó biết Ngài là Đấng Cứu Thế.

Chúa Giê-xu thăm các thành khác

(Mác 1:35-39)

⁴²Sáng sớm tinh sương, Chúa Giê-xu ra nơi vắng vẻ. Dân chúng kéo nhau đi tìm Ngài. Khi tìm được rồi, họ muốn giữ Ngài lại không cho đi. ⁴³Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta phải rao giảng Nước Trời cho các tỉnh khác nữa. Vì lý do đó ấy mà Thượng Đế sai ta đến.”

⁴⁴Rồi Ngài tiếp tục giảng dạy trong các hội đường miền Giu-đia.

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu

(Ma 4:18-22; Mác 1:16-20)

5 ¹Một ngày nọ, khi Chúa Giê-xu đang đứng bên hồ Ga-li-lê, thì nhiều người chen lấn quanh Ngài để nghe lời của Thượng Đế. ²Chúa Giê-xu thấy có hai chiếc thuyền đậu gần bờ hồ.

^a4:38 Xi-môn Tên khác của Xi-môn là Phia-rô.

Các người đánh cá đã ra khỏi thuyền và đang giặt lưới. ³Ngài bước lên một trong hai chiếc thuyền, là chiếc của Xi-môn. Ngài bảo ông đẩy thuyền ra khỏi bờ một chút, rồi Ngài ngồi trong thuyền dạy dỗ dân chúng.

⁴Sau khi dạy xong, Ngài bảo Xi-môn, “Anh cho thuyền ra chỗ nước sâu buông lưới xuống bắt ít cá đi.”

⁵Xi-môn đáp, “Thưa thầy, chúng tôi đã vất vả đánh cá suốt đêm qua mà chẳng được con nào hết. Nhưng vì thầy bảo buông lưới, thì tôi xin vâng lời.”

⁶Lúc làm theo lời Chúa Giê-xu bảo, họ kéo được một mẻ cá nhiều đến nỗi lưới sắp đứt. ⁷Họ liền gọi đồng bạn từ thuyền khác đến giúp. Mấy người kia đến, đổ cá vào đầy ngập cả hai thuyền, đến nỗi gần chìm.

⁸Xi-môn Phia-rô thấy vậy liền quì trước mặt Chúa Giê-xu và thưa, “Lạy Chúa xin ra khỏi con vì con là người tội lỗi.” ⁹Ông và mấy ngư dân kia kinh ngạc vì số cá đánh được. ¹⁰Giacơ và Giăng, con của Xê-bê-đê, cũng vậy. Hai người đó là bạn đồng nghiệp với Xi-môn.

Chúa Giê-xu bảo Xi-môn, “Đừng sợ. Từ nay anh sẽ đánh lưới người.”

¹¹Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ liền bỏ tất cả để đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh

(Ma 8:1-4; Mác 1:40-45)

¹²Lúc Chúa Giê-xu đến một trong những tỉnh miền ấy, có một người mắc bệnh cùi, lở loét đầy mình. Trông thấy Chúa Giê-xu, anh ta quì xuống van xin, “Lạy Chúa, nếu Chúa bằng lòng Ngài có thể chữa lành cho con được.”

¹³Chúa Giê-xu giơ tay sờ anh và nói, “Ta bằng lòng. Hãy lành bệnh đi!” Tức thì bệnh biến mất. ¹⁴Rồi Chúa Giê-xu dặn anh, “Đừng cho ai biết việc này,

nhưng hãy đi trình diện thầy tế lễ^a và dâng của lễ để chứng nhận anh lành bệnh theo như Mô-se qui định.^b Như thế để cho mọi người thấy anh đã lành.”

¹⁵Nhưng tin đồn về Ngài lại càng lan rộng hơn nữa. Nhiều người đến nghe Ngài giảng dạy và được chữa lành, ¹⁶nhưng Chúa Giê-xu hay đi lánh một mình để cầu nguyện.

Chúa Giê-xu chữa lành người bại

(Ma 9:1-8; Mác 2:1-12)

¹⁷Một ngày nọ, Chúa Giê-xu đang dạy dỗ dân chúng, trong đó có cả những người Pha-ri-xi cùng các giáo sư luật đến từ các tỉnh miền Ga-li-lê, Giu-đia và Giê-ru-sa-lem. Thượng Đế ban quyền cho Ngài chữa lành nhiều người. ¹⁸Ngay lúc đó, có mấy người khiêng một người bại nằm trên cang. Họ tìm cách khiêng anh đến trước mặt Chúa Giê-xu, ¹⁹nhưng không được vì dân chúng chen chúc quá đông. Cho nên họ leo lên mái rồi thông cang của người bại xuống qua một khoảng trống trên trần nhà giữa đám đông ngay trước mặt Chúa Giê-xu. ²⁰Nhìn thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu bảo, “Bạn ơi, tội bạn được tha rồi.”

²¹Mấy giáo sư luật và các người Pha-ri-xi nghĩ thầm, “Ông này là ai mà ăn nói ngang nhiên như mình là Trời vậy? Chỉ có một mình Trời mới có quyền tha tội được thôi.”

²²Nhưng Chúa Giê-xu biết ý nghĩ họ, nên Ngài nói, “Tại sao các ông nghĩ thầm như thế? ²³Giữa hai điều này, điều nào dễ tin hơn: Hoặc là nói, ‘Tội anh đã được tha,’ hay là nói,

^a5:14 trình diện thầy tế lễ Luật Mô-se qui định rằng thầy tế lễ mới có quyền chứng nhận là một người bị bệnh ngoài da đã lành hay chưa. ^b5:14 Mô-se qui định Xem thêm Lê-vi 14:1-32.

‘Hãy đứng dậy đi’? ²⁴Nhưng tôi sẽ chứng tỏ cho các ông biết Con Người* có quyền tha tội.” Nên Chúa Giê-xu nói với người bại, “Tôi bảo anh đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi về nhà.”

²⁵Anh liền đứng phắt dậy, cuốn chăn chiếu và vừa đi về nhà, vừa ca ngợi Thượng Đế. ²⁶Dân chúng vô cùng kinh ngạc và ca tụng Thượng Đế. Họ đẩy lòng ngưỡng mộ và thốt lên, “Hôm nay chúng ta được nhìn thấy những điều kỳ diệu!”

Lê-vi theo Chúa Giê-xu

(Ma 9:9-13; Mác 2:13-17)

²⁷Chúa Giê-xu đi ra, thấy một nhân viên thu thuế tên Lê-vi đang ngồi ở trạm. Chúa Giê-xu bảo ông, “Hãy theo ta!” ²⁸Lê-vi liền đứng dậy, bỏ tất cả để đi theo Chúa Giê-xu.

²⁹Sau đó ông làm tiệc lớn thiết đãi Chúa Giê-xu tại nhà mình. Cũng có nhiều nhân viên thu thuế và những người khác cùng dự bữa ăn nữa. ³⁰Nhưng các người Pha-ri-xi và những giáo sư dạy luật gièm người Pha-ri-xi phàn nàn với các môn đệ Chúa Giê-xu, “Tại sao mấy anh ăn chung với bọn thu thuế và kẻ có tội như thế?”

³¹Chúa Giê-xu đáp, “Người khoẻ mạnh không cần bác sĩ đâu mà là người bệnh. ³²Ta đến không phải để kêu gọi người tốt mà là kêu gọi tội nhân ăn năn.”

Chúa Giê-xu trả lời một câu hỏi

(Ma 9:14-17; Mác 2:18-22)

³³Họ hỏi Chúa Giê-xu, “Các môn đệ của Giảng thường nhịn ăn* một thời gian và cầu nguyện như người Pha-ri-xi hay làm. Còn các môn đệ thầy lúc nào cũng ăn uống.”

³⁴Chúa Giê-xu đáp, “Các ông có thể nào bắt khách dự tiệc cưới của chú rể nhịn ăn lúc tiệc đang diễn tiến không?

³⁵Khi nào chú rể ra đi thì lúc ấy họ mới nhận ăn.”

³⁶Ngài bảo họ như sau, “Không ai cắt vải của áo mới để vá lỗ rách của áo cũ. Vì làm như thế sẽ hư áo mới, còn miếng vải của áo mới cũng không cùng màu với áo cũ. ³⁷Cũng vậy, không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ. Làm như thế, rượu mới sẽ làm nứt bầu, rượu đổ ra mất mà bầu cũng bị hư. ³⁸Rượu mới phải đựng trong bầu da mới. ³⁹Không ai uống rượu cũ mà còn đòi rượu mới vì người đó sẽ bảo, ‘Rượu cũ ngon hơn.’”

Chúa Giê-xu là Chúa ngày Sa-bát

(Ma 12:1-8; Mác 2:23-28)

6 ¹Vào ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đi ngang qua một đồng lúa. Các môn đệ bứt bông lúa, vò trong tay rồi ăn. ²Vài người Pha-ri-xi bảo, “Tại sao mấy anh làm điều trái phép trong ngày Sa-bát?”

³Chúa Giê-xu đáp, “Vậy là các ông chưa đọc truyện Đa-vít làm trong khi ông ta và những bạn đồng hành bị đói à? ⁴Ông vào đền thờ của Thượng Đế, lấy bánh thánh ăn, thứ bánh mà chỉ có những thầy tế lễ mới được phép ăn thôi. Ông lại còn cho những bạn đồng hành ăn nữa.” ⁵Rồi Ngài bảo người Pha-ri-xi “Con Người* cũng là Chúa ngày Sa-bát.”

Chúa Giê-xu chữa lành bàn tay của một bệnh nhân

(Ma 12:9-14; Mác 3:1-6)

⁶Một ngày Sa-bát khác, Chúa Giê-xu vào hội đường dạy dỗ. Tại đó có một người bị liệt bàn tay phải. ⁷Các giáo sư luật và mấy người Pha-ri-xi theo dõi Ngài thật kỹ, xem thử Ngài có chữa bệnh trong ngày Sa-bát không, để tố cáo Ngài. ⁸Biết ý nghĩ của họ nên Ngài bảo người bị liệt bàn tay,

“Anh hãy ra đứng giữa mọi người đây.” Anh đứng lên giữa mọi người. ⁹Rồi Chúa Giê-xu hỏi họ, “Tôi hỏi các ông: Điều nào có phép làm trong ngày Sa-bát: làm lành hay làm dữ, cứu người hay giết người?” ¹⁰Chúa Giê-xu liếc quanh mọi người rồi bảo người liệt bàn tay, “Giơ tay anh ra.” Anh giơ ra thì tay được lành. ¹¹Nhưng những người Pha-ri-xi và các giáo sư luật nổi giận và bàn nhau cách đối phó với Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu chọn các sứ đồ

(Ma 10:1-4; Mác 3:13-19)

¹²Lúc ấy, Chúa Giê-xu đi lên núi kia để cầu nguyện. Ngài cầu nguyện cả đêm cùng Thượng Đế. ¹³Sáng hôm sau, Ngài gọi các môn đệ đến và chọn mười hai người mà Ngài gọi là sứ đồ: ¹⁴Xi-môn thì Ngài đặt tên là Phi-a-rơ, em ông là Anh-rê; Gia-cơ, Giăng, Phi-líp, Ba-thê-lê-mi, ¹⁵Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Xi-môn còn gọi là Xê-lốt, ¹⁶Giu-đa con của Gia-cơ và Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, người về sau trao Chúa Giê-xu cho các kẻ thù của Ngài.

Chúa Giê-xu dạy dỗ và chữa bệnh

(Ma 4:23-25; 5:1-12)

¹⁷Rồi Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi xuống núi. Ngài đứng nơi chỗ đất bằng phẳng. Một số đông các môn đệ Ngài cùng dân chúng từ khắp miền Giu-đi-a, Giê-ru-sa-lem, các thành phố miền duyên hải như Tia và Xi-đôn cũng có mặt tại đó. ¹⁸Họ đến để nghe Ngài dạy dỗ và được chữa lành bệnh tật. Ngài chữa lành nhiều người bị ác quỷ quấy nhiễu. ¹⁹Ai nấy đều tìm cách rời Ngài vì có quyền lực phát ra từ Ngài khiến mọi người được lành bệnh.

²⁰Chúa Giê-xu nhìn các môn đệ và nói,

“Các con là những người nghèo khó, sẽ được hạnh phúc*,
 Vì Nước Trời thuộc về các con.
 21 Các con là những người đang đói, sẽ vui mừng,
 Vì các con sẽ được no đủ.
 Các con là những người hiện đang khóc lóc, sẽ hôn hờ,
 Vì các con sẽ vui cười sung sướng.

22“Người ta sẽ ghét các con, cắt đứt liên lạc với các con, phải nhỏ các con và xem các con là đồ gian ác, vì các con theo Con Người*. Nhưng khi họ làm như thế, các con sẽ vui mừng. 23Lúc ấy hãy hôn hờ lên, vì có một phần thưởng rất lớn đang chờ các con trên thiên đàng. Vì tổ tiên của họ cũng đối xử với các nhà tiên tri như thế.

24“Nhưng khốn cho các người là người hiện đang giàu có,
 vì các người có cuộc sống quá thoải mái.

25 Khốn cho các người là người hiện đang no đủ,
 vì các người sẽ đói.
 Khốn cho các người là người hiện đang vui cười,
 vì các người sẽ buồn bã khóc than.

26“Khốn cho các người, khi người ta chỉ nói tốt về các người, vì tổ tiên họ cũng nói với các nhà tiên tri giả y như thế.

Yêu thương kẻ thù mình

(Ma 5:38-48; 7:12a)

27“Nhưng ta bảo các người là người đang nghe, hãy yêu kẻ thù mình. Hãy đối tốt với kẻ ghét mình, 28chúc lành cho kẻ nguyện rửa mình và cầu nguyện cho kẻ độc ác với mình. 29Nếu ai tát má này, hãy đưa luôn má kia. Nếu ai muốn lấy áo ngoài của các người, cho họ lấy luôn áo trong, nếu họ muốn. 30Người

nào xin, hãy cho, còn ai giật đồ các người, thì đừng đòi lại. 31Điều gì mình muốn người khác làm cho mình, thì hãy làm điều ấy cho họ. 32Nếu các người chỉ yêu người yêu mình thì có gì đáng khen đâu? Vì tội nhân cũng yêu kẻ yêu mình. 33Nếu các người chỉ đối tốt với người đối tốt với mình, thì có gì đáng khen? Tội nhân cũng làm được như thế! 34Nếu các người cho người khác mượn mà lúc nào cũng trông mong được trả lại, thì có gì đáng khen? Ngay cả tội nhân cũng cho mượn và mong thu lại đủ số! 35Nhưng các người hãy yêu kẻ thù mình, đối tốt với họ, hãy cho mượn mà đừng mong trả lại. Như thế các người mới nhận được phần thưởng lớn, và được làm con của Đấng Tối Cao, vì Ngài tỏ lòng nhân từ ngay cả cho những kẻ vô ơn và đầy tội lỗi. 36Hãy tỏ lòng nhân ái như Cha các người đã tỏ lòng nhân ái.

Hãy xét mình

(Ma 7:1-5)

37“Đừng phê phán người khác, thì các người sẽ không bị phê phán. Đừng cáo tội người khác, thì mình sẽ không bị cáo tội. Hãy tha thứ, mình sẽ được tha thứ. 38Hãy cho, các người sẽ nhận. Các người sẽ được ban cho nhiều. Người ta sẽ nén chặt, lắc cho thật đầy tràn, đổ vào lòng các người. Các người cho người khác ra sao thì Thượng Đế cũng sẽ cho các người như thế.”

39Chúa Giê-xu kể họ nghe chuyện này: “Người mù có thể nào dắt người mù được không? Không, vì cả hai sẽ cùng té xuống hố. 40Trò không hơn thầy, nhưng nếu trò được huấn luyện đầy đủ thì cũng được như thầy.

41“Sao các người nhìn thấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt bạn mình, mà lại không thấy cả khúc gỗ to trong mắt

mình? ⁴²Sao các người nói được với bạn mình, ‘Bạn ơi, để tôi lấy hạt bụi nhỏ xíu trong mắt anh ra,’ mà chính mình lại không thấy được khúc gỗ to trong mắt mình? Này kẻ giả đạo đức! Trước hết hãy lấy khúc gỗ ra khỏi mắt mình, rồi mới thấy rõ mà lấy hạt bụi ra khỏi mắt bạn mình được.

Hai loại trái

(Ma 7:17-20; 12:34b-35)

⁴³“Cây tốt không thể sinh trái xấu, mà cây xấu cũng không thể sinh trái tốt. ⁴⁴Xem trái thì biết cây. Không ai hái trái vả nơi bụi gai, hoặc trái nho nơi lùm cây. ⁴⁵Người tốt làm việc tốt, vì tự trong lòng chứa điều tốt. Người xấu làm điều xấu, vì trong lòng chứa điều xấu. Người ta nói ra những điều chất chứa trong lòng.

Hai hạng người

(Ma 7:24-27)

⁴⁶“Tại sao các người gọi ta, ‘Lạy Chúa, lạy Chúa,’ mà không làm theo điều ta dạy? ⁴⁷Ta sẽ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta dạy và vâng theo, thì giống ai. ⁴⁸Người ấy giống như người xây nhà đào móng sâu và đặt nền trên khối đá. Khi cơn lụt tràn đến, nước muốn cuốn trôi căn nhà ấy đi, nhưng không lay chuyển được, vì nhà ấy xây rất chắc. ⁴⁹Còn kẻ nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như người xây nhà trên đất mà không có nền. Khi cơn lụt tràn đến, nhà đó bị sập liền, tan tành không còn gì.”

Chúa Giê-xu chữa lành người đầy tớ của một sĩ quan

(Ma 8:5-13; Gi 4:43-54)

7 ¹Sau khi Chúa Giê-xu dạy cho dân chúng những điều ấy xong thì Ngài đến thành Ca-bê-nâm. ²Một viên

sĩ quan ở đó có đứa đầy tớ rất tin cậy đang đau gần chết. ³Nghe đồn về Chúa Giê-xu, ông liền nhờ các nô lệ Do-thái đến nói giúp để Ngài chữa lành cho đầy tớ mình. ⁴Các nô lệ đi gặp Chúa Giê-xu và nài nỉ Ngài đến. Họ thưa, “Ông sĩ quan này rất đáng được thầy giúp. ⁵Ông rất yêu thương dân ta và đã xây một hội đường cho chúng ta.”

⁶Chúa Giê-xu liền đi với họ. Khi Chúa đi gần đến nhà ông, viên sĩ quan cho bạn ra thưa, “Xin Chúa đừng tự phiền như thế, vì tôi không đáng rước Chúa vào nhà. ⁷Do đó mà tôi không đi ra gặp Chúa. Xin Ngài chỉ cần truyền lệnh thì đứa đầy tớ của tôi sẽ lành. ⁸Vì tôi ở dưới quyền người khác, đồng thời tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi. Tôi bảo anh lính này, ‘Đi,’ thì nó đi. Tôi bảo anh lính khác, ‘Đến,’ thì nó đến. Tôi bảo đầy tớ tôi, ‘Làm cái này,’ thì nó làm.”

⁹Khi nghe vậy, Chúa Giê-xu vô cùng ngạc nhiên. Ngài quay lại nói với dân chúng đang đi theo mình, “Ta bảo các người, trong cả Ít-ra-en, ta chưa bao giờ thấy có một đức tin nào lớn như thế này.”

¹⁰Những người được sai đến gặp Chúa Giê-xu trở về nhà thì thấy người đầy tớ đã lành bệnh.

Chúa Giê-xu khiến một thanh niên sống lại

¹¹Ít lâu sau, Chúa Giê-xu đi đến một thành gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám đông dân chúng đi theo. ¹²Đến gần cửa thành, Ngài thấy một đám tang đi ra. Người mẹ, là một bà góa, vừa mất đứa con trai một. Người từ thành ấy đưa xác rất đông cùng với bà mẹ, trong khi người ta đang khiêng quan tài cậu ra. ¹³Nhìn thấy bà, Chúa động lòng thương. Ngài bảo, “Bà đừng khóc nữa.” ¹⁴Ngài bước đến rờ nắp quan tài, thì những người khiêng dừng

lại. Chúa Giê-xu gọi, “Cậu em ơi, ta bảo cậu hãy ngồi dậy!”¹⁵Cậu liền ngồi nhồm dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa Giê-xu liền giao cậu lại cho bà mẹ.

¹⁶Toàn thể dân chúng vô cùng kinh ngạc và bắt đầu ca ngợi Thượng Đế. Họ nói, “Có một đấng tiên tri lớn đã xuất hiện giữa chúng ta! Thượng Đế đã đến viếng thăm dân Ngài.”

¹⁷Tin nầy được đồn ra khắp miền Giu-đia và các vùng xung quanh.

Giăng thắc mắc

(Ma 11:2-19)

¹⁸Các môn đệ của Giăng thuật lại những chuyện ấy cho ông nghe. Giăng gọi hai môn đệ¹⁹sai họ đi gặp Chúa để hỏi, “Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải chờ Đấng khác?”

²⁰Lúc gặp Chúa Giê-xu, họ hỏi, “Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi ‘Thầy là Đấng phải đến hay chúng tôi phải chờ Đấng khác?’”

²¹Khi ấy Chúa Giê-xu đang chữa lành nhiều người khỏi đủ thứ tật bệnh, đuổi ác quỷ và khiến kẻ mù được sáng mắt.²²Ngài bảo các môn đệ của Giăng, “Về thuật lại cho Giăng biết những điều các anh nghe và thấy hôm nay. Kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, những người mắc bệnh cùi được chữa lành, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại và Tin Mừng được giảng cho kẻ nghèo.²³Phúc cho ai không nao núng trong đức tin mình vì ta!”

²⁴Sau khi các môn đệ của Giăng về rồi, Chúa Giê-xu mới nói chuyện với dân chúng về Giăng: “Các người ra đồng hoang để xem gì? Có phải xem cọng sậy^a bị gió thổi không? ²⁵Các người đi ra xem gì nữa? Có phải xem

^a7:24 cọng sậy Nghĩa là Giăng không phải người thường hoặc yếu ớt như cọng cỏ bị gió thổi.

người mặc đồ sang trọng không? Không, những người mặc đồ sang trọng và giàu có thì ở trong cung vua.²⁶Nhưng các người đi ra xem gì nữa? Có phải xem nhà tiên tri chăng? Thật vậy, ta bảo các người, Giăng còn lớn hơn nhà tiên tri nữa.²⁷Vì có lời viết về Giăng như sau:

‘Ta sẽ sai sứ giả ta đi trước mặt Con, để dọn đường cho Con.’

Ma-la-chi 3:1

²⁸Ta nói với các người, trong tất cả những người sinh ra đời, chưa có ai lớn hơn Giăng, nhưng trong Nước Trời, người nhỏ nhất còn lớn hơn cả Giăng nữa.”

²⁹Khi dân chúng, kể cả các nhân viên thu thuế nghe như thế thì nhìn nhau và đồng ý rằng, lời dạy dỗ của Thượng Đế là đúng và bằng lòng chịu Giăng làm lễ báp-têm.³⁰Nhưng những người Pha-ri-xi và các chuyên gia về luật không chấp nhận chương trình Thượng Đế dành cho họ; họ không chịu Giăng làm lễ báp-têm.

³¹Sau đó Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ ta phải nói gì về dân nầy? So sánh họ với cái gì? ³²Họ giống như mấy đứa nhỏ ngồi ngoài chợ, bảo nhau rằng,

‘Tụi tao đã chơi nhạc cho chúng bay, mà chúng bay không chịu nhảy múa; Tụi tao đã ca bản nhạc buồn, mà chúng bay không chịu khóc lóc.’

³³Giăng Báp-tít đến, không ăn bánh cũng không uống rượu, các người bảo, ‘Ông ta bị quỷ ám.’³⁴Con Người* đến, ăn và uống thì các người phê bình, ‘Xem kia! Ông ta ăn nhậu quá mức, lại còn kết bạn với bọn thu thuế và kẻ có tội!’³⁵Nhưng những người khôn ngoan thì nhìn nhận sự khôn ngoan là do Thượng Đế mà đến.”

Một phụ nữ rửa chân Chúa Giê-xu

³⁶Có một người Pha-ri-xi mời Chúa Giê-xu dùng bữa tại nhà, nên Ngài đi đến nhà ông và ngồi ở bàn. ³⁷Một người đàn bà tội lỗi trong tình nghe tin Chúa Giê-xu đang dùng bữa ở nhà người Pha-ri-xi, thì chị liền mang một bình bằng ngọc đầy nước hoa ³⁸đến, đứng đằng sau nơi chân Chúa Giê-xu khóc nước mắt. Chị lấy nước mắt rửa chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc mình mà lau và hôn chân Ngài nhiều lần, đồng thời xúc nước hoa nơi chân Ngài.

³⁹Khi người Pha-ri-xi, là người mời Ngài đến nhà, thấy vậy mới trầm nghĩ, “Nếu ông Giê-xu này thật là nhà tiên tri, thì hẳn ông ta phải biết rằng người đàn bà đang đụng đến mình là người xấu xa!”

⁴⁰Chúa Giê-xu bảo người Pha-ri-xi, “Xi-môn, tôi có chuyện muốn nói với ông.”

Xi-môn thưa, “Thưa thầy, xin cứ nói.”

⁴¹Chúa Giê-xu nói, “Có hai người mắc nợ một chủ cho vay tiền. Một người thiếu năm trăm quan tiền*, người kia thiếu năm chục. ⁴²Vì họ không có tiền trả, nên chủ cho vay tha nợ cho cả hai. Thế thì người nào yêu chủ nợ hơn?”

⁴³Xi-môn, người Pha-ri-xi đáp, “Tôi nghĩ người mắc nợ nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu nói với Xi-môn, “Ông nói rất đúng.”

⁴⁴Quay sang phía thiếu phụ, Chúa Giê-xu bảo Xi-môn, “Ông có thấy chị này không? Khi tôi vào nhà ông, ông không thèm mang nước cho tôi rửa chân, còn chị này đã rửa chân tôi bằng nước mắt và lấy tóc mình mà lau. ⁴⁵Ông không chào đón tôi bằng cái hôn, nhưng từ khi tôi vào, chị hôn chân tôi hoài. ⁴⁶Ông không xúc dầu trên đầu tôi nhưng chị này đã đổ nước hoa xúc chân tôi. ⁴⁷Tôi bảo ông rằng

chị này tuy có tội nhiều lắm nhưng được tha thứ hết nên chị tỏ tình thương nhiều. Còn người được tha ít thì yêu ít.”

⁴⁸Rồi Ngài nói với chị, “Tội chị đã được tha rồi.”

⁴⁹Những người ngồi cùng bàn bắt đầu hỏi nhau, “Ông này là ai mà cũng tha tội?”

⁵⁰Chúa Giê-xu bảo thiếu phụ, “Vì chị có lòng tin, nên chị đã được cứu khỏi tội. Thôi chị hãy yên tâm mà về.”

Những người thuộc nhóm Chúa Giê-xu

8 ¹Sau đó, trong khi Chúa Giê-xu đi qua các thành phố và thị trấn nhỏ thì Ngài giảng Tin Mừng về Nước Trời. Có mười hai môn đệ cùng đi với Ngài. ²Cũng có mấy thiếu phụ đã được Ngài chữa lành bệnh và đuổi ác quỷ như Ma-ri, còn gọi là Ma-đơ-len, người mà Ngài đã đuổi bảy quỷ ra; ³Giô-a-na, vợ của Chu-xa, quản gia của Hê-rốt, Xu-gia-na và nhiều người khác nữa. Các bà này dùng tiền riêng của mình để giúp đỡ Chúa Giê-xu cùng các sứ đồ.

Ngụ ngôn về gieo giống

(Ma 13:1-17; Mác 4:1-12)

⁴Dân chúng họp lại rất đông, họ đến từ đủ mọi tỉnh để gặp Chúa Giê-xu. Ngài kể cho họ nghe ngụ ngôn này: ⁵“Có một nông gia kia đi ra gieo giống. Trong khi gieo, một số hạt rơi bên đường. Người qua kẻ lại dẫm lên rồi chim đáp xuống ăn hết. ⁶Một số rơi trên đất đá, khi bắt đầu nảy mầm thì chết héo vì thiếu nước. ⁷Một số rơi giữa cỏ gai, cỏ gai cùng mọc lên chèn ép cây non. ⁸Còn một số rơi trên đất tốt, mọc lên và sinh ra hàng trăm hạt khác.” Sau khi kể chuyện ấy xong, Ngài kêu lên, “Ai nghe ta được hãy lắng tai nghe!”

⁹Các môn đệ Chúa Giê-xu hỏi Ngài về ý nghĩa ngụ ngôn ấy.

¹⁰Ngài đáp, “Các con được tuyển chọn để biết những bí mật về Nước Trời. Nhưng ta phải dùng ngụ ngôn nói chuyện với dân chúng để cho:

‘Họ nhìn mà không thấy,
Nghe mà không hiểu.’ *Ê-sai 6:9*

Chúa Giê-xu giải thích ngụ ngôn gieo giống

(Ma 13:18-23; Mác 4:13-20)

¹¹“Ý nghĩa ngụ ngôn này như sau: Hột giống là lời của Thượng Đế. ¹²Hột rơi bên đường đi giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế, nhưng quỉ dữ đến cướp lời ấy khỏi lòng họ, để họ không tin và được cứu. ¹³Hột rơi trên đá giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế và vui vẻ tiếp nhận, nhưng không để lời đó thấm sâu vào lòng. Họ chỉ tin hột một thời gian thôi, đến khi gặp khó khăn liền bỏ cuộc. ¹⁴Hột rơi nhằm bụi gai giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế, nhưng lại để những lo lắng, giàu sang và vui thú đời này khiến họ không thể lớn lên và kết quả được. ¹⁵Còn hột rơi trên đất tốt giống như những người nghe lời dạy của Thượng Đế với tấm lòng chân thành, họ vâng theo lời đó và dần dần kết quả.

Hãy dùng điều mình có

(Mác 4:21-25)

¹⁶“Không ai thắp đèn rồi lấy chậu úp lên hoặc giấu dưới giường. Trái lại, người ta đặt nó trên chân đèn để cho ai bước vào cũng thấy sáng. ¹⁷Điều gì kín giấu rồi cũng phải lộ ra và điều bí mật nào rồi cũng bị phơi bày. ¹⁸Nên hãy cẩn thận về cách các con nghe. Ai có trí hiểu sẽ được cho thêm. Còn ai không có trí hiểu sẽ bị lấy luôn điều họ tưởng họ có nữa.”

Gia đình thật của Chúa Giê-xu

(Ma 12:46-50; Mác 3:31-35)

¹⁹Mẹ và anh em Ngài đến để gặp Ngài nhưng vì dân chúng chen chúc quá đông nên không gặp được. ²⁰Có người thưa, “Mẹ và anh em thầy đang đứng ngoài chờ thầy kia.”

²¹Chúa Giê-xu đáp, “Mẹ và anh em ta là những người nghe và vâng theo lời dạy của Thượng Đế!”

Chúa Giê-xu dẹp yên cơn bão

(Ma 8:23-27; Mác 4:35-41)

²²Một hôm Chúa Giê-xu xuống thuyền với các môn đệ. Ngài bảo, “Chúng ta hãy qua bờ bên kia.” Họ liền chèo thuyền đi. ²³Trong khi thuyền đang lướt sóng thì Ngài ngủ. Bỗng có một cơn gió mạnh thổi qua hồ, nước ào vào đầy thuyền, mọi người sắp lâm nguy. ²⁴Các môn đệ hốt hoảng đến đánh thức Chúa Giê-xu dậy, “Thầy ơi, thầy ơi, chúng ta sắp chết đuối hết!”

Chúa Giê-xu thức dậy ra lệnh cho gió và sóng. Sóng gió liền ngưng, mọi vật đều yên lặng như tờ. ²⁵Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ, “Đức tin các con ở đâu?”

Các môn đệ lấy làm kinh hãi và sửng sốt. Họ hỏi nhau, “Ông này là ai mà ra lệnh cho sóng gió, chúng cũng vâng theo?”

Người bị quỉ ám

(Ma 8:28-34; Mác 5:1-20)

²⁶Chúa Giê-xu cùng các môn đệ đi thuyền băng qua hồ Ga-li-lê, đến miền của dân Ghê-ra-sen. ²⁷Khi họ vừa bước lên bờ, thì có một người bị quỉ ám từ thành chạy đến gặp Ngài. Lâu nay anh không mặc quần áo gì và chỉ ở trong các hang chôn người chết chứ không ở trong nhà. ²⁸Khi thấy Chúa Giê-xu, anh la lớn và sụp lạy trước mặt Ngài. Anh la lên, “Giê-xu

Con Thượng Đế Tối Cao ơi, Ngài muốn làm gì tôi đây? Tôi van xin Ngài đừng làm khổ tôi!”²⁹ Anh kêu lên như thế là vì Chúa Giê-xu đang ra lệnh cho ác quỷ phải ra khỏi anh. Nhiều lần anh bị quỷ hành. Mặc dù người ta kèm giữ và xiềng tay chân nhưng anh bẻ xiềng và bị quỷ đưa đến vùng đồng không mông quạnh.

³⁰Chúa Giê-xu hỏi quỷ, “Mấy tên gì?”

Nó đáp, “Lữ đoàn”^a vì có nhiều quỷ ám anh ta. ³¹Lữ quỷ van xin Ngài đừng đuổi chúng xuống hố tăm tối đời đời.^b

³²Có một bầy heo đồng đang ăn trên một ngọn đồi gần đó, nên lũ quỷ xin Chúa Giê-xu cho phép chúng nhập vào bầy heo. Ngài cho phép. ³³Bọn quỷ ra khỏi anh, liền nhập vào bầy heo. Cả bầy chạy lao xuống đồi, nhào xuống hồ chết đuối hết.

³⁴Mấy chú chăn heo thấy sự việc xảy ra liền bỏ chạy và thuật chuyện lại cho cả thành và vùng quê. ³⁵Dân chúng kéo ra xem sự thể ra sao. Khi họ đến gặp Chúa Giê-xu thì thấy người trước kia bị quỷ ám đang ngồi nơi chân Ngài, mặc áo quần chỉnh tề, tinh thần tỉnh táo vì quỷ đã ra khỏi. Nhưng dân chúng thì lại khiếp sợ. ³⁶Những kẻ chứng kiến sự việc kể lại cho mọi người biết Chúa Giê-xu đã chữa lành anh ta ra sao. ³⁷Cả dân chúng vùng Ghê-ra-sen liền yêu cầu Chúa Giê-xu rời địa phận họ vì họ quá hoảng sợ.

Vì thế Chúa Giê-xu vào thuyền đi trở về miền Ga-li-lê. ³⁸Người được Chúa Giê-xu chữa lành năn nỉ xin đi theo Ngài, nhưng Chúa Giê-xu bảo anh trở về nhà và dặn, ³⁹“Anh hãy trở về nhà

và thuật lại cho mọi người nghe việc lớn mà Thượng Đế đã làm cho anh.”

Nên anh đi khắp tỉnh, thuật cho mọi người nghe việc lớn mà Chúa Giê-xu đã làm cho mình.

Chúa Giê-xu khiến một em bé gái sống lại và chữa lành một thiếu phụ bị bệnh

(Ma 9:18-26; Mác 5:21-43)

⁴⁰Khi Chúa Giê-xu trở lại miền Ga-li-lê, dân chúng đông đảo ra chào đón Ngài, vì ai nấy cũng trông chờ Ngài. ⁴¹Có một người tên Giai-ru, làm chủ hội đường, đến gặp Chúa Giê-xu và quì xuống van xin Ngài đến nhà mình. ⁴²Con gái một của Giai-ru khoảng mười hai tuổi đang hấp hối.

Khi đang trên đường đến nhà Giai-ru, Ngài bị dân chúng lấn ép tứ phía. ⁴³Có một thiếu phụ trong đám đông bị chứng xuất huyết đã mười hai năm nhưng không ai chữa trị được. ⁴⁴Chị lén đến phía sau Chúa Giê-xu và sờ ven áo Ngài, lập tức chứng xuất huyết ngưng lại. ⁴⁵Chúa Giê-xu liền hỏi, “Ai sờ đến ta?”

Mọi người đều chối thì Phia-rô lên tiếng, “Thưa thầy, dân chúng xung quanh đang lấn ép thầy đó.”

⁴⁶Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Có người sờ đến ta, vì ta cảm biết có quyền lực ra từ ta.” ⁴⁷Thiếu phụ thấy không giấu được nữa, nên bước ra, run lấy bầy và quì xuống trước mặt Ngài. Trong lúc mọi người lắng nghe thì chị kể lại tại sao chị đã sờ áo Ngài và được lành bệnh liền như thế nào. ⁴⁸Chúa Giê-xu bảo chị, “Chị à, chị được lành vì chị tin. Thôi chị hãy yên tâm ra về!”

⁴⁹Trong khi Chúa Giê-xu còn đang nói, thì người nhà của ông chủ hội đường đến báo, “Con gái ông chết rồi. Đừng làm phiền thầy nữa.”

^a8:30 “Lữ đoàn” Có nghĩa là nhiều. Một Lữ đoàn là một đơn vị quân số La-mã khoảng năm ngàn người. ^b8:31 hố tăm tối đời đời Nghĩa đen là “vực sâu,” hoặc hố hay lỗ sâu không đáy.

⁵⁰Chúa Giê-xu nghe vậy liền bảo Giai-ru, “Đừng sợ. Cứ vững tin thì con gái ông sẽ lành bệnh.”

⁵¹Chúa Giê-xu vào nhà. Ngài chỉ cho phép Phia-rơ, Giăng, Gia-cơ và cha mẹ cô gái vào với Ngài mà thôi. ⁵²Mọi người đang khóc lóc thảm sầu lắm, vì cô gái chết rồi nhưng Chúa Giê-xu an ủi, “Đừng khóc nữa. Em gái này không phải chết đâu. Nó chỉ ngủ thôi.”

⁵³Họ nhào cưỡi Ngài, vì họ biết cô bé gái đã chết. ⁵⁴Nhưng Chúa Giê-xu cầm tay cô gái kêu, “Con ơi, hãy ngồi dậy!” ⁵⁵Thần linh liền trở lại với cô bé và cô lập tức ngồi nhồm dậy. Chúa Giê-xu liền bảo họ cho cô bé ăn. ⁵⁶Cha mẹ cô gái vô cùng kinh ngạc nhưng Chúa Giê-xu căn dặn họ không được nói cho ai biết chuyện ấy.

Chúa Giê-xu phái các sứ đồ đi

(Ma 10:5-15; Mác 6:7-13)

9 ¹Chúa Giê-xu gọi mười hai môn đệ lại và ban cho họ quyền năng trị mọi tà ma và năng lực chữa bệnh. ²Ngài sai các sứ đồ ra đi rao giảng về Nước Trời và chữa lành những người đau yếu. ³Ngài dặn họ, “Đừng mang đồ gì theo, đừng mang gậy, túi, bánh, tiền bạc hay quần áo dự. ⁴Khi vào nhà nào các con hãy ở đó cho đến khi đi. ⁵Nếu dân chúng không tiếp đón các con, thì hãy phủ bụi nơi chân^a khi các con rời tỉnh đó, để làm dấu cảnh cáo họ.”

⁶Các sứ đồ ra đi thăm các thành, các làng mạc, rao giảng Tin Mừng và chữa lành người bệnh khắp nơi.

Hê-rốt hoang mang về Chúa Giê-xu

(Ma 14:1-12; Mác 6:14-29)

⁷Hê-rốt, vua chư hầu, nghe được mọi chuyện, đâm ra hoang mang vì có

^a9:5 *phủ bụi nơi chân* Dấu hiệu cảnh cáo. Chúng tỏ các sứ đồ đã gạt bỏ các người ấy.

người nói, “Giăng Báp-tít đã từ kẻ chết sống lại.” ⁸Người khác thì nói, “Ê-li* đã xuất hiện giữa chúng ta.” Còn người khác nữa lại nói, “Một trong các nhà tiên tri đời xưa sống lại từ trong kẻ chết.” ⁹Hê-rốt nói, “Ta đã chém đầu Giăng, thế thì người này là ai mà nghe đồn rất nhiều?” Cho nên Hê-rốt tìm cách gặp Chúa Giê-xu.

Năm ngàn người được thết đãi

(Ma 14:13-21; Mác 6:30-44; Gi 6:1-14)

¹⁰Các sứ đồ trở về, tường thuật lại cho Chúa Giê-xu mọi điều họ làm. Sau đó Ngài mang họ cùng với Ngài đi đến một tỉnh gọi là Bết-xai-đa, để có thì giờ riêng tư với nhau. ¹¹Nhưng dân chúng nghe nói Chúa Giê-xu sắp đến, liền đi theo Ngài. Ngài tiếp họ và giảng cho họ nghe về Nước Trời, đồng thời chữa những người cần được chữa lành.

¹²Đến xế chiều, mười hai sứ đồ đến thưa với Ngài, “Xin thầy cho dân chúng về để họ đi vào các tỉnh và vùng quê quanh đây kiếm chỗ nghỉ ngơi và mua thức ăn vì chỗ này hoang vắng lắm.”

¹³Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Các con phải cho họ ăn.”

Họ thưa, “Nếu không đi mua thêm thức ăn cho họ thì chúng con chỉ có năm ổ bánh và hai con cá thôi.” ¹⁴Có khoảng năm ngàn người thuộc phái nam tại đó.

Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Cho dân chúng ngồi từng nhóm năm mươi người đi.”

¹⁵Họ làm theo, và mọi người ngồi xuống. ¹⁶Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, cảm tạ Thượng Đế đã ban cho thức ăn. Rồi Ngài trao thức ăn cho các môn đệ phân phát cho dân chúng. ¹⁷Mọi người ăn uống no nê, chỗ còn thừa gom được mười hai giỏ đầy.

Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế*(Ma 16:13-19; Mác 8:27-29)*

¹⁸Một lần nọ, khi Chúa Giê-xu đang cầu nguyện riêng, có các môn đệ bên cạnh, thì Ngài hỏi, “Người ta nói ta là ai?”

¹⁹Họ đáp, “Có người nói thầy là Giăng Báp-tít. Kẻ khác nói thầy là Ê-li, còn người khác nữa thì nói thầy là một trong những nhà tiên tri đời xưa sống lại.”

²⁰Nhưng Chúa Giê-xu hỏi, “Còn các con nói ta là ai?”

Phia-rơ thưa, “Thầy là Đấng Cứu Thế, do Thượng Đế sai đến.”

²¹Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ không được nói điều ấy cho ai.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài*(Ma 16:20-28; Mác 8:30-9:1)*

²²Ngài bảo “Con Người* phải chịu nhiều nỗi khổ. Ngài sẽ bị các bô lão Do-thái, các giới trưởng tế và các giáo sư luật loại ra. Ngài sẽ bị giết và sau ba ngày sẽ sống lại từ trong kẻ chết.”

²³Ngài bảo họ, “Nếu ai muốn theo ta thì phải từ bỏ những điều mình ưa thích. Mỗi ngày họ phải sẵn lòng hi sinh cuộc sống mà theo ta. ²⁴Ai tìm cách giữ mạng sống mình sẽ đánh mất sự sống thật. Còn ai hi sinh mạng sống mình vì ta sẽ nhận được sự sống thật. ²⁵Nếu người nào được cả thế giới, mà chính mình bị tiêu hủy hoặc chết mất, thì chẳng ích gì. ²⁶Ai xấu hổ về ta và điều dạy dỗ của ta, thì Con Người* cũng sẽ xấu hổ về người ấy khi Ngài hiện đến trong vinh quang của Cha và các thiên sứ thánh. ²⁷Ta bảo thật với các con, vài người đang đứng đây sẽ được trông thấy Nước Trời trước khi qua đời.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với Mô-se và Ê-li*(Ma 17:1-8; Mác 9:2-8)*

²⁸Khoảng tám ngày sau khi Chúa Giê-xu dạy những điều ấy, thì Ngài

mang Phia-rơ, Giăng và Gia-cơ lên một ngọn núi để cầu nguyện. ²⁹Trong khi đang cầu nguyện, hình dáng Ngài đổi khác, còn áo quần Ngài trở nên sáng trắng. ³⁰Bỗng có hai người, Mô-se và Ê-li*, hiện ra nói chuyện với Chúa Giê-xu. ³¹Họ hiện ra trong vinh quang của thiên đàng và nói chuyện về sự ra đi của Ngài sắp diễn ra ở Giê-ru-sa-lem. ³²Phia-rơ và hai môn đệ kia buồn ngủ quá sức, nhưng khi hoàn toàn tỉnh ngủ, họ thấy vinh quang của Chúa Giê-xu và hai người đang đứng với Ngài. ³³Khi Mô-se và Ê-li sắp ra đi, thì Phia-rơ thưa với Ngài, “Thưa thầy, chúng ta ở đây rất tốt. Để chúng con dựng ba cái lều—một cái cho thầy, một cái cho Mô-se và một cái cho Ê-li.” Phia-rơ cũng chẳng biết mình đang nói gì.

³⁴Lúc ông đang nói thì có đám mây bay đến che phủ họ, khiến họ hốt hoảng. ³⁵Từ trong đám mây có tiếng vọng ra, “Đây là Con ta, người mà ta đã chọn. Hãy nghe theo người!”

³⁶Khi tiếng ấy nói xong, thì chỉ còn có một mình Chúa Giê-xu ở đó. Phia-rơ, Giăng và Gia-cơ không nói gì cả và trong những ngày ấy cũng không kể cho ai nghe điều họ vừa mới trông thấy.

Chúa Giê-xu chữa lành một cậu bé mắc bệnh*(Ma 17:14-18; Mác 9:14-27)*

³⁷Hôm sau, khi xuống núi, thì có đám đông dân chúng đến đón Ngài. ³⁸Một người trong đám đông kêu lớn cùng Ngài, “Thưa thầy, làm ơn đến xem giùm con tôi vì nó là con một tôi. ³⁹Một ác quỷ ám nó, bỗng nhiên nó rú lên. Quỷ làm cho nó vật vã rồi sùi bọt mép. Quỷ muốn làm hại nó, gần như không bao giờ buông tha nó. ⁴⁰Tôi đã năn nỉ các môn đệ thầy đuổi quỷ ra mà họ làm không được.”

⁴¹Chúa Giê-xu đáp, “Mấy ông không có đức tin, và nếp sống mấy ông sai

quấy. Ta phải ở với các ông và chịu đựng các ông trong bao lâu nữa? Mang con ông đến đây.”

⁴²Lúc cậu bé đang đến thì quỉ vật nó té xuống đất, nằm giãy giụa. Nhưng Chúa Giê-xu quở mắng ác quỉ, chữa lành cậu bé và giao cậu lại cho người cha. ⁴³Mọi người đều sững sờ về quyền năng lớn lao của Thượng Đế.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

(Ma 17:22-23; Mác 9:30-32)

Trong khi mọi người đang kinh ngạc về những điều Chúa Giê-xu làm, thì Ngài bảo các môn đệ, ⁴⁴“Các con đừng quên điều thầy nói bây giờ với các con: Con Người* sẽ bị trao vào tay dân chúng.” ⁴⁵Nhưng các môn đệ không hiểu điều ấy vì ý nghĩa đã bị che khuất khỏi họ, mà họ lại sợ không dám hỏi Ngài.

Ai là người cao trọng nhất?

(Ma 18:1-5; Mác 9:33-37)

⁴⁶Các môn đệ bắt đầu tranh cãi với nhau để xem ai là người lớn nhất trong vòng họ. ⁴⁷Chúa Giê-xu biết được ý nghĩ ấy nên Ngài mang một em nhỏ đến đứng bên cạnh Ngài. ⁴⁸Rồi Ngài dạy, “Người nào nhận danh ta tiếp một đứa trẻ này, tức là tiếp ta. Còn người nào tiếp ta tức là tiếp Đấng đã sai ta đến, vì người nào nhỏ nhất trong các con mới là người lớn nhất.”

Ai không nghịch với chúng ta tức là về phía chúng ta

(Mác 9:38-40)

⁴⁹Giăng thưa, “Thưa thầy, chúng con thấy có người dùng danh thầy đuổi quỉ ra khỏi người ta. Chúng con cấm ngay, vì anh ta không cùng nhóm với chúng ta.”

⁵⁰Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Đừng cấm làm gì, vì người nào không chống chúng ta tức là về phía chúng ta.”

Một tỉnh không chịu tiếp Chúa Giê-xu

⁵¹Khi gần đến lúc Chúa Giê-xu phải ra đi, Ngài quyết định lên thành Giê-ru-sa-lem. ⁵²Ngài cho vài người đi trước đến một tỉnh thuộc miền Xa-ma-ri để chuẩn bị cho Ngài. ⁵³Nhưng dân chúng ở đó không chịu tiếp đón Ngài, vì Ngài định tâm lên Giê-ru-sa-lem. ⁵⁴Thấy vậy Gia-cơ và Giăng, hai môn đệ của Chúa Giê-xu liền nói, “Thưa Chúa, Ngài có muốn chúng con khiến lửa từ trời giáng xuống đốt tiêu bọn người này không?”^a

⁵⁵Nhưng Chúa Giê-xu quay lại quở trách hai người. ⁵⁶Rồi họ đi qua tỉnh khác.^b

Theo Chúa Giê-xu

(Ma 8:19-22)

⁵⁷Đang khi đi đường, có người thưa với Chúa Giê-xu, “Thầy đi đâu tôi sẽ theo đó.”

⁵⁸Chúa Giê-xu bảo họ, “Chôn cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người* không có chỗ gối đầu.”

⁵⁹Chúa Giê-xu bảo một người khác, “Hãy theo ta!” Anh đáp, “Thưa Chúa, để tôi chôn cất cha tôi trước đã.”

⁶⁰Nhưng Chúa Giê-xu bảo anh, “Hãy để người chết chôn người chết. Còn anh hãy đi ra rao giảng về Nước Trời.”

⁶¹Người khác nữa thưa, “Thưa Chúa, tôi sẽ theo Ngài nhưng để tôi về chào từ giã gia đình tôi đã.”

^a9:54 *Câu 54* Có vài bản Hi-lạp thêm: “... như Ê-li đã làm hay không.” ^b9:56 *Câu 55-56* Vài bản cũ ghi: “Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và quở trách họ. Ngài bảo, ‘Các con không biết thần linh nào xui giục mình.’” ⁵⁸Con Người đến không phải để tiêu diệt linh hồn người ta mà để cứu vớt.”

⁶²Chúa Giê-xu bảo, “Ai bắt đầu cày ruộng mà cứ còn ngoái cổ nhìn lại phía sau thì hoàn toàn vô dụng cho Nước Trời.”

Chúa Giê-xu phái bảy mươi hai sứ đồ đi

10 ¹Sau đó Chúa chọn bảy mươi hai^a người khác, rồi sai họ đi trước từng toán hai người đến những tỉnh và địa điểm Ngài định ghé qua. ²Ngài dặn họ, “Mùa gặt^b thì trủng nhưng thợ gặt thì thiếu. Nên hãy cầu xin Thượng Đế gửi thêm người đến tiếp tay gặt hái. ³Bây giờ hãy lên đường, nhưng nghe đây! Ta sai các con ra đi chẳng khác nào chiên giữa muông sói. ⁴Đừng mang theo ví, túi, giày và đừng phí thì giờ nói chuyện với ai dọc đường. ⁵Trước khi các con bước vào nhà nào thì hãy chúc, ‘Bình an cho nhà này.’ ⁶Nếu những người ở đó có tinh thần hòa bình, thì phúc hòa bình các con sẽ ở với họ; nếu không, phúc lành đó sẽ trở về với các con. ⁷Hãy ở trong nhà ấy, ăn uống những gì người ta mời. Người làm công phải được trả lương. Đừng chuyển từ nhà này sang nhà khác. ⁸Nếu đến một thành nào mà dân chúng ở đó tiếp đón các con, hãy ăn những gì họ cho. ⁹Hãy chữa lành những kẻ đau và bảo họ, ‘Nước Trời rất gần với các ông bà lắm.’ ¹⁰Còn nếu đến một thành nào mà dân chúng ở đó không tiếp đón các con, thì hãy đi ra giữa phố tuyên bố, ¹¹‘Ngay cả bụi đất trong tỉnh các ông bà dính nơi chân, chúng tôi cũng phải sạch hết để làm chứng nghịch lại các ông bà.’^c Nhưng nên nhớ là Nước Trời gần đến rồi.’

^a10:1 bảy mươi hai Nhiều bản Hi-lạp chỉ ghi có bảy mươi. ^b10:2 Mùa gặt Những người cần biết đến Thượng Đế. ^c10:11 đất ... ông bà Một dấu hiệu cảnh cáo. Chứng tỏ các sứ đồ gặt bỏ những người ở đó.

¹²Ta nói cho các con biết, đến Ngày Xét Xử, dân Xô-đôm* còn bị phạt nhẹ hơn dân thành ấy.

Chúa Giê-xu cảnh cáo những người không tin

(Ma 11:20–24)

¹³“Khốn cho mấy, thành Cô-ra-xin*! Khốn cho người, thành Bết-xai-đa*! Vì nếu những phép lạ ta đã làm giữa các người mà đem làm giữa các thành Tia và Xi-đôn* thì dân chúng ở đó đã ăn năn hối hận lâu rồi. Họ chắc hẳn đã mặc vải xô, rắc tro lên đầu để chứng tỏ đã được thay đổi. ¹⁴Đến Ngày Xét Xử hai thành Tia và Xi-đôn còn bị phạt nhẹ hơn các người. ¹⁵Còn người, thành Ca-bê-nâm*, người được nâng lên đến tận trời sao? Không, người sẽ bị ném xuống âm phủ*!

¹⁶“Ai nghe các con tức nghe ta, còn ai gạt bỏ các con tức gạt bỏ ta. Còn ai gạt bỏ ta tức gạt bỏ Đấng đã sai ta đến.”

Sa-tăng bị quăng xuống

¹⁷Khi bảy mươi hai sứ đồ trở về, họ rất hớn hờ và báo cáo, “Thưa Chúa, khi chúng con nhân danh Ngài thì đến ác quỷ cũng vâng lời chúng con!” ¹⁸Chúa Giê-xu bảo, “Ta thấy Sa-tăng từ trời rơi xuống như chớp. ¹⁹Nghe đây, ta ban cho các con quyền dẫm lên rắn rít và bọ cạp, quyền ấy lớn hơn quyền của kẻ thù nữa. Cho nên không có gì làm hại các con được. ²⁰Nhưng các con không nên mừng vì quỷ phục các con mà hãy mừng vì tên các con đã được ghi trên thiên đàng.”

Chúa Giê-xu cầu nguyện cùng Cha

(Ma 11:25–27; 13:16–17)

²¹Bấy giờ Chúa Giê-xu mừng rỡ trong Thánh Linh. Ngài nói, “Thưa Cha, Con ca ngợi Cha là Chúa của trời đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi

những người khôn ngoan thông sáng mà bày tỏ cho những người có lòng đơn sơ như trẻ thơ. Vâng, thưa Cha vì đó là điều Ngài muốn.

²²“Cha đã giao mọi việc cho Con. Không ai biết Con là ai ngoại trừ Cha. Và cũng không ai biết Cha ngoại trừ Con và những người mà Con muốn tỏ cho biết.”

²³Rồi Chúa Giê-xu quay qua các môn đệ và nói riêng, “Các con có phúc vì được thấy những điều các con hiện đang thấy. ²⁴Ta nói cho các con biết, có rất nhiều nhà tiên tri và vua chúa mong được thấy điều các con hiện đang thấy, muốn nghe điều các con hiện đang nghe mà không được.”

Người Xa-ma-ri nhân từ

²⁵Bấy giờ có một chuyên gia luật pháp đứng lên hỏi để thử Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, tôi phải làm gì để được sống đời đời?”

²⁶Chúa Giê-xu đáp, “Trong luật pháp viết như thế nào? Ông đọc gì trong đó?”

²⁷Ông ta đáp, “Hãy hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà yêu Chúa là Thượng Đế của ngươi”^a và “Phải yêu người láng giềng như mình.”^b

²⁸Chúa Giê-xu bảo ông, “Ông đáp rất đúng. Hãy làm theo như thế thì sẽ được sống.”

²⁹Nhưng chuyên gia ấy muốn chứng tỏ rằng mình có lý, nên thưa với Chúa Giê-xu “Ai là người láng giềng của tôi?”

³⁰Chúa Giê-xu đáp, “Có một người đi từ Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, chẳng may rơi vào tay bọn cướp. Chúng nó xé nát quần áo, đánh đập gây thương tích và bỏ anh ta nằm đó, gần chết. ³¹Tình cờ có một thầy tế lễ Do-thái đi ngang qua đường ấy. Nhìn thấy nạn nhân, ông liền đi tránh qua phía

bên kia đường. ³²Sau đó có một người Lê-vi^c đi đến, bước tới gần, nhìn nạn nhân rồi cũng đi tránh qua phía bên kia đường. ³³Cuối cùng, có một người Xa-ma-ri* cùng đi đường ấy đến chỗ nạn nhân đang nằm. Trông thấy nạn nhân, ông hết sức tội nghiệp. ³⁴Ông liền đến gần, thoa dầu, bóp rượu^d trên vết thương, và băng bó lại. Rồi ông đặt nạn nhân lên lưng lừa của mình, đưa đến quán trọ để săn sóc thêm. ³⁵Hôm sau, người Xa-ma-ri lấy hai quan tiền* đưa cho chủ quán và dặn, ‘Ông hãy chăm sóc người này. Nếu tốn hơn, khi trở về tôi sẽ trả.’”

³⁶Rồi Chúa Giê-xu hỏi, “Trong ba người ấy, ông thấy ai là láng giềng với người bị bọn cướp đánh?”

³⁷Chuyên gia luật thưa, “Đó là người tỏ lòng nhân từ với nạn nhân.”

Chúa Giê-xu bảo ông, “Vậ ông hãy đi và làm theo như thế.”

Ma-ri và Ma-thê

³⁸Trong khi Chúa Giê-xu và các môn đệ đi lưu hành, Ngài đến một thành nọ. Có một cô tên Ma-thê mời Ngài vào trọ nhà cô. ³⁹Ma-thê có một em gái tên Ma-ri, hay ngồi dưới chân Chúa Giê-xu để nghe Ngài dạy. ⁴⁰Nhưng Ma-thê mãi lo bận rộn công việc trong nhà. Cô đến thưa với Ngài, “Thưa Chúa, Ngài không để ý là Ma-ri đẩy hết công việc cho con làm sao? Xin Ngài bảo nó giúp con một tay.”

⁴¹Nhưng Chúa đáp, “Ma-thê ơi, con lo âu và bực dọc nhiều chuyện. ⁴²Chỉ có một điều quan trọng. Ma-ri đã chọn phần tốt hơn, là phần không ai lấy đi được.”

^a10:27 “Hãy hết lòng ... của ngươi” Phục truyền luật lệ 6:5. ^b10:27 “Phải yêu người láng giềng như mình” Lê-vi 19:18.

^c10:32 người Lê-vi Người Lê-vi là những người thuộc chi phái Lê-vi có nhiệm vụ giúp đỡ các thầy tế lễ Do-thái trong đền thờ. Xem thêm I Lịch sử 23:24-32. ^d10:34 dầu và rượu Dầu (ô liu) và rượu thường được dùng như thuốc để làm bớt đau và rửa vết thương.

Chúa Giê-xu dạy về sự cầu nguyện*(Ma 6:9-15)*

11 ¹Có lần Chúa Giê-xu đang cầu nguyện ở nơi nọ. Sau khi Ngài cầu nguyện xong, một môn đệ thưa, “Thưa Chúa, xin dạy chúng con cầu nguyện như Giăng đã dạy môn đệ mình.”

²Chúa Giê-xu bảo họ,

“Khi các con cầu nguyện,
hãy nói như sau:

‘Lạy Cha,

nguyện cho danh Cha lúc nào
cũng được tôn thánh,
Nước Cha mau đến.

³ Xin cho chúng con đủ thức ăn
mỗi ngày.

⁴ Xin tha tội cho chúng con,
vì chúng con cũng tha thứ
những người làm lỗi với
chúng con.

Xin đừng đưa chúng con vào sự
cám dỗ.’”

Hãy tiếp tục nài xin*(Ma 7:7-11)*

⁵Rồi Chúa Giê-xu dạy họ, “Giả sử một người trong các con đi đến nhà bạn mình nửa đêm, kêu cửa nói rằng, ‘Bạn ơi, làm ơn cho tôi mượn ba ổ bánh mì. ⁶Có một người bạn lỡ đường ghé qua nhà tôi, mà tôi không có gì đãi anh ta ăn.’ ⁷Người bạn trong nhà trả lời, ‘Đừng quấy rầy tôi! Cửa khóa rồi. Tôi và con cái tôi đều đi ngủ hết. Tôi không thể dậy để lấy gì cho anh được đâu.’ ⁸Ta nói với các con, dù tình bạn không đủ khiến anh ta dậy để lấy bánh cho các con, nhưng vì không muốn mất thể diện, anh bạn ấy sẽ dậy lấy cho con những gì các con cần. ⁹Cho nên ta bảo các con, hãy xin thì Thượng Đế sẽ cho. Hãy tìm, các con sẽ gặp. Hãy gõ, cửa sẽ mở cho các con. ¹⁰Vì người nào xin, sẽ nhận được. Người

nào tìm, thì gặp và người nào gõ, thì cửa mở. ¹¹Có ai trong các con khi con cái mình xin cá, mà lại cho rắn không? ¹²Hoặc chúng xin trứng mà lại cho bò cạp không? ¹³Dù các con vốn là xấu, mà còn biết cho con cái mình vật tốt, huống hồ Cha các con trên trời. Ngài sẽ ban nhiều hơn nữa, tức là Thánh Linh, cho những người xin Ngài.”

Quyền năng Chúa Giê-xu đến từ Thượng Đế*(Ma 12:22-30; Mác 3:20-27)*

¹⁴Có lần Chúa Giê-xu đuổi quỷ câm. Khi quỷ ra khỏi, thì người câm nói được. Dân chúng vô cùng ngạc nhiên. ¹⁵Nhưng vài người trong họ nói, “Ông Giê-xu chỉ giỏi dùng quyền của Bê-ên-xê-bun, là chúa quỷ, mà đuổi quỷ ra khỏi người ta đó thôi.”

¹⁶Một số người khác muốn thử Chúa Giê-xu nên xin Ngài cho họ xem một dấu lạ từ trời. ¹⁷Biết ý tưởng họ, nên Ngài bảo, “Nước nào tự chia rẽ sẽ bị tiêu diệt. Gia đình nào phân hóa sẽ không tồn tại được. ¹⁸Cho nên nếu quỷ Sa-tăng mà tự chia xé ra thì nước nó sẽ tan hoang. Các người bảo ta lấy quyền Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ. ¹⁹Nếu ta dùng quyền của Bê-ên-xê-bun mà đuổi quỷ thì những người trong các người dùng quyền nào để đuổi quỷ? Cho nên chính những người ấy sẽ kết án các người. ²⁰Còn nếu ta dùng quyền của Thượng Đế để đuổi quỷ, thì phải biết rằng Nước Trời đã đến trên các người.

²¹“Khi một người lực lưỡng dùng nhiều vũ khí canh giữ nhà mình thì tài sản người ấy được an toàn ²²Nhưng nếu có một người khác mạnh hơn đến đánh thắng anh ta, người mạnh hơn sẽ tước lấy vũ khí mà anh đã ỷ lại và phân tán hết tài sản của anh ấy.

²³“Ai không theo ta là nghịch với ta, người nào không hợp tác với ta tức là chống lại ta.

Con người trống rỗng

(Ma 12:43-45)

²⁴“Khi ác quỷ ra khỏi một người, nó đi lang thang ở những chỗ khô khan, kiếm nơi để nghỉ ngơi. Kiếm không được, nó liền tự nhủ, ‘Ta sẽ trở về nhà mà ta đã ra đi.’ ²⁵Khi trở về, thấy nhà đã được quét dọn sạch sẽ tươm tất. ²⁶Nó mới đi ra mang về bảy quỷ ác hơn nó nữa đến ở trong nhà đó. Vì thế mà tình trạng người ấy sau đó còn khốn đốn hơn trước.”

Những người có hạnh phúc thật

²⁷Trong khi Chúa Giê-xu đang nói những lời ấy thì có một bà trong đám đông lên tiếng thưa với Ngài, “Phúc cho người mẹ nào đã sinh ra Ngài và đã nuôi dưỡng Ngài.”

²⁸Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Không phải, người nào nghe và vâng theo lời dạy của Thượng Đế mới thật có phúc.”

Dân chúng muốn xem một phép lạ

(Ma 12:38-42; Mác 8:12)

²⁹Dân chúng càng ngày càng tụ tập đông thêm, Chúa Giê-xu bảo họ, “Những người đang sống trong thời kỳ này là những người ác. Họ muốn xem một dấu lạ nhưng họ sẽ không nhận được dấu lạ nào ngoài dấu lạ về Giê-na.^a ³⁰Như Giê-na là dấu lạ cho dân cư thành Ni-ni-ve, thì Con Người* cũng sẽ là dấu lạ cho người của thời đại này. ³¹Đến Ngày Xét Xử, nữ hoàng Nam Phương^b sẽ đứng lên cùng với người ở thời đại này. Bà ấy sẽ kết án họ vì bà đã đến từ xứ rất xa để nghe lời dạy dỗ khôn ngoan của Sô-lô-môn. Mà ta bảo thật, tại đây có một

^a11:29 dấu lạ về Giê-na Giê-na ở trong bụng cá ba ngày cũng giống như Chúa Giê-xu sẽ bị chôn trong mộ ba ngày. Xem Ma-thi-ơ 12:40. ^b11:31 nữ hoàng Nam Phương Nữ hoàng nước Sê-ba. Bà đi cả ngàn dặm đến để học sự khôn ngoan của Thượng Đế qua Sô-lô-môn. Xem I Lịch Sử 10:1-3.

Đấng còn cao trọng hơn Sô-lô-môn nữa.

³²Đến Ngày Xét Xử, dân cư thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy lên án người ở thời đại này. Vì khi Giê-na giảng thuyết thì họ ăn năn hối hận. Mà ta bảo thật, tại đây có một Đấng còn tôn trọng hơn Giê-na.

Hãy làm ánh sáng cho thế giới

(Ma 5:15; 6:22-23)

³³“Không ai thắp đèn rồi giấu ở chỗ khuất hay để dưới cái chậu, nhưng đặt trên chân đèn, để mọi người bước vào thấy sáng. ³⁴Mắt các con là đèn của thân thể. Nếu mắt tốt thì cả thân thể sẽ sáng. Còn nếu mắt xấu thì cả thân thể sẽ tối tăm. ³⁵Hãy thận trọng, đừng để ánh sáng trong các con trở thành bóng tối. ³⁶Nếu cả thân thể các con sáng láng, không có phần nào tối, thì các con sẽ chiếu sáng, như đèn rọi vào các con vậy.”

Chúa Giê-xu lên án người Pha-ri-xi

(Ma 23:1-36; Mác 12:38-40; Lu 20:45-47)

³⁷Sau khi Chúa Giê-xu nói xong, có một người Pha-ri-xi mời Ngài đến nhà dùng bữa. Chúa Giê-xu đến ngồi ở bàn. ³⁸Người Pha-ri-xi rất ngạc nhiên vì thấy Ngài không rửa tay^c trước khi ăn. ³⁹Chúa bảo ông, “Người Pha-ri-xi các ông rửa bên ngoài chén đĩa còn trong lòng các ông đầy tham lam và độc ác. ⁴⁰Những người đại dột, Đấng dựng nên bề ngoài cũng dựng nên bề trong nữa. ⁴¹Hãy lấy những gì bên trong đĩa của các ông mà cho người nghèo, thì các ông mới hoàn toàn trong sạch bên trong lẫn bên ngoài được. ⁴²Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi! Các ông dâng cho Thượng Đế một phần mười bạc hà, đinh hương và các thứ cây khác trong vườn. Nhưng các ông không đối xử

^c11:38 rửa tay Đây là một tục lệ Do-thái mà người Pha-ri-xi cho là hết sức quan trọng.

ngay thẳng với người khác và không yêu mến Thượng Đế. Đó là những điều các ông phải làm cùng với những điều kia. ⁴³Khốn cho các ông là người Pha-ri-xi, vì các ông chiếm chỗ cao sang nhất trong hội đường và thích người ta kính cẩn chào mình giữa phố chợ. ⁴⁴Khốn cho các ông vì các ông giống như mồ mả ẩn khuất, người ta dẫm lên mà không biết.”

Chúa Giê-xu nói chuyện với các chuyên gia luật pháp

⁴⁵Một trong các chuyên gia luật pháp nói với Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, thầy nói như thế cũng nhục mạ chúng tôi nữa.”

⁴⁶Chúa Giê-xu đáp, “Khốn cho các ông là những chuyên gia luật! Các ông đặt ra những qui tắc khó khăn khiến người ta tuân theo không nổi mà chính mình thì lại không thêm tuân theo. ⁴⁷Khốn cho các ông, vì các ông xây mộ cho các nhà tiên tri mà tổ tiên mình đã giết! ⁴⁸Như thế chứng tỏ các ông tán thành hành động của tổ tiên mình. Họ giết các nhà tiên tri còn các ông thì xây mộ cho các nhà tiên tri ấy! ⁴⁹Cho nên qua sự khôn sáng của Ngài, Thượng Đế đã nói, ‘Ta sẽ sai các nhà tiên tri và sứ đồ đến với họ. Một số bị họ giết, còn số kia bị họ ngược đãi.’ ⁵⁰Cho nên mấy ông là người hiện đang sống, sẽ bị trừng phạt về cái chết của các nhà tiên tri đã bị giết từ thuở tạo thiên lập địa. ⁵¹Từ cái chết của A-bên cho đến cái chết của Xa-cha-ri,^a là người bị giết giữa khoảng bàn thờ và đèn thờ. Ta bảo các ông là người hiện đang sống, các ông sẽ bị trừng phạt về tất cả những cái chết ấy.

⁵²“Khốn cho các ông là các chuyên gia luật pháp. Các ông cất chìa khóa sự hiểu biết về Thượng Đế. Chính các ông

^a11:51 A-bên ... Xa-cha-ri (Trong Kinh Cựu Ước Hê-bơ-rơ), người đầu tiên và người cuối cùng bị giết.

không muốn học mà ai muốn học thì các ông cản trở.”

⁵³Khi Chúa Giê-xu rời nơi đó, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi bắt đầu gây sự với Ngài và hạch hỏi Ngài nhiều điều, ⁵⁴tìm cách bắt lỗi xem Ngài có nói lời gì sơ xuất không.

Đừng giống như người Pha-ri-xi

12 ¹Hàng ngàn người tụ tập đến nổi dẫm lên nhau. Trước hết Chúa Giê-xu nói chuyện với các môn đệ, “Các con hãy thận trọng về men của người Pha-ri-xi vì họ là những kẻ giả đạo đức. ²Điều gì kín giấu rồi sẽ lộ ra, việc gì bí ẩn rồi cũng bị phơi bày. ³Điều gì các con nói trong tối sẽ được nghe trong ánh sáng, và điều gì các con thì thầm trong phòng kín sẽ được rao to trên nóc nhà.”

Chỉ nên sợ Thượng Đế

(Ma 10:28–31)

⁴“Ta bảo điều này cho các con là bạn hữu ta: Đừng sợ kẻ giết phần xác, rồi không thể làm được gì nữa để hại các con. ⁵Ta cho các con biết phải sợ ai. Phải sợ Đấng có quyền giết và ném các con vào hỏa ngục. Đó chính là Đấng mà các con phải sợ.

⁶“Năm con chim sẻ tuy chỉ đáng giá hai xu, nhưng Thượng Đế không quên một con nào cả. ⁷Ngay đến tóc trên đầu các con có bao nhiêu sợi Ngài cũng biết. Đừng sợ, vì các con quý giá hơn chim sẻ nhiều.

Đừng xấu hổ về Chúa Giê-xu

(Ma 10:32–33; 12:32; 10:19–20)

⁸“Ta cho các con biết, hễ ai đứng trước mặt người khác mà nhận rằng mình tin theo ta thì ta đây, là Con Người*, sẽ xác nhận trước mặt thiên sứ của Thượng Đế, là người ấy thuộc

về ta. ⁹Còn ai đứng trước mặt người khác mà chối bỏ ta thì ta cũng chối bỏ họ trước các thiên sứ của Thượng Đế. ¹⁰“Ai nói phạm đến Con Người* có thể được tha thứ nhưng ai nói phạm đến Thánh Linh sẽ không được tha đâu.”

¹¹“Khi các con bị đưa vào các hội đường để trình diện với các lãnh tụ và các nhà cầm quyền thì đừng lo không biết phải tự bênh vực hoặc ăn nói làm sao. ¹²Lúc đó Thánh Linh sẽ dạy các con những lời gì phải nói.”

Chúa Giê-xu răn dạy về tính tham lam

¹³Có người trong đám quần chúng thưa với Ngài, “Thưa thầy, xin bảo anh tôi chia cho tôi phần gia sản mà cha chúng tôi đã để lại.”

¹⁴Nhưng Chúa Giê-xu nói với anh, “Ai giao cho ta nhiệm vụ phân xử giữa hai anh em của anh?” ¹⁵Rồi Chúa Giê-xu dạy dân chúng, “Phải thận trọng và đề phòng mọi hình thức tham lam. Đời sống không phải được đo lường bằng của cải mình nhiều hay ít đâu.”

¹⁶Sau đó Ngài kể chuyện này: “Người nhà giàu nọ có một số đất đai. Đất đó sinh lợi nhiều lắm. ¹⁷Ông ta tự nhủ, ‘Bây giờ ta phải làm sao đây? Vì ta không có đủ chỗ chứa hết hoa màu.’ ¹⁸Rồi ông bảo, ‘Bây giờ ta sẽ làm thế này: Ta sẽ phá hết các kho, xây nhiều cái khác lớn hơn để chứa hết hoa màu và của cải. ¹⁹Rồi ta sẽ tự nhủ rằng, ‘Ta đã trữ đủ mọi vật tốt đủ dùng nhiều năm rồi. Thôi bây giờ hãy nghỉ ngơi, ăn uống và hưởng thụ đi!’ ²⁰Nhưng Thượng Đế hỏi người ấy rằng, ‘Anh khờ kia ơi! Nếu đêm nay mạng sống anh sẽ bị cất đi thì ai sẽ hưởng những gì anh đã dành cho mình?’

²¹“Ai tích trữ của cải riêng cho mình mà không giàu có trong Thượng Đế cũng giống như thế.”

Đừng lo lắng

(Ma 6:25-34; 19-21)

²²Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Ta bảo các con, đừng lo phải ăn gì để sống hay mặc gì để che thân. ²³Mạng sống quý trọng hơn thức ăn, thân thể quý trọng hơn quần áo. ²⁴Hãy nhìn loài chim trời. Chúng nó không trồng trọt, chẳng gặt hái, cũng không có vựa kho gì, nhưng Thượng Đế còn nuôi chúng nó. Các con đáng giá hơn chim chóc nhiều. ²⁵Các con không thể lo âu mà làm cho đời mình dài thêm được giây phút nào. ²⁶Nếu ngay trong những việc rất nhỏ các con còn làm không được, thì tại sao lo âu đến những việc lớn? ²⁷Hãy xem loài hoa huệ; chúng nó chẳng vất vả cũng không may mặc gì, nhưng ta cho các con biết là dù vua Sô-lô-môn giàu sang đến đâu đi nữa cũng chưa được mặc đẹp bằng một trong những đóa hoa huệ ấy. ²⁸Hoa cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bị ném vào lửa để chum mà Thượng Đế còn cho chúng mặc đẹp như thế, thì Ngài lại không mặc đẹp cho các con sao? Đừng quá ít đức tin. ²⁹Đừng luôn bận tâm lo nghĩ phải ăn gì, uống gì, đừng quá lo âu. ³⁰Ai trên đời này cũng đều tìm kiếm những thứ ấy, mà Cha các con đã biết các con cần những thứ ấy rồi. ³¹Nhưng hãy tìm kiếm Nước Trời thì những thứ khác mà các con cần sẽ được thêm cho các con.

Đừng trông cậy vào tiền bạc

³²“Bây trẻ thơ của ta ơi, đừng sợ, vì Cha các con muốn ban Nước Trời cho các con. ³³Hãy bán của cải các con mà phân phát cho người nghèo. Hãy kiếm cho mình ví không mòn, của cải trên thiên đàng không bao giờ cạn, nơi mà kẻ trộm không đánh cắp và mối mọt không hủy hoại. ³⁴Của đâu thì lòng đó.

Lúc nào cũng phải sẵn sàng*(Ma 24:45–51)*

³⁵“Phải ăn mặc chỉnh tề, sẵn sàng phục vụ, đèn phải thắp sáng lên. ³⁶Phải làm giống như những đầy tớ chờ chủ dự tiệc cưới về. Khi chủ về đến nhà, gõ cửa thì nó liền mở. ³⁷Phúc cho những đầy tớ ấy khi chủ về mà thấy chúng nó chờ đợi mình. Ta bảo thật, chủ sẽ mặc đồ để hầu hạ và bảo đầy tớ ngồi vào bàn, còn chủ sẽ hầu những đầy tớ ấy. ³⁸Phúc cho những đầy tớ như thế khi chủ về, thấy chúng đang chờ mình, dù chờ đến nửa đêm hay khuya hơn. ³⁹Nên nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết giờ nào kẻ trộm đến thì chắc chắn ông ta không để cho nó lén vô nhà mình được. ⁴⁰Nên các con phải sẵn sàng vì Con Người* sẽ đến vào lúc các con không ngờ!”

Ai là đầy tớ tin cẩn?

⁴¹Phia-rơ hỏi, “Thưa Chúa, Ngài kể chuyện này cho chúng con hay cho tất cả mọi người?”

⁴²Chúa đáp, “Ai là người đầy tớ khôn ngoan và tin cẩn để chủ nhà giao nhiệm vụ phân phát thức ăn cho các đầy tớ khác đúng giờ giấc? ⁴³Khi chủ nhà về, thấy đầy tớ ấy đang làm bồn phận thì nó sẽ có phúc. ⁴⁴Ta bảo thật, người chủ sẽ chọn người đầy tớ ấy để quản lý tất cả tài sản của mình. ⁴⁵Nhưng giả sử người đầy tớ ấy nghĩ rằng, ‘Chủ ta còn lâu mới về,’ rồi đánh đập các đầy tớ trai và gái khác, xong ăn uống nhậu nhẹt say sưa. ⁴⁶Ông chủ sẽ về trong khi nó chẳng chuẩn bị và không ngờ đến. Chủ sẽ banh xác nó và tống cổ cho nó cùng chung số phận với những đứa đầy tớ bất tuân khác.

⁴⁷“Người đầy tớ nào đã biết ý chủ mà không chuẩn bị hoặc không thêm làm theo sẽ bị trừng trị nặng hơn! ⁴⁸Nhưng

người đầy tớ nào không biết ý chủ mà làm điều đáng trách thì bị trừng phạt nhẹ hơn. Người nào được cho nhiều thì bị đòi lại nhiều. Người nào được tin cẩn nhiều, thì bị đòi hỏi nhiều hơn.”

Chúa Giê-xu gây chia rẽ*(Ma 10:34–36)*

⁴⁹“Ta đến để đốt cháy thế giới và ta mong nó phát hỏa! ⁵⁰Ta có một lễ báp-têm^a phải trải qua, và ta rất băn khoăn cho đến khi lễ ấy xong xuôi. ⁵¹Các con tưởng rằng ta đến để mang hòa bình cho thế giới sao? Không, ta đến để phân rẽ thế giới. ⁵²Từ rày về sau, một gia đình năm người sẽ bị phân ly, ba chống hai và hai chống ba.

⁵³“Họ sẽ bị chia rẽ: Cha nghịch con trai, con trai nghịch cha, mẹ nghịch con gái và con gái nghịch mẹ, mẹ chồng nghịch con dâu và con dâu nghịch mẹ chồng.”

Biết được dấu thời gian*(Ma 16:2–3)*

⁵⁴Sau đó Chúa Giê-xu bảo dân chúng, “Khi thấy mây kéo lên từ hướng Tây, các người bảo, ‘Trời sắp mưa,’ thì quả đúng như thế. ⁵⁵Khi cảm thấy gió Nam thổi, các người nói, ‘Hôm nay trời sẽ oi bức,’ thì quả đúng thế. ⁵⁶Này kẻ đạo đức giả! Các người biết nhận dạng trời đất mà không nhận ra được những biến chuyển đang xảy ra sao?”

Hãy giải quyết vấn đề*(Ma 5:25–26)*

⁵⁷“Sao các người không tự nhận biết điều phải? ⁵⁸Nếu kẻ thù lời các người ra trước tòa án thì hãy cố gắng giàn xếp với họ đang khi trên đường đi đến tòa.

^a12:50 Ta ... báp-têm Chúa Giê-xu muốn nói những khổ hình Ngài sắp phải chịu.

Nếu không, họ sẽ đưa người ra trước quan tòa, rồi quan tòa giao các người cho chủ ngục và chủ ngục tống giam các người vào tù. ⁵⁹Ta bảo thật, nếu các người chưa trả hết đồng nợ cuối cùng thì không bước chân ra khỏi tù được đâu.”

Hãy ăn năn

13 ¹Lúc ấy có vài người ở đó thuật cho Chúa Giê-xu hay rằng Phi-lát* đã giết mấy người miền Ga-li-lê trong khi họ đang thờ phụng và trộn huyết của họ chung với huyết của những thú vật mà họ đem dâng làm của lễ cho Thượng Đế. ²Chúa Giê-xu bảo, “Các người tưởng rằng những người ấy bị giết vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người Ga-li-lê khác sao? ³Không phải đâu, ta cho các người biết là nếu các người không ăn năn hối hận thì cũng sẽ bị chết mất giống như thế. ⁴Còn các người nghĩ thế nào về mười tám người bị thập Xi-lôm ngã đè chết kia? Các người có cho rằng vì họ tội lỗi xấu xa hơn những người khác ở Giê-ru-sa-lem sao? ⁵Không phải đâu. Ta cho các người biết, nếu các người không ăn năn thì cũng sẽ bị diệt mất như thế!”

Cây vô dụng

⁶Chúa Giê-xu thuật chuyện này: “Một người kia trồng một cây vả trong vườn nho. Ông ta đến để hái trái nhưng không thấy trái nào. ⁷Nên ông bảo anh làm vườn, ‘Đã ba năm nay tôi chờ hái trái nơi cây này mà chẳng thấy gì. Đón nó đi. Tại sao để nó choán đất vô ích?’ ⁸Nhưng anh làm vườn thưa, ‘Thưa chủ, hãy chờ thêm một năm nữa xem thử nó sinh trái không. Để tôi đào đất xung quanh, cho ít phân bón xem sao. ⁹Chờ sang năm nó ra trái thì tốt, nếu không chủ sẽ đón.’”

Chúa Giê-xu chữa bệnh trong ngày Sa-bát

¹⁰Vào ngày Sa-bát Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong một hội đường. ¹¹Tại đó có một người đàn bà bị khòm suốt mười tám năm vì ác quỷ ám. Lưng bà cong khom, không đứng thẳng được. ¹²Khi thấy bà, Chúa Giê-xu gọi lại bảo, “Bà ơi, bà khỏi bệnh rồi.” ¹³Ngài đặt tay trên bà, lập tức bà đứng thẳng dậy được và bắt đầu ca ngợi Thượng Đế.

¹⁴Người chủ hội đường nổi giận vì Chúa Giê-xu chữa bệnh trong ngày Sa-bát. Ông bảo dân chúng, “Có sáu ngày để làm việc. Hãy đến xin chữa bệnh trong mấy ngày đó chứ đừng đến trong ngày Sa-bát.”

¹⁵Chúa đáp, “Đồ đạ o đức giả! Chẳng lẽ trong ngày Sa-bát mà mấy ông không mở dây cho trâu bò đi uống nước hay sao? ¹⁶Huống chi bà này mà ta chữa lành là con cháu Áp-ra-ham, đã bị Sa-tăng trói buộc suốt hơn mười tám năm trời đằng đẵng. Cho nên việc chữa cho bà ta trong ngày Sa-bát không có gì sai cả!” ¹⁷Khi Chúa Giê-xu nói như thế thì những người chỉ trích Ngài đều xấu hổ, còn dân chúng thì rất vui thích về những điều diệu kỳ Ngài làm.

Ngụ ngôn về hạt cải và men

(*Ma 13:31–33; Mác 4:30–32*)

¹⁸Sau đó Chúa Giê-xu dạy, “Nước Trời ra sao? Ta có thể so sánh với cái gì? ¹⁹Nước ấy giống như một hạt cải mà người kia trồng trong vườn. Hạt ấy mọc lên trở thành cây lớn, chim trời có thể làm tổ trong nhánh nó được.”

²⁰Ngài dạy tiếp, “Ta có thể lấy gì để so sánh Nước Trời? ²¹Nước ấy giống như men mà một người đàn bà trộn trong một thau bột lớn, cho đến chừng cả đồng bột đều dậy lên.”

Cửa hẹp*(Ma 7:13–14, 21–23)*

²²Chúa Giê-xu giảng dạy ở mỗi thành, mỗi làng mà Ngài ghé qua trên đường đi lên Giê-ru-sa-lem. ²³Có người hỏi Ngài, “Thưa Chúa, có phải số người được cứu rất ít không?”

Chúa Giê-xu đáp, ²⁴“Hãy cố gắng đi vào cửa hẹp, vì có rất nhiều người muốn vào đó mà không được. ²⁵Khi chủ nhà thức dậy đóng cửa lại, các người sẽ phải đứng ngoài kêu, ‘Chủ nhà ơi, mở cửa cho chúng tôi.’ Nhưng chủ nhà sẽ đáp, ‘Tôi có biết mấy anh là ai đâu?’ ²⁶Các người sẽ đáp, ‘Chúng tôi đã từng ăn uống chung với ông và ông cũng từng giảng dạy trong các đường phố chúng tôi đó mà!’ ²⁷Nhưng chủ nhà sẽ bảo, ‘Tôi không biết mấy anh là ai. Đi chỗ khác, hỡi bọn gian tà!’ ²⁸Các người sẽ khóc lóc và nghiền răng trong đau khổ khi nhìn thấy Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cóp cùng các nhà tiên tri trong Nước Trời, còn các người thì bị quăng ra ngoài. ²⁹Nhiều người từ Đông, Tây, Nam, Bắc đến ngồi bàn tiệc trong Nước Trời. ³⁰Rồi sẽ có những người thấp hèn nhất trong đời nẩy lại chiếm chỗ cao trọng nhất trong tương lai. Và có người hiện nay đang ngồi ở chỗ cao trọng sẽ phải xuống ngồi chỗ thấp hèn nhất trong tương lai.”

Chúa Giê-xu sẽ chết ở Giê-ru-sa-lem*(Ma 23:37–39)*

³¹Lúc ấy có mấy người Pha-ri-xi đến báo với Chúa Giê-xu, “Thầy nên rời khỏi đây ngay vì vua Hê-rốt muốn giết thầy đó!”

³²Chúa Giê-xu đáp, “Mấy ông hãy đi bảo con chồn cáo Hê-rốt ấy rằng, ‘Hôm nay, ngày mai ta đuổi quỷ và chữa bệnh. Đến ngày thứ ba, ta đã đạt được mục đích!’ ³³Nhưng ta phải tiếp tục công tác

hôm nay, ngày mai và ngày mốt. Vì không lẽ đấng tiên tri lại bị giết ở nơi nào khác ngoài Giê-ru-sa-lem sao?”

³⁴“Giê-ru-sa-lem ơi! Giê-ru-sa-lem ơi! Người giết các nhà tiên tri và ném đá chết những sứ giả được sai đến. Nhiều lần ta muốn gom dân cư người như gà mẹ tức con lại núp dưới cánh mà người không cho. ³⁵Bây giờ thì nhà người sẽ bị bỏ hoang. Ta cho người biết, người sẽ không thấy ta nữa cho đến ngày người thốt lên, ‘Phúc cho Đấng nhân danh Chúa mà đến.’”^a

Chữa bệnh trong ngày Sa-bát

14 ¹Một ngày Sa-bát nọ, Chúa Giê-xu đến nhà một lãnh tụ người Pha-ri-xi dùng bữa, còn dân chúng thì theo dõi Ngài rất kỹ. ²Trước mặt Ngài có một người mắc bệnh thũng.^b ³Chúa Giê-xu hỏi người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, “Có được phép chữa bệnh trong ngày Sa-bát hay không?” ⁴Nhưng họ không trả lời. Chúa Giê-xu đem anh ra, chữa lành rồi cho về nhà. ⁵Ngài hỏi các người Pha-ri-xi và các chuyên gia luật pháp, “Nếu con cái hoặc bò của các ông té xuống giếng trong ngày Sa-bát, thì các ông có kéo lên liền không?” ⁶Họ cứng miệng không trả lời Ngài được.

Đừng làm cho mình ra quan trọng

⁷Chúa Giê-xu để ý thấy vài khách được mời ăn tranh nhau chọn chỗ tốt nhất để ngồi, Ngài liền thuật họ nghe chuyện này: ⁸“Khi người ta mời mình dự tiệc cưới, đừng chọn chỗ sang nhất, vì nếu có người khác quan trọng hơn cũng được mời ⁹thì người chủ đã mời anh cùng người khách kia, sẽ đến

^a13:35 ‘Phúc cho ... đến’ Thi thiên 118:26.^b14:2 bệnh thũng Một bệnh làm cho người sưng phù lên.

nói với anh rằng, ‘Anh làm ơn nhường chỗ cho ông khách này.’ Rồi anh sẽ nhường, vì phải xuống ngồi chỗ chót chạng? ¹⁰Nên khi mình được mời, hãy kiếm chỗ thấp nhất. Khi chủ nhà đến với anh sẽ bảo, ‘Bạn ơi, hãy lên đây ngồi chỗ quan trọng hơn.’ Như thế các khách khác sẽ kính nể anh. ¹¹Vì hễ người nào làm cho mình ra quan trọng sẽ bị kéo xuống chỗ thấp kém, và người nào khiêm nhường sẽ được tôn cao.”

Anh sẽ được thưởng

¹²Sau đó Chúa Giê-xu nói với người đã mời Ngài dùng bữa rằng, “Khi anh dọn bữa trưa hoặc tối, đừng mời bạn hữu, gia đình, thân bằng quyến thuộc hoặc láng giềng giàu có đến dự mà thôi. Vì những người ấy sẽ mời anh lại lúc khác để trả bữa. ¹³Trái lại, khi làm tiệc hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, đui mù. ¹⁴Như thế anh mới được phước vì những người ấy không có cách gì để trả bữa lại cho anh. Nhưng anh sẽ được đền đáp, lúc những người nhân đức sống lại từ trong kẻ chết.”

Ngụ ngôn về tiệc lớn

(Ma 22:1-10)

¹⁵Một trong những người ngồi cùng bàn với Chúa Giê-xu nghe những lời ấy thì nói với Ngài, “Phúc cho người nào được dự tiệc trong Nước Trời.”

¹⁶Chúa Giê-xu kể cho ông ta câu chuyện sau, “Có người kia bày tiệc lớn và mời nhiều người. ¹⁷Khi đến giờ khai tiệc, ông ta sai đầy tớ đi nhắc các khách được mời, ‘Mời quý vị đến dự. Tiệc đã sẵn sàng.’ ¹⁸Nhưng tất cả các khách được mời đều tìm mọi lý do để từ chối. Người đầu tiên nói, ‘Tôi mới mua một thửa ruộng, phải đi xem đã. Xin cho tôi kiếu đi.’ ¹⁹Người thứ nhì nói, ‘Tôi mới

mua năm cặp bò phải đi thử đã. Xin cho tôi kiếu đi.’ ²⁰Người thứ ba nói, ‘Tôi mới cưới vợ; tiếc quá không đến được.’ ²¹Đầy tớ về trình lại cho chủ. Ông chủ liền nổi giận bảo, ‘Thôi, mấy hãy đi ngay ra các đường, các hang cùng ngõ hẻm của thành phố, mang những người nghèo khổ, đui què mé sứt vào đây.’ ²²Sau đó đưa đầy tớ trình, ‘Thưa chủ, tôi đã làm theo điều chủ dặn, nhưng bàn tiệc vẫn còn chỗ trống.’ ²³Người chủ bảo đầy tớ, ‘Đi ra các đường tỉnh, đường làng cố mời mọi người vào để đầy nhà ta. ²⁴Vì ta nói cho mấy biết, không một người nào được mời lúc đầu được phép ăn với ta đâu.’”

Giá phải trả để theo Chúa Giê-xu

(Ma 10:37-38)

²⁵Dân chúng đi theo Chúa Giê-xu rất đông. Ngài quay lại dạy dỗ họ rằng, ²⁶“Nếu ai theo ta mà yêu cha, mẹ, vợ, con, anh chị em—hoặc chính mạng sống mình—hơn ta thì người đó không thể nào làm môn đệ ta được. ²⁷Người nào không bằng lòng vác thập tự giá mình theo ta thì không thể làm môn đệ ta. ²⁸Các người muốn xây một cái tháp thì trước hết phải ngồi xuống tính phí tổn xem mình có đủ tiền để xây không. ²⁹Vì nếu không, vừa đặt nền rồi thì chẳng còn tiền để làm xong dự án. Mọi người qua lại thấy sẽ chê cười người, ³⁰đảm bảo rằng ‘Ông này khởi công xây mà làm không xong.’

³¹“Nếu một vua muốn đi ra đánh giặc với một vua khác, thì trước hết phải ngồi xuống trừ tính kế hoạch. Phải tính xem thử với một vạn binh sĩ dưới quyền mình có đủ sức đánh bại vua kia với hai vạn binh sĩ không. ³²Nếu không thì trong khi vua kia còn ở xa, vội vàng sai sứ xin hòa. ³³Cũng thế, các người phải bằng lòng từ bỏ những gì mình có mới làm môn đệ ta được.”

Đùng làm mất ảnh hưởng của mình*(Ma 5:13; Mác 9:50)*

³⁴“Muối rất ích lợi nhưng nếu mất mặn thì không có cách gì làm cho nó mặn lại được. ³⁵Muối ấy trở thành vô dụng, dù để bón đất hoặc làm phân cũng không được; chỉ có ném bỏ thôi.

“Ai nghe ta được, hãy nghe cho kỹ.”

Con chiên đi lạc, đồng bạc bị mất*(Ma 18:12–14)*

15 ¹Các nhân viên thu thuế và những người có tội đến nghe Chúa Giê-xu. ²Nhưng người Pha-ri-xi và các giáo sư luật bắt đầu phê phán: “Xem kìa, ông nầy giao du với người có tội và còn ăn chung với bọn ấy nữa.”

³Chúa Giê-xu liền kể ngụ ngôn nầy: ⁴“Giả sử một người trong các người có một trăm con chiên, nhưng mất một con. Người đó sẽ để chín mươi chín con ngoài đồng trống rồi đi tìm con chiên lạc cho bằng được. ⁵Khi tìm được rồi, vui mừng vác nó lên vai ⁶đi về nhà. Sau đó anh ta mời bạn hữu và láng giềng lại nói, ‘Hãy chung vui với tôi vì tôi đã tìm được con chiên đi lạc.’ ⁷Cũng thế, ta cho các người biết, trên thiên đàng sẽ rất vui mừng khi một tội nhân ăn năn hơn là chín mươi chín người tốt không cần ăn năn.

⁸“Giả sử một người đàn bà nọ có mười đồng bạc^a nhưng đánh mất một đồng. Chị đó sẽ thắp đèn, quét nhà và tìm cho ra đồng bạc bị mất. ⁹Khi tìm được rồi, chị sẽ kêu bạn hữu láng giềng lại nói rằng, ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được đồng bạc bị mất.’ ¹⁰Cũng thế, các thiên sứ và Thượng Đế sẽ hân hoan khi một tội nhân ăn năn.”

^a15:8 đồng bạc Đồng đơ-na-ri của La-mã. Một đồng bạc tương đương với một ngày công.

Cậu con trai đi hoang

¹¹Sau đó Chúa Giê-xu dạy, “Ông nọ có hai con trai. ¹²Một hôm đứa em thưa với cha, ‘Xin cha cho con lấy phần gia tài của con.’ Ông cha liền chia gia tài ra cho hai con. ¹³Ít lâu sau, đứa em thu tóm hết của cải, rồi lên đường đi xa qua xứ khác. Ở đó nó ăn chơi phóng túng tiêu tán hết tiền của. ¹⁴Sau khi hết sạch tiền rồi, thì lúc ấy trong xứ xảy ra nạn đói kém, nó lâm cảnh túng quẫn. ¹⁵Cho nên nó phải đi làm công cho một người dân xứ ấy. Ông ta sai nó ra đồng chăn heo. ¹⁶Bụng đói như cào, nên nó muốn ăn vỏ đậu heo đang ăn để đỡ đói lòng, mà chẳng ai cho. ¹⁷Chợt tỉnh ngộ về những hành vi điên rồ của mình, nó mới nghĩ, ‘Mấy đứa đầy tớ nhà cha ta còn được ăn uống dư giả mà ta đây phải chết đói. ¹⁸Ta sẽ bỏ chỗ này trở về và thưa với cha: Cha ơi, con đã phạm tội với Trời và có lỗi với cha lắm. ¹⁹Con không còn xứng đáng được gọi là con của cha nữa. Con chỉ xin được làm một trong những đứa đầy tớ của cha thôi.’ ²⁰Nó liền đứng dậy trở về với cha.

Đứa con trở về

“Trong khi nó còn ở đằng xa, ông cha trông thấy liền động lòng thương, chạy ra ôm chầm lấy con và hôn lấy hôn để. ²¹Cậu con thưa, ‘Cha ơi, con đã phạm tội với Trời và có lỗi với cha lắm. Con không còn xứng đáng được gọi là con của cha nữa.’ ²²Nhưng ông cha bảo đầy tớ, ‘Mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó. Lấy khăn đeo vào ngón tay nó rồi mang giày cho nó. ²³Bắt một con bò con mập làm thịt đi để chúng ta làm tiệc ăn mừng. ²⁴Con ta đây đã chết, mà bây giờ sống lại! Nó bị mất tích, mà bây giờ tìm lại được!’ Rồi họ bắt đầu liên hoan.

Con cá trở về nhà

²⁵“Cậu con cá đang ở ngoài đồng về. Gần đến nhà, cậu nghe tiếng đờn ca nhảy múa huyền ảo, ²⁶liền gọi một đứa đầy tớ hỏi xem chuyện gì. ²⁷Đứa đầy tớ trình, ‘Em cậu mới trở về, nên cha cậu làm thịt bò con mập để ăn mừng, vì em cậu về bình yên, mạnh khỏe.’ ²⁸Cậu con cá liền nổi giận không chịu vào dự tiệc nên ông cha phải đi ra năn nỉ cậu ta vào. ²⁹Cậu nói với cha, ‘Con đã phục dịch cha như một tên tôi mọi bao nhiêu năm nay, lúc nào cũng vâng lời cha mà cha chẳng bao giờ cho con một con dê con để thắt đai bạn bè. ³⁰Còn bây giờ, cái thằng con khốn nạn của cha, đứa đã tiêu tán tiền bạc của cha cho phường đi điểm, trở về nhà, thì cha làm thịt bò con mập ăn mừng nó!’ ³¹Người cha ôn tồn bảo cậu con cá, ‘Con ơi, con lúc nào cũng ở với cha, cái gì của cha đều là của con hết. ³²Thật chúng ta nên ăn mừng con à, vì em con đã chết mà bây giờ sống lại. Nó bị mất tích mà bây giờ tìm lại được.’”

Của báu thật

16 ¹Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Có một ông nhà giàu nọ thuê một người làm quản lý cơ sở của mình. Nhưng anh quản lý bị tố cáo là tiêu tán tài sản của chủ. ²Ông chủ liền gọi anh lại hỏi, ‘Việc tai tôi nghe về anh là làm sao? Anh hãy khai trình cho tôi những gì anh làm về tiền của tôi, vì từ nay về sau anh không được làm quản lý nữa.’ ³Anh quản lý trầm nghĩ, ‘Bây giờ phải làm sao đây vì ông chủ đuổi ta rồi? Ta không đủ sức đi đào rãnh, mà đi ăn mày thì nhục quá. ⁴Ta biết phải làm gì rồi để khi mất việc thì có người tiếp ta vào nhà.’ ⁵Anh quản lý gọi tất cả các con nợ của chủ lại. Anh hỏi người đầu

tiên, ‘Anh nợ chủ bao nhiêu?’ ⁶Người ấy đáp, ‘Tám trăm thùng dầu ô-liu.’ Anh quản lý bảo, ‘Ngồi xuống, lấy giấy nợ sửa lại mau: Bốn trăm thùng.’ ⁷Xong anh hỏi con nợ khác, ‘Anh thiếu chủ bao nhiêu?’ Người ấy đáp, ‘Một ngàn học lúa mì.’ Anh quản lý bảo, ‘Lấy giấy nợ sửa lại: Tám trăm học.’ ⁸Chủ khen quản lý bất lương ấy là khôn ngoan. Thật vậy, con người thế gian thường khôn ngoan hơn người thiên liêng.

⁹“Ta bảo các người, hãy dùng của phú quý trần gian này mà kết bạn để khi của ấy hết rồi, thì các người được đón tiếp vào nhà đời đời. ¹⁰Người nào đáng tin cậy trong việc nhỏ thì mới đáng tin cậy trong việc lớn, còn người nào bất lương trong việc nhỏ cũng bất lương trong việc lớn. ¹¹Nếu các người không đáng tin cậy trong của cải trần gian này, thì ai mà dám giao cho các người của cải thật? ¹²Còn nếu các người không đáng tin cậy đối với của cải của kẻ khác, thì ai dám giao cho các người những của thuộc về các người?”

¹³“Không ai có thể làm tôi hai chủ. Nó sẽ ghét người này, yêu người kia hoặc theo chủ này mà bỏ chủ kia. Các người không thể vừa phục vụ Thượng Đế mà vừa phục vụ của cải trần gian.”

Luật Thượng Đế không thể thay đổi được

(Ma 11:12–13)

¹⁴Những người Pha-ri-xi vốn ham tiền tài nghe thế thì chế cười Ngài. ¹⁵Ngài bảo họ, “Mấy ông làm ra vẻ đạo đức trước mặt người ta, nhưng Thượng Đế thấy rõ lòng dạ các ông. Điều gì con người ham chuộng là điều gồm ghiếc trước mặt Thượng Đế.

¹⁶“Luật pháp Mô-se và các lời viết của các nhà tiên tri được giảng ra cho tới khi Giảng* đến. Từ lúc ấy trở đi, Tin Mừng về Nước Trời được giảng ra và

người nào cũng chen nhau để vào.
 17Trời đất qua đi còn dễ hơn thay đổi một nét chữ trong luật pháp.

Ly dị và tái giá

18“Nếu một người đàn ông ly dị vợ và lấy người đàn bà khác thì phạm tội ngoại tình, còn người đàn ông nào cưới một người đàn bà ly dị chồng cũng phạm tội ngoại tình.”

Ông nhà giàu và La-xa-rô

19Chúa Giê-xu kể, “Có một ông nhà giàu kia, lúc nào cũng ăn mặc áo quần sang trọng và sống xa hoa mỗi ngày.
 20Còn có một anh nhà nghèo xác xơ tên La-xa-rô, ghe chốc đẩy mình, được người ta khiêng đến đặt nằm trước cổng ông nhà giàu.
 21Anh nghèo ấy chỉ mong được ăn mấy miếng bánh vụn rớt xuống từ trên bàn của ông nhà giàu. Có mấy con chó đến liếm ghe trên mình anh ta.
 22Sau đó, La-xa-rô chết, thiên sứ mang anh đặt vào lòng của Áp-ra-ham. Ông nhà giàu cũng chết và được chôn cất.
 23Trong chỗ người chết ông nhà giàu quá sức đau đớn. Từ xa xa ông nhìn thấy Áp-ra-ham và La-xa-rô bên cạnh.
 24Ông kêu, ‘Áp-ra-ham, tổ của con ơi, xin thương xót con! Xin bảo La-xa-rô nhúng ngón tay vào nước để làm mát lưỡi con một tí vì con khổ quá sức trong lửa này!’
 25Nhưng Áp-ra-ham đáp, ‘Con ơi, con hãy nhớ lại khi còn sống trên đời, con đã có đủ thứ của ngon vật lạ, còn La-xa-rô chỉ gặp toàn những bất hạnh. Bây giờ anh ta được sống thoải mái ở đây, còn con phải chịu khổ hình.
 26Hơn nữa, có một hố sâu giữa chúng ta với con, cho nên không ai có thể từ đây băng qua đó hay từ đó băng qua đây được.’
 27Ông nhà giàu thưa, ‘Cha ơi, vậy xin sai La-xa-rô đến nhà cha của con.
 28Con có năm anh em, bảo La-xa-rô cảnh cáo họ để họ khỏi

rơi vào chốn khổ hình này.’
 29Nhưng Áp-ra-ham đáp, ‘Họ có luật pháp Mô-se và lời dạy của các đấng tiên tri; họ phải vâng theo các lời dạy ấy.’
 30Ông nhà giàu tiếp, ‘Không phải vậy, Áp-ra-ham, cha con ơi! Nếu có người nào sống lại từ trong kẻ chết đến nói với họ, họ sẽ tin và ăn năn hối hận.’
 31Nhưng Áp-ra-ham đáp ‘Nếu họ không nghe Mô-se và các nhà tiên tri thì dù cho người chết sống lại bảo họ, họ cũng chẳng tin đâu.’”

Tội lỗi và tha thứ

(Ma 18:6–7, 21–22; Mác 9:42)

17 1Chúa Giê-xu dạy các môn đệ, “Những điều gây cho người ta phạm tội sẽ xảy ra nhưng khốn cho người nào gây ra nó!
 2Chẳng thà lấy tảng đá buộc vào cổ người ấy rồi quăng xuống biển, còn hơn để người ấy gây cho một trong các trẻ thơ này phạm tội.
 3Cho nên phải thận trọng!

“Nếu một anh em các con phạm tội hãy cảnh cáo người ấy; nếu người ấy hối hận, thì hãy tha thứ.
 4Nếu trong một ngày, người ấy phạm tội bảy lần và cả bảy lần người ấy bảo mình hối hận, thì hãy tha thứ.”

Đức tin các con bao lớn?

5Các sứ đồ thưa với Chúa, “Xin thêm đức tin cho chúng con!”

6Chúa bảo, “Nếu đức tin của các con chỉ bằng cỡ một hạt cải thôi, thì các con có thể nói với cây dâu này, ‘Hãy bứng lên rồi trồng xuống biển đi,’ cây dâu ấy sẽ vâng lời các con.

Hãy làm đầy tớ tốt

7“Giả sử các con có một đầy tớ đang cày ruộng hoặc chăn chiên. Khi nó mới ở ngoài đồng về, không lẽ các con bảo, ‘Vào đây ngồi xuống ăn đi?’
 8Không, các con sẽ bảo, ‘Nấu đồ cho tao ăn đi.

Sẵn sàng để hầu tào. Sau khi tào ăn uống xong thì mây sẽ ăn.’⁹ Dù làm theo điều chủ bảo, đũa đậy tớ cũng không được lời cảm ơn đặc biệt nào cả.¹⁰ Các con cũng thế. Khi các con làm xong nhiệm vụ thì nên nói, ‘Chúng con là đũa tớ không ra gì; chúng con chỉ làm bổn phận mình mà thôi.’”

Phải biết tạ ơn

¹¹Trong khi đang trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua miền nằm giữa Xa-ma-ri và Ga-li-lê.¹² Vừa đến một thị trấn nhỏ nọ thì có mười người mắc bệnh cùi ra đón Ngài. Họ không đến gần Chúa Giê-xu¹³ nhưng đứng đằng xa kêu, “Giê-xu ơi! Thầy ơi! Xin thương chúng tôi!”

¹⁴Khi Chúa Giê-xu thấy họ, Ngài bảo, “Mấy anh hãy đi trình diện thầy tế lễ đi.”^a

Trong khi họ đang đi thì được lành hết.¹⁵ Một trong mười người ấy thấy mình được lành liền quay lại tìm Chúa Giê-xu, lớn tiếng ca ngợi Thượng Đế¹⁶ và quì xuống dưới chân Chúa Giê-xu để cảm tạ Ngài. Anh ta là người Xa-ma-ri.¹⁷ Chúa Giê-xu hỏi, ‘Có phải tất cả mười người đều được lành hết không? Còn chín người kia đâu rồi?’¹⁸ Sao chỉ có một người Xa-ma-ri duy nhất này trở lại cảm tạ Thượng Đế?’¹⁹ Rồi Chúa Giê-xu bảo anh, “Hãy đứng dậy đi. Anh được chữa lành vì anh tin.”

Nước Trời ở trong lòng các người

(Ma 24:23-28, 37-41)

²⁰Một số người Pha-ri-xi hỏi Chúa Giê-xu, “Chừng nào thì Nước Trời sẽ đến?”

Chúa Giê-xu đáp, “Nước Trời đã đến rồi, nhưng không đến theo cách các người nhận ra đâu.²¹ Người ta không nói, ‘Nước Trời đây rồi!’ hay ‘Nước Trời ở đằng kia!’ vì Nước Trời ở trong lòng^b các người.”

²²Bấy giờ Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Sẽ có lúc các con mong mỏi thấy một ngày của Con Người* thôi mà không được.²³ Người ta sẽ bảo các con, ‘Ngài kia kia!’ hoặc ‘Ngài đây rồi!’ Đứng đi đâu cả, đừng mất công tìm.

Khi Chúa Giê-xu trở lại

²⁴“Khi Con Người* trở lại, Ngài sẽ sáng như chớp, loè ra ngang bầu trời, chiếu từ đầu nây đến đầu kia.²⁵ Nhưng trước hết Ngài phải chịu khổ hình và bị người thời nây gạt bỏ.²⁶ Khi Con Người* trở lại, thì cũng tương tự như thời Nô-ê.²⁷ Người ta ăn, uống, cưới, gả cho đến khi Nô-ê vào tàu. Rồi nước lụt tràn đến tiêu diệt hết.²⁸ Lúc ấy cũng giống như trong thời Lót. Người ta ăn, uống, mua, bán, trồng trọt, xây cất.²⁹ Rồi đến ngày Lót rời Xô-đôm* thì lửa và diêm sinh mưa xuống từ trời, đốt cháy tiêu hết.³⁰ Ngày Con Người* đến^c cũng như thế.

³¹“Trong ngày đó, ai đang ở trên mái mà còn đồ đạc trong nhà thì đừng trèo xuống mang đi. Còn ai đang ở ngoài đồng cũng đừng trở về nhà.³² Hãy nhớ lại vợ của Lót.^d³³ Ai tìm cách giữ mạng sống mình sẽ mất. Nhưng ai hi sinh mạng sống mình sẽ giữ được mạng sống ấy.³⁴ Ta bảo các người, đêm ấy có hai người cùng ngủ chung một giường, một người được rước đi, người kia bị bỏ

^a17:14 “trình diện thầy tế lễ đi” Luật Môi-se viết rằng chỉ có thầy tế lễ mới quyết định được một người Do-thái đã lành bệnh hay chưa.

^b17:21 ở trong lòng Hoặc “ở giữa”; Chúa Giê-xu là Nước Trời (xem 11:20).

^c17:30 đến Hay “được tỏ ra.” ^d17:32 vợ của Lót Câu chuyện về vợ của Lót chép trong Sáng thế 19:15-17, 26.

lại. ³⁵Hai người đàn bà cùng xay cối; một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.” ^{36a}

³⁷Các môn đệ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy việc ấy sẽ xảy ra ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Xác chết ở đâu, kèn kên tụ lại đó.”

Thượng Đế sẽ đáp lời cầu xin của dân Ngài

18 ¹Rồi Chúa Giê-xu dùng chuyện sau đây để dạy các môn đệ Ngài phải khẩn nguyện luôn luôn, đừng nản lòng. ²“Ở tỉnh nọ có một quan tòa không kính sợ Thượng Đế, cũng chẳng nể nang ai. ³Cùng trong tỉnh có một bà goá cứ đến kêu nài ông quan tòa mãi. Chị van xin, ‘Ngài làm ơn phân xử lẽ phải cho tôi đối với kẻ thù của tôi.’ ⁴Bấy lâu nay, ông quan tòa không chịu giúp đỡ chị. Nhưng sau đó ông thầm nghĩ, ‘Dù rằng ta không kính sợ Thượng Đế cũng chẳng nể nang ai, ⁵nhưng ta nên xét xử công bằng cho chị này. Nếu không chị cứ đến làm phiền ta mãi, mệt quá.’”

⁶Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nghe kỹ lời ông quan tòa bất công ấy nói. ⁷Thượng Đế lúc nào cũng ban lẽ phải cho dân Ngài, là dân ngày đêm cầu xin. Ngài không chậm trễ trong việc đáp lời kêu xin của họ đâu. ⁸Ta bảo cho các con biết, Thượng Đế sẽ mau chóng đến giúp dân Ngài. Nhưng khi Con Người* trở lại, liệu có tìm được ai trên đất còn tin ở Ngài hay không?”

Đẹp lòng Thượng Đế

⁹Chúa Giê-xu kể chuyện này cho những người tự cho mình là đạo đức mà khinh để kẻ khác: ¹⁰“Có một người Pha-ri-xi và một người thu thuế cùng

^a17:36 *Câu 36* Một vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 36: “Hai người cùng ở ngoài đồng. Một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.”

lên đền thờ cầu nguyện. ¹¹Người Pha-ri-xi đứng riêng một mình và cầu nguyện như sau, ‘Lạy Thượng Đế, con tạ ơn Ngài vì con không giống như những người khác: ăn cắp, lường gạt, ngoại tình hoặc như anh thu thuế này. ¹²Con nhịn ăn* mỗi tuần hai lần, và dâng một phần mười về mọi nguồn lợi tức của con!’

¹³“Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời. Anh ta đấm ngực vì quá ân hận. Anh khẩn cầu, ‘Lạy Thượng Đế, xin thương xót con là một tội nhân.’ ¹⁴Ta bảo cho các người biết, anh này về được Thượng Đế chấp nhận chứ không phải người Pha-ri-xi đâu. Ai tự đề cao mình sẽ bị hạ thấp còn ai khiêm nhường sẽ được tôn cao.”

Ai được vào Nước Trời?

(Ma 19:13–15; Mác 10:13–16)

¹⁵Có mấy người mang các trẻ thơ đến cùng Chúa Giê-xu, để Ngài đặt tay trên chúng nó. Các môn đệ thấy thế liền la rầy họ. ¹⁶Nhưng Chúa Giê-xu gọi chúng đến và dạy rằng, “Hãy để các trẻ thơ đến với ta. Đừng ngăn cản vì Nước Trời thuộc về những người có lòng giống như chúng nó. ¹⁷Ta nói thật, các con phải tiếp nhận Nước Trời như một trẻ thơ, nếu không sẽ chẳng vào đó được đâu.”

Câu hỏi của một thanh niên giàu có

(Ma 19:16–30; Mác 10:17–31)

¹⁸Có một lãnh tụ kia hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy nhân đức, tôi phải làm gì mới được sống đời đời?”

¹⁹Chúa Giê-xu trả lời, “Sao anh gọi ta là nhân đức? Chỉ một mình Thượng Đế là nhân đức thôi. ²⁰Anh biết các mệnh lệnh: ‘Người không được ngoại tình. Người không được giết người.

Người không được trộm cắp. Người không được đặt điều nói dối về người láng giềng mình. Người phải hiếu kính cha mẹ.”^a

²¹Nhà lãnh tụ ấy thưa, “Tôi đã vâng giữ những mệnh lệnh ấy từ khi còn nhỏ.”

²²Nghe như thế Chúa Giê-xu bảo, “Anh cần làm một điều nữa. Hãy bán hết của cải anh có, phân phát cho người nghèo thì anh sẽ có của báu trên thiên đàng. Rồi đến theo ta.”²³Nhưng khi nghe xong thì anh đâm ra rầu rĩ vì anh giàu lắm.

²⁴Chúa Giê-xu nhìn anh bảo rằng, “Thật khó cho người giàu vào Nước Trời. ²⁵Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn là người giàu vào Nước Trời.”

Ai được cứu?

²⁶Khi quần chúng nghe vậy liền hỏi, “Vậy thì ai được cứu?”

²⁷Chúa Giê-xu đáp, “Điều gì loài người làm không được, thì Thượng Đế làm được.”

²⁸Phía-rơ thưa, “Thầy xem, chúng con đã bỏ hết tất cả để theo thầy.”

²⁹Chúa Giê-xu bảo, “Ta nói thật với các con, người nào bỏ nhà cửa, vợ con, cha mẹ, anh em vì Nước Trời ³⁰thì trong đời nầy sẽ nhận nhiều lần hơn và trong cõi tương lai sẽ được sự sống đời đời.”

Chúa Giê-xu sẽ sống lại từ trong kẻ chết

(Ma 20:17–19; Mác 10:32–34)

³¹Rồi Chúa Giê-xu đem các môn đệ riêng ra và bảo họ, “Chúng ta sẽ đi lên Giê-ru-sa-lem. Những gì các nhà tiên tri viết về Con Người* sẽ được thành tựu. ³²Ngài sẽ bị giao vào tay những người ngoại quốc. Họ sẽ chế giễu Ngài, sỉ nhục Ngài, phỉ nhổ Ngài, ³³đánh đập

Ngài và giết Ngài. Nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.”³⁴Các môn đệ chẳng hiểu gì cả, vì ý nghĩa đã bị che khuất khỏi họ, cho nên họ không hiểu lời Ngài nói.

Chúa Giê-xu chữa lành người mù

(Ma 20:29–34; Mác 10:46–52)

³⁵Chúa Giê-xu đang đi gần đến thành Giê-ri-cô, thì có một người mù ngồi xin ăn bên đường. ³⁶Lúc anh nghe tiếng dân chúng đi lại ồn ào trên đường mới hỏi, “Chuyện gì vậy?”

³⁷Họ đáp, “Giê-xu người Na-xa-rét sắp đi qua.”

³⁸Anh mù vùng kêu lớn, “Giê-xu, con Đa-vít ơi, xin thương xót tôi!”

³⁹Mấy người đi đầu đoàn dân la rầy bảo anh im đi. Nhưng anh còn la lớn hơn nữa, “Con Đa-vít ơi, xin thương xót tôi!”

⁴⁰Chúa Giê-xu dừng lại bảo người ta dẫn anh mù đến. Khi anh đến, Chúa Giê-xu hỏi, ⁴¹“Anh muốn ta làm gì cho anh đây?”

Anh ta thưa, “Lạy Chúa, tôi muốn sáng mắt.”

⁴²Chúa Giê-xu bảo anh ta, “Vậy thì anh hãy sáng mắt. Anh được lành vì anh tin.”

⁴³Người mù lập tức thấy đường, đi theo Chúa Giê-xu và cảm tạ Thượng Đế. Mọi người chứng kiến chuyện ấy cũng ca ngợi Thượng Đế.

Xa-chê gặp Chúa Giê-xu

19¹Chúa Giê-xu đi ngang qua thành Giê-ri-cô. ²Ở đó có một người tên Xa-chê là nhân viên thuế vụ cao cấp rất giàu. ³Ông muốn thấy Chúa Giê-xu nhưng không được vì ông quá lùn giữa đám đông dân chúng. ⁴Ông liền chạy trước đón chỗ Chúa Giê-xu sẽ đi ngang qua, rồi trèo lên một cây sung để thấy Ngài. ⁵Lúc Chúa Giê-xu đến

^a18:20 ‘Người ... cha mẹ’ Xuất Ai-Cập 20:12–16; Phục truyền 5:16–20.

nói, Ngài ngược nhìn và gọi, “Xa-chê đi, xuống mau. Hôm nay ta phải ghé lại nhà anh.”

⁶Xa-chê vội vàng trèo xuống và hôn hổ tiếp Ngài. ⁷Dân chúng thấy thế bắt đầu xì xào, “Ông Giê-xu ghé nhà một người có tội!”

⁸Nhưng Xa-chê đứng đó nói, “Thưa Chúa, tôi sẽ lấy phân nửa tài sản tôi phân phát cho người nghèo. Còn nếu tôi đã lường gạt ai, tôi sẽ đền lại gấp bốn lần.”

⁹Chúa Giê-xu bảo ông, “Hôm nay ơn cứu rỗi đã đến nhà nầy vì anh cũng là con cháu Áp-ra-ham. ¹⁰Con Người* đến để tìm và cứu những kẻ bị lầm lạc.”

Câu chuyện ba người đầy tớ

(Ma 25:14-30)

¹¹Trong lúc dân chúng đang theo dõi chuyện ấy thì Chúa Giê-xu thuật cho họ một câu chuyện khác trong khi Ngài đi gần đến thành Giê-ru-sa-lem, còn dân chúng thì tưởng là Nước Trời sẽ hiện ra ngay. ¹²Ngài kể, “Có một nhân vật quan trọng sắp đi đến một xứ xa để được tấn phong làm vua rồi trở về nhà. ¹³Ông gọi mười người đầy tớ lại, giao cho mỗi người một quan tiền^a. Ông dặn, ‘Lấy tiền nầy mà kinh doanh cho đến khi ta trở về.’ ¹⁴Tuy nhiên dân chúng trong nước ghét ông cho nên họ cử một toán đại diện đi theo nói, ‘Chúng tôi không muốn ông nầy làm vua cai trị chúng tôi.’

¹⁵“Nhưng ông vẫn được phong làm vua. Khi trở về, ông bảo, ‘Gọi mấy đứa đầy tớ đã nhận tiền của ta xem thử chúng nó làm ăn ra sao.’ ¹⁶Người đầy tớ thứ nhất vào trình, ‘Thưa ngài, con đã dùng quan tiền ngài đưa và làm lợi được mười đồng nữa.’ ¹⁷Vua

khen, ‘Giỏi! Anh là người đầy tớ tốt. Vì ta có thể tin cậy anh trong việc nhỏ, ta sẽ cho anh cai trị mười thành.’

¹⁸Người đầy tớ thứ nhì vào trình, ‘Thưa ngài, một quan tiền ngài đưa con làm lợi được năm đồng nữa.’

¹⁹Vua bảo, ‘Anh được cai trị năm thành.’ ²⁰Đến lượt một người đầy tớ

nữa vào trình vua, ‘Thưa ngài, đây là quan tiền ngài đưa, con đã gói vải kỹ và cất giấu cẩn thận. ²¹Con sợ ngài vì ngài rất khó tính. Ngài hay rút tiền

mình không bỏ vào, và gặt nơi mình không gieo.’ ²²Vua liền bảo nó, ‘Lời của anh sẽ buộc tội anh, nầy tên đầy

tớ gian ác. Anh biết ta khó tính, rút tiền mình không bỏ vào, gặt nơi mình

không trồng. ²³Tại sao anh không gửi tiền ta vào ngân hàng để đến khi ta về

thì ta cũng được một ít tiền lời?’ ²⁴“Vua bảo mấy người hầu cận, ‘Lấy

quan tiền của thằng nầy cho đưa có mười đồng.’ ²⁵Họ thưa, ‘Nhưng thưa

ngài, anh ấy đã có mười đồng rồi.’ ²⁶Vua bảo, ‘Ai có thì cho thêm, ai không có thì bị lấy luôn hết. ²⁷Còn

bây giờ những ai là kẻ thù của ta không muốn ta làm vua cai trị? Chúng nó đâu? Đem ra đây xử tử hết trước

mặt ta.’”

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem như một hoàng đế

(Ma 21:1-11; Mác 11:1-11; Gi 12:12-19)

²⁸Sau khi kể chuyện ấy xong, thì Ngài đi về hướng Giê-ru-sa-lem. ²⁹Lúc gần đến Bết-phát và Bê-tha-ni, hai thị trấn cạnh sườn núi Ô-liu thì Ngài sai

hai môn đệ đi ³⁰và dặn, “Các con hãy đi đến thị trấn ngay trước mặt. Khi vào phố các con sẽ thấy một con lừa con

đang cột, chưa có ai cỡi. Tháo nó ra mang về đây cho ta. ³¹Nếu có ai hỏi tại sao tháo nó ra, thì bảo là Chúa cần nó.”

^a19:13 *quan tiền* Đồng “mi-na” của Hi-lạp. Một đồng mi-na tương đương với ba tháng lương làm việc của một công nhân.

³²Hai môn đệ đi vào thành, quả gặp con lừa con y như Chúa Giê-xu đã bảo.
³³Trong khi họ đang tháo lừa ra, thì mấy người chủ lừa đến hỏi, “Tại sao mấy anh tháo con lừa con của chúng tôi làm gì?”

³⁴Các môn đệ đáp, “Chúa cần dùng nó.”
³⁵Rồi họ mang lừa con về cho Chúa Giê-xu, lấy áo mình trải lên lưng lừa và nâng Ngài lên cỡi.
³⁶Trong khi Chúa Giê-xu cỡi lừa về phía Giê-ru-sa-lem thì nhiều người khác trải áo mình trên đường trước mặt Ngài.

³⁷Khi Ngài đến gần Giê-ru-sa-lem, trên đường xuống núi Ô-liu, đoàn môn đệ đồng đảo reo vui ca ngợi Thượng Đế về những phép lạ họ đã chứng kiến.
³⁸Dân chúng la lên,

“Nguyện Trời giáng phúc cho vua
 đến trong danh Chúa!”

Thi thiên 118:26

Hoà bình trên thiên quốc,
 Vinh danh Thánh Chúa trên trời cao!”

³⁹Một số người Pha-ri-xi trong đoàn dân nói với Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, xin cấm các môn đệ này đừng ca ngợi như thế.”

⁴⁰Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Ta cho các ông biết, nếu họ không ca ngợi thì đá sẽ hát lên.”

Chúa Giê-xu khóc về thành Giê-ru-sa-lem

⁴¹Lúc gần đến Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu trông thấy thành, thì bật khóc về thành.
⁴²Ngài nói, “Ước gì ngày nay người biết điều gì mang đến hòa bình cho người. Nhưng bây giờ điều ấy đã bị che khuất khỏi người.
⁴³Sẽ đến lúc các kẻ thù người xây tường, vấp vấp hãm người khắp bốn bên.
⁴⁴Chúng sẽ tiêu diệt người luôn cả dân cư người, và rồi sẽ không có một hòn đá nào nằm chồng lên một hòn

đá khác. Tất cả những biến cố đó sẽ đến, chỉ vì người không biết lúc Thượng Đế đến cứu người.”

Chúa Giê-xu vào Đền Thờ

(Ma 21:12–17; Mác 11:15–19; Gi 2:13–22)

⁴⁵Chúa Giê-xu đi vào đền thờ và đánh đuổi tất cả những người buôn bán ở đó.
⁴⁶Ngài dạy, “Thánh Kinh đã ghi, ‘Đền thờ ta sẽ là nhà cầu nguyện.’^a Nhưng các người đã biến nó thành ‘sào huyệt lừa cướp!’^b”

⁴⁷Chúa Giê-xu dạy dỗ trong đền thờ mỗi ngày. Các giới trưởng tế, các chuyên gia luật pháp và một số lãnh tụ trong dân chúng muốn giết Ngài,
⁴⁸nhưng họ không biết làm cách nào vì tất cả dân chúng đều chăm chỉ nghe Ngài.

Các lãnh tụ Do-thái gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 21:23–27; Mác 11:27–33)

20 ¹Một ngày nọ, Chúa Giê-xu đang ở trong đền thờ dạy dỗ dân chúng và giảng cho họ nghe về Tin Mừng. Các giới trưởng tế, các giáo sư luật và các bộ lão đến hỏi Ngài như sau,
²“Xin thầy cho chúng tôi biết, thầy lấy quyền ở đâu mà làm những việc này? Ai cho thầy quyền ấy?”

³Chúa Giê-xu đáp, “Ta cũng hỏi các ông một câu. Các ông hãy cho ta biết:
⁴Khi Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng, thì ông ta lấy quyền từ Thượng Đế hay là từ người khác?”

⁵Họ bàn nhau thế này, “Nếu chúng ta trả lời, ‘Lễ báp-têm của Giăng từ Thượng Đế đến,’ ông ta sẽ bảo, ‘Vậy tại sao các ông không tin ông ấy?’
⁶Còn nếu chúng ta đáp, ‘Lẽ đó đến từ người khác,’ thì dân chúng sẽ ném đá chúng ta chết, vì dân chúng tin rằng Giăng là

^a19:46 ‘Đền thờ ta ... nhà nguyện’ Ê-sai 56:7.

^b19:46 ‘sào huyệt lừa cướp’ Giê-rê-mi 7:11.

nhà tiên tri.”⁷ Cho nên họ trả lời là họ không biết lễ ấy đến từ đâu.

⁸Chúa Giê-xu bảo, “Vậy ta cũng không nói cho các ông biết ta lấy quyền ở đâu mà làm những việc này.”

Câu chuyện về Con Thượng Đế

(Ma 21:33-46; Mác 12:1-12)

⁹Sau đó Chúa Giê-xu kể cho dân chúng nghe chuyện này: “Có người kia trồng một vườn nho, xong cho mấy tá điền thuê. Rồi ông lên đường đi vắng lâu ngày.¹⁰ Đến mùa hái nho, ông sai một đầy tớ đến gặp các tá điền để thu hoa lợi. Nhưng họ đánh đập nó rồi đuổi về tay không.¹¹ Ông liền sai một đầy tớ khác. Chúng cũng đánh đập luôn, chẳng nề ông chút nào, rồi cũng đuổi về tay không.¹² Ông sai một đầy tớ thứ ba. Bọn tá điền đánh đập nó đến mang thương tích rồi tống khứ ra khỏi vườn.¹³ Ông chủ vườn nho ngẫm nghĩ, ‘Bây giờ ta phải xử trí sao đây? Ta sẽ sai đứa con trai yêu dấu của ta. Có lẽ chúng sẽ nề nang con ta.’¹⁴ Nhưng khi bọn tá điền thấy đứa con đến thì bàn nhau, ‘Thằng này là đứa sẽ thừa hưởng vườn nho. Nếu chúng ta giết nó thì vườn nho sẽ thuộc chúng ta.’¹⁵ Cho nên bọn tá điền quẳng đứa con ra ngoài vườn rồi giết chết.

“Thế thì ông chủ vườn nho sẽ xử trí ra sao?¹⁶ Ông sẽ đến giết hết bọn tá điền đó rồi cho những tá điền khác thuê.”

Khi dân chúng nghe câu chuyện ấy thì thốt lên, “Làm sao mà có chuyện ấy?”¹⁷ Nhưng Chúa Giê-xu nhìn họ hỏi rằng,

“Thế thì câu này có nghĩa gì:

‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra lại trở thành đá góc nhà?’

Thi thiên 118:22

¹⁸Người nào rơi trên tảng đá đó sẽ tan tành, còn người nào bị tảng đá đó rơi nhằm cũng bị đập nát luôn!”

¹⁹Các giáo sư luật và các giới trưởng tế muốn bắt Chúa Giê-xu ngay lập tức vì họ biết câu chuyện ấy ám chỉ họ, nhưng họ sợ dân chúng phản ứng.

Có nên đóng thuế hay không?

(Ma 22:15-22; Mác 12:13-17)

²⁰Họ theo dõi Chúa Giê-xu và cho mấy tên mật thám giả vờ làm người chất phác. Họ tìm cách gài bẫy, xem Ngài có nói điều gì sai quấy để có thể trao Ngài cho nhà cầm quyền và quan thống đốc.²¹ Mấy tên mật thám hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chúng tôi biết lời thầy nói và điều thầy dạy là đúng. thầy không cần biết ai vì thầy luôn dạy sự thật theo đường lối của Thượng Đế.²² Xin thầy cho chúng tôi biết, chúng ta có nên đóng thuế cho Xê-xa hay không?”

²³Nhưng Chúa Giê-xu biết âm mưu họ muốn gài bẫy Ngài, nên hỏi,²⁴ “Đưa ta xem một đồng tiền. Hình và danh hiệu trên đồng này là của ai?”

Họ đáp, “Của Xê-xa.”

²⁵Chúa Giê-xu bảo, “Thế thì cái gì của Xê-xa hãy trả lại cho Xê-xa, còn cái gì của Thượng Đế, thì hãy trả lại cho Thượng Đế.”

²⁶Cho nên, ngay trong những lời Ngài nói trước mặt dân chúng, họ không đánh bẫy Ngài được điều gì. Sững sờ về câu đáp của Ngài, họ im bật.

Mấy người Xa-đu-xê muốn gài bẫy Chúa Giê-xu

(Ma 22:23-33; Mác 12:18-27)

²⁷Có mấy người Xa-đu-xê là giới người không tin chuyện người ta sống lại từ trong kẻ chết, đến gặp Chúa Giê-xu.²⁸ Họ hỏi, “Thưa thầy, Mô-se qui định rằng nếu anh của người nào qua đời, để vợ lại không con, thì người em

phải lấy người đàn bà góa ấy để nối dòng cho anh mình. ²⁹Trong chuyện này có tất cả bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, rồi chết không con. ³⁰Người em thứ hai lấy góa phụ ấy rồi chết. ³¹Đến người em thứ ba cũng lấy góa phụ ấy rồi qua đời. Bảy anh em đều cùng chung số phận; tất cả đều qua đời không con. ³²Sau cùng người đàn bà cũng chết. ³³Thế thì lúc người ta sống lại từ trong kẻ chết, người đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì tất cả bảy anh em đều đã lấy chị ta?"

³⁴Chúa Giê-xu đáp, "Trên trần thế này người ta lấy vợ gả chồng. ³⁵Nhưng những người xứng đáng để được sống lại từ kẻ chết trong tương lai sẽ không cưới vợ gả chồng gì nữa. ³⁶Vì trong đời sống mới ấy, họ giống như thiên sứ trên trời nên không chết nữa. Họ là con Thượng Đế, vì họ đã được sống lại từ trong kẻ chết. ³⁷Mô-se cũng đã chứng tỏ rằng người chết quả sống lại. Trong câu chuyện về bụi cây cháy^a, ông viết rằng Chúa là 'Thượng Đế của Áp-ra-ham, Thượng Đế của Y-sác và Thượng Đế của Gia-cốp.'^b ³⁸Thượng Đế là Thượng Đế của người sống chứ không phải của người chết vì trước mặt Ngài không có ai chết cả."

³⁹Một số giáo sư luật bảo, "Thưa thầy, câu đáp của thầy rất đúng." ⁴⁰Rồi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

Đấng Cứu Thế có phải là con Đa-vít không?

(Ma 22:41–46; Mác 12:35–37)

⁴¹Sau đó Chúa Giê-xu hỏi, "Tại sao người ta nói Đấng Cứu Thế là Con vua Đa-vít? ⁴²Trong sách Thi thiên, chính Đa-vít đã nói:

'Chúa nói cùng Chúa tôi:

Con hãy ngồi bên hữu ta,

⁴³ cho đến chừng ta đặt các kẻ thù của con

dưới quyền quản trị của con.'^c

Thi thiên 110:1

⁴⁴Nếu vua Đa-vít gọi Đấng Cứu Thế là 'Chúa' thì làm sao Ngài là con vua ấy được?"

Chúa Giê-xu lên án một số lãnh tụ

(Ma 23:1–36; Mác 12:38–40; Lu 11:37–54)

⁴⁵Trong khi dân chúng lắng nghe, Chúa Giê-xu dạy các môn đệ như sau, ⁴⁶"Các con hãy thận trọng về các giáo sư luật. Họ thích mặc áo quần sang trọng đi đạo, và muốn dân chúng kính cẩn chào mình nơi phố chợ. Họ thích ngồi chỗ cao nhất trong hội đường và các bữa tiệc. ⁴⁷Nhưng họ lường gạt các đàn bà góa và cướp đoạt nhà cửa của các bà ấy, rồi làm bộ giả đạo đức bằng cách đọc lời cầu nguyện thật dài. Họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn."

Sự dâng hiến thật

(Mác 12:41–44)

21 ¹Chúa Giê-xu ngược lên thấy mấy người giàu bỏ tiền vào hộp dâng hiến^d trong đền thờ. ²Sau đó, Ngài cũng thấy một người đàn bà góa nghèo bỏ vào hai đồng tiền nhỏ vào hộp. ³Ngài nói, "Ta bảo thật với các con, bà góa nghèo này đã dâng nhiều hơn tất cả các người giàu kia. ⁴Vì họ chỉ dâng phần dư thừa. Còn bà góa này tuy nghèo lắm, nhưng đã dâng hết tất cả của mình có để nuôi thân."

^c20:43 'cho đến chừng ... của con' Nghĩa đen là "cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù con làm bệ chân cho con." ^d21:1 *hộp dâng hiến* Một hộp đặc biệt trong nơi thờ phụng của người Do-thái để dân chúng bỏ tiền dâng cho Thượng Đế vào.

^a20:37 *bụi gai cháy* Xem Xuất Ai-Cập 3:1–12 trong Cựu Ước. ^b20:37 'Thượng Đế của ... Gia-cốp' Câu này trích trong Xuất Ai-Cập 3:6.

Đền thờ sẽ bị tiêu hủy*(Ma 24:1-14; Mác 13:1-13)*

⁵Có mấy người nói chuyện về đền thờ. Họ trầm trở về những khối đá đẹp tô điểm trong đền thờ cùng những cửa lễ mà người ta dâng. Nhưng Chúa Giê-xu bảo,

⁶“Những gì đẹp mà các con thấy hôm nay rồi sẽ đến lúc mà không có hai khối đá nào nằm chồng lên nhau nữa. Tất cả đều sẽ đổ nhào xuống hết.”

⁷Họ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy bao giờ thì các biến cố ấy xảy đến? Có dấu hiệu gì cho thấy nó sắp xảy ra không?”

⁸Chúa Giê-xu đáp, “Hãy thận trọng, đừng để bị lừa. Nhiều người sẽ mạo danh ta đến và tự xưng, ‘Ta là Đấng ấy’ hoặc ‘Thời đã đến!’ Nhưng các con đừng theo họ. ⁹Khi các con nghe tiếng đồn về giặc giã và loạn lạc thì đừng sợ, vì những biến cố ấy sẽ đến trước rồi sau mới tận thế.”

¹⁰Rồi Ngài bảo họ, “Dân này sẽ đánh dân kia, nước này chống nước nọ. ¹¹Nhiều nơi sẽ có động đất lớn, dịch hạch và đói kém. Có nhiều biến cố đáng sợ và những dấu lạ từ trời xuống.”

¹²“Nhưng trước khi những biến cố ấy xảy ra, người ta sẽ bắt và ngược đãi các con. Họ sẽ xét xử các con trong các hội đường, tổng giam các con và bắt các con đứng trước mặt các vua, các quan tổng trấn chỉ vì các con làm môn đệ ta. ¹³Nhưng việc ấy sẽ tạo cơ hội tốt cho các con làm chứng về ta. ¹⁴Các con đừng lo âu là không biết sẽ nói gì. ¹⁵Ta sẽ cho các con sự khôn ngoan để nói những điều mà kẻ thù không bẻ bác được. ¹⁶Đến nỗi cha mẹ, anh em, thân nhân và bạn hữu cũng sẽ nghịch lại các con, họ cũng sẽ giết một vài người trong các con. ¹⁷Mọi người sẽ ghét các con vì các con theo ta. ¹⁸Nhưng không có gì làm hại các con được. ¹⁹Các con sẽ cứu được mạng sống mình bằng cách giữ vững lòng tin.

Thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị tiêu hủy*(Ma 24:15-21; Mác 13:14-19)*

²⁰“Khi các con thấy quân lính vây hãm thành Giê-ru-sa-lem, thì phải biết rằng nó sắp bị tiêu hủy. ²¹Lúc ấy, ai ở miền Giu-đia hãy chạy trốn lên núi. Ai ở trong thành Giê-ru-sa-lem hãy chạy thoát ra, và ai ở gần thành ấy thì chớ nên vào thành. ²²Đó là những ngày trừng phạt theo Thánh Kinh đã viết. ²³Khốn khổ nhất là đàn bà đang mang thai và có con còn bú! Tai họa sẽ đến trên đất vì Thượng Đế nổi giận cùng dân này. ²⁴Họ sẽ bị gươm giết và sẽ bị bắt làm tù binh rải rác khắp mọi quốc gia. Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại quốc giày xéo cho đến thời kỳ dành cho dân ngoại quốc chấm dứt.

Đừng kinh hãi*(Ma 24:29-31; Mác 13:24-27)*

²⁵“Sẽ có những điềm lạ trên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Trên đất, nhiều quốc gia sẽ kinh khiếp và hoang mang vì tiếng gầm thét và sóng cồn dữ dội của biển cả. ²⁶Người ta sẽ khiếp đảm đến nỗi tuyệt vọng, tự hỏi thế giới sẽ đi về đâu vì các thể lực trên trời sẽ rung động. ²⁷Lúc ấy người ta sẽ thấy Con Người* hiện đến giữa mây trời với quyền lực và hiển vinh cao cả. ²⁸Khi những biến cố ấy bắt đầu, hãy ngẩng đầu lên, vì thời kỳ Thượng Đế giải thoát các con đã đến!”

Lời của Chúa Giê-xu sẽ tồn tại mãi mãi*(Ma 24:32-35; Mác 13:28-31)*

²⁹Sau đó Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: “Các con hãy xem cây vả cùng các loại cây khác. ³⁰Khi lá non trở ra, thì các con biết mùa hạ gần tới. ³¹Cũng thế, khi các con thấy những biến cố ấy xảy ra thì các con biết rằng Nước Trời gần đến rồi.

³²“Ta cho các con biết là những biến cố ấy sẽ xảy ra trong khi người ở thời đại này hãy còn sống. ³³Trời đất sẽ bị tiêu hủy nhưng lời ta nói sẽ không bao giờ bị tiêu hủy đâu.

Phải luôn luôn sẵn sàng

³⁴“Phải thận trọng, đừng dành thì giờ ăn uống phê phỡn hoặc bận tâm đến những việc đời này. Nếu không, ngày ấy sẽ bất chợt xảy đến với các con, ³⁵giống như cái bẫy sập mọi người sống trên đất. ³⁶Cho nên lúc nào cũng phải sẵn sàng. Hãy cầu nguyện cho các con đủ sức thoát khỏi những biến cố đó để các con có thể đứng trước mặt Con Người*.”

³⁷Ban ngày Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng trong đền thờ, đêm xuống Ngài đi ra ngoài thành phố và ngụ trên núi Ô-liu. ³⁸Mỗi sáng, tất cả dân chúng dậy sớm đi vào đền thờ để nghe Ngài dạy.

Giu-đa trở thành kẻ thù của Chúa Giê-xu

(Ma 26:1–5, 14–16; Mác 14:1–2, 10–11; Gi 11:45–53)

22 ¹Gần đến ngày Lễ Bánh Không Men cũng còn gọi là Lễ Vượt Qua. ²Các giới trưởng tế và các giáo sư luật tìm cách giết Chúa Giê-xu nhưng chưa được vì họ sợ dân chúng.

³Quy Sa-tăng nhập vào Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ của Chúa Giê-xu. ⁴Giu-đa đi gặp các giới trưởng tế cùng mấy tên lính canh gác đền thờ để bàn cách trao Ngài vào tay họ. ⁵Họ rất mừng và đồng ý thưởng tiền cho hắn. ⁶Hắn thỏa thuận và rình cơ hội để trao Chúa Giê-xu vào tay họ khi Ngài ở cách xa quần chúng.

Chúa Giê-xu dự Lễ Vượt Qua

(Ma 26:17–25; Mác 14:12–21; Gi 13:21–30)

⁷Ngày đầu tiên của Lễ Ăn Bánh Không Men là lúc chiên con của Lễ Vượt Qua phải bị giết. ⁸Chúa Giê-xu sai Phia-rô và

Giăng đi và dặn, “Các con hãy đi chuẩn bị bữa ăn Lễ Vượt Qua cho chúng ta.”

⁹Họ hỏi, “Thầy muốn chúng con dọn bữa ăn ấy ở đâu?”

Chúa Giê-xu bảo, ¹⁰“Khi các con vào thành sẽ có một người mang bầu nước ra đón các con. Hãy đi theo người ấy, hãy người ấy vào nhà nào ¹¹thì các con hãy nói với chủ nhà, ‘Thầy hỏi: Cái phòng khách mà ta sẽ ăn Lễ Vượt Qua với các môn đệ ta ở đâu?’ ¹²Người sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên gác, có bàn ghế hẳn hoi. Các con sẽ dọn Lễ Vượt Qua tại đó.”

¹³Phia-rô và Giăng ra đi, quả gặp mọi chuyện như Chúa Giê-xu đã bảo. Họ liền dọn bữa ăn Lễ Vượt Qua.

Bữa Ăn của Chúa

(Ma 26:26–30; Mác 14:22–26; 1 Cô 11:23–25)

¹⁴Đến giờ, Chúa Giê-xu và các sứ đồ đang ngồi ở bàn. ¹⁵Ngài bảo họ, “Ta rất muốn ăn Lễ Vượt Qua này với các con trước khi ta phải chịu khổ hình. ¹⁶Ta sẽ không còn ăn Lễ Vượt Qua nào nữa cho đến khi Lễ ấy được mang đầy đủ ý nghĩa trong Nước Trời.”

¹⁷Rồi Ngài cầm ly, cảm tạ và nói, “Các con hãy lấy ly này và chia nhau uống. ¹⁸Ta sẽ không uống nước nho* này nữa cho tới khi Nước Trời hiện đến.”

¹⁹Sau đó Ngài lấy bánh mì, cảm tạ và bẻ ra trao cho các sứ đồ và nói rằng, “Đây là thân thể ta hi sinh cho các con. Hãy làm điều này để nhớ đến ta.” ²⁰Cũng vậy, sau khi ăn, Ngài cầm ly và bảo, “Ly này là giao ước mới mà Thượng Đế kết lập với dân của Ngài. Giao ước mới này bắt đầu bằng huyết của ta đổ ra vì các con.”

Ai sẽ phản Chúa Giê-xu?

²¹“Nhưng một người trong các con sẽ phản bội ta, tay người ấy đang đặt chung với tay ta trên bàn. ²²Điều mà

Thượng Đế đã định cho Con Người* sẽ xảy ra, nhưng khốn cho kẻ nào phản Con Người.”

²³Các sứ đồ hỏi nhau xem ai trong vòng họ lại làm chuyện ấy.

Hãy làm đầy tớ

²⁴Các môn đệ bắt đầu tranh luận với nhau xem ai trong họ là người quan trọng nhất. ²⁵Nhưng Chúa Giê-xu dạy họ, “Các vua chúa ngoại quốc cai trị dân chúng, và những người cầm quyền thích được gọi là ‘bạn dân.’ ²⁶Tuy nhiên, các con không nên như thế. Trái lại, người nào lớn nhất trong các con phải là người thấp kém nhất và người lãnh đạo phải như kẻ tôi tớ vậy. ²⁷Giữa một người ngồi ở bàn và một người hầu hạ, người nào quan trọng hơn? Các con cho là người ngồi ở bàn quan trọng hơn. Nhưng ta giống như kẻ hầu hạ ở giữa các con vậy.

²⁸“Các con đã ở cùng ta suốt những cuộc đấu tranh gay go của ta. ²⁹Cha đã ban cho ta một vương quốc thì ta cũng cho các con vương quốc ấy ³⁰để các con được ăn uống chung bàn với ta trong nước của ta. Các con sẽ ngồi trên ngai, xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.

Đừng mất đức tin

(*Ma 26:31-35; Mác 14:27-31; Gi 13:36-38*)

³¹“Xi-môn ơi, Xi-môn ơi, Sa-tăng đã xin thử nghiệm tất cả các con như nhà nông sàng sảy lúa vậy. ³²Ta đã cầu nguyện để con đừng mất đức tin! Khi con trở lại với ta thì hãy giục giã anh em con.”

³³Nhưng Phia-rô thưa với Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa, con sẵn sàng đồng tù, đồng chết với Chúa!”

³⁴Chúa Giê-xu bảo, “Phia-rô à, hôm nay trước khi gà gáy con sẽ chối ta ba lần.”

Hãy sẵn sàng đương đầu với khó khăn

³⁵Sau đó Chúa Giê-xu hỏi các sứ đồ, “Khi ta sai các con ra đi mà không mang ví, túi, hoặc giày theo các con có thiếu gì không?”

Họ thưa, “Dạ không thiếu gì hết.”

³⁶Ngài bảo tiếp, “Bây giờ nếu các con có ví hoặc túi thì hãy mang theo. Nếu các con không có gươm hãy bán áo ngoài mà mua một cái. ³⁷Thánh Kinh viết,

‘Ngài bị đối xử như một tên
tội phạm.’ *Ê-sai 53:12*

và ta bảo các con biết là câu Thánh Kinh ấy phải được mang đầy đủ ý nghĩa. Câu ấy nói về ta và sự việc hiện đang xảy ra.”

³⁸Các môn đệ thưa, “Thưa Chúa, đây có hai cây gươm.”

Ngài bảo, “Thế đủ rồi.”

Chúa Giê-xu cầu nguyện một mình

(*Ma 26:36-46; Mác 14:32-42*)

³⁹Chúa Giê-xu ra khỏi thành và đi đến núi Ô-liu như Ngài vẫn thường làm. Các môn đệ cùng đi với Ngài. ⁴⁰Khi đến nơi, Ngài bảo họ, “Các con hãy cầu nguyện cho có sức chống chọi sự cám dỗ.”

⁴¹Rồi Ngài đi cách họ khoảng chừng liệng một viên đá, quì xuống và cầu nguyện, ⁴²“Thưa Cha, nếu Cha muốn, xin lấy ly đau khổ^a này đi. Nhưng hãy làm theo ý Cha chứ không phải theo ý con.” ⁴³Có một thiên sứ từ trời hiện đến thêm sức cho Ngài. ⁴⁴Trong cơn đau khổ Chúa Giê-xu càng cầu nguyện thiết tha. Mồ hôi Ngài rơi xuống đất như những giọt máu.^b ⁴⁵Khi cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu trở lại với các môn

^a22:42 *ly đau khổ* Chúa Giê-xu muốn nói những điều khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó cũng như uống một ly chất đắng. ^b22:44 *Câu 43-44* Một vài bản cổ không có hai câu này.

đệ, thì thấy họ đang ngủ vì quá buồn bã. ⁴⁶Chúa Giê-xu bảo họ, “Sao các con ngủ? Hãy dậy cầu nguyện cho có sức chống chọi với sự cám dỗ.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47–56; Mác 14:43–50; Gi 18:3–11)

⁴⁷Trong khi Chúa Giê-xu còn đang nói thì một đám đông ập đến do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ dẫn đầu. Hắn tiến đến gần Chúa Giê-xu để hôn Ngài.

⁴⁸Nhưng Chúa Giê-xu hỏi hắn, “Giu-đa, có phải con dùng cái hôn để trao Con Người* cho kẻ thù của Ngài không?” ⁴⁹Những người đứng quanh thấy vậy liền hỏi Ngài, “Thưa Chúa, chúng con nên lấy gươm chém bọn này không?” ⁵⁰Một trong những người ở đó rút gươm ra chém đứt vành tai phải của người đầy tớ thầy tế lễ tối cao.

⁵¹Chúa Giê-xu bảo, “Thôi! Đừng chém nữa.” Rồi Ngài rời vành tai của người đầy tớ và chữa lành cho. ⁵²Những người đến bắt Chúa Giê-xu là những giới trưởng tế, các vệ binh canh gác đền thờ, và các nô lão. Chúa Giê-xu bảo họ, “Các ông mang theo gươm giáo và gậy gộc đến bắt ta làm như thể ta là tên tội phạm.” ⁵³Hằng ngày ta có mặt trong đền thờ mà các ông không bắt. Nhưng nay là giờ của các ông—giờ mà tâm tối ngự trị.”

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:57–58, 69–75; Mác 14:53–54, 66–72;

Gi 18:12–18, 25–27)

⁵⁴Chúng bắt Chúa Giê-xu dẫn đi và giải Ngài đến nhà riêng của thầy tế lễ tối cao. Phia-rơ đi theo sau xa xa. ⁵⁵Sau khi bọn lính đốt một đồng lửa giữa sân và ngồi sưởi gần nhau thì Phia-rơ cũng đến ngồi chung với họ. ⁵⁶Một đứa tớ gái thấy Phia-rơ ngồi đó

qua ánh lửa chập chờn, cô nhìn Phia-rơ thật kỹ rồi bảo, “Ông này cũng ở với người ấy.”

⁵⁷Nhưng Phia-rơ chối biến; ông bảo, “Chị ơi, tôi không hề biết người ấy.” ⁵⁸Lát sau, một người khác thấy Phia-rơ liền nói, “Ông cũng là người thuộc bọn đó.”

Nhưng Phia-rơ đáp, “Anh ơi, tôi không thuộc đám đó đâu!”

⁵⁹Độ một giờ sau, một người nữa nhất quyết, “Chắc chắn người này từng ở với ông ấy vì ông ta cũng gốc Ga-li-lê.”

⁶⁰Nhưng Phia-rơ trả lời, “Anh à, tôi không hiểu anh nói gì cả!”

Ngay lúc Phia-rơ còn đang nói thì gà gáy. ⁶¹Chúa quay lại nhìn thẳng vào Phia-rơ. Ông ta chợt nhớ lại lời Ngài nói: “Hôm nay trước khi gà gáy, con sẽ chối ba lần, bảo là không hề biết ta.” ⁶²Phia-rơ liền bước ra ngoài khóc lóc thảm thiết.

Dân chúng chế giễu Chúa Giê-xu

(Ma 26:67–68; Mác 14:65)

⁶³Những tên canh giữ Chúa Giê-xu chế giễu và đánh đập Ngài. ⁶⁴Chúng bịt mắt Ngài và bảo, “Hãy trở tài nói tiên tri của ông đi, xem thử người nào đánh ông.” ⁶⁵Chúng nhục mạ Chúa Giê-xu nhiều điều.

Chúa Giê-xu trước mặt các lãnh tụ

(Ma 26:59–66; Mác 14:55–64; Gi 18:19–24)

⁶⁶Đến sáng, hội đồng nô lão, gồm các giới trưởng tế và các giáo sư luật họp nhau lại và giải Ngài đến tòa án tối cao. ⁶⁷Họ nói, “Nếu ông là Đấng Cứu Thế hãy nói cho chúng tôi biết.”

Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu ta nói các ông cũng chẳng tin. ⁶⁸Và nếu ta hỏi các ông cũng chẳng trả lời. ⁶⁹Nhưng từ nay về sau, Con Người* sẽ ngồi bên tay phải của Thượng Đế quyền năng.”

⁷⁰Họ hỏi, “Vậy ông là Con Thượng Đế à?” Chúa Giê-xu đáp, “Đúng thế.”

⁷¹Họ đồng thanh, “Bây giờ chúng ta đâu cần nhân chứng làm gì nữa? Chính chúng ta đã nghe lời tuyên bố của ông ta rồi.”

Phi-lát tra hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 27:1–2, 11–14; Mác 15:1–5; Gi 18:28–38)

23 ¹Thế là toàn thể hội đồng đứng dậy giải Chúa Giê-xu qua cho Phi-lát*. ²Chúng bắt đầu tố cáo Ngài rằng, “Chúng tôi bắt quả tang tên này mê hoặc dân chúng. Hấn bảo chúng ta không nên nộp thuế cho Xê-xa và dám tự xưng mình là Đấng Cứu Thế, là vua.”

³Phi-lát hỏi Chúa Giê-xu, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng như ngài nói.”

⁴Phi-lát bảo các giới trưởng tế và toàn thể dân chúng, “Tôi chẳng thấy người này làm điều gì quấy.”

⁵Họ khẳng khẳng, “Nhưng tên Giê-xu này đã sách động dân chúng, dạy dỗ khắp miền Giu-đia. Hấn bắt đầu từ Ga-li-lê rồi bây giờ đến đây.”

Phi-lát giải Chúa Giê-xu qua cho Hê-rốt

⁶Phi-lát nghe thế mới hỏi có phải Ngài gốc Ga-li-lê không. ⁷Vì Chúa Giê-xu ở dưới quyền Hê-rốt nên Phi-lát giải Ngài sang cho Hê-rốt, lúc ấy đang có mặt ở Giê-ru-sa-lem. ⁸Khi thấy Chúa Giê-xu, Hê-rốt mừng lắm, vì nghe tiếng Ngài từ lâu nên ông ta rất mong gặp Ngài. Ông muốn xem Ngài làm phép lạ. ⁹Hê-rốt hỏi Ngài nhiều câu nhưng Chúa Giê-xu không trả lời. ¹⁰Các giới trưởng tế và các giáo sư luật đứng đó hung hăng tố cáo Ngài. ¹¹Sau khi Hê-rốt và các tên lính dưới quyền chế giễu Ngài, chúng mặc cho Ngài một áo triều nhà vua rồi trả Ngài về cho Phi-lát. ¹²Phi-lát và Hê-rốt trước

kia vốn thù nghịch nhau, nhưng từ hôm ấy lại trở thành bạn.

Chúa Giê-xu phải chết

(Ma 27:15–26; Mác 15:6–15; Gi 18:39–19:16)

¹³Phi-lát triệu tập dân chúng lại cùng với các giới trưởng tế và các lãnh tụ. ¹⁴Ông nói, “Các anh giải người này đến với tôi, bảo rằng ông ta sách động quần chúng, nhưng tôi đã tra hỏi ông ta trước mặt mấy anh mà tôi không thấy ông ta phạm tội gì theo như mấy anh tố cáo. ¹⁵Ngoài ra, Hê-rốt cũng không thấy ông ta có tội gì cho nên đã trả ông ta về đây. Mấy anh thấy đó, ông này không phạm tội gì đáng chết cả. ¹⁶Cho nên tôi sẽ phạt ông ta xong rồi tha ra.” ^{17a}

¹⁸Nhưng dân chúng đồng thanh hét lên, “Diệt tên này đi! Hãy tha Ba-ra-ba!” ¹⁹Ba-ra-ba đang ngồi tù vì tội gây loạn trong thành phố và tội giết người.

²⁰Phi-lát muốn thả Chúa Giê-xu nên bảo cho dân chúng biết. ²¹Nhưng quần chúng lại la hét lần nữa, “Đóng đinh hắn đi! Đóng đinh hắn đi!”

²²Phi-lát hỏi chúng lần thứ ba, “Tại sao? Ông ta phạm lỗi gì? Tôi chẳng thấy ông ta có tội gì đáng chết. Cho nên tôi sẽ phạt ông ta rồi tha ra.”

²³Nhưng chúng tiếp tục gào thét đòi phải đóng đinh Chúa Giê-xu trên thập tự giá. Tiếng la hét của chúng lớn đến nỗi ²⁴Phi-lát phải đành chiều theo ý chúng. ²⁵Ông tha tên đang ngồi tù theo như chúng xin. Tên ấy bị cáo vì tội nổi loạn và giết người. Còn ông giao Chúa Giê-xu vào tay dân chúng để họ muốn làm gì thì làm.

^a23:17 Câu 17 Vài bản cũ Hi-lạp thêm câu 17: “Cứ mỗi năm vào dịp Lễ Vượt Qua, Phi-lát hay ân xá một tên tù phạm theo dân xin.”

Chúa Giê-xu bị đóng đinh

(Ma 27:32–44; Mác 15:21–32; Gi 19:17–27)

²⁶Lúc chúng đang giải Ngài đi thì Xi-môn, người gốc Xi-ren từ ngoài đồng về. Chúng bắt ông ta vác cây thập tự thế cho Chúa Giê-xu và đi theo sau Ngài.

²⁷Dân chúng đi theo sau Chúa Giê-xu rất đông, trong số ấy có các người đàn bà đang buồn rầu than khóc về Ngài. ²⁸Nhưng Chúa Giê-xu quay lại bảo họ, “Các phụ nữ Giê-ru-sa-lem ơi, đừng khóc về ta. Hãy khóc về các bà và con cháu các bà. ²⁹Sẽ đến lúc người ta nói, ‘Phúc cho bụng không sinh con và dạ không cho con bú.’ ³⁰Rồi người ta sẽ nói với núi rằng, ‘Hãy rơi trên chúng ta!’ và bảo đồi rằng, ‘Hãy che lấp chúng ta!’ ³¹Vì nếu họ đối xử như thế này cho cây xanh thì cây khô sẽ ra sao?”

³²Cũng có hai tên tội phạm bị giải đi cùng với Chúa Giê-xu để chịu tử hình. ³³Khi đến một nơi gọi là Đồi Sọ, bọn lính đóng đinh Chúa Giê-xu và hai tên tù phạm—một tên bên phải, một tên bên trái Ngài. ³⁴Chúa Giê-xu cầu nguyện, “Lạy Cha, xin tha tội cho họ vì họ không biết mình làm gì.”^a

Bọn lính bắt thăm xem ai lấy được áo quần của Ngài. ³⁵Dân chúng thì đứng nhìn. Các nhà lãnh đạo chế giễu Ngài bảo rằng, “Hắn đã cứu kẻ khác. Hắn hãy cứu mình đi nếu quả thực hắn ta là Người Được Chọn của Thượng Đế, là Đấng Cứu Thế.”

³⁶Bọn lính cũng chế giễu Ngài rồi lại gài cho Ngài uống giấm. ³⁷Chúng thách, “Nếu ông là vua dân Do-thái hãy tự cứu mình đi!” ³⁸Trên đầu thập tự giá có viết dòng chữ: ĐÂY LÀ VUA DÂN DO-THÁI.

³⁹Một trong hai tên tù đang bị treo trên thập tự giá cũng bắt đầu sỉ nhục

Ngài: “Anh là Đấng Cứu Thế à? Hãy tự cứu mình đi và cứu chúng ta nữa.”

⁴⁰Nhưng tên kia mắng hắn, “Mày phải kính sợ Thượng Đế! Mày cũng bị hình phạt giống như người nầy. ⁴¹Chúng ta bị trừng phạt xứng đáng với tội phạm của chúng ta, chứ còn người nầy chẳng có làm điều gì quấy.” ⁴²Rồi anh ta xin, “Chúa Giê-xu ơi, khi Ngài vào trong nước mình xin nhớ đến con.”

⁴³Chúa Giê-xu bảo anh ta, “Ta bảo thật, hôm nay con sẽ ở với ta trong thiên đàng^b.”

Chúa Giê-xu chết

(Ma 27:45–56; Mác 15:33–41; Gi 19:28–30)

⁴⁴Lúc ấy khoảng giữa trưa, cả xứ bỗng trở nên tối mịt cho đến ba giờ chiều ⁴⁵vì mặt trời không chiếu sáng nữa. Bức màn trong đền thờ* bị xé toạc làm hai. ⁴⁶Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn, “Cha ơi, con giao sinh mạng trong tay Cha.” Nói xong Ngài tắt thở.

⁴⁷Viên đội trưởng chứng kiến sự việc xảy ra, ông ca ngợi Thượng Đế rằng, “Người nầy quả là người nhân đức!”

⁴⁸Quần chúng đến đó chứng kiến mọi việc trở về nhà thì ai nấy đều đăm ngực vì quá buồn nản. ⁴⁹Còn những bạn thân của Chúa Giê-xu trong số có những phụ nữ đã theo Ngài từ Ga-li-lê thì đứng xa xa mà nhìn.

Giô-xép nhận xác Chúa Giê-xu

(Ma 27:57–61; Mác 15:42–47; Gi 19:38–42)

⁵⁰Có một người rất nhân đức và mộ đạo tên Giô-xép, làm hội viên của Hội đồng Do-thái. ⁵¹Nhưng ông không tán đồng các âm mưu và hành động của các giới lãnh đạo kia nghịch lại Chúa Giê-xu. Ông gốc tỉnh A-ri-ma-thê, thuộc

^a23:34 *Câu 34* Vài bản cũ Hi-lạp không có ghi phần nầy của câu.

^b23:43 *thiên đàng* Nơi mà những người vâng phục Thượng Đế ở khi qua đời.

Do-thái, và cũng đang trông chờ Nước Trời hiện đến. ⁵²Giô-xép đến gặp Phi-lát để xin xác Chúa Giê-xu. ⁵³Ông gỡ xác Ngài xuống khỏi cây thập-tự, lấy vải liệm lại và đặt trong một ngôi mộ được đục từ một vách đá. Ngôi mộ đó chưa chôn ai cả. ⁵⁴Lúc ấy đã gần cuối ngày Chuẩn Bị và hể mặt trời lặn là bắt đầu ngày Sa-bát.

⁵⁵Các người đàn bà đã theo Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đi theo Giô-xép. Họ trông thấy mộ cùng cách người ta đặt xác Ngài. ⁵⁶Rồi các bà về chuẩn bị thuốc thơm.

Đến ngày Sa-bát họ nghỉ ngơi theo luật Mô-se qui định.

Chúa Giê-xu sống lại từ trong kẻ chết

(Ma 28:1–10; Mác 16:1–8; Gi 20:1–10)

24 ¹Sáng sớm tinh sương của ngày đầu tuần lễ, các bà đi đến mộ mang theo thuốc thơm đã chuẩn bị sẵn. ²Họ thấy tảng đá chặn cửa mộ đã được lăn đi rồi, ³nhưng khi bước vào thì không thấy xác Chúa Giê-xu đâu cả. ⁴Trong khi họ đang phân vân không hiểu đầu đuôi ra sao thì bỗng có hai thanh niên mặc áo sáng chói hiện ra đứng cạnh họ. ⁵Các bà hết hoảng và cúi mặt xuống đất. Các người đó hỏi, “Tại sao các bà đi tìm người sống nơi chỗ người chết? ⁶Ngài không có đây đâu. Ngài từ kẻ chết sống lại rồi. Các bà có nhớ lời Ngài nói trong khi còn ở Ga-li-lê không?” ⁷Ngài nói rằng Con Người* phải bị giao cho kẻ có tội, bị đóng đinh rồi đến ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại. ⁸Họ liền sức nhớ lời Ngài đã nói.

⁹Các bà rời khỏi mộ và thuật chuyện ấy cho mười một sứ đồ cùng các môn đệ khác. ¹⁰Các bà ấy là Ma-ri Ma-đơ-len, Giô-a-na, Ma-ri mẹ của Gia-cơ, và một vài người đàn bà khác thuật lại cho

các sứ đồ nghe chuyện đã xảy ra ở mộ. ¹¹Nhưng họ không tin các bà ấy vì có vẻ vô lý quá. ¹²Tuy nhiên Phia-rơ đứng dậy chạy tới mộ. Ông cúi xuống nhìn vào thì chỉ thấy vải liệm xác Chúa Giê-xu mà thôi. Phia-rơ về nhà lấy làm kỳ lạ cho chuyện xảy ra.

Chúa Giê-xu trên con đường đi Em-ma-út

(Mác 16:12–13)

¹³Cùng ngày ấy, có hai môn đệ Chúa Giê-xu đang đi đến làng Em-ma-út cách Giê-ru-sa-lem khoảng mười hai cây số. ¹⁴Họ nói chuyện với nhau về những chuyện mới xảy ra. ¹⁵Trong khi đang thảo luận thì Chúa Giê-xu hiện đến cùng đi đường với họ, ¹⁶Nhưng mắt họ bị che khuất không nhận ra Ngài. ¹⁷Ngài hỏi, “Lúc đi đường hai anh đang thảo luận về chuyện gì thế?”

Hai môn đệ dừng lại, vẻ mặt buồn thảm lắm. ¹⁸Một người tên Cơ-lê-ô-ba trả lời, “Chắc chỉ có một mình ông là khách mới đến Giê-ru-sa-lem nên mới không biết những chuyện gì xảy ra mấy hôm nay.”

¹⁹Chúa Giê-xu hỏi, “Chuyện gì?”

Họ đáp, “Chuyện Giê-xu người Na-xa-rét. Ông ta là một nhà tiên tri đã nói và làm nhiều việc quyền năng trước mặt Thượng Đế và cả dân chúng. ²⁰Thế mà các nhà lãnh đạo và các giới trưởng tế của chúng ta giao Ngài để kết án tử hình, rồi họ đóng đinh Ngài. ²¹Chúng tôi vẫn tưởng Ngài sẽ giải phóng quốc gia Ít-ra-en. Dù sao, chuyện xảy ra được ba hôm rồi. ²²Còn hôm nay có mấy người đàn bà trong chúng tôi làm chúng tôi sửng sốt. Sáng sớm hôm nay họ đến viếng mộ, ²³nhưng không thấy xác Ngài thiên sứ hiện ra nói rằng Chúa Giê-xu đang sống! ²⁴Cho nên có vài

người trong chúng tôi đến mộ. Họ cũng thấy giống như mấy người đàn bà nói, nhưng không thấy Chúa Giê-xu đâu cả.”

²⁵Chúa Giê-xu liền bảo họ, “Sao mấy anh quá tối dạ và chậm tin lời các nhà tiên tri nói như thế? ²⁶Các nhà tiên tri đã nói rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình trước khi bước vào vinh hiển của Ngài.” ²⁷Rồi bắt đầu từ Mô-se và các nhà tiên tri, Chúa Giê-xu giải thích cho họ biết những điều Thánh Kinh đã viết về Ngài.

²⁸Lúc gần đến Em-ma-út, Chúa Giê-xu có vẻ muốn đi thêm nữa ²⁹nhưng họ nài ép Ngài, “Xin mời ông ở lại với chúng tôi vì trời tối rồi.” Vì thế Ngài vào ở lại với họ.

³⁰Trong khi đang ngồi ở bàn, Ngài cầm bánh, tạ ơn rồi bẻ ra trao cho họ. ³¹Lúc ấy mắt họ mới được mở ra và nhận biết Ngài nhưng Ngài vụt biến đi. ³²Họ bảo nhau, “Khi đi đường Ngài nói chuyện và giải thích Thánh Kinh cho chúng ta, lòng chúng ta không nóng sốt sao?”

³³Họ lập tức đứng dậy đi trở lại Giê-ru-sa-lem. Đến nơi họ gặp mười một môn đệ và những người khác đang nhóm họp. ³⁴Họ bảo, “Chúa quả đã sống lại và hiện ra với Xi-môn.”

³⁵Rồi hai người thuật lại chuyện xảy ra trên đường và nhận ra Ngài khi Ngài bẻ bánh ra sao.

Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ

(Ma 28:16-20; Mác 16:14-18; Gi 20:19-23;

Công Vụ 1:6-8)

³⁶Trong khi hai môn đệ còn đang thuật chuyện thì Chúa Giê-xu hiện ra đứng giữa họ và nói, “Bình an cho các con.”

³⁷Mọi người hết hoảng rúng rời vì tưởng thấy ma. ³⁸Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Sao các con hoảng hốt? Tại sao

các con ngờ vực trong lòng? ³⁹Hãy nhìn tay và chân ta. Chính thật là ta! Các con hãy rời ta đi vì ma chẳng có xương thịt mà các con thấy ta có.”

⁴⁰Sau khi nói xong, Ngài giơ tay và chân cho họ xem. ⁴¹Trong khi họ đang nửa tin nửa ngờ, vì vừa kinh ngạc vừa vui mừng, thì Chúa Giê-xu hỏi họ, “Ở đây các con có gì ăn không?” ⁴²Họ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. ⁴³Trong khi các môn đệ đang nhìn, thì Chúa Giê-xu cầm lấy cá và ăn trước mặt họ.

⁴⁴Ngài bảo, “Các con còn nhớ lúc ta ở với các con không? Ta đã nói rằng những gì được viết về ta phải xảy ra—tất cả những gì trong luật pháp Mô-se, các sách tiên tri và các Thi thiên.”

⁴⁵Rồi Ngài mở trí họ ra để họ hiểu lời Thánh Kinh. ⁴⁶Ngài nói với họ, “Thánh Kinh viết rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình và ngày thứ ba sẽ sống lại từ trong vòng kẻ chết ⁴⁷và rằng người ta sẽ nhân danh Ngài giảng cho mọi dân tộc về sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ Giê-ru-sa-lem. ⁴⁸Các con là nhân chứng cho những việc ấy. ⁴⁹Ta sẽ cho các con điều Cha đã hứa, nhưng các con hãy đợi trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi nhận được quyền năng từ thiên đàng.”

Chúa Giê-xu trở về thiên đàng

(Mác 16:19-20; Công Vụ 1:9-11)

⁵⁰Chúa Giê-xu dắt các môn đệ ra đến làng Bé-tha-ni. Ngài giơ tay chúc phước cho họ. ⁵¹Trong khi đang chúc phước, Ngài rời họ và được tiếp về thiên đàng. ⁵²Họ bái lạy Ngài và hớn hở trở về Giê-ru-sa-lem. ⁵³Các môn đệ ở trong đền thờ luôn luôn và ca ngợi Thượng Đế.

Tin mừng theo Giăng

Đấng Cứu Thế đến trần gian

1 Ban đầu có Thiên Ngôn^a. Thiên Ngôn ở với Thượng Đế và Thiên Ngôn là Thượng Đế. ²Ngài ở với Thượng Đế từ đầu. ³Mọi vật đều do Ngài tạo dựng. Không có vật gì mà không do Ngài tạo ra. ⁴Trong Ngài có nguồn sống, và chính nguồn sống ấy là ánh sáng cho nhân loại. ⁵Ánh sáng chiếu trong bóng tối nhưng bóng tối không dập tắt được ánh sáng.

⁶Có một người được Thượng Đế sai đến tên Giăng*. ⁷Ông đến làm chứng về ánh sáng, để nhờ ông mà mọi người có thể tin. ⁸Giăng không phải là ánh sáng nhưng ông đến để làm chứng cho dân chúng biết về ánh sáng. ⁹Ánh sáng thật đã đến trần gian chiếu sáng cho mọi người.

¹⁰Thiên Ngôn ở trong thế gian. Thế gian do Ngài sáng tạo, nhưng lại không nhận biết Ngài. ¹¹Ngài đến trong thế giới của Ngài, nhưng dân Ngài không tiếp nhận. ¹²Nhưng ai bằng lòng tin nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở thành con Thượng Đế. ¹³Họ trở thành con Thượng Đế không phải theo cách loài người, tức là sinh ra do cha mẹ hoặc ý người mà họ được Thượng Đế sinh thành.

^a**1:1 Thiên Ngôn** Nguyên văn Hi-lạp: *logos* nghĩa là bất cứ phương tiện truyền thông nào; có thể dịch là 'thông điệp.' Đây có nghĩa là Chúa Cứu Thế vì Ngài là phương cách Thượng Đế dùng để cho nhân loại biết về mình.

¹⁴Thiên Ngôn trở thành người và sống giữa chúng ta. Chúng ta thấy vinh hiển của Ngài, là vinh hiển dành cho Con Một của Cha. Ngài đầy ân phúc và sự thật. ¹⁵Giăng làm chứng về Ngài và kêu lên, "Đây là Đấng mà tôi đã nói với các ông bà: 'Đấng đến sau tôi còn cao trọng hơn tôi vì Ngài có trước tôi.'"

¹⁶Vì Ngài tràn đầy ân phúc cho nên nhờ Ngài mà chúng ta nhận hết ân phúc này đến ân phúc khác. ¹⁷Luật lệ được Mô-se ban hành còn ân phúc và chân lý đến từ Chúa Cứu Thế Giê-xu. ¹⁸Chưa có ai thấy được Thượng Đế trừ ra Con Một ở ngay cạnh Cha là Đấng đã trình bày Thượng Đế cho chúng ta biết.

Giăng Báp-tít làm chứng

(Ma 3:1-12; Mác 1:2-8; Lu 3:15-17)

¹⁹Đây là sự thật mà Giăng* xác nhận khi người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem sai các thầy tế lễ và người Lê-vi* đến hỏi, "Ông là ai?"

²⁰Giăng tuyên bố công khai, không tránh né điều gì. Ông xác nhận, "Tôi không phải là Đấng Cứu Thế."

²¹Cho nên họ hỏi, "Thế thì ông là ai? Ông có phải là Ê-li* không?"

Giăng đáp, "Không phải."

Họ hỏi tiếp, "Ông có phải là nhà tiên tri không?"

Ông đáp, "Cũng không phải."

²²Họ hỏi thêm, "Thế thì ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để trình lại với

những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai?”

²³Giăng trích lời nhà tiên tri Ê-sai như sau, “Tôi là tiếng người kêu trong sa mạc, ‘Hãy san phẳng đường cho Chúa đi.’”

²⁴Mấy người được nhóm Pha-ri-xi* sai đến hỏi Giăng: ²⁵“Nếu ông không phải Đấng Cứu Thế, không phải Ê-li, cũng không phải nhà tiên tri thì tại sao ông làm lễ báp-têm cho dân chúng?”

²⁶Giăng đáp, “Tôi làm báp-têm* bằng nước, nhưng có một Đấng ở giữa các ông bà mà các ông bà không biết. ²⁷Ngài đến sau tôi, còn tôi cũng chẳng xứng đáng mở dây giày Ngài nữa.”

²⁸Mọi chuyện ấy diễn ra ở làng Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, nơi Giăng làm báp-têm* cho dân chúng.

²⁹Hôm sau Giăng thấy Chúa Giê-xu đi đến thì bảo rằng, “Kìa là Chiên Con của Thượng Đế,^a Đấng xóa tội cho thế gian. ³⁰Đây là người mà tôi đã nói, ‘Có Đấng đến sau tôi nhưng cao trọng hơn tôi vì Ngài vốn có trước tôi.’ ³¹Dù tôi chưa biết Ngài nhưng tôi đến làm báp-têm* bằng nước để giúp dân Do-thái biết về Ngài.”

³²Sau đó Giăng kể, “Tôi thấy Thánh Linh* từ trời hiện xuống giống hình chim bồ câu đậu trên Ngài. ³³Đến lúc ấy tôi vẫn chưa biết Ngài là ai nhưng Thượng Đế, Đấng đã sai tôi để làm báp-têm bằng nước, bảo tôi rằng, ‘Hễ con thấy Thánh Linh ngự xuống trên ai thì đó chính là người sẽ làm báp-têm bằng Thánh Linh.’ ³⁴Tôi đã chứng kiến việc ấy nên tôi bảo thật: Người này là Con Thượng Đế.”

^a1:29 Chiên Con của Thượng Đế Danh hiệu của Chúa Giê-xu, nghĩa là Ngài ví như chiên con chịu hi sinh làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế.

Các môn đệ đầu tiên của Chúa Giê-xu

³⁵Hôm sau Giăng đang đứng đó với hai môn đệ ³⁶thì thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua. Giăng liền bảo, “Đó là Chiên Con của Thượng Đế^b!”

³⁷Hai môn đệ nghe Giăng nói thế liền đi theo Ngài. ³⁸Chúa Giê-xu quay lại thấy hai người theo mình liền hỏi, “Các anh em tìm gì?”

Họ đáp, “Thưa Ra-bi ở đâu?” Chữ Ra-bi có nghĩa là ‘Thầy.’

³⁹Ngài bảo, “Mời các anh em đến xem.” Họ liền đi, thấy nơi Ngài ở và trọ lại với Ngài suốt hôm đó. Lúc ấy khoảng bốn giờ chiều.

⁴⁰Một trong hai người đi theo Chúa Giê-xu sau khi nghe Giăng nói về Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phia-rô. ⁴¹Trước tiên ông đi tìm Xi-môn, anh mình và thuật, “Chúng em đã tìm được Đấng Mê-si.” Danh từ Mê-si có nghĩa Đấng Cứu Thế.

⁴²Sau đó ông đưa Xi-môn đến gặp Chúa Giê-xu. Vừa thấy Xi-môn Ngài bảo, “Tên anh là Xi-môn, con của Giăng. Từ nay anh sẽ được gọi là Xê-pha.” Xê-pha nghĩa là Phia-rô^c.

⁴³Hôm sau Chúa Giê-xu quyết định lên miền Ga-li-lê. Ngài gặp Phi-líp và bảo, “Hãy theo ta!” ⁴⁴Phi-líp gốc gác ở thành Bết-xai-đa, cùng quê với Anh-rê và Phia-rô. ⁴⁵Phi-líp gặp Na-tha-ni-ên, bảo rằng, “Chúng tôi đã gặp được Đấng mà Mô-se có viết trong sách Luật và các nhà tiên tri cũng đề cập tới. Ngài là Giê-xu, con Giô-xép, quê ở Na-xa-rét.”

⁴⁶Na-tha-ni-ên hỏi Phi-líp, “Có cái gì tốt mà ra từ Na-xa-rét được sao?”

Phi-líp đáp, “Thì hãy đến mà xem.”

^b1:36 Chiên Con của Thượng Đế Danh hiệu của Chúa Giê-xu, nghĩa là Ngài ví như chiên con chịu hi sinh làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế. ^c1:42 Phia-rô “Phia-rô” trong tiếng Hi-lạp cũng như danh từ “Xê-pha” trong tiếng A-ram nghĩa là “tàng đá.”

⁴⁷Khi Chúa Giê-xu thấy Na-tha-ni-ên đến với mình liền bảo, “Đây là một người Ít-ra-en chân thật, không có chút gì giả dối.”

⁴⁸Na-tha-ni-ên hỏi, “Làm sao thầy biết con?”

Chúa Giê-xu đáp, “Trước khi Phi-líp gọi con, ta đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả.”

⁴⁹Na-tha-ni-ên thưa, “Thưa thầy, thầy đúng là Con Thượng Đế! Thầy thật là Vua của dân Ít-ra-en!”

⁵⁰Chúa Giê-xu hỏi Na-tha-ni-ên, “Có phải con tin chỉ vì ta nói đã thấy con ngồi dưới gốc cây vả không? Con sẽ còn thấy nhiều điều kỳ diệu hơn thế nữa!” ⁵¹Rồi Ngài bảo ông, “Ta bảo thật, các con sẽ thấy bầu trời mở ra và các thiên sứ của Thượng Đế lên xuống^a trên Con Người*.”

Đám cưới ở thành Ca-na, Chúa Giê-xu biến nước thành rượu

2 ¹Ba ngày sau có một đám cưới tại thành Ca-na, xứ Ga-li-lê. Mẹ Chúa Giê-xu có mặt ở đó. ²Chúa Giê-xu và các môn đệ cũng được mời dự tiệc cưới. ³Khi thiếu rượu, mẹ Ngài nói với Ngài, “Người ta hết rượu rồi.”

⁴Chúa Giê-xu đáp, “Thưa mẹ^b, tại sao mẹ lại xen vào chuyện của con? Chưa đến giờ con hành động.”

⁵Mẹ Ngài dặn các đầy tớ, “Người nào bảo gì thì hãy làm y như thế.”

⁶Ở đó có sáu cái lu đá đựng nước mà người Do-thái dùng cho lễ rửa sạch, mỗi cái chứa khoảng một trăm hai mươi lít nước.

⁷Chúa Giê-xu bảo những người đầy tớ, “Đổ nước thật đầy vào mấy cái lu này đi.” Họ liền đổ đầy tới miệng.

^a1:51 các thiên sứ ... lên xuống Sáng thế 28:12. ^b2:4 mẹ Nguyên văn tiếng Hi-lạp là ‘gunos’ nghĩa là ‘bà’ hay ‘đàn bà’.

⁸Rồi Ngài bảo, “Bây giờ múc nước ra mang đến cho người chủ tiệc.” Họ liền mang đến cho người chủ tiệc.

⁹Khi ông ném thử thì nước đã biến thành rượu. Ông không biết rượu đó từ đâu ra nhưng những đầy tớ đã múc nước thì biết rõ. Ông liền gọi chú rể ¹⁰và nói, “Bao giờ người ta cũng đãi rượu ngon trước. Sau khi khách đã ngà ngà say rồi mới đãi rượu thượng. Còn anh thì lại để dành rượu thật ngon cho đến bây giờ.”

¹¹Thế là tại Ca-na, miền Ga-li-lê, Chúa Giê-xu làm phép lạ* đầu tiên, tỏ ra vinh hiển Ngài, nên các môn đệ tin Ngài.

¹²Sau đó Chúa Giê-xu, mẹ Ngài, các em và môn đệ Ngài đến thành Ca-bê-nam* và ở đó vài hôm.

Chúa Giê-xu vào đền thờ

(Ma 21:12–13; Mác 11:15–17; Lu 19:45–46)

¹³Gần đến đại lễ của dân Do-thái nên Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem. ¹⁴Khi vào đền thờ*, Ngài thấy người ta buôn bán bò, chiên cừu và bồ câu. Ngài cũng thấy mấy người đổi bạc đang ngồi ở bàn. ¹⁵Ngài liền làm một cái roi bằng dây thừng và đánh đuổi tất cả ra khỏi đền thờ, từ chiên cừu cho đến bò. Ngài lật bàn và ném vung vãi tiền của những kẻ đổi bạc. ¹⁶Rồi Ngài ra lệnh cho những kẻ bán bồ câu, “Mang hết những thứ này ra khỏi đây ngay lập tức! Không được phép biến nhà Cha ta thành nơi buôn bán!”

¹⁷Chứng kiến sự việc ấy, các môn đệ Ngài liền nhớ lại lời Thánh Kinh viết, “Lòng sốt sắng về nhà Chúa nung cháy trong tôi.”

¹⁸Các người Do-thái hỏi Ngài, “Ông chứng tỏ phép lạ* gì mà có quyền làm như vậy?”

¹⁹Chúa Giê-xu đáp, “Phá sập đền thờ này đi, ta sẽ dựng lại trong ba ngày cho xem.”

²⁰Người Do-thái bảo, “Người ta phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong đền thờ này mà ông bảo ông sẽ xây lại nổi trong ba ngày thôi à?”

²¹Nhưng ‘đền thờ’ mà Chúa Giê-xu muốn nói là thân thể Ngài. ²²Vì thế sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết, thì các môn đệ nhớ lại lời Ngài nói, liền tin lời Thánh Kinh và lời Chúa Giê-xu đã bảo.

²³Đang khi Chúa Giê-xu dự đại Lễ Vượt Qua* ở Giê-ru-sa-lem, có nhiều người tin theo Ngài vì họ thấy những phép lạ* Ngài làm. ²⁴Nhưng Chúa Giê-xu không tin họ^a, vì Ngài hiểu mọi người. ²⁵Ngài cũng không cần ai nói với Ngài về người nào vì Ngài hiểu thấu lòng dạ con người.

Ni-cô-đem đến thăm Chúa Giê-xu

3 ¹Trong nhóm Pha-ri-xi*, có Ni-cô-đem, một trong những lãnh tụ Do-thái. ²Ban đêm ông đến thăm Chúa Giê-xu và nói rằng, “Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Thượng Đế phái xuống vì không ai có thể làm được những phép lạ* mà thầy đã làm nếu không có Thượng Đế ở cùng.”

³Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật: Không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh lại.”

⁴Ni-cô-đem thắc mắc, “Người già rồi thì làm thế nào mà sinh lại được? Chẳng lẽ trở vào lòng mẹ mà sinh ra lần nữa sao?”

⁵Chúa Giê-xu đáp, “Tôi bảo thật, không ai có thể vào Nước Trời nếu không sinh bằng nước và Thánh Linh*.”

⁶Sự sống xác thể do con người theo

phần thể xác sinh ra, nhưng sự sống thiêng liêng do Thánh Linh sinh ra.

⁷Đừng ngạc nhiên về điều tôi nói ‘Mọi người phải sinh lại.’ ⁸Gió muốn thổi đâu cũng được. Ông nghe tiếng gió nhưng không biết gió từ đâu đến rồi sẽ thổi đi đâu. Ai được sinh bởi Thánh Linh cũng giống như vậy.”

⁹Ni-cô-đem hỏi, “Việc ấy làm thế nào được?”

¹⁰Chúa Giê-xu đáp, “Ông là giáo sư nổi danh của người Ít-ra-en mà không hiểu những việc ấy sao? ¹¹Tôi bảo thật: Chúng tôi nói điều mình biết và thuật lại những gì mình thấy, nhưng các ông không chấp nhận những lời chứng của chúng tôi. ¹²Tôi nói những việc dưới đất mà các ông còn không chịu tin, huống hồ khi tôi nói đến những việc trên trời thì làm sao các ông tin? ¹³Người duy nhất đã từng lên trời là Đấng từ trời xuống. Đó là Con Người*.”

¹⁴Xưa kia Mô-se treo con rắn lên trong sa mạc thế nào thì Con Người* cũng phải bị treo lên như thế, ¹⁵để ai tin Ngài đều được sự sống đời đời.

¹⁶Vì Thượng Đế quá yêu nhân loại đến nỗi hi sinh Con Một của Ngài, để ai đặt niềm tin vào Con ấy sẽ không bị chết mất nhưng được sống đời đời. ¹⁷Thượng Đế sai Con Ngài đến thế gian không phải để kết tội thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu. ¹⁸Ai tin nhận Con Trời sẽ không bị kết tội, nhưng ai không chịu tin thì đã bị kết tội rồi, vì không tin nhận Con Một của Thượng Đế. ¹⁹Họ bị kết tội vì lý do này: Ánh sáng đã đến trong thế gian, nhưng họ không thích ánh sáng. Họ lại ưa bóng tối vì việc làm của họ xấu xa. ²⁰Ai làm ác thì ghét và không thích đến gần ánh sáng vì sợ bị phơi bày việc làm xấu xa của mình. ²¹Nhưng ai đi theo sự

^a2:24 tin họ Nguyên văn: ‘phó thác mình cho họ’

thật thì thích đến với ánh sáng, để ánh sáng bày tỏ rằng việc mình làm là do Thượng Đế hướng dẫn.”^a

Chúa Giê-xu và Giảng Báp-tít

²²Sau đó, Chúa Giê-xu cùng môn đệ đi đến miền Giu-đia. Ngài ở đó ít lâu với họ và làm lễ báp-têm. ²³Giảng cũng làm báp-têm ở Ê-nôn, gần Xa-lim vì nơi đó có nhiều nước. Dân chúng kéo đến để chịu lễ báp-têm. ²⁴Lúc ấy Giảng chưa bị tù.

²⁵Vài môn đệ của Giảng cãi nhau với một người Do-thái về nghi lễ tẩy sạch.^b

²⁶Họ đến báo với Giảng, “Người trước kia ở với thầy phía bên kia sông Giô-danh mà thầy đã làm chứng cho, hiện nay cũng đang làm lễ báp-têm và ai nấy đều đến với ông ấy!”

²⁷Giảng đáp, “Chẳng ai nhận được gì mà không phải Trời cho. ²⁸Chính các anh công nhận lời tôi nói, ‘Tôi không phải là Đấng Được Lựa Chọn, mà chỉ là người được sai đến trước để dọn đường cho Ngài mà thôi.’” ²⁹Cô dâu thuộc về chú rể, nhưng người bạn giúp đỡ chú rể đứng chờ và lắng nghe, lòng khắp khởi vui mừng khi nghe tiếng chú rể. Hiện tại tôi cũng vui mừng như thế. ³⁰Ngài phải càng trội hơn, còn tôi phải càng kém đi.”

Đấng từ trời xuống

³¹Đấng từ trời xuống cao trọng hơn tất cả. Ai từ đất ra là thuộc về đất, nói những điều thuộc về đất, nhưng Đấng từ trời xuống cao trọng hơn mọi loài. ³²Ngài nói những điều mình nghe thấy,

^a3:21 *Câu 16–21* Vài học giả cho rằng các câu 16–21 là lời Chúa Giê-xu nói. Còn một số học giả khác thì cho rằng đó là lời của Giảng. ^b3:25 *nghi lễ tẩy sạch* Người Do-thái có những qui tắc về việc rửa rảy theo một cách riêng trước khi ăn, trước khi thờ phụng trong đền thờ, hay vào các dịp khác.

nhưng không ai chịu tiếp nhận lời làm chứng của Ngài. ³³Nhưng ai tin nhận lời làm chứng của Ngài thì chứng tỏ rằng Thượng Đế là chân thật. ³⁴Đấng mà Thượng Đế sai đến nói ra những lời của Thượng Đế vì Thượng Đế ban cho Ngài đầy đầy Thánh Linh*. ³⁵Cha yêu Con nên giao tất cả mọi sự cho Con. ³⁶Ai tin Con thì được sống đời đời; còn ai không vâng phục Con thì sẽ chẳng có sự sống, trái lại cơn thịnh nộ của Thượng Đế hiện đang đè nặng trên người ấy.

Chúa Giê-xu và người đàn bà Xa-ma-ri

4 ¹Khi Chúa Giê-xu biết việc người Pha-ri-xi* nghe đồn Ngài chiêu mộ và làm lễ báp-têm cho nhiều người hơn Giảng, ²thật ra không phải Chúa Giê-xu mà là các môn đệ Ngài làm lễ báp-têm, ³thì liền rời miền Giu-đia trở về miền Ga-li-lê. ⁴Trên đường về Ngài phải băng qua xứ Xa-ma-ri.

⁵Đến một thị trấn thuộc xứ Xa-ma-ri gọi là Xi-kha, gần thửa ruộng mà Gia-cốp cho Giô-xép, con mình. ⁶Ở đó có cái giếng Gia-cốp. Mỗi một vì đi đường xa, nên Chúa Giê-xu ngồi nghỉ chân bên giếng. Lúc ấy khoảng giữa trưa. ⁷Có một người đàn bà Xa-ma-ri đến giếng để lấy nước. Chúa Giê-xu nói với chị, “Chị làm ơn cho tôi xin chút nước uống.” ⁸Chuyện xảy ra khi các môn đệ Ngài đang vào phố mua thức ăn.

⁹Người đàn bà Xa-ma-ri trả lời, “Ơ kìa, ông là đàn ông Do-thái mà tại sao lại xin nước uống ở tôi là đàn bà Xa-ma-ri?” Người Do-thái không thích tiếp xúc với người Xa-ma-ri.

¹⁰Chúa Giê-xu đáp, “Nếu chị biết được ơn lành từ Thượng Đế là gì và biết người xin chị nước uống là ai, chắc hẳn chị sẽ xin và người ấy sẽ cho chị nước uống.”

¹¹Chị hỏi, “Thưa ông, giếng thì sâu mà ông lại không có gàu để múc, thế

ông lấy nước sống ấy ở đâu? ¹²Tổ tiên chúng tôi là Gia-cốp* đã để lại cho chúng tôi giếng này; chính ông ấy cùng con cháu và bầy gia súc đều uống nước từ đó. Ông lớn hơn Gia cốp à?”

¹³Chúa Giê-xu đáp, “Ai uống nước này rồi sẽ còn khát mãi, ¹⁴nhưng người nào uống nước tôi cho sẽ không bao giờ khát nữa. Nước tôi cho người ấy sẽ trở thành một suối nước tuôn trào từ bên trong và dẫn đến sự sống đời đời.”

¹⁵Chị thưa, “Xin ông làm ơn cho tôi nước ấy đi để tôi không khát nữa và khỏi cần đến đây lấy nước.”

¹⁶Chúa Giê-xu bảo, “Chị về gọi chồng chị đến đây.”

¹⁷Chị đáp, “Tôi không có chồng.”

Chúa Giê-xu tiếp, “Chị nói không có chồng là đúng lắm. ¹⁸Thật ra chị đã có năm đời chồng rồi, còn người đàn ông mà chị đang chung sống cũng chẳng phải là chồng chị. Chị đã nói thật.”

¹⁹Chị đáp, “Thưa ông, tôi nhận thấy ông là nhà tiên tri. ²⁰Tổ tiên chúng tôi thờ phụng trên núi này, còn người Do-thái các ông thì lại cho rằng nơi phải thờ phụng là Giê-ru-sa-lem.”

²¹Chúa Giê-xu bảo, “Chị tin tôi đi. Đến lúc người ta không còn thờ phụng Cha trên núi này hay tại Giê-ru-sa-lem nữa. ²²Người Xa-ma-ri không biết điều mình thờ phụng; nhưng chúng tôi biết điều chúng tôi thờ phụng vì sự cứu rỗi đến từ người Do-thái. ²³Đã đến lúc mọi người thờ phụng chân thật sẽ thờ phụng Cha bằng tâm linh và sự thật. Thời điểm đó đã đến rồi. Chị thấy không, Cha đang tìm kiếm những kẻ thờ phụng như thế. ²⁴Thượng Đế là linh thần nên ai thờ phụng Ngài phải dùng tâm linh và lòng thành thật.”

²⁵Người đàn bà thưa, “Tôi biết Đấng Mê-si sắp đến.” Mê-si có nghĩa là Đấng Cứu Thế. “Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích mọi việc cho chúng ta.”

²⁶Chúa Giê-xu bảo, “Đấng ấy chính là tôi đây, người đang nói chuyện với chị.”

²⁷Lúc đó các môn đệ Ngài cũng từ phố vừa về tới. Họ sửng sốt khi thấy Ngài nói chuyện với một người đàn bà. Tuy nhiên không ai hỏi Ngài, “Thầy cần gì?” hoặc “Sao thầy nói chuyện với chị ấy?”

²⁸Chị bỏ bầu nước lại, trở vào thành bảo dân chúng, ²⁹“Ra mà xem một người đã nói vanh vách hết tất cả những gì tôi làm. Biết đâu chừng ông ta là Đấng Cứu Thế?” ³⁰Do đó dân chúng lũ lượt từ thành kéo nhau ra gặp Chúa Giê-xu.

³¹Trong khi ấy các môn đệ nài nỉ Chúa Giê-xu, “Mời thầy ăn một chút.”

³²Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Ta có một thức ăn mà các con không biết.”

³³Các môn đệ hỏi nhau, “Có ai mang thức ăn cho thầy rồi sao?”

³⁴Chúa Giê-xu đáp, “Thức ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến và làm xong công việc Ngài. ³⁵Các con hay nói, ‘Còn bốn tháng nữa là tới mùa gặt.’ Nhưng ta bảo các con, hãy mở mắt nhìn cánh đồng; lúa đã chín, sẵn sàng để gặt rồi! ³⁶Thợ gặt được trả công và đang thu góp mùa màng vào sự sống đời đời. Vì thế mà cả người trồng lẫn người gặt đều vui chung. ³⁷Câu ngạn ngữ nói đúng, ‘Người này gieo, kẻ kia gặt.’ ³⁸Ta sai các con đến gặt một loại hoa màu mà các con không phải bỏ công lao. Người khác đã ra sức, còn các con vào hưởng công lao của họ.”

³⁹Có nhiều người Xa-ma-ri ở thành ấy tin Chúa Giê-xu qua lời làm chứng của người đàn bà rằng, “Người kể vanh vách mọi điều tôi làm.” ⁴⁰Lúc các người Xa-ma-ri ra gặp Ngài thì nài nỉ Ngài ở lại với họ, nên Chúa Giê-xu nhận lời và ở lại tại đó hai ngày. ⁴¹Có thêm nhiều người nữa tin, sau khi nghe những lời dạy của Ngài.

⁴²Họ bảo chị, “Luc đầu chúng tôi tin, vì lời làm chứng của chị, nhưng bây giờ chúng tôi tin vì chúng tôi đã nghe Ngài tận tai và biết chắc rằng người nầy quả thật là Đấng Cứu Thế của nhân loại.”

Chúa Giê-xu chữa lành con trai một sĩ quan

(Ma 8:5–13; Lu 7:1–10)

⁴³Hai ngày sau, Chúa Giê-xu rời nơi ấy đi đến miền Ga-li-lê. ⁴⁴Ngài đã từng nói là không có nhà tiên tri nào được tôn trọng nơi quê hương mình cả. ⁴⁵Khi đến miền Ga-li-lê, dân chúng nơi ấy tiếp đón Ngài, vì họ đã chứng kiến mọi việc Ngài làm trong lễ Vượt Qua*, và họ cũng có mặt tại đó.

⁴⁶Chúa Giê-xu trở lại viếng thành Ca-na thuộc Ga-li-lê, nơi Ngài đã biến nước thành rượu. Một sĩ quan cao cấp của nhà vua ở thành Ca-bê-nâm có đứa con trai đang lâm bệnh. ⁴⁷Khi nghe Chúa Giê-xu từ Giu-đia đã trở về Ga-li-lê, ông liền đi đón và van xin Ngài đến Ca-bê-nâm chữa lành cho con mình đang hấp hối. ⁴⁸Chúa Giê-xu bảo, “Tại sao các ông luôn luôn phải thấy dấu kỳ và phép lạ* thì mới chịu tin?”

⁴⁹Viên sĩ quan nài nỉ, “Xin Ngài làm ơn đến trước khi con tôi chết.”

⁵⁰Chúa Giê-xu bảo, “Ông cứ về đi. Con của ông sẽ sống.”

Viên sĩ quan đó tin lời Chúa Giê-xu bảo và đi về. ⁵¹Trên đường về thì các đầy tớ ra đón và báo tin, “Con của chủ khỏi bệnh rồi!”

⁵²Ông hỏi họ, “Con tôi bắt đầu hết bệnh vào giờ nào?”

Họ đáp, “Khoảng một giờ trưa hôm qua, cơn sốt dứt.”

⁵³Người cha liền nhớ lại đó chính là giờ mà Chúa Giê-xu bảo, “Con của ông sẽ sống!” Nên ông và cả nhà đều tin nhận Ngài.

⁵⁴Đó là phép lạ* thứ nhì mà Chúa Giê-xu làm sau khi từ miền Giu-đia trở về Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu chữa lành người bệnh ở hồ

5 ¹Sau đó, Chúa Giê-xu lên thành Giê-ru-sa-lem để dự một lễ đặc biệt của người Do-thái. ²Ở Giê-ru-sa-lem có một hồ nước với năm vòm cửa có mái che; hồ đó gọi là Bết-xa-tha* theo tiếng Do-thái* và nằm gần Cổng Chiên. ³Vô số người bệnh nằm la liệt dưới các vòm cửa cạnh hồ. Từ người mù, què cho đến bại xuội. ^{4a} ^{5C}Có một người bị bệnh bại hơn ba mươi tám năm trời đang nằm đó. ⁶Khi Chúa Giê-xu nhìn thấy thì biết ông đã liệt giường lâu lắm rồi, nên Ngài hỏi, “Ông có muốn lành bệnh không?”

⁷Người bệnh đáp, “Thưa ông, tôi chẳng có ai giúp bỏ tôi xuống hồ khi nước động. Lần nào tôi tìm cách xuống hồ là đã có người khác xuống trước rồi.”

⁸Chúa Giê-xu liền bảo, “Ông hãy đứng dậy, cuốn chăn chiếu đi.” ⁹Lập tức người bệnh được lành. Ông liền cuốn chăn chiếu lại và bắt đầu bước đi. Chuyện xảy ra nhằm ngày Sa-bát*.

Người Do-thái chống đối

¹⁰Vì thế, các người Do-thái bảo người được chữa lành rằng, “Hôm nay là ngày Sa-bát, anh ôm chăn chiếu đi như thế là phạm luật.”

¹¹Nhưng anh trả lời, “Người đã chữa tôi lành bảo tôi, ‘Hãy cuốn chăn chiếu mà đi.’”

45:4 *Câu 3 và 4* Cuối câu 3, một vài bản bản Hi-lạp ghi thêm, “và họ chờ nước quấy động.” Một vài bản khác thêm câu 4: “Thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa đáp xuống hồ quấy động nước. Sau đó hễ ai là người đầu tiên xuống hồ thì dù cho mắc bệnh gì cũng đều được lành.”

¹²Họ hỏi, “Người nào bảo anh cuốn chân chiếu rồi đi?”

¹³Nhưng người được chữa lành không biết ai vì nơi đó có đông người, còn Chúa Giê-xu đã trà trộn vào đám đông và đi khỏi rồi.

¹⁴Sau đó Chúa Giê-xu gặp ông trong đền thờ* thì Ngài bảo, “Bây giờ ông được lành bệnh rồi; đừng phạm tội nữa, nếu không sẽ có điều tệ hại hơn nữa xảy đến cho ông đó.”

¹⁵Ông ta liền đi bảo các người Do-thái rằng Chúa Giê-xu là người đã chữa lành cho mình.

¹⁶Họ liền tìm cách gây sự với Ngài vì Ngài dám chữa bệnh trong ngày Sa-bát*. ¹⁷Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Cha ta luôn luôn làm việc, cho nên ta cũng làm việc.”

¹⁸Lời ấy khiến các người Do-thái càng kiếm cách giết Ngài. Họ nói “Tên Giê-xu trước đã phạm luật ngày Sa-bát* mà bây giờ lại dám gọi Thượng Đế là Cha mình, tự làm ra mình ngang hàng với Trời!”

Chúa Giê-xu có thẩm quyền của Thượng Đế

¹⁹Nhưng Chúa Giê-xu bảo họ, “Ta nói thật với các người: Con không tự mình làm điều gì được. Con chỉ làm điều Con thấy Cha làm. Điều gì Cha làm, Con cũng làm giống như thế. ²⁰Vì Cha yêu Con nên cho Con thấy mọi điều Cha làm. Ngài sẽ còn cho Con thấy nhiều điều lớn hơn thế này nữa để các người kinh ngạc. ²¹Vì Cha khiến kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ, nên Con cũng sẽ ban sự sống cho kẻ nào Ngài muốn. ²²Thật ra, Cha không xét xử ai nhưng đã giao toàn quyền xét xử cho Con, ²³để mọi người sẽ tôn kính Con như đã tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con cũng không tôn kính Cha là Đấng đã sai Con đến.

²⁴“Ta bảo thật, ai nghe lời ta và tin Đấng đã sai ta đến, thì được sự sống đời đời. Người đó không bị kết tội, nhưng vượt từ chết qua sống. ²⁵Ta bảo thật, đến lúc mà những người chết nghe tiếng Con của Thượng Đế sẽ được sống. Thời kỳ ấy nay đã đến rồi. ²⁶Vì Cha là nguồn sống, nên Ngài khiến cho Con cũng trở nên nguồn sống. ²⁷Cha đã giao cho con quyền xét xử, vì Ngài là Con Người*. ²⁸Đừng ngạc nhiên về điều này; đến lúc mọi người chết trong mồ mả sẽ nghe tiếng Ngài. ²⁹Họ sẽ bước ra khỏi mộ. Ai làm lành sẽ thức dậy để được sống đời đời, còn ai làm ác cũng sẽ thức dậy để chịu kết tội.

Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế

³⁰“Tự mình ta không thể làm được gì. Ta phán đoán theo điều ta nghe nên sự phán đoán của ta là công bằng. Ta không tìm cách làm vừa lòng mình, nhưng vừa lòng Đấng sai ta đến.

³¹“Nếu ta tự làm chứng về mình thì lời làm chứng ta không giá trị gì. ³²Nhưng có một người khác làm chứng về ta và ta biết rằng lời chứng của người ấy về ta có giá trị.

³³“Các người đã cho người đến gặp Giăng và ông ta đã cho các người biết sự thật. ³⁴Không phải ta cần lời chứng của Giăng; ta nói những điều này để các người được cứu. ³⁵Giăng như một cái đèn cháy sáng, còn các người vui lòng tạm nhận ánh sáng của Giăng.

³⁶“Nhưng có một lời chứng về ta còn lớn hơn lời chứng của Giăng nữa. Những gì Cha giao cho ta làm chứng tỏ rằng Ngài đã sai ta đến. ³⁷Chính Cha, Đấng đã sai ta đến làm chứng cho ta. Các người chưa nghe tiếng Ngài và chưa hề thấy mặt Ngài. ³⁸Những lời dạy của Ngài không ở trong lòng các người vì các người không chịu tin Đấng

Cha sai đến. ³⁹Các người tra xem Thánh Kinh, vì tin rằng nhờ đó mà các người sẽ được sống đời đời. Chính Thánh Linh làm chứng về ta. ⁴⁰Tuy nhiên các người không chịu đến cùng ta để được sống!

⁴¹“Ta không cần lời ca tụng của loài người. ⁴²Nhưng ta biết các người chẳng có tình yêu của Thượng Đế trong lòng. ⁴³Ta từ Cha mà đến và nói thay cho Ngài, nhưng các người lại không bằng lòng tiếp nhận ta. Nếu có kẻ khác tự nhận danh mà đến chắc các người sẽ tiếp nhận. ⁴⁴Làm sao các người tin được nếu các người chỉ thích nhận lời ca tụng lẫn nhau mà không hề tìm lời khen ngợi từ Thượng Đế duy nhất? ⁴⁵Đừng làm tưởng rằng ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha. Mô-se, người mà các người đang trông mong, mới chính là người lên án các người. ⁴⁶Nếu các người thật tin Mô-se thì chắc hẳn cũng đã tin ta vì Mô-se đã viết về ta. ⁴⁷Nhưng vì các người không tin điều Mô-se viết, thì làm sao các người tin điều ta nói cho được?”

Hơn năm ngàn người được thiết đãi

(Ma 14:13–21; Mác 6:30–44; Lu 9:10–17)

6 ¹Sau đó, Chúa Giê-xu băng qua hồ Ga-li-lê, hồ này cũng có tên là Ti-bê-ri-át. ²Có rất đông người đi theo Ngài vì họ đã thấy nhiều phép lạ* chữa bệnh của Ngài. ³Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi và ngồi với các môn đệ. ⁴Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến.

⁵Ngài ngẩng lên thấy một đoàn dân đông đi đến, liền hỏi Phi-líp, “Chúng ta phải mua bánh ở đâu để đủ cho chừng này người ăn đây?” ⁶Ngài hỏi như thế để thử Phi-líp chứ Ngài biết điều Ngài định làm rồi.

⁷Phi-líp đáp, “Tất cả chúng ta phải làm việc nguyên cả tháng mới mua đủ bánh cho mỗi người một ít.”

⁸Một môn đệ khác của Ngài là Anh-rê, em của Xi-môn Phia-rô, báo cáo, ⁹“Đây có một cậu bé có năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá nhỏ. Nhưng đông thế này làm sao cho đủ?”

¹⁰Chúa Giê-xu nói, “Bảo dân chúng ngồi xuống đi.” Nơi đó có nhiều cỏ. Trong số những người ngồi, nếu chỉ tính phái nam thì có khoảng năm ngàn. ¹¹Chúa Giê-xu cầm lấy bánh, tạ ơn Thượng Đế và phân phát cho mọi người ngồi đó. Ngài cũng phân phát cá, ai muốn ăn bao nhiêu cũng được.

¹²Sau khi mọi người ăn no nê rồi thì Ngài bảo các môn đệ, “Lượm hết những miếng bánh thừa và cá vụn để khỏi phí phạm.” ¹³Cho nên họ lượm được đầy mười hai giỏ các miếng thừa từ năm ổ bánh lúa mạch.

¹⁴Sau khi chứng kiến phép lạ* này mà Chúa Giê-xu đã làm, thì dân chúng bảo nhau, “Đây đúng là nhà tiên tri phải đến thế gian!”

¹⁵Chúa Giê-xu biết họ định ép Ngài, tôn làm vua, liền lánh đi vào trong núi một mình.

Chúa Giê-xu đi trên mặt nước

(Ma 14:22–27; Mác 6:45–52)

¹⁶Chiều đến, các môn đệ của Chúa Giê-xu đi xuống hồ Ga-li-lê. ¹⁷Trời tối rồi mà Ngài vẫn chưa trở lại với các môn đệ. Họ liền lên một chiếc thuyền chèo trở lại bờ bên kia về hướng thành Ca-bê-nam. ¹⁸Lúc đó có cơn gió mạnh thổi, làm dậy sóng ào ào trên mặt hồ. ¹⁹Chèo được khoảng bốn năm cây số bỗng họ thấy Chúa Giê-xu đi trên mặt nước tiến về phía thuyền. Họ hốt hoảng. ²⁰Nhưng Ngài trấn an, “Đừng sợ! Ta đây mà!” ²¹Họ liền mừng, rước Ngài vào thuyền. Lập tức thuyền cập bờ đúng nơi họ định đến.

Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu

²²Hôm sau đoàn dân đã ở bờ hồ bên kia, biết Chúa Giê-xu không có xuống thuyền đi chung với các môn đệ, vì họ ra đi mà không có Ngài đi chung. Hơn nữa, dân chúng biết ở đó chỉ có một chiếc thuyền mà thôi. ²³Tuy nhiên, sau đó có các thuyền khác từ hồ Ti-bê-ri-át cập bờ gần nơi dân chúng ăn, sau khi Chúa tạ ơn. ²⁴Vì thấy Chúa Giê-xu và các môn đệ không có ở đó, nên dân chúng liền lên thuyền chèo qua Ca-bê-nam tìm Ngài.

Chúa Giê-xu là bánh sự sống

²⁵Khi tìm được Ngài ở bờ hồ bên kia, họ hỏi Ngài, “Thưa thầy, thầy đến đây khi nào?”

²⁶Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, các người tìm ta chẳng phải vì thấy các phép lạ* ta làm mà chỉ vì được ăn no nê. ²⁷Đừng phí sức cho thứ đồ ăn bị hư hỏng, nhưng hãy ra công vì thứ đồ ăn còn tươi mãi và dẫn đến sự sống đời đời. Đó là thứ đồ ăn mà Con Người* sẽ cho các người vì Thượng Đế, Cha Ngài, đã cho Ngài quyền ấy.”

²⁸Họ hỏi, “Thế thì Thượng Đế muốn chúng tôi làm gì?”

²⁹Chúa Giê-xu đáp, “Điều Thượng Đế muốn các người làm là tin nhận Đấng Ngài sai đến.”

³⁰Họ hỏi, “Thầy làm phép lạ* gì để chúng tôi thấy và tin? Nếu chúng tôi thấy phép lạ thì chúng tôi sẽ tin thầy. Thầy làm được gì? ³¹Tổ tiên chúng tôi ăn bánh ma na trong sa mạc như Thánh Kinh ghi, ‘Ông ta cho họ ăn bánh từ trời xuống.’”

³²Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, không phải Mô-se cho các người bánh từ trời xuống đâu, nhưng chính Cha ta cho các người bánh thật từ trời xuống. ³³Vì bánh của Thượng Đế là Đấng từ

trời xuống, mang nguồn sống đến cho nhân loại.”

³⁴Họ thưa, “Vậy xin thầy cho chúng tôi bánh ấy luôn luôn!” ³⁵Chúa Giê-xu đáp, “Ta là bánh của sự sống. Ai đến cùng ta sẽ chẳng bao giờ đói, ai tin ta sẽ không bao giờ khát. ³⁶Như ta đã bảo, các ông bà đã thấy ta rồi nhưng vẫn không chịu tin. ³⁷Ai do Cha ta giao cho ta sẽ đến cùng ta, ta không bao giờ xua đuổi họ. ³⁸Vì ta từ trời xuống không phải để làm theo ý ta, mà làm theo ý của Đấng sai ta đến. ³⁹Ý muốn của Đấng đã sai ta đến là ta không được làm mất một người nào mà Ngài đã giao cho, nhưng ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng. ⁴⁰Đây là ý muốn Cha: Ai nhìn thấy Con và tin Ngài thì được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến họ sống lại trong ngày cuối cùng.”

⁴¹Nhưng vì Ngài nói, “Ta là bánh từ trời xuống,” nên dân chúng xầm xì về Ngài. ⁴²Họ bảo nhau, “Ông này là Giê-xu, con Giô-xép phải không? Chúng ta biết rõ cha mẹ ông ta, sao ông ta dám xưng, ‘Ta từ trời xuống?’”

⁴³Nhưng Chúa Giê-xu đáp, “Các người đừng xầm xì với nhau làm gì. ⁴⁴Cha là Đấng đã sai ta đến. Không ai có thể đến với ta nếu Cha không dẫn họ đến; còn ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng. ⁴⁵Các nhà tiên tri đã viết, ‘Mọi người sẽ được Thượng Đế dạy bảo.’^a Người nào vâng lời Cha và học theo Cha đều đến cùng ta. ⁴⁶Chưa hề có ai thấy Cha trừ ra Đấng từ Thượng Đế đến, là đã thấy Ngài mà thôi. ⁴⁷Ta bảo thật, ai tin đều được sống đời đời. ⁴⁸Ta là bánh ban sự sống. ⁴⁹Tổ tiên các người ăn ma-na trong sa mạc nhưng vẫn chết. ⁵⁰Đây là bánh từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ không chết

^a6:45 ‘Mọi người ... dạy bảo’ Ê-sai 54:13.

nữa. ⁵¹Ta là bánh sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ sống mãi. Bánh đó là thịt ta mà ta sẽ cho để thế gian nhờ đó mà sống.”

⁵²Thế là người Do-thái bắt đầu cãi nhau rằng, “Người này làm sao lấy thịt mình cho chúng ta ăn được?”

⁵³Chúa Giê-xu nói với họ, “Ta bảo thật, các người phải ăn thịt và uống huyết Con Người*, nếu không sẽ chẳng nhận được sự sống trong các người đâu. ⁵⁴Ai ăn thịt ta và uống huyết ta sẽ nhận được sự sống đời đời. Ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng. ⁵⁵Vì thịt ta chính là thức ăn, huyết ta chính là thức uống. ⁵⁶Ai ăn thịt ta và uống huyết ta thì sống trong ta và ta sống trong người ấy. ⁵⁷Cha Hằng Sống đã sai ta đến và ta sống là nhờ Ngài. Vì thế, ai ăn nuốt ta cũng sẽ sống bởi ta. ⁵⁸Ta không phải như bánh mà tổ tiên các người đã ăn rồi chết. Ta là bánh từ trời xuống, ai ăn bánh này sẽ sống mãi.” ⁵⁹Chúa Giê-xu nói những điều ấy khi đang dạy dỗ trong hội đường* ở thành Ca-bê-nam.

Lời Hằng Sống

⁶⁰Khi các môn đệ Ngài nghe thế thì nhiều người bảo, “Lời dạy này thật khó, ai mà nghe được?”

⁶¹Biết họ đang bàn tán nhau về lời dạy ấy nên Ngài hỏi, “Có phải lời dạy này làm các con khó chịu không? ⁶²Nếu các con thấy Con Người* trở lên nơi xuất xứ của Ngài thì sao? ⁶³Chính thần linh cho sự sống, còn xác thịt chẳng ích gì. Những lời ta đã nói cùng các con là thần linh và sự sống. ⁶⁴Tuy nhiên có vài người trong các con không chịu tin.” Ngài nói vậy vì ngay từ đầu Chúa Giê-xu đã biết trước những ai không tin Ngài và ai là kẻ phản Ngài. ⁶⁵Ngài tiếp, “Chính vì vậy mà ta đã bảo các

con ‘Chẳng ai có thể đến cùng ta được nếu Thượng Đế không đưa đến.’”

⁶⁶Sau khi Chúa Giê-xu nói thế thì nhiều môn đệ rút lui, không đi theo Ngài nữa.

⁶⁷Chúa Giê-xu hỏi mười hai môn đệ, “Còn các con cũng muốn rút lui không?”

⁶⁸Xi-môn Phia-rô thưa, “Thưa Chúa, chúng con biết đến với ai? Chúa có lời của sự sống đời đời. ⁶⁹Chúng con tin và biết rằng thầy là Đấng Thánh mà Thượng Đế sai đến.”

⁷⁰Chúa Giê-xu tiếp, “Có phải ta chọn tất cả là mười hai người trong các con không? Thế mà một người trong các con là quỷ!” ⁷¹Ngài muốn nói đến Giu-đa, con của Xi-môn Ít-ca-ri-ốt, là một trong số mười hai người về sau phản Ngài.

Các em Chúa Giê-xu không chịu tin

7 ¹Sau đó, Chúa Giê-xu đi quanh miền Ga-li-lê. Ngài tránh miền Giu-đia vì các người Do-thái ở đó tìm cách giết Ngài. ²Lễ Lều Tạm* của dân Do-thái gần đến, ³nên các em Ngài bảo, “Anh hãy rời vùng này, đi đến miền Giu-đia, để cho các người theo anh ở đó cũng được thấy những phép lạ* anh làm nữa. ⁴Ai muốn được người ta biết đến thì không giấu diếm điều mình làm. Vì anh đã làm những điều lạ lùng này thì phải cho thiên hạ biết đến anh chứ!” ⁵Ngay đến chính các em Ngài cũng không tin Ngài. ⁶Chúa Giê-xu bảo họ, “Thì giờ chưa tiện cho anh, nhưng với các em thì giờ lúc nào cũng thuận tiện. ⁷Thế gian không thể ghét các em được, nhưng thế gian ghét anh vì anh chỉ ra những điều ác họ làm. ⁸Thôi các em lên dự lễ đi. Anh không đi lần này đâu vì thì giờ chưa tiện cho anh.” ⁹Nói xong, Ngài ở nán lại miền Ga-li-lê.

¹⁰Tuy nhiên, sau khi các em Ngài đã đi lên dự lễ thì Chúa Giê-xu cũng lên

nhưng đi kín đáo, không để ai thấy. ¹¹Các người Do-thái đi tìm Ngài trong kỳ lễ hỏi rằng, “Ông ta đâu rồi?”

¹²Có nhiều lời xâm xì trong quần chúng về Ngài. Người thì nói, “Ông ta là người tốt.” Kẻ khác thì bảo, “Không, ông ta bịp dân chúng đó thôi.” ¹³Nhưng không ai dám bàn tán công khai về Ngài vì họ sợ các người Do-thái.

Chúa Giê-xu dạy trong kỳ lễ

¹⁴Giữa kỳ lễ^a, Chúa Giê-xu đi vào đền thờ* giảng dạy. ¹⁵Các người Do-thái rất kinh ngạc và hỏi nhau, “Làm sao mà người này biết quá nhiều như thế, trong khi chưa bao giờ đặt chân đến trường?”

¹⁶Chúa Giê-xu đáp, “Những điều ta dạy không phải tự ta mà do Đấng đã sai ta đến. ¹⁷Ai làm theo ý muốn Thượng Đế sẽ biết rằng điều ta dạy là do Thượng Đế hay tự ý ta. ¹⁸Ai dạy theo ý riêng thì chỉ tìm vinh dự cho mình thôi. Nhưng ai tìm vinh dự cho Đấng sai mình đến là người ngay thật, trong người ấy không có điều gì giả dối. ¹⁹Mô-se đã ban hành Luật Lệ cho các người nhưng không ai trong các người tôn trọng Luật Lệ. Tại sao các người tìm cách giết ta?”

²⁰Họ trả lời, “Ông bị quỷ ám. Ai tìm cách giết ông?”

²¹Chúa Giê-xu đáp, “Ta làm một phép lạ* mà các người đều kinh ngạc. ²²Mô-se ban cho các người luật về phép cắt dương bì*. Thật ra không phải Mô-se cho các người luật ấy mà là các tổ tiên. Cho nên các người cắt dương bì trong ngày Sa-bát*. ²³Nếu các người làm lễ cắt dương bì trong ngày Sa-bát để khỏi vi phạm luật lệ Mô-se thì tại sao các người bắt bình khi ta khiến một

bệnh nhân hoàn toàn bình phục trong ngày Sa-bát? ²⁴Đừng phán đoán theo bề ngoài mà hãy phán đoán cho đúng.”

Chúa Giê-xu có phải là Đấng Cứu Thế không?

²⁵Một vài người ở Giê-ru-sa-lem hỏi, “Đây có phải là người mà họ tìm cách giết không? ²⁶Thế sao ông ta công khai giảng dạy mà chẳng ai làm gì cả? Không chừng các nhà lãnh đạo biết chắc rằng ông ta là Đấng Cứu Thế. ²⁷Khi Đấng Cứu Thế đến sẽ không ai biết Ngài từ đâu đến, chứ còn người này thì chúng ta biết rõ gốc gác.”

²⁸Đang khi dạy trong đền thờ* thì Chúa Giê-xu kêu lên, “Các người biết ta và cũng biết ta từ đâu đến. Ta không tự lấy quyền mình mà đến. Đấng đã sai ta đến là chân thật. Các người không biết Ngài ²⁹nhưng ta biết Ngài, vì ta từ Ngài mà đến và Ngài là Đấng đã sai ta.”

³⁰Khi nghe như thế thì dân chúng muốn bắt Chúa Giê-xu nhưng không ai dám ra tay vì thời điểm của Ngài chưa đến. ³¹Tuy nhiên có nhiều người trong quần chúng tin Ngài. Họ hỏi nhau, “Khi Đấng Cứu Thế đến, liệu Ngài có làm nhiều phép lạ* hơn người này không?”

Các nhà lãnh đạo tìm cách bắt Chúa Giê-xu

³²Người Pha-ri-xi* nghe quần chúng xì xào như thế về Chúa Giê-xu, liền cùng các giới trưởng tế sai một số lính gác đền thờ đến bắt Ngài. ³³Chúa Giê-xu bảo, “Ta còn ở với các người một thời gian ngắn nữa, rồi ta sẽ trở về cùng Đấng đã sai ta. ³⁴Các người sẽ tìm ta nhưng không gặp được, vì các người không thể đến được nơi ta ở.”

³⁵Người Do-thái hỏi nhau, “Ông này đi đâu mà chúng ta không tìm được? Chẳng lẽ ông ta đi đến các thành phố Hi-lạp có dân ta cư ngụ để giảng cho người Hi-lạp sao? ³⁶Ông ta

^a7:14 lễ Đây là lễ Lều Tạm.

bảo, ‘Các người sẽ tìm ta nhưng không tìm được và rằng các người không thể đến nơi ta ở.’ Như thế nghĩa là gì?”

Chúa Giê-xu giảng về Thánh Linh

³⁷Vào ngày cuối cùng và cũng là ngày quan trọng nhất của kỳ lễ, Chúa Giê-xu đứng dậy kêu lên rằng, “Ai khát hãy đến cùng ta mà uống. ³⁸Người nào tin ta thì suối nước sống sẽ tuôn tràn từ tấm lòng người ấy như Thánh Kinh đã viết.” ³⁹Ngài muốn nói đến Thánh Linh*. Lúc bấy giờ Thánh Linh chưa đến trên ai vì Chúa Giê-xu chưa được hiển vinh. Nhưng sau đó những người tin Ngài sẽ nhận Thánh Linh.

Dân chúng bàn cãi về Thánh Linh

⁴⁰Khi quần chúng nghe Ngài nói như thế thì một số người bảo, “Người này quả thật là nhà tiên tri!”

⁴¹Kẻ khác lại nói, “Ông ta là Đấng Cứu Thế!” Nhưng có người cãi, “Đấng Cứu Thế mà xuất thân từ Ga-li-lê à? ⁴²Thánh Kinh chép rằng Đấng Cứu Thế sẽ thuộc dòng vua Đa-vít* và xuất thân ở Bết-lê-hem, thị trấn mà vua Đa-vít đã cư ngụ.” ⁴³Cho nên dân chúng bắt đồng ý với nhau về Ngài.

⁴⁴Có vài người trong vòng họ muốn bắt Ngài, tuy nhiên không ai dám đụng đến Ngài.

Các lính tự Do-thái không chịu tin

⁴⁵Khi các lính gác đền thờ* trở về, các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi* hỏi, “Sao mấy anh không giải ông ta đến?”

⁴⁶Toán lính trả lời, “Chưa hề có ai ăn nói như người này!”

⁴⁷Mấy người Pha-ri-xi* bảo, “Chắc mấy anh cũng bị ông Giê-xu gạt gẫm rồi chứ gì! ⁴⁸Hay là có ai trong giới lãnh đạo hoặc người Pha-ri-x tin theo

ông ta rồi sao? Không thể được! ⁴⁹Đám dân này chẳng biết gì về Luật Lệ* cả, thật đáng bị Thượng Đế nguyên rủa!”

⁵⁰Ni-cô-đem, thuộc nhóm Pha-ri-xi*, là người trước đây đã đến thăm Chúa Giê-xu, có mặt^a ở đó. Ông lên tiếng, ⁵¹“Luật chúng ta không thể buộc tội ai trước khi nghe người ấy tự bênh vực để biết những gì người ấy làm.”

⁵²Họ đáp, “Vậy ra ông cũng xuất thân từ Ga-li-lê à! Ông hãy nghiên cứu Thánh Kinh đi, sẽ thấy không có nhà tiên tri nào từ Ga-li-lê ra cả.”

⁵³Rồi ai về nhà vậy.

Người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình

8 ¹Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu*. ²Sáng hôm sau Ngài trở lại đền thờ* thì dân chúng tụ tập xung quanh. Ngài liền ngồi xuống dạy dỗ họ. ³Lúc ấy, các giáo sư luật và người Pha-ri-xi* dẫn đến một người đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. Họ bắt chị đứng trước mặt mọi người ⁴rồi hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa thầy, chị này bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình. ⁵Luật Mô-se qui định rằng hạng đàn bà như thế phải bị ném đá chết. Còn thầy thì nghĩ chúng tôi phải làm gì?” ⁶Họ hỏi như thế cốt ý gài bẫy Ngài để có cơ tố cáo Ngài. Nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất. ⁷Vì họ vẫn tiếp tục hỏi mãi, Ngài ngược lên bảo, “Ai ở đây chưa hề phạm tội thì hãy ném viên đá đầu tiên vào chị này.” ⁸Rồi Ngài lại cúi xuống viết trên đất.

⁹Ai nghe thế cũng lần lượt bỏ ra hết, già trước rồi đến trẻ. Chúa Giê-xu ở lại một mình, còn người đàn bà vẫn đang đứng trước mặt Ngài. ¹⁰Ngài ngẩng lên

^a7:50 Ni-cô-đem ... có mặt Câu chuyện Ni-cô-đem đến thăm Chúa Giê-xu được chép trong Giảng 3:1-21.

hỏi chị, “Họ đâu cả rồi chị? Không ai buộc tội chị sao?”

¹¹Chị đáp, “Thưa thầy, không ai cả.”

Chúa Giê-xu bảo, “Tôi cũng không buộc tội chị. Thôi chị về đi, từ nay trở đi đừng phạm tội nữa.”^a

Chúa Giê-xu là ánh sáng của trần gian

¹²Sau đó Chúa Giê-xu nói chuyện với dân chúng. Ngài tuyên bố, “Ta là ánh sáng của trần gian. Ai theo ta sẽ không sống trong tối tăm nhưng có ánh sáng của sự sống.”

¹³Người Pha-ri-xi* nói với Ngài, “Khi thầy tự làm chứng cho mình thì lời chứng của thầy không có giá trị gì.”

¹⁴Chúa Giê-xu đáp, “Mặc dù ta làm chứng về ta, nhưng những điều ta nói là thật, vì ta biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu. Các người không biết ta từ đâu đến và sẽ đi đâu. ¹⁵Các người phán đoán theo tiêu chuẩn loài người. Còn ta không phán đoán ai. ¹⁶Nhưng hễ ta phán đoán thì phán đoán của ta là đúng, vì ta không tự mình hành động; Cha ta, là Đấng sai ta đến, làm chứng cho ta. ¹⁷Luật các người qui định rằng khi hai nhân chứng cùng khai giống nhau thì các người phải chấp nhận lời chứng ấy. ¹⁸Ta là nhân chứng thứ nhất cho ta, và Cha ta tức Đấng sai ta đến, là nhân chứng thứ hai.”

¹⁹Họ hỏi, “Cha thầy ở đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Các người không biết ta, cũng không biết Cha ta. Nếu các người biết ta thì hẳn phải biết Cha ta nữa.” ²⁰Chúa Giê-xu nói những lời ấy khi đang dạy dỗ trong đền thờ*, gần nơi để hộp đựng tiền dâng hiến. Tuy nhiên không ai dám bắt Ngài, vì thời điểm Ngài chưa đến.

^a7:53–8:11 Tất cả các bản Hi-lạp cổ xưa không có phần 7:53–8:11.

Dân chúng hiểu lầm Chúa Giê-xu

²¹Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa. Ngài bảo họ rằng, “Ta sẽ ra đi, các người sẽ tìm ta nhưng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người sẽ không đến được nơi ta đi.”

²²Người Do-thái hỏi nhau, “Ông ta bảo chúng ta không thể đến được nơi ta đi. Vậy ông ta sẽ tự tử à?”

²³Chúa Giê-xu đáp, “Các người thuộc về trần thế, còn ta từ trên cao xuống. Các người thuộc về trần gian này nhưng ta không thuộc về trần gian. ²⁴Vì thế ta đã nói rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Thật vậy, các người sẽ chết trong tội lỗi mình, nếu các người không tin ta là Đấng từ trời xuống.”

²⁵Họ hỏi lại, “Vậy ông là ai?”

Chúa Giê-xu đáp, “Ta là Đấng ta đã nói với các người từ lúc đầu. ²⁶Ta có nhiều điều phải nói và phán đoán về các người. Tuy nhiên ta chỉ nói cho thể gian những điều ta đã nghe từ Đấng sai ta đến. Ngài nói ra sự thật.”

²⁷Họ không hiểu là Ngài đang nói với họ về Cha Ngài. ²⁸Nên Chúa Giê-xu tiếp, “Khi các người treo Con Người* lên thì sẽ biết rằng ta là Đấng ấy. Các người sẽ biết rằng ta không làm điều gì tự quyền mình, nhưng chỉ nói điều gì Cha chỉ dạy. ²⁹Đấng sai ta đến ở cùng ta. Ngài không để ta một mình, vì ta luôn luôn làm điều vừa lòng Ngài.” ³⁰Sau khi nghe Chúa Giê-xu nói như thế thì nhiều người tin Ngài.

Giải thoát khỏi tội lỗi

³¹Chúa Giê-xu bảo những người Do-thái đã tin Ngài rằng, “Nếu các người trung thành với lời dạy của ta thì các người sẽ là môn đệ thật của ta. ³²Các người sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải thoát các người.”

³³Họ đáp, “Chúng tôi là con cháu Áp-ra-ham*, chưa hề làm tội mọi ai.

Tại sao thầy lại nói chúng tôi sẽ được giải thoát?”

³⁴Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, ai phạm tội là tội mọi của tội lỗi. ³⁵Kẻ tội mọi không sống mãi đời với gia đình nhưng con cái thì suốt đời thuộc về gia đình. ³⁶Cho nên nếu Con giải thoát các người, thì các người sẽ thật được tự do. ³⁷Ta biết các người là con cháu Áp-ra-ham*. Nhưng các người tìm cách giết ta, vì các người không chấp nhận lời dạy của ta. ³⁸Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha, còn các người làm điều cha các người dặn bảo.”

³⁹Họ đáp, “Cha chúng tôi là Áp-ra-ham.”

Chúa Giê-xu bảo, “Nếu các người thật là con cháu Áp-ra-ham* thì cũng sẽ làm như chính Áp-ra-ham đã làm. ⁴⁰Ta là người nói cho các người biết sự thật mà ta đã nghe từ Thượng Đế, nhưng các người tìm cách giết ta. Áp-ra-ham không hề làm như thế bao giờ! ⁴¹Các người làm giống như điều cha mình đã làm.”

Họ đáp, “Chúng tôi đâu có phải là con hoang. Thượng Đế là Cha chúng tôi. Chúng tôi chỉ có một Cha mà thôi.”

⁴²Chúa Giê-xu bảo họ, “Nếu Thượng Đế là Cha thật của các người thì các người sẽ yêu ta vì ta đến từ Thượng Đế và hiện nay ta đang có mặt tại đây. Ta không lấy quyền mình mà đến, nhưng Thượng Đế đã sai ta đến. ⁴³Các người không hiểu điều ta nói, vì các người không chịu chấp nhận lời dạy của ta. ⁴⁴Các người thuộc về cha mình là ma quỷ, và làm theo ý muốn nó. Từ lúc đầu nó là kẻ giết người và lúc nào cũng nghịch lại sự thật, vì trong nó chẳng hề có sự thật. Khi nó nói dối, nó lộ bản tính thật của nó, vì nó là đứa nói dối và là cha của sự dối trá. ⁴⁵Nhưng vì ta nói sự thật nên các

người không chịu tin. ⁴⁶Có ai trong các người buộc tội ta được không? Nếu ta nói sự thật, tại sao các người không tin ta? ⁴⁷Ai thuộc về Thượng Đế thì nghe lời Thượng Đế. Các người không thuộc về Thượng Đế nên các người không nghe lời Ngài.”

Chúa Giê-xu nói về Ngài và về Áp-ra-ham

⁴⁸Người Do-thái đáp, “Chúng tôi bảo ông là người Xa-ma-ri và bị quỷ ám, có đúng không?”

⁴⁹Chúa Giê-xu trả lời, “Ta không bị quỷ ám. Ta tôn kính Cha ta, còn các người làm nhục ta. ⁵⁰Ta không tìm kiếm uy danh cho riêng mình. Có một Đấng đang tìm uy danh cho ta. Ngài là quan án xét xử. ⁵¹Ta bảo thật, người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết.”

⁵²Người Do-thái bảo Chúa Giê-xu, “Bây giờ chúng tôi thấy đúng là ông bị quỷ ám! Áp-ra-ham* và các nhà tiên tri cũng đã chết còn ông bảo rằng, ‘Người nào vâng theo lời dạy của ta sẽ chẳng bao giờ chết!’ ⁵³Ông tổ chúng tôi là Áp-ra-ham đã chết; ông dám cho mình lớn hơn Áp-ra-ham sao? Các nhà tiên tri cũng đã chết. Vậy ông tự xưng là ai?”

⁵⁴Chúa Giê-xu đáp, “Nếu ta tự tìm vinh dự cho mình thì vinh dự ấy không có giá trị gì. Đấng tôn cao ta là Cha ta trên trời. Đấng mà các người nhận là Thượng Đế mình. ⁵⁵Các người chưa thật biết Ngài, nhưng ta biết Ngài. Nếu ta nói ta không biết Ngài, thì ta cũng nói dối như các người. Nhưng ta biết Ngài và vâng lời Ngài. ⁵⁶Tổ tiên các người là Áp-ra-ham*, hơn hử mong được thấy ngày ta đến trần gian. Ông đã thấy và mừng rỡ.”

⁵⁷Người Do-thái bảo, “Ông làm sao mà thấy được Áp-ra-ham* trong khi ông chưa đầy năm mươi tuổi?”

⁵⁸Chúa Giê-xu đáp, “Ta bảo thật, trước khi Áp-ra-ham* sinh ra đã có ta.” ⁵⁹Khi nghe Ngài nói thế thì họ liền lượm đá để ném Ngài, nhưng Chúa Giê-xu lẩn tránh và ra khỏi đền thờ*.

Chúa Giê-xu chữa lành người mù từ lúc mới sinh

9 ¹Chúa Giê-xu đang đi đường, Ngài thấy một người mù từ lúc mới sinh. ²Các môn đệ hỏi Ngài, “Thưa thầy, tại tội lỗi của anh nầy hay của cha mẹ mà anh sinh ra đã bị mù?”

³Chúa Giê-xu đáp, “Không phải tại tội của anh hay của cha mẹ mà anh bị mù. Anh bị mù để cho quyền năng của Thượng Đế được bày tỏ trong anh ta. ⁴Trong khi còn ban ngày, chúng ta phải làm việc của Đấng đã sai ta đến. Đêm xuống thì không ai làm việc được. ⁵Trong khi còn ở trong thế gian ta là ánh sáng của thế gian.”

⁶Nói xong Ngài nhổ nước miếng xuống đất trộn thành bùn xúc vào mắt người mù. ⁷Rồi Ngài bảo anh, “Đi đến hồ Xi-lôm rửa đi.” Xi-lôm có nghĩa là ‘người được sai đi.’ Anh đi rửa và khi trở về thì mắt thấy được.

⁸Hàng xóm, láng giềng và những người đã thấy anh thường ăn xin mới hỏi, “Đây có phải là người trước kia vẫn ngồi ăn xin không?”

⁹Người thì nói, “Chính hẳn chứ ai!” Nhưng kẻ khác bảo, “Không, chắc là một người nào giống hẳn thôi.” Anh mù nói, “Chính tôi đây.”

¹⁰Họ hỏi, “Làm sao mà bây giờ anh thấy được?”

¹¹Anh đáp, “Có một ông tên Giê-xu lấy bùn xúc vào mắt tôi rồi bảo tôi đi

rửa ở hồ Xi-lôm. Tôi đi rửa xong liền thấy đường.”

¹²Họ hỏi, “Ông ta đâu?”

Anh đáp, “Tôi không biết.”

Người Pha-ri-xi gạn hỏi về việc chữa lành người mù

¹³Cho nên họ liền dẫn người trước bị mù đến với các người Pha-ri-xi*.

¹⁴Ngày mà Chúa Giê-xu lấy bùn chữa lành anh mù là ngày Sa-bát*. ¹⁵Các người Pha-ri-xi hỏi anh, “Làm sao anh thấy đường được vậy?”

Anh đáp, “Ông ấy lấy bùn xúc vào mắt tôi, tôi rửa xong, bây giờ thấy được.”

¹⁶Vài người Pha-ri-xi* nói rằng, “Người nầy không phải từ Thượng Đế đến đâu, vì không tôn trọng ngày Sa-bát*.”

Nhưng kẻ khác cãi, “Người có tội sao làm được những phép lạ* như thế nầy?” Thế là họ bắt đồng ý và chia phe ra.

¹⁷Họ hỏi người mù, “Anh nghĩ sao về người đã chữa cho anh được sáng mắt?”

Anh đáp, “Ông ta là nhà tiên tri.”

¹⁸Người Do-thái không tin rằng một người trước kia bị mù mà bây giờ lại thấy đường nên họ cho gọi cha mẹ anh đến. ¹⁹Họ hỏi, “Đây có phải là đứa con mà ông bà nói là bị mù không? Sao bây giờ nó thấy được?”

²⁰Cha mẹ anh đáp, “Đúng nó là con chúng tôi, nó bị mù từ lúc mới sinh. ²¹Nhưng chúng tôi cũng không hiểu tại sao bây giờ nó thấy được hoặc ai đã mở mắt cho nó. Các ông hãy hỏi nó đi vì nó lớn rồi, nó tự trả lời được.” ²²Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do-thái. Họ vốn thỏa thuận với nhau rằng, hễ ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, sẽ bị đuổi ra khỏi hội đường*. ²³Vì thế nên cha mẹ anh mới nói, “Nó lớn rồi, hãy hỏi nó đi.”

²⁴Một lần nữa họ gọi người trước kia bị mù đến bảo, “Anh hãy hứa danh

^{a8:58} đã có ta Tương tự như danh hiệu Thượng Đế dùng trong 3:14.

dự trước mặt Thượng Đế là anh sẽ nói sự thật! Chúng ta biết người này là kẻ tội lỗi.”

²⁵Anh đáp, “Tôi chẳng biết ông ta có tội hay không. Tôi chỉ biết một điều: Trước đây tôi mù, bây giờ tôi thấy được.”

²⁶Họ hỏi, “Ông ta chữa anh như thế nào? Ông ta làm sao mà anh thấy đường trở lại?”

²⁷Anh đáp, “Tôi đã kể cho các ông rồi mà các ông chẳng chịu nghe. Tại sao các ông muốn nghe lần nữa? Hay là các ông cũng muốn làm môn đệ ông ta?”

²⁸Họ mắng anh “Mày mới là môn đệ của hắn, còn chúng ta là môn đệ của Mô-se. ²⁹Chúng ta biết Thượng Đế phán qua Mô-se; còn người này thì chúng ta không biết từ đâu đến.”

³⁰Anh đáp, “Lạ chưa! Một người đã mở mắt cho tôi thấy đường mà các ông bảo là không biết từ đâu đến! ³¹Chúng ta biết Thượng Đế không nghe lời kẻ có tội, nhưng nghe lời cầu xin của người thờ kính và vâng lời Ngài. ³²Xưa nay chưa hề có ai nghe người nào mở mắt kẻ mù từ thuở mới sinh. ³³Nếu ông này chẳng phải từ Thượng Đế đến chắc chắn không làm gì được đâu.”

³⁴Họ đáp, “Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu mà còn dám lên mặt dạy chúng ta à?” Họ liền đuổi anh ta ra.

Bệnh mù thiêng liêng

³⁵Khi Chúa Giê-xu nghe họ đuổi anh ra, Ngài gặp anh liền hỏi, “Anh có tin nơi Con Người* không?”

³⁶Anh đáp, “Thưa ông, Con Người* là ai để tôi tin?”

³⁷Chúa Giê-xu bảo, “Anh đã gặp Ngài và Con Người* là người đang nói chuyện với anh.”

³⁸Anh kêu lên, “Lạy Chúa, tôi tin.” Rồi liền quì xuống bái lạy Ngài.

³⁹Chúa Giê-xu nói, “Ta đến để xét xử thế gian. Ta đến để kẻ mù^a được thấy, còn người thấy lại hóa mù.”

⁴⁰Mấy người Pha-ri-xi* đứng gần đó nghe thế liền hỏi, “Thầy nói chúng tôi cũng mù luôn à?”

⁴¹Chúa Giê-xu đáp, “Nếu các anh mù thật, thì không có tội gì. Nhưng vì các anh vẫn cho rằng mình thấy, nên tội các anh vẫn còn đó.”

Người chẵn và bầy chiên

10 ¹Chúa Giê-xu dạy, “Ta bảo thật, kẻ nào không vào ràn chiên bằng cổng chính mà trèo vào bằng ngõ khác, là phường trộm cướp. ²Còn ai đi vào bằng cổng chính là người chẵn chiên. ³Người gác cổng mở cửa cho người chẵn. Chiên nghe tiếng người chẵn. Người kêu tên từng con chiên của mình rồi dắt chúng ra. ⁴Khi đã đưa chiên ra hết, người chẵn đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người ấy. ⁵Nhưng chiên sẽ không bao giờ theo người lạ. Chúng sẽ chạy trốn vì chiên không nhận ra tiếng người lạ.” ⁶Chúa Giê-xu thuật chuyện này cho họ nghe nhưng họ không hiểu ý nghĩa là gì.

Chúa Giê-xu là người chẵn tận tụy

⁷Chúa Giê-xu lại dạy dỗ nữa, “Ta bảo thật: Ta là cửa của chiên. ⁸Tất cả những kẻ đến trước ta đều là quân trộm cướp nhưng chiên không nghe chúng nó. ⁹Ta là cái cửa. Ai đi vào qua cửa của ta sẽ được cứu. Người ấy vào ra và gặp đồng cỏ xanh. ¹⁰Kẻ trộm chỉ đến để đánh cắp, chém giết và hủy diệt. Nhưng ta đến để cho chiên được sống sung túc.”

^{29:39} kẻ mù Chúa Giê-xu muốn nói những người mù thiêng liêng, không phải mù theo thể xác.

¹¹Ta là người chẵn tận tụy. Người chẵn tận tụy bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên. ¹²Kẻ chẵn thuê khác với người chẵn thật vì chiên không phải của nó. Lúc thấy muông sói đến, nó liền bỏ chiên lại và chạy thoát thân. Muông sói cắn xé, làm chiên tản lạc hết. ¹³Kẻ chẵn thuê chỉ là người làm mướn nên không hết lòng lo cho chiên.

¹⁴⁻¹⁵Ta là người chẵn tận tụy. Ta biết chiên ta như Cha biết ta. Chiên ta biết ta như ta biết Cha ta. Ta bằng lòng hi sinh mạng sống vì chiên ta. ¹⁶Ta còn có những chiên khác không thuộc về bây này. Ta cũng phải tìm dân chúng về để chúng cũng nghe tiếng ta, và rồi sẽ chỉ có một bầy chiên và một người chẵn mà thôi. ¹⁷Cha yêu ta vì ta bằng lòng hi sinh mạng sống mình để ta có thể nhận lại mạng sống ấy. ¹⁸Không ai cướp mạng sống ta được. Ta tình nguyện hi sinh mạng sống mình. Ta có quyền hi sinh mạng sống và có quyền lấy lại. Đó là điều Cha ta bảo ta làm.”

¹⁹Vì những lời ấy nên người Do-thái lại bất đồng ý với nhau. ²⁰Nhiều người bảo, “Quý ám khiến ông ta điên rồi! Sao mấy anh còn nghe ông ta làm gì?”

²¹Nhưng kẻ khác cãi, “Người bị quý ám mà nói được như người này à? Quý làm sao mở mắt người mù được?”

Chúa Giê-xu bị từ bỏ

²²Vào dịp Lễ kỷ niệm Khánh Thành đền thờ* được cử hành tại Giê-ru-salem. Lúc ấy nhằm mùa đông. ²³Chúa Giê-xu đang đi tản bộ dưới vòm cửa Sô-lô-môn trong đền thờ, ²⁴thì người Do-thái tụ tập quanh Ngài và hỏi rằng, “Thầy để chúng tôi thắc mắc đến bao giờ? Nếu thầy thật là Đấng Cứu Thế xin nói thẳng cho chúng tôi biết.” ²⁵Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã nói với các người rồi mà các người không chịu tin.

Những gì ta làm nhân danh Cha đã chứng tỏ ta là ai. ²⁶Nhưng các người không chịu tin, vì các người không phải là chiên của ta. ²⁷Chiên ta quen tiếng ta, ta biết chiên ta và chúng nó theo ta. ²⁸Ta cho chúng nó sự sống đời đời; chúng sẽ không bao giờ chết, cũng không ai có thể giật chúng khỏi tay ta. ²⁹Cha ta đã cho ta các chiên ấy. Ngài lớn hơn tất cả mọi loài, không ai có thể cướp chúng khỏi tay Cha ta. ³⁰Ta với Cha là một.”

³¹Người Do-thái lại lượm đá để ném Ngài. ³²Nhưng Chúa Giê-xu hỏi họ, “Ta đã làm nhiều điều phước đức từ Cha mà các người đã thấy. Điều phước đức nào khiến các người muốn giết ta?”

³³Người Do-thái đáp, “Không phải chúng tôi giết ông vì những việc phước đức ông làm mà vì ông phạm thượng. Ông chỉ là người mà dám tự cho mình là Trời!”

³⁴Chúa Giê-xu đáp, “Luật Lệ các người có viết rằng, ‘Ta bảo, các người là thần’^a kia mà. ³⁵Nếu Thánh Kinh* gọi những người nhận lời của Thượng Đế là ‘thần’ và Thánh Kinh bao giờ cũng đúng, ³⁶thì tại sao các người bảo rằng ta phạm thượng khi ta xưng mình là ‘Con Trời? Ta là Đấng Cha đã chọn và sai đến thế gian. ³⁷Nếu ta không làm những điều Cha ta làm thì đừng tin ta. ³⁸Nhưng nếu ta làm những điều như Cha ta làm thì dù không tin ta cũng hãy tin những việc làm của ta, để các người biết chắc rằng Cha ta ở trong ta và ta ở trong Cha ta.”

³⁹Một lần nữa họ tìm cách bắt Chúa Giê-xu, nhưng Ngài thoát khỏi tay họ.

⁴⁰Sau đó Ngài trở về cư ngụ phía Đông sông Giô-đanh nơi trước đây Giảng* làm lễ báp-têm. ⁴¹Nhiều

^a10:34 ‘Ta bảo ... là thần’ Thi thiên 82:6.

người đến cùng Ngài. Họ bảo, “Giăng không làm phép lạ* nào, nhưng tất cả những gì Giăng nói về người này đều là thật.”⁴²Tại đó có nhiều người tin theo Ngài.

Cái chết của La-xa-rơ

11 Ở làng Bê-tha-ni có một người tên La-xa-rơ lâm bệnh. Bê-tha-ni là nơi mà Ma-ri và chị là Ma-thê cư ngụ.²Ma-ri là người đã xúc dầu thơm lên chân của Chúa, rồi lấy tóc mình mà lau. La-xa-rơ, người bị bệnh là anh của Ma-ri.³Hai chị em Ma-ri và Ma-thê nhờ người đến báo tin cho Chúa Giê-xu hay, “Thưa Chúa, người Chúa yêu đang bị bệnh.”

⁴Khi được tin, Chúa Giê-xu bảo, “Bệnh này không đến nỗi chết đâu nhưng để làm vinh hiển Thượng Đế và Con Ngài cũng được rạng danh.”⁵Chúa Giê-xu yêu quý Ma-thê, em cô, và La-xa-rơ.⁶Khi nghe tin La-xa-rơ lâm bệnh thì Ngài ở nán thêm hai ngày nữa nơi Ngài đang ở.⁷Rồi Ngài bảo các môn đệ, “Chúng ta hãy đi trở về miền Giu-đia.”

⁸Các môn đệ hỏi, “Thưa thầy, mới đây người Do-thái ở đó muốn ném đá giết thầy mà thầy còn định trở lại đó sao?”

⁹Chúa Giê-xu đáp, “Mỗi ngày có mười hai giờ phải không? Ai đi ban ngày sẽ không vấp, vì thấy đường nhờ ánh sáng trần thế.¹⁰Nhưng ai đi ban đêm sẽ vấp té vì không có ánh sáng soi đường.”

¹¹Nói xong Ngài tiếp, “La-xa-rơ, ban chúng ta đang ngủ nhưng ta sẽ đến để đánh thức anh ấy.”

¹²Các môn đệ thưa, “Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ chắc sẽ lành bệnh.”

¹³Chúa Giê-xu muốn nói La-xa-rơ đã chết rồi nhưng họ lại tưởng Ngài nói đến giấc ngủ thường.¹⁴Vì thế Chúa Giê-xu phải nói rõ ra, “La-xa-rơ chết rồi.¹⁵Ta mừng cho các con, vì ta không

có ở đó để các con tin. Nhưng bây giờ chúng ta hãy đi đến với anh ấy.”

¹⁶Thô-ma, còn có tên là Đi-đim, nói với các môn đệ khác, “Thôi chúng ta hãy đi đến đó để cùng chết với thầy.”

Chúa Giê-xu ở Bê-tha-ni

¹⁷Khi đến nơi, Chúa Giê-xu nghe La-xa-rơ đã chết và được chôn trong mộ bốn ngày rồi.¹⁸Vì Bê-tha-ni chỉ cách Giê-ru-sa-lem khoảng ba cây số,¹⁹nên có nhiều người Do-thái đến thăm và an ủi hai chị em Ma-ri và Ma-thê về cái chết của anh các cô.

²⁰Vừa hay tin Chúa Giê-xu đến, Ma-thê liền đi ra đón Ngài nhưng Ma-ri thì ngồi lại nhà.²¹Lúc gặp Chúa Giê-xu, Ma-thê thổn thức, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết!²²nhưng bây giờ con biết Thượng Đế sẽ ban cho Ngài bất cứ điều gì Ngài xin.”

²³Chúa Giê-xu bảo, “Anh con sẽ sống lại.”

²⁴Ma-thê thưa, “Con vẫn biết là anh con sẽ sống lại trong ngày cuối cùng.”

²⁵Chúa Giê-xu bảo cô, “Ta là sự sống lại và sự sống. Ai tin ta thì sẽ sống mặc dù đã chết.²⁶Còn ai sống và tin ta sẽ không chết nữa. Ma-thê, con tin như vậy không?”

²⁷Cô thưa, “Lạy Chúa, con tin. Con tin rằng Ngài là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, Đấng phải đến thế gian.”

Chúa Giê-xu khóc

²⁸Nói xong, Ma-thê trở về nhà nói riêng với Ma-ri, “Thầy đến đây rồi và hỏi thăm em.”²⁹Ma-ri nghe thế vội vàng đứng dậy đi đón Chúa Giê-xu.³⁰Lúc ấy Chúa Giê-xu chưa vào làng. Ngài vẫn còn đang đứng nơi Ma-thê gặp Ngài.³¹Các người Do-thái đang có mặt trong nhà để an ủi Ma-ri thấy cô vội vã đứng dậy đi, họ

liền đi theo vì tưởng cô ra mộ khóc. ³²Nhưng Ma-ri đi đến nơi Chúa Giê-xu đang đứng. Vừa thấy Ngài, Ma-ri quì xuống nơi chân Ngài nức nở, “Lạy Chúa, nếu có Chúa đây thì anh con không chết.”

³³Chúa Giê-xu thấy Ma-ri khóc và những người đi theo cô cũng khóc, lòng Ngài bồi hồi và vô cùng xúc động. ³⁴Ngài hỏi, “Các anh em chôn anh ấy ở đâu?”

Họ thưa, “Lạy Chúa, xin hãy đến xem.”

³⁵Chúa Giê-xu khóc.

³⁶Người Do-thái bảo nhau, “Xem kia, ông ta yêu ông ấy quá chừng!”

³⁷Nhưng một vài người trong đám họ nói, “Nếu ông ta đã mở mắt người mù được chẳng lẽ không thể khiến La-xa-rô khỏi chết sao?”

³⁸Ngài lại mỉm lòng nữa liền bước đến mộ.

Chúa Giê-xu khiến La-xa-rô sống lại

Mộ là một cái hang có tảng đá lớn chặn miệng lại. ³⁹Chúa Giê-xu bảo, “Lăn tảng đá đi!”

Ma-thê, em gái người chết thưa, “Lạy Chúa sẽ có mùi hôi xông ra vì anh ấy bị chôn bốn ngày rồi!”

⁴⁰Chúa Giê-xu đáp, “Ta đã chẳng nói với con là nếu con tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Thượng Đế sao?”

⁴¹Họ liền lăn tảng đá đi. Chúa Giê-xu ngược mắt lên trời nói, “Lạy Cha, con tạ ơn Ngài vì Ngài nghe lời con. ⁴²Con biết rằng Cha nghe lời Con luôn luôn nhưng con nói những lời này là vì những người đứng đây, để họ tin rằng Cha sai con đến.” ⁴³Nói xong Ngài kêu lớn, “La-xa-rô ơi, hãy đi ra!” ⁴⁴Người chết đi ra, tay chân còn quấn vải liệm, có miếng vải phủ qua mặt. Chúa Giê-xu bảo họ, “Hãy mở vải liệm để anh ấy đi.”

Am mưu giết Chúa Giê-xu

(Ma 26:1-5; Mác 14:1-2; Lu 22:1-2)

⁴⁵Trong số những người Do-thái đến thăm Ma-ri và chứng kiến việc Chúa Giê-xu làm, thì nhiều người tin Ngài.

⁴⁶Nhưng một vài người trong đám họ đi báo với người Pha-ri-xi* về việc Chúa Giê-xu đã làm. ⁴⁷Cho nên người Pha-ri-xi cùng các giới trưởng tế triệu tập Hội đồng Do-thái. Họ hỏi nhau, “Chúng ta phải làm sao đây? Người này làm quá nhiều phép lạ*.” ⁴⁸Nếu chúng ta không ngăn chặn thì mọi người sẽ theo ông ta, rồi quân La-mã sẽ đến chiếm đền thờ* và quốc gia chúng ta!”

⁴⁹Một người trong nhóm họ tên Cai-pha, đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, lên tiếng, “Mấy anh chẳng biết gì cả! ⁵⁰Các anh không biết rằng chẳng thà một người vì dân chịu chết còn hơn cả dân tộc bị tiêu diệt sao?”

⁵¹Ông nói như thế không phải tự ý mình mà là vì đang giữ chức tế lễ tối cao năm đó, nên thật ra ông nói tiên tri* về việc Chúa Giê-xu sẽ phải chết vì toàn dân. ⁵²Không những vì dân Do-thái thôi, mà còn để thu nhóm tất cả con cái của Thượng Đế đang bị tản lạc khắp thế giới.

⁵³Từ ngày đó trở đi họ lập mưu giết Ngài. ⁵⁴Vì thế Chúa Giê-xu không đi công khai giữa người Do-thái nữa. Ngài rời vùng ấy đến một địa điểm gần sa mạc, tới một thị trấn gọi là Ép-ra-im, cư ngụ với các môn đệ.

⁵⁵Đại lễ Vượt Qua của Do-thái gần đến, nên vô số người từ vùng quê đổ lên thành Giê-ru-sa-lem để thi hành nghi thức tẩy sạch, chuẩn bị cho ngày đại lễ. ⁵⁶Dân chúng đi tìm Chúa Giê-xu. Họ đứng trong đền thờ* hỏi nhau, “Mấy anh nghĩ sao? Ông ta dám đến dự Đại lễ không?” ⁵⁷Các giới trưởng tế và người Pha-ri-xi* đã ra lệnh rằng hễ ai biết Ngài ở đâu phải báo để họ bắt Ngài.

Chúa Giê-xu cùng các bạn hữu ở Bê-tha-ni
(Ma 26:6-13; Mác 14:3-9)

12 ¹Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến làng Bê-tha-ni, nơi La-xa-rô cư ngụ. La-xa-rô là người mà Chúa Giê-xu đã khiến từ chết sống lại. ²Họ tổ chức một bữa ăn cho Ngài tại đó. Ma-thê lo bưng thức ăn, còn La-xa-rô là một trong những người cùng ăn với Ngài. ³Ma-ri lấy nguyên một chai nhỏ đựng một phần tư lít dầu thơm nguyên chất rất đắt tiền xức chân Chúa Giê-xu rồi lấy tóc mình mà lau. Mùi thơm của dầu đó bay tỏa khắp nhà.

⁴Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, một trong những môn đệ của Chúa Giê-xu, tức người về sau phản bội Ngài, có mặt ở đó. Hắn bảo, ⁵“Dầu này đáng giá khoảng ba trăm quan tiền. Sao không bán đi lấy tiền ấy giúp người nghèo?” ⁶Giu-đa nói thế không phải vì lo cho kẻ nghèo đâu nhưng vì hắn là tên trộm. Hắn là người giữ hộp tiền và thỉnh thoảng lấy tiêu riêng.

⁷Nhưng Chúa Giê-xu bảo, “Để cô ta yên! Cô làm việc rất phải vì đã để dành dầu thơm đến hôm nay là ngày chuẩn bị chôn cất ta. ⁸Các người lúc nào cũng có người nghèo ở cạnh mình chứ không có ta ở bên luôn đâu.”

Âm mưu ngịch La-xa-rô

⁹Nhiều người nghe Chúa Giê-xu có mặt ở Bê-tha-ni nên kéo nhau đến, không những để xem Chúa Giê-xu mà còn để xem La-xa-rô là người mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết. ¹⁰Cho nên các giới trưởng tế bàn định giết luôn La-xa-rô nữa. ¹¹Tại vì La-xa-rô mà nhiều người Do-thái bỏ họ để tin theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu vào thành Giê-ru-sa-lem
(Ma 21:1-11; Mác 11:1-11; Lu 19:28-40)

¹²Hôm sau dân chúng đến dự lễ Vượt Qua nghe tin Chúa Giê-xu sắp vào thành Giê-ru-sa-lem ¹³nên họ lấy nhánh chà là ra mừng đón Ngài, hô lên rằng,

“Ca ngợi Thượng Đế
Phúc cho Đấng đến trong
danh Ngài!

Là vua của Ít-ra-en.” *Thi thiên 118:25*

¹⁴Chúa Giê-xu gặp một con lừa con, liền cỡi lên như Thánh Kinh* viết,

¹⁵“Hỡi dân Ít-ra-en, đừng e sợ!

Kìa vua các người đến
cỡi trên lưng lừa con.” *Xa-cha-ri 9:9*

¹⁶Lúc đầu các môn đệ của Ngài không hiểu việc này, nhưng sau khi Chúa Giê-xu đã được hiển vinh thì họ nhớ lại điều Thánh Kinh* viết về Ngài và việc này mà dân chúng làm cho Ngài.

Dân chúng thuật chuyện Chúa Giê-xu

¹⁷Những người có mặt khi Chúa Giê-xu khiến La-xa-rô từ kẻ chết sống lại và kêu ông ra khỏi mộ, thuật lại cho người khác nghe chuyện Ngài làm.

¹⁸Nên dân chúng kéo ra đón Ngài rất đông, vì họ nghe Ngài là người làm phép lạ* ấy. ¹⁹Các người Pha-ri-xi* bảo nhau, “Thấy không, chúng ta thua rồi! Xem kìa, cả thiên hạ đều chạy hùa theo ông ta!”

²⁰Có mấy người Hi-lạp cũng lên thành Giê-ru-sa-lem để thờ phụng trong kỳ đại lễ Vượt Qua. ²¹Họ đến gặp Phi-líp, người thành Bết-xai-đa, miền Ga-li-lê, nói rằng, “Thưa ông, chúng tôi muốn gặp Chúa Giê-xu.” ²²Phi-líp đi nói với Anh-rê rồi cả hai cùng đi nói chuyện với Chúa Giê-xu.

²³Ngài bảo, “Đến giờ Con Người* được hiển vinh. ²⁴Ta bảo thật, hột lúa

phải được gieo xuống đất và chết đi thì mới sinh ra nhiều hạt lúa khác. Nhưng nếu nó không chết thì sẽ vẫn chỉ là một hạt lúa mà thôi. ²⁵Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất; nhưng ai ghét sự sống mình trên thế gian này thì sẽ giữ được sự sống thật mãi mãi. ²⁶Ai muốn phục vụ ta thì phải theo ta. Ta ở đâu thì họ cũng ở đó. Cha ta sẽ tôn trọng người phục vụ ta.

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

²⁷“Hiện nay lòng ta rất băn khoăn—Ta nên nói, ‘Thưa Cha, xin cứu Con khỏi giờ này hay chẳng?’ Không, đó là lý do mà Con đến giờ này để chịu đau khổ. ²⁸Thưa Cha, xin hãy làm vinh hiển danh Cha!”

Có tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Ta đã làm vinh hiển rồi, ta sẽ còn làm vinh hiển nữa.”

²⁹Dân chúng đứng đó nghe tiếng nói, tưởng tiếng sấm. Nhưng có kẻ khác bảo, “Một thiên sứ nói với Ngài!”

³⁰Chúa Giê-xu bảo, “Không phải vì ta mà tiếng ấy vang ra, mà vì các người. ³¹Đến lúc thế gian này bị xét xử, kẻ cầm quyền thế gian này sẽ bị lật đổ. ³²Khi ta được treo lên khỏi mặt đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta.” ³³Ngài nói vậy để ám chỉ Ngài sẽ chết cách nào.

³⁴Dân chúng hỏi, “Chúng tôi nghe luật pháp nói rằng Đấng Cứu Thế sẽ sống đời đời mà sao thầy lại nói rằng ‘Con Người’ phải bị treo lên? ‘Con Người’ là ai?”

³⁵Chúa Giê-xu đáp, “Ánh sáng còn ở với các người ít lâu nữa cho nên hãy bước đi trong khi còn có ánh sáng, để bóng tối không đuổi kịp các người. Ai bước đi trong tối sẽ không biết lối đi. ³⁶Hãy tin nơi ánh sáng trong khi còn có ánh sáng, để các người làm con dân của ánh sáng.”

Nói xong Ngài đi ẩn mình xa họ.

Một số người vẫn không chịu tin

³⁷Mặc dù Chúa Giê-xu đã làm nhiều phép lạ* trước mặt dân chúng, nhưng họ vẫn không chịu tin Ngài. ³⁸Như thế để lời nhà tiên tri* Ê-sai được thành tựu:

“Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi?
Ai chứng kiến quyền năng Ngài?”

Ê-sai 53:1

³⁹Họ không thể tin vì như Ê-sai cũng đã nói:

⁴⁰“Ngài khiến mắt họ đui mù
và đóng tâm trí họ lại,
Vì nếu mắt họ thấy được
Trí họ hiểu được,
Họ sẽ trở lại với ta để được
chữa lành.”

Ê-sai 6:10

⁴¹Ê-sai nói như thế vì ông đã thấy sự vinh hiển của Chúa Giê-xu nên ông làm chứng về Ngài.

⁴²Nhưng có nhiều người tin Ngài, trong số đó có cả những nhân vật cầm quyền. Tuy nhiên vì e ngại người Pha-ri-xi* nên họ không dám tuyên bố công khai, họ sợ bị trục xuất ra khỏi hội đường*. ⁴³Họ chuộng sự ca tụng của loài người hơn của Thượng Đế.

Sự dạy dỗ của Chúa Giê-xu sẽ xét đoán mọi người

⁴⁴Chúa Giê-xu kêu lên rằng, “Ai tin ta thì không những tin ta, mà còn tin Đấng đã sai ta đến. ⁴⁵Ai thấy ta cũng thấy Đấng sai ta. ⁴⁶Ta đến làm ánh sáng cho trần gian để ai tin ta sẽ không còn ở trong tối tăm nữa.

⁴⁷Ai nghe lời ta mà không vâng theo, thì ta không xét xử họ. Ta đến không phải để xét xử thế gian nhưng để cứu nhân thế. ⁴⁸Ai gạt bỏ ta và không tin nhận lời ta, sẽ có Đấng xét xử họ. Lời ta dạy sẽ xét xử người đó nơi ngày cuối cùng. ⁴⁹Vì những điều ta dạy không

phải tự ý mình. Cha là Đấng sai ta, truyền dạy ta phải nói gì, dạy bảo điều gì. ⁵⁰Ta biết rằng những lời giáo huấn của Ngài dẫn đến sự sống đời đời. Vì thế những gì ta nói là do Cha ta dạy bảo ta.”

Chúa Giê-xu rửa chân các môn đệ

13 ¹Đại lễ Vượt Qua của dân Do-thái sắp đến, Chúa Giê-xu biết rằng đã đến giờ Ngài phải rời thế gian để trở về cùng Cha. Ngài đã yêu những kẻ thuộc về mình trong thế gian thì cũng sẽ yêu cho đến cùng.

²Chúa Giê-xu và các môn đệ đang dùng bữa ăn tối. Ma quỷ đã dụ Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn để phản bội Ngài. ³Chúa Giê-xu biết Cha đã giao trọn quyền cho mình. Ngài đã từ Thượng Đế đến và sẽ trở về cùng Thượng Đế. ⁴Nên đang giữa bữa ăn, Ngài đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn ngang hông. ⁵Rồi Ngài đổ nước vào chậu và bắt đầu rửa chân các môn đệ, xong lấy khăn đã quấn ngang hông mà lau.

⁶Khi Ngài đến cùng Xi-môn Phia-rơ thì ông hỏi, “Chúa mà rửa chân cho con sao?”

⁷Chúa Giê-xu đáp, “Hiện nay con chưa hiểu điều ta làm nhưng về sau sẽ hiểu.”

⁸Phia-rơ khăng khăng từ chối, “Con sẽ không bao giờ để thầy rửa chân con!”

Chúa Giê-xu đáp, “Nếu ta không rửa chân cho con thì con sẽ không phải là môn đệ của ta nữa.”

⁹Xi-môn Phia-rơ thưa, “Thưa Chúa, nếu thế thì không những rửa chân thôi, sẵn rửa tay và gội đầu luôn đi!”

¹⁰Chúa Giê-xu bảo, “Ai tắm rồi thì toàn thân được sạch. Chỉ cần rửa chân mà thôi. Các con đã sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đâu.” ¹¹Chúa Giê-xu đã biết ai sẽ phản Ngài cho nên Ngài nói, “Không phải tất cả các con đều được sạch.”

¹²Sau khi rửa chân xong cho các môn đệ, Ngài mặc áo lại và trở về bàn ăn. Ngài hỏi, “Các con có hiểu điều ta vừa làm cho các con không?” ¹³Các con gọi ta là thầy là Chúa rất đúng, vì ta là Chúa. ¹⁴Vậy nếu ta là Chúa là thầy mà đã rửa chân cho các con thì các con cũng hãy rửa chân lẫn cho nhau. ¹⁵Vì ta đã nêu cho các con một gương, để các con theo đó mà đối xử với nhau. ¹⁶Ta bảo thật, kẻ nô lệ không thể lớn hơn chủ mình. Sứ giả cũng không thể lớn hơn người sai mình đi. ¹⁷Nếu các con biết sự thật ấy và làm theo thì các con sẽ có phúc!

¹⁸“Ta không nói về tất cả các con. Ta biết những người ta đã chọn. Nhưng lời Thánh Kinh* đã viết phải được thành tựu: ‘Người đã ăn chung bàn ta giờ chân đạp ta.’^a ¹⁹Nay ta bảo cho các con biết chuyện ấy trước khi xảy ra để khi nó đến thì các con sẽ tin ta là Đấng ấy. ²⁰Ta bảo thật, ai tiếp đón kẻ ta sai tức là tiếp đón ta, còn ai tiếp đón ta tức là tiếp đón Đấng đã sai ta đến.”

Chúa Giê-xu nói trước về cái chết của Ngài

(Ma 26:20–25; Mác 14:17–21; Lu 22:21–23)

²¹Sau khi nói xong thì tâm thần Ngài bối rối. Chúa Giê-xu tuyên bố công khai, “Ta bảo thật, một người trong các con sẽ phản ta.”

²²Các môn đệ nhìn nhau hoang mang, không hiểu Ngài nói về ai. ²³Một trong những môn đệ, tức người được Ngài yêu, đang ngồi cạnh Ngài. ²⁴Xi-môn Phia-rơ ra hiệu cho môn đệ ấy hỏi Chúa Giê-xu xem Ngài muốn ám chỉ ai.

²⁵Vì thế môn đệ ấy nghiêng lại gần Chúa Giê-xu và hỏi, “Thưa Chúa, người đó là ai vậy?”

^a13:18 ‘Người đã ... đạp ta’ Nghĩa đen, ‘đã giờ gót đạp ta.’ Thi thiên 41:9.

²⁶Chúa Giê-xu đáp, “Ta sẽ nhúng miếng bánh này vào đĩa nước chấm. Ta trao cho ai thì đó là người phản ta.” Ngài lấy miếng bánh, nhúng vào nước chấm và trao cho Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, con Xi-môn. ²⁷Khi Giu-đa vừa nhận miếng bánh xong, Sa-tăng liền nhập vào hắn. Chúa Giê-xu bảo hắn, “Việc anh làm hãy làm mau lên!” ²⁸Nhưng không ai trong những người ngồi ăn hiểu tại sao Ngài nói như thế với Giu-đa. ²⁹Vì Giu-đa giữ hộp tiền nên vài môn đệ tưởng Ngài bảo anh ta đi mua đồ cần dùng cho kỳ lễ hoặc đi giúp đỡ người nghèo.

³⁰Khi Giu-đa nhận miếng bánh xong liền đi ra. Lúc ấy trời sập tối.

Chúa Giê-xu nói về cái chết của Ngài

³¹Sau khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu nói, “Bây giờ Con Người* đã được hiển vinh và Thượng Đế cũng được hiển vinh qua Ngài. ³²Nếu Thượng Đế được hiển vinh qua Ngài thì Thượng Đế sẽ ban vinh hiển cho Con Người* qua Ngài, và Ngài sẽ làm điều ấy tức khắc.

³³Các con ơi, ta chỉ còn ở với các con ít lâu nữa thôi. Các con sẽ tìm ta và bây giờ ta nói với các con điều mà ta đã nói với người Do-thái: Các con không thể đến được nơi ta đi.

³⁴Ta cho các con một mệnh lệnh mới: Hãy yêu thương nhau. Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con. ³⁵Nếu các con yêu nhau thì mọi người sẽ biết các con là môn đệ ta.”

Phia-rơ sẽ chối Chúa Giê-xu

(*Ma 26:31–35; Mác 14:27–31; Lu 22:31–34*)

³⁶Xi-môn Phia-rơ hỏi Ngài, “Thưa Chúa, Chúa đi đâu?”

Chúa Giê-xu đáp, “Nơi ta đi hiện nay con không thể theo, nhưng sau này con sẽ đi theo ta.”

³⁷Phia-rơ thắc mắc, “Thưa Chúa, tại sao con không thể theo thầy bây giờ được? Con sẵn sàng chết vì thầy kia mà!”

³⁸Chúa Giê-xu đáp, “Con sẵn sàng chết vì ta sao? Ta bảo thật, trước khi gà gáy con sẽ ba lần chối không biết ta.”

Chúa Giê-xu an ủi các môn đệ

14 ¹Chúa Giê-xu bảo các môn đệ, “Lòng các con chớ nên lo âu. Hãy tin Thượng Đế, cũng hãy tin ta nữa. ²Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở. Nếu không thì ta đã nói cho các con biết rồi. Ta đi để chuẩn bị chỗ ở cho các con. ³Sau khi ta đi và chuẩn bị chỗ ở cho các con rồi thì ta sẽ trở lại đón các con đi để ở ta ở đầu thì các con cũng ở đó. ⁴Các con biết đường đi đến nơi ta ở.”

⁵Thô-ma thưa, “Thưa Chúa, chúng con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường được?”

⁶Chúa Giê-xu đáp, “Ta là đường đi, chân lý, và sự sống. Ta là Con đường duy nhất dẫn đến Cha. ⁷Nếu các con biết ta, các con cũng biết Cha ta nữa. Nhưng bây giờ các con đã biết và thấy Ngài.”

⁸Phi-líp nói, “Thưa Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con là đủ.”

⁹Chúa Giê-xu đáp, “Phi-líp à, ta đã ở với các con lâu nay mà các con không biết ta sao? Ai đã thấy ta tức là đã thấy Cha. Tại sao con lại nói, ‘Xin chỉ Cha cho chúng con’? ¹⁰Con không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta sao? Những lời ta nói với các con không phải tự ta mà do Cha sống trong ta và thực hành công việc Ngài. ¹¹Hãy tin khi ta nói ta ở trong Cha và Cha ở trong ta! Nếu không hãy tin qua những phép lạ* ta đã làm. ¹²Ta bảo thật, ai tin ta sẽ làm những việc ta làm và còn làm những việc lớn hơn nữa vì ta đi về cùng Cha. ¹³Nếu các con nhân danh ta cầu

xin điều gì thì ta sẽ làm cho, để Cha được hiển vinh qua Con. ¹⁴Nếu các con nhân danh ta cầu xin điều gì thì ta sẽ làm cho.

Lời hứa ban Thánh Linh

¹⁵“Nếu các con yêu ta thì sẽ vâng giữ những lời dạy của ta. ¹⁶Ta sẽ xin Cha, Ngài sẽ cho các con một Đấng Trợ Giúp khác để ở với các con mãi mãi. ¹⁷Ngài là Thánh Linh của sự thật.^a Thế gian không thể tiếp nhận Ngài vì không thấy cũng không biết Ngài. Nhưng các con biết Ngài vì Ngài sống trong các con và sẽ ở với các con.

¹⁸“Ta không để các con cô đơn cõi cút đầu, ta sẽ trở lại với các con. ¹⁹Ít lâu nữa, thế gian sẽ không thấy ta nhưng các con sẽ thấy ta, vì ta sống thì các con cũng sẽ sống. ²⁰Vào ngày ấy, các con sẽ biết rằng ta ở trong Cha, các con ở trong ta và ta ở trong các con. ²¹Ai hiểu biết và tuân giữ các mệnh lệnh của ta là người yêu mến ta. Cha ta cũng yêu mến người nào yêu ta. Ta cũng yêu mến và tỏ mình ra cho người ấy.”

²²Lúc đó, Giu-đa, không phải Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, thưa rằng, “Thưa Chúa, tại sao Ngài tỏ mình cho chúng con, mà không tỏ mình cho thế gian?”

²³Chúa Giê-xu đáp, “Ai yêu mến ta thì vâng theo lời dạy của ta. Cha ta sẽ yêu mến người ấy. Cha ta và ta sẽ đến sống cùng người đó. ²⁴Ai không yêu mến ta thì không vâng giữ lời giáo huấn của ta. Lời dạy này mà các con nghe không phải từ ta mà từ Cha, Đấng sai ta đến.

²⁵“Ta nói những điều này với các con trong khi còn ở với các con. ²⁶Nhưng Đấng Trợ Giúp, tức Thánh Linh* mà Cha sẽ nhân danh ta sai đến, sẽ dạy dỗ

các con mọi điều và nhắc các con nhớ hết những gì ta đã bảo các con.

²⁷“Ta để lại sự bình an cho các con. Ta cho các con sự bình an của ta, không phải như thế gian cho. Các con chớ nên để lòng mình băn khoăn hay sợ hãi.

²⁸Các con đã nghe ta nói, ‘Ta sẽ ra đi nhưng ta sẽ trở lại với các con.’ Nếu các con yêu ta thì các con sẽ vui mừng vì ta đi về cùng Cha. Ngài cao trọng hơn ta. ²⁹Bây giờ ta bảo trước điều này để khi việc ấy xảy đến thì các con tin. ³⁰Ta không thể nói nhiều thêm nữa với các con vì kẻ cầm quyền thế gian này đang đến. Kẻ ấy không có quyền gì trên ta ³¹nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu Cha nên làm đúng theo điều Cha dặn bảo.

“Thôi chúng ta hãy đi!”

Chúa Giê-xu ví như cây nho

15 ¹“Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng. ²Ngài chặt hết nhánh^b nào trong ta mà không sinh trái và tỉa sửa những nhánh sinh trái để sai trái hơn. ³Các con đã được sạch vì lời dạy của ta. ⁴Hãy ở trong ta thì ta sẽ ở trong các con. Nhánh nho tự nó không thể sinh trái nếu không gắn liền với cây nho. Cũng vậy, các con không thể sinh trái được, nếu các con không ở trong ta.

⁵“Ta là cây nho, các con là nhánh. Ai ở trong ta và ta ở trong người ấy thì sai trái. Ngoài ta, các con không làm được gì. ⁶Ai không ở trong ta giống như những nhánh bị ném bỏ rồi chết khô. Người ta gom lại rồi ném vào lửa để chum.

⁷“Nếu các con ở trong ta và lời dạy của ta ở trong các con, thì các con có thể cầu xin bất cứ điều gì, sẽ được điều ấy. ⁸Các con hãy ra trái thật sai để

^a14:17 *Thánh Linh của sự thật* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp các người theo Chúa Giê-xu hiểu sự thật.

^b15:2 *nhánh* Nghĩa là những người theo Chúa Giê-xu.

chứng tỏ là môn đệ ta. Như thế sẽ mang vinh hiển cho Cha ta. ⁹Ta yêu các con cũng như Cha đã yêu ta. Các con hãy ở trong tình yêu của ta. ¹⁰Ta đã vâng theo điều dạy bảo của Cha và ở trong tình yêu của Ngài. Cũng vậy, nếu các con vâng theo điều dạy bảo của ta, thì các con sẽ ở trong tình yêu của ta. ¹¹Ta nói những điều này với các con để các con có cùng niềm vui của ta và để cho niềm vui của các con được hoàn toàn. ¹²Mệnh lệnh của ta là đây: Các con hãy yêu nhau như ta đã yêu các con. ¹³Không có tình yêu nào lớn hơn khi một người hi sinh tính mạng vì bạn mình. ¹⁴Nếu các con vâng theo lời ta truyền dạy cho các con thì các con là bạn của ta. ¹⁵Ta không gọi các con là đầy tớ nữa vì đầy tớ không biết điều chủ mình làm. Nhưng ta gọi các con là bạn, vì ta đã bảo cho các con biết tất cả mọi điều ta đã nghe từ Cha. ¹⁶Không phải các con đã chọn ta, mà ta đã chọn các con và giao cho các con công tác đi ra và sinh quả, loại quả còn mãi. Rồi những gì các con nhận danh ta mà cầu xin thì Cha sẽ cho. ¹⁷Đây là mệnh lệnh của ta: Hãy yêu thương nhau.

Chúa Giê-xu bảo trước cho các môn đệ

¹⁸“Nếu thế gian ghét các con, thì hãy nhớ rằng thế gian đã ghét ta trước rồi. ¹⁹Nếu các con thuộc về thế gian thì thế gian sẽ yêu những kẻ thuộc về nó. Nhưng vì ta đã tuyển chọn các con từ trong thế gian, nên các con không thuộc về thế gian nữa. Do đó mà thế gian ghét các con. ²⁰Hãy nhớ điều ta đã bảo: Đầy tớ không thể lớn hơn chủ. Nếu họ ngược đãi ta, thì họ cũng sẽ ngược đãi các con. Nếu họ vâng lời dạy của ta, họ cũng sẽ vâng lời dạy các con. ²¹Nhưng họ đối với các con như thế là do ta, vì họ không biết Đấng sai ta đến. ²²Nếu ta

không đến giảng dạy họ thì họ sẽ không phạm tội gì, nhưng bây giờ họ không còn có gì để bào chữa tội mình cả. ²³Ai ghét ta cũng ghét Cha ta. ²⁴Ta làm giữa họ những việc chưa ai làm. Nếu ta không làm những việc ấy thì họ không có lỗi gì. Nhưng nay họ đã thấy những việc ta làm mà họ vẫn ghét ta và Cha ta. ²⁵Như thế để những gì viết trong Luật Lệ họ thành sự thật, ‘Họ ghét ta vô cớ.’^a

²⁶“Ta sẽ sai Đấng Trợ Giúp đến từ Cha; Ngài là Thánh Linh của sự thật^b do Cha mà đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ giải thích về ta cho các con biết ²⁷và các con cũng phải giải thích về ta cho người khác biết, vì các con đã ở với ta từ đầu.

Đấng Trợ Giúp

16 ¹“Ta bảo những điều này để các con đừng mất niềm tin. ²Người ta sẽ đuổi các con ra khỏi các hội đường*. Có khi người ta nghĩ rằng giết các con tức là phục vụ Thượng Đế. ³Họ sẽ làm như thế vì họ không biết Cha cũng chẳng biết ta. ⁴Ta nói cho các con biết để đến lúc ấy các con sẽ nhớ rằng ta đã bảo trước cho các con rồi.

Công tác của Thánh Linh

“Lúc đầu ta chưa nói những điều này với các con vì ta đang ở với các con.

⁵Nhưng bây giờ ta đi về cùng Đấng đã sai ta đến và không ai trong các con hỏi rằng ‘Thầy đi đâu?’ ⁶Bây giờ vì ta đã bảo cho các con những điều ấy thì lòng các con đầy buồn bã. ⁷Nhưng ta bảo thật: Ta ra đi là ích lợi cho các con. Khi ta đi,

^a15:25 “Họ ghét ta vô cớ” Câu này có thể trích từ Thi thiên 35:19 hay Thi thiên 69:4.

^b15:26 Thánh Linh của sự thật Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp các người theo Chúa Giê-xu hiểu sự thật.

Đấng Trợ Giúp sẽ đến. Nếu ta không đi thì Ngài sẽ không đến. ⁸Khi đến thì Ngài sẽ lên án thế gian về tội lỗi, về sự công chính, và về sự xét xử. ⁹Về tội lỗi vì họ không tin ta; ¹⁰về sự công chính vì ta trở về cùng Cha và các con không thấy ta nữa; ¹¹về sự xét xử vì kẻ cầm quyền trên thế gian này đã bị xét xử.

¹²“Ta còn nhiều điều muốn nói với các con nữa nhưng hiện tại những điều ấy quá trí hiểu của các con. ¹³Khi Thánh Linh của sự thật^a đến, Ngài sẽ đưa các con vào mọi sự thật. Ngài sẽ không nói tự ý mình mà chỉ nói những gì Ngài đã nghe và cho các con biết những điều sẽ đến. ¹⁴Ngài sẽ làm rạng danh ta vì Ngài sẽ nhận những điều của ta mà thông báo cho các con. ¹⁵Những gì Cha có là của ta. Vì thế mà ta bảo rằng Thánh Linh sẽ nhận những gì của ta phải nói mà thông báo cho các con.

Buồn hóa vui

¹⁶“Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con sẽ lại gặp ta.”

¹⁷Một vài môn đệ hỏi nhau, “Thầy nói, ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại gặp ta’ và ‘Vì ta đi về cùng Cha’ như thế nghĩa là gì?” ¹⁸Họ lại hỏi nhau, “Thầy nói, ‘Ít lâu nữa’ nghĩa là gì, chúng ta không hiểu.”

¹⁹Chúa Giê-xu biết các môn đệ muốn hỏi, nên Ngài nói, “Ta bảo, ‘Ít lâu nữa các con sẽ không thấy ta, rồi ít lâu sau các con lại thấy ta. Các con hỏi nhau về ý nghĩa câu đó phải không? ²⁰Ta bảo thật, các con sẽ khóc lóc buồn bã còn thế gian sẽ mừng rỡ. Các con sẽ buồn rầu, nhưng sự buồn rầu của các con sẽ biến ra vui mừng. ²¹Người mẹ sinh con thì bị đau đớn vì đến giờ sinh nở; nhưng

khi đứa bé đã lọt lòng thì người đó quên hết nhọc nhằn và mừng vì sinh được một em bé trong thế gian. ²²Đối với các con cũng vậy. Hiện nay các con buồn rầu, nhưng ta sẽ gặp lại các con, lúc ấy lòng các con sẽ vui mừng, một niềm vui không ai cướp được. ²³Vào ngày ấy, các con sẽ không xin ta điều gì. Ta bảo thật, Cha sẽ cho các con bất cứ điều gì các con nhân danh ta mà cầu xin. ²⁴Đến bây giờ các con chưa nhân danh ta mà cầu xin điều gì cả. Hãy cầu xin đi, các con sẽ nhận được, để cho sự vui mừng của các con được toàn vẹn.

Chiến thắng thế gian

²⁵“Ta đã dùng nghĩa bóng để nói với các con những điều này. Nhưng ta sẽ không dùng nghĩa bóng nữa mà sẽ nói rõ ràng về Cha với các con. ²⁶Vào ngày ấy các con sẽ nhân danh ta mà cầu xin Cha nhưng ta không bảo rằng ta sẽ vì các con mà cầu xin Cha. ²⁷Chính Cha yêu các con. Ngài yêu các con, vì các con yêu ta và tin rằng ta từ Thượng Đế đến. ²⁸Ta từ Cha đến cùng thế gian; và bây giờ ta rời thế gian để trở về cùng Cha.”

²⁹Lúc ấy các môn đệ thưa với Ngài, “Bây giờ thầy nói rõ ràng, không dùng nghĩa bóng khó hiểu nữa. ³⁰Bây giờ chúng con thấy thầy biết hết mọi điều. thầy có thể trả lời trước khi câu hỏi được đặt ra. Vì thế chúng con tin rằng thầy từ Thượng Đế đến.”

³¹Chúa Giê-xu bảo họ, “Bây giờ các con tin chưa? ³²Các con hãy nghe ta. Các con sẽ bị tản lạc, ai về nhà nấy. Các con sẽ bỏ ta lại một mình nhưng ta không cô đơn đâu vì Cha ở với ta.

³³“Ta bảo trước những điều ấy để các con được an tâm trong ta. Các con sẽ gặp khốn khổ khi sống trên thế gian. Nhưng hãy can đảm lên! Ta đã chiến thắng thế gian rồi!”

^a16:13 *Thánh Linh của sự thật* Đức Thánh Linh. Công tác của Ngài là giúp các người theo Chúa Giê-xu hiểu sự thật.

Chúa Giê-xu cầu nguyện cho các môn đệ

17 ¹Sau khi nói những lời ấy thì Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời cầu nguyện rằng, “Thưa Cha, giờ đã đến; xin hãy làm vinh hiển Con để Con cũng làm vinh hiển Cha, ²Vì Cha đã giao trọn quyền cho Con trên khắp nhân gian để Con ban sự sống đời đời cho những người Cha giao cho Con. ³Sự sống đời đời là nhìn biết Cha, Thượng Đế chân thật duy nhất và nhận biết Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng Cha sai đến. ⁴Con đã làm rạng danh Cha trên đất và hoàn tất việc Cha giao cho. ⁵Thưa Cha, bây giờ xin hãy cho Con sự vinh hiển mà Con đã có với Cha từ trước khi vũ trụ được dựng nên.

⁶“Con đã tỏ bày Cha cho những người Cha giao cho Con từ trong thế gian. Họ thuộc về Cha. Cha giao họ cho Con. Họ đã vâng giữ lời dạy của Cha. ⁷Bây giờ họ biết rằng những gì Cha cho Con đều từ Cha mà đến. ⁸Con đã dạy họ những điều Cha trao cho Con; họ đã tiếp nhận những lời dạy ấy và biết rằng Con thật đến từ Cha. Họ tin rằng Cha sai Con đến. ⁹Con cầu thay cho họ, không phải cho những người trong thế gian. Con chỉ cầu thay cho những người Cha giao cho Con, vì họ thuộc về Cha. ¹⁰Tất cả những gì Con có là của Cha, và những gì Cha có là của Con để Con được hiển vinh qua họ. ¹¹Bây giờ con trở về cùng Cha; Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ vẫn còn sống trong thế gian. Lạy Cha thánh! Xin hãy giữ họ an toàn trong quyền năng của danh Cha là danh mà Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất. ¹²Trong khi Con còn ở với họ, Con đã giữ họ an toàn trong quyền năng của danh Cha là danh mà Cha cho Con. Con đã bảo bọc họ, không ai trong họ

bị lạc mất ngoài một kẻ đáng diệt, để lời Thánh Kinh được thành tựu.

¹³“Bây giờ Con trở về cùng Cha, Con cầu xin những điều này trong khi Con còn ở thế gian để cho họ đầy niềm vui của Con. ¹⁴Con đã truyền cho họ lời dạy của Cha. Thế gian ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian. ¹⁵Con không cầu xin Cha mang họ ra khỏi thế gian nhưng xin Cha giữ họ khỏi Kẻ Ác. ¹⁶Họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian. ¹⁷Xin hãy dùng sự thật của Cha mà chuẩn bị để họ phục vụ Cha; lời dạy của Cha là sự thật. ¹⁸Con sai họ vào thế gian cũng như Cha sai Con đến thế gian. ¹⁹Vì họ mà Con hiến dâng chính mình Con để phục vụ Cha, để họ cũng dâng hiến chính mình họ mà phục vụ Cha.

²⁰“Không những Con cầu thay cho họ, nhưng cũng cầu thay cho những kẻ sẽ nghe lời dạy của họ mà tin Con. ²¹Lạy Cha, Con cầu xin cho họ được hiệp nhất như Cha trong Con và Con trong Cha. Con cầu xin cho họ ở trong chúng ta để thế gian tin rằng Cha sai Con đến. ²²Con cho họ vinh hiển mà Cha đã cho Con, để họ hiệp nhất cũng như Cha và Con hiệp nhất. ²³Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để họ hoàn toàn hiệp nhất. Rồi thế gian sẽ biết rằng Cha đã sai Con đến và rằng Cha yêu họ cũng như Cha đã yêu Con.

²⁴“Lạy Cha! Con cầu rằng hễ Con ở đâu thì những người Cha đã cho Con cũng ở đó để họ ngắm xem vinh hiển của Con mà Cha đã cho Con vì Cha đã yêu Con từ trước khi vũ trụ được dựng nên. ²⁵Lạy Cha công chính, thế gian không biết Cha nhưng Con biết Cha và những người này biết rằng Cha đã sai

Con đến. ²⁶Con đã giải thích về Cha cho họ, Con còn sẽ giải thích nữa để tình yêu Cha dành cho Con sẽ ở trong họ, và Con cũng sẽ sống trong họ.”

Chúa Giê-xu bị bắt

(Ma 26:47–56; Mác 14:43–50; Lu 22:47–53)

18 ¹Sau khi cầu nguyện như thế xong, Chúa Giê-xu và các môn đệ băng qua thung lũng Kít-rôn. Phía bên kia thung lũng có một cái vườn, Ngài cùng các môn đệ vào đó.

²Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng biết địa điểm này, vì Chúa Giê-xu cùng các môn đệ thường hội họp tại vườn ấy. ³Do đó Giu-đa hướng dẫn một toán lính cùng với những viên chức do các giới trưởng tế và phe Pha-ri-xi* sai đến. Chúng mang theo đèn đuốc và vũ khí.

⁴Chúa Giê-xu biết mọi việc sẽ xảy đến cho mình nên bước đến hỏi họ, “Các anh tìm ai?”

⁵Chúng trả lời, “Tìm Giê-xu người Na-xa-rét.”

Ngài nói, “Chính tôi đây.” Giu-đa, kẻ phản Ngài cũng đứng đó với chúng. ⁶Khi Chúa Giê-xu nói, “Chính tôi đây!” thì chúng đều lùi lại và té xuống đất.

⁷Một lần nữa Ngài lại hỏi, “Các anh tìm ai?”

Chúng đáp, “Tìm Giê-xu, người Na-xa-rét.”

⁸Chúa Giê-xu bảo, “Tôi đã nói rằng chính tôi đây. Nếu các anh tìm tôi thì hãy để cho những người này đi.” ⁹Việc xảy ra để lời Ngài đã nói trước thành sự thật “Con không làm mất một người nào Cha đã giao cho Con.”

¹⁰Xi-môn Phia-rơ có một thanh gươm, liền rút ra chém đứt vành tai phải của đầy tớ thầy tế lễ tối cao*. Người đầy tớ ấy tên Man-chu. ¹¹Chúa

Giê-xu bảo Phia-rơ, “Hãy xô gươm con vào vỏ! Chẳng lẽ ta không uống ly^a đau khổ mà Cha đã đưa cho ta sao?”

Chúa Giê-xu bị giải đến trước An-na

(Ma 26:57–58; Mác 14:53–54; Lu 22:54)

¹²Toán lính và sĩ quan chỉ huy La mã cùng toán lính Do-thái liền ra tay bắt Chúa Giê-xu. Chúng trói Ngài lại ¹³và trước hết giải đến An-na. Ông này là cha vợ của Cai-pha, thầy tế lễ tối cao* năm đó. ¹⁴Cai-pha là người đã gợi ý với người Do-thái rằng thà một người chết vì dân thì có lợi hơn.

Phia-rơ chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:69–70; Mác 14:66–68; Lu 22:55–57)

¹⁵Xi-môn Phia-rơ và một môn đệ khác đi theo Chúa Giê-xu. Môn đệ ấy quen biết với thầy tế lễ tối cao* nên được vào trong sân nhà của thầy tế lễ sau Chúa Giê-xu. ¹⁶Còn Phia-rơ đứng chờ ngoài cổng. Môn đệ quen với thầy tế lễ tối cao ra nói với cô gái gác cổng xin mang Phia-rơ vào. ¹⁷Cô ta hỏi Phia-rơ, “Ông cũng là một trong những môn đệ của người ấy phải không?”

Phia-rơ đáp, “Không phải.”

¹⁸Vì trời lạnh nên những người đầy tớ và toán lính đốt một đống lửa rồi đứng quanh để sưởi ấm. Phia-rơ cũng đứng đó sưởi với họ.

Thầy tế lễ tối cao gạn hỏi Chúa Giê-xu

(Ma 26:59–66; Mác 14:55–64; Lu 22:66–71)

¹⁹Thầy tế lễ tối cao* gạn hỏi Chúa Giê-xu về môn đệ Ngài và những điều dạy dỗ của Ngài. ²⁰Chúa Giê-xu

^a18:11 ly Chúa Giê-xu muốn nói những khốn khổ sẽ xảy ra cho Ngài. Chấp nhận những điều đó là việc rất khó chẳng khác nào uống một chất đắng.

đáp, “Tôi đã nói công khai cho mọi người. Tôi thường dạy dỗ trong các hội đường* và đền thờ*, nơi mọi người Do-thái nhóm họp lại. Tôi chẳng giấu diếm điều gì. ²¹Thế thì tại sao ông hạch hỏi tôi? Hãy hỏi những người đã nghe tôi dạy. Họ biết những gì tôi dạy.”

²²Khi Chúa Giê-xu nói thế thì một trong những tên lính hầu cận sát Ngài một cái rồi bảo, “Anh dám ăn nói kiêu đó với thầy tế lễ tối cao* à?”

²³Chúa Giê-xu hỏi hắn, “Nếu tôi nói gì sai, hãy chỉ tôi sai chỗ nào. Còn nếu tôi nói đúng tại sao anh đánh tôi?”

²⁴Rồi An-na cho giải Ngài, lúc ấy vẫn còn bị trói, sang Cai-pha là thầy tế lễ tối cao.*

Phia-rơ lại chối Chúa Giê-xu

(Ma 26:71-75; Mác 14:69-72; Lu 22:58-62)

²⁵Phia-rơ vẫn đang đứng sưởi ấm, thì mấy người đứng đó hỏi Phia-rơ, “Anh cũng là môn đệ của người ấy phải không?”

Phia-rơ chối phăng, “Không phải.”

²⁶Một trong những người đầy tớ của thầy tế lễ tối cao* đứng đó là bà con với người bị Phia-rơ chém đứt vành tai. Anh lên tiếng, “Tôi thấy anh ở trong vườn với ông ta, đúng không?”

²⁷Một lần nữa, Phia-rơ lại chối. Tức thì gà gáy.

Chúa Giê-xu bị giải đến trước Phi-lát

(Ma 27:1-2, 11-31; Mác 15:1-20; Lu 23:1-25)

²⁸Sáng sớm hôm sau họ giải Chúa Giê-xu từ nhà riêng của Cai-pha qua dinh thống đốc La-mã. Họ không đi vào trong dinh vì sợ bị ô dơ, không ăn lễ Vượt Qua được. ²⁹Vì thế Phi-lát bước ra bên ngoài dinh hỏi họ, “Các anh cáo người này về tội gì?”

³⁰Họ đáp, “Nếu tên này không phải là tay gian ác, thì chúng tôi không giải đến cho quan.”

³¹Phi-lát bảo họ, “Nếu thế mấy anh cứ việc mang ông ta ra xử theo luật của mấy anh đi!”

Người Do-thái trả lời, “Chúng tôi không được phép xử tử ai cả.” ³²Điều này xảy ra để hoàn thành lời Chúa Giê-xu đã nói trước là Ngài sẽ chết cách nào.

³³Phi-lát trở vào trong dinh, cho mang Chúa Giê-xu đến hỏi, “Anh có phải là vua dân Do-thái không?”

³⁴Chúa Giê-xu hỏi lại, “Ngài hỏi câu đó là tự ý mình hay có người nào nói với ngài về tôi?”

³⁵Phi-lát đáp, “Tôi có phải là người Do-thái đâu? Đồng bào anh và các giới trưởng tế giải anh đến cho tôi. Thế anh đã làm gì nên tội?”

³⁶Chúa Giê-xu đáp, “Quốc gia của tôi không thuộc về hạ giới này. Nếu nước tôi thuộc về hạ giới thì các đầy tớ tôi sẽ chiến đấu để tôi khỏi bị giải giao cho các người Do-thái. Quốc gia của tôi ở nơi khác.”

³⁷Phi-lát liền hỏi, “Thế anh là vua à?”

Chúa Giê-xu đáp, “Đúng vậy. Chính ngài nói tôi là vua. Sở dĩ tôi được sinh ra và đến trần thế là để làm chứng về sự thật cho dân chúng. Người nào thuộc về sự thật thì nghe tôi.”

³⁸Phi-lát thắc mắc, “Sự thật là cái gì?” Nói xong, Phi-lát bước ra ngoài tuyên bố với người Do-thái, “Tôi chẳng thấy người này có tội gì. ³⁹Tuy nhiên theo tục lệ của các anh, đến ngày Lễ Vượt Qua, tôi phóng thích một tù nhân. Thế các anh có muốn tôi phóng thích ‘Vua dân Do-thái’ không?”

⁴⁰Họ gào thét, “Không, đừng tha tên này! Hãy tha Ba-ra-ba!” Ba-ra-ba là tên phản loạn.

Phi-lát giao Chúa Giê-xu cho dân Do-thái

19 ¹Sau đó Phi-lát ra lệnh mang Chúa Giê-xu đi và cho đánh đòn Ngài. ²Bọn lính đan một mũ triều bằng nhành gai đội lên đầu Ngài và mặc cho Ngài một cái áo choàng tím. ³Rồi chúng bước đến gần Ngài và hô mấy lần: “Vua dân Do-thái vạn tuế!” xong tát Ngài mấy cái.

⁴Phi-lát lại đi ra một lần nữa và tuyên bố với quần chúng, “Đây này, tôi mang ông ta ra cho các anh để các anh biết tôi không tìm thấy ông ta có tội gì cả.”

⁵Chúa Giê-xu đi ra đầu đội mũ gai, mình mặc áo choàng tím. Phi-lát bảo họ, “Ông ta đây!”

⁶Khi các giới trưởng tế và các tên lính thấy Ngài thì đồng thanh hét lớn, “Hãy đóng đinh hắn! Đóng đinh hắn lên cây thập tự đi!”

Phi-lát bảo, “Mấy anh hãy tự tay bắt ông ta mà đóng đinh đi, vì tôi chẳng thấy ông ta có tội tình gì.”

⁷Dân Do-thái trả lời, “Chúng tôi có luật, chiếu theo luật đó hắn phải chết vì hắn dám tự xưng mình là Con Trời.”

⁸Phi-lát nghe vậy càng đâm ra sợ hãi. ⁹Ông ta trở vào dinh và hỏi Chúa Giê-xu, “Anh từ đâu đến?” Nhưng Chúa Giê-xu làm thinh, không trả lời tiếng nào. ¹⁰Phi-lát bảo, “Anh không đối đáp gì hết với tôi sao? Anh không biết rằng tôi có quyền thả anh và cũng có quyền đóng đinh anh sao?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp, “Nếu Thượng Đế không cho thì ngài chẳng có quyền gì trên tôi cả. Cho nên người giải giao tôi cho quan lại càng nặng tội hơn.”

¹²Từ lúc ấy trở đi, Phi-lát tìm cách thả Chúa Giê-xu. Nhưng người Do-thái la hét, “Nếu ngài thả tên này thì ngài không phải là bạn của Hoàng đế! Ai tự xưng là Vua tức nhiên phản nghịch lại với Hoàng đế!”

¹³Khi Phi-lát nghe họ nói, ông cho mang Chúa Giê-xu ra và ngồi nơi ghế xử án, chỗ gọi là ‘Thêm Đá,’ tiếng Do-thái* gọi là Ga-ba-tha. ¹⁴Lúc ấy khoảng giữa trưa của Ngày Chuẩn Bị* cho tuần Lễ Vượt Qua. Phi-lát bảo người Do-thái, “Vua của các anh đây!”

¹⁵Họ gào thét, “Giết hắn đi! Diệt hắn đi! Đóng đinh hắn trên cây thập tự đi!”

Phi-lát hỏi họ, “Các anh muốn tôi đóng đinh vua của các anh sao?”

Các giới trưởng tế trả lời, “Chúng tôi chỉ có một vua duy nhất là Hoàng đế mà thôi!”

¹⁶Phi-lát đành giao Chúa Giê-xu cho chúng để đóng đinh.

Chúa Giê-xu bị đóng đinh trên cây thập tự

(Ma 27:32–44; Mác 15:21–32; Lu 23:26–43)

Bọn lính liền bắt Chúa Giê-xu mang đi.

¹⁷Chúa Giê-xu vác cây thập tự đi đến một nơi gọi là ‘Đồi Sọ,’ tiếng Do-thái* gọi là Gô-gô-tha. ¹⁸Họ đóng đinh Ngài tại đó. Họ cũng đóng đinh hai người nữa, mỗi người một bên, còn Chúa Giê-xu ở chính giữa. ¹⁹Phi-lát viết một tấm bảng treo trên thập giá, bảng đề: GIÊ-XU NGƯỜI NA-XA-RÉT, VUA DÂN DO-THÁI. ²⁰Bảng ấy viết bằng tiếng Do-thái, La tinh, và Hi-lạp. Có nhiều người Do-thái đọc thấy vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh không xa thành phố bao nhiêu. ²¹Các giới trưởng tế bảo Phi-lát, “Xin đừng viết ‘Vua dân Do-thái’ mà hãy viết, ‘Người này xưng, ta là Vua dân Do-thái.’”

²²Phi-lát trả lời, “Điều gì ta viết rồi thì để yên như thế.”

²³Sau khi bọn lính đã đóng đinh Chúa Giê-xu, chúng lấy áo xống Ngài và chia làm bốn phần, mỗi tên lính lấy một phần. Chúng cũng lấy áo dài* của Ngài, áo đó không có đường may vì dệt bằng một tấm vải nguyên, từ trên

xuống dưới. ²⁴Chúng bần nhau, “Đừng xé áo nầy ra mà hãy bắt thăm*, ai trúng nấy được.” Như thế để thực hiện lời Thánh Kinh* viết:

“Chúng chia áo xống ta,
và bắt thăm* áo dài* ta.”

Thi thiên 22:18

Đó là việc bọn lính làm.

²⁵Đứng gần thập tự giá của Chúa Giê-xu có mẹ Ngài, em gái của mẹ Ngài, Ma-ri là vợ của Cơ-lô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len. ²⁶Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ Ngài và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh thì nói với mẹ Ngài rằng, “Mẹ ơi, đó là con của mẹ.” ²⁷Rồi Ngài bảo môn đệ, “Đó là mẹ của con.” Kể từ giờ đó, môn đệ ấy rước mẹ Ngài về ở với mình.

Chúa Giê-xu chết

(Ma 27:45–56; Mác 15:33–41; Lu 23:44–49)

²⁸Sau đó, Chúa Giê-xu biết mọi việc đã xong và để hoàn thành lời Thánh Kinh, Ngài thốt lên, “Tôi khát nước.”^a ²⁹Ở đó có một cái bầu đựng đầy giấm nên mấy tên lính liền lấy một miếng bông đá, nhúng vào giấm rồi lấy nhánh cây kinh giới đưa lên miệng Ngài. ³⁰Sau khi Chúa Giê-xu nếm giấm liền nói, “Sứ mạng đã xong!” Rồi Ngài gục đầu xuống và tắt hơi.

³¹Hôm ấy là Ngày Chuẩn Bị*, và hôm sau là ngày Sa-bát* đặc biệt. Các người Do-thái không muốn để xác chết còn trên cây thập tự trong ngày Sa-bát, nên họ xin Phi-lát ra lệnh đánh gãy chân những người bị đóng đinh để mang xác xuống. ³²Vì thế bọn lính đến đánh gãy chân người thứ nhất rồi người thứ nhì là hai người bị đóng đinh bên cạnh Chúa Giê-xu. ³³Nhưng khi họ đến nơi Chúa Giê-xu thì thấy Ngài đã chết nên không đánh gãy

^a19:28 “Tôi khát nước” Xem Thi thiên 22:15; 69:21.

chân Ngài. ³⁴Tuy nhiên có một tên lính phóng cây giáo đâm qua hông Ngài thì máu và nước liền tuôn ra. ³⁵Người chứng kiến chuyện nầy là người kể lại cho chúng ta và điều gì người kể là thật. Người biết mình nói thật và thuật lại để các người tin. ³⁶Những sự việc nầy xảy ra để hoàn thành lời Thánh Kinh: “Sẽ không có một cái xương nào của Ngài bị gãy.”^b ³⁷Và cũng có lời Thánh Kinh nữa viết, “Họ sẽ nhìn thấy người mà họ đã đâm.”^c

Chúa Giê-xu được chôn cất

(Ma 27:57–61; Mác 15:42–47; Lu 23:50–56)

³⁸Sau đó, Giô-xép người thành A-ri-ma-thê, đến xin Phi-lát để nhận xác Chúa Giê-xu. Giô-xép là một môn đệ kín của Chúa Giê-xu, vì ông sợ các người Do-thái. Phi-lát cho phép nên Giô-xép đến lấy xác Ngài. ³⁹Ni-cô-đem, người trước kia có thăm Chúa Giê-xu vào buổi tối cũng đến. Ông mang theo khoảng 30 lít một dược và trầm hương.* ⁴⁰Hai người lấy xác Chúa Giê-xu, quấn trong vải liệm cùng với hương liệu theo tục lệ chôn cất của người Do-thái. ⁴¹Nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh có một cái vườn. Trong vườn ấy có một ngôi mộ mới chưa chôn ai. ⁴²Vì là ngày Chuẩn bị* của ngày lễ Do-thái, và ngôi mộ lại ở gần, nên hai ông chôn Chúa Giê-xu tại đó.

Ngôi mộ trống

(Ma 28:1–10; Mác 16:1–8; Lu 24:1–12)

20 ¹Buổi sáng ngày đầu tuần lễ, khi trời hãy còn tối, Ma-ri Ma-đơ-len đến thăm mộ thì thấy tảng đá chặn cửa mộ đã được lăn đi chỗ khác. ²Cô vội vàng chạy về báo tin cho Phia-rơ và môn đệ Ngài yêu. Ma-ri bảo,

^b19:36 “Sẽ không ... gãy” Trích Thi thiên 34:20. Ý niệm nầy lấy trong Xuất Ai-Cập 12:46; Dân 9:12. ^c19:37 “Họ sẽ ... đã đâm” Xa-cha-ri 12:10.

“Người ta dời Chúa đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!”

³Nghe thế Phia-rơ và môn đệ kia vội vàng chạy đến mộ. ⁴Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn nên đến mộ trước. ⁵Ông cúi xuống nhìn vào trong, thấy vải liệm nằm đó nhưng không bước vào. ⁶Xi-môn Phia-rơ đến sau, vào thẳng trong mộ, thấy vải liệm nằm đó ⁷và khăn liệm quấn quanh đầu Chúa Giê-xu được xếp lại để riêng ra, không cùng chỗ với vải liệm. ⁸Rồi môn đệ kia, người đã đến mộ trước, cũng bước vào thì thấy và tin. ⁹Lúc ấy hai người vẫn chưa hiểu lời Thánh Kinh nói rằng Ngài phải sống lại từ cõi chết.

Chúa Giê-xu hiện ra với Ma-ri Ma-đơ-len

(Mác 16:9-11)

¹⁰Rồi hai người trở về nhà.

¹¹Còn Ma-ri thì đứng ngoài mộ sụt sùi khóc. Cô vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ ¹²thì thấy hai thiên sứ mặc áo trắng ngồi chỗ đã đặt xác Chúa Giê-xu, một người ở phía đầu, một người phía chân.

¹³Họ hỏi Ma-ri, “Cô ơi, sao cô khóc?”

Cô trả lời, “Người ta mang Chúa tôi đi mất, không biết họ để Ngài ở đâu!” ¹⁴Nói xong, cô quay lại, thấy Chúa Giê-xu đang đứng đó nhưng không nhận ra Ngài.

¹⁵Chúa Giê-xu hỏi, “Cô ơi, sao cô khóc? Cô tìm ai vậy?”

Tưởng là người làm vườn nên cô hỏi, “Thưa bác, có phải bác dời Ngài đi rồi không? Bác để Ngài đâu thì cho tôi biết để tôi đến lấy.”

¹⁶Chúa Giê-xu gọi, “Ma-ri!”

Ma-ri quay người lại về hướng Ngài và kêu lên bằng tiếng Do-thái*, “*Ra-bô-ni!*” nghĩa là ‘Thầy.’

¹⁷Chúa Giê-xu bảo, “Đừng ôm lấy ta vì ta chưa lên cùng Cha. Nhưng hãy đi

nói với các anh em ta rằng ‘Ta trở về cùng Cha ta cũng là Cha các con, cùng Thượng Đế của ta cũng là Thượng Đế của các con.’”

¹⁸Ma-ri Ma-đơ-len về thuật cho các môn đệ rằng, “Tôi đã thấy Chúa!” đồng thời bảo họ những điều Ngài đã dặn.

Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ

(Ma 28:16–20; Mác 16:14–18; Lu 24:36–49)

¹⁹Lúc ấy là chiều ngày đầu tiên trong tuần, các môn đệ đang nhóm họp lại, tất cả cửa nẻo đều khoá chặt vì sợ người Do-thái. Bỗng nhiên Chúa Giê-xu hiện ra đứng giữa họ và nói, “Bình an cho các con.” ²⁰Nói xong Ngài đưa tay và hông ra. Môn đệ vô cùng mừng rỡ khi thấy Chúa.

²¹Ngài lại bảo, “Bình an cho các con! Cha đã sai ta ra sao thì ta cũng sai các con như thế.” ²²Nói xong Ngài hà hơi trên họ và nói, “Hãy nhận lãnh Thánh Linh*.” ²³Nếu các con tha tội cho ai thì tội người ấy sẽ được tha; còn nếu các con không tha thì tội người ấy sẽ không được tha.”

Chúa Giê-xu hiện ra cho Tô-ma

²⁴Tô-ma, còn gọi là Đi-đim, một trong mười hai môn đệ, không có mặt ở đó khi Chúa Giê-xu hiện ra. ²⁵Các môn đệ kia quả quyết với Tô-ma rằng, “Chúng tôi đã thấy Chúa!” Nhưng Tô-ma bảo, “Nếu tôi không thấy dấu sẹo đính nơi tay Ngài, nếu ngón tay tôi không rờ được dấu đính và bàn tay tôi không đụng vào hông Ngài thì tôi không tin.”

²⁶Một tuần sau, các môn đệ đang nhóm nhau trong phòng, lần này có mặt Tô-ma. Cửa đang khoá chặt thì Chúa Giê-xu bỗng hiện đến đứng giữa họ và nói rằng, “Bình an cho các con.” ²⁷Rồi Ngài bảo Tô-ma, “Hãy đặt ngón tay con vào đây và hãy nhìn kỹ bàn tay ta.

Hãy đến đặt bàn tay con vào hông ta. Đừng ngờ vực nữa mà hãy tin!”

²⁸Thô-ma kêu lên, “Lạy Chúa và Thượng Đế của con!”

²⁹Chúa Giê-xu bảo Thô-ma, “Bây giờ con tin vì mắt con đã thấy ta. Ai không thấy mà tin là người có phúc thật!”

Lý do Giăng viết sách này

³⁰Chúa Giê-xu còn làm nhiều phép lạ* nữa trước mặt các môn đệ nhưng không ghi lại trong sách này. ³¹Nhưng những việc này được viết ra để anh chị em tin rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế, Con Thượng Đế, và nếu tin Ngài thì anh chị em sẽ hưởng sự sống nhờ danh Ngài.

Chúa hiện ra cho bảy môn đệ

21 ¹Sau đó, Chúa Giê-xu hiện ra một lần nữa cho các môn đệ ở bờ hồ Ga-li-lê. Sự việc xảy ra như sau: ²Một số môn đệ họp lại, có Xi-môn Phia-rơ, Thô-ma còn gọi là Đi-đim, Na-tha-niên người thành Ca-na miền Ga-li-lê, hai con trai Xê-bê-đê và hai môn đệ khác. ³Xi-môn Phia-rơ bảo, “Tôi đi đánh cá đây.”

Mấy người kia đồng tình, “Chúng tôi cùng đi với anh.” Họ xuống thuyền ra đi nhưng suốt đêm chẳng đánh được gì cả.

⁴Sáng sớm hôm sau, Chúa Giê-xu đứng trên bờ nhưng họ không nhận ra Ngài. ⁵Chúa Giê-xu hỏi họ, “Các bạn đánh được con cá nào không?”

Họ đáp, “Chẳng được gì hết.”

⁶Ngài bảo họ, “Quăng lưới phía bên phải thuyền đi, các bạn sẽ bắt được vài con.” Họ liền quăng lưới xuống nhưng kéo lên không nổi vì quá nhiều cá.

⁷Môn đệ Chúa Giê-xu yêu bảo Phia-rơ, “Chúa đó!” Khi Phia-rơ nghe vậy liền lấy áo ngoài choàng qua

người vì ông đã cởi hết quần áo ra, rồi nhảy ùm xuống nước. ⁸Các môn đệ kia chèo thuyền vào bờ, kéo theo lưới đầy cá. Lúc ấy họ cũng không xa bờ lắm, chỉ cách khoảng một trăm thước. ⁹Khi bước ra khỏi thuyền, vừa đặt chân lên bờ thì họ thấy có mấy con cá đang nướng trên than lửa đỏ và ít bánh mì. ¹⁰Chúa Giê-xu bảo họ, “Mang cá các bạn mới đánh lại đây.”

¹¹Xi-môn lên thuyền kéo mẻ lưới đầy một trăm năm mươi ba con cá lớn lên bờ; và mặc dù nhiều cá như thế mà lưới vẫn không đứt. ¹²Chúa Giê-xu mời họ, “Các anh em lại đây ăn đi.” Tuy nhiên không một môn đệ nào dám hỏi, “Ông là ai?” vì họ biết đúng là Chúa. ¹³Chúa Giê-xu bước tới lấy bánh và cá mời họ ăn.

¹⁴Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu hiện ra cùng các môn đệ, sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Chúa Giê-xu nói chuyện với Phia-rơ

¹⁵Sau khi ăn xong Chúa Giê-xu hỏi Phia-rơ, “Xi-môn con của Giăng, con có yêu ta hơn những người này không?”

Phia-rơ đáp, “Dạ có, Chúa biết con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng các chiên con^a ta.”

¹⁶Ngài lại hỏi lần nữa, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Ông thưa, “Dạ có, Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy chăm sóc các chiên ta.”

¹⁷Ngài lại hỏi lần thứ ba, “Xi-môn, con của Giăng, con có yêu ta không?”

Phia-rơ buồn bực vì Chúa Giê-xu hỏi mình đến lần thứ ba, “Con có yêu ta không?”

^a21:15 *chiên con* Chúa Giê-xu dùng danh từ này để chỉ những người theo Ngài.

Phia-rơ đáp, “Thưa Chúa, Chúa biết hết mọi việc. Chúa biết rằng con yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu bảo, “Hãy nuôi dưỡng đàn chiên ta. ¹⁸Ta bảo thật, khi còn trẻ, con tự nai nịt lấy và muốn đi đâu thì đi. Nhưng khi già rồi con sẽ gơ tay ra cho người khác nai nịt và dắt đi đến nơi con không muốn đi.” ¹⁹Nói như thế, Chúa ám chỉ Phia-rơ sẽ chết cách nào để làm vinh hiển Thượng Đế. Rồi Ngài bảo Phia-rơ, “Con hãy theo ta!”

²⁰Phia-rơ quay lại thấy môn đệ mà Chúa Giê-xu yêu đang theo sau. Môn đệ này là người nghiêng qua Chúa Giê-xu trong bữa ăn tối để hỏi, “Thưa Chúa, ai là người phản Ngài?” ²¹Khi thấy môn đệ ấy đi phía sau, Phia-rơ liền hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa còn người này thì sao?”

²²Chúa Giê-xu trả lời, “Nếu ta muốn người này sống cho đến khi ta trở lại thì không liên quan gì đến con cả. Phần con, hãy theo ta!”

²³Thế là có tiếng đồn trong vòng các anh em rằng người ấy sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu không nói là người ấy sẽ không chết. Ngài chỉ nói, “Nếu ta muốn người ấy sống cho đến khi ta trở lại thì không liên hệ gì với con,” thế thôi.

²⁴Môn đệ ấy là người làm chứng và ghi lại những chuyện này. Chúng ta biết những lời chứng của người là thật.

²⁵Còn rất nhiều việc khác mà Chúa Giê-xu đã làm. Nếu người ta ghi lại từng điều một, thì tôi nghĩ rằng cả thế giới này không đủ chỗ chứa hết các sách được viết ra nữa.

Công Vụ

các Sứ đồ

Lu-ca viết thêm một sách nữa

1 ¹Kính gửi Thê-ô-phi-lơ. Trong sách thứ nhất tôi thuật lại mọi điều Chúa Giê-xu đã làm và dạy từ ban đầu ²cho đến lúc Ngài được tiếp về trời. Trước đó, qua Thánh Linh, Ngài đã cho các sứ đồ được chọn biết họ phải làm gì. ³Sau khi chịu chết, Ngài hiện ra cùng họ và chứng minh bằng nhiều cách rằng Ngài thật đang sống. Các sứ đồ thấy Chúa Giê-xu trong bốn mươi ngày, sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết. Ngài cũng nói cho họ biết về Nước Trời. ⁴Có lần đang khi ăn với các môn đệ, Chúa dặn họ đừng rời thành Giê-ru-sa-lem. Ngài bảo, “Hãy ở đây chờ đợi điều Cha đã hứa mà ta đã cho các con biết. ⁵Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng bằng nước, nhưng vài hôm nữa các con sẽ được làm báp-têm bằng Thánh Linh.”

Chúa Giê-xu được tiếp về thiên đàng

⁶Trong khi đang nhóm họp, các môn đệ hỏi Chúa Giê-xu, “Thưa Chúa, có phải Ngài hiện đang lập lại nước Ít-ra-en không?”

⁷Ngài đáp, “Cha là Đấng duy nhất có quyền định đoạt ngày giờ. Điều ấy các con không cần biết. ⁸Nhưng khi Thánh Linh ngự xuống trên các con thì các con sẽ nhận lấy thần quyền và sẽ làm chứng cho ta—bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem, cả miền Giu-đi-a, miền Xa-ma-ri rồi lan đến toàn thế giới.”

⁹Sau khi nói xong, Ngài được tiếp về trời, trước mắt họ, có một đám mây che khuất Ngài. ¹⁰Lúc Ngài đang cất lên thì họ cứ nhìn chăm lên trời. Bỗng có hai người mặc áo trắng xuất hiện đứng cạnh họ. ¹¹Hai người ấy hỏi, “Các ông Ga-li-lê ơi, sao lại đứng nhìn chăm lên trời làm gì thế? Chúa Giê-xu mà các ông thấy đang được tiếp lên trời, cũng sẽ trở lại như cách các ông thấy Ngài về trời vậy.”

Một sứ đồ mới được tuyển chọn

¹²Rồi họ từ núi Ô-liu trở về Giê-ru-sa-lem. Núi đó cách Giê-ru-sa-lem khoảng nửa dặm. ¹³Khi vào thành thì họ lên một phòng trên gác, nơi họ cư ngụ. Phia-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-mi, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con của A-phê, Xi-môn còn gọi là kẻ Quá Khích và Giu-đa con của Gia-cơ có mặt tại đó.

¹⁴Cùng với một số phụ nữ, họ tiếp tục cầu nguyện. Trong số đó có Ma-ri, mẹ Chúa Giê-xu, và là mẹ các em Ngài.

¹⁵Lúc ấy có một buổi họp của các tín hữu gồm khoảng một trăm hai mươi người. Phia-rơ đứng dậy nói rằng, ¹⁶⁻¹⁷“Thưa anh chị em”, trong Thánh Kinh, Đa-vít khi cảm nhận Thánh Linh có nói về việc Giu-đa. Hắn là một người trong chúng ta, cùng hầu việc chung với chúng ta nhưng hắn đã hướng dẫn người bắt Chúa Giê-xu.

¹⁸“Hắn mua một thửa ruộng bằng tiền kiếm được do hành vi gian ác của mình. Nhưng rồi té xuống chết, ban xác, đổ ruột ra. ¹⁹Mọi người ở Giê-ru-sa-lem đều biết rõ chuyện này, cho nên họ gọi chỗ ấy là A-kên-đa-ma trong ngôn ngữ họ, nghĩa là ‘Ruộng Máu.’”

²⁰Phia-rơ tiếp, “Trong sách Thi thiên có viết như sau:

‘Nguyện chỗ ở của nó bị bỏ hoang;
để không ai ở đó.’ *Thi thiên 69:25*

Và cũng có lời viết thêm:

‘Nguyện có người khác lãnh đạo thế
chỗ nó.’ *Thi thiên 109:8*

^{21–22}“Cho nên chúng ta phải chọn một người làm chứng cùng với chúng ta về việc Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Người ấy phải thuộc nhóm chúng ta, trong thời gian Chúa Giê-xu ở với chúng ta—từ lúc Giăng làm lễ báp-têm cho dân chúng cho đến lúc Ngài được tiếp về thiên đàng khỏi chúng ta.”

²³Họ đưa hai tên ra trước mọi người trong nhóm. Tên một người là Ba-sa-ba cũng gọi là Giúc-tu, người kia là Ma-thia. ^{24–25}Các sứ đồ cầu nguyện, “Lạy Chúa, Ngài biết tư tưởng của mọi người. Xin cho chúng con biết người nào được Ngài chọn để lo công việc Ngài. Xin cho chúng con biết ai sẽ làm sứ đồ thế Giu-đa, là người đã quay trở về nơi ở của nó.” ²⁶Sau đó họ bắt thăm. Thăm trúng Ma-thia cho nên ông được chọn gia nhập làm sứ đồ cùng với mười một người kia.

Thánh Linh ngự xuống

2 Vào ngày Lễ Thất Tuần, họ đang họp chung một chỗ.

²Bỗng nhiên có tiếng như gió mạnh thổi ào ào từ trời đầy khắp phòng nơi họ đang ngồi. ³Họ thấy các ngọn lửa tản ra đậu trên mỗi người. ⁴Tất cả được đầy Thánh Linh và bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ* khác theo quyền năng Thánh Linh cho.

⁵Lúc ấy tại Giê-ru-sa-lem cũng có mấy người Do-thái sùng đạo đến từ mọi nước trên thế giới. ⁶Khi nghe tiếng ồn ào thì nhiều người chạy lại. Ai nấy đều ngạc nhiên vì mỗi người nghe các tín hữu nói tiếng của chính nước mình. ⁷Họ sững sốt hỏi nhau, “Này, có phải tất cả mấy người đang nói đó đều là người Ga-li-lê không? ⁸Thế tại sao chúng ta nghe họ nói tiếng của nước chúng ta? Chúng ta thuộc nhiều nơi khác nhau: ⁹Miền Ba-thia, Mê-đi, Ê-lam, Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đi-a, Cáp-ba-đốc, Bôn-tu, Á châu, ¹⁰Phi-ri-gi, Băm-phi-lia, Ai-cập, các miền thuộc Ly-bi gần Xy-ren, La-mã ¹¹gồm người Do-thái và những người đã trở thành dân Do-thái, miền Cơ-rét và Á-rập. Chúng ta nghe họ thuật lại những việc lớn mà Thượng Đế đã làm bằng chính ngôn ngữ của nước chúng ta!” ¹²Mọi người đều ngạc nhiên và hoang mang hỏi nhau, “Việc này là nghĩa làm sao?” ¹³Nhưng có kẻ khác nhạo cười bảo, “Họ đang say vì uống quá nhiều rượu đó.”

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

¹⁴Nhưng Phia-rơ đứng lên cùng với mười một sứ đồ lớn tiếng nói với dân chúng rằng, “Thưa đồng bào Do-thái và tất cả các người có mặt ở Giê-ru-sa-lem! Xin nghe điều tôi sắp nói đây. ¹⁵Những người này không phải say rượu như các anh chị em tưởng đâu vì bây giờ mới có chín giờ sáng thôi! ¹⁶Nhà tiên tri Giô-ên đã viết về những việc xảy ra hôm nay như sau:

- 17 ‘Thượng Đế phán:
 Vào những ngày cuối cùng
 Ta sẽ đổ Thánh Linh ta trên
 mọi người.
 Con trai và con gái các người sẽ nói
 tiên tri.
 Người trẻ tuổi sẽ thấy dị tượng,
 còn người lớn tuổi sẽ thấy
 chiêm bao.
- 18 Lúc ấy ta sẽ đổ Thánh Linh
 trên các đầy tớ nam và nữ,
 họ sẽ nói tiên tri.
- 19 Ta sẽ làm phép lạ trên trời và
 dưới đất:
 máu, lửa và khói đen.
- 20 Mặt trời sẽ tối sầm lại,
 mặt trăng hóa đỏ như máu,
 trước ngày vinh hiển lớn lao của
 Chúa đến.
- 21 Còn ai kêu xin Chúa thì sẽ
 được cứu.’ *Giô-ên 2:28-32*

22“Hỡi anh chị em Ít-ra-en hãy
 nghe: Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét là
 Đấng được Thượng Đế chọn qua các
 phép lạ, dấu kỳ mà Ngài làm. Tất cả
 anh chị em đều rõ chuyện này, vì mọi
 việc đều đã xảy ra ngay đây giữa
 vòng anh chị em. 23Chúa Giê-xu đã
 được ban cho anh chị em nhưng anh
 chị em đã dùng tay của những kẻ
 không biết luật pháp xử tử Ngài bằng
 cách đóng đinh Ngài vào thập tự giá.
 Nhưng đó là chương trình Thượng Đế
 đã định từ lâu; Ngài biết trước việc ấy.
 24Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu
 sống lại từ kẻ chết, giải thoát Ngài
 khỏi khổ đau của sự chết vì sự chết
 không thể kềm giữ Ngài. 25Vua Đa-vít
 đã nói về Ngài như sau:

‘Tôi nhìn thấy Chúa trước mặt
 tôi luôn.
 Vì Ngài ở bên tôi,
 nên tôi sẽ không bị tổn hại.

- 26 Cho nên lòng tôi vui mừng, môi
 miệng tôi hớn hở.
 thân thể tôi nuôi hi vọng,
 27 vì Ngài không để tôi trong mồ mả^a.
 Ngài không để Đấng Thánh Ngài bị
 mục nát trong đó.
- 28 Ngài sẽ chỉ cho tôi con đường
 sự sống.
 Được ở với Ngài lòng tôi tràn đầy
 vui mừng.’ *Thi thiên 16:8-11*

29“Thưa anh chị em, tôi phải nói thật
 rằng Đa-vít, tổ tiên chúng ta đã chết và
 được chôn. Mồ mả của ông vẫn còn ở
 giữa chúng ta hôm nay. 30Ông là nhà
 tiên tri và biết Thượng Đế đã hứa với
 ông rằng Ngài sẽ chọn một người từ
 dòng họ Đa-vít để làm vua giống như
 ông^b vậy. 31Vì biết trước việc ấy nên
 Đa-vít nói về việc Chúa Cứu Thế sống
 lại từ kẻ chết.

Ông nói:

‘Ngài không bị bỏ quên trong mồ mả.
 Thân thể Ngài không bị mục nát
 trong đó.’

32Cho nên Chúa Giê-xu là Đấng mà
 Thượng Đế khiến sống lại từ kẻ chết.
 Còn chúng tôi đây là những người
 chứng kiến các việc ấy. 33Chúa Giê-xu
 đã được tiếp lên thiên đàng và hiện
 đang ngồi bên phải Thượng Đế. Cha đã
 ban Thánh Linh cho Chúa Giê-xu như
 Ngài hứa. Cho nên Chúa Giê-xu đã đổ
 Thánh Linh ra, như anh chị em nghe
 thấy hôm nay. 34Đa-vít không phải là
 người được tiếp lên thiên đàng nhưng
 ông nói:

‘Chúa phán cùng Chúa tôi,
 Hãy ngồi bên phải ta,

^a2:27 *mồ mả* Hay “ha-de,” nơi người chết ở.
^b2:30 *Thượng Đế ... như ông* Xem II Sa-mu-
 ên 7:13; Thi thiên 132:11.

³⁵ Cho đến khi ta đặt các kẻ thù người dưới quyền quản trị của người.^a

Thi thiên 110:1

³⁶“Cho nên, toàn dân Ít-ra-en cần biết điều này: Thượng Đế đã lập Chúa Giê-xu—Đấng mà anh chị em đã đóng đinh vào thập tự giá—làm Chúa và Đấng Cứu Thế.”

³⁷Khi dân chúng nghe thế họ cảm thấy trong lòng bị cáo trách nên hỏi Phia-rơ và các sứ đồ, “Bây giờ chúng tôi phải làm sao?”

³⁸Phia-rơ bảo họ, “Hãy ăn năn, mỗi người trong anh chị em hãy chịu lễ báp-têm nhân danh Chúa Giê-xu để được tha tội. Rồi anh chị em sẽ nhận được ân tứ của Thánh Linh. ³⁹Vì lời hứa này dành cho anh chị em, cho con cái anh chị em và cho những kẻ ở xa nghĩa là cho những người mà Thượng Đế đã gọi riêng cho Ngài.”

⁴⁰Phia-rơ cũng dùng nhiều lời nữa để cảnh cáo và khích lệ họ. Ông khuyên, “Hãy cứu mình khỏi những gian ác của người đời nay!” ⁴¹Cho nên những người tin nhận lời giảng Phia-rơ đều chịu lễ báp-têm. Trong ngày ấy có khoảng ba ngàn người gia nhập vào số các tín hữu. ⁴²Họ dùng thì giờ học hỏi lời dạy của các sứ đồ, san sẻ của cải, bẻ bánh^b và cầu nguyện chung với nhau.

Các tín hữu san sẻ của cải

⁴³Các sứ đồ làm nhiều phép lạ và dấu kỳ, ai nấy đều kính sợ Thượng Đế. ⁴⁴Mọi tín hữu đều họp chung nhau và chia sẻ mọi điều mình có. ⁴⁵Họ bán đất

^a2:35 Cho đến ... người Nguyên văn là, “cho đến chừng ta đặt mọi kẻ thù làm bệ chân người.” ^b2:42 bẻ bánh Đây có thể có nghĩa là một bữa ăn thường như trong câu 46 hoặc ‘Bữa Ăn của Chúa’, một bữa ăn đặc biệt mà Chúa Giê-xu dặn các môn đệ dùng để nhớ đến Ngài (Lu-ca 22:14–20).

đai và của cải rồi chia tiền ra, theo nhu cầu mỗi người. ⁴⁶Mỗi ngày các tín hữu họp chung nhau trong đền thờ. Họ dùng bữa tại nhà mình, vui lòng san sẻ thức ăn với nhau. ⁴⁷Họ ca ngợi Thượng Đế và được dân chúng mến chuộng. Mỗi ngày Chúa thêm người được cứu vào đoàn thể các tín hữu.

Phia-rơ chữa lành người què

3 ¹Một ngày nọ, Phia-rơ và Giăng lên đền thờ khoảng ba giờ chiều, là giờ định sẵn mỗi ngày để cầu nguyện. ²Nơi cổng đền thờ gọi là Cổng Đẹp, có một người bị què từ lúc mới sinh nằm đó. Mỗi ngày người ta mang anh ta đặt ở cổng ấy để xin tiền những người đi vào đền thờ. ³Khi thấy Phia-rơ và Giăng vào thì anh mở miệng xin tiền hai người. ⁴Phia-rơ và Giăng nhìn thẳng vào anh và bảo, “Hãy nhìn chúng tôi!” ⁵Anh liếc nhìn hai người, tưởng họ sẽ cho mình tiền. ⁶Nhưng Phia-rơ bảo, “Tôi không có vàng bạc gì hết nhưng tôi sẽ cho anh điều tôi có. Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy đứng lên và bước đi!” ⁷Rồi Phia-rơ nắm tay phải anh đỡ dậy. Lập tức bàn chân và mắt cá anh trở nên vững vàng. ⁸Anh nhảy lên, đứng trên chân rồi bắt đầu bước đi. Anh vào đền thờ với hai sứ đồ, vừa đi vừa nhảy vừa ca ngợi Thượng Đế. ^{9–10}Mọi người nhận ra anh là người què vẫn hay xin tiền nơi Cổng Đẹp. Bây giờ họ thấy anh vừa đi vừa ca ngợi Thượng Đế thì vô cùng sửng sốt.

Phia-rơ nói chuyện với dân chúng

¹¹Trong khi anh đang nắm tay Phia-rơ và Giăng thì dân chúng ngạc nhiên chạy lại xúm quanh họ nơi Cổng Sô-lô-môn. ¹²Thấy vậy Phia-rơ bảo, “Này người Ít-ra-en, sao các anh chị em ngạc nhiên? Anh chị em nhìn chúng tôi như

thể chúng tôi nhờ quyền năng hay công đức riêng mà khiến anh nầy đi được. ¹³Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Thượng Đế của tổ phụ chúng ta, ban vinh hiển cho Chúa Giê-xu, tôi tớ Ngài. Nhưng anh chị em đã giao Ngài cho Phi-lát giết. Ông ta định thả Ngài nhưng anh chị em gạt bỏ Ngài. ¹⁴Anh chị em không muốn Đấng thánh và vô tội nhưng ngược lại, anh chị em yêu cầu Phi-lát giao cho mình một kẻ giết người.^a ¹⁵Anh chị em giết Đấng ban sự sống, nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ trong kẻ chết. Chúng tôi là những người làm chứng về việc ấy. ¹⁶Nhờ đức tin nơi Chúa Giê-xu mà người què nầy được chữa lành là người mà anh chị em biết. Người nầy được hoàn toàn lành mạnh là nhờ đức tin nơi Chúa Giê-xu. Chính anh chị em thấy tận mắt chuyện ấy!

¹⁷“Thưa anh chị em, tôi biết sở dĩ anh chị em đối xử với Chúa Giê-xu như thế là vì cả anh chị em lẫn các nhà lãnh đạo đều không hiểu điều mình làm. ¹⁸Qua các nhà tiên tri, Thượng Đế đã nói rằng Chúa Cứu Thế phải chịu khổ hình và chết. Nay Thượng Đế đã khiến mọi điều ấy xảy ra đúng như vậy. ¹⁹Cho nên hãy ăn năn! Hãy trở lại cùng Thượng Đế thì Ngài sẽ tha tội cho anh chị em. Rồi Chúa sẽ mang đến thời kỳ nghỉ ngơi. ²⁰Ngài cũng sẽ sai Chúa Giê-xu, Đấng Ngài đã chọn làm Chúa Cứu Thế của anh chị em. ²¹Tuy nhiên Chúa Giê-xu phải ở lại thiên đàng cho đến khi mọi việc được sửa sang lại. Từ xưa, qua các nhà tiên tri thánh, Thượng Đế đã nói về thời kỳ nầy. ²²Mô-se nói, ‘Chúa, là Thượng Đế các người, sẽ ban cho các người một nhà tiên tri giống

như ta. Nhà tiên tri ấy là một người trong các người. Các người hãy nghe lời người. ²³Ai không vâng lời nhà tiên tri đó sẽ bị xử tử, cắt đứt khỏi dân Chúa.’^b ²⁴Sa-mu-ên và tất cả các nhà tiên tri khác thay mặt Thượng Đế đến sau ông cũng nói đến thời kỳ nầy. ²⁵Anh chị em là đồng dôi của các nhà tiên tri. Anh chị em đã nhận giao ước mà Thượng Đế lập với tổ tiên mình. Ngài bảo Áp-ra-ham, ông tổ của anh chị em như sau, ‘Nhờ dòng dõi người mà các dân trên đất sẽ hưởng phúc.’^c ²⁶Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại và trước hết sai Ngài đến để ban phúc lành cho anh chị em bằng cách giúp cho mỗi anh chị em quay khỏi điều ác.”

Phia-rơ và Giảng trước mặt Hội Đồng

4 ¹Trong khi Phia-rơ và Giảng đang nói chuyện với dân chúng thì các thầy tế lễ, sĩ quan chỉ huy toán lính canh gác đền thờ và các người Xa-đu-xê ập đến. ²Họ bực mình vì hai sứ đồ giảng dạy dân chúng rằng Chúa Giê-xu đã sống lại từ kẻ chết. ³Các nhà lãnh đạo Do-thái bắt giam Phia-rơ và Giảng. Vì lúc ấy đã tối, nên họ nhốt hai người trong ngục cho đến hôm sau. ⁴Nhưng nhiều người đã nghe Phia-rơ và Giảng giảng thì tin điều hai sứ đồ nói. Lúc ấy có khoảng năm ngàn tín hữu.

⁵Hôm sau, các lãnh tụ, các bô lão Do-thái và các giáo sư luật họp lại tại Giê-ru-sa-lem. ⁶An-na, thầy tế lễ tối cao, Cai-pha, Giảng và A-lich-sơn có mặt tại đó cùng với toàn thể gia đình thầy tế lễ tối cao. ⁷Họ bắt Phia-rơ và Giảng trình diện và hạch hỏi, “Mấy anh lấy quyền hành nào hay ai cho các anh quyền làm chuyện nầy?”

^a3:14 kẻ giết người Túc Ba-ra-ba, người mà quần chúng xin Phi-lát phóng thích thay vì Chúa Giê-xu (Lu-ca 23:18).

^b3:23 ‘Ai không ... dân Chúa’ Phục truyền luật lệ 18:15, 19. ^c3:25 ‘Nhờ ... hưởng phúc’ Sáng thế 22:18; 26:4.

⁸Lúc ấy Phia-rơ cảm nhận Thánh Linh, nói với họ, “Thưa quý vị lãnh đạo dân chúng và các bô lão, ⁹có phải quý vị hạch hỏi chúng tôi về việc lành chúng tôi làm cho một người què không? Có phải quý vị muốn biết ai đã chữa lành cho người đó không? ¹⁰Chúng tôi muốn tất cả quý vị và toàn dân Do-thái biết rằng người nầy được chữa lành là nhờ quyền năng của Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét. Quý vị đã đóng đinh Ngài nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. Người nầy trước bị què, nhưng nay được lành và đang đứng trước mặt quý vị đây, nhờ quyền năng Chúa Giê-xu. ¹¹Chúa Giê-xu là

‘tảng đá^a bị quý vị, là thợ xây nhà, loại bỏ, lại trở thành đá góc nhà.’

Thi thiên 118:22

¹²“Ngoài Chúa Giê-xu ra không ai có thể cứu con người được. Danh Ngài là quyền năng duy nhất trên thế gian đã được ban cho nhân loại để cứu con người. Chúng ta phải nhờ Ngài mới được cứu.”

¹³Các nhà lãnh đạo Do-thái thấy Phia-rơ và Giăng ăn nói bạo dạn, họ biết cả hai đều là người tầm thường, không học hành bao nhiêu nên vô cùng kinh ngạc. Họ nhận ra là Phia-rơ và Giăng đã từng ở với Chúa Giê-xu. ¹⁴Vì thấy người được chữa lành đang đứng cạnh hai sứ đồ nên họ không thể bẻ bác gì được. ¹⁵Sau khi các nhà lãnh đạo Do-thái ra lệnh đem hai sứ đồ khỏi phòng họp, họ bắt đầu bàn bạc. ¹⁶Họ bảo, “Chúng ta phải xử trí thế nào với mấy người nầy? Ai ở Giê-ru-sa-lem cũng biết họ đã làm một phép lạ sờ sờ, chúng ta không thể chối cãi. ¹⁷Nhưng để cho

tin nầy khỏi lan rộng thêm giữa vòng dân chúng, chúng ta phải cấm họ không được dùng danh ấy giảng cho dân chúng nữa.”

¹⁸Họ cho mang Phia-rơ và Giăng vào và cấm không được nói hay dạy dân chúng về danh Chúa Giê-xu nữa. ¹⁹Nhưng Phia-rơ và Giăng trả lời, “Quý vị hãy xét điều nào Thượng Đế muốn. Chúng tôi nên vâng lời quý vị hay vâng lời Thượng Đế? ²⁰Vì chúng tôi không thể im lặng mà phải nói ra điều mình đã nghe và thấy.” ²¹Các nhà lãnh đạo Do-thái cấm hai sứ đồ lần nữa, rồi thả ra. Họ không biết cách nào để trừng phạt các sứ đồ, vì cả dân chúng đều ca ngợi Thượng Đế về sự việc vừa xảy ra. ²²Người được chữa lành ấy hơn bốn mươi tuổi.

Các tín hữu cầu nguyện

²³Sau khi Phia-rơ và Giăng rời cuộc họp với nhóm lãnh tụ Do-thái, hai người trở về thuật cho các tín hữu khác nghe những gì mà giới trưởng tế và các bô lão Do-thái đã bảo họ. ²⁴Khi các tín hữu nghe thế, họ đồng tâm cầu nguyện cùng Thượng Đế, “Lạy Chúa, Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó. ²⁵Nhờ Thánh Linh Ngài và qua tổ phụ chúng tôi là Đa-vít, tôi tớ Ngài, Ngài đã phán:

‘Tại sao các dân tức giận?

Tại sao họ lập mưu vô ích?

²⁶ Các vua trên đất chuẩn bị chiến đấu, các nhà lãnh đạo lập mưu chống lại Chúa và Đấng Cứu Thế của Ngài.’

Thi thiên 2:1-2

²⁷“Những việc ấy xảy ra khi Hê-rốt, Bôn-ti Phi-lát, những người không phải Do-thái cùng những người Do-thái họp nhau nghịch Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem. Chúa Giê-xu là đầy tớ thánh của

^a4:11 tảng đá Dấu hiệu chỉ về Chúa Giê-xu.

Ngài mà Ngài đã lập làm Đấng Cứu Thế. ²⁸Họ làm cho kế hoạch Ngài được thành tựu do quyền năng và ý muốn Ngài. ²⁹Bây giờ, lạy Chúa, xin hãy lắng nghe lời hăm dọa của họ. Lạy Chúa, xin giúp tôi tố Ngài mạnh dạn rao giảng lời Ngài. ³⁰Xin giúp chúng con can đảm bằng cách tỏ quyền năng chữa trị của Ngài. Xin chứng tỏ và làm nhiều phép lạ do quyền năng Chúa Giê-xu, tôi tớ thánh của Ngài.”

³¹Sau khi họ cầu nguyện xong thì nơi họp rung chuyển. Mọi người đều được nhận Thánh Linh và mạnh dạn rao giảng lời Thượng Đế, không sợ hãi gì.

Các tín hữu san sẻ của cải

³²Các tín hữu đều đồng lòng và xem của riêng mình như của chung. Thật ra, họ san sẻ với nhau mọi thứ. ³³Nhờ quyền năng lớn lao, các sứ đồ thuật cho dân chúng biết là Chúa Giê-xu đã thật sống lại từ kẻ chết. Thượng Đế cũng ban phúc lành nhiều cho các tín hữu. ³⁴Không ai trong nhóm thiếu thốn điều gì. Thỉnh thoảng có người bán ruộng đất hoặc nhà cửa, mang tiền lại, ³⁵giao cho các sứ đồ. Rồi tiền ấy được phát cho người nào túng thiếu.

³⁶Có một tín hữu tên Giô-xép, người Lê-vi, sinh ở đảo Chip. Các sứ đồ gọi ông là Ba-na-ba nghĩa là “người giúp giã.” ³⁷Giô-xép có một thửa ruộng, bán đi rồi mang tiền giao cho các sứ đồ.

A-na-nia và Xa-phi-ra chết

5 ¹Tuy nhiên có một người tên A-na-nia và vợ là Xa-phi-ra bán một ít đất. ²Ông giữ lại một phần tiền cho mình, bà vợ cũng biết chuyện ấy và đồng lòng với chồng. Ông đem phần tiền còn lại giao cho các sứ đồ. ³Phia-rơ hỏi, “A-na-nia ơi, sao ông để Sa-tăng cai trị tư tưởng ông đến nỗi ông nói dối

cùng Thánh Linh và giữ lại một phần tiền bán đất? ⁴Trước khi ông bán đất thì đất đó thuộc về ông. Ngay sau khi bán rồi, ông có thể dùng tiền ấy cách nào cũng được. Tại sao ông lại định làm chuyện này? Ông đã nói dối Thượng Đế chứ không phải dối chúng tôi đâu!” ⁵⁻⁶A-na-nia vừa nghe như thế liền té xuống tắt thở. Có mấy thanh niên vào, liệm xác ông, mang đi chôn. Ai nghe chuyện cũng kính sợ.

⁷Khoảng ba giờ sau, vợ ông vào, chưa hay biết sự việc vừa xảy ra. ⁸Phia-rơ hỏi, “Bà hãy nói cho tôi biết, đây có phải là trọn số tiền bán đất của bà không?”

Xa-phi-ra trả lời, “Dạ phải, đó là số tiền bán được.”

⁹Phia-rơ bảo, “Tại sao hai vợ chồng bà đồng mưu thách thức Thánh Linh của Chúa? Kìa, mấy người vừa chôn chồng bà đã về đến cửa, họ sẽ mang bà đi luôn.” ¹⁰Ngay lúc đó Xa-phi-ra té xuống nơi chân Phia-rơ và tắt thở. Khi các thanh niên bước vào thấy bà chết, họ liền mang bà ra chôn bên cạnh chồng. ¹¹Cả hội thánh và mọi người nghe chuyện ấy đều kính sợ.

Các sứ đồ chữa lành nhiều người

¹²Các sứ đồ làm nhiều dấu kỳ và phép lạ trong dân chúng. Tất cả đều nhóm họp dưới vòm cổng Sô-lô-môn. ¹³Không ai khác dám gia nhập nhóm của họ nhưng dân chúng thì rất kính nể họ. ¹⁴Càng ngày càng có nhiều người, cả nam lẫn nữ, tin nhận Chúa và thêm vào số các tín hữu. ¹⁵Dân chúng mang những người bệnh nằm trên chõng và trên chiếu đặt giữa phố để mong khi Phia-rơ đi qua thì bóng của ông có thể che phủ họ. ¹⁶Quần chúng từ các tỉnh quanh Giê-ru-sa-lem mang những người bệnh và bị ác quỷ quấy nhiễu đến, tất cả đều được chữa lành.

Các sứ đồ gặp khó khăn với nhóm lãnh đạo

¹⁷Thầy tế lễ tối cao và các thân hữu của ông, thuộc nhóm gọi là Xa-đu-xê, đầy ganh tức. ¹⁸Họ bắt các sứ đồ tống giam vào ngục. ¹⁹Nhưng ban đêm, một thiên sứ Chúa mở cửa ngục, dẫn các sứ đồ ra ngoài. Thiên sứ dặn, ²⁰“Hãy ra đứng nơi đền thờ và giảng cho dân chúng mọi điều về sự sống mới này.” ²¹Nghe thế, các sứ đồ vâng lời đi vào đền thờ lúc sáng sớm và tiếp tục dạy.

Khi thầy tế lễ tối cao và các thân hữu đến triệu tập một cuộc họp gồm những nhà lãnh đạo và bộ lão Do-thái. Họ sai người vào ngục để giải các sứ đồ đến. ²²Nhưng khi vào ngục thì các sĩ quan không thấy các sứ đồ đâu, nên họ trở về báo cáo với nhóm lãnh đạo Do-thái. ²³Họ trình, “Ngục đóng và khóa kỹ, có lính canh gác ngoài cửa, nhưng mở cửa thì chẳng thấy ai cả!” ²⁴Nghe thế, viên sĩ quan chỉ huy toán lính gác đền thờ và các giới trưởng tế vô cùng hoang mang, không hiểu đầu đuôi ra sao. ²⁵Bỗng có người đến báo, “Kìa! Mấy người các ông nhốt trong ngục đang đứng trong đền thờ dạy dỗ dân chúng.” ²⁶Viên sĩ quan chỉ huy cùng các lính dưới quyền liền đi ra bắt các sứ đồ mang đến, nhưng không dám mạnh tay vì sợ dân chúng ném đá.

²⁷Toán lính giải các sứ đồ ra giữa buổi họp, bắt đứng trước các nhà lãnh đạo Do-thái. Rồi thầy tế lễ tối cao hỏi họ, ²⁸“Chúng tôi đã ra lệnh tuyệt đối cấm các anh không được dạy danh ấy nữa, vậy mà xem kìa, mấy anh làm cho Giê-ru-sa-lem tràn ngập đạo giáo của mấy anh, và còn muốn đổ trách nhiệm trên chúng tôi về cái chết của người này nữa.”

²⁹Phia-rơ và các sứ đồ khác đáp, “Chúng tôi phải vâng lời Thượng Đế chứ không thể vâng lời nhà cầm quyền

loài người! ³⁰Các ông giết Chúa Giê-xu bằng cách treo Ngài lên cây thập tự, nhưng Thượng Đế là Chúa của các tổ tiên chúng ta đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết! ³¹Chúa Giê-xu là Đấng được Thượng Đế cất nhắc lên, ngồi bên phải Ngài, để làm Lãnh tụ và Cứu Chúa. Ngài làm như thế cho toàn dân Do-thái có cơ hội ăn năn để được tha tội. ³²Chúng tôi đã chứng kiến việc này. Thánh Linh, Đấng mà Thượng Đế ban cho những ai vâng phục, cũng xác nhận những điều này là thật.”

³³Khi các nhà lãnh đạo Do-thái nghe thế, họ vô cùng tức giận và muốn giết các sứ đồ. ³⁴Nhưng có một người Pha-ri-xi tên Ga-ma-liên đứng lên giữa buổi họp. Ông là giáo sư luật được toàn dân kính nể. Ông bảo đem các sứ đồ ra khỏi buổi họp trong chốc lát. ³⁵Ông nói, “Dân Ít-ra-en nghe đây, các anh hãy cẩn thận về cách đối xử với mấy người này. ³⁶Các anh còn nhớ khi Thê-đà nổi lên không? Hẳn tự nhận mình là vĩ nhân, có khoảng bốn trăm người theo. Nhưng sau khi hẳn bị giết, các kẻ theo hẳn đều tan lạc, chẳng làm được trò gì. ³⁷Sau đó, có người tên Giu-đa từ miền Ga-li-lê xuất hiện vào thời kỳ đăng bộ^a. Hẳn lãnh đạo một toán thuộc hạ nhưng sau khi hẳn bị giết, bọn thuộc hạ cũng bị tiêu tan. ³⁸Cho nên tôi khuyên mấy anh: Tránh xa mấy người này đi, đừng đụng tới họ. Vì nếu kế hoạch này là do quyền lực con người mà ra thì sẽ bị sụp đổ. ³⁹Nhưng nếu từ Thượng Đế đến, thì mấy anh ngăn chặn họ không nổi đâu vì chẳng khác nào đánh giặc với Thượng Đế!”

Các nhà lãnh tụ Do-thái đồng ý với lời bàn của Ga-ma-liên. ⁴⁰Họ cho gọi các sứ đồ vào, đánh đòn và cấm không cho giảng danh Chúa Giê-xu nữa rồi

^a5:37 *đăng bộ* Cuộc kiểm kê. Đếm số người và tài sản của họ.

thả ra. ⁴¹Các sứ đồ rời buổi họp, vui mừng vì được vinh dự chịu nhục trong danh Chúa Giê-xu. ⁴²Mỗi ngày trong đền thờ hay nhà riêng, họ luôn luôn dạy dỗ dân chúng về Tin Mừng rằng Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế.

Bảy lãnh tụ được chọn lựa

6 ¹Số tín hữu càng ngày càng gia tăng. Tuy nhiên lúc ấy có mấy tín hữu nổi tiếng Hi-lạp cãi vã với các tín hữu nói tiếng A-ram vì các người đàn bà góa nói tiếng Hi-lạp không nhận được phần ăn phát ra hằng ngày. ²Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể các tín hữu lại bảo rằng, “Nếu chúng tôi phải bỏ nhiệm vụ giảng dạy lời Thượng Đế mà lo phân phát thức ăn, là điều không tốt. ³Vì thế, thưa anh chị em, xin hãy chọn giữa vòng anh chị em bảy người có uy tín, đầy khôn ngoan và Thánh Linh. Chúng tôi sẽ giao cho họ đảm trách việc này. ⁴Còn chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và dạy dỗ lời Thượng Đế.”

⁵Toàn thể chịu ý kiến ấy, nên họ chọn bảy người: Ê-tiên, một người có đức tin lớn và đầy đầy Thánh Linh, Phi-líp^a, Bơ-cô-ru, Ni-ca-no, Ti-môn, Bạc-mê-na và Ni-cô-la quê ở An-ti-ốt và đã trở thành dân Do-thái. ⁶Rồi họ trình diện mấy người ấy trước các sứ đồ. Các sứ đồ cầu nguyện xong thì đặt tay^b lên họ.

⁷Lời của Thượng Đế lan rộng. Số tín hữu ở Giê-ru-sa-lem càng ngày càng gia tăng. Cũng có nhiều thầy tế lễ Do-thái tin theo và vâng phục Chúa Giê-xu.

Ê-tiên bị tố cáo

⁸Ê-tiên được đầy ơn Chúa. Ngài cho ông quyền năng làm nhiều phép lạ, dấu kỳ lớn lao trong dân chúng. ⁹Tuy nhiên

^a6:5 *Phi-líp* Không phải sứ đồ tên Phi-líp.

^b6:6 *đặt tay* Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm việc chúc phước hay ủy quyền.

có mấy người Do-thái chống đối. Họ thuộc vào một hội đường của Người Tự Do*, theo tên gọi, gồm những người Do-thái từ vùng Xy-ren, A-lich-sơn, Xi-xi-li và Á châu. Họ họp nhau lại và tranh luận với Ê-tiên. ¹⁰Nhưng Thánh Linh cho ông sự khôn ngoan để đối đáp, nên lời lẽ của ông hùng hồn đến nỗi họ không thể nào biện bác được với ông. ¹¹Họ liền lên xúi một số người tố cáo rằng, “Chúng tôi nghe Ê-tiên nói phạm đến Mô-se và Thượng Đế.” ¹²Nghe thế, quần chúng, các bô lão Do-thái và các giáo sư luật rất tức giận. Họ bắt Ê-tiên giải đến một phiên họp của các lãnh tụ Do-thái. ¹³Họ đưa mấy tên chứng đối ra chống Ê-tiên và nói rằng, “Anh này luôn luôn nói phạm đến nơi thánh và luật Mô-se. ¹⁴Chúng tôi nghe anh ta nói rằng Giê-xu, người Na-xa-rét, sẽ phá hủy chỗ này và sẽ thay đổi các tập tục Mô-se truyền cho chúng ta.” ¹⁵Mọi người trong buổi họp đều nhìn Ê-tiên chăm chú, thấy mặt ông giống như mặt thiên sứ.

Bài giảng của Ê-tiên

7 ¹Thầy tế lễ tối cao hỏi Ê-tiên, “Có đúng thế không?” ²Ê-tiên đáp, “Thưa các anh và các cha, xin nghe tôi nói. Thượng Đế vinh hiển của chúng ta hiện ra cùng Áp-ra-ham, tổ tiên của chúng ta ở Mê-sô-bô-ta-mi trước khi ông đến sinh sống tại Ha-ran. ³Ngài nói cùng Áp-ra-ham rằng, ‘Hãy rời bỏ quê hương và bà con người, rồi đi đến xứ mà ta sẽ chỉ cho.’^c ⁴Vì thế Áp-ra-ham rời xứ Can-đê đi đến cư ngụ tại Ha-ran cho tới khi cha ông qua đời. Sau đó Thượng Đế sai ông đến xứ mà quý vị hiện đang sống đây. ⁵Thượng Đế không cho ông phần đất nào ở đây cả, dù là

^c7:3 ‘*Hãy rời ... chỉ cho*’ Sáng thế 12:1.

miếng đất bằng bàn chân đi nữa. Nhưng Ngài hứa sẽ cấp cho ông cùng dòng dõi ông đất này, ngay trước khi Áp-ra-ham có con. ⁶Ngài bảo ông rằng, 'Dòng dõi người sẽ làm dân tạm trú trên đất xa lạ, không phải là quê hương mình. Dân xứ đó sẽ bắt họ làm nô lệ và ngược đãi họ trong bốn trăm năm. ⁷Nhưng ta sẽ trừng phạt quốc gia mà họ bị làm nô lệ. Rồi con cháu người sẽ rời xứ ấy và thờ phụng ta tại nơi này.'^a ⁸Thượng Đế lập giao ước với Áp-ra-ham qua phép cắt dương bì. Khi Áp-ra-ham sinh con trai là Y-sác, thì làm phép cắt dương bì cho con, lúc Y-sác được tám ngày. Y-sác cắt dương bì cho con là Gia-cốp, Gia-cốp cắt dương bì cho mười hai người con là tổ tiên^b của dân ta.

⁹'Các con của Gia-cốp ganh ghét Giô-xép nên bán ông làm nô lệ sang Ai-cập. Nhưng Thượng Đế ở cùng, che chở ¹⁰và cứu ông khỏi mọi cảnh nguy khốn. Vua Ai-cập thích Giô-xép và nể nang sự khôn ngoan mà Thượng Đế ban cho ông. Vua cử ông làm tổng toản thể lãnh thổ Ai-cập và giao cho ông quản trị mọi người phục vụ trong cung vua. ¹¹Lúc xứ Ai-cập và Ca-na-an bị nạn hạn hán, không có gì mọc nổi, dân chúng rất đói khổ thì các con trai Gia-cốp, tổ tiên chúng ta cũng không có gì ăn. ¹²Gia-cốp nghe xứ Ai-cập có lúa liền sai các con mình xuống. Đó là chuyến đi đầu tiên của họ sang Ai-cập. ¹³Lúc họ đến Ai-cập lần thứ nhì, Giô-xép thú thật các anh em về gốc gác mình và nhà vua mới biết gia đình ông. ¹⁴Rồi Giô-xép sai sứ giả mời Gia-cốp, cha mình xuống Ai-cập cùng với các gia đình

anh em ruột thịt, tất cả là bảy mươi lăm người. ¹⁵Gia-cốp liền xuống Ai-cập. Ông và các con qua đời tại đó. ¹⁶Về sau xác họ được dời đến Xê-chem và được chôn trong cùng ngôi mộ mà Áp-ra-ham mua từ các con trai Hê-mô ở Xê-chem.

¹⁷'Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham trở thành sự thật, số người sống tại Ai-cập càng ngày càng gia tăng. ¹⁸Rồi một vua khác lên thay, chẳng biết gì về Giô-xép cả. ¹⁹Vua này lừa gạt dân ta và tàn bạo đối với các tổ tiên ta, buộc họ phải quăng bỏ các trẻ sơ sinh cho chết. ²⁰Lúc ấy Mô-se ra đời, trông rất khác khỉnh. Suốt ba tháng, Mô-se được nuôi trong nhà cha mình. ²¹Khi họ bỏ Mô-se ra ngoài thì công chúa, con nhà vua nhận ông làm con và nuôi nấng như con mình. ²²Người Ai-cập dạy Mô-se đủ thứ kiến thức. Ông rất hùng hồn trong lời nói cũng như việc làm.

²³'Lúc Mô-se được khoảng bốn mươi tuổi, ông nghĩ nên đi thăm dân mình, tức dân Ít-ra-en. ²⁴Nhìn thấy một người Ai-cập ngược đãi một người Ít-ra-en, Mô-se liền giết người Ai-cập để bênh vực người Ít-ra-en. ²⁵Mô-se tưởng dân tộc mình sẽ hiểu rằng Thượng Đế đang dùng ông để giải cứu họ, nhưng họ lại không hiểu. ²⁶Hôm sau ông thấy hai người Ít-ra-en đánh nhau, Mô-se tìm cách can ngăn họ và bảo họ, 'Này, chúng ta là anh em. Tại sao lại hại nhau như vậy?' ²⁷Người đang đánh người kia xô Mô-se ra nói, 'Ai cử anh làm sếp và quan tòa?' ²⁸Hay anh muốn giết tôi như đã giết người Ai-cập hôm qua sao?' ²⁹Mô-se nghe vậy liền bỏ Ai-cập trốn qua xứ Ma-di-an, làm kẻ lưu vong.

^a7:7 'Dòng dõi ... nơi này' Sáng thế 15:13-14 và Xuất Ai-Cập 3:12. ^b7:8 mười hai ... tổ tiên Các tổ tiên quan trọng của dân Do-thái; lãnh tụ của mười hai chi tộc Do-thái.

^c7:28 'Ai ... hôm qua sao?' Xuất Ai-Cập 2:14.

Trong khi cư ngụ ở Ma-đi-an, ông sinh hai con trai.

³⁰“Bốn mươi năm sau, một thiên sứ hiện ra cùng ông trong đám lửa của một bụi cây đang cháy ở sa mạc gần núi Si-nai. ³¹Khi thấy hiện tượng ấy, Mô-se ngạc nhiên nên bước lại gần để xem, thì nghe tiếng Chúa phán, ³²‘Ta là Thượng Đế của tổ tiên ngươi, Thượng Đế của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.’^a Mô-se run sợ không dám nhìn. ³³Chúa lại bảo ông rằng, ‘Hãy cởi dép ngươi ra, vì ngươi đang đứng trên đất thánh. ³⁴Ta đã thấy sự khốn khổ của dân ta tại Ai-cập. Ta đã nghe tiếng kêu than của họ nên ngự xuống để giải cứu họ. Cho nên bây giờ, Mô-se, ta sai ngươi trở về Ai-cập.’^b

³⁵“Mô-se nầy mà hai người Ít-ra-en đã gạt ra và bảo ‘Ai đặt ngươi làm sếp và quan tòa?’^c Mô-se là người mà Thượng Đế sai đến để làm lãnh tụ và người giải cứu, với sự giúp đỡ của thiên sứ mà ông đã thấy trong bụi cây cháy. ³⁶Mô-se dẫn dân chúng ra khỏi Ai-cập. Ông làm nhiều phép lạ và dấu kỳ tại Ai-cập, nơi Hồng-hải và trong sa mạc suốt bốn mươi năm. ³⁷Cũng chính Mô-se nầy là người đã bảo dân Ít-ra-en rằng ‘Thượng Đế sẽ chọn một nhà tiên tri như ta từ trong vòng các ngươi’.^d ³⁸Chính Mô-se nầy là người đã ở với dân Ít-ra-en trong sa mạc, ở với thiên sứ là người nói chuyện cùng ông trên núi Si-nai, và ở với các tổ tiên chúng ta. Ông nhận lời của sự sống và truyền lại cho chúng ta.

³⁹“Nhưng các tổ tiên chúng ta không muốn nghe Mô-se. Họ gạt bỏ

ông và muốn trở về Ai-cập. ⁴⁰Họ yêu cầu A-rôn, ‘Xin hãy làm cho chúng tôi các thần để hướng dẫn chúng tôi. Mô-se dẫn chúng tôi ra khỏi Ai-cập, nhưng chúng tôi không biết ông ta gặp chuyện gì rồi.’^e ⁴¹Vì thế họ làm một thần tượng giống như bò con, rồi dâng của lễ cho nó, lấy làm hãnh diện về tượng do tay mình làm ra. ⁴²Nhưng Thượng Đế quay mặt khỏi họ và để mặc họ thờ mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Y như lời chép trong sách các nhà tiên tri: Thượng Đế phán,

‘Hỡi dân Ít-ra-en,
các ngươi không mang cho ta các
sinh tế và của lễ
đang khi đi trong sa mạc suốt bốn
mươi năm.

⁴³ Các ngươi mang lều theo mình để
thờ thần Mô-léc
và tượng của thần ngôi sao Rê-phan
mà các ngươi làm để thờ.
Cho nên ta sẽ đầy các ngươi thật xa
hơn Ba-by-lôn.’ *A-mốt 5:25-27*

⁴⁴“Lều Thánh, nơi mà Thượng Đế phán với tổ phụ chúng ta, cùng đi với họ trong sa mạc. Thượng Đế chỉ cho Mô-se cách xây dựng Lều ấy, ông làm theo sơ đồ Thượng Đế chỉ cho. ⁴⁵Sau đó, Giô-suê hướng dẫn tổ tiên chúng ta chiếm đất của các dân khác. Dân ta xông vào, còn Thượng Đế đuổi các dân khác ra. Khi dân ta đi vào đất mới nầy, họ mang theo cái Lều mà họ đã nhận từ tổ tiên. Họ giữ Lều ấy cho đến đời Đa-vít, ⁴⁶là người làm vừa lòng Thượng Đế. Ông xin Thượng Đế cho phép ông cất một cái nhà cho Ngài, là Thượng Đế của Gia-cốp. ⁴⁷Nhưng Sô-lô-môn lại là người xây Đền Thờ.

^{e7:40} ‘Xin hãy ... gì rồi’ Xuất Ai-Cập 32:1.

^{a7:32} ‘Ta là ... Gia-cốp’ Xuất Ai-Cập 3:6.

^{b7:34} ‘Hãy cởi ... Ai-cập’ Xuất Ai-Cập 3:5-10.

^{c7:35} ‘Ai đặt ... quan tòa’ Xuất Ai-Cập 2:14.

^{d7:37} ‘Thượng Đế ... các ngươi’ Phục truyền luật lệ 18:15.

48“Tuy nhiên Đấng Rất Cao không ngự trong nhà do tay người làm ra. Như nhà tiên tri đã nói:

49 ‘Trời là ngôi ta,
đất là bệ chân ta.

Cho nên các người tưởng
có thể xây nhà cho ta sao?
Chúa phán như thế.

Ta có cần chỗ nghỉ ngơi sao?
50 Nền nhớ, chính tay ta đã tạo ra mọi
vật này!’” *Ê-sai 66:1-2*

51Ê-tiên tiếp tục giảng thuyết: “Này dân ương ngạnh! Các ông không dâng lòng mình cho Thượng Đế, cũng không chịu nghe Ngài! Các ông luôn luôn chống lại lời dạy của Thánh Linh, giống y như tổ tiên các ông. 52Tổ tiên các ông tìm cách giết hại tất cả các nhà tiên tri. Từ lâu các nhà tiên tri đó nói rằng có Đấng nhân đức sẽ đến, nhưng tổ tiên các ông giết họ. Bây giờ các ông lại chống nghịch và giết Đấng nhân đức ấy. 53Các ông nhận luật pháp Mô-se mà Thượng Đế ban cho qua thiên sứ Ngài, nhưng các ông không thêm vâng giữ luật đó.”

Ê-tiên bị giết

54Nghe thế các nhà lãnh đạo dùng dùng nổi giận, nghiêng răng với Ê-tiên. 55Nhưng Ê-tiên được đầy tớ Thánh Linh. Ông nhìn lên trời thấy Chúa Giê-xu đứng bên phải Thượng Đế. 56Ông nói, “Kìa, tôi thấy thiên đàng mở ra và Con Người* đứng bên phải Thượng Đế.”

57Họ liền la lớn, bịt lỗ tai lại và chạy ào tới Ê-tiên. 58Họ kéo ông ra ngoài thành và ném đá cho chết. Những người làm chứng đối nghịch Ê-tiên giao áo họ cho một thanh niên tên Sau-lơ giữ. 59Trong khi họ đang ném đá thì Ê-tiên cầu nguyện, “Lạy Chúa Giê-xu, xin

tiếp linh hồn con.” 60Ông quì gối xuống và kêu lớn, “Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ.” Sau khi nói xong, Ê-tiên tắt thở.

8

¹Sau-lơ đồng ý về việc giết Ê-tiên.

Các tín hữu gặp nguy khốn

Ngày ấy các nhóm tín hữu tại Giê-ru-sa-lem bắt đầu bị những người Do-thái tàn hại. Ngoại trừ các sứ đồ, tất cả tín hữu đều phải rời Giê-ru-sa-lem và phân tán khắp miền Giu-đi-a và Xa-ma-ri. 2Có mấy người sùng đạo chôn cất Ê-tiên và than khóc ông. 3Sau-lơ cũng tìm cách tiêu diệt hội thánh bằng cách đi lùng từng nhà, lôi cả đàn ông đàn bà ra và tống vào ngục. 4Nhưng càng bị phân tán tới đâu thì các tín hữu càng rao truyền Tin Mừng tới đó.

Phi-líp truyền giảng ở Xa-ma-ri

5Phi-líp^a đến thành Xa-ma-ri giảng về Chúa Cứu Thế. 6Khi dân chúng nghe Phi-líp và nhìn thấy các phép lạ ông làm, thì họ lại càng chú ý thêm điều ông giảng. 7Phi-líp đuổi quỷ ra khỏi nhiều người bị ám. Khi các ác quỷ bị đuổi ra thì chúng kêu lớn tiếng. Phi-líp cũng chữa lành nhiều người bại xuội và què quặt ở đó. 8Cho nên dân cư ở thành ấy rất vui mừng.

9Trong thành có một người tên Xi-môn. Trước khi Phi-líp đến, Xi-môn sống bằng nghề phù phép khiến nhiều người ở Xa-ma-ri rất thán phục. Anh ta tự khoe và tự cho mình là vĩ nhân. 10Mọi người, từ giàu đến nghèo, đều nghe Xi-môn và bảo nhau rằng, “Ông này quả có một thứ quyền năng của Thượng Đế được gọi là ‘Đại Quyền’!” 11Xi-môn dùng ma thuật gạt gẫm dân chúng quá lâu, đến nỗi có rất nhiều

^a8:5 Phi-líp Không phải sứ đồ tên Phi-líp.

người tin theo. ¹²Nhưng khi Phi-líp rao giảng Tin Mừng về Nước Trời và về quyền năng của Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì nhiều người, cả nam lẫn nữ, tin Phi-líp và chịu lễ báp-têm. ¹³Chính Xi-môn cũng tin, chịu lễ báp-têm và ở luôn với Phi-líp. Nhìn thấy các phép lạ và những việc quyền năng Phi-líp làm, Xi-môn rất thán phục.

¹⁴Những sứ đồ còn ở lại Giê-ru-sa-lem nghe dân chúng tại Xa-ma-ri cũng đã tiếp nhận lời của Thượng Đế, nên họ cử Phia-rơ và Giăng xuống thăm. ¹⁵Lúc đến nơi, Phia-rơ và Giăng cầu nguyện để các tín hữu Xa-ma-ri cũng nhận lãnh Thánh Linh. ¹⁶Tuy các tín hữu đó đã nhận danh Chúa Giê-xu chịu lễ báp-têm nhưng Thánh Linh chưa ngự xuống trên người nào trong vòng họ cả. ¹⁷Vì thế khi hai sứ đồ cầu nguyện và đặt tay thì tất cả đều nhận được Thánh Linh.

¹⁸Xi-môn thấy hễ các sứ đồ đặt tay lên ai thì người ấy nhận Thánh Linh, liền lấy tiền đưa cho các sứ đồ và ¹⁹nói rằng, “Xin cho tôi quyền ấy để hễ tôi đặt tay trên ai thì người đó nhận được Thánh Linh.”

²⁰Phia-rơ bảo Xi-môn, “Anh với tiền của anh hãy tiêu mất luôn đi, vì anh tưởng có thể mua ân tứ và quyền năng của Thượng Đế bằng tiền. ²¹Anh không thể nào tham dự vào công tác này được, vì lòng anh không ngay thẳng trước mặt Thượng Đế. ²²Hãy ăn năn! Quay khỏi điều ác mà anh đã làm, cầu nguyện với Chúa. May ra Ngài sẽ tha thứ cho anh. ²³Tôi thấy anh đầy đố kỵ, cay đắng và đang bị tội lỗi kềm kẹp.”

²⁴Xi-môn đáp, “Xin hai ông hãy cầu nguyện Chúa cho tôi để những điều các ông vừa nói đó không xảy đến cho tôi.”

²⁵Sau khi Phia-rơ và Giăng dạy dân chúng về những điều họ thấy Chúa Giê-xu làm và rao giảng lời Ngài xong, thì hai

người trở về Giê-ru-sa-lem. Trên đường về, họ ghé qua nhiều thị trấn Xa-ma-ri rao giảng Tin Mừng cho dân chúng.

Phi-líp dạy đạo cho người Ê-thi-ô-bi

²⁶Một thiên sứ của Chúa bảo Phi-líp^a, “Hãy lên đường đi về hướng nam theo con đường dẫn từ Giê-ru-sa-lem đến Ga-xa—con đường vắng vẻ.”

²⁷Phi-líp liền chuẩn bị đi. Trên đường, ông gặp một người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan^b. Ông là một viên chức cao cấp, quản lý tiền bạc cho Can-đác, nữ hoàng Ê-thi-ô-bi. Ông vừa lên Giê-ru-sa-lem để thờ phụng. ²⁸Trên đường về, ông ngồi trên xe ngựa và đang đọc sách tiên tri Ê-sai. ²⁹Thánh Linh bảo Phi-líp, “Lại gần xe đó đi.” ³⁰Khi Phi-líp chạy đến gần xe, thì nghe ông ta đang đọc sách tiên tri Ê-sai. Phi-líp hỏi, “Ông có hiểu điều ông đọc không?”

³¹Vị quan trả lời, “Nếu không ai giải nghĩa làm sao tôi hiểu được?” Rồi ông mời Phi-líp lên xe ngồi cạnh mình. ³²Khúc Thánh Kinh mà ông đang đọc như sau:

“Người giống như con chiên bị dắt đi giết.

Người làm thinh như chiên con khi bị hốt lông;
người không hề mở miệng.

³³ Người bị sỉ nhục và bị ngược đãi.
Người chết không con để nối dòng.
Đời sống người trên đất đã
chấm dứt.” *Ê-sai 53:7–8*

³⁴Vị quan ấy hỏi Phi-líp, “Xin cho tôi biết, nhà tiên tri đang nói về ai—về chính mình hay về người nào khác?”

³⁵Phi-líp liền giải thích, bắt đầu từ khúc

^a8:26 Phi-líp Không phải sứ đồ Phi-líp.

^b8:27 hoạn quan Người đàn ông bị hoạn (thiến). Các vua thời xưa thường hay dùng hoạn quan vào những chức vụ quan trọng.

Thánh Kinh ấy và giảng giải cho vị quan về Tin Mừng của Chúa Giê-xu.

³⁶Trong khi hai người đang đi đường, đến một nơi có nước. Vị quan bảo, “Ở đây có nước. Có gì cản trở tôi chịu lễ báp-têm không?” ^{37a} ³⁸Ông liền cho dừng xe lại. Cả hai người đi xuống nước để Phi-líp làm báp-têm cho ông. ³⁹Khi hai người lên khỏi nước thì Thánh Linh của Chúa mang Phi-líp đi; vị quan không thấy ông nữa nhưng vẫn tiếp tục lên đường về nhà, lòng đầy vui mừng. ⁴⁰Còn Phi-líp thì người ta thấy ông nơi thành A-xốt, rao giảng Tin Mừng suốt các thành từ A-xốt cho đến Xê-xa-rê.

Sau-lơ trở thành tín hữu

9 ¹Ở Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ vẫn đe dọa giết các tín hữu. Ông đi gặp thầy tế lễ tối cao, ²xin thư giới thiệu gửi cho các hội đường ở thành Đa-mách để hãy tìm được người theo Đạo Chúa Cứu Thế, bắt luận nam nữ, đều bắt giải về Giê-ru-sa-lem.

³Cho nên Sau-lơ lên đường đi sang Đa-mách. Khi gần đến thành phố bỗng nhiên có ánh sáng chói lòa từ trời chiếu quanh ông. ⁴Sau-lơ té xuống đất và nghe tiếng nói cùng mình rằng, “Sau-lơ, Sau-lơ! Tại sao ngươi tàn hại ta?”

⁵Sau-lơ thưa, “Thưa Chúa, Ngài là ai?”

Tiếng nói đáp lại, “Ta là Chúa Giê-xu, Đấng mà ngươi tàn hại. ⁶Nhưng hãy đứng dậy đi vào thành. Ở đó sẽ có người bảo cho ngươi biết điều phải làm.”

⁷Những bạn đồng hành với Sau-lơ đứng đó im thin thít. Họ nghe tiếng nói nhưng chẳng thấy ai. ⁸Sau-lơ lồm cồm ngồi dậy, mắt mở nhưng không thấy

đường. Cho nên những bạn đồng hành nắm tay dắt ông vào thành Đa-mách.

⁹Suốt ba ngày, Sau-lơ chẳng nhìn thấy, cũng chẳng ăn uống gì.

¹⁰Ở Đa-mách có một môn đệ Chúa Giê-xu tên A-na-nia. Chúa nói cùng ông trong một dị tượng* rằng, “A-na-nia ơi!”

Ông thưa, “Lạy Chúa, con đây.”

¹¹Chúa bảo, “Hãy dậy, đi đến Phố Thẳng tìm nhà Giu-đa^b và hỏi thăm một người tên Sau-lơ quê ở Tạt-xơ. Người hiện ở đó và đang cầu nguyện.

¹²Trong dị tượng* Sau-lơ đã thấy một người tên A-na-nia đến đặt tay trên mình để người thấy lại được.”

¹³Nhưng A-na-nia thưa, “Lạy Chúa, người ta cho con hay rằng người này đã ngược đãi các con dân thánh của Ngài ở Giê-ru-sa-lem. ¹⁴Bây giờ người đến Đa-mách đây với quyền của các giới trưởng tế để bắt hết những ai thờ phụng Ngài.”

¹⁵Nhưng Chúa bảo A-na-nia, “Cứ đi! Ta đã chọn Sau-lơ làm một công tác quan trọng. Người sẽ rao giảng về ta cho những người không phải Do-thái, cho các vua và cho cả dân Ít-ra-en. ¹⁶Ta sẽ cho người thấy sẽ phải khốn khổ vì danh ta.”

¹⁷A-na-nia liền đi đến nhà Giu-đa. Ông đặt tay trên Sau-lơ và nói, “Anh Sau-lơ ơi, Chúa Giê-xu đã sai tôi đến. Ngài là Đấng anh đã gặp trên đường sáng mắt và nhận Thánh Linh.” ¹⁸Lập tức có cái gì giống vảy cá rơi xuống khỏi mắt Sau-lơ, ông liền thấy được! Ông liền đứng dậy và chịu phép báp-têm. ¹⁹Ăn xong, Sau-lơ thấy khoẻ lại.

Sau-lơ rao giảng tại Đa-mách

Sau-lơ ở lại với các môn đệ của Chúa tại Đa-mách vài ngày. ²⁰Sau đó ông rao

^a8:37 *Câu 37* Vài bản Công Vụ Các Sứ đồ về sau này thêm câu 37: “Phi-líp đáp, ‘Nếu ông hết lòng tin thì có thể được.’ Vị quan đáp, ‘Tôi tin Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.’”

^b9:11 *Giu-đa* Ông này trùng tên với hai sứ đồ cũng tên Giu-đa

giảng về Chúa Giê-xu trong các hội đường rằng, “Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.”

²¹Ai nghe ông cũng sửng sốt. Họ hỏi nhau, “Có phải đây là người ở Giê-ru-sa-lem xưa nay vẫn đang tìm cách tiêu diệt những ai tin đến danh ấy không? Ông ta đến đây để bắt những kẻ theo ông Giê-xu và giải về cho các giới trưởng tế.”

²²Nhưng Sau-lơ càng trở nên hùng hồn hơn nữa. Những bằng chứng ông đưa ra cho thấy Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế vững chắc đến nỗi các người Do-thái ở Đa-mách không thể bẻ bác được.

²³Sau nhiều ngày, có một số người Do-thái lập mưu giết Sau-lơ. ²⁴Họ canh gác cổng thành cả ngày lẫn đêm, nhưng Sau-lơ biết âm mưu đó. ²⁵Ban đêm các người đi theo Sau-lơ giúp ông thoát bằng cách cho ông ngồi trong thúng rồi thông ông xuống qua một lỗ hổng trong vách thành.

Sau-lơ giảng tại Giê-ru-sa-lem

²⁶Khi Sau-lơ trở về Giê-ru-sa-lem, thì ông tìm cách gia nhập nhóm các tín hữu nhưng ai cũng e ngại. Không ai tin ông ta là tín hữu thật. ²⁷Chỉ có Ba-na-ba tiếp nhận Sau-lơ và đưa ông ra giới thiệu với các sứ đồ. Ba-na-ba giải thích rằng, Sau-lơ đã thấy Chúa trên đường và Ngài đã phán với ông. Ba-na-ba cũng thuật lại Sau-lơ đã mạnh dạn rao giảng như thế nào về danh Chúa Giê-xu ở Đa-mách.

²⁸Vì thế Sau-lơ ở với các tín hữu, đi khắp nơi tại Giê-ru-sa-lem, mạnh bạo rao giảng về Chúa. ²⁹Ông thường tranh luận với các người Do-thái nói tiếng Hi-lạp, nhưng họ tìm cách giết ông. ³⁰Các tín hữu nghe vậy liền đưa Sau-lơ sang thành Xê-xa-rê và từ đó gởi ông về Tạt-xơ.

³¹Hội thánh ở khắp miền Giu-đi-a, Ga-li-lê và Xa-ma-ri hưởng một thời kỳ

hòa bình và nhờ Thánh Linh giúp đỡ càng trở nên vững mạnh. Nhóm các tín hữu càng ngày càng lớn mạnh vì trong cách ăn ở, họ tỏ ra kính sợ Chúa.

Phia-rơ chữa cho Ê-nê

³²Trong khi đi viếng khắp vùng, Phia-rơ đến thăm các dân Chúa tại Lý-đa. ³³Ở đó ông gặp một người tên Ê-nê, bị tê bại liệt giường suốt tám năm trời. ³⁴Phia-rơ bảo ông, “Anh Ê-nê ơi, Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chữa lành cho anh. Hãy đứng dậy dọn giường đi.” Ê-nê lập tức đứng dậy. ³⁵Mọi người ở Lý-đa và vùng đồng bằng Sa-rôn nhìn thấy việc đó đều trở lại tin nhận Chúa.

Phia-rơ khiến Ta-bi-tha sống lại

³⁶Trong thành Gióp-ba có một tín hữu tên Ta-bi-tha, tên Hi-lạp là Đô-ca. Chị luôn luôn làm việc nhân từ và phúc đức. ³⁷Trong khi Phia-rơ ở Lý-đa thì Ta-bi-tha bị bệnh và qua đời. Người ra táng xác chị và đặt nằm trong một phòng trên gác. ³⁸Các tín hữu ở Gióp-ba nghe Phia-rơ đang có mặt ở Lý-đa và vì Lý-đa gần Gióp-ba nên họ sai hai người đi gặp Phia-rơ. Họ nài nỉ, “Xin ông làm ơn xuống với chúng tôi gấp!” ³⁹Phia-rơ liền đi với họ. Khi đến nơi, họ đưa ông lên phòng trên gác. Các người đàn bà góa đang ở trong phòng vây quanh Phia-rơ khóc nức nở. Họ cho Phia-rơ xem những áo xống Ta-bi-tha may khi còn sống. ⁴⁰Phia-rơ bảo mọi người ra ngoài rồi ông quì xuống cầu nguyện. Xong ông quay qua xác nói, “Chị Ta-bi-tha ơi, hãy đứng dậy.” Chị mở mắt, thấy Phia-rơ liền ngồi dậy. ⁴¹Phia-rơ nắm tay chị đỡ dậy rồi ông gọi các thánh đồ và những người đàn bà góa vào phòng, chỉ cho thấy Ta-bi-tha sống rồi. ⁴²Mọi người ở Gióp-ba đều biết

chuyện ấy và vì thế có nhiều người tin nhận Chúa. ⁴³Phia-rơ lưu lại Gióp-ba nhiều ngày, ở nhà Xi-môn, người làm nghề thuộc da.

Phia-rơ dạy đạo cho Cọt-nây

10 ¹Ở thành Xê-xa-rê có người tên Cọt-nây, làm sĩ quan của một trung đoàn Ý, thuộc quân đội La-mã. ²Cọt-nây rất mộ đạo. Ông và mọi người trong nhà đều kính thờ Thượng Đế. Ông hay giúp tiền cho các người Do-thái nghèo và thường xuyên cầu nguyện với Thượng Đế. ³Buổi xế chiều nọ khoảng ba giờ, Cọt-nây thấy một dị tượng*. Một thiên sứ đến với ông và gọi, “Cọt-nây ơi!”

⁴Cọt-nây nhìn chăm chăm thiên sứ. Ông đâm ra sợ và thưa, “Thưa ngài, ngài cần gì?”

Thiên sứ bảo, “Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông. Ngài đã thấy ông giúp đỡ người nghèo và Ngài nhớ tới ông. ⁵Bây giờ hãy sai vài người xuống thành Gióp-ba rước một người tên Xi-môn, cũng gọi là Phia-rơ về đây. ⁶Ông ấy hiện trọ tại nhà một người cũng tên Xi-môn, làm nghề thuộc da, gần biển.” ⁷Sau khi thiên sứ nói chuyện với Cọt-nây đi rồi, thì ông gọi hai người đầy tớ và một người lính hầu cận cũng rất mộ đạo. ⁸Cọt-nây giải thích mọi việc cho họ, rồi sai họ xuống Gióp-ba.

⁹Trưa hôm sau khi họ gần đến thành Gióp-ba thì Phia-rơ đi lên mái nhà* cầu nguyện. ¹⁰Ông đói bụng muốn ăn, nhưng trong khi người ta đang làm thức ăn thì ông thấy một dị tượng*. ¹¹Ông thấy trời mở ra và có vật gì giống như tấm khăn lớn hạ xuống đất nhưng treo bốn góc lên. ¹²Trong đó gồm đủ loại thú vật, loài bò sát và chim chóc. ¹³Rồi có tiếng bảo Phia-rơ, “Phia-rơ ơi, hãy ngồi dậy, giết chúng và ăn thịt đi.”

¹⁴Nhưng Phia-rơ thưa, “Không được đâu, thưa Chúa! Tôi chưa hề bao giờ ăn vật gì không tinh sạch hoặc dơ dáy.”

¹⁵Tiếng nói lại bảo ông lần nữa, “Thượng Đế đã làm cho sạch những thứ này rồi thì chớ gọi chúng là dơ bẩn!”

¹⁶Câu ấy được lặp lại ba lần, rồi tấm khăn liền được kéo trở về trời. ¹⁷Trong khi Phia-rơ đang suy nghĩ về ý nghĩa của dị tượng* ấy, thì những người mà Cọt-nây sai đến đã tìm được nhà Xi-môn và đang đứng trước cửa.

¹⁸Họ hỏi, “Ông Xi-môn Phia-rơ có ở đây không?”

¹⁹Xi-môn vẫn mãi suy tư về dị tượng* ấy thì Thánh Linh bảo, “Kìa có ba người đang tìm người.” ²⁰Hãy đứng dậy, xuống gặp họ, đừng ngần ngại vì chính ta sai họ đến tìm người.” ²¹Phia-rơ liền đi xuống gặp mấy người ấy và bảo, “Tôi là người mà các ông đang tìm. Các ông đến đây có việc gì?”

²²Họ đáp, “Có một thiên sứ thánh đã hiện ra cùng Cọt-nây, ông là sĩ quan và là một người đức hạnh, kính Chúa và được tiếng tốt với cả dân Do-thái. Thiên sứ bảo Cọt-nây mời ông xuống nhà ông ấy để nghe lời ông dạy.” ²³Phia-rơ liền mời họ vào nhà và nghỉ đêm ở đó.

Hôm sau Phia-rơ lên đường đi với họ, có mấy anh em tín hữu ở Gióp-ba cùng đi chung. ²⁴Lúc họ đến Xê-xa-rê thì Cọt-nây đang chờ họ và đã tập họp đông đủ thân bằng quyến thuộc tại nhà. ²⁵Khi Phia-rơ bước vào, Cọt-nây ra đón và quì dưới chân Phia-rơ để bái lạy. ²⁶Nhưng Phia-rơ đỡ ông dậy, bảo “Xin hãy đứng dậy. Tôi cũng chỉ là người mà thôi.” ²⁷Lúc đang nói chuyện với Cọt-nây, Phia-rơ bước vào trong nhà thì thấy có đông người đang họp mặt. ²⁸Ông nói, “Các anh chị em biết là theo luật Do-thái thì người Do-thái không được phép

giao tiếp hay viếng thăm người không phải Do-thái. Nhưng Thượng Đế đã cho tôi thấy là tôi chớ nên gọi người nào là ‘bất thánh’ hay ‘không sạch.’²⁹Vì thế mà tôi chẳng chút e ngại khi được mời đến đây. Bây giờ xin cho tôi biết lý do gì quý vị mời tôi đến.”

³⁰Cột-nây thưa, “Cách đây bốn hôm, cũng vào giờ này—khoảng ba giờ chiều—khi tôi đang câu nguyện trong nhà, bỗng nhiên có một người mặc áo quần sáng chói đứng trước mặt tôi.³¹Người nói, ‘Cột-nây ơi, Thượng Đế đã nghe lời cầu nguyện của ông và đã thấy ông giúp người nghèo, nên Ngài nhớ đến ông.’³²Cho nên hãy sai người xuống Gióp-ba mời Xi-môn Phia-rơ đến đây. Ông ta đang ở tại nhà của một người cũng tên Xi-môn, làm thợ thuộc da ở gần biển.’³³Cho nên tôi liền mời ông đến, và ông đến là rất phải. Bây giờ tất cả chúng tôi ở trước mặt Chúa để nghe lời Ngài bảo ông truyền cho chúng tôi.”

Phia-rơ nói chuyện với những người trong gia đình Cột-nây

³⁴Phia-rơ bắt đầu nói, “Bây giờ tôi hiểu rằng Thượng Đế đối với mọi người như nhau.³⁵Bất kỳ nước nào, hễ ai thờ kính Ngài và làm điều phải thì Ngài chấp nhận.³⁶Các anh chị em biết lời của Thượng Đế đã truyền cho dân Ít-ra-en. Tin Mừng ấy là sự hòa bình đến qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Chúa của mọi người!³⁷Anh chị em đã nghe những sự việc xảy ra khắp miền Giu-đia, bắt đầu từ Ga-li-lê sau khi Giảng* rao giảng cho dân chúng về lễ báp-têm.³⁸Anh chị em chắc biết về Chúa Giê-xu gốc Na-xa-rét, Ngài đã được Thượng Đế ban Thánh Linh và quyền năng. Ngài đi khắp nơi làm việc phúc đức, chữa lành những kẻ bị ma quỷ thống trị vì Thượng Đế ở cùng Ngài.³⁹Chúng tôi

được thấy những điều Ngài đã làm ở Giu-đia và Giê-ru-sa-lem, nhưng những người Do-thái ở Giê-ru-sa-lem đã giết Ngài và đóng đinh Ngài trên thập tự giá.⁴⁰Tuy nhiên đến ngày thứ ba, Thượng Đế khiến Chúa Giê-xu sống lại và hiện ra,⁴¹không phải cho mọi người nhưng chỉ cho một số nhân chứng mà Thượng Đế đã chọn trước. Chúng tôi là những nhân chứng ấy, đã từng ăn uống với Ngài sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết.⁴²Ngài bảo chúng tôi rao giảng cho tất cả mọi người Do-thái biết rằng Chúa là Đấng mà Thượng Đế đã chọn làm quan án xét xử kẻ sống và kẻ chết.⁴³Tất cả các nhà tiên tri đều đã làm chứng điều này là hễ ai tin nhận Chúa Giê-xu thì sẽ được tha tội trong danh Ngài.”

Đức Thánh Linh đến trên các người không phải Do-thái

⁴⁴Trong khi Phia-rơ nói như thế thì Thánh Linh ngự xuống trên mọi người đang nghe.⁴⁵Những người Do-thái cùng đi với Phia-rơ lấy làm ngạc nhiên khi thấy ân tứ Thánh Linh ngự trên những người không phải Do-thái nữa.⁴⁶Các tín hữu Do-thái ấy nghe họ nói các ngôn ngữ* khác và ca ngợi Thượng Đế. Phia-rơ tiếp, ⁴⁷“Có ai ngăn trở những người này làm lễ báp-têm bằng nước không? Họ cũng đã được nhận Thánh Linh giống như chúng ta vậy!”⁴⁸Cho nên Phia-rơ bảo họ làm lễ báp-têm nhân danh Chúa Giê-xu. Sau đó họ mời Phia-rơ ở lại với họ thêm vài ngày.

Phia-rơ trở về Giê-ru-sa-lem

11¹Các sứ đồ và các tín hữu ở Giu-đia nghe rằng một số người không phải Do-thái cũng đã tiếp nhận lời dạy của Thượng Đế.²Nhưng lúc Phia-rơ trở về Giê-ru-sa-lem thì một số tín hữu Do-thái phản đối ông.³Họ

bảo, “Anh đi vào nhà mấy người không chịu cắt dương bì mà ăn uống với họ!”

⁴Vì thế Phia-rơ giải thích đầu đuôi câu chuyện cho họ biết. ⁵Ông kể, “Tôi đang cầu nguyện ở Gióp-ba và thì thấy một dị tượng*. Tôi thấy có vật gì giống như tấm khăn lớn thông xuống từ trời, treo bốn góc lên. Khăn ấy tiến đến gần sát tôi. ⁶Tôi nhìn vào trong thì thấy súc vật, muông thú, loài bò sát và chim chóc. ⁷Tôi nghe tiếng bảo tôi rằng, ‘Phia-rơ, hãy ngồi dậy giết chúng và ăn đi.’ ⁸Nhưng tôi đáp, ‘Không được đâu, thưa Chúa! Tôi chưa hề bao giờ ăn thứ gì dơ dáy hay không sạch.’ ⁹Nhưng tiếng từ trời lặp lại lần nữa, ‘Thượng Đế đã làm sạch những thứ này rồi, ông chớ nên gọi chúng là không sạch.’ ¹⁰Lời đó lặp lại ba lần như thế, rồi tất cả liền được rút lên trời. ¹¹Ngay lúc ấy có ba người từ Xê-xa-rê được sai đến nhà tôi đang trọ. ¹²Thánh Linh bảo tôi cứ đi với họ đừng ngờ vực gì. Sáu anh em tín hữu có mặt đây cùng đi với tôi. Chúng tôi vào nhà Cọt-nây. ¹³Ông thuật cho nghe về thiên sứ mà ông thấy đứng trong nhà ông. Thiên sứ bảo, ‘Hãy sai mấy người xuống Gióp-ba mời Xi-môn Phia-rơ về đây. ¹⁴Nhờ lời chỉ dạy của ông ấy, người và cả gia đình đều sẽ được cứu.’ ¹⁵Khi tôi bắt đầu giảng giải thì Thánh Linh ngự xuống trên họ như đã ngự xuống trên chúng ta lúc đầu. ¹⁶Rồi tôi sực nhớ lại lời Chúa Giê-xu phán, ‘Giăng làm lễ báp-têm cho các người bằng nước nhưng các người sẽ nhận được lễ báp-têm bằng Thánh Linh.’ ¹⁷Nếu Thượng Đế đã cho họ cùng một ân tứ như Ngài đã ban cho chúng ta là những người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu thì tôi là ai mà dám ngăn trở công việc Ngài?”

¹⁸Sau khi các tín hữu Do-thái nghe vậy thì họ thôi không gây gổ nữa. Họ ca ngợi Thượng Đế rằng, “Như thế là Thượng Đế cũng cho phép những

người không phải Do-thái trở về cùng Ngài để được cứu nữa.”

Tin Mừng lan đến An-ti-ốt

¹⁹Nhiều tín hữu tản lạc lúc bị tàn hại sau khi Ê-tiên bị giết. Một số chạy đến các nơi xa như Phê-ni-xi, Chip, và An-ti-ốt, giảng Tin Mừng cho nhiều người, nhưng chỉ giảng cho người Do-thái mà thôi. ²⁰Có một số tín hữu quê quán ở Chip và Xy-ren. Khi đến An-ti-ốt họ cũng giảng cho người Hi-lạp, rao truyền Tin Mừng về Chúa Giê-xu. ²¹Quyền năng Chúa ở cùng các tín hữu ấy nên có rất đông người tin nhận và quay về cùng Ngài.

²²Hội thánh Giê-ru-sa-lem nghe tin ấy liền phái Ba-na-ba xuống An-ti-ốt. ²³⁻²⁴Ba-na-ba là người đạo đức, đầy đầy Thánh Linh và đức tin. Lúc đến An-ti-ốt ông vui mừng vì thấy Thượng Đế đã ban phúc lành cho nhiều người. Ông khuyên các tín hữu ở An-ti-ốt luôn luôn hết lòng vâng phục Chúa. Nhiều người tiếp nhận Ngài.

²⁵Sau đó Ba-na-ba đi đến Tạt-xơ để tìm Sau-lơ. ²⁶Sau khi tìm được rồi thì đưa ông về An-ti-ốt. Trọn năm, Sau-lơ và Ba-na-ba gặp gỡ hội thánh và dạy dỗ nhiều người ở đó. Tại An-ti-ốt, lần đầu tiên các tín hữu được gọi là Cơ-đốc-nhân.

²⁷Trong khoảng thời gian ấy có mấy nhà tiên tri từ Giê-ru-sa-lem đến An-ti-ốt. ²⁸Một trong những người ấy tên A-ga-bút, được cảm nhận Thánh Linh, đứng lên nói tiên tri rằng, “Sẽ có nạn đói kém trên khắp đất.” Biến cố này xảy ra trong đời hoàng đế Lau-đi-a. ²⁹Các tín hữu quyết định giúp đỡ anh chị em tín hữu ở Giu-đi-a, được bao nhiêu hay bấy nhiêu. ³⁰Họ quyên góp tiền trợ giúp rồi trao cho Ba-na-ba và Sau-lơ để mang về cho các trưởng lão ở Giu-đi-a.

Vua Hê-rốt A-rip-ba tàn hại hội thánh

12 Cũng trong thời gian ấy vua Hê-rốt bắt đầu ngược đãi một số người trong hội thánh. ²Vua ra lệnh chém Gia-cơ, là anh của Giăng. ³Thấy người Do-thái bằng lòng về việc ấy nên ông cho bắt luôn Phia-rơ. Việc xảy ra trong thời gian Lễ Bánh Không Men. ⁴Sau khi bắt Phia-rơ, vua nhốt ông trong ngục và giao cho mười sáu tên lính canh giữ. Hê-rốt dự định sau Lễ Vượt Qua sẽ mang Phia-rơ ra xét xử và giết trước nhân dân. ⁵Phia-rơ bị giam trong ngục nhưng hội thánh vẫn hết lòng cầu nguyện Chúa cho ông.

Phia-rơ ra khỏi ngục

⁶Đêm trước khi Hê-rốt định mang Phia-rơ ra xử tử, ông đang ngủ giữa hai tên lính và bị xiềng bằng hai cái xích. Còn mấy tên lính kia thì canh giữ cổng ngục. ⁷Bỗng một thiên sứ của Chúa hiện ra, ánh sáng chói lòa trong ngục tối. Thiên sứ đụng vào hông Phia-rơ đánh thức ông dậy. Thiên sứ bảo, “Đứng dậy nhanh lên!” Xiềng liền rớt ra khỏi tay Phia-rơ. ⁸Rồi thiên sứ tiếp, “Mặc áo quần và mang giày vào.” Phia-rơ làm theo. Thiên sứ tiếp, “Khoác áo ngoài và theo ta.” ⁹Phia-rơ đi theo thiên sứ ra, nhưng vẫn không hiểu điều thiên sứ làm là thật hay mơ. ¹⁰Khi họ qua toán lính gác thứ nhất và thứ nhì thì đến cổng sắt phân cách họ với thành phố. Cổng sắt tự động mở rồi hai người đi qua. Ra đến phố thì thiên sứ liền rời Phia-rơ.

¹¹Lúc ấy Phia-rơ mới sực tỉnh và nhận ra mọi việc. Ông nghĩ, “Bây giờ tôi biết quả thật Chúa sai thiên sứ Ngài đến và giải cứu tôi khỏi tay Hê-rốt và những gì người Do-thái định hại tôi.”

¹²Nghĩ như thế xong, ông liền đi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng Mác. Có đông người đang họp lại để cầu nguyện

tại đó. ¹³Phia-rơ gõ cửa ngoài thì một người tớ gái tên Rô-đa ra định mở.

¹⁴Nhưng khi nhận ra tiếng Phia-rơ, cô mừng quá nên quên mở cửa. Cô vội chạy vào báo tin cho mọi người rằng, “Ông Phia-rơ đang đứng ngoài cửa!” ¹⁵Họ bảo, “Mấy diên!” Nhưng cô nhất quyết là đúng, nên họ nói, “Chắc là thiên sứ của Phia-rơ đấy.”

¹⁶Phia-rơ tiếp tục gõ, khi họ mở cửa, thấy ông ai nấy đều sững sốt. ¹⁷Phia-rơ ra hiệu bảo họ im lặng. Rồi ông kể lại cho họ nghe Chúa đã giải thoát ông khỏi ngục ra sao. Ông bảo, “Báo cho Gia-cơ và các tín hữu khác biết tin này.” Rồi ông bước sang nơi khác.

¹⁸Hôm sau bọn lính hoang mang vì không biết Phia-rơ đi đâu. ¹⁹Vua Hê-rốt tìm Phia-rơ khắp nơi nhưng không thấy. Vua hạch hỏi bọn lính và ra lệnh giết chúng nó.

Cái chết của vua A-rip-ba

Sau đó Hê-rốt dọn từ Giu-đia đến thành Xê-xa-rê cư ngụ. ²⁰Hê-rốt rất tức giận dân hai thành Tia và Xi-đôn vì họ cùng nhau đến gặp Hê-rốt. Sau khi thuyết phục Bờ-la-tu, đầy tớ của vua về phe họ thì họ xin hòa với Hê-rốt vì dân xứ đó sống nhờ lương thực của nước vua Hê-rốt.

²¹Hê-rốt định gặp họ, cho nên một ngày nọ vua mặc áo triều, ngự trên ngai và đăng đàn diễn thuyết cho quần chúng. ²²Dân chúng la lên, “Đó là tiếng nói của thần chứ không phải của con người đâu!” ²³Vì Hê-rốt không dành vinh hiển cho Thượng Đế nên một thiên sứ Chúa khiến ông ta lâm bệnh, ông bị vi trùng hành hại rồi chết.

²⁴Lời của Chúa càng ngày càng lan rộng ra đến nhiều người.

²⁵Sau khi Ba-na-ba và Sau-lơ làm xong công tác ở Giê-ru-sa-lem, thì trở về An-ti-ốt, có đem Mác theo.

Ba-na-ba và Sau-lơ được chọn

13 ¹Tại hội thánh An-ti-ốt có các nhà tiên tri và giáo sư sau đây: Ba-na-ba, Xi-mê-ôn cũng gọi là Ni-gie, Lu-xi-u quê ở Xy-ren, Ma-na-en là người cùng lớn lên với vua Hê-rốt và Sau-lơ. ²Mọi người đều thờ kính Chúa và nhịn ăn* một thời gian. Lúc ấy Thánh Linh bảo họ, “Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho công tác đặc biệt mà ta đã giao cho họ làm.”

³Vì thế sau khi nhịn ăn và cầu nguyện thì họ đặt tay^a trên Ba-na-ba và Phao-lô rồi cử hai người đi.

Ba-na-ba và Sau-lơ ở đảo Chip

⁴Ba-na-ba và Sau-lơ được Thánh Linh sai đi, đến thành Xê-lêu-xia. Từ đó họ đáp thuyền qua đảo Chip. ⁵Đến Xa-la-mi họ rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế trong các hội đường Do-thái. Giảng Mác cùng đi để giúp đỡ họ.

⁶Họ đi qua suốt đảo Ba-phô và gặp một thuật sĩ Do-thái tên Ba-Giê-xu. Hắn là một tiên tri giả ⁷lúc nào cũng ở cạnh Xet-gu Phao-lúc, quan thống đốc và là người rất khôn ngoan. Ông mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến vì ông muốn nghe lời Chúa. ⁸Nhưng Ê-ly-ma, tay thuật sĩ, nhất định chống đối (Ê-ly-ma là tên Ba-Giê-xu trong tiếng Hi-lạp). Hắn tìm cách ngăn cản không cho quan thống đốc tin theo Chúa Giê-xu. ⁹Nhưng Sau-lơ, cũng gọi là Phao-lô, đầy dẫy Thánh Linh, nhìn thẳng vào Ê-ly-ma ¹⁰và quở, “Này con của ma quỷ! Anh chống nghịch điều lành! Anh đầy dẫy mưu mô xảo trá, lúc nào cũng tìm cách biến sự thật Chúa thành những điều dối gạt. ¹¹Giờ đây Chúa sẽ đùng đến anh, anh sẽ bị mù, không thấy gì cả trong một thời

^a13:3 đặt tay Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm việc chúc phước hay ủy quyền.

gian—đến nỗi không thấy được ánh sáng mặt trời nữa.”

Bỗng nhiên, Ê-ly-ma thấy mọi vật tối sầm lại, hắn mò mẫm chung quanh tìm người dắt tay mình. ¹²Quan thống đốc thấy thế liền tin nhận Chúa vì ông sống sờ về sự dạy dỗ của Ngài.

Phao-lô và Ba-na-ba rời đảo Chip

¹³Phao-lô và những bạn đồng hành đáp thuyền từ Ba-phô đến Bết-ga, thuộc miền Băm-phi-ly. Đến đó Giảng Mác bỏ họ và trở về lại Giê-ru-sa-lem. ¹⁴Họ tiếp tục cuộc hành trình từ Bết-ga đến An-ti-ốt, một thành phố miền Bi-xi-đi. Vào ngày Sa-bát họ vào hội đường ngồi. ¹⁵Sau khi người ta đọc xong luật Mô-se và các lời tiên tri thì các vị lãnh đạo hội đường hỏi Phao-lô và Ba-na-ba, “Nếu các ông có điều gì để khích lệ mọi người thì xin cứ nói đi.”

¹⁶Phao-lô đứng dậy, giơ tay lên nói, “Thưa các anh chị em Ít-ra-en và những người thờ kính Thượng Đế, xin nghe đây! ¹⁷Thượng Đế của Ít-ra-en đã chọn các tổ tiên chúng ta. Ngài khiến cho dân ta thành một dân lớn trong thời gian họ cư ngụ ở Ai-cập. Ngài đem họ ra khỏi nước ấy bằng quyền năng lớn lao của Ngài. ¹⁸Ngài chịu đựng họ suốt bốn mươi năm trong sa mạc. ¹⁹Thượng Đế tiêu diệt bảy dân tộc trong đất Canaan rồi trao lãnh thổ ấy cho dân tộc của Ngài. ²⁰Các việc ấy diễn ra trong vòng bốn trăm năm mươi năm.

“Sau đó, Thượng Đế cho họ các quan án cho đến đời nhà tiên tri Sa-mu-ên. ²¹Lúc dân chúng xin một vua, thì Ngài cho họ Sau-lơ, con của Kích. Sau-lơ thuộc chi tộc Bên-gia-min. Ông làm vua trong bốn mươi năm. ²²Sau khi phế bỏ ông, Thượng Đế chọn Đa-vít làm vua họ. Ngài nói về Đa-vít như sau, ‘Ta đã tìm được trong Đa-vít, con

của Giê-xê, một mẫu người mà ta muốn. Người sẽ làm theo ý ta.’
²³Thượng Đế đã đưa Chúa Giê-xu, một người thuộc dòng dõi Đa-vít, đến cho dân Ít-ra-en để làm Cứu Chúa của họ đúng như Ngài đã hứa. ²⁴Trước khi Chúa Giê-xu đến, Giảng* giảng lễ báp-têm về sự ăn năn cho toàn dân Ít-ra-en. ²⁵Sau khi làm xong công tác, Giảng nói, ‘Các ông bà nghĩ tôi là ai? Tôi không phải là Chúa Cứu Thế. Ngài sẽ đến sau, còn tôi không xứng đáng cỡi dép cho Ngài.’

²⁶“Thưa các anh chị em là con cháu của gia đình Áp-ra-ham và những người không phải Do-thái đang thờ phụng Thượng Đế, xin nghe đây! Tin Mừng về sự cứu rỗi này đã đến với chúng ta. ²⁷Dân chúng Giê-ru-sa-lem và các nhà lãnh đạo không nhận biết Chúa Giê-xu là Cứu Chúa. Họ không hiểu lời các nhà tiên tri mà họ nghe đọc mỗi ngày Sa-bát. Nhưng khi họ kết tội Chúa Giê-xu, thì vô tình họ đã thực hiện các lời tiên tri. ²⁸Mặc dù họ không tìm được lý do chính đáng nào để xử tử Chúa Giê-xu nhưng vẫn đòi Phi-lát giết Ngài. ²⁹Khi đã thực hiện xong tất cả những gì Thánh Kinh viết thì họ đem xác Ngài xuống khỏi cây thập tự và chôn trong mộ. ³⁰Nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài sống lại từ trong kẻ chết! ³¹Sau đó, những người đã từng theo Chúa Giê-xu từ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem nhìn thấy Chúa trong nhiều ngày. Hiện nay họ là những nhân chứng trước mặt dân chúng. ³²Chúng tôi thuật cho anh chị em Tin Mừng về lời mà Thượng Đế hứa cùng các tổ tiên chúng ta. ³³Thượng Đế đã làm thành lời hứa ấy cho chúng ta là con cái Ngài bằng cách khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết. Chúng ta đọc trong sách Thi thiên chương 2 như sau:

‘Người là Con ta.

Ngày nay ta sinh người.’ *Thi thiên 2:7*

³⁴Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết, Ngài sẽ không trở lại mồ mả để thành tro bụi nữa. Ngài phán:

‘Ta sẽ cho người những ân phúc thánh và vững chắc mà ta đã hứa cùng Đa-vít.’

Ê-sai 55:3

³⁵Còn trong một chỗ khác, Thượng Đế phán:

‘Ngài không để Đấng Thánh của Ngài bị mục nát.’ *Thi thiên 16:10*

³⁶Trọn đời sống Đa-vít làm theo ý Chúa. Khi chết ông được chôn bên cạnh các tổ tiên, thân xác ông bị mục nát trong mồ mả. ³⁷Nhưng Đấng mà Thượng Đế khiến sống lại từ kẻ chết không bị mục nát trong mồ mả. ³⁸⁻³⁹Thưa anh chị em, anh chị em phải hiểu điều chúng tôi nói: Anh chị em có thể được tha tội qua Chúa Giê-xu. Luật pháp Mô-se không thể giải thoát anh chị em khỏi tội. Nhưng hễ ai tin thì đều được giải thoát khỏi tội lỗi qua Chúa Giê-xu. ⁴⁰Phải cẩn thận! Đừng để những gì các nhà tiên tri đã cảnh cáo xảy đến cho mình:

⁴¹‘Hỡi dân hay nghi ngờ, hãy nghe đây!

Người có thể sống sờ, rồi qua đời.

Trong đời người, ta sẽ làm một việc mà người sẽ không chịu tin dù cho có người thuật lại cho người!’” *Ha-ba-cúc 1:5*

⁴²Lúc Phao-lô và Ba-na-ba rời hội đường thì dân chúng yêu cầu hai ông đến ngày Sa-bát kế tiếp giảng thêm cho họ nghe nữa. ⁴³Nhóm họp xong, nhiều người Do-thái và những người mới theo đạo Do-thái và thờ kính Thượng Đế, từ hội đường đi theo Phao-lô và Ba-na-ba.

Hai người khuyên họ cứ vững tin nơi ân phúc của Thượng Đế.

⁴⁴Ngày Sa-bát sau, hầu hết dân chúng trong thành phố đều đến nghe lời Chúa. ⁴⁵Thấy dân chúng đến đông, những người Do-thái đâm ra đố kỵ, thốt lên những lời nhục mạ và cãi vã lại những điều Phao-lô nói. ⁴⁶Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba nói rất mạnh dạn rằng, “Chúng tôi đã rao truyền lời của Thượng Đế cho các ông trước. Nhưng vì các ông không chịu nghe, tự cho mình không đáng nhận sự sống đời đời, cho nên chúng tôi mới quay sang các dân tộc khác. ⁴⁷Đó chính là điều Chúa dặn chúng tôi,

‘Ta đã đặt người làm ánh sáng cho các dân;
người sẽ chỉ cho mọi dân trên thế
giới con đường cứu rỗi.’”

Ê-sai 49:6

⁴⁸Những người không phải Do-thái nghe Phao-lô nói thế rất vui mừng và càng ham chuộng lời của Chúa. Những ai đã được lựa chọn để nhận sự sống đời đời đều tin lời ấy.

⁴⁹Lời Chúa được lan truyền ra khắp xứ. ⁵⁰Nhưng người Do-thái xui giục một số các phụ nữ mộ đạo có uy tín và các giới lãnh đạo trong thành phố. Họ gây rối chống lại Phao-lô, Ba-na-ba và trục xuất hai người ra khỏi vùng ấy. ⁵¹Vì thế Phao-lô và Ba-na-ba phải bụi khỏi chân^a mình rồi đi sang Y-cô-ni. ⁵²Còn các tín hữu hết sức vui mừng và dâng Thánh Linh.

Phao-lô và Ba-na-ba ở Y-cô-ni

14 ¹Ở Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba vào hội đường theo thông lệ. Họ giảng hùng hồn đến nỗi có nhiều người Do-thái và Hi-lạp tin theo. ²Nhưng một số người Do-thái

^a13:51 *phải bụi ... chân* Dấu hiệu cảnh cáo, chứng tỏ họ đã gạt bỏ các người ấy.

không chịu tin và xúi giục những người không phải Do-thái chống lại các tín hữu. ³Phao-lô và Ba-na-ba ở lại Y-cô-ni khá lâu, mạnh dạn rao giảng cho Chúa. Ngài cho thấy lời dạy về ân phúc của Ngài là thật, bằng cách cho họ quyền làm nhiều phép lạ và dấu kỳ. ⁴Nhưng trong thành chia phe ra. Một số theo người Do-thái, một số khác tin theo các sứ đồ.

⁵Một số người không phải Do-thái, một số người Do-thái họp lại cùng với các giới cầm quyền định ngược đãi Phao-lô và Ba-na-ba bằng cách ném đá giết họ. ⁶Hai ông nghe tin ấy liền trốn qua Lý-trà và Đẹt-bơ, hai thành phố miền Ly-caô-ni và các vùng chung quanh. ⁷Ở đó họ cũng rao giảng Tin Mừng.

Phao-lô ở Lý-trà và Đẹt-bơ

⁸Tại Lý-trà có một người bị bại liệt từ lúc mới sinh, chưa bao giờ đi được. ⁹Anh nghe Phao-lô giảng, Phao-lô nhìn anh chăm chú và thấy rằng Thượng Đế có thể chữa lành được. ¹⁰Nên Phao-lô kêu lớn, “Hãy đứng lên!” Anh nhảy đứng lên và bắt đầu bước đi. ¹¹Quần chúng thấy phép lạ Phao-lô làm thì kêu lớn bằng tiếng Ly-caô-ni rằng, “Các thần đã trở thành người và ở giữa chúng ta!” ¹²Thế là dân chúng bắt đầu gọi Ba-na-ba là Thần mộc*, còn Phao-lô là Thần hỏa* vì ông là diễn giả chính. ¹³Thầy tế lễ trong đền thờ Thần mộc, gần thành phố, đem vài con bò đực và bông hoa đến cửa thành. Ông và dân chúng muốn dâng một sinh tế cho Phao-lô và Ba-na-ba.

¹⁴Khi hai sứ đồ Ba-na-ba và Phao-lô nghe thế liền xé áo mình chạy đến giữa đám dân chúng la lớn, ¹⁵“Các bạn làm gì vậy? Chúng tôi cũng chỉ là người như các bạn thôi. Chúng tôi mang Tin Mừng và khuyên anh chị em từ bỏ những thứ

vô dụng này mà quay về cùng Thượng Đế hằng sống. Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó. ¹⁶Trước kia Ngài để mặc cho các dân muốn làm gì thì làm. ¹⁷Nhưng Ngài chứng minh rằng mình có thật bằng cách tỏ ra lòng nhân từ, cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, thực phẩm dồi dào và khiến lòng anh chị em đầy vui mừng.” ¹⁸Dù nói như thế, hai người cũng chỉ đủ sức cản không cho quần chúng dâng của lễ cho mình.

¹⁹Sau đó có mấy người Do-thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni xuống xúi giục dân chúng chống lại Phao-lô. Chúng ném đá Phao-lô, lôi ông ra ngoài thành, tưởng đã giết ông xong rồi. ²⁰Nhưng lúc các tín hữu nhóm lại quanh ông, Phao-lô vùng đứng dậy và đi vào thành. Hôm sau, ông và Ba-na-ba rời đó đi qua thành Đẹt-bơ.

Trở về thành An-ti-ốt thuộc Xy-ri

²¹Ở Đẹt-bơ, Phao-lô và Ba-na-ba giảng Tin Mừng, có nhiều người tin theo. Rồi Phao-lô và Ba-na-ba trở về Lý-trà, Y-cô-ni và An-ti-ốt, ²²khích lệ các tín hữu của Chúa Giê-xu thêm vững mạnh trong đức tin. Hai sứ đồ cảnh cáo, “Chúng ta còn phải qua nhiều gian khổ mới được vào Nước Trời.” ²³Cứ mỗi hội thánh họ chọn các trưởng lão, cầu nguyện và nhịn ăn trong một thời gian. Các trưởng lão ấy đã tin cậy Thượng Đế, nên Phao-lô và Ba-na-ba giao phó họ cho Chúa chăm nom.

²⁴Rồi hai ông viếng miền Bi-xi-đi và đến miền Băm-phi-li. ²⁵Sau khi đã giảng ở Bết-găm thì hai người đi xuống Át-talia. ²⁶Từ đó họ đi thuyền qua An-ti-ốt xứ Xy-ri, nơi các tín hữu đã giao phó họ trong tay Chúa và cử họ đi ra lo công việc Ngài. Nay họ đã làm xong công tác ấy.

²⁷Khi trở về An-ti-ốt, Phao-lô và Ba-na-ba mời hội thánh nhóm họp lại. Họ

thuật cho cả hội thánh nghe những gì Thượng Đế đã làm qua họ và Ngài khiến cho những người không phải Do-thái cũng tin Ngài ra sao. ²⁸Hai người ở lại đó khá lâu với các tín hữu.

Hội đồng tại Giê-ru-sa-lem

15 ¹Có mấy người từ Giu-đia đến An-ti-ốt dạy các tín hữu không phải người Do-thái rằng, “Các anh không thể nào được cứu, nếu không chịu cắt dương bì như Mô-se dạy chúng tôi.” ²Phao-lô và Ba-na-ba nhất quyết chống đối sự dạy dỗ ấy và tranh luận với họ. Cho nên hội thánh quyết định phái Phao-lô, Ba-na-ba và một số người khác xuống Giê-ru-sa-lem để thảo luận về vấn đề này với các sứ đồ và trưởng lão.

³Hội thánh giúp đỡ họ trong chuyến đi. Họ đi qua xứ Phê-ni-xi và Xa-ma-ri, thuật cho mọi người biết những người không phải Do-thái đã trở lại với Thượng Đế ra sao. Các tín hữu rất vui mừng. ⁴Khi đến Giê-ru-sa-lem, họ được các sứ đồ, các trưởng lão, và hội thánh tiếp đón. Phao-lô, Ba-na-ba và mấy người khác thuật lại hết mọi điều Thượng Đế đã làm qua họ. ⁵Tuy nhiên một số tín hữu trước kia thuộc phái Pha-ri-xi đứng lên nói rằng, “Những người không phải Do-thái cũng phải chịu phép cắt dương bì. Họ phải được dạy tuân giữ luật pháp Mô-se.”

⁶Các sứ đồ và các trưởng lão liền họp lại để cứu xét vấn đề này. ⁷Sau khi tranh luận khá lâu, Phia-rơ đứng lên nói với họ, “Thưa anh em, anh em biết là lúc đầu tiên Thượng Đế chọn lựa tôi giữa vòng anh em, để rao Tin Mừng cho những người không phải Do-thái. Họ nghe Tin Mừng từ tôi và tin nhận. ⁸Thượng Đế, Đấng biết rõ tâm tư mỗi người, đã tiếp nhận họ. Ngài cho chúng ta thấy điều ấy qua việc Ngài ban

Thánh Linh cho họ cũng như đã ban cho chúng ta. ⁹Trước mặt Thượng Đế, họ không khác gì chúng ta. Lúc họ tin thì Ngài khiến lòng họ tinh sạch. ¹⁰Cho nên tại sao các anh em muốn thách thức Chúa bằng cách trông một ách nặng vào cổ của những người không phải Do-thái? Ách đó chính chúng ta và các tổ tiên chúng ta cũng không mang nổi. ¹¹Nhưng chúng tôi tin rằng cả chúng ta lẫn họ đều được cứu qua ân phúc của Chúa Giê-xu.”

¹²Mọi người đều yên lặng. Họ lắng nghe Phao-lô và Ba-na-ba thuật lại những phép lạ và dấu kỳ Thượng Đế đã làm qua hai ông cho những người không phải Do-thái. ¹³Sau khi hai sứ đồ nói xong thì Gia-cơ lên tiếng, “Thưa các anh em, xin hãy nghe tôi. ¹⁴Anh Xi-môn đã cho chúng ta thấy Thượng Đế tỏ tình yêu thương của Ngài cho những người không phải Do-thái ra sao. Lần đầu tiên Ngài chấp nhận họ làm dân Ngài. ¹⁵Lời của các nhà tiên tri cũng xác nhận:

¹⁶“Sau các việc ấy ta sẽ trở lại.
Nước Đa-vít giống như lều bị sập.
Nhưng ta sẽ xây dựng lại từ chốn
điều tàn,
Ta sẽ dựng nước lại.

¹⁷ Rồi mọi dân còn sống sót
sẽ kêu xin Chúa cứu giúp,
và các dân tộc khác
thuộc về ta, Thượng Đế phán,
Ta là Đấng làm hoàn thành điều ấy.

A-mốt 9:11–12

¹⁸ Những điều này đã được biết đến từ lâu.’

¹⁹“Cho nên tôi nghĩ chúng ta không nên gây khó khăn cho các người không phải Do-thái muốn quay về với Thượng Đế. ²⁰Nhưng chúng ta nên viết một lá thư cho họ dặn dò những điều sau:

Đừng dùng thức ăn đã cúng cho thần tượng, đồ cúng là đồ không thánh sạch, tránh mọi hình thức dâm dục, không nên ăn thú vật chết ngột và đừng ăn huyết. ²¹Họ nên tuân giữ những điều ấy vì từ lâu luật Mô-se đã được dạy dỗ ở mỗi thành phố. Và ngày nay luật này vẫn được còn đọc ở hội đường vào mỗi ngày Sa-bát.”

Thư gửi các tín hữu không phải người Do-thái

²²Các sứ đồ, các trưởng lão và toàn thể hội thánh quyết định gửi một số người trong vòng họ đi cùng với Phao-lô và Ba-na-ba đến An-ti-ốt. Họ chọn Giu-đa Ba-sa-ba và Xi-la, là những người được các tín hữu kính nể. ²³Các vị ấy gửi bức thư sau đây nhờ họ mang theo:

Các sứ đồ và trưởng lão, anh em của các anh chị em.

Kính gửi các tín hữu không phải người Do-thái ở An-ti-ốt, Xy-ri và Xy-li-xi:

Chào thăm anh chị em!

²⁴Chúng tôi nghe có một số người trong chúng tôi đến dạy một vài điều khiến anh chị em hoang mang. Chúng tôi không hề bảo họ làm như thế bao giờ. ²⁵Chúng tôi đồng ý chọn và gửi một số đại diện đến thăm anh chị em cùng với các anh Phao-lô và Ba-na-ba—²⁶là hai đồng nghiệp đã liều mình hầu việc Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²⁷Chúng tôi phái Giu-đa và Xi-la, hai người này cũng sẽ nói chuyện với anh chị em về những việc ấy. ²⁸Thánh Linh muốn rằng anh chị em không nên mang một gánh quá nặng, và chúng tôi cũng đồng ý. Nhưng anh chị em nên làm những điều sau đây:

²⁹ Tránh dùng dùng những thức ăn đã cúng cho thần tượng, các thú vật chết ngọt, dùng ăn huyết và tránh mọi tội dâm dục.

Nếu anh chị em tránh được những điều ấy thì anh chị em làm đúng.

Kính thư.

³⁰Phái đoàn rời Giê-ru-sa-lem đi An-ti-ốt. Họ triệu tập hội thánh và trao bức thư.

³¹Khi đọc xong thư, mọi người rất vui mừng vì những lời khích lệ trong thư.

³²Giu-đa và Xi-la cũng đồng thời là các nhà tiên tri, khích lệ các tín hữu, giúp họ thêm vững mạnh.

³³Sau đó ít lâu, Giu-đa và Xi-la được các tín hữu tiễn đi bình yên. Hai người trở về với các người đã gọi họ đi. ³⁴^a

³⁵Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba thì ở lại An-ti-ốt cùng với các anh em khác, truyền giảng Tin Mừng và những sự dạy dỗ của Chúa.

Phao-lô và Ba-na-ba phân rẽ nhau

³⁶Ít lâu sau, Phao-lô đề nghị với Ba-na-ba rằng, “Chúng ta nên trở lại thăm các thành phố mà chúng ta đã giảng đạo Chúa đồng thời viếng thăm tín hữu để biết tình hình của họ.” ³⁷Ba-na-ba muốn đem Giăng Mác đi chung. ³⁸Mác là người đã bỏ họ ở Băm-phi-ly, không chịu tiếp tay trong công tác, nên Phao-lô không chịu cho Mac đi theo. ³⁹Vì thế mà Phao-lô và Ba-na-ba cãi nhau dữ dội đến nỗi hai người chia tay nhau, đường ai nấy đi. Ba-na-ba đem Mac xuống thuyền qua đảo Chip, ⁴⁰còn Phao-lô chọn Xi-la và lên đường. Các tín hữu ở An-ti-ốt giao phó Phao-lô cho Chúa chăm sóc. ⁴¹Phao-lô đi qua Xy-ri và Xy-li-xi, khích lệ các hội thánh.

^a15:34 *Câu 34* Vài bản Hi-lạp thêm câu 34: “... nhưng Xi-la quyết định ở lại đó.”

Ti-mô-thê cùng đi với Phao-lô

16 ¹Phao-lô đến Đẹt-bơ và Lý-trà. Ở đó có một tín hữu tên Ti-mô-thê. Mẹ là người Do-thái mới theo đạo, còn cha là người Hi-lạp. ²Các anh em tín hữu ở Lý-trà và Y-cô-ni rất quý Ti-mô-thê và làm chứng tốt về anh. ³Phao-lô muốn đem Ti-mô-thê theo, nhưng mọi người Do-thái ở vùng ấy đều biết cha Ti-mô-thê là người Hi-lạp. Vì thế Phao-lô làm phép cắt dương bì cho Ti-mô-thê để làm vừa lòng những người Do-thái. ⁴Phao-lô cùng những bạn đồng hành đi từ thành nầy sang thành khác, trao những quyết nghị của các sứ đồ và các trưởng lão ở Giê-ru-sa-lem để mọi người tuân theo. ⁵Hội thánh càng ngày càng lớn mạnh trong đức tin và mỗi ngày một thêm tăng trưởng.

Phao-lô được gọi ra khỏi miền Á châu

⁶Phao-lô và các đồng bạn đi qua miền Phi-ri-gi và Ga-la-ti vì Thánh Linh không cho phép giảng Tin Mừng trong vùng Á châu. ⁷Khi đến miền gần My-xia, họ tìm cách đi vào Bi-thi-ni nhưng Thánh Linh của Chúa cũng không cho. ⁸Vì thế họ đi rẽ gần My-xia rồi đến Trô-ách. ⁹Đêm ấy trong dị tượng*, Phao-lô thấy một người từ Ma-xê-đoan đứng nài nỉ, “Xin ông làm ơn qua Ma-xê-đoan giúp chúng tôi.” ¹⁰Sau khi Phao-lô thấy dị tượng*, chúng tôi liền chuẩn bị đi Ma-xê-đoan vì hiểu rằng Thượng Đế đã gọi chúng tôi rao truyền Tin Mừng cho những người ở vùng ấy.

Ly-đi-a trở thành tín hữu

¹¹Chúng tôi rời Trô-ách và đi thuyền thẳng qua đảo Sa-mô-trác. Hôm sau chúng tôi qua Nê-a-bô-li^b. ¹²Rồi chúng

^b16:11 *Nê-a-bô-li* Một thành phố thuộc Ma-xê-đoan. Đó là thành phố đầu tiên trên lục địa Âu-châu mà Phao-lô thăm.

tôi đi đường bộ đến Phi-líp, một thuộc địa La-mã^a và là thành phố lớn của miền Ma-xê-đoan. Chúng tôi ở lại đó khá lâu.

¹³Vào ngày Sa-bát chúng tôi đi ra ngoài cửa thành đến bờ sông nơi chúng tôi mong tìm được một chỗ để cầu nguyện. Có mấy phụ nữ đang nhóm họp tại đó nên chúng tôi ngồi xuống nói chuyện với họ. ¹⁴Trong số những người ngồi nghe có một phụ nữ tên Ly-đi-a, quê ở Thi-a-ti-rơ. Chị làm nghề buôn hàng vải tím. Chị kính thờ Thượng Đế nên Ngài mở trí để chị chăm chú nghe Phao-lô giảng. ¹⁵Chị và tất cả mọi người trong nhà đều chịu lễ báp-têm. Sau đó chị mời chúng tôi về nhà. Chị bảo, “Nếu các anh em thấy tôi thật là tín hữu, thì xin đến trọ nhà tôi.” Rồi chị cố nài chúng tôi đến trọ nhà chị.

Phao-lô và Xi-la vào ngôi tù

¹⁶Một lần nọ, khi chúng tôi đi đến nơi cầu nguyện thì gặp một người tớ gái. Nó bị một tà linh^b đặc biệt ám, kiếm rất nhiều tiền cho chủ vì tài bói toán của nó. ¹⁷Cô tớ gái ấy đi theo sau Phao-lô và chúng tôi rồi kêu lên, “Các người này là tôi tớ của Thượng Đế Rất Cao. Họ chỉ cho các ông bà biết con đường cứu rỗi.” ¹⁸Cô ta làm như thế suốt nhiều ngày. Phao-lô rất bực mình cho nên quay lại mắng tà linh, “Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta ra lệnh cho mày phải ra khỏi cô gái này!” Tà linh lập tức ra khỏi cô gái.

¹⁹Khi chủ của người đầy tớ gái thấy không còn dùng nó để kiếm tiền được nữa liền bắt Phao-lô và Xi-la kéo đến

phố chợ để gặp các nhà cầm quyền. ²⁰Họ giải Phao-lô và Xi-la đến cho các quan cầm quyền La-mã, cáo rằng, “Mấy người Do-thái này đang gây rối trong thành phố ta. ²¹Họ dạy những điều mà người La-mã chúng ta không nên làm.” ²²Quần chúng cũng hòa theo tố cáo họ. Các sĩ quan La-mã cho xé áo quần Phao-lô và Xi-la rồi đánh đòn. ²³Sau đó tống giam Phao-lô và Xi-la vào ngục. Viên chủ ngục được lệnh phải canh giữ thật nghiêm ngặt. ²⁴Nhận được lệnh ấy, viên chủ ngục nhốt họ tận phòng giam trong cùng, rồi kèm chân hai người giữa mấy khối gỗ lớn.

²⁵Khoảng nửa đêm, Phao-lô và Xi-la đang cầu nguyện và hát Thánh ca tôn vinh Thượng Đế, các tù nhân khác đều dội làm rung chuyển nền ngục. Các cửa ngục đều mở toang và xiềng tù nhân đều rớt ra. ²⁷Viên chủ ngục giật mình thức giấc thấy cửa ngục mở toang, tưởng tù đã trốn thoát hết nên ông rút gươm định tự sát^c. ²⁸Nhưng Phao-lô kêu lên “Đừng hại mình! Chúng tôi còn đông đủ cả đây.”

²⁹Viên chủ ngục sai người mang đèn tới. Ông ta chạy vào, run rẩy quì nơi chân Phao-lô và Xi-la. ³⁰Rồi ông đưa hai người ra ngoài và hỏi, “Thưa các ông, tôi phải làm gì để được cứu?”

³¹Họ đáp, “Hãy tin nhận Chúa Giê-xu, thì ông và cả gia đình ông đều sẽ được cứu.” ³²Phao-lô giảng giải lời của Chúa cho viên chủ ngục và mọi người trong gia đình. ³³Chính giờ ấy, giữa đêm khuya, viên chủ ngục mang Phao-lô và Xi-la ra rửa các vết thương rồi ông và cả nhà đều chịu lễ báp-têm. ³⁴Sau đó, viên chủ ngục mang Phao-lô

^a16:12 thuộc địa La-mã Một thành phố được người La-mã thành lập, sử dụng luật lệ, phong tục và quyền lợi La-mã. ^b16:16 tà linh Đây là một thứ quỷ khiến cô gái bảo mình có những hiểu biết đặc biệt.

^c16:27 tự sát Ông ta nghĩ các nhà cầm quyền sẽ giết mình về tội để tù trốn thoát.

và Xi-la về nhà mời ăn. Ông và cả gia đình đều hết sức vui mừng vì bây giờ họ đã tin nhận Chúa.

³⁵Sáng hôm sau, các sĩ quan La-mã sai cảnh sát đến bảo người chủ ngục, “Hãy thả mấy người đó đi.”

³⁶Viên chủ ngục nói với Phao-lô, “Các sĩ quan ra lệnh thả các ông. Cho nên bây giờ các ông hãy đi bình an.”

³⁷Nhưng Phao-lô bảo cảnh sát, “Họ đánh đòn chúng tôi công khai khi chưa xét xử gì, mặc dù chúng tôi là công dân La-mã.^a Rồi họ tống giam chúng tôi. Bây giờ lại định thả lén chúng tôi à! Không được! Chính mình họ phải đích thân đến đây mời chúng tôi ra.”

³⁸Cảnh sát thuật lại cho các sĩ quan La-mã lời Phao-lô nói. Khi các sĩ quan nghe rằng Phao-lô và Xi-la là công dân La-mã thì hoảng sợ. ³⁹Vì thế họ đến xin lỗi Phao-lô và Xi-la, hộ tống hai người ra khỏi ngục và yêu cầu họ rời khỏi thành phố. ⁴⁰Hai người vừa ra khỏi ngục liền đi đến nhà Ly-đi-a, gặp một số tín hữu. Họ khích lệ các anh chị em ấy rồi từ giã lên đường.

Phao-lô và Xi-la ở Tê-sa-lô-ni-ca

17 ¹Phao-lô và Xi-la viếng qua miền Am-phi-bô-li, A-bô-lô-ni rồi đến Tê-sa-lô-ni-ca. Tại đó có một hội đường Do-thái. ²Theo thông lệ, mỗi ngày Sa-bát Phao-lô đi vào hội đường, liên tiếp như thế trong ba tuần. Ông nói chuyện với người Do-thái về Thánh Kinh. ³Ông giảng giải và chứng minh rằng Chúa Cứu Thế phải chịu chết rồi sống lại từ kẻ chết. Ông bảo, “Chúa Giê-xu, Đấng mà tôi nói với các ông bà, là Chúa Cứu Thế.” ⁴Một số người Do-thái chịu tin. Họ kết hợp với Phao-lô và

Xi-la, cùng với nhiều người Hi-lạp kính thờ Thượng Đế và các phụ nữ có uy tín.

⁵Nhưng các người Do-thái khác đâm ra ganh ghét. Họ xúi giục mấy tên du đãng nơi phố chợ, họp thành bè lũ rồi gây bạo động. Chúng chạy đến nhà Gia-xôn tìm Phao-lô và Xi-la, định lôi họ ra trước dân chúng. ⁶Tim không được, chúng liền kéo Gia-xôn và vài tín hữu khác đến các nhà cầm quyền trong thành phố. Dân chúng la lên, “Bọn này chuyên gây rối khắp nơi trên thế giới, rồi bây giờ mò đến đây! ⁷Gia-xôn đã chứa chấp chúng trong nhà. Tất cả bọn họ làm những việc chống nghịch luật pháp Xê-xa, bảo rằng có một vua khác tên là Giê-xu.”

⁸Dân chúng và các nhà cầm quyền thành phố nghe thế liền nổi giận. ⁹Chúng bắt Gia-xôn và mấy người kia đóng tiền thế chân rồi thả các tín hữu ra.

Phao-lô và Xi-la đi Bê-rê

¹⁰Đêm ấy các tín hữu đưa Phao-lô và Xi-la đến Bê-rê. Ở đó hai người đi vào hội đường của người Do-thái. ¹¹Những người Do-thái này sẵn lòng nghe đạo hơn những người Do-thái ở Tê-sa-lô-ni-ca. Người Bê-rê sốt sắng nghe Phao-lô và Xi-la giảng, và nghiên cứu Thánh Kinh mỗi ngày để xem lời giảng có đúng không. ¹²Nhiều người tin đạo cùng với các người Hi-lạp có uy tín, cả đàn ông lẫn đàn bà. ¹³Nhưng khi những người Do-thái ở Tê-sa-lô-ni-ca nghe rằng Phao-lô đang giảng lời Chúa ở Bê-rê, liền kéo đến, tạo hoang mang cho dân chúng và gây rối. ¹⁴Các tín hữu lập tức đưa Phao-lô đi tới vùng bờ biển, nhưng Xi-la và Ti-mô-thê thì vẫn ở lại Bê-rê. ¹⁵Những người dẫn Phao-lô cùng đi với ông đến A-thên. Phao-lô nhắn họ bảo Xi-la và Ti-mô-thê phải đến với ông thật gấp.

^a16:37 công dân La-mã Luật La-mã qui định rằng không được phép đánh đòn công dân La-mã trước khi đem ra xét xử.

Phao-lô giảng ở A-thên

¹⁶Trong khi Phao-lô chờ Xi-la và Ti-mô-thê ở A-thên, ông rất bức tức vì thấy cả thành phố đầy dẫy thần tượng. ¹⁷Tại hội đường, Phao-lô thảo luận với các người Do-thái và Hi-lạp kính thờ Thượng Đế. Ông cũng nói chuyện với dân chúng trong phố chợ mỗi ngày. ¹⁸Một vài triết gia thuộc phái Khoái lạc và phái Khắc kỷ^a tranh luận với Phao-lô.

Họ bảo, “Lão này chẳng biết mình nói cái gì. Ông ta muốn nói gì thế?” Kẻ khác nói, “Hình như ông ta muốn giới thiệu với chúng ta về mấy ông thần mới,” vì Phao-lô nói chuyện với họ về Chúa Giê-xu và việc Ngài sống lại từ kẻ chết. ¹⁹Họ mang Phao-lô đến một buổi họp của Đình Nghị^{*}, và bảo, “Xin giải thích cho chúng tôi về tư tưởng mới này mà ông đang giảng dạy. ²⁰Điều ông nói rất mới với chúng tôi, nên chúng tôi muốn biết rõ thêm.” ²¹Tất cả dân A-thên và các dân ngoại quốc sống ở đó rất thích dành thì giờ để nói về những điều mới lạ.

²²Phao-lô đứng giữa buổi họp của Đình Nghị và lên tiếng, “Thưa đồng bào A-thên, trong mọi việc, tôi thấy các anh em rất nhiệt thành. ²³Lúc tôi viếng qua thành phố anh em, tôi thấy nhiều vật được các anh em tôn thờ. Tôi thấy một bàn thờ có khắc dòng chữ: KÍNH THỜ THẦN CHƯA BIẾT. Các anh em thờ một thần mình không biết, đó là Thượng Đế mà tôi sẽ trình bày với các anh em. ²⁴Thượng Đế là Đấng tạo dựng cả thế giới và mọi vật trong

^a17:18 *Phái Khoái lạc và phái Khắc kỷ* Triết gia là những người đi tìm chân lý. Những người theo phái Khoái lạc cho rằng mục đích cuộc đời là tìm khoái lạc, nhất là khoái lạc tinh thần. Còn phái Khắc kỷ thì cho rằng cuộc đời này không nên có tình cảm vui buồn gì cả.

đó. Ngài là Chúa của trời và đất. Ngài không ngự trong các đền thờ do tay người xây nên. ²⁵Thượng Đế này là Đấng ban sự sống, hơi thở và mọi thứ khác cho chúng ta. Ngài không cần ai giúp đỡ, vì Ngài có đủ mọi thứ. ²⁶Ngài bắt đầu dựng nên một người, rồi từ người ấy sinh ra vô số người sống khắp nơi trên thế giới. Ngài định thời gian và chỗ ở cho mỗi người. ²⁷Thượng Đế làm như thế để con người tìm kiếm Ngài và có thể tìm được Ngài, dù Ngài không cách xa ai trong chúng ta.

²⁸ ‘Chúng ta sinh sống, hoạt động và tồn tại trong Ngài’

Như một vài thi sĩ các anh em đã nói,

‘Chúng ta là con cái Ngài.’

²⁹Vì chúng ta là con cái Thượng Đế, nên các anh em chớ nên nghĩ rằng Ngài giống như điều người ta tưởng tượng hoặc tạc ra từ vàng, bạc hay đá. ³⁰Trước kia, con người không biết Thượng Đế. Ngài tha thứ cho điều ấy. Nhưng bây giờ Ngài đã bảo mọi người trên thế giới hãy ăn năn hối hận. ³¹Thượng Đế đã định một ngày để xét xử cả thế giới một cách công minh, qua một người Ngài đã chọn từ lâu. Ngài đã chứng tỏ điều này, do việc Ngài khiến người ấy từ kẻ chết sống lại.”

³²Khi nghe nói Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại, thì một số người chê cười. Còn người khác thì bảo, “Để lúc khác chúng tôi sẽ nghe ông nói thêm về chuyện này.” ³³Nên Phao-lô bước ra khỏi họ. ³⁴Tuy nhiên có một số người tin và theo Phao-lô. Trong số đó có Đi-ô-ni-xi, một hội viên Đình Nghị, một phụ nữ tên Đa-ma-ri và vài người nữa.

Phao-lô ở Cô-rinh

18 ¹Sau đó Phao-lô rời A-thên đi sang Cô-rinh. ²Tại đây ông gặp một người Do-thái tên A-qui-la, sinh quán ở xứ Bôn-tu. A-qui-la và vợ là Bích-xi-la, mới từ nước Ý đến Cô-rinh vì hoàng đế Lau-đi-a* ra lệnh trục xuất tất cả mọi người Do-thái khỏi La-mã. Phao-lô đến thăm A-qui-la và Bích-xi-la. ³Vì hai vợ chồng cùng nghề may lều như Phao-lô, nên ông ở và làm việc chung với họ. ⁴Mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô thảo luận với các người Do-thái và Hi-lạp trong hội đường, tìm cách thuyết phục họ tin nhận Chúa Giê-xu.

⁵Xi-la và Ti-mô-thê cũng mới từ Ma-xê-đoan đến nhập với Phao-lô ở Cô-rinh. Sau đó, Phao-lô dùng thì giờ rao giảng Tin Mừng, chứng minh cho người Do-thái thấy Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế. ⁶Nhưng họ không chịu chấp nhận lời dạy của Phao-lô và buông ra những lời thô bỉ. Cho nên ông giữ bụi khỏi áo mình^a và cảnh cáo họ, “Nếu các anh em không được cứu là tại các anh em! Tôi đã làm hết sức mình rồi! Từ nay, tôi chỉ sẽ đi đến với những người không phải Do-thái thôi.” ⁷Phao-lô rời hội đường, dọn đến nhà Tít Giúc-tu, kế bên hội đường. Ông nài kính thờ Thượng Đế. ⁸Cơ-rít-bu là quản lý hội đường ấy. Ông và mọi người trong nhà đều tin nhận Chúa. Nhiều người khác ở Cô-rinh cũng nghe Phao-lô, tin nhận và chịu lễ báp-têm.

⁹Ban đêm, Chúa nói với Phao-lô qua một dị tượng rằng, “Đừng sợ. Chớ im lặng nhưng hãy tiếp tục rao giảng cho dân chúng. ¹⁰Ta ở với ngươi, không ai hại ngươi được đâu vì có rất nhiều

người của ta trong thành này.” ¹¹Phao-lô ở đó một năm rưỡi, giảng lời Chúa cho dân chúng.

Phao-lô bị giải đến trước Ga-li-ô

¹²Khi Ga-li-ô đang giữ chức thống đốc miền Nam Hi-lạp thì có mấy người Do-thái họp lại chống Phao-lô và lôi ông ra tòa. ¹³Họ cáo, “Người này dạy dân ta thờ Thượng Đế theo lối nghịch với luật chúng ta.”

¹⁴Phao-lô định lên tiếng thì Ga-li-ô bảo mấy người Do-thái, “Mấy anh Do-thái à, tôi sẵn sàng nghe mấy anh nếu mấy anh khiếu nại về chuyện phạm pháp hay lỗi lầm gì. ¹⁵Chứ còn điều mấy anh cáo chỉ thuộc những vấn đề từ ngữ và danh hiệu—những chuyện tranh luận trong luật pháp mấy anh thôi. Cho nên, chuyện này mấy anh phải tự giải quyết lấy. Tôi không phân xử đâu.” ¹⁶Ga-li-ô liền đuổi họ ra khỏi tòa án.

¹⁷Chúng liền bắt Sốt-then, quản lý hội đường, đánh đòn ngay tại tòa án nhưng Ga-li-ô chẳng thêm để ý.

Phao-lô trở về An-ti-ốt

¹⁸Phao-lô ở với các tín hữu nhiều ngày nữa rồi từ giã, xuống thuyền đi qua xứ Xy-ri, cùng với A-qui-la và Bích-xi-la. Ở Xen-cơ-rê Phao-lô cạo đầu^b, vì ông có lời hứa nguyện với Thượng Đế. ¹⁹Rồi họ đến Ê-phê-sô, Phao-lô chia tay với Bích-xi-la và A-qui-la. Trong khi ở đó, Phao-lô đi vào hội đường và thảo luận với người Do-thái. ²⁰Họ yêu cầu ông ở thêm nữa nhưng Phao-lô từ chối. ²¹Lúc từ giã, Phao-lô bảo họ, “Nếu Chúa muốn thì tôi sẽ trở lại thăm anh chị em.” Rồi ông xuống thuyền rời Ê-phê-sô.

^a18:6 giữ bụi ... áo mình Đây là dấu hiệu cảnh cáo cho thấy Phao-lô không còn nói chuyện với người Do-thái ở thành ấy nữa.

^b18:18 cạo đầu Người Do-thái làm điều này để chứng tỏ lời hứa nguyện riêng với Thượng Đế đã làm xong.

²²Đến Xê-xa-rê, Phao-lô đi lên và chào mừng hội thánh, rồi ông qua An-ti-ốt. ²³Ở lại đó ít lâu, ông từ giã, đi qua thăm các miền thuộc Ga-la-ti và Phi-ri-gi. Đi từ thành này qua thành khác, ông khích lệ và nâng đỡ các tín hữu.

A-bô-lô ở Ê-phê-sô và Cô-rinh

²⁴Có một người Do-thái tên A-bô-lô đến Ê-phê-sô. Quê ông ở thành A-lich-sơn. Ông có tài ăn nói và biết Thánh Kinh rất khá. ²⁵Ông được dạy dỗ về đường lối Chúa và luôn luôn háng hái giảng dạy sự thật của Chúa Giê-xu. Nhưng A-bô-lô chỉ biết có lễ báp-têm của Giăng* mà thôi. ²⁶A-bô-lô bắt đầu giảng dạy rất hùng hồn trong hội đường. Khi Bích-xi-la và A-qui-la nghe ông giảng, liền mời về nhà giải thích thêm cho ông về đường lối Chúa. ²⁷A-bô-lô muốn đi đến miền Nam Hi-lạp, nên các anh em giúp đỡ và viết một bức thư giới thiệu với các tín hữu ở đó, yêu cầu họ tiếp đón ông. Các tín hữu này đã tin nhận Chúa Giê-xu, nhờ ân phúc Thượng Đế, cho nên khi A-bô-lô đến nơi, ông nâng đỡ họ rất nhiều. ²⁸Ông biện luận hùng hồn với mấy người Do-thái trước mặt cả dân chúng, dùng Thánh Kinh chứng minh rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

Phao-lô ở Ê-phê-sô

19 ¹Trong khi A-bô-lô đang ở Cô-rinh, thì Phao-lô viếng qua vài nơi trên đường đi đến Ê-phê-sô. Ở đó Phao-lô gặp một số tín hữu. ²Ông hỏi, “Từ khi tin đạo, anh chị em đã nhận lãnh được Thánh Linh chưa?”

Họ đáp, “Chúng tôi chưa hề nghe nói đến Thánh Linh nào cả.”

³Nên Phao-lô hỏi, “VẬY anh chị em chịu lễ báp-têm của ai?”

Họ đáp, “Lễ báp-têm của Giăng**”

⁴Phao-lô bảo, “Lễ báp-têm của Giăng là báp-têm về sự ăn năn để được tha tội. Giăng khuyên dân chúng tin nhận Đấng sẽ đến sau mình. Đấng đó là Chúa Giê-xu.”

⁵Khi nghe vậy, họ liền chịu lễ báp-têm trong danh Chúa Giê-xu. ⁶Lúc Phao-lô đặt tay^a lên họ, thì họ nhận được Thánh Linh. Họ bắt đầu nói các thứ ngôn ngữ* khác và nói tiên tri. ⁷Có khoảng mười hai người trong nhóm ấy.

⁸Phao-lô đi vào hội đường và mạnh dạn giảng dạy trong suốt ba tháng. Ông nói chuyện với các người Do-thái và khuyên họ chấp nhận những điều ông nói về Nước Trời. ⁹Nhưng có mấy người Do-thái tỏ ra ương ngạnh. Họ chẳng những không chịu tin mà còn buông lời thô bỉ chống Đao Chúa Giê-xu trước mặt dân chúng. Nên Phao-lô bỏ họ, mang theo một số tín hữu đi đến trường học của một người tên Ti-ra-nu và giảng dạy dân chúng mỗi ngày ¹⁰suốt hai năm. Nhờ công tác của Phao-lô mà người Do-thái và Hi-lạp nào ở miền Tiểu Á cũng đều được nghe lời Chúa.

Các con trai Xê-va

¹¹Thượng Đế dùng Phao-lô làm nhiều phép lạ lớn lao. ¹²Vài người lấy khăn tay và quần áo Phao-lô đã dùng mà đặt trên người bệnh thì được lành và ác quỷ ra khỏi họ.

¹³Nhưng có một số người Do-thái đi nhiều nơi đuổi quỷ. Họ dùng danh Chúa Giê-xu để đuổi quỷ bằng cách ra lệnh, “Ta nhân danh Chúa Giê-xu mà Phao-lô rao giảng, truyền cho mày phải đi ra!” ¹⁴Những người làm chuyện ấy là bảy con trai của Xê-va, một thầy tế lễ cao cấp.

^a19:6 đặt tay Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm việc chúc phước hay ủy quyền.

¹⁵Nhưng có lần quỷ bảo họ, “Ta biết Chúa Giê-xu, cũng biết Phao-lô, chứ còn mấy anh là ai?”

¹⁶Người bị quỷ ám liền xông vào họ. Vì người đó quá mạnh nên các cậu con trai đều bị thương, trần truồng bỏ chạy trốn. ¹⁷Toàn thể dân chúng Ê-phê-sô—từ người Do-thái đến người Hi-lạp—nghe chuyện ấy đều sợ hãi và hết sức tôn kính Chúa Giê-xu. ¹⁸Nhiều tín hữu bắt đầu xưng tội công khai về những việc xấu mình làm. ¹⁹Có kẻ trước kia dùng tà thuật, nay gom sách vở lại đốt hết trước mặt mọi người. Các sách ấy trị giá khoảng năm mươi ngàn đồng bạc.^a ²⁰Lời Chúa càng ngày càng lan rộng mạnh mẽ.

Phao lô hoạch định chuyến du hành

²¹Sau đó, Phao-lô quyết định lên Giê-ru-sa-lem. Trước hết ông dự định ghé qua các xứ thuộc Ma-xê-đoan và Nam Hi-lạp rồi đến Giê-ru-sa-lem. Ông bảo, “Sau khi ghé thăm Giê-ru-sa-lem, tôi cũng muốn thăm La-mã nữa.” ²²Phao-lô gọi hai đồng nghiệp là Ti-mô-thê và Ê-rát-tu đi trước đến Ma-xê-đoan, còn ông thì ở lại vùng Tiểu Á một thời gian nữa.

Náo loạn tại Ê-phê-sô

²³Trong lúc đó có náo loạn lớn vì đạo Chúa tại Ê-phê-sô. ²⁴Có một thợ bạc tên Đê-mê-triu, chế ra những mô hình nhỏ bằng bạc của đền thờ nữ thần Ạt-tê-mít^b. Những kẻ làm nghề ấy kiếm rất nhiều tiền. ²⁵Đê-mê-triu nhóm họp các đồng nghiệp và bàn, “Các bạn biết chúng ta kiếm khá nhiều

^a19:19 năm mươi ngàn đồng bạc Có thể là đồng đặc-ma. Một đồng bạc tương đương với một ngày công (như vậy, số tiền này bằng 136 năm làm việc). ^b19:24 Ạt-tê-mít Còn gọi là “Đi-a-na.” Nữ thần Hi-lạp mà dân chúng vùng Tiểu Á tôn thờ.

tiền trong nghề này. ²⁶Nhưng hãy coi tên Phao-lô hại chúng ta biết bao nhiêu. Hắn thuyết phục nhiều người ở Ê-phê-sô và hầu hết dân chúng vùng Tiểu Á! Hắn nói rằng những thần do người làm ra không phải là thần. ²⁷Ngoài cái nguy là công việc làm ăn của chúng ta mất uy tín, còn cái nguy khác là dân chúng sẽ bắt đầu cho rằng đền thờ của đại nữ thần Ạt-tê-mít không ra gì nữa. Uy danh lớn của nữ thần sẽ bị tiêu diệt vì Ạt-tê-mít là nữ thần mà mọi người trong vùng Tiểu Á và cả thế giới tôn thờ.”

²⁸Khi các người kia nghe thế liền nổi giận hét lên, “Ạt-tê-mít là đại nữ thần của Ê-phê-sô!” ²⁹Cả thành xôn xao. Dân chúng bắt Gai-út và A-ri-tạc, hai bạn đồng hành của Phao-lô từ Ma-xê-đoan đến, xông chạy ủa tới rạp hát. ³⁰Phao-lô muốn đi vào nói chuyện với quần chúng nhưng các tín hữu không cho. ³¹Ngoài ra, vài nhà cầm quyền vùng Tiểu Á, bạn của Phao-lô nhấn và khuyên ông chớ nên đi đến rạp hát. ³²Người thì la ó một đàng, kẻ thì hét lên một nẻo. Cuộc họp trở thành cực kỳ hỗn loạn. Đa số dân chúng đều không hiểu tại sao mình lại đến đó. ³³Người Do-thái bắt một người tên A-lich-sơn đẩy ra trước công chúng rồi vài người biểu ông lên tiếng. A-lich-sơn giơ tay ra hiệu muốn giải thích cho dân chúng. ³⁴Nhưng khi chúng thấy A-lich-sơn là người Do-thái thì đồng thanh la lớn suốt hai giờ liền, “Ạt-tê-mít của người Ê-phê-sô là đại nữ thần!”

³⁵Bấy giờ viên tổng thư ký thành phố yêu cầu họ im lặng rồi bảo, “Dân Ê-phê-sô ơi, ai cũng biết Ê-phê-sô là thành phố bảo tồn đền thờ của đại nữ thần Ạt-tê-mít và tượng thánh^c của nữ

^c19:35 tượng thánh Có thể là một khối đá trời hoặc một tảng đá mà họ cho là giống thần Ạt-tê-mít.

thần từ trời rơi xuống. ³⁶Vì không ai chối cãi được điều ấy nên các bạn hãy bình tĩnh. Phải đắn đo suy nghĩ trước khi hành động. ³⁷Các bạn giải mấy người này đến đây, nhưng họ chưa có nói gì nghịch lại nữ thần của chúng ta hoặc đánh cắp món gì trong đền thờ của nữ thần. ³⁸Nếu Ê-ê-mê-triu và các đồng nghiệp của anh ta muốn kiện cáo ai, thì họ nên ra trước tòa và các quan tòa để hai bên đối chất nhau. ³⁹Còn các bạn muốn thảo luận về vấn đề gì khác thì chờ đến phiên họp thường xuyên của hội đồng thành phố quyết định. ⁴⁰Tôi nói thế là vì nếu người ta thấy cuộc lộn xộn bữa nay thì sẽ đoán rằng chúng ta định gây loạn. Chúng ta không thể giải thích hành động này, vì thực tình buổi tập họp hôm nay chẳng có lý do chính đáng nào cả.” ⁴¹Sau khi viên tổng thư ký thành phố nói xong thì cho họ ra về.

Phao-lô ở Ma-xê-đoan và Hi-lạp

20 ¹Lúc cuộc náo loạn đã chấm dứt, Phao-lô cho mời các tín hữu đến với mình. Sau khi khích lệ và từ giã họ, ông đi qua miền Ma-xê-đoan. ²Trên đường đi đến Ma-xê-đoan, Phao-lô dùng nhiều lời khích lệ các tín hữu ở những nơi ông ghé qua. Rồi ông lên đường sang Hi-lạp, ³ở đó ba tháng. Ông định đáp thuyền qua Xy-ri nhưng có mấy người Do-thái lập mưu hại ông, nên Phao-lô quyết định trở về Xy-ri qua ngã Ma-xê-đoan. ⁴Những người cùng đi với ông là Xô-ba-tơ, con By-ru, gốc thành Bê-rê, A-ri-tac và Xê-cung-đu, gốc Tê-sa-lô-ni-ca; Gai-út, gốc thành Đẹt-bơ; Ti-mô-thê cùng Ti-chi-cơ và Trô-phi-mu, hai người thuộc vùng Tiểu Á. ⁵Mấy anh em ấy đi trước và chờ chúng tôi ở Trô-ách. ⁶Sau ngày Lễ Bánh Không Men chúng tôi xuống thuyền từ hải cảng Phi-líp. Năm ngày

sau chúng tôi gặp họ ở Trô-ách rồi ở lại đó bảy ngày.

Phao-lô viếng Trô-ách lần cuối

⁷Vào ngày đầu tuần,^a chúng tôi họp lại để bẻ bánh^b, rồi Phao-lô nói chuyện với cả nhóm. Ông dự định ra đi ngày hôm sau, nên Phao-lô nói chuyện cho đến nửa đêm. ⁸Chúng tôi họp ở một phòng trên lầu, đèn đuốc sáng trưng. ⁹Có một cậu thanh niên tên Yêu-tích đang ngồi trên cửa sổ. Lúc Phao-lô đang nói chuyện, thì Yêu-tích ngủ gục, nên từ lầu ba té bịch xuống đất. Khi người ta đỡ lên thì anh đã chết. ¹⁰Phao-lô đi xuống gặp Yêu-tích, quì xuống và ôm choàng qua xác. Ông nói, “Đừng lo. Anh ta sống lại rồi.” ¹¹Xong Phao-lô trở lên lầu, bẻ bánh và ăn. Phao-lô nói chuyện với họ rất lâu, cho đến sáng sớm, rồi lên đường. ¹²Người ta đưa cậu thanh niên ấy về nhà, thấy anh ta sống lại, nên mọi người cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Chuyến đi từ Trô-ách đến Mỹ-lê

¹³Chúng tôi lên đường đi trước Phao-lô và đáp thuyền qua thành A-xốt, nơi Phao-lô sẽ cùng xuống thuyền đi chung với chúng tôi. Phao-lô định lộ trình như thế vì ông muốn đến A-xốt bằng đường bộ. ¹⁴Lúc chúng tôi gặp Phao-lô ở đó, liền đón ông lên thuyền cùng đi qua My-ti-len. ¹⁵Từ My-ti-len chúng tôi giương buồm đi, hôm sau đến một nơi gần Ki-ốt. Ngày sau chúng tôi đến Xa-mô và

^a20:7 ngày đầu tuần Tức Chúa nhật. Đối với người Do-thái, ngày này bắt đầu vào lúc mặt trời lặn vào thứ bảy. Nhưng nếu miền Tiểu Á đó dùng hệ thống giờ khác, thì buổi họp của họ nhằm tới Chúa nhật của ta.

^b20:7 bẻ bánh Có lẽ là Bữa Ăn của Chúa, một bữa ăn đặc biệt Chúa Giê-xu dặn các môn đệ dùng để tưởng nhớ đến Ngài. (Lu-ca 22:14–20).

hôm sau nữa thì đến Mỹ-lê. ¹⁶Phao-lô đã định không ghé Ê-phê-sô vì ông không muốn ở lại vùng Tiểu Á quá lâu. Ông muốn đến Giê-ru-sa-lem gấp cho kịp ngày Lễ Thất Tuần, nếu được.

Các trưởng lão ở Ê-phê-sô

¹⁷Từ Mỹ-lê, Phao-lô cho mời các trưởng lão của hội thánh ở Ê-phê-sô đến. ¹⁸Sau khi họ tới, Phao-lô nói với họ, “Các anh em biết đời sống tôi từ ngày đầu tiên tôi đặt chân đến miền Tiểu Á. Anh em lúc nào cũng rõ tôi ăn ở ra sao với anh em. ¹⁹Người Do-thái âm mưu hại tôi, khiến tôi lo ngại vô cùng. Nhưng anh em biết tôi luôn luôn hầu việc Chúa Giê-xu đến nỗi quên thân mình, tôi thường đổ nước mắt. ²⁰Anh em biết tôi rao giảng cho anh em và không quản ngại điều gì để có thể giúp anh em. Tôi đã dạy dỗ anh em từ nơi công cộng đến nhà riêng. ²¹Tôi răn dạy cả người Do-thái lẫn Hi-lạp phải ăn năn trở lại cùng Thượng Đế và tin nhận Chúa Giê-xu chúng ta. ²²Nhưng nay tôi vâng lệnh Thánh Linh đi lên Giê-ru-sa-lem. Tôi chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra đến cho tôi tại đó. ²³Có điều chắc là ở mỗi thành phố, Thánh Linh cho tôi biết là lao khổ và xiềng xích đang chờ tôi. ²⁴Nhưng tôi không coi trọng mạng sống mình. Điều quan trọng nhất đối với tôi là làm xong sứ mạng Chúa Giê-xu đã giao phó cho tôi—đó là rao giảng Tin Mừng về ân phúc của Thượng Đế.

²⁵“Bây giờ tôi biết rằng không ai trong vòng anh em là những người đã nghe tôi giảng về Nước Trời, sẽ còn gặp lại tôi nữa. ²⁶Cho nên hôm nay tôi nói với anh em rằng, nếu ai trong anh em bị chết mất thì không phải lỗi ở tôi, ²⁷vì tôi đã giảng dạy tất cả những gì Thượng Đế muốn anh em biết. ²⁸Hãy thận trọng về chính mình và về những

người mà Thánh Linh đã giao phó cho anh em chăm sóc. Anh em phải như người chăn chiên hội thánh của Thượng Đế^a mà Ngài đã mua bằng chính cái chết của Con Ngài. ²⁹Tôi biết rằng sau khi tôi ra đi, sẽ có người vô đến như muông sói và tìm cách tiêu diệt bầy chiên. ³⁰Ngoài ra, sẽ có vài người trong anh em đứng lên bóp méo sự thật và hướng dẫn một số tín hữu đi lầm lạc. ³¹Cho nên hãy thận trọng! Luôn nhớ rằng trong suốt ba năm, cả ngày lẫn đêm tôi thường răn dạy và đổ nước mắt vì anh em.

³²“Bây giờ tôi giao phó anh em cho Thượng Đế và lời ân phúc Ngài. Lời ấy sẽ thêm sức và cho các anh em chung hưởng phần di sản mà Thượng Đế đã dành cho dân thánh của Ngài. ³³Lúc còn ở với anh em, tôi không hề đòi tiền bạc hay áo quần sang trọng của ai cả. ³⁴Anh em biết rằng tôi luôn luôn làm việc để cung ứng mọi điều cần dùng cho tôi và các đồng bạn tôi. ³⁵Tôi chứng tỏ cho anh em thấy là trong mọi việc hãy làm như tôi để giúp đỡ người yếu kém hơn. Tôi dạy anh em nhớ lời Chúa Giê-xu đã nói, ‘Cho có phúc hơn nhận.’”

³⁶Sau khi Phao-lô nói xong thì cùng quỳ gối xuống với họ và cầu nguyện. ³⁷⁻³⁸Mọi người đều khóc nhất là vì Phao-lô bảo rằng họ sẽ không gặp lại ông nữa. Họ ôm hôn ông rồi tiễn ông xuống thuyền.

Phao-lô đi lên Giê-ru-sa-lem

21 ¹Từ giã họ, chúng tôi đi thuyền thẳng đến đảo Cốt. Hôm sau chúng tôi đến tỉnh Rốt, rồi từ đó đi qua. ²Ở Ba-ta-ra chúng tôi thấy một chiếc thuyền sắp giương buồm qua

^a20:28 hội thánh của Thượng Đế Vài bản Hi-lạp ghi “của Chúa.”

Phê-ni-xi, nên chúng tôi liền đáp thuyền đi. ³Chúng tôi đi gần đảo Chíp, nhìn thấy đảo ấy về hướng Bắc, chúng tôi rẽ phải và đi thẳng qua Xy-ri. Chúng tôi dừng lại ở thành Tia, vì thuyền cần xuống hàng tại đó. ⁴Ở thành Tia, chúng tôi gặp vài tín hữu nên lưu lại với họ một tuần. Được Thánh Linh chỉ dẫn, họ khuyên Phao-lô không nên lên Giê-ru-sa-lem. ⁵Sau khi thăm viếng xong, chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Tất cả tín hữu, luôn cả đàn bà và trẻ con, đều đi ra ngoài thành phố để tiễn chúng tôi. Ai nấy cùng quì nơi bãi biển để cầu nguyện, ⁶xong chia tay nhau, chúng tôi lên tàu, còn các tín hữu về nhà.

⁷Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình từ Tia đến Tô-lê-mai. Chúng tôi ghé qua chào thăm các tín hữu và ở với họ một ngày. ⁸Hôm sau chúng tôi rời Tô-lê-mai đi qua Xê-xa-rê. Chúng tôi ghé thăm nhà mục sư Phi-líp, một trong bảy chức viên^a. ⁹Ông có bảy cô con gái nói tiên tri nhưng chưa lập gia đình. ¹⁰Sau khi ở lại đó ít lâu thì có một nhà tiên tri tên A-ga-bút từ miền Giu-đia đến. ¹¹Ông mượn nịt lưng của Phao-lô, rồi tự trói tay chân mình lại và bảo rằng, “Thánh Linh bảo, ‘Người Do-thái sẽ trói người có nịt lưng này giống y như thế này. Rồi họ sẽ giao người ấy cho những người không phải Do-thái.’”

¹²Nghe vậy, tất cả chúng tôi và các anh em van nài Phao-lô đừng nên đi lên Giê-ru-sa-lem. ¹³Nhưng Phao-lô đáp, “Tại sao anh chị em khóc lóc để làm tôi nao núng? Không những tôi bằng lòng chịu trói ở Giê-ru-sa-lem mà còn sẵn lòng chết vì Chúa Giê-xu nữa!”

¹⁴Vì không thể thuyết phục Phao-lô bỏ ý định lên Giê-ru-sa-lem, nên chúng

^a21:8 *chức viên* Chuyện bảy chức viên được chọn để lo công tác đặc biệt, đã ghi trong Công vụ các sứ đồ 6:1-6.

tôi không van nài nữa và chỉ nói, “Nguyện ý Chúa được thành tựu.”

¹⁵Sau đó, chúng tôi chuẩn bị lên đường đi Giê-ru-sa-lem. ¹⁶Một số tín hữu từ Xê-xa-rê cùng đi với chúng tôi và đưa chúng tôi đến nhà Na-xon để tạm trú. Ông này người gốc đảo Chíp và là một trong những tín hữu đầu tiên.

Phao-lô viếng Gia-cơ

¹⁷Các tín hữu ở Giê-ru-sa-lem rất mừng gặp lại chúng tôi. ¹⁸Hôm sau Phao-lô cùng đi với chúng tôi đến thăm Gia-cơ và các trưởng lão ở đó. ¹⁹Phao-lô chào thăm họ và thuật lại hết những điều Thượng Đế đã làm qua mình cho những người không phải Do-thái. ²⁰Nghe xong, họ đều ca ngợi Thượng Đế rồi nói với Phao-lô, “Anh ơi, anh đã thấy hàng ngàn người Do-thái trở thành tín hữu. Những tín hữu này cho rằng cần phải tôn trọng luật Mô-se. ²¹Họ đã nghe đồn rằng anh dạy cho người Do-thái đang sống ở giữa vòng người không phải Do-thái, là hãy bỏ luật Mô-se. Họ cũng nghe đồn rằng anh bảo họ không cần cắt dương bì cho con cái và không cần giữ tập tục Do-thái làm gì. ²²Bây giờ chúng tôi phải làm thế nào? Dân chúng đã hay tin anh về. ²³Cho nên anh hãy làm thế này: Trong chúng tôi có bốn người đã có lời hứa nguyện với Thượng Đế. ²⁴Hãy mang bốn người này cùng đi và dự lễ tẩy sạch^b chung với họ. Anh hãy trả tiền cho họ cạo đầu^c. Như vậy để chúng tỏ cho mọi người thấy rằng những điều họ nghe đồn về anh không đúng và rằng anh luôn tôn trọng luật Mô-se. ²⁵Chúng tôi đã gửi một bức thư cho các tín hữu không phải Do-thái. Thư viết như sau,

^b21:24 *lễ tẩy sạch* Một trong những điều đặc biệt người Do-thái làm để chấm dứt lời hứa nguyện Na-xi-rê với Thượng Đế.

^c21:24 *cạo đầu* Người Do-thái cạo đầu để chúng tỏ lời hứa nguyện đã được làm xong.

‘Đừng ăn đồ đã cúng cho thần tượng, đừng ăn huyết hay thú chết ngột. Đừng phạm tội nhục dục.’”

Phao-lô bị bắt

²⁶Hôm sau Phao-lô mang bốn người đi và cùng dự lễ tẩy sạch với họ. Rồi ông vào Đền Thờ và loan báo lúc nào thì những ngày tẩy sạch chấm dứt. Vào ngày cuối, mỗi người sẽ dâng một cửa lễ.

²⁷Khi bảy ngày ấy gần qua, thì có mấy người Do-thái từ Tiểu Á đến, thấy Phao-lô trong Đền Thờ. Họ xúi dân gây náo loạn và túm bắt Phao-lô. ²⁸Họ la lên, “Hỡi dân Ít-ra-en, hãy đến tiếp tay! Đây là tên đã đi khắp nơi dạy người ta chống lại luật Mô-se, chống lại dân ta và chống lại Đền Thờ này. Bây giờ hãy vào đây mang theo mấy người Hi-lạp làm dơ bẩn nơi thánh này!” ²⁹Người Do-thái nói như thế vì họ thấy Trô-phi-múc, người gốc Ê-phê-sô, cùng đi với Phao-lô ở Giê-ru-sa-lem nên họ tưởng Phao-lô dẫn anh ta vào Đền Thờ.

³⁰Cả dân chúng Giê-ru-sa-lem đều xông vào. Chúng chạy ào lại, bắt Phao-lô lôi sênh sạch ra khỏi Đền Thờ. Rồi lập tức đóng các cửa Đền Thờ lại. ³¹Trong khi chúng đang định giết Phao-lô thì viên chỉ huy tiểu đoàn La-mã ở Giê-ru-sa-lem được tin báo là cả thành đang náo loạn. ³²Ông lập tức mang một số sĩ quan và quân sĩ chạy đến chỗ dân chúng đang tụ họp. Thấy quân lính đến, thì họ thôi, không đánh Phao-lô nữa. ³³Viên sĩ quan chỉ huy liền tiến đến bắt Phao-lô. Ông ra lệnh cho quân sĩ lấy hai cái xích xiềng Phao-lô lại. Rồi ông hỏi lai lịch và gốc gác Phao-lô. ³⁴Một số người trong đám đông la lên thế này, kẻ quát lên thế khác. Vì tình hình vô cùng hỗn độn và ồn ào, viên sĩ quan không biết đầu đuôi ra sao nên ông ra

lệnh cho quân sĩ giải Phao-lô vào bên trong hành dinh của tiểu đoàn. ³⁵Lúc Phao-lô tiến đến bực thềm thì quân sĩ phải khiêng vì dân chúng chực đánh đập ông. ³⁶Cả đám đông theo sau hò hét, “Giết hắn đi!”

³⁷Lúc quân sĩ sắp đưa Phao-lô vào trong hành dinh tiểu đoàn thì ông nói với viên chỉ huy, “Tôi xin phép nói vài lời với ông được không?”

Viên chỉ huy đáp, “Anh biết nói tiếng Hi-lạp à? ³⁸Tôi cứ tưởng anh là tên Ai-cập trước đây gây rối chống chính phủ rồi dẫn bốn ngàn tên khủng bố trốn vào sa mạc dạo nào!”

³⁹Phao-lô đáp, “Không! Tôi là người Do-thái quê ở Tạt-xơ, miền Xi-xi-li. Tôi là công dân của thành phố nổi danh đó. Xin cho phép tôi nói với dân chúng.”

⁴⁰Viên chỉ huy cho phép, nên Phao-lô đứng trên bậc thềm giơ tay ra hiệu bảo dân chúng im lặng. Khi mọi người yên lặng cả rồi, Phao-lô bắt đầu nói với họ bằng tiếng Do-thái*.

Phao-lô trình bày với dân chúng

22 ¹Phao-lô nói, “Thưa các bạn, thưa các vị lãnh đạo o dân chúng Do-thái, xin hãy nghe lời tôi biện minh.” ²Khi người Do-thái nghe ông nói tiếng Do-thái thì họ im bật. Phao-lô nói tiếng Do-thái thì họ im bật. Phao-lô tiếp, ³“Tôi là người Do-thái, sinh ở Tạt-xơ, thuộc Xi-xi-li, nhưng lớn lên trong thành phố này. Tôi là học trò của Gamma-liên*, người dạy tôi kỹ càng về luật lệ của tổ tiên chúng ta. Tôi rất nghiêm chỉnh trong việc phục vụ Thượng Đế, như tất cả các bạn ở đây. ⁴Tôi tàn hại những người theo Đạo Chúa Giê-xu và đến nỗi giết một số người. Tôi bắt đàn ông, đàn bà tống giam vào ngục. ⁵Thầy tế lễ tối cao và cả hội đồng bô lão Do-thái có thể xác nhận điều này. Họ cấp cho tôi thư giới thiệu đến các anh em

Do-thái ở Đa-mách. Cho nên tôi đi đến đó để bắt những người theo đạo giải về Giê-ru-sa-lem trừng trị.

Phao-lô thuật lại việc ông trở thành tín hữu

⁶“Khoảng giữa trưa, khi tôi đi gần đến Đa-mách, thành linh có ánh sáng từ trời chói lòa quanh tôi. ⁷Tôi té xuống đất và nghe tiếng phán, “Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi tàn hại ta?” ⁸Tôi đáp, “Thưa Chúa, Ngài là ai?” Tiếng phán trả lời, “Ta là Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét mà ngươi đang tàn hại.” ⁹Những người cùng đi với tôi thấy ánh sáng nhưng không nghe tiếng nói. ¹⁰Tôi thưa, “Bây giờ tôi phải làm sao, thưa Chúa?” Chúa đáp, “Hãy ngồi dậy, đi đến Đa-mách. Ở đó người sẽ được chỉ bảo những gì ta muốn ngươi làm.” ¹¹Tôi không thấy đường gì cả, vì ánh sáng chói làm tôi mù mắt. Cho nên các bạn đồng hành dẫn tôi đến Đa-mách.

¹²“Tại đó có một người tên A-na-nia, đến thăm tôi. Ông ấy là một người ngoan đạo, vâng giữ luật pháp Mô-se và được mọi người Do-thái kính nể.” ¹³Ông đứng bên tôi và nói, “Anh Sau-lơ ơi, hãy thấy đường lại đi!” Lập tức tôi nhìn thấy ông. ¹⁴Ông bảo, ““Thượng Đế của tổ tiên chúng ta từ lâu đã chọn để anh được biết chương trình của Ngài, để thấy Đấng Công Bình và nghe lời từ miệng Ngài. ¹⁵Anh sẽ làm nhân chứng của Ngài cho mọi dân, thuật cho họ những điều anh nghe thấy. ¹⁶Vậy còn chần chờ gì nữa? Hãy ngồi dậy, chịu lễ báp-têm để rửa sạch tội mình, chứng tỏ lòng tin nơi Ngài.”

¹⁷Sau đó, tôi trở về Giê-ru-sa-lem, đang khi cầu nguyện trong Đền Thờ thì tôi thấy một dị tượng*. ¹⁸Tôi thấy Chúa phán với tôi, “Hãy mau mau ra khỏi Giê-ru-sa-lem! Dân chúng ở đây không chịu chấp nhận sự thật về ta đâu.”

¹⁹Nhưng tôi đáp, “Thưa Chúa, họ biết là ở mỗi hội đường tôi nhốt các tín hữu Ngài vào tù và đánh đập họ mà. ²⁰Họ cũng biết tôi có mặt ở đó khi Ê-tiên, nhân chứng cho Ngài, bị giết. Tôi đứng đó đồng tình và giữ áo cho những kẻ giết ông ấy!” ²¹Nhưng Chúa phán với tôi, ‘Hãy đi ngay đi. Ta sẽ sai người đến các xứ xa xăm thuộc các dân không phải Do-thái.’”

²²Đám đông nghe Phao-lô đến đó thì vùng la lên, “Giết hắn đi! Diệt nó khỏi thế gian đi! Không nên để nó sống!” ²³Chúng la hét, ném áo^a và hất tung bụi lên trời.^b ²⁴Viên chỉ huy liền ra lệnh cho quân lính mang Phao-lô vào trong hành dinh tiểu đoàn để tra khảo. Ông ta muốn Phao-lô khai ra vì lý do gì mà dân chúng chống đối dữ dội đến như thế. ²⁵Nhưng trong khi quân lính đang căng nọc ông ra để tra khảo, thì Phao-lô hỏi viên sĩ quan đứng gần đó, “Mấy anh có quyền đánh đòn một công dân La-mã^c trong khi chưa chứng minh được tội trạng sao?”

²⁶Viên sĩ quan nghe thế liền lên trình viên chỉ huy. Viên sĩ quan bảo, “Ông có biết ông đang làm gì không? Anh này là công dân La-mã.”

²⁷Viên chỉ huy đến gặp Phao-lô, hỏi, “Anh là công dân La-mã thật à?”

Phao-lô đáp, “Dạ đúng.”

²⁸Viên chỉ huy nói, “Tôi đã tốn rất nhiều tiền để mua quốc tịch La-mã.”

Nhưng Phao-lô bảo, “Còn tôi thì mới sinh ra đã là công dân La-mã rồi.”

²⁹Những người chuẩn bị hạch hỏi Phao-lô liền lui xa ngay lập tức. Còn viên chỉ huy đâm ra hoảng sợ vì đã trói Phao-lô, một công dân La-mã.

^a22:23 ném áo Chúng tỏ người Do-thái rất tức giận với Phao-lô. ^b22:23 hất tung bụi lên trời Cho thấy họ tức giận hơn nữa. ^c22:25 công dân La-mã Luật La-mã không cho phép đánh đòn công dân La-mã trước khi xét xử.

Phao-lô trình bày**với các nhà cầm quyền Do-thái**

³⁰Hôm sau viên chỉ huy muốn biết tại sao người Do-thái tố cáo Phao-lô nên ông triệu tập hội đồng Do-thái và các giới trưởng tế. Viên chỉ huy tháo xiềng khỏi Phao-lô và đưa ông ra ra đứng trước buổi họp.

23 ¹Phao-lô nhìm chăm vào hội đồng Do-thái và trình bày, “Thưa các anh em, suốt đời tôi đã sống một cuộc đời toàn thiện trước mặt Thượng Đế cho đến hôm nay.” ²A-na-nia^a, thầy tế lễ tối cao, nghe vậy liền bảo mấy người đứng gần đó vả miệng Phao-lô. ³Phao-lô bảo A-na-nia, “Thượng Đế cũng sẽ vả ông! Ông như bức tường tô trắng. Ông ngồi dùng luật Mô-se xét xử tôi, mà lại biểu người ta đánh tôi, như thế là trái luật.”

⁴Mấy người đứng gần Phao-lô mắng, “Anh không được phép nhục mạ thầy tế lễ tối cao của Thượng Đế như thế!”

⁵Phao-lô trả lời, “Thưa anh em, tôi không biết ông này là thầy tế lễ tối cao, vì Thánh Kinh viết, ‘Người không được phép chửi rửa người lãnh đạo dân mình.’^b”

⁶Một số người có mặt trong buổi họp là người Xa-đu-xê, số còn lại là Pha-ri-xi. Biết vậy nên Phao-lô nói lớn với họ rằng, “Thưa các anh em, tôi là người Pha-ri-xi, cha tôi cũng là người Pha-ri-xi. Hôm nay tôi bị xét xử ở đây là vì tôi tin vào sự sống lại từ kẻ chết.”

⁷Khi Phao-lô nói như thế thì các người Pha-ri-xi và Xa-đu-xê cãi vã nhau, rồi họ chia phe ra. ⁸Vì người Xa-đu-xê không tin có thiên sứ, thần linh hay sự sống lại gì cả. Còn người

Pha-ri-xi thì tin mọi điều ấy. ⁹Cho nên có náo loạn lớn. Có mấy giáo sư luật thuộc phái Pha-ri-xi đứng lên cãi, “Chúng tôi chẳng thấy ông này có tội gì. Biết đâu một thiên sứ hay thần linh đang nói với ông ta.”

¹⁰Cuộc cãi vã biến thành cuộc đánh nhau dữ dội đến nỗi viên chỉ huy sợ rằng người Do-thái sẽ xâu xé Phao-lô, nên ông sai quân lính đi xuống cướp Phao-lô và giữ ông trong hành dinh tiểu đoàn.

¹¹Đêm sau Chúa hiện đến đứng bên Phao-lô. Ngài phán, “Hãy can đảm lên! Con đã làm chứng về ta cho dân chúng ở Giê-ru-sa-lem. Con cũng phải làm chứng về ta ở La-mã nữa.”

Một số người Do-thái bàn định giết Phao-lô

¹²Sáng hôm sau, có một số người Do-thái bàn định giết Phao-lô. Họ thề nhịn ăn nhịn uống cho tới khi giết được ông. ¹³Có hơn bốn mươi người tham dự vào âm mưu ấy. ¹⁴Họ đến nói với các giới trưởng tế và các bô lão Do-thái rằng, “Chúng tôi đã thề không ăn không uống cho đến khi giết được Phao-lô. ¹⁵Các ông nên làm thế này: Yêu cầu viên chỉ huy cho mang Phao-lô đến, làm như thể các ông muốn hạch hỏi hắn thêm. Chúng tôi sẽ phục kích giết hắn trên con đường hắn đi đến đây.”

¹⁶Nhưng cháu Phao-lô nghe lén được âm mưu ấy, vội chạy đến hành dinh tiểu đoàn báo cho Phao-lô biết. ¹⁷Phao-lô liền gọi một sĩ quan bảo, “Đưa cậu này đi đến gặp viên chỉ huy ngay. Cậu có tin riêng báo cho ông ta.” ¹⁸Viên sĩ quan liền dắt cháu Phao-lô đến viên chỉ huy và trình, “Tên tù Phao-lô yêu cầu tôi dắt cậu này đến cho sắp. Cậu ta có tin riêng cho sắp.”

¹⁹Viên chỉ huy nắm tay cậu thiếu niên kéo riêng ra và hỏi, “Cậu có tin gì cho tôi thế?”

^a23:2 A-na-nia Đây không phải A-na-nia trùng tên trong sách Công vụ 22:12.

^b23:5 ‘Người ... dân mình’ Xuất Ai-Cập 22:28.

²⁰Cậu đáp, “Người Do-thái định yêu cầu ông giải Phao-lô xuống trước phiên họp hội đồng ngày mai. Họ giả vờ để ông tưởng rằng họ cần hạch hỏi Phao-lô thêm. ²¹Nhưng xin ông chớ tin họ! Có hơn bốn mươi người đang rình và phục kích để giết Phao-lô. Họ đã thề nhịn ăn, nhịn uống cho đến khi giết được ông ta. Bây giờ họ chỉ chờ ông đồng ý thôi.”

²²Viên chỉ huy cho cậu thiếu niên ra về và dặn, “Đừng cho ai biết âm mưu của họ mà cậu vừa nói với tôi, nghe chưa.”

Phao-lô được giải đi Xê-xa-rê

²³Rồi viên chỉ huy gọi hai sĩ quan hầu cận bảo, “Tôi cần một số người đi Xê-xa-rê. Hãy chuẩn bị hai trăm lính, bảy mươi lính cỡi ngựa và hai trăm lính mang gươm giáo sẵn sàng lên đường lúc chín giờ tối nay. ²⁴Chuẩn bị ngựa cho Phao-lô cỡi để anh ta được giải an toàn xuống cho thống đốc Phê-lít.” ²⁵Xong ông thảo một lá thư nội dung như sau:

²⁶“Lau-đi-a Ly-xia

Kính gửi ngài Thống Đốc Phê-lít:

Kính thưa ngài.

²⁷Người Do-thái bắt tên này định giết hấn. Nhưng tôi nghe rằng hấn là công dân La-mã nên tôi và binh-sĩ của tôi vội đến giải cứu hấn. ²⁸Tôi muốn biết tại sao họ tố cáo hấn, cho nên tôi đưa hấn ra trước phiên họp của hội đồng, ²⁹thì thấy người Do-thái cáo rằng hấn phạm mấy điều trong luật của họ nhưng chẳng có cáo trạng nào đáng tù hay đáng chết cả. ³⁰Có người cho tôi hay rằng vài người Do-thái định giết hấn, nên tôi cho

giải hấn ngay xuống ngài. Tôi cũng bảo người Do-thái là nếu muốn kiện cáo hấn điều gì thì đến gặp ngài mà trình bày.”

³¹Cho nên quân sĩ thi hành lệnh và mang giải Phao-lô xuống thành Ăng-ti-ba-tri trong đêm ấy. ³²Sáng hôm sau, đội lính cỡi ngựa hộ tống Phao-lô đến Xê-xa-rê còn các quân sĩ khác thì đi trở về hành dinh tiểu đoàn ở Giê-ru-sa-lem. ³³Khi đến Xê-xa-rê và trao thư cho thống đốc xong, đội kỵ binh giao Phao-lô cho ông ta. ³⁴Thống đốc đọc xong thư liền hỏi Phao-lô, “Anh gốc miền nào?” Khi biết Phao-lô thuộc miền Xi-xi-li, ông bảo, “Tôi sẽ xét trường hợp của anh khi những người cáo anh đến đây.” Rồi quan thống đốc ra lệnh canh giữ Phao-lô trong hoàng cung Hê-rốt.

Phao-lô bị tố cáo

24 ¹Năm ngày sau, A-na-nia, thầy tế lễ tối cao đến Xê-xa-rê cùng với các bô lão và một luật sư tên Tẹt-tu-lu. Họ đến trình cáo trạng Phao-lô lên cho quan thống đốc. ²Phao-lô được gọi ra trước phiên họp. Tẹt-tu-lu bắt đầu cáo Phao-lô như sau,

“Thưa ngài thống đốc Phê-lít! Dân ta được an hưởng thái bình là nhờ ngài và nhiều cải cách tốt đẹp cho nước ta đã được thực hiện, qua tài lãnh đạo khôn khéo của ngài. ³Chúng tôi vui hưởng mọi điều đó và luôn luôn biết ơn ngài. ⁴Nhưng để khỏi phí thì giờ ngài, xin ngài chịu khó nghe chúng tôi đôi lời. ⁵Chúng tôi thấy tên này là tay gây rối, sách động người Giu-đa khắp nơi trên thế giới. Hấn là thủ lãnh của nhóm Na-xa-rét. ⁶Ngoài ra hấn còn tìm cách làm dơ bản Đền Thờ nhưng chúng tôi ngăn

chận kịp thời.^a ⁸Xin Ngài cứ tra hỏi hẳn thì sẽ biết những lời chúng tôi trình là thật hay không.” ⁹Tất cả mọi người Do-thái đồng xác nhận mọi điều ấy là thật.

Phao-lô tự bệnh vực trước mặt Phê-lít

¹⁰Khi thống đốc ra hiệu cho Phao-lô được phát biểu ý kiến, ông liền nói, “Thưa ngài Thống đốc Phê-lít, tôi biết ngài là thẩm phán quốc gia nầy lâu năm, nên hôm nay tôi hết sức vui mừng được có dịp tự bệnh vực trước mặt ngài. ¹¹Ngài có thể tra xét thì biết rằng chỉ mới cách đây mười hai ngày tôi đến Giê-ru-sa-lem thờ phụng. ¹²Những người cáo tôi không hề thấy tôi cãi vã với ai trong Đền Thờ hoặc xúi giục dân chúng trong các hội đường hay trong thành phố. ¹³Họ không thể đưa ra bằng cứ nào về những điều họ cáo tôi hôm nay. ¹⁴Nhưng tôi xin thưa với ngài điều nầy: Tôi thờ kính Thượng Đế của tổ tiên chúng ta. Tôi cũng là một người theo Đạo Chúa Giê-xu. Người Do-thái bảo rằng Đạo Chúa Giê-xu không phải là chánh đạo. Nhưng tôi tin tất cả những gì được chép trong luật Mô-se và trong các sách tiên tri. ¹⁵Tôi có cùng một hi vọng nơi Thượng Đế giống như họ—rằng mọi người, bất luận xấu tốt, đều chắc chắn sẽ sống lại từ kẻ chết. ¹⁶Vì thế mà tôi luôn luôn tìm cách làm điều phải trước mặt Thượng Đế và trước mặt dân chúng.

¹⁷“Sau nhiều năm vắng mặt ở Giê-ru-sa-lem, tôi trở về mang tiền cho dân tộc ta và dâng của lễ. ¹⁸Tôi đang làm những điều ấy khi họ thấy tôi trong Đền Thờ. Tôi vừa mới làm xong lễ tẩy sạch

và không hề gây rối; chung quanh tôi chẳng có ai tụ tập cả. ¹⁹Nhưng có mấy người Do-thái ở miền Tiểu Á đáng lẽ phải có mặt ở đây để trình diện Ngài. Nếu tôi làm điều gì quấy thì những người đó mới chính là người cáo tôi được. ²⁰Hoặc Ngài thử hỏi các người Do-thái ở đây xem tôi có làm gì quấy khi tôi đứng trước hội đồng Do-thái ở Giê-ru-sa-lem không. ²¹Có một điều tôi có thể bị kết tội là khi đứng trước họ tôi la lớn rằng, ‘Các ông xét xử tôi hôm nay là vì tôi tin người ta sẽ sống lại từ kẻ chết!’”

²²Phê-lít đã rõ nhiều về Đạo Chúa Giê-xu, nên ông ta cho đình vụ án và bảo, “Khi viên chỉ huy Ly-xia đến đây tôi sẽ quyết định vụ của anh.” ²³Phê-lít bảo viên sĩ quan cứ tiếp tục canh giữ Phao-lô nhưng cho ông tự do đôi chút và để bạn hữu mang cho ông những đồ cần dùng.

Phao-lô trình bày trước vợ chồng Phê-lít

²⁴Ít hôm sau, Phê-lít cùng với vợ là Ru-xi-la, người Do-thái, yêu cầu đưa Phao-lô ra gặp mặt. Phê-lít nghe Phao-lô nói về đức tin trong Chúa Giê-xu. ²⁵Nhưng Phê-lít đâm ra sợ khi nghe Phao-lô nói về cách sống đạo, sự tiết độ và thời kỳ Thượng Đế xét xử thế gian. Ông bảo, “Thôi anh về đi. Khi nào rảnh tôi sẽ gọi anh.” ²⁶Phê-lít cũng mong Phao-lô hồi lộ cho mình nên thường hay gọi để nói chuyện với ông.

²⁷Sau hai năm, Bôn-xi Phết-tu thay Phê-lít làm thống đốc. Nhưng Phê-lít muốn vừa lòng người Do-thái nên cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô.

Phao-lô khiếu nại lên Xê-xa

25 ¹Ba ngày sau khi nhậm chức thống đốc, Phết-tu từ Xê-xa-rê lên Giê-ru-sa-lem. ²Tại đó các giới trưởng tế và các lãnh tụ cao cấp của

^a24:6 *Câu 6* Vài bản Hi-lạp thêm câu 6b-8a: “Và chúng tôi định xử hẳn theo luật chúng tôi. ⁷Nhưng sĩ quan Ly-xia đến cướp hẳn khỏi tay chúng tôi. ⁸Ly-xia ra lệnh cho những người của ông ta đến trình diện Ngài để tố cáo chúng tôi.”

Do-thái tố cáo Phao-lô dử dộng trước mặt Phết-tu. ³Họ yêu cầu Phết-tu làm ơn giải Phao-lô về Giê-ru-sa-lem mà âm mưu là phục kích giết Phao-lô dọc đường. ⁴Nhưng Phết-tu trả lời rằng Phao-lô sẽ vẫn phải bị giam giữ ở Xê-xa-rê và rằng chính ông sắp về đó. ⁵Phết-tu bảo, “Một số người trong mấy anh có thể đi với tôi. Muốn kiện cáo người ấy thì cứ xuống Xê-xa-rê mà kiện, nếu quả thật ông ta phạm pháp.”

⁶Phết-tu ở lại Giê-ru-sa-lem khoảng tám đến mười ngày nữa rồi trở về Xê-xa-rê. Hôm sau ông cho lính giải Phao-lô ra trình diện mình. Phết-tu đang ngồi trên ghế xử án ⁷thì Phao-lô được đưa vào phòng xử. Những người Do-thái từ Giê-ru-sa-lem đứng vây quanh ông tố cáo đủ điều nhưng không đưa ra được bằng cứ nào. ⁸Phao-lô tự bênh vực mình như sau, “Tôi không hề làm điều gì chống lại luật pháp Do-thái, chống lại Đền Thờ hay chống lại Xê-xa.”

⁹Nhưng Phết-tu muốn làm vừa lòng người Do-thái nên hỏi Phao-lô, “Anh có muốn lên Giê-ru-sa-lem để tôi xét xử về những lời cáo này không?”

¹⁰Phao-lô đáp, “Hiện tôi đang đứng trước tòa án của Xê-xa, là nơi tôi phải được xét xử. Tôi không phạm lỗi gì đối với người Do-thái; Ngài biết điều ấy. ¹¹Nếu tôi có làm gì quấy và luật định rằng tôi phải chết thì tôi sẽ không xin ân xá. Nhưng nếu những lời cáo này không có căn cứ gì thì không ai được giao tôi cho họ. Tôi muốn khiếu nại lên cho hoàng đế phân xử!”

¹²Phết-tu tham khảo ý kiến với các cố vấn rồi bảo, “Nếu anh đã khiếu nại đến Xê-xa thì anh sẽ ra trước Xê-xa!”

Phao-lô trước mặt vua A-ríp-ba

¹³Vài hôm sau, vua A-ríp-ba và vợ là Bê-nít đến Xê-xa-rê để thăm xã giao

Phết-tu. ¹⁴Hai người ở lại thành phố ấy ít lâu nên Phết-tu thuật cho vua nghe về trường hợp Phao-lô. Phết-tu trình, “Có một người bị Phê-lít giam giữ. ¹⁵Khi tôi lên Giê-ru-sa-lem thì các giới trưởng tế và các bô lão Do-thái tố cáo hấn, yêu cầu tôi xử tử hấn đi. ¹⁶Nhưng tôi bảo, ‘Luật La-mã không phép giao người bị cáo về tội hình cho ai cả cho đến khi bị cáo được đối chất với nguyên cáo và tự bào chữa.’ ¹⁷Cho nên khi mấy người Do-thái nầy đến Xê-xa-rê để tham dự vụ xử, thì tôi không bỏ phí thì giờ. Hôm sau tôi ra ngồi ghế xử án và truyền đem anh ta ra. ¹⁸Người Do-thái đứng lên cáo anh ta nhưng tôi không thấy họ cáo về những trọng tội nào mà tôi đã dự đoán. ¹⁹Mấy điều họ cáo toàn về đạo giáo của họ và về một người tên Giê-xu đã chết nhưng Phao-lô cả quyết là vẫn còn sống. ²⁰Không biết phải điều tra manh mối vụ này ra sao, tôi hỏi Phao-lô, ‘Anh muốn lên Giê-ru-sa-lem để chịu xét xử không?’ ²¹Nhưng anh ta yêu cầu được giam giữ ở Xê-xa-rê và muốn hoàng đế* quyết định. Cho nên tôi ra lệnh cứ giữ anh ta ở đây cho đến khi tôi có thể giải anh đến Xê-xa.”

²²A-ríp-ba bảo Phết-tu, “Tôi cũng muốn tận tai nghe anh ta trình bày.”

Phết-tu đáp, “Ngày mai vua sẽ nghe.”

²³Hôm sau A-ríp-ba và bà Bê-nít long trọng đến, với đầy đủ lễ nghi quan cách. Hai người vào phòng xử với các cấp chỉ huy quân lực và viên chức quan trọng vùng Xê-xa-rê. Phết-tu ra lệnh cho lính mang Phao-lô đến. ²⁴Phết-tu mở đầu, “Kính thưa vua A-ríp-ba và các quan khách, mọi người Do-thái đang có mặt ở đây và ở Giê-ru-sa-lem đã tố cáo anh nầy và hô hoán rằng anh ta không đáng sống nữa. ²⁵Khi xét xử, tôi không thấy có lý do gì để kết án tử hình. Nhưng vì anh ta yêu cầu được hoàng đế phân xử

nên tôi sẽ gửi anh đến hoàng đế. ²⁶Tuy nhiên, tôi chưa có điều gì rõ ràng để tâu lên hoàng đế về việc anh ấy. Cho nên hôm nay tôi đưa anh ta ra trước quý vị đây—nhất là ngài A-ríp-ba. Tôi mong Ngài sẽ hạch hỏi anh ta và cho tôi lý do gì để viết phúc trình. ²⁷Vì tôi nghĩ giải một tên tù đến cho hoàng đế mà không kèm theo lời tố cáo là điều vô lý.”

Phao-lô tự bênh vực

26 ¹Vua A-ríp-ba bảo Phao-lô, “Anh được phép tự bênh vực.”

Phao-lô liền giơ tay lên và bắt đầu nói. ²“Tâu vua A-ríp-ba, tôi rất vui được đứng trước mặt ngài và trả lời về những điều người Do-thái cáo tôi. ³Ngài đã rõ phong tục tập quán Do-thái cùng những điều họ biện luận, nên xin Ngài kiên nhẫn nghe tôi trình bày.

⁴“Mọi người Do-thái đều biết rõ đời sống tôi từ đầu đến cuối, lúc đầu tôi sống trong xứ tôi và về sau sống ở Giê-ru-sa-lem ra sao. ⁵Họ biết tôi lâu lắm rồi. Nếu muốn, họ có thể làm chứng rằng tôi là một người Pha-ri-xi gương mẫu. Mọi người Pha-ri-xi đều tuân theo luật pháp Mô-se và giữ đạo Do-thái cẩn thận, kỹ càng hơn tất cả các nhóm khác. ⁶Hôm nay tôi bị xét xử vì tôi hi vọng vào lời Thượng Đế hứa cùng tổ tiên chúng ta. ⁷Lời hứa mà mười hai chi tộc của dân ta hi vọng nhận được khi họ phục vụ Thượng Đế ngày và đêm. Tâu vua, người Do-thái cáo tôi vì tôi có cùng một hi vọng giống như họ vậy! ⁸Tại sao quý vị cho rằng Thượng Đế không thể khiến người ta từ kẻ chết sống lại?

⁹“Trước kia, tôi cũng nghĩ nên tìm mọi cách để chống lại Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét. ¹⁰Và tôi đã làm như thế ở Giê-ru-sa-lem. Các giới trưởng tế cho

họ bị giết hại, tôi hoàn toàn đồng ý. ¹¹Trong mỗi hội đường, tôi thường trừng trị và ép họ xúc phạm đến danh Chúa Giê-xu. Tôi ghét họ đến nỗi tôi đi lũng họ ở các thành phố khác để trị tội.

Phao-lô thuật lại việc ông gặp Chúa Giê-xu

¹²“Có lần các giới trưởng tế cho phép và trao quyền cho tôi đi sang Đa-mách. ¹³Trên đường đi, khoảng giữa trưa, tôi thấy ánh sáng từ trời chiếu xuống, sáng hơn mặt trời, chói lòa chung quanh tôi và các bạn đồng hành. ¹⁴Chúng tôi đều té xuống đất. Rồi tôi nghe tiếng phán với tôi bằng tiếng Do-thái* rằng, ‘Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi tàn hại ta? Chớ gì ta là người tự hại mình đó.’ ¹⁵Tôi thưa, ‘Thưa Chúa, Ngài là ai?’ Chúa phán, ‘Ta là Chúa Giê-xu mà ngươi đang tàn hại. ¹⁶Hãy đứng lên! Ta đã chọn ngươi làm đầy tớ và nhân chứng cho ta—ngươi sẽ thuật cho mọi người điều chính mắt ngươi thấy và những điều ta sẽ tỏ cho ngươi. Vì thế mà ta đến với ngươi hôm nay. ¹⁷Ta sẽ che chở ngươi khỏi dân tộc người và các dân tộc không phải Do-thái, vì ta sai ngươi đến với họ ¹⁸để mở mắt họ, dẫn dắt họ từ tối tăm qua ánh sáng, từ quyền lực quỷ Sa-tăng trở về cùng Thượng Đế. Rồi tội lỗi họ sẽ được tha và họ được ngồi chung với những người mà Thượng Đế đã chọn cho Ngài do tin nhận ta.’

Phao-lô thuật lại công tác của mình

¹⁹“Tâu vua A-ríp-ba, sau khi thấy khả tượng ấy, tôi tuyệt đối tuân theo. ²⁰Tôi bắt đầu khuyên mọi người phải ăn năn, trở về cùng Thượng Đế và chứng tỏ mình đã thực sự thay đổi qua hành động. Tôi khởi đầu từ Đa-mách, sang Giê-ru-sa-lem rồi đến toàn vùng Giu-đi-a, đồng thời rao giảng cho những người không phải Do-thái. ²¹Vì thế mà

người Do-thái bắt tôi và định giết tôi trong Đền Thờ. ²²Nhưng Thượng Đế đã che chở tôi cho nên hôm nay tôi đứng đây, thuật lại cho tất cả quý vị, từ cấp thấp đến cấp cao, những điều chính mắt tôi thấy. Tôi chỉ kể lại điều mà Mô-se và các nhà tiên tri nói trước sẽ xảy đến—²³rằng Đấng Cứu Thế là người đầu tiên sống lại từ kẻ chết, và Ngài sẽ mang ánh sáng đến cho người Do-thái cũng như người không phải Do-thái.”

Phao-lô cố gắng thuyết phục A-ríp-ba

²⁴Trong khi Phao-lô đang thao thao bên vực mình thì Phết-tu kêu lên, “Phao-lô ơi, anh quẫn trí rồi! Học thức nhiều quá khiến anh điên khùng!”

²⁵Phao-lô đáp, “Thưa ngài Phết-tu, tôi không điên đâu. Những lời tôi nói là thật. ²⁶Vua A-ríp-ba biết rõ những điều này và tôi có thể tự do trình bày mọi điều cho vua. Tôi biết vua đã nghe những điều này, vì những việc ấy đâu có phải xảy ra nơi xó xỉnh nào? ²⁷Thưa vua A-ríp-ba, ngài có tin các lời tiên tri không? Tôi biết ngài tin.”

²⁸Vua A-ríp-ba bảo Phao-lô, “Anh tưởng chỉ trong chốc lát mà thuyết phục ta nổi để trở thành tín hữu Cơ đốc à?”

²⁹Phao-lô thưa, “Dù sớm hay muộn, tôi cầu xin Thượng Đế rằng không những vua mà tất cả mọi người nghe tôi hôm nay sẽ được cứu và giống như tôi—ngoại trừ xiềng xích mà tôi đang mang đây thôi.”

³⁰Sau đó vua A-ríp-ba, thống đốc Phết-tu, bà Bê-nít và mọi người ngồi với họ đứng dậy ³¹rời phòng xử. Họ thảo luận với nhau và đồng ý rằng, “Không có lý do gì để xử tử hay giam giữ anh này cả.” ³²Vua A-ríp-ba bảo Phết-tu, “Chúng ta có thể thả anh này được nếu anh ta chưa kháng án lên Xê-xa.”

Phao-lô đáp thuyền sang La-mã

27 ¹Họ quyết định gọi chúng tôi sang Ý nên chỉ định một sĩ quan tên Giu-li-út, phục vụ trong quân lực hoàng đế*, canh giữ Phao-lô và các tù nhân khác. ²Chúng tôi xuống một chiếc tàu, khởi hành từ thành A-ra-mi và sắp đi các hải cảng vùng Tiểu Á. A-ri-tạc, quê ở Tê-sa-lô-ni-ca thuộc miền Ma-xê-đoan cùng đi với chúng tôi. ³Hôm sau chúng tôi đến Xi-đôn. Giu-li-út rất tử tế với Phao-lô, cho phép ông đi thăm bạn hữu để họ lo những thứ cần dùng. ⁴Chúng tôi rời Xi-đôn và chạy gần đảo Chíp vì gặp gió ngược. ⁵Chúng tôi băng qua biển gần Xi-xi-li và Băm-phi-li, rồi cập bến Mi-ra thuộc Lý-sa. ⁶Ở đó, viên sĩ quan thấy có chiếc tàu từ thành A-lịch-sơn đến và sắp khởi hành sang Ý, nên ông cho chúng tôi qua tàu ấy.

⁷Trong nhiều ngày tàu đi rất chậm. Phải khó khăn lắm chúng tôi mới đến được Ni-đu, nhưng rồi không đi được nữa vì gặp gió ngược, nên chúng tôi đi ven theo hướng Nam của đảo Cơ-rết gần Xanh-môn. ⁸Thật rất vất vả mới qua khỏi đảo ấy rồi chúng tôi đến một nơi gọi là Mỹ-cảng, gần thành La-xa.

⁹Chúng tôi thiệt mất nhiều thì giờ mà nếu giương buồm ra đi cũng nguy hiểm, hơn nữa đã gần Ngày Tẩy Uế^a nên Phao-lô cảnh cáo, ¹⁰“Thưa các bạn, tôi thấy chuyến đi này rất nguy hiểm. Chúng ta có thể mất mạng cùng với chiếc tàu này và hàng hóa.” ¹¹Nhưng viên thuyền trưởng và người chủ tàu không nghe Phao-lô, còn viên sĩ quan thì tin lời họ hơn lời Phao-lô. ¹²Vì hải cảng ấy không tiện để trú lúc mùa đông nên đa số người đồng ý tiếp tục đi. Họ

^a27:9 Ngày Tẩy Uế Một ngày lễ quan trọng của Do-thái vào mùa thu. Cũng là mùa bão tố dữ dội trên biển cả.

hi vọng chạy đến cảng Phụng Hoàng rồi trú qua mùa đông tại đó. Phụng Hoàng là một thành phố nằm trên đảo Cơ-rét, có một hải cảng hướng về phía Tây Nam và Tây Bắc.

Gặp bão

¹³Khi thấy gió xuôi thổi từ phía Nam tới, các thủy thủ trên tàu tưởng rằng, “Đây là gió thuận, chúng ta nên ra đi,” vì thế họ nhổ neo, cho thuyền chạy dọc theo đảo Cơ-rét. ¹⁴Nhưng bỗng có một luồng gió mạnh gọi là “gió Đông Bắc” từ đảo thổi xuống. ¹⁵Tàu bị kẹt trong luồng gió ngược ấy, không chạy tới được nên chúng tôi để mặc gió đưa tàu đi đâu thì đi. ¹⁶Gió thổi tàu chúng tôi trôi dạt đến phía dưới một đảo nhỏ tên Cầu Đá. Họ hết sức vất vả lắm mới kéo được chiếc thuyền cấp cứu lên tàu. ¹⁷Sau khi kéo lên được rồi, họ cột dây thừng chung quanh tàu để tàu khỏi vỡ tung. Họ sợ tàu tấp phải bãi phù sa vùng Xia-tít*, nên họ hạ buồm xuống để gió đưa tàu đi. ¹⁸Hôm sau cơn bão lại càng dữ dội hơn, đến nỗi họ phải ném bớt hàng hóa xuống biển. ¹⁹Qua bữa sau nữa họ đích thân ném các máy móc trên tàu xuống biển. ²⁰Trong nhiều ngày chúng tôi chẳng thấy mặt trời hay trăng sao gì cả mà cơn bão càng ngày càng mạnh, chúng tôi hết hi vọng được cứu sống.

²¹Vì ai cũng nhịn đói đã lâu nên Phao-lô đứng lên khuyên, “Các bạn à, nếu các bạn nghe tôi đừng rời đảo Cơ-rét thì chắc hẳn đã tránh được cảnh trạng nguy khốn và thiệt hại này. ²²Nhưng bây giờ tôi khuyên các bạn hãy vững lòng vì không ai trong chúng ta sẽ mất mạng đâu. Chỉ mất tàu thôi. ²³Đêm qua, một thiên sứ của Thượng Đế mà tôi phục vụ và thờ phụng đến

với tôi. ²⁴Thiên sứ bảo rằng, ‘Phao-lô ơi, đừng sợ. Người sẽ phải đứng trước mặt Xê-xa. Thượng Đế hứa rằng Ngài sẽ cứu mạng mọi người cùng đi với người.’ ²⁵Cho nên, hãy can đảm lên các bạn. Tôi tin nơi Thượng Đế rằng mọi việc sẽ xảy ra đúng theo lời thiên sứ bảo tôi. ²⁶Nhưng chúng ta sẽ bị mắc cạn ở một đảo nào đó.”

²⁷Đến đêm thứ mười bốn mà chúng tôi vẫn còn lênh đênh trên biển A-riatic*. Khoảng nửa đêm, các thủy thủ tưởng đã gần đến đất, ²⁸nên họ thả trái dò xuống nước, thấy sâu một trăm hai mươi bộ. Chạy được một khoảng nữa, họ lại thả trái dò xuống thì thấy sâu chín mươi bộ. ²⁹Sợ tàu đụng phải đá ngầm nên các thủy thủ quăng bốn cái neo xuống biển rồi chờ đến sáng. ³⁰Một số thủy thủ định bỏ tàu trốn đi nên hạ thuyền cấp cứu xuống, giả vờ như đang quăng neo phía trước mũi thuyền. ³¹Nhưng Phao-lô bảo viên sĩ quan và các binh sĩ khác rằng, “Nếu mấy người ấy không ở lại trong tàu thì các anh không giữ mạng sống được đâu.” ³²Vì thế quân lính cắt đứt dây thừng cho thuyền cấp cứu rơi tòm xuống biển.

³³Gần đến rạng đông, Phao-lô khuyên mọi người nên ăn đôi chút. Ông bảo, “Mười bốn ngày qua anh em đã chờ đợi, trông ngóng mà không ăn uống gì. ³⁴Tôi khuyên anh em nên ăn chút ít đi để lấy lại sức. Dù một sợi tóc trên đầu của anh em cũng sẽ không mất đâu.” ³⁵Nói xong, Phao-lô cầm bánh mì tạ ơn Thượng Đế trước mặt mọi người. Rồi ông bẻ bánh ăn. ³⁶Mọi người cảm thấy phấn khởi cũng bắt đầu ăn. ³⁷Trên tàu có tất cả hai trăm bảy mươi sáu người. ³⁸Sau khi đã ăn uống xong, họ bắt đầu quăng lúa gạo xuống biển để nhệ tàu.

Tàu bị tan vỡ

³⁹Khi mặt trời lên, các thủy thủ nhìn thấy đất. Tuy không biết đó là vùng đất nào nhưng họ thấy có cái vịnh, với bãi biển nên muốn hướng cho tàu chạy thẳng vào bãi, nếu được. ⁴⁰Vì thế, họ cắt dây thừng buộc neo cho neo rơi xuống biển đồng thời họ tháo dây thừng buộc bánh lái tàu. Rồi họ giương cánh buồm trước, hướng vào gió để chạy thẳng vào bờ. ⁴¹Nhưng tàu đụng phải bãi cát. Mũi tàu bị kẹt cứng không động đậy được còn đuôi tàu thì bị sóng lớn đánh vỡ tan.

⁴²Quân lính định giết tù vì sợ họ nhảy xuống biển bơi vào bờ trốn thoát. ⁴³Nhưng Giu-li-út muốn cứu Phao-lô nên gạt bỏ ý định ấy. Trái lại, ông ra lệnh cho ai biết bơi thì nhảy xuống nước bơi vào bờ trước. ⁴⁴Những người còn lại theo sau bằng cách ôm các tấm ván hay mảnh gỗ của tàu. Nhờ thế mà mọi người đều bơi vào bờ an toàn.

Phao-lô trên đảo Man-to

28 ¹Khi chúng tôi lên bờ an toàn rồi, thì được biết tên đảo ấy là Man-tơ. ²Cư dân trên đảo rất tử tế với chúng tôi. Vì trời lạnh và đang mưa nên họ đốt một đống lửa đón tiếp chúng tôi. ³Phao-lô ôm một bó củi và đặt trên đống lửa thì tình cờ có một con rắn độc bị nóng bò ra quấn lấy tay ông. ⁴Dân cư trên đảo thấy con rắn treo lủng lẳng trên tay Phao-lô nên bảo nhau, “Người này chắc là tay giết người! Cho nên dù thoát chết trên biển cả nhưng thần Công Lý^a vẫn không cho sống.” ⁵Nhưng Phao-lô rảy con rắn vào lửa,

^a28:4 thần Công Lý Người ta tin rằng có một vị thần tên Công Lý để trừng phạt những người ác.

không sao cả. ⁶Dân chúng trên đảo đoán chắc Phao-lô sẽ bị sủng vù lên hoặc ngã xuống chết ngay lập tức. Họ chờ mãi không thấy ông bị việc gì nên đổi ý nói rằng, “Ông này đúng là thần!”

⁷Quanh đó có mấy thửa ruộng của Búp-liêu, một người có uy tín trên đảo. Ông mời chúng tôi vào nhà và thết đãi trong ba ngày. ⁸Cha của Búp-liêu đang bị sốt rét và kiệt lực*. Phao-lô đến thăm, cầu nguyện, đặt tay lên ông và chữa lành cho. ⁹Sau đó, tất cả những người đau yếu nào trên đảo cũng đến với Phao-lô và đều được chữa lành cả. ^{10–11}Dân chúng tiếp chúng tôi rất niềm nở. Ba tháng sau, khi chúng tôi sắp rời đảo thì họ cung cấp đủ mọi thứ cần dùng cho chúng tôi.

Phao-lô đi La-mã

Chúng tôi lên một chiếc tàu khởi hành từ A-lích-sơn nhưng trú trên đảo suốt mùa đông. Trước mũi tàu có vẽ hình thần sinh đôi.^b ¹²Chúng tôi dừng lại bến Xi-ra-qui ba ngày. ¹³Từ đó chúng tôi giương buồm đi Rê-gum. Hôm sau gió Nam bắt đầu thổi thì ngày sau chúng tôi đến Bu-teo-li. ¹⁴Chúng tôi tìm được một số tín hữu ở đó, họ mời chúng tôi ở lại chơi một tuần. Sau cùng chúng tôi đến La-mã. ¹⁵Các tín hữu địa phương nghe tin chúng tôi đến, nên từ những nơi xa như Chợ A-bi-út^c và Ba Lữ Quán^d kéo đến thăm. Gặp gỡ họ, Phao-lô cảm thấy phấn khởi và cảm tạ Thượng Đế.

^b28:10–11 thần sinh đôi Các tượng thần Các-to và Bô-lút, hai vị thần trong thần thoại xưa của Hi-lạp. ^c28:15 Chợ A-bi-út Một thị trấn cách La-mã khoảng hai mươi bảy dặm. ^d28:15 Ba Lữ Quán Một thị trấn cách La-mã khoảng ba mươi dặm.

Phao-lô ở La-mã

¹⁶Đến La-mã, Phao-lô được phép ở riêng, chỉ có một người lính canh giữ mà thôi.

¹⁷Ba ngày sau, ông cho mời các lãnh tụ người Do-thái ở đó đến. Khi họ họp lại, Phao-lô trình bày, “Thưa anh em, tôi chưa hề làm điều gì chống lại dân ta hay phong tục của tổ tiên chúng ta. Nhưng tôi bị bắt ở Giê-ru-sa-lem, rồi bị giải sang cho người La-mã. ¹⁸Sau khi hạch hỏi nhiều điều mà vẫn không tìm thấy lý do nào để xử tử, họ định thả tôi, ¹⁹nhưng người Do-thái ở đó chống đối. Cho nên tôi phải đến La-mã để Xê-xa phân xử chứ không phải để tố cáo dân ta đâu. ²⁰Vì thế mà tôi muốn gặp các anh em để nói chuyện. Tôi mang xiềng xích này là vì tôi tin vào niềm hi vọng của dân Ít-ra-en.”

²¹Họ đáp, “Chúng tôi chưa nhận được thư từ gì từ Giu-đi-a nói về vụ của anh. Không ai trong vòng các anh em Do-thái mới đến đây đem tin hoặc nói điều gì không hay về anh. ²²Nhưng chúng tôi muốn nghe ý kiến anh, vì biết rằng mọi người khắp nơi đều chống lại đạo giáo này.”

²³Phao-lô và những người Do-thái đồng ý chọn một ngày họp lại. Vào hôm ấy có rất đông người Do-thái đến chỗ ông trọ. Ông dành suốt ngày nói chuyện với họ. Dùng luật pháp Mô-se

và các lời tiên tri, ông giải thích về Nước Trời và tìm cách thuyết phục họ tin những lời viết về Chúa Giê-xu. ²⁴Có người tin lời Phao-lô, có kẻ chẳng chịu tin. ²⁵Cho nên họ bất đồng ý với nhau và bắt đầu tản mác ra về sau khi Phao-lô nói với họ một điều nữa: “Thánh Linh nói rất đúng về tổ tiên các anh qua nhà tiên tri Ê-sai,

²⁶“Hãy đi bảo cùng dân này rằng:

Các người nghe thì nghe,
nhưng không hiểu gì.
Nhìn thì nhìn
mà chẳng học được gì.

²⁷Vì dân này đã trở nên ương ngạnh.

Có tai mà không nghe,
họ nhắm mắt lại.
Nếu không, họ hiểu được
mắt họ thấy được,
tai họ nghe được.

Trí họ thật hiểu
rồi họ trở về cùng ta
để được chữa lành.” Ê-sai 6:9–10

²⁸“Anh em nên biết rằng Thượng Đế đã đem sự cứu rỗi này đến cho các dân không phải Do-thái và họ bằng lòng tiếp nhận!” ^{29a}

³⁰Phao-lô ở suốt hai năm tại một nhà thuê, tiếp đón những người đến thăm. ³¹Ông mạnh dạn rao giảng Nước Trời và dạy dỗ về Chúa Giê-xu, không bị ai ngăn trở cả.

^a28:29 Câu 29 Vài bản Hi-lạp về sau thêm câu 29: “Sau khi Phao-lô nói như thế, người Do-thái ra về, cãi nhau dữ dội.”

Thư gửi cho người *La-mã*

1 ¹Phao-lô, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Thượng Đế gọi làm sứ đồ và được chọn rao Tin Mừng của Thượng Đế cho mọi người.

²Từ xưa, qua các nhà tiên tri của Ngài, Thượng Đế đã hứa ban Tin Mừng theo Thánh Kinh viết. ³⁻⁴Tin Mừng về Con Thượng Đế: Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Về bản chất loài người, Ngài được sinh trong dòng họ vua Đa-vít nhưng qua Thánh Linh, Ngài được chỉ định làm Con Thượng Đế, với quyền năng cao cả, chứng tỏ bằng việc Ngài sống lại từ kẻ chết. ⁵Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã giao cho tôi nhiệm vụ đặc biệt của một sứ đồ, để đưa dẫn mọi người trên thế giới trở lại tin nhận và vâng phục Chúa. Tôi làm công tác này vì Ngài. ⁶Còn quý anh chị em ở La-mã cũng được kêu gọi để thuộc riêng về Ngài.

⁷Kính gửi: Anh chị em ở La-mã là người đã được Thượng Đế yêu thương và gọi để trở thành dân thánh của Ngài.

Cầu chúc anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lời cầu nguyện tạ ơn

⁸Trước hết tôi cảm tạ Thượng Đế tôi, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu về tất cả anh chị em, vì khắp nơi ai nấy đều ca ngợi đức tin anh chị em. ⁹Thượng Đế, Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách rao truyền Tin Mừng về Con Ngài, biết

rằng tôi luôn luôn nhắc đến anh chị em ¹⁰mỗi khi cầu nguyện. Tôi cầu xin được đến thăm anh chị em và nếu đẹp ý Thượng Đế, thì việc ấy sẽ thành. ¹¹Tôi rất muốn gặp gỡ anh chị em để dùng những ân tứ thuộc linh tôi có mà giúp anh chị em lớn mạnh hơn. ¹²Tôi muốn mỗi người trong chúng ta nên giúp đỡ lẫn nhau, theo đức tin mình có. Đức tin anh chị em sẽ khích lệ tôi, ngược lại, đức tin tôi sẽ khích lệ anh chị em. ¹³Thưa anh chị em^a, tôi muốn anh chị em biết rằng, nhiều lần tôi dự định đến thăm các anh chị em nhưng chưa được. Tôi muốn thăm để giúp các anh chị em lớn lên về mặt tâm linh như tôi đã giúp các người ngoại quốc khác.

¹⁴Tôi mang nặng một nghĩa vụ đối với mọi người—từ người Hi-lạp hay không phải Hi-lạp, người khôn ngoan cũng như người ngu dốt. ¹⁵Vì thế mà tôi rất muốn giảng Tin Mừng cho quý anh chị em là người La-mã.

¹⁶Tôi rất hãnh diện về Tin Mừng này, vì là quyền năng của Thượng Đế để cứu những ai tin—trước hết là người Do-thái rồi đến những người không phải Do-thái. ¹⁷Tin Mừng ấy cho thấy Thượng Đế giúp cho con người hòa thuận lại với Ngài—bắt đầu và kết thúc

^a**1:13** *anh chị em* Mặc dù trong bản Hi-lạp dùng chữ “anh em” chỗ này và suốt cả sách, nhưng lời Phao-lô viết là cho toàn thể hội thánh, không phân biệt nam nữ.

đều qua đức tin. Như Thánh Kinh viết, “Những ai đã hòa thuận lại với Ngài đều sẽ sống bằng đức tin.”^a

Mọi người đều phạm tội

¹⁸Cơn giận của Thượng Đế từ trời đã tỏ ra để chống lại mọi điều ác và trái phép mà con người làm. Qua nếp sống độc ác của họ, con người đã che giấu sự thật. ¹⁹Thượng Đế nổi giận, vì những gì họ cần biết về Thượng Đế thì đã trình bày rõ ràng cho họ. Chính Thượng Đế đã phơi bày những điều ấy ra cho họ. ²⁰Có nhiều điều về Thượng Đế mà con người không thể thấy—chẳng hạn như quyền năng vô hạn và thiên tính của Ngài. Nhưng từ thủ tạo thiên lập địa, hai đặc tính này đều sờ sờ ra đó và ai cũng hiểu được. Cho nên họ không có lý do gì để bào chữa về những việc làm xấu xa của mình. ²¹Họ đã biết Thượng Đế, nhưng không chịu tôn kính hoặc tạ ơn Ngài. Tư tưởng họ thật vô dụng. Trí óc họ đầy ngu tối. ²²Họ bảo rằng mình khôn ngoan nhưng lại hóa ra ngu dại. ²³Họ đánh đổi vinh hiển của Thượng Đế, là Đấng sống đời đời, để đi thờ những thần tượng tạc giống như người, chim chóc, súc vật hoặc rắn rết.

²⁴Vì họ hành động như thế nên Thượng Đế bỏ mặc họ đi theo con đường tội lỗi, lúc nào họ cũng muốn làm ác. Do đó, họ đẩy dẩy tội nhục dục, sử dụng thân thể với nhau một cách bậy bạ. ²⁵Họ đã đánh đổi sự thật của Thượng Đế để lấy sự dối trá. Họ thờ phụng những vật được tạo dựng, thay vì thờ Đấng Tạo Hóa là Đấng đáng được ca ngợi đời đời. A-men.

²⁶Vì thế cho nên Thượng Đế đã bỏ mặc họ làm những việc như nhục t

ý họ. Đàn bà không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà trái lại, hành dục với nhau. ²⁷Đàn ông cũng vậy, không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà lại hành dục với nhau. Đàn ông làm những việc như nhục t với nhau, vì lý do đó thân thể họ phải mang lấy hình phạt về tội phạm của mình.

²⁸Người ta không cho việc hiểu biết thực sự về Thượng Đế là quan trọng. Nên Thượng Đế bỏ mặc họ suy nghĩ theo ý tưởng ngông cuồng, làm những việc bậy bạ. ²⁹Lòng họ đầy dẫy tội lỗi, độc ác, ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ, giết người, tranh giành, dối trá, làm hại nhau. Họ nói hành, ³⁰bêu xấu lẫn nhau và thù ghét Thượng Đế. Họ cộc cằn, kiêu căng và khoác lác. Lúc nào họ cũng nghĩ đến chuyện làm quấy, không vâng lời cha mẹ. ³¹Họ ngu dại, không giữ lời hứa, thiếu nhân từ và khoan dung với người khác. ³²Họ biết luật Thượng Đế dạy rằng những ai có đời sống như vậy thật đáng chết, nhưng không những họ vẫn tiếp tục làm ác, mà lại còn xúi giục kẻ khác làm nữa.

Các bạn cũng phạm tội

2 ¹Nếu bạn nghĩ rằng mình có thể lên án người khác, thì bạn lầm. Khi lên án người khác là tự lên án mình, vì chính mình cũng làm như họ. ²Thượng Đế lên án những người làm như thế và chúng ta biết phán quyết của Ngài là công bằng. ³Bạn lên án những người phạm tội, mà chính mình cũng phạm tội. Bạn tưởng sẽ thoát khỏi sự trừng phạt của Thượng Đế sao? ⁴Ngài rất nhân từ và kiên nhẫn, chờ đợi bạn thay đổi, nhưng bạn không đếm xỉa gì đến lòng nhân từ Ngài. Bạn không biết rằng Thượng Đế nhân từ cốt để cho bạn ăn năn. ⁵Nhưng bạn ương ngạnh, không chịu thay đổi, cho nên bạn sẽ rước lấy sự trừng phạt nặng nề

^a1:17 “Những ai ... sống bằng đức tin”
Ha-ba-cúc 2:4.

hơn, trong ngày Thượng Đế nổi giận. Vào ngày ấy, mọi người sẽ thấy sự xét xử công bình của Ngài. ⁶Thượng Đế sẽ thưởng phạt mỗi người theo việc họ đã làm. ⁷Một số người luôn làm lành, sống cho vinh hiển của Thượng Đế, cho danh dự và những gì bất diệt. Ngài sẽ cho họ sự sống đời đời. ⁸Còn những kẻ sống ích kỷ, không vâng theo sự thật mà đi theo điều ác, thì Thượng Đế sẽ giáng trừng phạt và cơn giận của Ngài. ⁹Ngài sẽ mang khổ nạn khổ đến cho những kẻ làm ác—trước là người Do-thái, sau là cho những người không phải Do-thái. ¹⁰Nhưng Ngài sẽ ban vinh dự và bình an cho những người làm lành—trước là người Do-thái sau là những người không phải Do-thái. ¹¹Vì Thượng Đế đối xử mọi người như nhau.

¹²Ai không có luật pháp mà phạm tội sẽ phải chết, dù không có luật pháp. Cũng thế, những người có luật pháp mà phạm tội thì sẽ bị luật pháp xét xử. ¹³Chỉ nghe luật pháp suông thôi, không thể nào giúp người ta hòa thuận lại với Thượng Đế đâu. Người nào vâng theo luật pháp mới hòa thuận lại với Ngài được. ¹⁴Những người không phải Do-thái, dù không có luật pháp, nhưng nếu do bản chất tự nhiên làm theo những điều luật pháp qui định, thì những điều ấy là luật pháp của họ rồi. ¹⁵Họ cho thấy rằng, từ trong lòng mình đã biết phân biệt phải quấy theo như luật pháp qui định. Họ chứng tỏ điều ấy qua lương tâm. Lương tâm có khi bảo rằng mình làm đúng, có khi bảo rằng mình làm sai. ¹⁶Việc ấy sẽ xảy đến trong ngày mà Thượng Đế, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ xét xử những tâm tư thầm kín của con người. Đó là điều dạy dỗ của Tin Mừng mà tôi rao giảng.

Người Do-thái và luật pháp

¹⁷Còn bạn thì sao? bạn tự cho mình là người Do-thái. Bạn tin luật pháp Mô-se và khoe rằng mình sống gần Thượng Đế. ¹⁸Bạn biết Ngài muốn bạn làm gì và điều gì là hệ trọng vì bạn học biết luật pháp. ¹⁹Bạn tự cho mình là người dẫn đường kẻ mù, ánh sáng cho kẻ đi trong tối tăm. ²⁰Bạn tự cho mình có thể chỉ bảo điều phải cho kẻ ngu, và dạy những kẻ dốt nát. Vì bạn có luật pháp, nên bạn nghĩ mình biết mọi thứ và có sự thật theo mình. ²¹Bạn dạy người khác mà không dạy bản thân mình sao? Bạn dạy kẻ khác đừng ăn cắp mà chính mình lại ăn cắp. ²²Bạn bảo kẻ khác không nên phạm tội ngoại tình mà chính mình lại phạm tội đó. Bạn ghét thần tượng, mà lại đánh cắp hình tượng trong đền thờ. ²³Bạn khoe khoang là biết luật Thượng Đế, nhưng lại làm nhục danh Ngài bằng cách phạm luật ấy, ²⁴đúng y như Thánh Kinh chép, “Vi người mà dân ngoại xúc phạm đến danh Thượng Đế.”^a

²⁵Nếu bạn tuân giữ luật pháp, thì phép cắt dương bì có ý nghĩa. Còn nếu bạn phạm luật, thì cắt dương bì cũng như không. ²⁶Những người không phải Do-thái vốn không chịu phép cắt dương bì, nhưng nếu họ làm theo điều luật pháp dạy bảo, thì xem như họ đã chịu phép ấy rồi. ²⁷Còn bạn là người Do-thái có luật pháp viết thành chữ và có phép cắt dương bì, nhưng bạn lại phạm luật. Cho nên những người không chịu phép cắt dương bì về phần thể xác, mà tuân theo luật pháp, sẽ kết án bạn.

²⁸Họ có thể làm như thế được là vì nếu một người chỉ có cái vỏ Do-thái về phần xác mà thôi thì không phải là người Do-thái thật; phép cắt dương bì thật không phải chỉ có bề ngoài thân thể thôi đâu. ²⁹Người Do-thái thật là

^a2:24 “Vi người mà ... Thượng Đế” Ê-sai 52:5.

người Do-thái bên trong lòng; phép cắt dương bì thật là do Thánh Linh làm trong lòng, chứ không phải qua luật pháp viết thành chữ. Người như thế được Thượng Đế ca ngợi, chứ không phải con người.

3 ¹Thế thì người Do-thái có gì hơn những dân tộc khác? Phép cắt dương bì có gì đặc biệt? ²Dĩ nhiên là có, về nhiều mặt. Điểm quan trọng nhất là: Thượng Đế đã trao lời dạy dỗ của Ngài cho người Do-thái. ³Nếu có một vài người Do-thái bất trung với Ngài, có phải vì vậy mà Ngài không thực hiện lời Ngài đã hứa sao? ⁴Không phải! Thượng Đế vẫn chân thật dù cho mọi người giả dối. Như Thánh Kinh viết:

“Cho nên Ngài được chứng tỏ là đúng khi Ngài phán,
và lẽ phải sẽ về phần Ngài.”

Thi thiên 51:4

⁵Khi chúng ta phạm tội, điều đó chứng tỏ Thượng Đế đúng. Như thế có thể nào bảo rằng Thượng Đế trừng phạt chúng ta là sai chăng? (Tôi nói như một vài người thường nói) ⁶Không! Nếu Thượng Đế không trừng phạt chúng ta thì làm thế nào Ngài xét xử thế gian?

⁷Có người sẽ bảo, “Khi tôi nói dối tức là tôi làm vinh hiển Ngài, vì sự dối của tôi chứng tỏ Thượng Đế là thật. Thế thì tại sao tôi bị xét xử như người có tội?” ⁸Nói như thế cũng chẳng khác nào lập luận, “Phải làm ác để mang cái thiện đến.” Có người bịa đặt, cho rằng chúng tôi dạy như thế. Họ nói bậy và thật đáng phạt.

Mọi người đều phạm tội

⁹Thế thì người Do-thái có gì khá hơn dân tộc khác không? Không! Chúng ta đã nói rằng người Do-thái và tất cả dân tộc khác đều phạm tội. ¹⁰Như lời Thánh Kinh viết

“Chẳng có ai làm điều phải,
kiếm một người cũng không ra.

¹¹ Chẳng có ai hiểu biết.

Không một người nào nhờ Thượng Đế cứu giúp.

¹² Mọi người đều quay lưng đi.

Ai nấy đều trở thành vô dụng.

Chẳng có một người làm lành,
dù một người cũng chẳng có.”

Thi thiên 14:1-3

¹³“Miệng chúng mở toang ra như huyết mã;
dùng lưỡi mình để nói dối.”

Thi thiên 5:9

“Lời nói chúng hiểm độc như nọc rắn.”

Thi thiên 140:3

¹⁴“Môi miệng chúng đầy nguyên rửa
và ganh ghét.”

Thi thiên 10:7

¹⁵“Lúc nào cũng sẵn sàng để giết hại
người khác.

¹⁶ Nơi nào chúng đi đều gây ra tai hại
và đau khổ.

¹⁷ Chúng không biết sống hòa bình
là gì.”

Ê-sai 59:7-8

¹⁸“Chúng chẳng biết sợ Thượng Đế
gì cả.”

Thi thiên 36:1

¹⁹Chúng ta biết rằng những gì luật pháp dạy là dành cho những người có luật pháp. Vì thế không ai có thể bào chữa được, nên cả thế gian đều nằm dưới sự trừng phạt của Thượng Đế, ²⁰vì không ai nhờ tuân theo luật pháp mà được hòa thuận lại với Thượng Đế cả. Luật pháp chỉ cho chúng ta biết tội lỗi thôi.

Thượng Đế khiến con người trở nên công chính cách nào

²¹Nhưng Thượng Đế đã cho chúng ta phương cách hòa thuận lại với Ngài, mà không qua luật pháp. Phương cách ấy đã được luật pháp và các nhà tiên tri

dạy chúng ta. ²²Ngài khiến con người hòa thuận lại với Ngài qua đức tin vào Chúa Cứu Thế Giê-xu. Hễ ai tin Chúa Cứu Thế đều được hòa thuận với Thượng Đế, vì mọi người đều đồng một tình trạng: ²³Mọi người đều phạm tội, không đáng hưởng vinh hiển của Thượng Đế. ²⁴Mọi người phải hòa thuận lại với Ngài qua ân phúc của Ngài, đó là một quà tặng từ Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, loài người được tha tội. ²⁵Thượng Đế đã hi sinh mạng sống Chúa Giê-xu để con người được xóa tội, nhờ tin vào sự chết của Ngài. Thượng Đế làm như thế để tỏ ra sự công chính của Ngài, như xưa kia Ngài bỏ qua tội lỗi mà con người đã phạm. ²⁶Ngày nay Thượng Đế đã ban Chúa Giê-xu để chứng tỏ điều Ngài làm là đúng. Như vậy, Ngài có thể xét xử công bình và hòa thuận lại với người nào đặt niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

²⁷Thế thì chúng ta có lý do gì để tự khoe hay không?—Không! Tại sao? Vì con đường đức tin khiến cho chẳng còn ai có thể tự khoe như khi họ nhờ con đường vâng giữ luật pháp. ²⁸Con người được hòa thuận lại với Thượng Đế nhờ đức tin, chứ không phải nhờ vâng giữ luật pháp. ²⁹Có phải Thượng Đế chỉ là Thượng Đế của người Do-thái mà thôi hay Ngài cũng là Thượng Đế của những người không phải Do-thái nữa? Dĩ nhiên Ngài cũng là Thượng Đế của người không phải Do-thái nữa ³⁰vì chỉ có một Thượng Đế duy nhất thôi. Ngài làm cho người Do-thái hòa thuận lại với Ngài qua đức tin của họ, thì Ngài cũng sẽ khiến cho mọi người không phải Do-thái hòa thuận lại với Ngài qua đức tin của họ ³¹Thế thì có phải chúng ta đã phá bỏ luật pháp qua con đường đức tin không? Không phải! Trái lại, nhờ đức tin chúng ta làm cho luật pháp thêm vững chắc.

Dùng Áp-ra-ham làm dẫn chứng

4 ¹Chúng ta có thể nói Áp-ra-ham*, tổ tiên của dân tộc ta, đã học được gì về đức tin? ²Nếu Áp-ra-ham được hòa thuận với Thượng Đế nhờ những điều ông làm thì ông sẽ có lý do chính đáng để khoe. Nhưng Áp-ra-ham không thể tự khoe trước Thượng Đế. ³Vì Thánh Kinh viết, “Áp-ra-ham đặt niềm tin nơi Thượng Đế, Ngài chấp nhận niềm tin của ông và niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”^a

⁴Ai làm việc thì lương bổng không thể xem là quà biếu mà là tiền công của mình. ⁵Nhưng con người không thể làm cách nào để hòa thuận lại với Thượng Đế được. Nên con người phải trông cậy vào Thượng Đế là Đấng có thể khiến cho kẻ ác hòa thuận lại với Ngài. Rồi Thượng Đế sẽ chấp nhận đức tin của họ, nhờ đó họ được hòa thuận lại với Ngài. ⁶Đa-vít cũng đã nói tương tự như thế. Ông bảo rằng ai được hòa thuận với Thượng Đế, nghĩa là được Ngài tha thứ những tội lỗi của mình, thật có phúc.

⁷“Phúc cho người nào được xóa hết tội, bao nhiêu việc làm phạm pháp được tha thứ.

⁸ Phúc cho người nào mà Chúa không kết tội.” *Thi thiên 32:1-2*

⁹Có phải phước lành này chỉ dành cho người được cắt dương bì thôi hay là cũng dành cho người không được cắt dương bì nữa? Chúng ta đã nói rằng Thượng Đế chấp nhận niềm tin của Áp-ra-ham và chính niềm tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài. ¹⁰Ông được hòa thuận ra sao? Thượng Đế chấp nhận Áp-ra-ham trước khi ông chịu phép cắt dương bì hay là sau?—Trước khi ông

^a4:3 “Áp-ra-ham ... với Ngài” Sáng thế 15:6.

chịu phép cắt dương bì. ¹¹Áp-ra-ham chịu cắt dương bì để chứng tỏ ông đã hòa thuận lại với Thượng Đế vì ông tin Ngài trước khi chịu cắt dương bì. Cho nên Áp-ra-ham trở nên cha của những người tin nhưng không được cắt dương bì; ông là cha của mọi tín hữu đã hòa thuận lại với Thượng Đế. ¹²Áp-ra-ham cũng đồng thời là cha của những người đã chịu cắt dương bì và sống theo niềm tin mà Áp-ra-ham, tổ tiên chúng ta đã có trước khi chịu cắt dương bì.

Thượng Đế giữ lời hứa của Ngài

¹³Áp-ra-ham và dòng dõi ông đã nhận lời hứa rằng, sản nghiệp của họ sẽ gồm toàn thế giới. Ông nhận lời hứa ấy không nhờ luật pháp mà nhờ giảng hòa thuận lại với Thượng Đế qua đức tin. ¹⁴Nếu chúng ta có thể nhận được lời hứa của Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp thì đức tin trở nên vô ích. Và lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham cũng vô ích, ¹⁵Vì luật pháp chỉ đưa đến cơn giận của Thượng Đế mà thôi. Nhưng nơi nào không có luật pháp thì cũng không có việc phạm pháp.

¹⁶Cho nên chúng ta nhận được lời hứa của Thượng Đế qua đức tin. Lời hứa ấy trở thành một quà tặng, mà tất cả con cháu Áp-ra-ham đều có thể nhận. Lời hứa ấy không phải dành cho những người sống dưới luật pháp Mô-se mà là cho những người sống trong đức tin như Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta. ¹⁷Như Thánh Kinh viết, “Ta lập người làm cha của nhiều dân tộc.”^a Điều này được thực hiện trước mặt Thượng Đế vì Áp-ra-ham tin cậy Ngài là Đấng ban sự sống cho kẻ chết và đã sáng tạo mọi vật từ chỗ hư vô.

¹⁸Áp-ra-ham không hi vọng có con cái nối dòng, nhưng ông tin cậy Thượng

Đế và vẫn nuôi hi vọng, nên ông đã trở thành cha của nhiều dân tộc. Đúng như Thượng Đế đã bảo, “Dòng dõi người sẽ đông không thể đếm được.”^b ¹⁹Lúc ấy Áp-ra-ham đã gần một trăm tuổi, quá tuổi bình thường để có con, còn Sa-ra thì không thể nào sinh con được. Áp-ra-ham lo nghĩ về điều ấy nhưng niềm tin của ông nơi Thượng Đế vẫn không lay chuyển. ²⁰Ông không bao giờ hoài nghi là Thượng Đế sẽ không giữ lời hứa của Ngài nhưng ông nắm chắc niềm tin. Ông càng vững tin hơn và ca ngợi Thượng Đế. ²¹Áp-ra-ham tin chắc rằng những gì Ngài hứa thì Ngài cũng có quyền thực hiện được. ²²Cho nên “Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham, và đức tin ấy khiến ông hòa thuận lại với Ngài.”^c ²³Câu “Thượng Đế chấp nhận đức tin của Áp-ra-ham” không phải chỉ viết cho ông mà thôi ²⁴mà còn cho chúng ta nữa. Thượng Đế sẽ chấp nhận chúng ta vì chúng ta tin nơi Đấng đã khiến Giê-xu, Chúa chúng ta, sống lại từ kẻ chết. ²⁵Chúa Giê-xu đã chịu chết vì tội chúng ta, Ngài đã sống lại để chúng ta được hòa thuận lại với Thượng Đế.

Hòa thuận lại với Thượng Đế

5 ¹Vì đã trở nên công chính trước Thượng Đế qua đức tin, nên chúng ta hòa thuận lại với Ngài. Đó là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, ²Đấng đã đưa chúng ta vào ân phúc của Thượng Đế mà chúng ta hiện đang hưởng. Cho nên, chúng ta vui mừng vì hi vọng dự phần trong vinh hiển của Thượng Đế. ³Chúng ta cũng vui trong cảnh khổ, vì cảnh khổ dạy chúng ta nhẫn nhục. ⁴Nhẫn nhục rèn luyện cá tính, cá tính đưa tới hi

^b4:18 “Dòng dõi người ... đếm được” Sáng thế 15:5. ^c4:22 “Thượng Đế ... với Ngài” Sáng thế 15:6.

^a4:17 “Ta ... dân tộc” Sáng thế 17:5.

vọng. ⁵Hi vọng ấy sẽ không làm chúng ta thất vọng vì Thượng Đế đã trút đầy tình yêu của Ngài vào lòng chúng ta qua Thánh Linh mà Ngài đã cho chúng ta.

⁶Trong khi chúng ta không tự cứu mình được thì đúng lúc ấy, Chúa Cứu Thế đã chịu chết vì chúng ta, mặc dù chúng ta đang sống như thù nghịch với Ngài. ⁷Dù là người tốt đi nữa, cũng ít ai chịu hi sinh tính mạng để cứu người khác. ⁸Nhưng Thượng Đế đã tỏ tình yêu lớn lao của Ngài như sau: Trong khi chúng ta đang là tội nhân thì Chúa Cứu Thế chịu chết vì chúng ta.

⁹Cho nên nhờ Chúa Cứu Thế, chúng ta chắc chắn được cứu khỏi cơn giận của Thượng Đế vì chúng ta đã được hòa thuận lại với Ngài, qua huyết hi sinh của Chúa Cứu Thế. ¹⁰Trong khi chúng ta còn là thù nghịch với Thượng Đế, thì chúng ta được hòa thuận lại với Ngài qua sự chết của Con Ngài. Vì đã được hòa thuận lại với Ngài, nên chắc chắn Ngài sẽ cứu chúng ta, qua chính mạng sống của Con Ngài. ¹¹Không những thế, ngày nay chúng ta vui mừng trong Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nhờ Ngài mà bây giờ chúng ta đã hòa thuận lại với Thượng Đế.

So sánh A-đam với Chúa Cứu Thế

¹²Tại việc làm của một người mà tội lỗi nhập vào thế gian, rồi tội lỗi dẫn đến sự chết. Do đó mọi người phải chết—vì mọi người đều phạm tội. ¹³Tội lỗi đã thống trị trên thế gian trước khi có luật pháp Mô-se, nhưng khi chưa có luật thì việc phạm luật không bị xem là tội. ¹⁴Từ đời A-đam cho đến đời Mô-se, mọi người đều phải chết, dù cho người ấy chưa hề phạm tội do việc phạm điều ngăn cấm, như A-đam đã phạm chẳng hạn.

A-đam là hình ảnh của Đấng sẽ đến trong tương lai. ¹⁵Quà tặng của Thượng Đế không giống như tội lỗi của A-đam.

Do tội lỗi của một người mà nhiều người phải chết, nhưng ân phúc của Thượng Đế lớn hơn thế; nhiều người nhận được quà tặng từ Thượng Đế nhờ ân phúc của một người, đó là Chúa Giê-xu Cứu Thế.

¹⁶Sau khi A-đam phạm tội một lần, ông liền bị kết tội. Nhưng ân phúc của Thượng Đế thì khác. Ân phúc của Thượng Đế được ban cho sau khi xảy ra nhiều tội để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài. ¹⁷Một người phạm tội, khiến tất cả mọi người phải chết do tội của người ấy, nhưng bây giờ thì hề ai nhận ân phúc của Thượng Đế và được hòa thuận với Ngài, sẽ nhận được sự sống thật và được quyền quản trị nhờ vào một người thôi, đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸Cho nên, nếu một tội mà A-đam phạm đã mang đến cái chết cho mọi người, thì cũng do một việc làm nhân đức của Chúa Cứu Thế sẽ khiến mọi người được hòa thuận lại với Thượng Đế, để được sự sống thật. ¹⁹Vì sự bất vâng phục Thượng Đế của một người khiến mọi người mắc tội. Cũng thế, nhờ sự vâng phục Thượng Đế của một người khiến mọi người được hòa thuận lại với Ngài. ²⁰Luật pháp khiến tội lỗi gia tăng. Nhưng khi tội lỗi gia tăng, ân phúc Thượng Đế lại nhiều hơn nữa. ²¹Trước kia tội lỗi dùng sự chết thống trị trên chúng ta, nhưng Thượng Đế đã ban ân phúc dồi dào để chúng ta được hòa thuận lại với Ngài. Do đó chúng ta được sống đời đời qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Chết trong tội lỗi mà sống cho Chúa Cứu Thế

6 ¹Anh chị em có nghĩ rằng chúng ta nên tiếp tục sống trong tội lỗi để ân phúc Thượng Đế thêm nhiều không? ²Không được! Chúng ta đã chết vì nếp sống cũ của bản tính tội lỗi, thì chẳng lẽ lại cứ mãi sống trong tội lỗi sao? ³Anh chị em quên rằng khi chúng ta chịu lễ

báp-têm là đã trở thành một phần của thân thể Đấng Cứu Thế Giê-xu rồi sao? Chúng ta dự phần trong cái chết Ngài qua lễ báp-têm. ⁴Khi chúng ta chịu báp-têm, chúng ta được chôn với Chúa Cứu Thế và dự phần trong cái chết của Ngài. Cho nên như Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết qua quyền năng kỳ diệu của Cha thế nào, chúng ta cũng sẽ sống một đời mới như thế.

⁵Vì Chúa Cứu Thế chịu chết, chúng ta đồng chết với Ngài, nên chúng ta cũng sẽ đồng sống lại với Ngài từ kẻ chết giống như Ngài. ⁶Chúng ta biết rằng đời cũ của chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, để bản tính tội lỗi không còn cầm quyền và chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. ⁷Vì ai đã chết là thoát khỏi gông cùm tội lỗi.

⁸Nếu chúng ta chết với Chúa Cứu Thế, thì chúng ta biết mình cũng sẽ sống lại với Ngài. ⁹Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết, chúng ta biết rằng Ngài không thể chết nữa. Sự chết hiện nay chẳng còn quyền gì trên Ngài. ¹⁰Thật vậy, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thì Ngài đánh bại quyền lực của tội lỗi một lần đủ cả. Bây giờ Ngài đã nhận sự sống mới nên Ngài sống cho Thượng Đế. ¹¹Cũng thế, anh chị em hãy xem mình như chết về quyền lực của tội lỗi và sống với Thượng Đế qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹²Cho nên đừng để tội lỗi thống trị đời sống anh chị em trên đất mà làm theo ý muốn con người xác thịt của mình. ¹³Đừng hiến dâng chi thể mình mà phục vụ tội lỗi, làm công cụ cho điều ác. Trái lại hãy hiến dâng chính mình cho Thượng Đế như là người đã chết mà nay được sống lại. Hãy hiến thân thể mình cho Thượng Đế, để phục vụ điều lành. ¹⁴Tội lỗi không được

thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn ở dưới luật pháp nhưng ở dưới ân phúc của Thượng Đế.

Hãy làm tôi mọi cho sự công chính

¹⁵Thế thì chúng ta phải làm sao? Chẳng lẽ vì bây giờ chúng ta không còn ở dưới luật pháp mà ở dưới ân phúc thì chúng ta cứ phạm tội sao? Không được! ¹⁶Chắc hẳn anh chị em biết rằng khi mình chịu làm tôi mọi cho người nào thì phải vâng phục người ấy. Người mà mình vâng phục là chủ mình. Anh chị em có thể đi theo tội lỗi để dẫn đến cái chết về mặt thiêng liêng hoặc vâng theo Thượng Đế là Đấng có thể khiến anh chị em hòa thuận với Ngài. ¹⁷Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi—tội lỗi thống trị anh chị em. Nhưng tạ ơn Thượng Đế, anh chị em đã hoàn toàn vâng theo những điều được dạy bảo. ¹⁸Đã được giải thoát khỏi tội lỗi, bây giờ anh chị em làm nô lệ cho điều thiện. ¹⁹Tôi phải dùng ví dụ này vì hơi khó cho anh chị em hiểu. Nếu trước kia anh chị em hiến dâng thân thể mình làm nô lệ cho tội lỗi và điều ác; chỉ sống cho điều ác thôi. Cũng thế, thì nay anh chị em hãy hiến thân thể mình để làm tôi cho điều thiện. Nghĩa là anh chị em chỉ sẽ sống cho Thượng Đế mà thôi.

²⁰Trước kia anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi nên điều thiện không quản trị anh chị em. ²¹Trước kia anh chị em làm điều ác, đến nỗi ngày nay anh chị em vẫn còn xấu hổ về việc ấy. Những điều ác đó chỉ dẫn đến sự chết. ²²Nhưng nay anh chị em đã thoát khỏi tội lỗi, và trở thành nô lệ cho Thượng Đế để sống cho Ngài và nhận sự sống đời đời. ²³Ai phạm tội thì phải lãnh tiền công của tội lỗi—đó là sự chết. Nhưng quà tặng của Thượng Đế là sự sống đời đời trong Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Dẫn chứng về hôn nhân

7 ¹Thưa anh chị em, anh chị em đều hiểu luật pháp Mô-se và biết rằng luật pháp áp dụng cho ai là chỉ khi người ấy còn sống mà thôi. ²Chẳng hạn, chồng còn sống bao lâu thì luật buộc người đàn bà phải gắn bó với chồng bấy lâu. Nếu chồng chết thì người vợ được giải thoát khỏi luật hôn nhân. ³Trong khi chồng còn sống mà vợ đi lấy người khác thì bị luật pháp kết tội ngoại tình. Nhưng khi chồng chết rồi, thì dù cho lấy người khác cũng không bị kết tội ngoại tình.

⁴Cũng thế, thưa anh chị em, khi con người cũ của mình chết rồi, thì anh chị em được giải thoát khỏi luật pháp, nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế. Nghĩa là, ngày nay các anh chị em thuộc về một Đấng khác—Đấng đã sống lại từ kẻ chết—để anh chị em sống ích lợi cho Thượng Đế. ⁵Trước kia anh chị em bị con người tội lỗi của mình thống trị. Luật pháp khiến chúng ta hành động theo tội lỗi thống trị bên trong chúng ta, cho nên mọi hành động chúng ta chỉ dẫn đến sự chết. ⁶Trước kia, luật pháp kèm giữ chúng ta như tù nhân, nhưng nay con người cũ đã chết, nghĩa là chúng ta được giải thoát khỏi luật pháp. Cho nên chúng ta phục vụ Thượng Đế theo cách mới trong Thánh Linh, chứ không theo cách cũ qua những luật viết thành chữ nữa.

Cuộc tranh chiến với tội lỗi

⁷Có lẽ anh chị em nghĩ rằng tôi cho luật pháp là tội lỗi. Không phải! Nhưng luật pháp cho tôi biết thế nào là tội lỗi. Nếu luật pháp không nói, “Người không được thêm muốn đồ vật của kẻ khác”^a thì tôi sẽ không biết tội trộm cắp là gì. ⁸Tội lỗi đã tìm cách dùng

^a7:7 “Người không ... kẻ khác” Xuất Ai-Cập 20:17; Phục truyền luật lệ 5:21.

mệnh lệnh ấy khiến tôi tham muốn đủ thứ điều trái phép. Nhưng khi không có luật pháp, tội lỗi không có quyền gì. ⁹Trước khi tôi biết luật pháp thì tôi vẫn sống, nhưng khi luật pháp đến thì tội lỗi sống trong tôi, ¹⁰còn tôi thì chết. Mệnh lệnh đáng lẽ giúp tôi sống, hóa ra làm cho tôi chết. ¹¹Tội lỗi đã tìm cách phỉnh gạt tôi bằng cách dùng luật pháp làm cho tôi chết.

¹²Cho nên luật pháp là thánh thiện, mệnh lệnh cũng thánh thiện, tốt và công chính. ¹³Như thế nghĩa là điều tốt lại mang cái chết đến cho tôi sao? Không phải! Tội lỗi dùng cái tốt để mang cái chết đến cho tôi. Như thế để tôi biết tội lỗi là gì, và mệnh lệnh cho thấy tội lỗi quả thật là xấu.

Cuộc chiến nội tâm

¹⁴Chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, nhưng tôi không thiêng liêng vì tôi làm nô lệ cho tội lỗi. ¹⁵Tôi không hiểu điều mình làm. Tôi không làm điều mình thích mà lại làm điều mình ghét. ¹⁶Và nếu tôi làm điều tôi ghét, thì tôi nhìn nhận luật pháp là đúng. ¹⁷Nhưng thực ra không phải tôi làm những điều tôi ghét mà là do tội lỗi bên trong xui khiến tôi. ¹⁸Thật thế, tôi biết trong con người tôi chẳng có tính thiện nào—nghĩa là trong xác thể trần tục và tội lỗi của tôi không có cái gì gọi là thiện cả. Tôi muốn làm điều phải mà tôi lại không làm. ¹⁹Điều thiện mình muốn làm, thì không làm, nhưng lại làm điều ác mà mình không muốn. ²⁰Cho nên khi tôi làm điều mình ghét, thì chẳng phải tôi làm nữa mà là tội lỗi bên trong xui khiến tôi.

²¹Nên tôi đã học được luật này: Khi muốn làm điều thiện, thì điều ác đeo đuổi tôi. ²²Lòng tôi rất ưa thích luật pháp Thượng Đế, ²³nhưng tôi lại thấy

một luật khác tác động bên trong con người tôi, chiến đấu với luật mà lòng tôi đã chấp nhận. Đó là luật tội lỗi sống trong tôi, cố bắt tôi làm tôi mọi cho nó. ²⁴Thật khốn cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân thể chết này? ²⁵Cảm tạ Thượng Đế đã cứu tôi qua Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta!

Vì vậy, lòng tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của Thượng Đế, còn xác thể tôi thì làm nô lệ cho luật pháp của tội lỗi.

Hãy để Thánh Linh ngự trị

8 ¹Hiện nay những ai ở trong Đấng Cứu Thế Giê-xu không còn bị kết tội nữa. ²Qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, luật pháp của Thánh Linh cho tôi sự sống mới^a và giải thoát tôi khỏi luật pháp là điều vốn đưa đến tội lỗi và sự chết. ³Thực ra luật pháp không có quyền gì, vì đã trở thành yếu đuối qua con người tội lỗi của chúng ta. Nhưng Thượng Đế đã làm điều mà luật pháp không làm được. Ngài sai Con Ngài đến thế gian, mang thân thể mà con người dùng để phục vụ tội lỗi. Khi Con Ngài chết để chuộc tội chúng ta, Thượng Đế dùng một sinh mạng để tiêu diệt tội lỗi. ⁴Thượng Đế làm như thế để hoàn thành điều mà luật pháp đòi hỏi. Cho nên hiện nay chúng ta không còn sống theo con người tội lỗi của mình nữa, mà sống theo Thánh Linh.

⁵Ai sống theo bản tính tội lỗi thì lúc nào cũng nghĩ theo ý muốn của tội lỗi. Nhưng ai sống theo Thánh Linh, thì nghĩ đến những điều Thánh Linh ưa thích. ⁶Nếu con người tội lỗi quản trị trong tâm tư, thì sẽ dẫn đến sự chết. Nhưng nếu Thánh Linh ngự trị tâm tư sẽ đưa đến sự sống và hòa bình. ⁷Khi tâm tư người nào bị con người tội lỗi

^a8:2 cho tôi Một vài bản Hi-lạp ghi "cho anh chị em."

quản trị, người ấy nghịch lại Thượng Đế vì không tuân giữ luật pháp của Ngài, mà thực ra họ cũng chẳng có khả năng tuân giữ. ⁸Những ai bị con người tội lỗi thống trị không thể nào làm vừa lòng Thượng Đế.

⁹Nhưng anh chị em không còn bị con người tội lỗi thống trị nữa. Anh chị em được Thánh Linh ngự trị, nếu Thánh Linh của Thượng Đế thật sự sống trong anh chị em. Ai không có Thánh linh của Chúa Cứu Thế, thì không thuộc về Chúa Cứu Thế.

¹⁰Thân thể của anh chị em lúc nào cũng xem như chết vì tội lỗi. Nhưng nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, thì Thánh Linh sẽ cho anh chị em sự sống, vì Chúa Cứu Thế đã giúp anh chị em hoà thuận lại với Thượng Đế. ¹¹Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết và nếu Thánh Linh của Thượng Đế sống trong anh chị em, thì Ngài cũng ban sự sống cho thân thể vốn chết của anh chị em. Thượng Đế là Đấng khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết, cũng sẽ ban sự sống qua Thánh Linh là Đấng sống trong anh chị em.

¹²Cho nên, anh chị em ơi, đừng để con người tội lỗi thống trị mình và sống theo ý muốn con người cũ của mình nữa. ¹³Nếu anh chị em sống theo ý muốn xấu xa của con người tội lỗi, tâm linh anh chị em sẽ chết. Nhưng nếu anh chị em nhờ Thánh Linh để không còn làm quấy qua xác thịt mình, thì anh chị em sẽ sống thật.

¹⁴Con cái thật của Thượng Đế là những người sống dưới sự hướng dẫn của Thánh Linh Ngài. ¹⁵Thánh Linh mà anh chị em nhận lãnh không để chúng ta làm nô lệ cho sự sợ hãi nữa; Ngài biến chúng ta trở nên con cái Thượng Đế. Nhờ Thánh Linh đó mà chúng ta có

thể gọi, “Cha.”^a ¹⁶Chính Thánh Linh cùng với tâm linh của chúng ta chứng nhận rằng chúng ta là con cái Thượng Đế. ¹⁷Nếu chúng ta là con cái Thượng Đế thì chúng ta sẽ nhận lãnh phúc lành từ Thượng Đế cùng với Chúa Cứu Thế miễn là chúng ta đồng chịu khổ với Ngài để chúng ta cùng nhận vinh hiển với Ngài.

Vinh hiển tương lai của chúng ta

¹⁸Những sự đau khổ mà chúng ta hiện đang chịu không đáng gì so với vinh hiển sẽ được phô bày ra cho chúng ta. ¹⁹Mọi vật Thượng Đế tạo dựng rất nóng lòng trông mong lúc Thượng Đế trình bày con cái Ngài cho thế gian. ²⁰Mọi vật Thượng Đế tạo dựng đã thay đổi và trở thành vô dụng, không phải do ý muốn của những vật ấy, mà là do ý muốn Thượng Đế, vì luôn luôn có hi vọng này: ²¹Những vật Thượng Đế tạo dựng sẽ không còn bị tổn hại nữa mà nhận được sự tự do và vinh hiển dành cho con cái Thượng Đế.

²²Cho đến bây giờ chúng ta biết mọi vật Thượng Đế tạo dựng đang mong đợi trong quận thất như người đàn bà sắp sinh nở. ²³Không phải chỉ thế giới hữu hình thôi đâu, mà bên trong chúng ta cũng chờ đợi trong quận thất. Chúng ta nhận được Thánh Linh là phần đặt cọc của lời hứa từ Thượng Đế. Cho nên chúng ta chờ đợi Thượng Đế làm xong việc biến hóa chúng ta thành con cái Ngài, nghĩa là sẽ giải thoát con người chúng ta. ²⁴Vì đã được cứu rồi, nên chúng ta nuôi hi vọng ấy. Nếu chúng ta đã thấy điều mình đang trông mong thì không gọi là hi vọng. Thấy rồi thì đâu còn gì để mà trông mong? ²⁵Nhưng nếu chúng

^a8:15 “Cha” Nguyên văn “A-ba, Cha.” Tiếng trẻ con Do-thái gọi cha.

ta trông mong điều mình chưa nhận được thì chúng ta kiên nhẫn chờ đợi điều ấy.

²⁶Ngoài ra, Thánh Linh cũng giúp cho bản chất yếu đuối của chúng ta. Vì chúng ta không biết nên cầu xin như thế nào. Nhưng chính Thánh Linh cầu xin Thượng Đế giùm cho chúng ta, đến nỗi van xin Ngài bằng những tâm tư sâu kín mà ngôn ngữ không diễn tả được. ²⁷Thượng Đế nhìn thấy lòng dạ mỗi người. Ngài cũng biết ý nghĩ của Thánh Linh vì Thánh Linh cầu thay cho con dân Thượng Đế theo ý muốn Ngài.

²⁸Chúng ta biết mọi việc hợp lại đều mang lợi ích đến cho những ai yêu mến Thượng Đế, là những người Ngài đã gọi, theo mục đích của Ngài. ²⁹Thượng Đế biết họ trước khi tạo dựng vũ trụ và Ngài đã dự định rằng họ sẽ giống như Con Ngài để Chúa Giê-xu trở thành con đầu lòng^b của tất cả các anh chị em. ³⁰Ngài muốn họ trở nên giống như Con Ngài. Những người Ngài muốn trở nên giống như Con Ngài thì Ngài đã gọi. Những người Ngài đã gọi, Ngài cũng đã làm cho hòa thuận lại với mình; và những người Ngài đã làm cho hòa thuận thì cũng được Ngài tôn vinh.

Tình yêu Thượng Đế qua Chúa Giê-xu

³¹Cho nên chúng ta sẽ nói sao về điều này? Nếu Thượng Đế ở cùng chúng ta thì không ai có thể thắng chúng ta được. ³²Ngài đã không tiếc Con Ngài nhưng đã hi sinh Con ấy vì chúng ta. Cho nên Ngài cũng sẽ cho chúng ta mọi điều cùng với Con Ngài.

^b8:29 con đầu lòng Đây rất có thể có nghĩa là Đấng Cứu Thế là con đầu lòng trong gia đình Thượng Đế cùng san sẻ vinh hiển của Ngài.

³³Ai có thể kiện cáo người mà Thượng Đế đã chọn? Không một ai, vì Thượng Đế là Đấng khiến họ trở nên công chính. ³⁴Ai có thể kết tội con dân Thượng Đế? Không một ai, vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chết, nhưng cũng đã sống lại từ kẻ chết và hiện nay đang ngồi bên phải Thượng Đế để cầu thay cho chúng ta. ³⁵Có gì phân cách tình yêu của Chúa Cứu Thế dành cho chúng ta không? Có phải khốn khó, hoạn nạn, đau khổ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc không? ³⁶Như Thánh Kinh viết:

“Vì Ngài mà chúng tôi
lúc nào cũng kẻ cái chết.
Người ta xem chúng tôi không khác gì
mấy con chiên sẵn sàng bị
lâm thịt.” *Thi thiên 44:22*

³⁷Nhưng trong mọi hoàn cảnh ấy chúng ta toàn thắng nhờ Thượng Đế là Đấng đã bày tỏ tình yêu cho chúng ta. ³⁸Tôi tin chắc rằng dù cái chết, cái sống, thiên sứ, thần linh, việc hiện tại, việc tương lai, quyền lực, ³⁹những gì bên trên chúng ta, bên dưới chúng ta, hoặc bất cứ biến cố nào trên thế giới, không gì có thể phân cách chúng ta khỏi tình yêu mà Thượng Đế đã bày tỏ ra trong Giê-xu, Đấng Cứu Thế, Chúa chúng ta.

Thượng Đế và người Do-thái

9 ¹Tôi ở trong Chúa Cứu Thế cho nên tôi nói thật, không nói dối với anh chị em điều này. Lương tâm tôi được Thánh Linh ngự trị và xác nhận rằng tôi không nói dối. ²Tôi hết sức đau khổ và luôn luôn buồn rầu. ³Tôi rất muốn giúp đỡ anh chị em tôi là người Do-thái, dân tộc tôi. Đến nỗi tôi ước ao rằng nếu vì họ mà chính mình tôi bị nghiền rủa và bị phân cách khỏi Chúa

Cứu Thế tôi cũng sẵn lòng. ⁴Họ là dân Ít-ra-en, con cái được Thượng Đế tuyển chọn. Họ đã thấy vinh hiển Ngài và cũng đã nhận giao ước mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Thượng Đế cho họ luật pháp Mô-se đồng thời chỉ bảo họ cách thờ phụng Ngài và cho họ lời hứa của Ngài. ⁵Họ là con cháu của những ông tổ nổi danh của chúng ta, và thuộc về quốc gia mà Đấng Cứu Thế xuất thân, Ngài là Thượng Đế cao cả, đáng chúc tụng đời đời. ^aA-men.

⁶Không phải Thượng Đế chẳng giữ lời hứa đối với họ. Nhưng chỉ có một số người Ít-ra-en là con dân thật của Thượng Đế, ^bvà cũng chỉ có một số ít con cháu Áp-ra-ham* là con cháu thật của Áp-ra-ham thôi. Thượng Đế bảo Áp-ra-ham rằng, “Dòng dõi của người mà ta hứa sẽ ra từ Y-sác.”^c

⁸Như thế nghĩa là không phải tất cả những con cháu của Áp-ra-ham đều là con cái thật của Thượng Đế đâu. Con cháu thật của Áp-ra-ham là những người trở thành con cái Thượng Đế qua lời hứa của Ngài cho Áp-ra-ham. ⁹Lời hứa của Thượng Đế cho Áp-ra-ham như sau, “Vào lúc này khi ta trở lại, Sa-ra sẽ sinh một con trai.”^d

¹⁰Và không những thế, hai con trai của Rê-be-ca cùng có chung một cha là Y-sác, tổ tiên chúng ta ¹¹⁻¹²Trước khi hai đứa trẻ ra đời, Thượng Đế nói với Rê-be-ca rằng, “Đứa anh sẽ làm tôi cho đứa em.”^e Lời ấy được thông

^a9:5 *xuất thân ... đời đời* Đây cũng có thể có nghĩa “sinh ra. Nguyên Thượng Đế là Đấng quản trị mọi loài, được tán dương đời đời!”

^b9:6 *con dân thật của Thượng Đế* Nguyên văn “ít-ra-en,” là dân được Thượng Đế lựa chọn để mang phúc lành của Ngài đến cho thế gian. ^c9:7 *“Dòng dõi ... Y-sác”* Sáng thế 21:12. ^d9:9 *“Vào lúc này ... con trai”* Sáng thế 18:10, 14. ^e9:11-12 *“Đứa anh ... đứa em”* Sáng thế 25:23.

báo trước khi hai đứa trẻ làm điều phải hay quấy. Thượng Đế nói như thế để cho thấy rằng người được chọn là do dự định riêng của Ngài. Đứa trẻ được chọn là vì Thượng Đế tự ý chọn, chứ không phải vì điều gì nó làm. ¹³Như Thánh Kinh viết, “Ta yêu Gia-cốp mà ghét Ê-sau.”^a

¹⁴Thế thì chúng ta nghĩ sao? Có phải Thượng Đế bất công không? Không phải. ¹⁵Thượng Đế bảo Mô-se, “Ta muốn làm ơn cho ai thì làm, ta muốn thương ai thì thương.” ¹⁶Như thế, sự lựa chọn của Ngài không tùy thuộc vào ý muốn người nào hay do cố gắng mà được. ¹⁷Trong Thánh Kinh, Thượng Đế bảo vua Ai-cập như sau, “Ta lập người làm vua vì lý do này: Để chứng tỏ quyền năng của ta qua người và để cho danh ta được phổ biến khắp đất.”^b ¹⁸Như thế, Thượng Đế muốn thương xót ai thì thương xót, làm ai cứng lòng thì làm.

¹⁹Có lẽ anh chị em sẽ hỏi tôi, “Vậy tại sao Thượng Đế còn khiển trách chúng ta về tội lỗi chúng ta?” Có ai chống lại ý muốn Ngài được đâu? ²⁰Các anh chị em chỉ là người, mà hễ là người thì không có quyền hạch hỏi Thượng Đế. Đồ vật có quyền gì để hỏi người làm ra mình rằng, “Tại sao anh làm tôi như thế này?” ²¹Thợ gốm muốn nắn hình gì thì nắn. Cùng một tảng đất sét mà người thợ có thể vừa làm ra một món đồ dùng đặc biệt và một món đồ dùng tầm thường.

²²Thượng Đế cũng thế. Ngài muốn tỏ cơn giận của Ngài để con người thấy uy quyền của Ngài. Nhưng Ngài cũng nhân nhượng chịu đựng những người Ngài nổi giận—là những người đáng bị diệt.

²³Ngài kiên nhẫn chờ đợi để tỏ ra vinh hiển vô hạn của Ngài cho những người mà Ngài thương xót. Ngài đã chuẩn bị họ trước để nhận vinh hiển của Ngài, ²⁴và chúng ta chính là những người được chọn ấy. Ngài kêu gọi chúng ta không những từ giữa vòng người Do-thái mà còn từ những người không phải Do-thái nữa. ²⁵Như lời Thánh Kinh viết trong Ô-sê,

“Ta gọi những người trước kia ta bảo không phải dân ta là dân ta
Và ta sẽ tỏ tình yêu của ta
cho những người trước kia ta
không yêu.” Ô-sê 2:1, 23

²⁶“Trước kia họ bị gọi:

‘Các người không phải dân ta,’
nhưng sau này họ được gọi là
con cái của Thượng Đế
hằng sống,” Ô-sê 1:10

²⁷Ê-sai cũng đã lên tiếng về dân Ít-ra-en rằng:

“Dù dân Ít-ra-en nhiều như cát bãi biển, nhưng chỉ có một số rất nhỏ được cứu thôi, ²⁸vì Chúa sẽ nhanh chóng trừng phạt toàn thể dân cư trên đất.”^c

²⁹Và như tiên tri Ê-sai đã nói,

“Nhờ Chúa Toàn Năng chữa lại một ít con cháu của chúng ta, nếu không chúng ta chắc chắn đã bị tiêu diệt hoàn toàn như hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ”^d rồi.

³⁰Điều ấy có nghĩa gì? Những người chẳng phải Do-thái không thể tìm cách hòa thuận với Thượng Đế nhưng họ được hòa thuận lại với Ngài qua đức tin. ³¹Còn dân Ít-ra-en tìm cách tuân theo

^a9:13 “Ta yêu ... ghét Ê-sau” Ma-la-chi 1:2-3. ^b9:17 “Ta lập ... khắp đất” Xuất Ai-Cập 9:16.

^c9:28 “Dù dân ... trên đất” Ê-sai 10:22-23.

^d9:29 “Nhờ Chúa ... Gô-mô-rơ” Ê-sai 1:9.

luật pháp để hòa thuận lại với Thượng Đế thì không kết quả. ³²Tại sao? Vì họ ỷ lại vào việc làm của mình chứ không nhờ vào Thượng Đế để hòa thuận lại với Ngài. Họ vấp nhằm tảng đá vốn làm cho nhiều người vấp. ³³Như Thánh Kinh viết,

“Ta đặt tại Giê-ru-sa-lem một tảng đá làm cho nhiều người vấp, tảng đá làm cho họ ngã.

Nhưng ai tin Ngài sẽ không thất vọng.”

Ê-sai 8:14; 28:16

10 ¹Thưa anh chị em, điều tôi mong mỏi hơn hết và lời khẩn nguyện của tôi với Thượng Đế là làm sao cho người Do-thái được cứu. ²Tôi có thể nói thế này về họ: Họ cố gắng đi theo Thượng Đế nhưng không biết cách. ³Vì họ không hiểu phương cách mà Thượng Đế dùng để làm cho con người hòa thuận lại với Ngài. Họ muốn hòa thuận theo cách của họ, nên họ không chịu chấp nhận đường lối giảng hòa của Thượng Đế. ⁴Đấng Cứu Thế đã chấm dứt^a luật pháp, để hễ ai tin Ngài đều được hòa thuận lại với Thượng Đế.

⁵Mô-se cũng viết về đường lối hòa thuận với Thượng Đế bằng cách tuân giữ luật pháp như sau, “Người nào vâng theo những điều này thì sẽ nhờ đó mà sống.”^b ⁶Nhưng đây là điều Thánh Kinh dạy về việc hòa thuận với Thượng Đế qua đức tin, “Đừng tự nhủ thầm, ‘Ai sẽ lên thiên đàng?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ lên thiên đàng để mang Đấng Cứu Thế xuống?” ⁷“Và cũng đừng nói, ‘Ai xuống chốn thẳm sâu dưới đất?’” Nói thế có nghĩa là, “Ai sẽ xuống đó để đem Đấng Cứu Thế sống

lại từ kẻ chết?” ⁸Nhưng đây là lời Thánh Kinh nói, “Lời rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người.”^c Đó là lời dạy dỗ về đức tin mà chúng tôi rao giảng. ⁹Nếu miệng bạn xưng rằng “Đức Giê-xu là Chúa,” và nếu lòng bạn tin rằng Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết thì bạn sẽ được cứu. ¹⁰Nhờ lòng tin mà được hòa thuận lại với Thượng Đế. Còn nhờ môi miệng xác nhận mà được cứu. ¹¹Như Thánh Kinh nói, “Hễ ai tin Ngài sẽ chẳng bao giờ thất vọng.”^d ¹²Thánh Kinh nói, “hễ ai” có nghĩa là tất cả mọi người, bất luận Do-thái hay không Do-thái. Chúa là Chúa của mọi người. Ngài ban phúc lành cho bất cứ ai tin nơi Ngài, ¹³như Thánh Kinh nói, “Ai kêu xin Chúa giúp sẽ được cứu.”^e

¹⁴Nhưng trước khi kêu xin Chúa cứu giúp, thì họ phải tin Ngài đã; mà trước khi tin thì phải được nghe về Ngài. Muốn cho người ta nghe đến Ngài thì phải có người rao giảng, ¹⁵và trước khi có người rao giảng thì phải có người được sai đi. Như có viết, “Hình ảnh của người rao Tin Mừng thật là tuyệt diệu.”^f

¹⁶Không phải người Do-thái nào cũng đều chấp nhận tin mừng đâu. Nhà tiên tri Ê-sai đã nói, “Lạy Chúa, ai tin điều chúng tôi rao giảng?”^g ¹⁷Cho nên niềm tin có được là do người ta nghe Tin Mừng, và người ta được nghe Tin Mừng là khi có người rao giảng Chúa Cứu Thế cho họ.

¹⁸Nhưng tôi hỏi: Có phải họ đã nghe Tin Mừng rồi sao? Phải, họ đã nghe rồi—như Thánh Kinh viết:

^c10:8 Câu 6–8 Phục truyền luật lệ 30:12–14. ^d10:11 ai tin ... sẽ không thất vọng Ê-sai 28:16. ^e10:13 “Ai kêu xin ... được cứu” Giô-ên 2:32. ^f10:15 “Hình ảnh ... tuyệt diệu” Ê-sai 52:7. ^g10:16 “Lạy Chúa ... rao giảng” Ê-sai 53:1.

^a10:4 chấm dứt Hay “hoàn thành.”

^b10:5 “Người nào ... mà sống” Lê-vi 18:5.

“Tiếng nói của họ vang khắp thế giới;
lời của họ đi quanh trái đất.”

Thi thiên 19:4

¹⁹Tôi muốn hỏi thêm: Có phải dân Ít-ra-en đã hiểu rồi sao? Phải, họ đã hiểu. Trước hết, Mô-se viết:

“Ta sẽ dùng những người
chưa trở thành dân tộc
khiến các người ganh tị.
Ta sẽ dùng một dân tộc chưa
hiểu biết
khiến các người tức giận.”

Phục truyền luật lệ 32:21

²⁰Nhà tiên tri Ê-sai cũng dám nói:

“Người không tìm thì đã gặp được ta.
Ta tỏ mình ta ra cho kẻ không hỏi
đến ta.”

Ê-sai 65:1

²¹Nhưng về dân Ít-ra-en thì Thượng Đế phán, “Suốt ngày ta đứng chờ tiếp nhận một dân chống nghịch và ương ngạnh.”^a

Thượng Đế không bỏ quên dân Ngài

11 ¹Nên tôi xin hỏi: Có phải Thượng Đế đã từ bỏ dân của Ngài rồi sao? Không phải! Tôi là một người Ít-ra-en, thuộc dòng dõi Áp-rah-am, về chi tộc Bê-n-gia-min. ²Thượng Đế đã chọn dân Ít-ra-en cho Ngài trước khi họ sinh ra. Ngài chưa gạt bỏ họ. Chắc anh chị em còn nhớ lời Thánh Kinh viết về Ê-li khi ông oán trách dân Ít-ra-en với Thượng Đế. ³Ông thưa, “Lạy Chúa, họ đã giết các nhà tiên tri của Ngài, phá sập bàn thờ Ngài. Chỉ một mình con còn sót lại, và họ cũng tìm cách giết con luôn.”^b ⁴Nhưng Thượng Đế trả lời cho Ê-li ra sao? Ngài đáp, “Ta đã để dành bảy ngàn người

trong Ít-ra-en chưa bái lạy thần Ba-anh.”^c ⁵Ngày nay cũng thế, do ân phúc của Ngài, Thượng Đế đã chọn một số người. ⁶Và nếu Ngài chọn họ theo ân phúc của Ngài thì chắc chắn sự tuyển chọn ấy không do công lao của họ. Nếu họ trở thành con dân Thượng Đế qua công lao của họ thì ân phúc của Ngài không thể nào được xem là “ân” nữa.

⁷Cho nên chúng ta phải hiểu như sau: Mặc dù dân Ít-ra-en tìm cách hòa thuận lại với Thượng Đế nhưng không được; chỉ những người Ngài chọn là được hòa thuận lại với Ngài mà thôi. Những người còn lại trở nên ương ngạnh và phản nghịch Thượng Đế. ⁸Như Thánh Kinh viết:

“Thượng Đế khiến tâm trí họ đờ đẫn
để họ không còn hiểu biết.”

Ê-sai 29:10

“Ngài khép con mắt họ lại
để họ không thấy
bị tai họ lại để họ không nghe.
Cho đến ngày nay họ vẫn y
như thế.” *Phục truyền luật lệ 29:4*

⁹Như Đa-vít nói:

“Nguyện yếm tiệc chúng nó
trở thành bầy sập cho chúng nó,
khiến chúng nó bị tổn hại;
Nguyện yếm tiệc chúng nó
khiến chúng nó vấp ngã
cho đáng đời.

¹⁰Nguyện mắt chúng nó bị mù
để không thấy;
Nguyện lưng chúng nó bị khòm mãi
vì khốn khổ.” *Thi thiên 69:22–23*

¹¹Cho nên tôi xin hỏi: Khi người Do-thái vấp ngã thì sự vấp ngã đó có tiêu diệt họ không? Không! Nhưng lỗi lầm của họ mang sự cứu rỗi đến cho người

^a10:21 “Suốt ngày ... ương ngạnh” Ê-sai 65:2. ^b11:3 “Lạy Chúa ... con luôn” | Các Vua 19:10, 14.

^c11:4 “Ta đã ... thần Ba-anh” | Các Vua 19:18.

không phải Do-thái để họ ganh tỵ. ¹²Nếu lỗi lầm của người Do-thái đã mang vô số phúc lành đến cho thế gian, và sự mất mát của họ đã mang ân phúc đến cho người không phải Do-thái thì thế gian sẽ còn nhận được phúc lành biết bao nhiêu nữa khi đủ số người Do-thái trở thành dân tộc của Thượng Đế!

¹³Tôi muốn nói với anh chị em là những người không phải Do-thái. Tôi làm sứ đồ cho những người không phải Do-thái và vì tôi nhận công tác ấy, nên tôi cố gắng làm hết sức mình. ¹⁴Tôi mong kích thích lòng ganh đua của dân tộc tôi để có thể cứu một số người trong vòng họ. ¹⁵Khi Thượng Đế quay mặt khỏi người Do-thái, thì Ngài kết bạn với các dân tộc khác trên thế giới. Cho nên, khi Thượng Đế chấp nhận người Do-thái thì chẳng khác nào khiến họ đã chết mà lại sống.

¹⁶Nếu miếng bánh đầu tiên được dâng cho Thượng Đế, thì cả ổ bánh sẽ hóa thánh. Nếu rế là thánh, thì các nhánh cũng thánh.

¹⁷Giống như một vài nhánh ô-liu đã bị gãy. Anh chị em là người không phải Do-thái như nhánh ô-liu hoang được tháp vào gốc ô-liu đầu tiên. Hiện nay anh chị em nhận được sức sống từ gốc ô-liu đầu tiên là người Do-thái. ¹⁸Vì thế đừng khoe khoang vì những nhánh đã bị gãy. Nếu anh chị em khoe khoang thì nên nhớ rằng không phải anh chị em nâng đỡ cái rế, mà là cái rế nâng đỡ anh chị em. ¹⁹Anh chị em có thể bảo, “Mấy nhánh kia bị gãy để ta được tháp vào.” ²⁰Đúng. Nhưng những nhánh kia bị gãy vì không tin, còn anh chị em được tháp vào cây chỉ vì anh chị em tin. Đừng tự phụ nhưng hãy lo sợ. ²¹Nếu Thượng Đế đã chặt bỏ những nhánh tự nhiên đó khỏi cây, thì Ngài cũng sẽ có thể làm như thế đối với anh chị em.

²²Cho nên anh chị em thấy rằng, tuy Thượng Đế rất nhân từ nhưng Ngài cũng

rất nghiêm khắc. Ngài trừng phạt những ai không tin nhận Ngài. Nhưng Thượng Đế tỏ lòng nhân từ đối với anh chị em, nếu anh chị em cứ ở trong lòng nhân từ Ngài. Nếu không, Ngài sẽ chặt anh chị em khỏi cây. ²³Còn nếu người Do-thái chịu trở lại tin Ngài, thì Thượng Đế cũng sẽ tiếp nhận họ. Ngài có quyền tháp họ vào chỗ cũ. ²⁴Nhánh hoang không thể mọc tự nhiên từ gốc cây tốt. Anh chị em là người không phải Do-thái như những nhánh chặt từ một cây ô-liu hoang, được tháp vào cây ô-liu tốt. Còn người Do-thái giống như nhánh mọc tự nhiên từ cây tốt, cho nên họ có thể được tháp vào gốc cây nguyên thủy rất dễ dàng.

²⁵Tôi muốn anh chị em biết điều mầu nhiệm ấy để anh chị em hiểu rằng mình không biết đủ thứ được. Một phần dân Do-thái đã trở nên ương ngạnh, nhưng tình trạng ấy sẽ thay đổi khi đủ số những người không phải Do-thái trở lại với Thượng Đế. ²⁶Đó là cách mà dân Ít-ra-en sẽ được cứu. Như Thánh Kinh viết:

“Đấng Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem đến; Ngài sẽ dẹp mọi gian ác khỏi nhà Gia-cốp*.”

²⁷ Và ta sẽ lập giao ước này với họ khi ta đã xóa tội lỗi họ.”

Ê-sai 59:20-21; 27:9

²⁸Người Do-thái không chịu tiếp nhận Tin Mừng nên họ đã trở thành thù nghịch với Thượng Đế. Nhờ đó mà anh chị em là người không phải Do-thái được hưởng ân phúc. Nhưng người Do-thái vẫn là dân được lựa chọn của Thượng Đế. Vì lời hứa Ngài đã lập với các tổ tiên họ, nên Ngài vẫn yêu thương họ. ²⁹Thượng Đế không bao giờ đổi ý về những người Ngài đã chọn và những gì Ngài đã dành cho họ. ³⁰Trước kia anh chị em cũng đã chống nghịch Thượng Đế,

nhưng hiện nay anh chị em đã nhận ơn thương xót vì những người kia chống nghịch Ngài. ³¹Và vì người Do-thái chống nghịch, nên Ngài tỏ lòng thương xót đối với anh chị em. Như thế để họ cũng nhận ơn thương xót từ Ngài. ³²Ngài bỏ mặc họ cho mọi sự chống nghịch để tỏ lòng nhân từ đối với mọi người.

Ca ngợi Thượng Đế

³³Sự giàu có của Thượng Đế vô cùng bao la, sự khôn ngoan và hiểu biết của Ngài thật vô hạn! Không ai có thể giải thích, phê phán hay hiểu được đường lối Ngài. ³⁴Như Thánh Kinh nói,

“Ai biết được ý Chúa,
hoặc cố vấn cho Ngài?” *Ê-sai 40:13*

³⁵“Ngài không chịu ơn ai, mà cũng không phải trả ơn cho ai cả.”

Gióp 41:11

³⁶Thượng Đế đã tạo nên muôn loài, mọi vật được sống còn là nhờ Ngài và vì Ngài. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời! A-men.

Dâng đời sống mình cho Thượng Đế

12 ¹Thưa anh chị em, vì Thượng Đế đã tỏ lòng từ ái lớn lao với chúng ta như thế nên tôi nài xin anh chị em hãy dâng đời mình làm của lễ sống và thánh cho Ngài; đó chính là cách thờ phụng thiêng liêng của anh chị em. ²Đừng rập khuôn theo người thế gian, nhưng hãy thay đổi bên trong theo tư tưởng mới. Như thế anh chị em sẽ phân biệt được ý muốn Thượng Đế, đồng thời sẽ biết những gì tốt đẹp, toàn hảo và vừa lòng Ngài.

³Vì Thượng Đế đã cho tôi một ân tứ đặc biệt, cho nên tôi khuyên mỗi một người trong anh chị em: Đừng tự đánh giá mình quá cao hơn con người thật

của mình mà phải hiểu rõ mình đứng theo lượng đức tin mà Thượng Đế đã cho. ⁴Mỗi người chúng ta có một thân thể gồm nhiều bộ phận. Mỗi bộ phận làm một nhiệm vụ riêng. ⁵Cũng thế, chúng ta tuy gồm nhiều người nhưng trong Đấng Cứu Thế cũng chỉ cùng một thân mà thôi. Mỗi người trong chúng ta là một bộ phận trong thân thể ấy, và mỗi bộ phận lệ thuộc vào những bộ phận khác. ⁶Chúng ta có nhiều ân tứ khác nhau theo ân phúc mà Thượng Đế cho chúng ta. Ai được ân tứ nói tiên tri hãy dùng ân tứ ấy cho hợp với đức tin. ⁷Ai có ân tứ phục vụ hãy chuyên tâm phục vụ. Ai có ân tứ dạy dỗ hãy sốt sắng dạy dỗ. ⁸Ai có ân tứ khích lệ người khác hãy khích lệ. Ai có ân tứ dâng hiến hãy dâng hiến rộng rãi. Ai có ân tứ lãnh đạo hãy lãnh đạo hết mình. Còn ai có ân tứ tỏ lòng nhân đức đối với người khác hãy hơn hở tỏ lòng nhân đức.

⁹Tình yêu của anh chị em phải chân thật. Hãy ghét điều ác mà mến điều thiện. ¹⁰Hãy yêu nhau như anh chị em trong gia đình. Hãy coi trọng người khác hơn mình. ¹¹Đừng biếng nhác nhưng hãy siêng năng, hết lòng phục vụ Chúa. ¹²Hãy vui lên vì anh em đầy hi vọng. Lúc gặp khó khăn, hãy nhẫn nhục, phải luôn luôn khẩn nguyện. ¹³Hãy san sẻ đồ cần dùng với các con cái Chúa đang gặp thiếu thốn. Hãy tiếp khách lạ vào nhà.

¹⁴Hãy chúc lành cho người làm hại mình; hãy chúc lành, đừng nguyên rủa. ¹⁵Hãy vui với kẻ vui, buồn với kẻ buồn. ¹⁶Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng tự phụ nhưng hãy thân thiện với người kém hơn mình. Đừng tự cho mình là khôn ngoan.

¹⁷Ai làm hại mình điều gì, đừng trả đũa. Hãy cố gắng làm điều phải trước mặt mọi người. ¹⁸Nếu có thể được, hãy cố gắng sống hòa thuận đối với mọi

người. ¹⁹Các bạn thân mến của tôi ơi, đừng trả thù kẻ làm hại mình nhưng hãy chờ Thượng Đế trừng phạt họ trong cơn giận của Ngài, như có viết rằng, “Ta sẽ phạt người làm ác; ta sẽ báo trả,”^a Chúa phán vậy. ²⁰Nhưng các anh chị em phải làm thế này, “Nếu kẻ thù mình đối, hãy cho họ ăn; nếu họ khát, hãy cho họ uống. Làm như thế chẳng khác nào đổ than lửa hồng trên đầu họ.”^b ²¹Đừng để điều ác thắng mình mà hãy lấy thiện thắng ác.

Con cái Chúa phải vâng phục các nhà cầm quyền

13 ¹Anh chị em phải vâng phục chính quyền, vì chẳng ai có thể cầm quyền nếu Thượng Đế không cho phép. Các nhà cầm quyền đều do Thượng Đế thiết lập. ²Cho nên ai chống chính quyền tức là chống Thượng Đế. Người ấy sẽ rước lấy trừng phạt. ³Ai làm đúng thì không có gì phải sợ chính quyền; ai làm sai mới sợ thôi. Anh chị em muốn khỏi sợ nhà cầm quyền không? Hãy làm điều phải thì anh chị em sẽ được khen ngợi. ⁴Các quan quyền là đầy tớ Thượng Đế, để phục vụ anh chị em. Nhưng nếu anh chị em làm quấy thì hãy thận trọng vì họ có quyền trừng phạt. Họ là đầy tớ Thượng Đế để trừng phạt người làm quấy. ⁵Cho nên các anh chị em phải vâng phục chính quyền, không phải để khỏi bị phạt mà là vì anh chị em biết làm điều phải.

⁶Vì thế mà anh chị em đóng thuế. Các nhà cầm quyền phục vụ Thượng Đế khi họ thi hành nhiệm vụ. ⁷Mắc nợ ai thì trả cho người ấy. Thiếu thuế ai thì trả cho người đó. Hãy trọng người đáng trọng.

^a12:19 “Ta sẽ ... báo trả” Phục truyền 32:35.
^b12:20 “Nếu kẻ thù ... trên đầu họ” Châm ngôn 25:21–22.

Hãy yêu thương kẻ khác

⁸Đừng mắc nợ ai điều gì ngoài nợ tình yêu mà thôi, vì người nào yêu thương người khác tức là vâng giữ trọn luật pháp. ⁹Luật pháp nói, “Người không được phạm tội ngoại tình. Không được giết người. Không được trộm cắp. Không được tham muốn của cải người khác.”^c Tất cả những mệnh lệnh vừa kể và tất cả những mệnh lệnh khác đều có thể gồm tóm trong một qui tắc duy nhất, “Hãy yêu người láng giềng như mình.”^d ¹⁰Tình yêu không bao giờ làm thiệt hại cho người láng giềng. Yêu thương tức là tuân giữ trọn luật pháp.

¹¹Hãy sống như thế vì chúng ta đang ở vào một thời kỳ nghiêm trọng. Đến lúc anh chị em phải thức dậy vì bây giờ sự cứu rỗi của chúng ta gần hơn so với lúc chúng ta mới tin. ¹²“Đêm”^e sắp tàn, “ngày”^f đã ló dạng cho nên chúng ta hãy ném bỏ những gì thuộc về bóng tối mà nài nịt vũ khí của ánh sáng. ¹³Chúng ta hãy sống mạnh dạn như người của ban ngày. Không nên tiệt tùng say sưa. Không nên phạm tội nhục dục dù dưới hình thức nào, đừng cãi vã và đố kỵ nhau. ¹⁴Hãy trở nên giống như Chúa Cứu Thế Giê-xu để khi mọi người nhìn thấy anh em là nhìn thấy Chúa trong đời sống mình.

Đừng chỉ trích người khác

14 ¹Hãy tiếp nhận người yếu đuối tin vào đoàn thể của anh chị em và đừng tranh luận ý kiến nầy nọ của họ. ²Có người thì tin rằng ăn thứ gì^g

^c13:9 “Người không ... người khác” Ai-Cập 20:13–15, 17. ^d13:9 “Hãy ... như mình” Lê-vi 19:18. ^e13:12 *Đêm* Đây nói bóng về thế giới tội lỗi chúng ta đang sống. Thế giới này sẽ chấm dứt một ngày gần đây. ^f13:12 *ngày* Nói bóng về thời kỳ phước hạnh sẽ đến khi tất cả chúng ta được ở với Thượng Đế. ^g14:2 *thứ gì* Luật pháp Do-thái cấm họ không được ăn một vài loại thực phẩm. Khi người Do-thái trở nên tín hữu Cơ đốc, một số người Do-thái không biết là từ nay trở đi họ có thể ăn bất cứ thứ gì.

cũng được. Người khác yếu hơn, tin rằng chỉ nên ăn chay. ³Người tin rằng ăn thứ gì cũng được không nên gạt bỏ người ăn chay. Người ăn chay cũng đừng nên nghĩ người ăn đủ mọi thứ là sai, vì Thượng Đế đã tiếp nhận người ấy. ⁴Anh chị em là ai mà phê phán đây tớ người khác? Chỉ có một mình chủ nó mới có quyền phê phán nó làm việc giỏi hay dở thôi. Nhưng đây tớ Chúa sẽ làm giỏi vì được Ngài giúp đỡ.

⁵Có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác, có người thì cho rằng ngày nào cũng như nhau. Ai tin chắc điều gì, thì cứ tin như thế. ⁶Vì Chúa mà có người cho rằng ngày nầy quan trọng hơn ngày khác. Còn người ăn đủ thứ cũng vì Chúa, bởi họ làm như thế để tạ ơn Chúa. Người cử một vài loại thức ăn cũng vì Chúa, họ cũng tạ ơn Thượng Đế. ⁷Chẳng ai trong chúng ta sống hay chết vì mình cả. ⁸Nếu chúng ta sống là sống cho Chúa và chết cũng chết cho Chúa. Cho nên dù sống hay chết chúng ta đều thuộc về Chúa cả.

⁹Đấng Cứu Thế đã chết và sống lại để làm Chúa của kẻ sống lẫn kẻ chết. ¹⁰Thế thì tại sao anh chị em phê phán người khác trong Đấng Cứu Thế? Tại sao anh chị em nghĩ mình khá hơn họ? Tất cả chúng ta đều sẽ đứng trước mặt Thượng Đế để chịu xét xử, ¹¹như Thánh Kinh viết,

“Thượng Đế phán: Thật chắc chắn
như ta hằng sống,
Mọi người sẽ bái lạy trước mặt ta;
ai nấy sẽ thừa nhận ta
là Thượng Đế.” Ê-sai 45:23

¹²Cho nên mỗi người chúng ta sẽ trả lời với Thượng Đế.

Đừng làm người khác phạm tội

¹³Vì thế cho nên chúng ta đừng phê phán nhau nữa. Chúng ta phải nhất quyết không làm điều gì khiến cho tín

hữu khác phạm tội. ¹⁴Tôi ở trong Chúa Giê-xu nên tôi biết rằng không có món ăn nào là xấu. Nhưng nếu có ai tin rằng điều gì là xấu, thì điều đó trở thành xấu cho người ấy. ¹⁵Nếu vì món ăn mà làm tổn thương niềm tin của anh chị em mình tức là mình không sống theo con đường yêu thương nữa. Đừng phá đổ niềm tin người khác bằng cách ăn món gì mà người ấy cho là tội, vì Chúa Cứu Thế cũng đã chết thay cho họ. ¹⁶Đừng để những điều mình cho là phải trở thành điều kẻ khác cho là quấy. ¹⁷Trong Nước Trời, ăn uống không quan trọng mà điều quan trọng là sống hòa thuận với Thượng Đế, được bình an và vui vẻ trong Thánh Linh. ¹⁸Ai phục vụ Đấng Cứu Thế theo cách ấy sẽ làm vừa lòng Thượng Đế và được mọi người chấp nhận.

¹⁹Cho nên, chúng ta hãy cố gắng mang sự hòa thuận và giúp đỡ mọi người. ²⁰Đừng để món ăn thức uống làm hỏng việc Thượng Đế. Ăn gì cũng được nhưng ăn thứ mà gây cho người khác phạm tội là quấy. ²¹Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hay làm điều gì khiến cho anh chị em mình phạm tội.

²²Niềm tin của anh chị em về những vấn đề ấy là việc riêng tư giữa anh chị em với Thượng Đế. Người ta hạnh phúc là khi làm điều gì mình cho là đúng mà không cảm thấy bị cáo trách lương tâm. ²³Nhưng người nào ăn mà không chắc mình đúng tức là quấy, vì người ấy không tin rằng mình hành động đúng. Điều gì làm mà không tin chắc rằng đúng là có tội.

15 ¹Chúng ta, những người mạnh trong đức tin, phải giúp kẻ yếu, đừng chỉ biết lo làm vừa lòng mình. ²Mỗi người trong chúng ta hãy làm vừa lòng người láng giềng để làm ích cho họ và giúp họ mạnh thêm trong đức tin. ³Ngay cả Chúa Cứu Thế cũng

không tìm cách làm vừa lòng mình. Thánh Kinh viết, “Khi họ sỉ nhục các người, ta cũng đau lòng.”^a ⁴Những gì đã được ghi trong quá khứ là để dạy dỗ chúng ta. Thánh Kinh giúp chúng ta kiên nhẫn và khích lệ để chúng ta nuôi hi vọng. ⁵Kiên nhẫn và khích lệ từ Thượng Đế mà đến. Tôi cầu xin Thượng Đế giúp anh chị em sống hòa thuận như ý muốn Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁶Lúc ấy anh chị em sẽ hiệp nhất với nhau và dâng vinh hiển cho Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. ⁷Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận anh chị em, cho nên anh chị em hãy tiếp nhận lẫn nhau để mang vinh hiển về cho Thượng Đế. ⁸Tôi xin thưa rằng Chúa Cứu Thế đã trở thành tôi tớ cho người Do-thái để chứng tỏ rằng lời hứa của Thượng Đế với các tổ tiên của họ là chân thật. ⁹Như thế cũng để cho những người không phải Do-thái dâng vinh hiển cho Ngài vì lòng nhân từ Ngài đã tỏ ra cho họ.

Như Thánh Kinh viết,

“Tôi sẽ ca tụng Ngài
giữa những người không
phải Do-thái
Tôi sẽ hát tôn vinh danh Ngài.”

Thi thiên 18:49

¹⁰Thánh Kinh cũng nói,

“Những người không phải Do-thái ơi,
Hãy cùng với dân Ngài hỗn hờ
lên đi.” *Phục truyền luật lệ 32:43*

¹¹Thánh Kinh cũng nói,

“Các người là người
không phải Do-thái,
hãy ca tụng Thượng Đế.
Hỡi các dân hãy hát tôn vinh Ngài.”

Thi thiên 117:1

^a15:3 “Khi họ ... đau lòng” Thi thiên 69:9.

¹²Nhà tiên tri Ê-sai cũng viết,

“Một vì vua mới sẽ xuất thân
từ dòng họ Giê-xê^b
Vua ấy sẽ trị vì những dân
không phải Do-thái,
và họ sẽ đặt hi vọng vào Ngài.”

Ê-sai 11:10

¹³Tôi cầu xin Thượng Đế là Đấng ban hi vọng, sẽ khiến anh chị em đầy vui mừng và bình an, khi anh chị em đặt niềm tin nơi Ngài. Rồi anh chị em sẽ tràn đầy hi vọng trong Thánh Linh.

Phao-lô trình bày về công tác của mình

¹⁴Thưa anh chị em, tôi tin rằng anh chị em đầy đầy điều lành. Tôi biết anh chị em đầy đủ hiểu biết để có thể dạy dỗ lẫn nhau. ¹⁵Nhưng tôi thấy cần viết thẳng thắn cho anh chị em về một vài vấn đề mà tôi muốn các anh chị em ghi nhớ. Tôi làm như thế vì Thượng Đế ban cho tôi ân tứ đặc biệt này: ¹⁶Tôi được sai làm sứ giả của Chúa Cứu Thế Giê-xu cho những người không phải Do-thái. Tôi phục vụ Thượng Đế bằng cách rao Tin Mừng để người không phải Do-thái cũng trở thành một của lễ mà Thượng Đế chấp nhận— của lễ đã được thánh hóa bởi Thánh Linh.

¹⁷Nên tôi rất hãnh diện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu về điều tôi đã làm cho Thượng Đế. ¹⁸Tôi sẽ không đề cập đến điều gì khác ngoài việc Chúa Cứu Thế dùng tôi để dẫn đưa nhiều người không phải Do-thái trở lại vâng phục Thượng Đế. Họ vâng phục Ngài vì những điều tôi giảng dạy và thực hành, ¹⁹vì quyền năng trong các phép lạ và những điều kỳ diệu họ đã chứng kiến, qua quyền năng Thánh Linh của Thượng Đế. Từ Giê-ru-sa-lem tôi rao giảng Tin Mừng

^b15:12 *Giê-xê* Giê-xê là cha Đa-vít, vua dân Ít-ra-en. Chúa Giê-xu xuất thân từ dòng họ Đa-vít.

cho đến khắp miền Y-li-ri-cum, làm xong phần công tác ấy của tôi. ²⁰Tôi muốn rao Tin Mừng ở những nơi chưa bao giờ nghe về Chúa Cứu Thế, vì tôi không muốn dẫm chân lên công trình mà người khác đã bắt đầu. ²¹Theo như Thánh Kinh viết,

“Những người chưa được rao giảng về Ngài sẽ thấy,
còn những người chưa được nghe về Ngài sẽ hiểu.” Ê-sai 52:15

Phao-lô dự định thăm La-mã

²²Đó là lý do tại sao nhiều lần tôi muốn đến thăm anh chị em mà không được.

²³Nhưng nay công tác của tôi tại đây đã xong. Nhiều năm qua tôi rất muốn đến thăm anh chị em. ²⁴Tôi hi vọng ghé thăm anh chị em trên đường đi Tây-ban-nha. Sau khi thăm anh chị em một thời gian, tôi hi vọng anh chị em sẽ giúp tôi hoàn tất cuộc hành trình. ²⁵Bây giờ tôi lên Giê-ru-sa-lem để giúp đỡ dân Chúa ở đó. ²⁶Các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền nam Hi-lạp cũng sốt sắng gửi tiền giúp các con cái Chúa đang túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem. ²⁷Họ rất vui có dịp giúp đỡ vì họ cảm thấy chịu ơn các anh chị em ấy. Họ là những người không phải Do-thái đã được san sẻ ân phúc thiêng liêng của người Do-thái, cho nên họ thấy phải dùng của cải vật chất giúp lại người Do-thái. ²⁸Sau khi trao tiền giúp đỡ cho các tín hữu túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem, tôi sẽ lên đường đi Tây-ban-nha và nhân tiện ghé qua thăm các anh chị em. ²⁹Tôi biết rằng khi đến thăm, tôi sẽ mang theo nhiều phước lành của Chúa Cứu Thế.

³⁰Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em giúp tôi bằng cách cầu nguyện Thượng Đế cho công tác của tôi vì Chúa Giê-xu

và vì tình yêu Thánh Linh đã cho chúng ta. ³¹Xin cầu nguyện cho tôi thoát khỏi tay những kẻ không tin ở miền Giu-đi-a, và để cho món quà tương trợ mà tôi mang đến sẽ làm cho dân Chúa ở Giê-ru-sa-lem vui mừng. ³²Rồi sau đó, nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em và chúng ta sẽ có dịp tiện nghỉ ngơi. ³³Nguyện Chúa của hòa bình ở cùng tất cả các anh chị em. A-men.

Chào thăm các tín hữu

16 ¹Tôi giới thiệu với anh chị em, chị Phê-bê, một trợ tá^a trong hội thánh tại Xen-cơ-ria. ²Tôi xin anh chị em đón tiếp chị trong Chúa theo tập tục của các tín hữu. Chị cần gì, xin anh chị em giúp đỡ vì chị đã giúp tôi và nhiều người khác.

³Chuyển lời tôi chào thăm Rít-xi-la và A-qui-la, những người đã cộng tác với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁴Họ cũng đã liều mình cứu mạng tôi. Tôi hết sức mang ơn họ; tất cả các hội thánh ngoài nước Do-thái cũng vậy. ⁵Ngoài ra, chuyển lời tôi chào thăm hội thánh họp tại nhà hai anh chị em ấy.

Tôi gửi lời chào bạn Ê-bên-nê-túc, người đầu tiên trong miền Tiểu Á trở lại tin Chúa Cứu Thế. ⁶Tôi gửi lời chào Ma-ri, người đã khó nhọc vì anh chị em. ⁷Tôi gửi lời chào Anh-rô-ni và Giunia, hai người bà con tôi, cũng đã ngồi tù chung với tôi. Hai người ấy là các nhà truyền giáo rất quan trọng. Họ tin nhận Chúa Cứu Thế trước tôi. ⁸Tôi gửi lời chào Am-lia-túc, bạn thân tôi trong Chúa. ⁹Tôi gửi lời chào U-ba-núc, đồng nghiệp với tôi trong Chúa Cứu Thế. Tôi chào thăm bạn Ích-ta-chi thân mến.

^a16:1 trợ tá Nguyên văn “người phục vụ.” Danh từ này rất có thể đồng nghĩa với danh từ nữ trợ tá trong 1 Ti-mô-thê 3:11.

¹⁰Tôi gửi lời chào A-ben-lê là người đã chịu thử nghiệm và đã chứng tỏ thực lòng yêu mến Chúa Cứu Thế. Chuyển lời tôi chào thăm mọi người trong gia đình A-ri-tô-bu-lu. ¹¹Tôi chào thăm Hê-rô-di-ôn, bạn đồng hương với tôi. Tôi gửi lời chào thăm mọi người trong gia đình Nạc-xi-xúc thuộc về Chúa. ¹²Tôi chào thăm Tri-phê-na và Tri-phô-sa, hai chị em đã hết lòng lo việc Chúa. Tôi cũng chào thăm bạn Bẹt-xi, người có công trong việc Chúa. ¹³Tôi cũng gửi lời chào Ru-phu, một một đầy tớ đặc biệt được chọn lựa trong Chúa, đồng thời tôi cũng kính chào mẹ anh, người mà tôi xem như mẹ tôi. ¹⁴Tôi cũng xin chào A-xinh-ri-tu, Phơ-lê-gôn, Hết-mê, Ba-trô-ba và các anh em có mặt. ¹⁵Tôi cũng chào thăm Phi-lô-lô-gúc và Giu-lia, Nơ-rêu và chị của anh, Ô-lim-ba và các con cái Chúa đang có mặt với họ. ¹⁶Các anh chị em hãy chào nhau bằng cái hôn thánh. Tất cả các hội thánh của Chúa Cứu Thế chào thăm anh chị em.

¹⁷Thưa anh chị em*, tôi xin anh chị em hãy thận trọng về những người gây rối và phá đổ đức tin người khác. Họ chống báng những điều dạy dỗ chân thật mà anh chị em đã nhận, cho nên hãy xa lánh họ. ¹⁸Không phải họ phục vụ Chúa Cứu Thế đâu mà chỉ phục vụ bản thân mình thôi. Họ thích nói văn hoa bóng bẩy để phỉnh dỗ đầu óc của những người không phân biệt được thiện ác. ¹⁹Tất cả mọi tín hữu

đều nghe rằng anh chị em rất vâng phục cho nên tôi rất vui mừng về anh chị em. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan trong việc thiện nhưng ngại thơ trong việc ác.

²⁰Thượng Đế là Đấng ban hòa bình sẽ sớm đánh bại Sa-tăng và cho anh chị em quyền thống trị nó.

Nguyễn xin ân phúc Chúa Giê-xu ở với các anh chị em.

²¹Ti-mô-thê, bạn đồng công với tôi gửi lời chào thăm anh chị em cùng với Lu-xơ, Gia-sôn và Sô-si-ba-tơ, bà con tôi.

²²Tôi là Tẹt-tu, người viết thư này giùm Phao-lô kính lời chào thăm anh chị em trong Chúa.

²³Gai-út là người đã cho phép tôi và toàn thể hội thánh ở đây họp tại nhà anh cũng kính thăm anh chị em. Ê-rát-tu, thủ quỹ thành phố và anh em chúng tôi là Quát-tu cũng vậy. ^{24^a}

²⁵Nguyễn vinh hiển thuộc về Thượng Đế, là Đấng có thể khiến anh chị em vững mạnh qua Tin Mừng và lời của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà tôi truyền cho mọi người. Lời ấy về Chúa Cứu Thế là điều huyền bí đã được giấu kín từ các đời nhưng nay được tiết lộ ²⁶và tỏ bày qua lời các nhà tiên tri ghi lại. Do mệnh lệnh của Thượng Đế là Đấng sống đời đời, điều huyền bí ấy đã được biểu lộ ra để muôn dân tin nhận và vâng phục Ngài. ²⁷Nguyễn vinh hiển muôn đời thuộc về Thượng Đế, Đấng duy nhất biết hết mọi điều qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

^a16:24 Câu 24 Vài bản Hi-lạp thêm câu 24: "Nguyễn xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tất cả các anh em. A-men."

Thư thứ nhất gửi cho người Cô-rinh

1 ¹Phao-lô, được gọi làm sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Sốt-then, anh em chúng ta trong Ngài.

²Kính gửi hội thánh Chúa tại Cô-rinh, là những người đã được thánh hóa qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Anh chị em đã được Thượng Đế kêu gọi làm dân thánh cho Ngài cùng với các dân tộc khác ở khắp nơi, là những người cầu khẩn danh Chúa Cứu Thế Giê-xu—Ngài là Chúa của họ cũng như của chúng ta.

³Nguyên xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

⁴Tôi luôn luôn cảm tạ Thượng Đế vì ân phúc Ngài đã đổ trên anh chị em qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁵Tôi cảm tạ Ngài vì trong Chúa Cứu Thế anh chị em được giàu có về mọi phương diện, về lời nói cũng như về sự hiểu biết. ⁶Vì lời chứng về Chúa Cứu Thế đã vững chắc trong lòng anh chị em ⁷cho nên anh chị em đã nhận được mọi phúc lành từ Thượng Đế trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta trở lại. ⁸Ngài sẽ giúp anh chị em vững mạnh cho đến cuối cùng, để đến ngày Chúa trở lại anh chị em sẽ được thánh sạch hoàn toàn. ⁹Thượng Đế, Đấng thành tín đã kêu gọi anh chị em dự phần với Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Những vấn đề khó khăn trong hội thánh

¹⁰Thưa anh chị em*, nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, tôi van anh chị em hãy đồng tâm, không nên chia bè phái. Tôi xin anh chị em phải hoàn toàn hiệp nhất từ tư tưởng cho đến mục tiêu. ¹¹Thưa anh chị em, gia đình Cơ-lô thuật cho tôi nghe rằng có những cãi vã giữa anh chị em. ¹²Tôi muốn nói: Người thì tuyên bố, “Tôi theo Phao-lô”; kẻ thì nói, “Tôi theo A-bô-lô”; người thì bảo, “Tôi theo Phia-rơ”; kẻ khác lại nói, “Tôi theo Chúa Cứu Thế.” ¹³Chúa Cứu Thế đã bị chia xé ra thành nhiều nhóm sao? Có phải Phao-lô chết trên cây thập tự thế cho anh chị em không? Không! Có phải anh chị em nhân danh Phao-lô làm lễ báp-têm không? Không! ¹⁴Tôi cảm tạ Thượng Đế vì ngoài Ri-bút và Gai-út, tôi không có làm báp-têm cho người nào trong anh chị em cả ¹⁵để chẳng ai trong anh chị em có thể nói rằng đã chịu báp-têm nhân danh Phao-lô. ¹⁶Tôi cũng đã làm báp-têm cho gia đình Tê-pha-na, ngoài ra tôi không nhớ đã làm báp-têm cho ai khác. ¹⁷Chúa Cứu Thế sai tôi không phải để làm báp-têm nhưng để rao Tin Mừng mà không cần phải dùng những lời lẽ khôn ngoan của loài người để cho thập tự giá^a của Chúa Cứu Thế khỏi trở thành vô dụng.

21:17 thập tự giá Phao-lô dùng chữ thập tự giá để mô tả hình ảnh của Tin Mừng và nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để chuộc tội cho loài người. Thập tự giá hay sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu loài người.

**Chúa Cứu Thế là năng lực
và sự khôn ngoan của Thượng Đế**

¹⁸Những người bị lầm lạc xem việc dạy dỗ về thập tự giá như chuyện diên rồ, nhưng đối với chúng ta là kẻ đã được cứu, thì đó là năng lực của Thượng Đế. ¹⁹Như Thánh Kinh đã viết:

“Ta sẽ khiến kẻ khôn mất
thông sáng;
Ta sẽ dẹp bỏ sự hiểu biết của người
thông thái.” *Ê-sai 2:14*

²⁰Người khôn đâu? Kẻ có học đâu? Tay ăn nói lưu loát đời này đâu? Thượng Đế đã biến sự khôn ngoan đời này thành ra ngu dại. ²¹Thế gian không thể biết Thượng Đế qua cái khôn của mình. Vì thế mà Ngài đã dùng những lời giảng có vẻ ngu dại của chúng ta để cứu những người tin. ²²Trong khi người Do-thái đòi xem phép lạ, người Hi-lạp thì tìm sự khôn ngoan. ²³Còn chúng ta lại rao giảng Chúa Cứu Thế bị đóng đinh. Đó là điều chướng tai gai mắt đối với người Do-thái và là chuyện diên rồ đối với người không phải Do-thái. ²⁴Nhưng đối với những người Ngài đã gọi—dù là Do-thái hay Hi-lạp thì Chúa Cứu Thế là quyền năng và sự khôn ngoan của Thượng Đế. ²⁵Sự ngu dại của Thượng Đế vượt xa khôn ngoan loài người, còn sự yếu đuối của Thượng Đế cũng mạnh hơn năng lực con người.

²⁶Thưa anh chị em, hãy nhớ lại lúc anh chị em mới được Thượng Đế gọi. Trong vòng anh chị em đâu có bao nhiêu người khôn ngoan theo tiêu chuẩn đời này. Đâu có bao nhiêu người có địa vị. Đâu có bao nhiêu người xuất thân từ gia đình danh giá. ²⁷Nhưng Thượng Đế đã dùng những việc khờ dại đời này để làm xấu hổ cái khôn và dùng cái yếu thế gian để làm xấu hổ cái mạnh. ²⁸Ngài dùng những việc thấp hèn mà thế gian xem thường để phá

hủy những gì thế gian xem trọng. ²⁹Thượng Đế làm như thế để không ai có thể khoe khoang trước mặt Ngài. ³⁰Vì nhờ Ngài, anh chị em được ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã trở nên khôn ngoan vì chúng ta trong Thượng Đế. Qua Chúa Cứu Thế anh chị em trở nên công chính trước mặt Thượng Đế, được thánh hóa và được giải thoát khỏi tội lỗi. ³¹Như Thánh Kinh viết, “Ai khoe, chỉ nên khoe về Chúa mà thôi.”^a

Lời giảng về sự chết của Chúa Cứu Thế

2 ¹Anh chị em thân mến, khi đến thăm anh chị em, tôi không dùng những lời lẽ cao kỳ hoặc phô trương sự khôn ngoan loài người để rao giảng sự thật^b về Thượng Đế. ²Tôi đã nhất quyết rằng khi ở với anh chị em tôi sẽ không biết gì khác ngoài Chúa Cứu Thế Giê-xu và sự chết của Ngài trên thập tự giá. ³Vì thế mà khi đến với anh chị em tôi run sợ lắm. ⁴Trong khi giảng dạy, tôi không dùng những lời lẽ khôn ngoan con người để thuyết phục nhưng dùng những bằng chứng về quyền năng mà Thánh Linh cho tôi. ⁵Như thế để anh chị em đặt đức tin mình trên quyền năng của Thượng Đế chứ không đặt trên sự khôn ngoan loài người.

Sự khôn ngoan của Thượng Đế

⁶Tuy nhiên, với người trưởng thành, tôi sẽ dạy sự khôn ngoan, nhưng không phải khôn ngoan đời này hay khôn ngoan theo các giới cầm quyền thế gian là những kẻ đang suy tàn. ⁷Tôi nói về sự khôn ngoan của Thượng Đế đã được giấu kín. Trước khi sáng thế, Thượng Đế đã hoạch định sự khôn ngoan này để chúng ta được hiển vinh. ⁸Không một người cầm quyền nào trên thế gian

^a1:31 “Ai khoe ... mà thôi” Giê-rê-mi 9:24.

^b2:1 sự thật Hay “điều kín giấu.”

này hiểu được điều ấy. Nếu họ hiểu thì họ đã không đóng đinh Chúa của vinh hiển. ⁹Nhưng như Thánh Kinh viết,

“Chưa ai thấy,
chưa ai nghe điều ấy.
Chưa ai tưởng tượng được
điều Thượng Đế chuẩn bị
cho những người yêu mến Ngài.”

Ê-sai 64:4

¹⁰Nhưng qua Thánh Linh, Thượng Đế đã cho chúng ta thấy những phúc lành ấy.

Thánh Linh dò xét mọi điều, cả đến những điều sâu thẳm của Thượng Đế nữa. ¹¹Ai biết được tư tưởng người khác ngoài thần linh trong người ấy? Cũng thế, không ai biết được tư tưởng Thượng Đế ngoại trừ Thánh Linh của Thượng Đế. ¹²Chúng ta không nhận thần linh của thế gian nhưng chúng ta nhận Thánh Linh từ Thượng Đế để có thể hiểu được mọi điều Ngài cho chúng ta. ¹³Chúng ta dạy những điều này bằng những lời lẽ Thánh Linh chỉ cho chúng ta chứ không dùng lời lẽ khôn ngoan con người. Chúng ta giải thích những chân lý thiêng liêng cho những người thiêng liêng. ¹⁴Người không có Thánh Linh không thể tiếp nhận những chân lý đến từ Thánh Linh của Thượng Đế. Họ cho những điều ấy là điên rồ, không hiểu được vì chỉ có thể hiểu được qua Thánh Linh mà thôi. ¹⁵Nhưng người thiêng liêng thì cân nhắc mọi điều và không ai phê phán được họ. Thánh Kinh viết,

¹⁶“Ai biết được ý tưởng Chúa?
Ai có thể chỉ bảo Ngài?” *Ê-sai 40:13*

Nhưng chúng ta thì có ý tưởng của Chúa Cứu Thế.

Chạy theo loài người là sai

3 ¹Thưa anh chị em, trước kia tôi chưa thể nói với anh chị em như

với người thiêng liêng. Tôi chỉ có thể nói với anh chị em như người thuộc về trần gian—giống như các em bé trong Chúa Cứu Thế vậy. ²Tôi chỉ có thể lấy sữa nuôi anh chị em chứ không thể dùng thức ăn cứng. Ngay đến bây giờ anh chị em cũng chưa sẵn sàng nhận thức ăn cứng. ³Anh chị em chưa trưởng thành về mặt thiêng liêng vì giữa vòng anh chị em vẫn còn có đố kỵ, cãi vã. Những điều ấy chứng tỏ anh chị em chưa đủ thiêng liêng. Anh chị em hành động giống y như người thế gian. ⁴Có người trong vòng anh chị em nói, “Tôi theo Phao-lô,” người khác thì nói, “Tôi theo A-bô-lô,” như thế có phải anh chị em đã hành động như người trần tục không?

⁵A-bô-lô có đáng kể gì không? Hẳn là không! Phao-lô đáng kể gì không? Hẳn là không! Chúng tôi chỉ là đầy tớ của Thượng Đế giúp hướng dẫn anh chị em tin theo Ngài thôi. Mỗi người chúng tôi làm phần vụ Ngài giao cho. ⁶Tôi trồng, A-bô-lô tưới. Nhưng Thượng Đế, Đấng làm cho lớn lên mới quan trọng. ⁷Người trồng, kẻ tưới không đáng kể gì cả. Người quan trọng là Đấng làm cho lớn lên. ⁸Người trồng và kẻ tưới đều theo đuổi cùng một mục đích, mỗi người đều sẽ nhận lãnh thù lao theo công khó mình. ⁹Chúng tôi là nhân công của Thượng Đế, cùng cộng tác với nhau; còn anh chị em là đồng ruộng và là nhà của Ngài. ¹⁰Nhờ ân tứ Thượng Đế ban cho tôi, tôi đã đặt nền móng như một thợ xây nhà khéo. Còn những người khác xây trên nền ấy. Nhưng ai này hãy thận trọng về cách mình xây. ¹¹Nền đã đặt là Chúa Cứu Thế Giê-xu, ngoài Ngài ra không ai có thể đặt nền nào khác. ¹²Nhưng nếu có ai dùng vàng, bạc, châu báu, gỗ, cỏ tranh, rơm rạ mà xây trên nền ấy ¹³thì đến Ngày

Xét Xứ^a, công tác họ sẽ được phơi bày rõ ràng. Vì ngày ấy sẽ đến cùng với lửa, lửa sẽ thử nghiệm công tác mỗi người để bày tỏ ra. ¹⁴Nếu kiến trúc của ai xây trên nền còn đứng vững, người ấy sẽ được thưởng. ¹⁵Còn nếu kiến trúc bị cháy sập, thợ xây đó sẽ chịu lỗ. Thợ xây thì vẫn được cứu, nhưng giống như người vừa thoát cơn hỏa hoạn.

¹⁶Anh chị em không biết rằng mình là đền thờ của Thượng Đế và Thánh Linh của Ngài đang sống trong anh chị em sao? ¹⁷Nếu ai phá hủy đền thờ Thượng Đế thì Thượng Đế sẽ hủy phá họ vì đền thờ Thượng Đế là thánh mà anh chị em là đền thờ của Ngài.

¹⁸Chớ nên tự gạt. Nếu anh chị em cho rằng mình khôn ngoan theo đời này thì nên hóa ra khờ dại để thực sự khôn ngoan, ¹⁹vì cái khôn đời này là điều khờ dại trước mặt Thượng Đế. Như Thánh Kinh viết, “Ngài bắt kẻ khôn trong chính mưu mô của họ.”^b ²⁰Thánh Kinh cũng viết thêm, “Thượng Đế biết ý nghĩ kẻ khôn. Ngài biết tư tưởng họ hoàn toàn vô dụng.”^c ²¹Vì thế anh chị em không nên tự hào về ai cả. Tất cả đều thuộc về anh chị em: ²²Dù Phao-lô, A-bô-lô, Phia-rơ; thế gian này, sự sống, sự chết, thời hiện tại hay thời tương lai—tất cả đều thuộc về anh chị em. ²³Anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế thuộc về Thượng Đế.

Các sứ đồ, đầy tớ của Chúa Cứu Thế

4 ¹Mọi người nên xem chúng tôi như đầy tớ của Chúa Cứu Thế, những người đã được Thượng Đế ủy thác để giải thích các điều kín giấu của Ngài.

^a3:13 Ngày Xét Xứ Ngày mà Chúa Cứu Thế sẽ trở lại để xét xử mọi người và đưa những người thuộc về Ngài sống với Ngài.

^b3:19 “Ngài ... mưu mô của họ” Gióp 5:13.

^c3:20 “Thượng Đế ... vô ích” Thi thiên 94:11.

²Người được ủy thác phải chứng tỏ mình là người đáng tin cậy. ³Phần tôi, tôi không lưu ý đến những sự phê phán dù là của anh chị em hay bất cứ tòa án nào của loài người. Đến nỗi tôi cũng không tự phê phán mình nữa. ⁴Tôi biết mình chẳng làm điều gì quấy, nhưng chẳng phải vì thế mà tôi vô tội đâu. Chỉ có Chúa mới phê phán tôi được thôi. ⁵Vì thế đừng vội phê phán; hãy đợi Chúa đến. Lúc ấy Ngài sẽ lột những điều bí ẩn trong bóng tối ra ánh sáng và sẽ phơi bày những mục đích thầm kín trong thâm tâm con người. Nếu ai đáng được thưởng, người ấy sẽ được Thượng Đế thưởng công.

⁶Thưa anh chị em, tôi đã dùng A-bô-lô và cá nhân tôi dẫn chứng để anh chị em học được ý nghĩa của câu ngạn ngữ, “Hãy noi theo lời dạy của Thánh Kinh.” Như thế anh chị em sẽ không trọng người này, mà khinh người kia. ⁷Ai làm cho anh chị em cảm thấy hơn người? Có gì anh chị em có mà không phải là quà tặng đâu? Và nếu là quà tặng thì tại sao anh chị em lại tự hào như thể quà đó do tay mình làm ra?

⁸Anh chị em đã có đủ mọi điều cần dùng cho nên tưởng mình giàu có rồi. Anh chị em tự cho mình là vua mà không cần chúng tôi. Tôi mong cho anh chị em làm vua thật để tôi cũng được làm vua chung với anh chị em. ⁹Nhưng hình như Thượng Đế đã đưa các sứ đồ chúng tôi xuống hàng chót, giống những tù nhân bị kết án tử hình. Chúng tôi chẳng khác nào trò diễn cho cả thế giới xem—khán giả là thiên sứ và loài người. ¹⁰Chúng tôi trở nên điên dại vì Chúa Cứu thế nhưng anh chị em rất khôn ngoan trong Ngài. Chúng tôi yếu ớt, anh chị em mạnh mẽ. Anh chị em được tôn trọng, chúng tôi bị sỉ nhục. ¹¹Ngay đến giờ này chúng tôi cũng không đủ ăn, đủ

mặc. Chúng tôi bị đánh đập, không chỗ trú thân. ¹²Chúng tôi dùng hai bàn tay mình làm việc cực nhọc để nuôi thân. Khi bị chửi rủa, chúng tôi chúc phước. Khi bị ngược đãi, chúng tôi cam chịu. ¹³Khi bị vu oan, chúng tôi lấy lời hòa nhã đáp lại. Cho đến giờ này chúng tôi vẫn bị đối xử như rác rưởi của thế gian—cặn bã của nhân loại.

¹⁴Không phải tôi tìm cách làm anh chị em xấu hổ đâu. Sở dĩ tôi viết những điều này là để đánh thức vì tôi xem anh chị em như con cái yêu dấu của tôi vậy. ¹⁵Dù cho anh chị em có cả vạn ông thầy trong Chúa Cứu Thế đi nữa thì anh chị em vẫn không có nhiều cha. Qua Tin Mừng, tôi đã trở thành cha của anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, ¹⁶Cho nên tôi xin anh chị em hãy noi gương tôi. ¹⁷Vì thế mà tôi sai Ti-mô-thê, con tôi trong Chúa, đến cùng anh chị em. Tôi yêu Ti-mô-thê, người rất trung tín. Anh sẽ nhắc anh chị em nhớ lại lối sống của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, cũng như tôi đã dạy dỗ các hội thánh khắp nơi.

¹⁸Một số người trong anh chị em đâm ra tự phụ, tưởng rằng tôi sẽ không đến với anh chị em nữa. ¹⁹Nhưng nếu Chúa muốn, tôi sẽ đến thăm anh chị em một ngày rất gần. Lúc ấy tôi sẽ biết những kẻ tự phụ đã làm được gì, chứ không phải theo điều họ nói, ²⁰vì Nước Trời được chứng tỏ bằng năng lực chứ không phải bằng lời nói. ²¹Anh chị em muốn điều nào: Muốn tôi mang trừng phạt đến cho anh chị em hay tình yêu và lòng hòa nhã?

Những chuyện tệ hại trong hội thánh

5 ¹Tôi nghe đồn trong vòng anh em có chuyện dâm dục, bậy bạ đến nỗi người không biết Thượng Đế cũng chẳng làm chuyện ấy nữa. Nghĩa là có

người ăn nằm với mẹ kế của mình. ²Thế mà anh chị em lại còn tự hào! Lẽ ra anh chị em phải cảm thấy đau buồn để loại trừ kẻ phạm tội đó ra khỏi anh chị em. ³Dù tôi không có mặt giữa anh chị em về phần thể xác nhưng tôi vẫn có mặt giữa anh chị em về phần tâm linh. Cho nên tôi lên án người phạm tội ấy giống như tôi có mặt. ⁴Vì thế, khi anh chị em nhân danh Chúa Giê-xu họp lại thì tôi cũng có mặt giữa anh chị em qua quyền năng Chúa Giê-xu. ⁵Anh chị em hãy trao người ấy cho Sa-tăng để thân xác tội lỗi^a của họ bị tiêu hủy nhưng thần linh sẽ được cứu trong ngày Chúa chúng ta trở lại.

⁶Sự khoe khoang của anh chị em không tốt đâu. Anh chị em biết câu ngạn ngữ, “Một chút men đủ làm đầy cả đồng bột.” ⁷Hãy lấy hết men cũ ra để anh chị em trở nên như bột mới và như bánh không men.^b Vì Đấng Cứu Thế, chiên con dành cho Lễ Vượt Qua của chúng ta đã chịu chết. ⁸Chúng ta hãy kỷ niệm lễ ấy không phải với bánh pha men cũ—men của tội lỗi và gian ác. Chúng ta hãy kỷ niệm với bánh không pha men—bánh của sự thành thật.

⁹Trong thư trước, tôi có nói đừng tương giao với những người dâm dục. ¹⁰Không phải tôi muốn nói là đừng tương giao với những người đời này là những người phạm tội dâm dục, hoặc tham lam, lường gạt, hoặc những người thờ thần tượng. Nếu thế thì anh chị em phải ra khỏi thế gian. ¹¹Tôi muốn nói là anh chị em không nên tương giao với những người tự nhận là tín hữu của Chúa Cứu Thế mà dâm

^a5:5 thân xác tội lỗi Nguyên văn, “xác thịt.” Đây cũng có thể có nghĩa là thân thể người ấy. ^b5:7 bánh không men Bánh dùng cho Lễ Vượt Qua. Xem chú thích từ ngữ này ở cuối sách.

dục, tham lam, thờ thần tượng, chửi mắng, rượu chè be bét hay lưỡng gạt. Không nên ăn chung với những người như thế nữa.

^{12–13}Tôi không có nhiệm vụ phân xử những người ngoài hội thánh. Thượng Đế sẽ xét xử họ. Nhưng anh chị em phải phân xử những người bên trong hội thánh. Thánh Kinh viết, “Hãy khai trừ kẻ gian ác khỏi các người.”^a

Bản về những tranh chấp giữa các tín hữu

6 ¹Khi ai trong anh chị em có tranh chấp với tín hữu khác, sao lại đưa nhau đến trước những quan án chưa hề làm hòa với Thượng Đế? Tại sao anh chị em không nhờ con dân Chúa phân xử? ²Anh chị em vốn biết con dân Chúa sẽ xét xử thế gian. Cho nên nếu chúng ta sẽ xét xử thế gian thì chẳng lẽ lại không phân xử nổi những chuyện bất hòa nhỏ nhặt giữa anh chị em sao? ³Anh chị em biết rằng trong tương lai chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ thì dĩ nhiên chúng ta có thể phân xử những việc tầm thường đời này. ⁴Nếu anh chị em có những xích mích cần phải được phân xử sao lại giao cho những người ngoài là những quan án mà hội thánh xem thường? ⁵Tôi nói thế để anh chị em tự thẹn. Chắc hẳn trong vòng anh chị em phải có người đủ sáng suốt để phân xử chuyện bất hòa giữa các tín hữu với nhau! ⁶Nhưng nay lại có chuyện tín hữu này lôi tín hữu kia ra tòa—trước mặt những người ngoại đạo!

⁷Việc anh chị em kiện tụng nhau chứng tỏ anh chị em thất bại rồi. Tại sao không chịu thiệt thòi? Tại sao không xem như mình bị lưỡng gạt đi?

⁸Nhưng anh chị em làm bậy và lưỡng gạt các anh em tín hữu khác.

^{9–10}Anh chị em biết rằng những kẻ bất chính không thể nào hưởng được Nước Trời. Đừng bị lừa. Những kẻ dâm dục, thờ thần tượng, ngoại tình, trụy lạc, đồng tính luyến ái, trộm cắp, tham lam, say sưa, lưỡng gạt, bêu xấu người khác, cướp bóc—đều không thể nào vào Nước Trời được. ¹¹Trước kia trong anh chị em cũng có vài người như thế nhưng nay anh chị em đã được tinh sạch, được thánh hóa và giảng hòa lại với Thượng Đế trong danh Chúa Cứu Thế và với Thánh Linh của Thượng Đế chúng ta.

Hãy dâng thân thể mình

làm vinh hiển danh Chúa

¹²“Tôi được phép làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng tốt. “Tôi được phép làm mọi điều,” nhưng tôi không để điều gì làm chủ tôi. ¹³“Thức ăn là vì bụng, bụng vì thức ăn,” Thượng Đế sẽ tiêu hủy cả hai. Nhưng thân thể không phải để phạm tội, Chúa dành cho thân thể. ¹⁴Nhờ quyền năng Ngài, Thượng Đế đã khiến Chúa chúng ta sống lại từ kẻ chết, Ngài cũng sẽ khiến chúng ta sống lại từ kẻ chết nữa. ¹⁵Chắc hẳn anh chị em biết rằng thân thể mình là chi thể của Chúa Cứu Thế. Lẽ nào tôi lấy chi thể của Chúa Cứu Thế kết hợp với điểm đi sao? Không thể được. ¹⁶Vì Thánh Kinh viết, “Hai người sẽ trở thành một thân.”^b Do đó anh chị em biết rằng ai kết hợp với đi điểm là trở thành một thân với nó. ¹⁷Nhưng ai kết liên với Chúa sẽ trở nên một tâm linh như Ngài.

¹⁸Cho nên hãy lánh xa tội nhục dục. Tội nào cũng ở bên ngoài con người

^a5:12–13 “Hãy ... các người” Phục truyền luật lệ 22:21, 24.

^b6:16 “Hai người ... một thân” Sáng thế 2:24.

nhưng ai phạm tội nhục dục là phạm tội với chính thân thể mình. ¹⁹Anh chị em nên biết rằng thân thể mình là đền thờ của Thánh Linh, là Đấng sống trong lòng anh chị em. Anh chị em đã nhận Thánh Linh từ Thượng Đế nên anh chị em không thuộc về chính mình nữa, ²⁰vì đã được Thượng Đế chuộc bằng giá cao nên anh chị em hãy lấy thân thể mình làm vinh hiển danh Ngài.

Bàn về hôn nhân

7 ¹Bây giờ tôi sẽ đề cập đến những điều anh chị em hỏi trong thư. Tốt hơn cả là đàn ông không nên ăn nằm với đàn bà. ²Nhưng vì tội nhục dục là một hiểm họa cho nên đàn ông nên lấy vợ, đàn bà nên lấy chồng. ³Chồng phải thỏa mãn vợ. Vợ cũng phải thỏa mãn chồng. ⁴Vợ không có toàn quyền trên thân mình, chồng có một phần quyền trên đó. Chồng cũng không có toàn quyền trên thân mình, vợ có một phần quyền trên đó. ⁵Đừng từ chối phục vụ lẫn nhau về thể xác ngoại trừ hai bên thỏa thuận kiêng cử việc gối chăn trong một thời gian để dành thì giờ khẩn nguyện. Sau đó phải tái hợp lại với nhau để Sa-tăng không thể cám dỗ anh chị em khi anh chị em không tự kiểm chế mình được. ⁶Tôi nói như thế để cho phép anh chị em kiêng cử việc gối chăn trong một thời gian. Tuy nhiên đó không phải là mệnh lệnh của Chúa đâu. ⁷Tôi mong mỗi người đều giống như tôi, tuy nhiên mỗi người được Thượng Đế cho ân tứ khác nhau. Người có ân tứ này, kẻ có ân tứ khác.

⁸Còn về những ai chưa kết hôn và các góa phụ thì tôi khuyên: ở một mình như tôi tốt hơn. ⁹Nhưng nếu họ không tự chế được thì nên kết hôn. Chẳng thà kết hôn còn hơn bị lửa dục nung đốt.

¹⁰Về phần người đã lập gia đình thì tôi khuyên. Thật ra không phải tôi khuyên mà Chúa dạy. Vợ không được bỏ chồng. ¹¹Nhưng nếu vợ bỏ chồng thì không được tái giá, hoặc phải giải hòa lại với chồng. Chồng cũng không được ly dị vợ.

¹²Còn những người khác thì tôi khuyên. Đây là lời khuyên của tôi, không phải của Chúa: Nếu một tín hữu có vợ là người ngoại đạo bằng lòng sống chung với mình thì không được ly dị nàng. ¹³Hoặc nếu một nữ tín hữu có chồng là người ngoại đạo bằng lòng sống chung với mình thì nàng cũng không được ly dị chồng. ¹⁴Tuy chồng là người ngoại đạo nhưng được thánh hóa nhờ vợ là tín hữu. Và tuy vợ là người ngoại đạo nhưng được thánh hóa vì chồng là tín hữu. Nếu không, con cái anh chị em sẽ không tinh sạch, nhưng hiện nay con cái anh chị em đã được tinh sạch rồi.

¹⁵Tuy nhiên, nếu người ngoại đạo đòi phân ly thì cứ cho họ phân ly. Trong trường hợp đó, tín hữu nam hoặc nữ được hoàn toàn tự do, không bị ràng buộc gì. Thượng Đế đã gọi chúng ta để sống trong hòa bình. ¹⁶Này chị vợ, biết đâu trong tương lai chị sẽ cứu được chồng mình? Còn anh chồng, biết đâu anh sẽ cứu được vợ mình?

Hãy sống theo cách Thượng Đế gọi mình

¹⁷Trong trường hợp nào cũng vậy, mỗi người nên tiếp tục sống theo cách mà Chúa ban cho mình tức là địa vị mình đã có trước khi Thượng Đế gọi. Đó là qui tắc tôi lập ra cho tất cả các hội thánh. ¹⁸Nếu một người đã chịu cắt dương bì trước khi được gọi thì đừng chối bỏ phép ấy làm gì. Nếu chưa chịu phép cắt dương bì khi được gọi thì không cần phải chịu phép cắt dương bì nữa. ¹⁹Dù cắt dương bì hay không, việc ấy chẳng quan trọng

gì; điều quan trọng là tuân giữ mệnh lệnh của Thượng Đế. ²⁰Ai đang ở địa vị nào thì khi Thượng Đế gọi, hãy cứ ở địa vị ấy. ²¹Nếu đang làm tội mọi mà được Thượng Đế gọi thì đừng lo. Nhưng nếu được tự do thì nên tận dụng sự tự do ấy. ²²Người đang làm nô lệ mà được Chúa gọi thì trở thành tự do và thuộc về Ngài. Cũng vậy, người đang tự do mà được gọi thì trở thành nô lệ của Chúa Cứu Thế. ²³Các anh chị em đã được mua bằng giá cao cho nên đừng làm nô lệ cho người ta nữa. ²⁴Thưa các anh chị em, mỗi người đang ở địa vị nào khi được gọi, hãy tiếp tục ở địa vị ấy cho Thượng Đế.

Các câu hỏi về hôn nhân

²⁵Bây giờ tôi bàn đến những người chưa lập gia đình. Về vấn đề này tôi chưa nhận được lời dạy nào từ Chúa cả; tôi chỉ cho ý kiến riêng của tôi thôi. Nhưng anh chị em có thể tin tôi được vì Chúa đã tỏ lòng nhân ái của Ngài đối với tôi. ²⁶Hiện nay là thời kỳ khó khăn vì thế anh chị em nên ở vậy tốt hơn. ²⁷Nếu anh em đang có vợ thì đừng tìm cách bỏ vợ. Nếu anh em chưa có vợ thì đừng kiếm vợ. ²⁸Nhưng nếu anh em muốn lấy vợ thì không phạm tội gì. Và nếu thiếu nữ nào muốn lấy chồng, cũng không phạm tội gì. Tuy nhiên những người lập gia đình sẽ gặp khó khăn trong đời này, mà tôi thì muốn anh chị em tránh khỏi khó khăn.

²⁹Thưa anh chị em, đây là điều tôi muốn nói: Thì giờ không còn bao nhiêu. Cho nên từ nay người có vợ phải sống như không có vợ. ³⁰Kẻ khóc hãy sống như không khóc. Kẻ vui hãy sống như không vui. Kẻ mua cũng hãy sống như không có gì. ³¹Kẻ dùng của cải đời này cũng đừng quá chuộng những của ấy vì thế gian chúng ta đang thấy đây rồi sẽ qua đi.

³²Tôi muốn anh chị em khỏi bận tâm. Người chưa lập gia đình thì chăm lo công

việc Chúa để làm vui lòng Ngài. ³³Nhưng người có gia đình thì bận lo việc đời này để tìm cách làm vừa lòng vợ. ³⁴Người đó phải lo một lúc hai việc— làm vừa lòng Chúa và vừa lòng vợ mình. Người đàn bà không có gia đình hoặc trinh nữ thì chăm lo việc Chúa. Người ấy muốn được thánh hóa cả phần thể xác lẫn phần tâm linh cho Chúa. Nhưng người có gia đình thì bận rộn việc đời này, lo làm sao cho vừa lòng chồng mình. ³⁵Tôi nói như thế để giúp chứ không phải để hạn chế anh chị em. Nhưng tôi muốn anh chị em sống phải lẽ, dành trọn thì giờ cho Chúa mà không bận bịu việc khác.

³⁶Nếu người đang đính hôn cho rằng mình quá yếu nếu không cưới vợ đã hứa,^a và nếu lửa tình quá mạnh khiến người ấy nghĩ nên kết hôn với nàng thì cứ làm theo điều mình muốn. Hai người nên kết hôn với nhau, không tội lỗi gì cả. ³⁷Nhưng nếu trong thâm tâm người ấy quyết định rằng không nên kết hôn vì có thể tự chế được và cho rằng chẳng cần phải lập gia đình với người mình đã hứa, thì người ấy làm đúng. ³⁸Người kết hôn với nàng làm đúng mà người không kết hôn với nàng còn làm đúng hơn nữa.

³⁹Chồng còn sống bao lâu thì vợ phải sống chung với chồng bấy lâu. Còn nếu chồng chết, vợ được tự do lấy ai cũng được nhưng phải kết hôn trong Chúa. ⁴⁰Nàng có thể hạnh phúc hơn nếu không lập gia đình một lần nữa. Đó là ý kiến của tôi. Tôi tin rằng tôi cũng có Thánh Linh của Thượng Đế.

Thức ăn cúng cho thần tượng

8 ¹Bây giờ tôi sẽ bàn đến vấn đề đồ cúng cho thần tượng. Chúng ta biết rằng “Ai cũng hiểu biết.” Hiểu biết đâm ra kiêu căng, nhưng lòng yêu thương

^a7:36 *vợ đã hứa* Hay “trinh nữ.”

luôn gây dựng. ²Nếu anh chị em tưởng mình biết điều gì, thật ra anh chị em chưa biết đủ đâu. ³Nhưng nếu ai yêu mến Thượng Đế thì Ngài biết người ấy.

⁴Còn về việc ăn đồ cúng cho thần tượng thì chúng ta biết rằng thần tượng chẳng là gì cả trong thế gian vì chúng ta cũng biết chỉ có một Thượng Đế mà thôi. ⁵Mặc dù có nhiều vật được người ta gọi là thần, trên trời hay dưới đất và có nhiều “thần” hoặc nhiều “chúa,” ⁶nhưng đối với chúng ta chỉ có một Thượng Đế mà thôi—là Cha. Mọi vật đều từ Ngài mà ra và chúng ta sống cho Ngài. Cũng chỉ có một Chúa—Chúa Cứu Thế Giê-xu. Mọi vật đều do Ngài sáng tạo và chúng ta sống là nhờ Ngài.

⁷Nhưng không phải ai cũng biết điều ấy. Một số người quá quen thuộc với thần tượng cho nên khi họ ăn thịt, họ vẫn nghĩ là thịt ấy đang được dâng cho thần. Vì thế khi ăn họ cảm thấy có tội vì lương tâm họ yếu ớt. ⁸Nhớ rằng thức ăn không làm cho chúng ta gần hơn với Thượng Đế đâu. Không ăn cũng chẳng thiệt hại gì, mà ăn cũng chẳng thêm lợi lộc gì.

⁹Cho nên anh chị em phải thận trọng đừng để sự tự do của mình gây cho những người yếu đức tin phạm tội. ¹⁰Anh chị em là người có “sự hiểu biết” nên thản nhiên ăn uống trong đền thờ thần^a. Nhưng nếu người yếu đức tin nhìn thấy anh chị em ăn nơi ấy sẽ được thúc giục ăn thịt cúng cho thần trong khi vẫn tin rằng làm như thế là phạm tội. ¹¹Tín hữu yếu ớt ấy mà Chúa Cứu Thế đã chịu chết cho sẽ bị hư hỏng vì “sự hiểu biết” của anh chị em. ¹²Khi phạm tội với anh chị em mình trong Chúa Cứu Thế như thế và làm tổn thương họ bằng cách dẫn họ làm điều mà họ cho là sai quấy tức là đã phạm

^a8:10 đến thờ thần Ngòi đền nơi người ta thờ thần.

tội cùng Ngài. ¹³Cho nên nếu thức ăn tôi dùng mà khiến anh chị em tôi rơi vào tội lỗi thì tôi sẽ chẳng bao giờ ăn thịt nữa để khỏi khiến họ phạm tội.

Phao-lô cũng như các sứ đồ khác

9 ¹Tôi là người tự do. Tôi làm sứ đồ. Tôi đã thấy Giê-xu, Chúa chúng ta. Các anh chị em là kết quả của công tác tôi trong Chúa Giê-xu. ²Nếu kẻ khác không chấp nhận tôi làm sứ đồ, anh chị em chắc vẫn chấp nhận tôi vì chính anh chị em là bằng chứng của chức sứ đồ tôi trong Chúa.

³Đây là câu trả lời của tôi cho những người thắc mắc về chức sứ đồ của tôi: ⁴Chúng tôi không có quyền ăn uống theo một nữ tín hữu làm vợ mình giống các sứ đồ khác, như anh em Chúa hay như Phia-rơ đã làm sao? ⁶Hay chỉ một mình Ba-na-ba và tôi phải làm việc để sinh sống? ⁷Không có binh sĩ nào phục vụ trong quân ngũ mà lại tự trả lương cho mình. Chẳng ai trồng vườn nho mà không ăn trái. Không ai nuôi gia súc mà chẳng uống sữa của bầy gia súc.

⁸Không phải tôi nói theo kiểu con người đâu; luật pháp của Thượng Đế cũng nói như thế nữa. ⁹Vì như luật Mô-se có viết: “Đừng khớp miệng con bò đang đập lúa, không cho nó ăn.”^b Khi Thượng Đế phán như thế có phải Ngài chỉ lo cho bò thôi sao? Không phải. ¹⁰Ngài lo cho chúng ta nữa. Thánh Kinh viết về chúng ta như sau, “Người cày ruộng và người đập lúa phải trông mong thu được mùa màng để đền bù công khó mình.” ¹¹Nếu chúng tôi đã gieo giống thiêng liêng giữa vòng anh chị em thì có gì quá đáng khi chúng tôi mong gặt hái ít nhiều về phần đời này từ anh chị

^b9:9 “Đừng khớp ... nó ăn” Phục truyền luật lệ 25:4.

em? ¹²Nếu những người khác có quyền làm như thế từ anh chị em thì chúng tôi cũng vậy. Nhưng chúng tôi đã không sử dụng quyền ấy. Chúng tôi cam chịu mọi sự để khỏi làm nguyên nhân cản trở việc rao truyền Tin Mừng của Chúa Cứu Thế. ¹³Chắc hẳn anh chị em biết rằng ai phục vụ trong đền thờ thì lãnh thức ăn trong đền thờ, còn ai phục vụ nơi bàn thờ thì nhận được một phần của lễ dâng trên bàn thờ. ¹⁴Cũng thế, Chúa chúng ta đã dạy rằng ai rao truyền Tin Mừng thì sống bằng Tin Mừng.

¹⁵Nhưng tôi chưa hề sử dụng những quyền ấy. Tôi viết những lời này không phải để mong nhận được gì từ anh chị em đâu. Tôi thà chết còn hơn đánh mất lý do kiêu hãnh này. ¹⁶Rao truyền Tin Mừng không phải là dịp để tôi khoe khoang. Đó là nhiệm vụ của tôi—tôi buộc phải làm. Nếu tôi không rao Tin Mừng thì tôi sẽ vô cùng khốn khổ. ¹⁷Nhưng nếu tôi tự chọn việc rao giảng thì tôi nhận được phần thưởng. Còn nếu tôi không tự chọn việc rao giảng thì tôi chỉ làm bổn phận Chúa giao cho. ¹⁸Thế thì tôi nhận được phần thưởng gì? Phần thưởng tôi nhận như sau: Khi tôi giảng Tin Mừng thì tôi rao giảng không thù lao. Và tôi đã không sử dụng quyền nhận thù lao trong công tác rao Tin Mừng.

¹⁹Tôi được tự do, chẳng bị ai ràng buộc. Nhưng tôi tự làm nô lệ cho mọi người để có thể cứu càng nhiều người càng tốt. ²⁰Đối với người Do-thái tôi trở nên như người Do-thái để cứu được người Do-thái. Chính tôi không ở dưới luật pháp. Nhưng đối với những người ở dưới luật pháp thì tôi trở nên giống như họ. Tôi làm như thế để cứu những người ở dưới luật pháp. ²¹Đối với những người không có luật pháp, tôi sống như người không có luật pháp để cứu những người không có luật pháp.

Thật ra tôi chưa thoát ly khỏi luật pháp của Thượng Đế—tôi bị luật pháp của Chúa Cứu Thế ràng buộc. ²²Đối với người yếu đuối tôi trở nên yếu đuối để cứu những người yếu đuối. Tôi đã trở nên như mọi người để có thể cứu một số người bằng mọi cách. ²³Tôi làm những điều ấy vì Tin Mừng để hi vọng được có phần ân phúc trong đó.

²⁴Anh chị em biết rằng trong một cuộc chạy đua, mọi người cùng chạy nhưng chỉ có một người thắng giải mà thôi. Cho nên hãy cố gắng chạy thế nào để thắng giải! ²⁵Ai thi đua trong các cuộc tranh tài đều phải hết sức tự chế để nhận được vương miện. Vương miện trần thế ấy sẽ khô héo sau một thời gian ngắn nhưng vương miện của chúng ta không bao giờ khô héo. ²⁶Cho nên, tôi chạy nhưng không phải chạy mông lung. Tôi đánh nhưng không phải đánh gió. ²⁷Tôi không dễ dãi với thân thể tôi, trái lại rất gắt gao với nó, bắt nó làm nô lệ cho tôi để tôi khỏi bị Thượng Đế gạt bỏ sau khi giảng cho kẻ khác.

Bài học lịch sử của dân Ít-ra-en

10 ¹Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết những gì xảy ra cho tổ tiên chúng ta là những người đi theo Mô-se. Họ đều ở dưới đám mây, băng qua biển. ²Việc ấy giống như lễ báp-têm cho những người đi theo Mô-se ³Họ đều ăn chung một thức ăn thiêng liêng, ⁴uống chung một thức uống thiêng liêng, từ tảng đá thiêng liêng đi theo họ. Tảng đá ấy là Chúa Cứu Thế. ⁵Nhưng đa số người trong vòng họ không làm Thượng Đế vừa lòng nên đã bỏ xác trong sa mạc.

⁶Những việc ấy xảy ra để làm gương răn dạy chúng ta đừng ham muốn những điều xấu xa như họ. ⁷Đừng thờ thần tượng như một số người trong họ đã làm. Như Thánh Kinh chép, “Họ

ngồi xuống ăn uống rồi đứng dậy nhảy múa.”^a ⁸Chúng ta không nên dâm dục như một số người trong họ mà chỉ trong một ngày, hai mươi ba ngàn người bỏ mạng vì tội ấy. ⁹Chúng ta cũng không nên thách thức Chúa như một vài người trong họ đã làm mà bị rấn cắn chết. ¹⁰Cũng đừng phân nân oán trách như một số người trong họ đến nỗi bị thiên sứ giết.

¹¹Những gì xảy ra cho họ là để làm gương và được ghi lại để nhắc nhở chúng ta là những người sống trong thời kỳ cuối cùng này. ¹²Ai tự đắc cho rằng mình đang đứng vững hãy coi chừng, kẻo ngã. ¹³Những thử thách xảy đến cho anh chị em cũng đã xảy đến cho mọi người. Tuy nhiên, anh chị em có thể tin chắc Thượng Đế vì Ngài không để cho anh chị em bị thử thách quá sức chịu đựng đâu. Trong cơn thử thách, Ngài sẽ mở lối thoát để anh chị em chịu đựng được.

¹⁴Cho nên các bạn thân yêu của tôi ơi, hãy xa lánh việc thờ thần tượng. ¹⁵Tôi nói với các anh chị em như với người hiểu biết; anh chị em hãy tự cân nhắc điều tôi nói đây. ¹⁶Chúng ta cảm tạ về ly phước lành^b tức dự phần với huyết của Chúa Cứu Thế. Bánh chúng ta cùng bẻ chung với nhau là cùng dự phần trong thân thể Ngài. ¹⁷Vì chỉ có một ổ bánh thôi. Chúng ta dù nhiều người nhưng chỉ là một thân vì tất cả chúng ta đều cùng dự phần trong ổ bánh ấy.

¹⁸Hãy xem người Do-thái: Có phải những người ăn các sinh tế nơi bàn thờ tức là dự phần vào bàn thờ không? ¹⁹Tôi không nói rằng của lễ dâng cho thần tượng có giá trị gì hoặc thần tượng

quan trọng gì cả. ²⁰Nhưng tôi nói rằng của lễ dâng cho thần tượng là cúng cho ma quỷ chứ không phải cho Thượng Đế. Tôi không muốn anh chị em dự phần với ma quỷ. ²¹Anh chị em không thể vừa uống ly của Chúa mà đồng thời lại cũng uống ly của ma quỷ nữa. Không thể ngồi bàn ăn của Chúa mà cũng ngồi bàn ăn của ma quỷ. ²²Anh chị em muốn chọn tức Chúa sao? Sức chúng ta tới đâu?

Cách dùng sự tự do trong Chúa Cứu Thế

²³“Chúng ta được tự do làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng tốt. “Chúng ta được tự do làm mọi điều,” nhưng không phải điều nào cũng giúp người khác lớn mạnh. ²⁴Đừng chỉ lo cho mình mà phải nghĩ đến lợi ích người khác nữa.

²⁵Những gì bán ở hàng thịt thì cứ ăn. Đừng thắc mắc có nên hay không nên ăn. ²⁶Anh em được phép ăn, “vì đất và những gì trong đó đều thuộc về Thượng Đế.”^c

²⁷Nếu có người ngoại đạo mời anh chị em ăn chung với họ và anh chị em nghĩ nên nhận lời thì hãy những gì họ dọn ra trước mặt cứ việc ăn, đừng thắc mắc tự hỏi có nên ăn hay không. ²⁸Nhưng nếu có ai bảo với anh chị em, “Món này đã cúng cho thần tượng,” thì không nên ăn để tránh làm tổn thương lương tâm của người đã bảo cho anh chị em biết. ²⁹Tôi không nói lương tâm anh chị em nhưng lương tâm của người kia. Tại làm sao sự tự do của tôi mà bị lương tâm người khác phê phán? ³⁰Nếu tôi tạ ơn mà dùng bữa thì tại sao tôi bị lên án về món ăn mà tôi đã cảm tạ ơn Chúa?

³¹Cho nên dù anh chị em ăn, uống hay làm bất cứ điều gì, hãy làm vì vinh hiển Chúa. ³²Đừng gây tổn thương phần

^a10:7 “Họ ngồi xuống ... nhảy múa” Xuất Ai-Cập 32:6. ^b10:16 ly phước lành Ly nước nho mà các tín hữu cảm tạ Thượng Đế uống trong khi dự Bữa Ăn của Chúa.

^c10:26 “vì đất và ... Thượng Đế” Thi thiê 24:1; 50:12; 89:11.

thiêng liêng của người khác, dù là người Do-thái, Hi-lạp hay hội thánh của Thượng Đế. ³³Cũng như tôi đã cố gắng làm vừa lòng mọi người bằng mọi cách. Tôi không tìm cách làm ích lợi cho cá nhân tôi mà làm ích lợi cho hầu hết mọi người để họ được cứu.

11 ¹Hãy noi gương tôi vì tôi noi theo gương Chúa Cứu Thế.

Dưới quyền người khác

²Tôi khen anh chị em vì anh chị em luôn luôn nhớ đến tôi và vâng theo những điều mà tôi khuyên dạy. ³Nhưng tôi muốn anh chị em biết điều này: Chúa Cứu Thế là đầu người đàn ông, đàn ông^a là đầu người đàn bà, và Thượng Đế là đầu của Chúa Cứu Thế. ⁴Đàn ông nào mà trùm đầu trong khi cầu nguyện hay nói tiên tri là làm nhục đầu mình. ⁵Còn đàn bà mà cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà không trùm đầu cũng làm nhục đầu mình chẳng khác nào bị cạo trọc đầu. ⁶Nếu đàn bà không trùm đầu thì cũng như cạo đầu. Nhưng nếu người nào cảm thấy xấu hổ khi hớt tóc ngắn hay cạo trọc thì nên trùm đầu lại. ⁷Đàn ông không nên trùm đầu vì đàn ông được dựng nên theo hình ảnh và vinh hiển của Thượng Đế. Còn đàn bà mang vinh hiển cho đàn ông. ⁸Không phải đàn ông ra từ đàn bà mà đàn bà ra từ đàn ông. ⁹Không phải đàn ông được dựng nên vì đàn bà, mà đàn bà được dựng nên vì đàn ông. ¹⁰Vì thế mà đàn bà phải có dấu hiệu uy quyền trên đầu mình, vì tôn trọng thiên sứ.

¹¹Nhưng trong Chúa, đàn bà lệ thuộc đàn ông, và đàn ông cũng lệ thuộc đàn bà. ¹²Vì nếu đàn bà sinh ra từ đàn ông, thì đàn ông cũng được sinh ra từ đàn bà.

^a11:3 đàn ông Danh từ này cũng có nghĩa "chồng."

Mọi vật đều ra từ Thượng Đế. ¹³Anh chị em hãy tự xét xem: Đàn bà để đầu trần khi cầu nguyện với Thượng Đế có thích nghi không? ¹⁴Ngay cả thiên nhiên cũng dạy anh chị em rằng đàn ông để tóc dài là điều xấu hổ. ¹⁵Nhưng tóc dài là vinh hiển Thượng Đế ban cho đàn bà để dùng như khăn trùm đầu. ¹⁶Có vài người sẽ tranh luận về vấn đề này, nhưng tôi xin thưa là chúng tôi cũng như các hội thánh của Thượng Đế không có tập tục nào khác.

Bữa Ăn của Chúa

¹⁷Có mấy điều tôi không thể nào khen anh chị em được vì khi họp lại anh chị em làm chuyện xấu hơn là tốt. ¹⁸Trước hết, tôi nghe rằng khi nhóm họp lại thì có chia rẽ, tôi hơi tin điều ấy. ¹⁹Thật ra phải có khác biệt trong vòng anh chị em để chứng tỏ người nào thuộc về Chúa thật ²⁰Khi họp lại không phải anh chị em thật sự dự Bữa Ăn của Chúa^b nữa. ²¹Là vì mạnh ai nấy ăn, không chờ đợi nhau cho nên người thì không đủ ăn còn người thì say sưa quá độ. ²²Anh chị em có thể ăn uống ở nhà mình được chứ? Hình như anh chị em xem thường hội thánh của Thượng Đế vì anh chị em làm nhục người nghèo. Tôi phải nói gì với anh chị em? Khen sao? Tôi không thể nào khen anh chị em trong chuyện này được.

²³Tôi truyền cho anh chị em điều tôi đã nhận lãnh từ nơi Chúa: Trong đêm Chúa Giê-xu bị phản, Ngài lấy bánh ²⁴cảm tạ rồi bẻ ra và nói, "Đây là thân thể ta hi sinh vì các con. Hãy làm điều này để tưởng nhớ ta." ²⁵Cũng vậy, sau khi ăn, Ngài cầm ly và nói, "Ly này là giao ước lập bằng huyết ta. Khi nào các

^b11:20 Bữa Ăn của Chúa Bữa ăn Chúa Giê-xu dặn các môn đồ phải nhớ đến Ngài khi dự (Lu ca 22:14–20).

con uống hãy tưởng nhớ ta.”²⁶Vì thế lúc ăn bánh và uống ly tức là anh chị em rao truyền cho người khác biết về sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.

²⁷Ai ăn bánh hay uống ly của Chúa không xứng đáng với ý nghĩa của bữa ăn ấy sẽ phạm tội với thân và huyết của Ngài.²⁸Hãy tự xét lòng mình trước khi ăn bánh và uống ly,²⁹vì người nào ăn bánh và uống ly mà không ý thức rằng chúng ta là thân thể Chúa thì ăn uống án phạt cho mình.³⁰Vì thế mà trong anh em có nhiều người đau yếu và qua đời.³¹Nếu chúng ta biết tự xét mình thì Thượng Đế sẽ không xét xử chúng ta.³²Nhưng khi Ngài xét xử chúng ta thì Ngài sửa dạy để chúng ta không bị kết án chung với thế gian.

³³Anh chị em của tôi ơi, khi họp chung lại để ăn, hãy chờ đợi nhau.³⁴Người nào quá đói thì nên ăn trước ở nhà để khi họp lại anh chị em không rước lấy án phạt cho mình. Còn những việc khác khi tôi đến sẽ hướng dẫn thêm.

Ân tứ Thánh Linh

12¹Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em hiểu về ân tứ thiêng liêng.²Anh chị em biết lối sống cũ của mình trước khi tin nhận Chúa. Anh chị em bị hướng dẫn lầm lạc mà thờ thần tượng cầm.³Nên tôi muốn anh chị em biết là không một ai cảm nhận Thánh Linh của Thượng Đế lại nói rằng “Chúa Giê-xu đáng rửa.” Và cũng không ai có thể thốt lên, “Giê-xu là Chúa,” nếu không cảm nhận Thánh Linh.

⁴Mặc dù có nhiều ân tứ khác nhau nhưng tất cả đều cùng một Thánh Linh ban cho.⁵Có nhiều lối phục vụ khác nhau nhưng chung qui chỉ phục vụ cùng một Chúa thôi.⁶Thượng Đế hành động trên mỗi người một khác

nhưng tất cả đều do một Thượng Đế thôi. Những gì chúng ta làm là do Thượng Đế hành động.⁷Một số ân tứ có thể thấy được từ mỗi người qua Thánh Linh để làm ích lợi chung.⁸Thánh Linh cho người nầy ân tứ nói điều khôn ngoan và cũng Thánh Linh ấy cho người khác nói điều thông sáng.⁹Cùng một Thánh Linh cho người nầy có đức tin, người khác được ân tứ chữa bệnh.¹⁰Thánh Linh cho người nầy quyền năng làm phép lạ, người kia có khả năng nói tiên tri, còn người khác nữa có khả năng phân biệt thần thật và thần giả. Thánh Linh cho người nầy khả năng nói được nhiều loại ngôn ngữ* lạ, người khác có khả năng diễn giải những ngôn ngữ ấy.¹¹Những ân tứ đó đều do cùng một Thánh Linh mà ra. Ngài phân phát mỗi người một ân tứ riêng theo ý Ngài.

Thân thể Chúa Cứu Thế họp tác với nhau

¹²Thân thể con người chỉ là một nhưng gồm nhiều bộ phận. Mặc dù thân thể gồm nhiều bộ phận nhưng tất cả đều họp thành một thân. Chúa Cứu Thế cũng vậy.¹³Mặc dù trong chúng ta gồm người Do-thái, Hi-lạp, nô lệ và tự do nhưng tất cả chúng ta đều chịu lễ báp-têm để trở thành một thân qua một Thánh Linh.Tất cả chúng ta đều nhận cùng một Thánh Linh ấy.

¹⁴Thân thể con người gồm nhiều bộ phận chứ không phải chỉ có một.¹⁵Chân có thể nói, “Vì tôi không phải là tay nên tôi không thuộc về thân.” Nhưng không phải vì nói như thế mà chân không thuộc về thân.¹⁶Lỗ tai có thể nói, “Vì tôi không phải là mắt nên tôi không thuộc về thân.” Cũng không phải vì nói thế mà lỗ tai không thuộc về thân nữa.¹⁷Nếu toàn thân

đều là mắt thì làm sao nghe được? Hay nếu toàn thân đều là lỗ tai làm sao nghe được? ¹⁸⁻¹⁹Còn nếu toàn thân chỉ có một bộ phận thì làm thế nào gọi là thân được? Nhưng chúng ta thấy Thượng Đế đã đặt mỗi bộ phận theo vai trò của nó trong thân thể như ý Ngài muốn. ²⁰Cho nên dù có nhiều bộ phận nhưng chỉ có một thân mà thôi.

²¹Mắt không thể nói với tay, “Tao không cần mày!” Và đầu không thể nói với chân, “Tao không cần mày.” ²²Trái lại những phần nào trông có vẻ yếu ớt trong cơ thể lại là tối cần. ²³Những phần ít được tôn trọng thì chúng ta lại chăm sóc. Chúng ta trọng những phần chúng ta che giấu. ²⁴Những phần đáng trọng trong thân thì không cần chăm sóc nhiều. Nhưng Thượng Đế đã xếp đặt thân thể và cho những phần nào đáng trọng thì được tôn trọng ²⁵để thân thể chúng ta không bị phân hóa. Thượng Đế muốn mỗi bộ phận lo nghĩ đến nhau. ²⁶Nếu phần nào bị đau đớn thì những phần khác cùng chịu chung. Nếu phần nào được tôn trọng thì những phần khác cùng chịu chung hưởng.

²⁷Cho nên anh chị em đều là thân thể Chúa Cứu Thế, mỗi người là một phần của thân thể ấy. ²⁸Trong hội thánh, Thượng Đế đã sắp đặt trước hết là sứ đồ, thứ nhì là các nhà tiên tri, thứ ba là giáo sư. Ngài cũng đặt để người làm phép lạ, kẻ được ân tứ chữa bệnh, người có ân tứ giúp đỡ, kẻ có tài quản trị, người có tài nói ngôn ngữ* lạ. ²⁹Đâu phải ai cũng là sứ đồ, ai cũng là nhà tiên tri, ai cũng làm giáo sư, ai cũng làm phép lạ, ³⁰đâu phải ai cũng có ân tứ chữa bệnh, ai cũng nói ngôn ngữ lạ, ai cũng diễn giải ngôn ngữ ấy? ³¹Nhưng các anh chị em nên ao ước ân tứ tốt nhất.

Tình yêu thương là ân tứ cao quý nhất

Và giờ đây tôi sẽ chỉ cho anh chị em đường lối tốt nhất.

13 ¹Dù tôi có thể nói được các ngôn ngữ loài người và thiên sứ nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng khác nào tiếng chuông vang hay chập chỏa ồn ào. ²Dù tôi có ân tứ nói tiên tri, hiểu biết mọi điều nhiệm mầu của Thượng Đế và thông biết đủ thứ, dù tôi có đức tin có thể dời núi được nhưng nếu không có tình yêu thương thì tôi chẳng ra gì. ³Tôi có thể bố thí hết của cải, hi sinh thân mình để làm của lễ thiêu^a nhưng nếu không có tình yêu thương thì chẳng ích gì cho tôi.

⁴Tình yêu thương nhẫn nại và nhân từ. Tình yêu thương không đố kỵ, không khoe khoang, không tự phụ. ⁵Tình yêu thương không cộc cằn, không ích kỷ, không nóng nảy. Tình yêu thương bỏ qua các tổn thương đã chịu. ⁶Tình yêu thương không vui về điều ác nhưng vui trong sự thật. ⁷Tình yêu thương chấp nhận mọi điều. Lúc nào cũng tin tưởng, lúc nào cũng hi vọng, lúc nào cũng chịu đựng.

⁸Tình yêu thương không bao giờ dứt. Ân tứ nói tiên tri có lúc sẽ ngưng. Ân tứ nói ngôn ngữ lạ có lúc sẽ không còn. Ân tứ hiểu biết sẽ chấm dứt. ⁹Vì rằng sự hiểu biết và khả năng nói tiên tri của chúng ta không hoàn toàn. ¹⁰Nhưng khi cái hoàn hảo đến thì những gì không hoàn hảo phải chấm dứt. ¹¹Khi tôi còn nhỏ, tôi nói như trẻ con, lý luận như trẻ con. Nhưng khi tôi trưởng thành, tôi không làm những việc trẻ con nữa. ¹²Chúng ta cũng thế. Điều chúng ta hiện đang thấy chỉ là phản ảnh mờ mờ thôi, giống như đang nhìn trong gương

^a13:3 hi sinh thân mình để làm của lễ thiêu
Vài bản Hi-lạp khác ghi “trao thân tôi để tôi có thể khoe khoang.”

nhưng đến lúc ấy chúng ta sẽ thấy rõ. Hiện giờ tôi chỉ biết có một phần, nhưng đến lúc ấy tôi sẽ biết hết như Thượng Đế đã biết tôi. ¹³Cho nên chỉ có ba điều này là còn mãi: đức tin, hi vọng và tình yêu thương. Mà điều cao quý hơn cả là tình yêu thương.

Hãy ao ước các ân tứ thiêng liêng

14 ¹Các anh chị em hãy tìm kiếm tình yêu thương và hãy thật lòng ao ước các ân tứ thiêng liêng, nhất là ân tứ nói tiên tri. ²Tôi sẽ giải thích tại sao. Những người nói ngôn ngữ lạ không phải nói với người ta mà là nói với Thượng Đế. Không ai hiểu họ vì họ nói những điều bí ẩn qua Thánh Linh. ³Nhưng những người nói tiên tri là nói với người ta để gây dựng, khuyến khích và an ủi. ⁴Người nói ngôn ngữ lạ chỉ giúp ích cho chính mình thôi còn người nói tiên tri giúp ích toàn thể hội thánh. ⁵Tôi mong tất cả anh chị em đều có ân tứ nói ngôn ngữ lạ nhưng tôi mong hơn nữa là anh chị em có ân tứ nói tiên tri. Những người nói tiên tri ích lợi hơn những người nói ngôn ngữ lạ mà không có ai diễn giải để hội thánh được gây dựng.

⁶Thưa các anh chị em, nếu tôi đến thăm mà nói ngôn ngữ lạ thì có ích gì cho anh chị em không? Chắc là không. Chỉ ích lợi là khi tôi mang đến một chân lý mới, kiến thức mới, lời tiên tri mới hay một sự dạy dỗ mới mà thôi. ⁷Đối với những vật vô tri phát ra tiếng cũng thế—chẳng hạn như sáo hay đàn cầm. Nếu những nhạc khí ấy trỗi lên không theo âm điệu nào thì có ai biết chúng đang trỗi bản gì. ⁸Còn khi chiến tranh, nếu kèn không thổi lớn tiếng rõ ràng thì ai biết mà chuẩn bị ra trận? ⁹Đối với anh chị em cũng vậy. Nếu anh chị em không nói rõ ràng thì đâu ai hiểu anh chị em nói cái gì. Chẳng khác nào anh chị em

nói với không khí. ¹⁰Đành rằng trên thế gian có nhiều ngôn ngữ và ngôn ngữ nào cũng có nghĩa. ¹¹Nhưng nếu ai nói với tôi bằng một ngôn ngữ mà tôi không hiểu thì đối với người ấy tôi chẳng khác nào người ngoại quốc, còn người ấy thì cũng như người ngoại quốc đối với tôi. ¹²Đối với anh chị em cũng thế. Vì anh chị em rất mong mỗi nhận được các ân tứ thiêng liêng nên hãy tìm ân tứ nào có thể gây dựng hội thánh thêm lớn mạnh.

¹³Người được ân tứ nói ngôn ngữ lạ nên cầu xin có ân tứ diễn giải ngôn ngữ ấy. ¹⁴Nếu tôi cầu nguyện bằng ngôn ngữ lạ thì tâm linh tôi cầu nguyện nhưng trí óc tôi thụ động. ¹⁵Thế thì tôi phải làm sao? Tôi phải cầu nguyện bằng tâm linh nhưng cũng bằng trí óc nữa. Tôi sẽ hát bằng tâm linh nhưng cũng hát bằng trí óc nữa. ¹⁶Nếu anh chị em chỉ ca ngợi Thượng Đế bằng tâm linh thì những người ngồi nghe không hiểu anh chị em nói gì, làm sao họ nói a-men* cùng với lời cầu nguyện tạ ơn của anh chị em được? ¹⁷Có thể lời cảm tạ Thượng Đế của anh chị em rất tốt nhưng người khác không được gây dựng.

¹⁸Tôi cảm tạ Thượng Đế vì tôi có ân tứ nói được nhiều ngôn ngữ lạ hơn tất cả anh chị em. ¹⁹Nhưng trong các cuộc nhóm họp chung, chẳng thà tôi nói năm lời mà tôi hiểu để dạy dỗ gây dựng người khác hơn là nói hàng ngàn lời bằng ngôn ngữ lạ.

²⁰Anh chị em ơi, về tư tưởng thì không nên như trẻ con nữa. Về việc gian ác thì nên ngây thơ như trẻ con nhưng còn về tư tưởng thì nên như người trưởng thành. ²¹Thánh Kinh có chép:

“Ta sẽ nhờ những người dùng tiếng lạ và ngôn ngữ lạ để nói với họ
Dù vậy họ cũng chẳng thềm nghe.”

Ê-sai 28:11–12

Chúa phán như thế.

²²Cho nên ân tứ nói ngôn ngữ lạ là bằng chứng cho người không tin chứ không phải cho người đã tin. Còn lời tiên tri dành cho người đã tin chứ không phải cho người chưa tin. ²³Giả sử toàn thể hội thánh nhóm họp lại, người nào cũng nói tiếng khác nhau. Nếu có người ngoại cuộc hay chưa tin bước vào, có phải họ nghĩ anh chị em điên khùng rồi không? ²⁴Nhưng giả sử mọi người đều nói tiên tri mà có người ngoại cuộc hay chưa tin bước vào, họ không hiểu nhưng nếu mọi người đều nói tiên tri thì tội lỗi họ sẽ bị phơi bày ra và họ sẽ bị xét xử về những điều họ nghe. ²⁵Những điều bí ẩn trong lòng họ sẽ bị phơi ra. Họ sẽ bá i lạ Thượng Đế và xưng rằng, “Thượng Đế đang ở với anh chị em.”

Những buổi nhóm họp để giúp hội thánh

²⁶Như thế, thưa anh chị em phải làm sao? Khi họp lại, người thì hát, người thì dạy, người thì có chân lý mới từ Thượng Đế, người nói ngôn ngữ* lạ, người diễn giải ngôn ngữ ấy. Tất cả đều phải làm để gây dựng hội thánh lớn mạnh. ²⁷Khi nhóm họp lại, nếu có ai nói ngôn ngữ lạ thì chỉ cần chừng hai chữ không nên quá ba người nói. Phải thay phiên nhau mà nói và phải có người diễn giải. ²⁸Nếu không có ai diễn giải thì người nói ngôn ngữ lạ nên im lặng trong giờ nhóm họp. Họ chỉ nên nói thầm với mình và với Thượng Đế mà thôi.

²⁹Chỉ nên có hai hoặc ba người nói tiên tri còn người khác cần nhắc điều họ nói. ³⁰Nếu có thông điệp do Thượng Đế đến với một trong những người ngồi đó thì người nói đầu tiên phải ngưng. ³¹Tất cả anh chị em có thể tuân tự nói tiên tri. Như thế mọi người sẽ được dạy dỗ và nâng đỡ. ³²Thần linh của các tiên tri ở dưới quyền kiểm soát của các người nói tiên tri. ³³Thượng Đế không

phải là Chúa của sự rối loạn mà là Chúa của sự hòa bình. Trong tất cả các hội thánh của Thượng Đế ³⁴đàn bà phải im lặng trong các buổi nhóm họp, không được lên tiếng, nhưng phải tuân theo luật pháp qui định. ³⁵Nếu họ muốn học điều gì thì phải hỏi chồng mình ở nhà. Đàn bà lên tiếng trong các buổi nhóm họp là không phải lẽ. ³⁶Có phải lời dạy dỗ của Thượng Đế đến từ anh chị em không? Hay là chỉ có một mình anh chị em là có sự dạy dỗ ấy?

³⁷Ai cho mình là nhà tiên tri hay người thiêng liêng thì phải hiểu rằng lời tôi viết cho anh chị em đây là mệnh lệnh của Chúa. ³⁸Ai gạt bỏ lời dạy này sẽ bị Thượng Đế gạt bỏ lại.

³⁹Thưa anh chị em, hãy thật lòng ao ước nói tiên tri. Tuy nhiên không nên ngăn cản việc nói ngôn ngữ lạ. ⁴⁰Nhưng việc nào cũng phải làm cho đúng cách và có thứ tự.

Tin Mừng về Chúa Cứu Thế

15 ¹Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em nhớ lại Tin Mừng tôi đã mang đến mà anh chị em đã nhận và đang vững mạnh trong đó. ²Anh chị em sẽ được cứu nếu cứ vững tin theo điều tôi đã chỉ dạy. Nếu không thì dù có tin cũng vô ích.

³Tôi truyền lại cho anh chị em điều tôi đã nhận mà điều hệ trọng nhất như sau: Chúa Cứu Thế chết vì tội chúng ta theo lời Thánh Kinh; ⁴Ngài được chôn và sống lại vào ngày thứ ba theo lời Thánh Kinh; ⁵Ngài hiện ra cho Phia-rô và mười hai sứ đồ. ⁶Sau đó Ngài hiện ra cho hơn năm trăm tín hữu cùng thấy. Hầu hết những người ấy vẫn còn sống, tuy một số đã qua đời. ⁷Rồi Ngài hiện ra cho Gia-cơ và sau đó hiện ra cho tất cả các sứ đồ. ⁸Cuối cùng, Ngài hiện ra cho tôi—như người sinh sau đẻ muộn.

⁹Vì tất cả các sứ đồ khác đều cao trọng hơn tôi. Thật ra tôi chẳng đáng được gọi là sứ đồ vì tôi đã tàn hại hội thánh của Thượng Đế. ¹⁰Nhưng ân phúc của Ngài đã giúp tôi được như ngày nay, và ân ấy quả không uống phí. Tôi làm việc vất vả hơn tất cả các sứ đồ khác. Thật ra không phải tôi mà là ân phúc Thượng Đế cho tôi. ¹¹Cho nên dù tôi hay các sứ đồ kia giảng cho anh chị em, việc ấy không quan trọng. Điều quan trọng là chúng tôi giảng cùng một điều, là điều anh chị em đã tin nhận.

Chúng ta sẽ sống lại từ kẻ chết

¹²Vì chúng tôi rao giảng rằng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết thì tại sao trong anh chị em vẫn có người bảo rằng kẻ chết sẽ không sống lại? ¹³Nếu chưa hề có ai chết mà sống lại thì Chúa Cứu Thế cũng đã không sống lại từ kẻ chết nữa. ¹⁴Và nếu Chúa Cứu Thế không sống lại thì lời giảng của chúng tôi vô ích, và đức tin anh chị em cũng thế. ¹⁵Ngoài ra, chúng tôi còn mang tội nói dối về Thượng Đế vì chúng tôi làm chứng rằng Ngài đã khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết. Nếu kẻ chết không sống lại thì Thượng Đế cũng không khiến Chúa Cứu Thế sống lại nữa. ¹⁶Nếu kẻ chết không sống lại thì Chúa Cứu Thế cũng không sống lại. ¹⁷Và nếu Chúa Cứu Thế không sống lại thì đức tin anh chị em chẳng có nền tảng; anh chị em vẫn còn mang tội mình. ¹⁸Và những người chết trong Chúa Cứu Thế sẽ bị diệt mất. ¹⁹Nếu chúng ta chỉ nuôi hi vọng về Chúa Cứu Thế trong đời này mà thôi thì chúng ta là người tội nghiệp nhất trong tất cả mọi người sống trên thế gian.

²⁰Nhưng Chúa Cứu Thế đã thật sống lại từ trong kẻ chết—Ngài là người đầu tiên và là bằng chứng cho thấy rằng

những người đã qua đời sẽ sống lại. ²¹Vì do một người mà sự chết đến, thì cũng do một người mà có sự sống lại từ kẻ chết. ²²Trong A-đam, tất cả chúng ta đều chết. Cũng thế, trong Chúa Cứu Thế tất cả chúng ta đều sẽ được sống lại. ²³Tuy nhiên mọi người sẽ được sống lại theo thứ tự. Chúa Cứu Thế là người đầu tiên sống lại, rồi đến những người thuộc về Ngài, khi Chúa Cứu Thế trở lại. ²⁴Sau đó là thời kỳ tận thế. Lúc ấy Chúa Cứu Thế sẽ tiêu diệt tất cả các bậc cầm quyền, các thế lực và giao nước lại cho Thượng Đế là Cha Ngài. ²⁵Chúa Cứu Thế sẽ cai trị cho đến khi Ngài đặt hết mọi kẻ thù dưới quyền cai trị của mình. ²⁶Kẻ thù bị tiêu diệt cuối cùng là sự chết. ²⁷Thánh Kinh chép rằng Thượng Đế sẽ đặt hết mọi vật dưới quyền cai trị của Ngài.^a Khi Thánh Kinh viết “mọi vật” dưới quyền Ngài thì điều ấy không có nghĩa là kể luôn Thượng Đế, Đấng đặt mọi vật dưới quyền Chúa Cứu Thế. ²⁸Sau khi mọi vật đã được đặt dưới quyền mình xong thì Đức Chúa Con cũng sẽ tự đặt mình dưới quyền Thượng Đế là Đấng đã đặt mọi sự dưới quyền mình. Bấy giờ Thượng Đế sẽ hoàn toàn quản trị mọi loài.

²⁹Nếu kẻ chết không sống lại thì tại sao người ta chịu phép báp-têm vì những người chết? Nếu kẻ chết không sống lại thì chịu phép báp-têm vì họ để làm gì?

³⁰Còn chúng tôi thì sao? Tại sao chúng tôi lại tự đưa mình vào chốn hiểm nguy mỗi giờ? ³¹Tôi chết mỗi ngày. Thưa anh chị em, điều ấy quả đúng như thế cũng như điều tôi khoe về anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta cũng đúng nữa. ³²Nếu tôi suy nghĩ theo con người mà chiến đấu với dã thú ở thành Ê-phê-sô thì có ích gì đâu? Nếu kẻ chết không sống lại thì

^a15:27 Thượng Đế ... Ngài Thi thiên 8:6.

“Chúng ta hãy ăn, uống cho thỏa thích vì ngày mai chúng ta đều chết hết.”^a

³³Đừng mắc lừa, “Bạn xấu làm hư tính tốt.” ³⁴Hãy trở lại lối suy nghĩ chính đáng của anh chị em và đừng phạm tội nữa. Một vài người trong anh chị em không biết Thượng Đế là gì—tôi nói thế để anh chị em tự xấu hổ.

Chúng ta sẽ mang thân xác nào?

³⁵Tuy nhiên có người sẽ hỏi, “Người chết sống lại ra sao? Họ sẽ mang thân xác nào?” ³⁶Kẻ đại ơi! Khi anh chị em gieo hạt giống thì hạt ấy phải chết dưới lòng đất trước rồi mới sống lại và mọc lên. ³⁷Khi anh chị em gieo hạt thì hình thể của nó khác với hình thể sau này. Hạt giống anh chị em gieo có thể chỉ là một hạt thừng, lúa mì hay bất cứ hạt gì. ³⁸Nhưng Thượng Đế đã định hình thể cho nó. Mỗi loại hạt có một hình thể riêng. ³⁹Mọi loài xác thịt đều khác nhau: Xác thịt loài người khác, loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. ⁴⁰Có những hình thể thuộc về trời, có hình thể thuộc về đất. Hình thể thuộc về trời có vẻ đẹp khác với vẻ đẹp của hình thể thuộc về đất. ⁴¹Mặt trời có một vẻ đẹp của nó, mặt trăng có vẻ đẹp khác, ngôi sao cũng có vẻ đẹp khác nữa. Mỗi ngôi sao có vẻ đẹp riêng của nó.

⁴²Kẻ chết sống lại cũng thế. Thân thể đã được gieo sẽ bị mục nát tiêu tan nhưng sẽ được phục sinh và mang lấy một sự sống bất diệt. ⁴³Thân thể khi gieo là nhục, nhưng sống lại là vinh. Khi gieo là yếu, nhưng sống lại là mạnh. ⁴⁴Khi gieo là thân xác vật chất, khi sống lại là thể chất thiêng liêng.

Có thân xác vật chất thì cũng có thân thể thiêng liêng. ⁴⁵Như Thánh Kinh ghi,

^a15:32 “Chúng ta hãy ... chết hết” Ê-sai 22:13; 56:12.

“A-đam, người đầu tiên trở nên con người sống.”^b Nhưng A-đam sau cùng là thân linh ban sự sống. ⁴⁶Không phải người thiêng liêng đến trước, mà là người vật chất đến trước rồi mới đến người thiêng liêng. ⁴⁷Người đầu tiên đến từ bụi đất. Người thứ nhì đến từ thiên đàng. ⁴⁸Người thuộc về đất thì giống người từ đất ra. Nhưng người thuộc về trời thì giống người thuộc về trời. ⁴⁹Chúng ta được tạo nên giống người thuộc về đất ra sao, thì cũng sẽ được tạo nên giống người thuộc về trời như thế.

⁵⁰Anh chị em ơi, tôi xin thưa điều này: Thịt và máu không thể hưởng Nước Trời được đâu. Vật mục nát không thể nào dự phần với vật không bao giờ bị mục nát. ⁵¹Tôi tiết lộ cho anh em điều bí mật này: Tất cả chúng ta đều sẽ không chết hết nhưng sẽ được biến hóa. ⁵²Sự biến hóa ấy sẽ xảy ra trong tích tắc, nhanh như chớp mắt—khi tiếng kèn chót thổi lên. Lúc đó, những người đã chết sẽ thức dậy để sống đời đời và tất cả chúng ta là kẻ đang sống đều sẽ được biến hóa. ⁵³Thân thể mục nát này phải mặc lấy thân thể không bao giờ chết. ⁵⁴Cho nên thân thể mục nát này sẽ mặc lấy thân thể không bao giờ mục nát. Thân thể chết này sẽ mặc lấy thân thể không bao giờ chết. Khi biến cố ấy xảy ra thì lời Thánh Kinh sau đây sẽ được thành tựu:

“Sự chết đã bị tiêu diệt đời đời trong đấng thắng.” Ê-sai 25:8

⁵⁵“Này sự chết, chiến thắng của mây đầu rồi?”

Này sự chết, nọc độc của mây đầu rồi?” O-sê 13:14

⁵⁶Nọc độc của sự chết là tội lỗi, và quyền lực của tội lỗi là luật pháp.

^b15:45 “A đam ... người sống” Sáng thế 2:7.

⁵⁷Nhưng cảm tạ Thượng Đế! Ngài đã cho chúng ta chiến thắng qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế của chúng ta.

⁵⁸Cho nên thưa anh chị em, hãy vững mạnh. Đừng để điều gì lay chuyển mình. Bao giờ cũng hết lòng phục vụ Chúa vì biết rằng công khó của anh chị em trong Chúa không uổng phí đâu.

Giúp đỡ các tín hữu khác

16 ¹Bây giờ tôi sẽ bàn đến việc quyền góp cho các con dân Chúa. Anh chị em nên làm theo điều tôi khuyên dạy các hội thánh miền Ga-la-ti: ²Vào ngày đầu tuần, mỗi người trong anh chị em dành riêng ra một số tiền tùy khả năng. Làm như thế thì không cần đợi tôi đến rồi mới thu góp. ³Khi tôi đến, tôi sẽ gởi cho đại diện của anh chị em mang tiền quyền góp của tôi về Giê-ru-sa-lem cùng với thư giới thiệu, ⁴và nếu tôi nên đi thì họ sẽ đi chung với tôi.

Dự định của Phao-lô

⁵Tôi dự định băng qua Ma-xê-đoan rồi sau đó sẽ ghé thăm anh chị em. ⁶Có lẽ tôi sẽ thăm anh chị em ít lâu hoặc ở lại suốt mùa đông. Rồi nhờ anh chị em giúp tôi lên đường đến nơi nào tôi định đi. ⁷Tôi không muốn chỉ ghé qua thăm anh chị em mà thôi. Nếu Chúa cho phép thì tôi sẽ ở lại thăm anh chị em lâu hơn. ⁸Nhưng tôi sẽ lưu lại Ê-phê-sô cho đến Lễ Thất Tuần, ⁹vì tôi có một cơ hội rất tốt để thực hiện một công tác đang lớn mạnh của tôi tại đó. Nhưng đồng thời cũng có nhiều người chống đối.

¹⁰Khi Ti-mô-thê đến, anh chị em hãy giúp anh ấy để anh thấy thoải mái. Nhớ rằng anh cùng làm công việc Chúa giống như tôi vậy. ¹¹Vì thế, chớ có ai xem thường anh nhưng hãy giúp anh lên đường bình yên để anh có thể trở về

với tôi. Tôi mong anh trở về cùng với các anh em khác.

¹²Còn về phần anh A-bô-lô: Tôi khuyến khích anh thăm anh chị em cùng với các anh em khác. Hiện tại anh chưa thể đi được nhưng anh sẽ đến thăm khi có dịp.

Kết thư

¹³Hãy sáng suốt và thận trọng. Hãy vững mạnh trong đức tin. Hãy can đảm và bạo dạn. ¹⁴Làm việc gì cũng do tình yêu.

¹⁵Anh chị em biết gia đình Tê-pha-na là những tín hữu đầu tiên thuộc miền Nam Hi-lạp. Họ đã hết lòng giúp đỡ con dân Chúa. Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em ¹⁶hãy vâng theo sự lãnh đạo của những người như thế cùng những người khác đang làm việc và phục vụ chung với họ.

¹⁷Tôi mừng vì Tê-pha-na, Pho-tu-na và A-chai-cút đã đến nơi. Mặc dù anh chị em không có mặt tại đây nhưng họ đã đại diện anh chị em. ¹⁸Họ khích lệ lòng tôi và anh chị em rất nhiều. Anh chị em nên nhìn nhận giá trị của những người như thế.

¹⁹Các hội thánh miền Á châu gởi lời chào thăm anh chị em. A-qui-la và Rít-xi-la cũng gởi lời chào thăm thân ái đến anh chị em trong Chúa. Hội thánh họp lại tại nhà họ cũng chào thăm anh chị em. ²⁰Tất cả anh chị em có mặt tại đây chào thăm. Mỗi người hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.

²¹Tôi, Phao-lô, chính tay viết lời chào này cho anh chị em.

²²Ai không yêu mến Chúa thì hãy để cho họ xa cách Chúa—chịu chết mất đời đời!

Lạy Chúa, xin hãy đến.

²³Nguyện ân phúc Chúa Giê-xu ở với anh chị em.

²⁴Nguyện tình yêu của tôi ở với tất cả anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Thư thứ hai gửi cho người

Cô-rinh

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Ti-mô-thê, anh em chúng ta trong Ngài.

Kính gửi hội thánh của Thượng Đế tại Cô-rinh và tất cả con dân Chúa khắp miền Nam Hi-lạp.

²Nguyên xin ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở cùng anh chị em.

Phao-lô cảm tạ Thượng Đế

³Cảm tạ Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đầy lòng thương xót và an ủi. ⁴Ngài an ủi chúng tôi trong mọi cảnh khó khăn, nên chúng tôi có thể dùng sự an ủi ấy mà an ủi những người cũng gặp đồng hoàn cảnh. ⁵Chúng tôi san sẻ mọi nỗi khổ mà Chúa Cứu Thế đã gánh chịu. Do đó chúng tôi đã nhận được nhiều an ủi qua Ngài. ⁶Nếu chúng tôi gặp cảnh khó khăn là để cho anh chị em được an ủi và được cứu rỗi, và nếu chúng tôi được an ủi thì chính anh chị em cũng được an ủi. Cho nên anh chị em có thể nhẫn nại chịu đựng những nỗi khổ như chúng tôi. ⁷Chúng tôi hi vọng vững chắc về anh chị em vì biết rằng anh chị em cũng san sẻ những nỗi khổ và niềm an ủi mà chúng tôi đã nhận.

⁸Thưa anh chị em*, chúng tôi muốn anh chị em biết những nỗi khổ chúng tôi đã chịu trong miền Á châu. Chúng tôi bị đè nén quá sức đến nỗi hết hi vọng sống. ⁹Thật thế, chúng tôi yên trí

mình sắp chết đến nơi. Nhưng việc ấy xảy ra để chúng tôi không còn tin vào mình nhưng tin cậy Thượng Đế là Đấng khiến kẻ chết sống lại. ¹⁰Thượng Đế đã giải thoát chúng tôi khỏi những hiểm nguy sắp chết đó, nên chúng tôi tin chắc rằng Ngài sẽ còn giải cứu chúng tôi nữa. ¹¹Anh chị em có thể giúp chúng tôi bằng lời cầu nguyện. Nhờ thế mà nhiều người sẽ cảm tạ vì chúng tôi và nhờ lời cầu nguyện của anh chị em mà Thượng Đế đã ban phúc cho chúng tôi.

Thay đổi trong chương trình của Phao-lô

¹²Đây là điều chúng tôi có thể kiêu hãnh và là điều chúng tôi mạnh dạn tuyên bố mà không xấu hổ với lương tâm: Tức là trong mọi việc chúng tôi làm trên thế gian và nhất là đối với anh chị em, chúng tôi đều làm với lòng chân thành ngay thật từ Thượng Đế vì chúng tôi làm nhờ ân phúc của Thượng Đế chứ không nhờ sự khôn ngoan của thế gian. ¹³⁻¹⁴Chúng tôi chỉ viết những gì mà anh chị em có thể đọc và hiểu. Hi vọng rằng nếu anh chị em hiểu một ít về chúng tôi, anh chị em sẽ có thể hiểu tất cả. Lúc ấy anh chị em sẽ hãnh diện về chúng tôi cũng như chúng tôi sẽ hãnh diện về anh chị em vào ngày Chúa Giê-xu chúng ta trở lại.

¹⁵Tôi tin chắc điều ấy cho nên tôi đã dự định thăm viếng anh chị em để anh chị em nhận ân phúc gấp đôi. ¹⁶Tôi định thăm anh chị em trên đường qua

Ma-xê-đoan và trên đường về. Tôi cần anh chị em giúp cho chuyến đi của tôi sang miền Giu-đi-a. ¹⁷Anh chị em nghĩ rằng tôi dự định như thế một cách lửng lơ sao? Hay là anh chị em cho rằng tôi hoạch định chương trình giống như thế gian, nghĩa là khi thế này, khi thế khác.

¹⁸Nếu anh chị em tin Thượng Đế và Ngài là Đấng đáng tin, thì anh chị em có thể tin rằng điều chúng tôi nói với anh chị em trước sau như một. ¹⁹Chúa Cứu Thế, Con Thượng Đế mà tôi, Xi-la và Ti-mô-thê rao giảng cho anh chị em không thể vừa phải lại vừa không được. Trong Ngài chỉ có phải mà thôi. ²⁰Vì mọi lời hứa của Thượng Đế chỉ có ‘phải’ ở trong Chúa Cứu Thế và qua Chúa Cứu Thế chúng ta ‘thưa phải’ cho vinh hiển Ngài. ²¹Nên nhớ rằng Thượng Đế là Đấng khiến chúng ta vững mạnh trong Chúa Cứu Thế. Ngài cũng đã khiến chúng ta làm dân được Ngài chọn. ²²Ngài đóng ấn trên chúng ta để chứng tỏ rằng chúng ta thuộc về Ngài đồng thời ban Thánh Linh vào lòng để làm vật bảo đảm cho lời hứa của Ngài.

²³Tôi thưa với anh chị em điều này và có Thượng Đế làm chứng: Lý do tôi không trở về Cô-rinh được là để tránh cho anh chị em khỏi bị trừng phạt và đau buồn. ²⁴Chúng tôi không muốn cai trị đức tin anh chị em. Đức tin anh chị em đã vững mạnh rồi. Còn chúng tôi là bạn đồng công cùng làm việc để anh chị em được vui mừng.

2 ¹Cho nên tôi nhất quyết rằng chuyến viếng thăm sắp đến của tôi không phải là một dịp để khiến anh chị em buồn. ²Nếu tôi làm anh chị em buồn thì ai là người làm cho tôi vui? Chỉ có một mình anh chị em có thể làm cho tôi vui được thôi—đó là những người mà tôi đã làm buồn. ³Tôi viết thư này là vì lý do sau: Khi tôi đến cùng anh chị em

tôi sẽ không bị buồn vì những người đáng lẽ làm cho tôi vui. Tôi tin chắc tất cả các anh chị em cũng chia sẻ niềm vui ấy của tôi. ⁴Lúc viết bức thư trước, lòng tôi rất bối rối và đau buồn. Tôi viết cho anh chị em mà rơi nước mắt. Tôi viết, không phải để làm cho anh chị em buồn mà là để anh chị em biết tôi yêu anh chị em đến mức nào.

Hãy tha thứ kẻ có tội

⁵Có người trong anh chị em gây ra điều buồn rầu, không phải cho tôi mà là cho anh chị em. Tôi muốn nói là người ấy gây buồn cho tất cả chúng ta ít nhiều. Tôi không muốn phóng đại làm gì. ⁶Sự trừng phạt mà hầu hết anh chị em làm cho người đó đã đủ rồi. ⁷Nhưng bây giờ anh chị em nên tha thứ và an ủi người ấy để họ không quá buồn bã đến nỗi muốn bỏ cuộc. ⁸Cho nên tôi xin anh chị em hãy tiếp tục chứng tỏ tình yêu thương với người ấy. ⁹Tôi viết để thử xem anh chị em có vâng theo mọi việc hay không. ¹⁰Nếu anh chị em tha thứ ai thì tôi cũng tha thứ người ấy. Và điều tôi tha—nếu có gì để tôi tha—là vì anh chị em, giống như Chúa Cứu Thế đang ở cùng tôi. ¹¹Tôi làm như thế để Sa-tăng không thể lợi dụng vì chúng ta đã rõ âm mưu của nó.

Nỗi lo âu của Phao-lô đang khi ở Trô-ách

¹²Khi tôi đến thành Trô-ách để rao giảng Tin Mừng của Chúa Cứu Thế thì thấy Ngài đã cho tôi một cơ hội tốt tại đó. ¹³Nhưng tôi không an tâm vì không gặp anh em tôi là Tít ở đó. Cho nên tôi từ giã các anh chị em ở Trô-ách để lên đường qua Ma-xê-đoan.

Sự đắc thắng trong Chúa Cứu Thế

¹⁴Nhưng tạ ơn Thượng Đế, Đấng lúc nào cũng đưa chúng ta đến đắc thắng trong Chúa Cứu Thế. Ngài dùng chúng

tôi rải sự hiểu biết về Ngài khắp nơi như hương thơm. ¹⁵Cửa lễ chúng tôi dâng cho Thượng Đế là hương thơm của Chúa Cứu Thế ở giữa những người được cứu và những người bị chết mất. ¹⁶Đối với những kẻ bị chết mất, chúng tôi là mùi của sự chết đưa đến cái chết, nhưng đối với người được cứu, chúng tôi là mùi thơm của sự sống đưa đến sự sống. Ai có thể làm được điều ấy? ¹⁷Chúng tôi không thủ lợi bằng cách buôn bán lời Thượng Đế như nhiều người khác đã làm nhưng trong Chúa Cứu Thế chúng tôi nói ra lời chân thật như những sứ giả của Thượng Đế đứng trước mặt Ngài.

Đầy tớ của giao ước mới

3 ¹Có phải chúng tôi lại bắt đầu tự khoe khoang rồi chẳng? Chúng tôi có cần thư giới thiệu đến cho anh chị em hoặc từ anh chị em giống như những người khác không? ²Chính anh chị em là bức thư ấy, viết trên lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đọc. ³Anh chị em chứng tỏ rằng mình là bức thư từ Chúa Cứu Thế gửi qua chúng tôi. Thư ấy không viết bằng mực mà bằng Thánh Linh của Thượng Đế hằng sống. Không phải viết trên bảng đá^a mà là trên lòng người.

⁴Chúng tôi dám nói như thế là vì qua Chúa Cứu Thế chúng tôi tin chắc nơi Thượng Đế. ⁵Chúng tôi không dám bảo rằng tự mình làm nổi việc gì nhưng Thượng Đế là Đấng giúp chúng tôi. ⁶Ngài khiến chúng tôi trở thành đầy tớ phục vụ giao ước mới kết lập giữa Ngài và dân sự của Ngài. Giao ước mới này không phải là luật pháp viết bằng chữ mà là do Thánh Linh. Luật viết đưa đến sự chết nhưng Thánh Linh dẫn đến sự sống.

^a3:3 *bảng đá* Luật lệ Mô-se được viết trên bảng khắc bằng đá (Xuất Ai-Cập 24:12; 25:16).

Giao ước mới mang đến vinh hiển lớn hơn

⁷Nếu hệ thống cũ vốn đưa đến sự chết đã được viết bằng chữ trên bảng đá, được trao cùng với vinh quang của Thượng Đế khiến gương mặt Mô-se sáng rực đến nỗi dân Ít-ra-en không thể nhìn. Sau đó vinh quang ấy biến mất. ⁸Huống hồ khi hệ thống mới do Thánh Linh mang đến lại còn vinh quang hơn thế nào nữa. ⁹Nếu giao ước cũ vốn kết tội loài người còn vinh quang như vậy thì huống hồ giao ước mới khiến con người hòa thuận lại với Thượng Đế sẽ vinh quang rực rỡ đến mức nào. ¹⁰Hệ thống cũ có vinh quang nhưng vinh quang ấy bị lu mờ khi so với vinh quang rực rỡ hơn của hệ thống mới. ¹¹Nếu hệ thống cũ vốn biến mất mà còn có vinh quang thì hệ thống mới vốn còn đời đời sẽ có vinh quang rực rỡ đến mức nào.

¹²Vì có hi vọng ấy nên chúng ta rất bạo dạn. ¹³Không giống như Mô-se phải lấy khăn che để dân Ít-ra-en không thấy mặt mình. Vinh quang ấy dần dần biến đi còn Mô-se thì không muốn họ thấy nó biến mất. ¹⁴Nhưng trí họ bị khép kín, cho nên đến ngày nay khi nghe đọc giao ước cũ thì họ vẫn còn như bị cái khăn che khuất. Chỉ có Chúa Cứu Thế mới cất cái khăn ấy khỏi họ thôi. ¹⁵Đến nỗi đến ngày nay, khi đọc luật Mô-se, trí họ vẫn như bị cái khăn che. ¹⁶Nhưng khi họ thay đổi và trở lại theo Chúa thì cái khăn ấy sẽ bị lấy đi. ¹⁷Chúa là Thánh Linh. Hễ Thánh Linh của Chúa ở đâu thì nơi đó có tự do. ¹⁸Chúng ta không che mặt vì chúng ta thấy vinh quang của Chúa và chúng ta đã được biến hóa trở nên giống như Ngài. Sự biến hóa ấy trong chúng ta càng mang vinh quang rực rỡ hơn nữa vì vinh quang đó đến từ Chúa là Thánh Linh.

Giảng Tin Mừng

4 ¹Thượng Đế, Đấng giàu lòng thương xót, trao cho chúng tôi công tác này, nên chúng tôi không bỏ cuộc. ²Nhưng chúng tôi đã từ bỏ những lối hư xấu và lén lút cũ. Chúng tôi không dùng mưu mẹo và cũng không tráo đổi lời dạy của Thượng Đế. Chúng tôi giảng dạy sự thật một cách rõ ràng, cho mọi người thấy chúng tôi là ai để trong lòng họ biết chúng tôi là người thế nào trước mặt Thượng Đế. ³Nếu Tin Mừng mà chúng tôi rao giảng bị che khuất, là chỉ che khuất với những người bị chết mất thôi. ⁴Ma quỷ là kẻ thống trị đời này làm mù tâm trí những người không tin. Họ không thể nhìn thấy ánh sáng của Tin Mừng—tức Tin Mừng về sự vinh hiển của Chúa Cứu Thế, hình ảnh của Thượng Đế. ⁵Chúng tôi không giảng về chính mình nhưng giảng rằng Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa và vì Ngài chúng tôi làm tôi tớ phục vụ anh chị em. ⁶Thượng Đế xưa kia đã phán, “Ánh sáng phải chiếu ra từ trong tối tăm!” Cũng chính Thượng Đế ấy đã khiến ánh sáng Ngài soi trong lòng chúng tôi để chúng tôi biết vinh hiển của Thượng Đế nơi gương mặt của Chúa Cứu Thế.

Của báu thiêng liêng đựng trong bình đất

⁷Chúng tôi nhận được của báu này từ Thượng Đế nhưng chúng tôi chẳng khác nào cái bình bằng đất dùng đựng của báu ấy. Như thế để chứng tỏ rằng quyền năng lớn lao là do Thượng Đế đến chứ không phải do chúng tôi. ⁸Chúng tôi bị vấp khốn nhưng không bị đè bẹp, bị bối rối nhưng không tuyệt vọng ⁹Chúng tôi bị hành hại nhưng Thượng Đế không lia bỏ chúng tôi. Đôi khi chúng tôi bị tổn thương nhưng chưa chết. ¹⁰Chúng tôi mang

cái chết của Chúa Giê-xu trong thân thể để sự sống của Ngài cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi. ¹¹Tuy rằng chúng tôi sống, nhưng vì Chúa Giê-xu, chúng tôi luôn luôn gặp nguy hiểm, kể cái chết để sự sống của Ngài tỏ ra trong thân thể chết của chúng tôi. ¹²Cho nên sự chết hành động trong chúng tôi còn sự sống hành động trong anh chị em.

¹³Như Thánh Kinh viết, “Tôi tin nên tôi nói.”^a Đức tin của chúng tôi cũng như thế. Chúng tôi tin nên mới nói. ¹⁴Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết nên chúng tôi tin rằng Ngài cũng sẽ khiến chúng tôi sống lại với Chúa Giê-xu và đặt chúng tôi cùng anh chị em đứng trước mặt Ngài. ¹⁵Mọi điều ấy được thực hiện vì ích lợi cho anh chị em để ân phúc Thượng Đế được ban cho nhiều người, để họ tạ ơn vì sự vinh hiển của Ngài càng tràn ngập.

Sống bằng đức tin

¹⁶Cho nên chúng tôi không thất vọng, dù thân xác bề ngoài càng ngày càng già yếu nhưng tinh thần bên trong mỗi ngày một đổi mới. ¹⁷Hiện chúng tôi đang gặp ít nhiều khó khăn tạm nhưng những điều ấy chuẩn bị cho chúng tôi nhận được vinh hiển đời đời vô hạn. ¹⁸Chúng ta không đặt tầm mắt mình trên điều thấy được mà là trên điều không thấy được. Vì điều thấy được chỉ tạm thời thôi nhưng điều không thấy được mới còn đời đời.

5 ¹Chúng ta biết khi thân xác này—tức cái lều tạm mà chúng ta đang sống trên đất này—bị tiêu hủy thì Thượng Đế sẽ cho chúng ta một nhà

^a4:13 “Tôi ... nói” Thi thiên 116:10.

khác không do tay người xây nên, là nhà còn đời đời trên thiên đàng. ²Hiện tại chúng ta đang rên rỉ trong lều tạm này. Chúng ta mong Thượng Đế cho chúng ta nhà trên thiên đàng, ³vì ở trong nhà ấy chúng ta sẽ không bị trần trướng. ⁴Trong khi đang sống trong thân xác này chúng ta rên rỉ dưới gánh nặng. Chúng ta không muốn bị trần trướng nhưng chúng ta mong được mặc lấy nhà trên thiên đàng. Lúc ấy thân xác chết này sẽ được mặc lấy sự sống. ⁵Vì thế mà Thượng Đế dựng nên chúng ta và Ngài cũng đã cho Thánh Linh làm vật bảo đảm cho sự sống mới ấy.

⁶Cho nên chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi biết rằng khi còn sống trong thân xác này thì cách xa Chúa. ⁷Chúng ta sống bằng đức tin, không phải bằng mắt thấy. ⁸Vì thế mà tôi nói, chúng tôi rất bạo dạn. Chúng tôi rất muốn rời bỏ thân xác này để về nhà với Chúa. ⁹Dù ở đây hay ở thiên đàng, mục đích duy nhất của chúng tôi là làm vui lòng Thượng Đế. ¹⁰Tất cả chúng ta đều sẽ trình diện trước Chúa Cứu Thế để chịu xét xử. Mỗi người sẽ nhận lãnh điều mình đáng lãnh do những việc tốt hay xấu mình làm trong thân xác này.

Trở nên bạn hữu của Thượng Đế

¹¹Vì kính sợ Chúa nên chúng tôi tìm cách thuyết phục mọi người biết sự thật. Thượng Đế hiểu rõ chúng tôi và tôi tin rằng trong thâm tâm anh chị em cũng hiểu rõ chúng tôi nữa. ¹²Chúng tôi không cần tự khoe với anh chị em lần nữa, nhưng muốn tìm cách cho anh chị em biết để anh chị em có thể tự hào về chúng tôi. Như thế anh chị em có thể đối đáp với những kẻ chỉ khoe về bề ngoài mà không có trong lòng. ¹³Nếu chúng tôi điên rồ, là vì Chúa.

Nếu chúng tôi tỉnh táo, là vì anh chị em. ¹⁴Tình yêu Chúa Cứu Thế ngự trị trong chúng tôi nên chúng tôi tin Đấng đã chết vì mọi người để tất cả chúng ta đồng chết. ¹⁵Chúa Cứu Thế chết vì mọi người để những người sống không còn vì mình mà sống nữa. Ngài chết thay cho họ và sống lại từ kẻ chết để từ nay trở đi, họ sẽ sống cho Ngài.

¹⁶Từ nay về sau chúng tôi không còn suy nghĩ theo cách thế gian nữa. Trước kia chúng tôi suy nghĩ về Chúa Cứu Thế theo cách thế gian nhưng nay chúng tôi không suy nghĩ về ai theo cách ấy nữa. ¹⁷Nếu ai thuộc về Chúa Cứu Thế, người ấy là một người mới. Mọi việc cũ đã qua đi hết; hiện giờ mọi việc đều đã đổi mới! ¹⁸Đó là do Thượng Đế thực hiện. Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã làm cho chúng ta giảng hòa lại với Ngài; đồng thời giao cho chúng ta nhiệm vụ rao cho mọi người biết về sự giảng hòa mà chúng ta hiện đang có với Ngài. ¹⁹Thượng Đế ngự trong Chúa Cứu Thế và giảng hòa thế gian lại với Ngài. Trong Chúa Cứu Thế, Thượng Đế không còn kết tội thế gian nữa. Ngài giao cho chúng ta nhiệm vụ giảng hòa này. ²⁰Chúng tôi được sai rao giảng về Chúa Cứu Thế như thể Thượng Đế đã nhờ chúng tôi kêu gọi anh chị em. Khi chúng tôi nài xin anh chị em giảng hòa lại với Thượng Đế là chúng tôi nói thay cho Chúa Cứu Thế. ²¹Chúa Cứu Thế vốn không có tội lỗi nhưng Thượng Đế đã khiến Ngài trở nên tội lỗi vì chúng ta để nhờ Ngài mà chúng ta có được các đức tính của Thượng Đế.

6 ¹Chúng tôi là bạn đồng công với Thượng Đế cho nên chúng tôi nài xin anh chị em: Đừng làm uổng phí ân

tứ anh chị em đã nhận từ Thượng Đế.

²Thượng Đế đã phán,

“Ta đã nghe lời cầu nguyện
của người đúng lúc.

Ta đã cứu giúp người
trong ngày cứu rỗi.” Ê-sai 49:8

Tôi xin thưa với anh chị em, bây giờ là “đúng lúc,” và bây giờ là “ngày cứu rỗi.”

³Chúng tôi không muốn làm cơ vấp ngã cho người nào để không ai chỉ trích việc làm của chúng tôi. ⁴Trong mọi việc, chúng tôi luôn luôn chứng tỏ mình là đầy tớ Thượng Đế: Chúng tôi chấp nhận khổn khó, vất vả và thử thách. ⁵Chúng tôi bị đòn vọt, tù đầy. Gặp những người tức giận với chúng tôi rồi gây bạo động. Chúng tôi làm việc vất vả, có khi thiếu ăn, mất ngủ. ⁶Để chứng tỏ mình là đầy tớ của Thượng Đế chúng tôi dùng đời sống tinh sạch, hiểu biết, kiên nhẫn, nhân từ, bằng Thánh Linh, bằng lòng yêu thương chân thật, ⁷bằng lời nói thật, và bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi dùng nếp sống ngay thật để bênh vực mình khỏi mọi thứ. ⁸Có người tôn trọng chúng tôi nhưng cũng có kẻ chê trách chúng tôi. Có kẻ nói xấu chúng tôi nhưng cũng có người nói tốt về chúng tôi. Có người cho chúng tôi là kẻ nói dối nhưng chúng tôi luôn luôn nói điều chân thật. ⁹Trông như không ai biết, thế mà có nhiều người biết. Trông như sắp chết, thế mà vẫn còn sống, chúng tôi bị hình phạt nhưng lại chưa bị giết. ¹⁰Gặp đủ cảnh buồn mà trong lòng vẫn vui. Tuy nghèo mà lại làm cho nhiều người giàu có trong đức tin. Trông như không có gì cả mà lại có đủ mọi thứ.

¹¹Chúng tôi đã thẳng thắn giảng dạy anh chị em ở Cô-rinh và đã mở rộng lòng ra cho anh chị em. ¹²Lòng yêu mến của chúng tôi dành cho anh chị

em không hề dứt nhưng chính anh chị em đã dứt lòng yêu mến mà anh chị em dành chúng tôi. ¹³Tôi nói với anh chị em như với con cái mình. Hãy đối với chúng tôi như chúng tôi đối với anh chị em—hãy mở rộng lòng ra với chúng tôi.

Cảnh cáo về những người không tin

¹⁴Anh chị em không như những người chưa tin. Cho nên đừng kết bạn với họ. Xấu và tốt không thể đi chung nhau. Sáng và tối cũng không hòa hợp được ¹⁵Làm sao mà Chúa Cứu Thế và Bê-li-an, tức ma quỷ, thỏa hiệp được với nhau? Người tin có phần nào chung với người không tin? ¹⁶Đền thờ Thượng Đế làm sao liên kết được với thần tượng, mà chúng ta là đền thờ của Thượng Đế hằng sống. Như Thượng Đế đã phán,

“Ta sẽ sống và đi lại giữa họ.
Ta sẽ là Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta.”

Lê-vi 26:11-12

¹⁷“Chúa phán,
Hãy ra khỏi chúng nó,
hãy tách riêng ra.
Đừng đụng đến đồ dơ bẩn,
thì ta sẽ tiếp nhận các người.”

Ê-sai 52:11

¹⁸“Ta sẽ làm cha các người,
còn các người sẽ làm con trai
và con gái ta,
Chúa Toàn Năng phán như vậy.”

2 Sa-mu-ên 7:14; 7:8

7 ¹Các bạn thân mến, vì chúng ta có những lời hứa ấy cho nên chúng ta hãy giữ mình cho thánh sạch—khỏi những điều làm thân thể và linh hồn chúng ta dơ bẩn. Chúng ta hãy cố gắng trở nên thánh thiện trong nếp sống vì chúng ta kính sợ Thượng Đế.

Niềm vui của Phao-lô

²Hãy mở rộng lòng anh chị em cho chúng tôi. Chúng tôi không làm thiệt hại ai, không làm tổn thương đức tin người nào và cũng không lường gạt ai. ³Tôi nói thế không phải để đổ lỗi cho anh chị em đâu. Tôi đã từng nói là chúng tôi yêu thương anh chị em đến nỗi có thể chết vì anh chị em được. ⁴Tôi rất tin tưởng và rất hãnh diện về anh chị em. Anh chị em an ủi tôi rất nhiều, nên trong mọi hoàn cảnh khó khăn lúc nào tôi cũng hết sức vui mừng.

⁵Khi đến Ma-xê-đoan chúng tôi không yên thân. Chung quanh toàn là đe dọa. Bên ngoài thì tranh chiến, bên trong thì lo sợ. ⁶Nhưng Thượng Đế là Đấng an ủi kẻ khốn cùng, đã an ủi chúng tôi khi Tít đến. ⁷Chúng tôi được an ủi không những vì việc Tít đến mà còn vì sự an ủi anh chị em dành cho anh ấy. Tít đã thuật cho chúng tôi nghe rằng anh chị em rất mong gặp tôi và hơn nữa anh chị em rất hối hận về những điều anh chị em đã làm. Anh cũng cho tôi biết anh chị em rất lo lắng cho tôi, cho nên khi nghe như thế tôi lại càng vui hơn nữa.

⁸Dù bức thư của tôi làm anh chị em buồn thì tôi cũng không hối hận. Lúc đầu tôi hối hận vì đã làm anh chị em buồn nhưng cái buồn ấy ngắn thôi. ⁹Nay thì tôi vui không phải vì anh chị em buồn mà là vì cái buồn đã khiến anh chị em ăn năn. Anh chị em đã buồn rầu theo ý muốn Thượng Đế nên chúng tôi đã không làm tổn thương anh chị em tí nào. ¹⁰Sự buồn rầu theo ý Thượng Đế đưa đến sự ăn năn. Điều đó dẫn đến sự cứu rỗi, vì thế anh chị em không nên ân hận về cái buồn ấy. Nhưng cái buồn kiểu thế gian dẫn đến sự chết. ¹¹Anh chị em ngẫm mà xem—cái buồn theo ý Thượng Đế—đã thực hiện những gì

trên anh chị em? Nó khiến anh chị em sốt sắng hơn. Nó khiến anh chị em muốn chứng tỏ rằng mình không làm bậy. Nó khiến anh chị em vừa giận vừa lo sợ. Nó khiến anh chị em muốn gặp tôi. Nó khiến anh chị em lo âu. Nó khiến anh chị em muốn làm điều phải. Anh chị em đã chứng tỏ mình vô tội trong các điều ấy. ¹²Tôi viết bức thư đó, không phải để ám chỉ người làm quấy hoặc người bị thiệt hại mà để cho anh chị em thấy sự chăm sóc của anh chị em đối với tôi trước mặt Thượng Đế. ¹³Vì thế mà chúng tôi được yên ủi.

Không những chúng tôi được yên ủi mà thôi nhưng vui hơn nữa là vì thấy Tít rất hơn hở. Anh chị em khiến Tít được khích lệ rất nhiều. ¹⁴Tôi khoe với Tít về anh chị em và anh chị em đã chứng tỏ lời khoe của tôi là đúng. Những gì chúng tôi nói về anh chị em là thật và anh chị em chứng tỏ rằng những gì tôi khoe với Tít cũng thật luôn. ¹⁵Tình yêu của Tít đối với anh chị em càng gia tăng khi Tít nhớ rằng tất cả anh chị em sẵn sàng vâng lời. Anh chị em đã tiếp đón Tít trong sự sệt và kính nể. ¹⁶Tôi hết sức vui vì tôi có thể hết lòng tin tưởng anh chị em.

Sự dâng hiến của tín hữu

8 ¹Thư anh chị em, tôi muốn anh chị em biết về ân phúc mà Thượng Đế đã cho hội thánh ở Ma-xê-đoan. ²Dù họ bị thử nghiệm trăm chiều và rất nghèo khó thế mà họ đã dâng hiến rộng rãi vì niềm vui ở trong lòng họ. ³Tôi có thể nói rằng họ dâng hết khả năng của họ và còn vượt khả năng nữa. Không ai bảo họ phải dâng như thế. ⁴Nhưng họ nài nỉ chúng tôi cho họ được góp phần trong việc phục vụ con dân Chúa. ⁵Họ đã dâng theo cách mà chúng tôi không ngờ đến: Trước hết họ đã

dâng chính mình họ cho Chúa rồi dâng cho chúng tôi. Đó là điều Thượng Đế muốn. ⁶Cho nên tôi yêu cầu Tít giúp anh chị em hoàn tất công tác về ân phúc này vì Tít là người khởi đầu công tác ấy. ⁷Anh chị em xuất sắc về mọi mặt—về đức tin, về cách ăn nói, về sự hiểu biết, về lòng mong muốn giúp đỡ, và về lòng yêu thương mà anh chị em đã học nơi chúng tôi. Vì thế chúng tôi cũng muốn anh chị em xuất sắc trong ơn dâng hiến nữa.

⁸Tôi không truyền bảo anh chị em phải dâng nhưng tôi muốn xem thử tình yêu thương anh chị em ra sao so với những người khác là những người thực tâm muốn giúp đỡ. ⁹Anh chị em biết ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Ngài vốn giàu nhưng vì anh chị em đã trở nên nghèo để vì sự nghèo khó của Ngài mà anh chị em trở nên giàu.

¹⁰Đây là điều tôi nghĩ anh chị em nên làm: Năm ngoài anh chị em là người đầu tiên muốn dâng hiến và cũng là người đầu tiên đã dâng. ¹¹Bây giờ anh chị em nên hoàn tất công tác mà anh chị em đã bắt đầu. Như thế để cho “hành động” và “ước muốn” của anh chị em đi đôi với nhau. Có bao nhiêu dâng bấy nhiêu. ¹²Nếu anh chị em muốn dâng thì của dâng hiến của anh chị em sẽ được chấp nhận. Của dâng sẽ quý ở điều mình có chứ không phải dựa trên điều mình không có. ¹³Chúng tôi không muốn anh chị em túng quẫn trong khi những người khác dư dả, nhưng chúng tôi muốn mọi người đều bằng nhau. ¹⁴Nay thì anh chị em đã dư dả. Những gì anh chị em có sẽ giúp những người túng thiếu. Sau này, nếu anh chị em túng thiếu thì họ có thể giúp đỡ lại anh chị em, vậy là công bằng. ¹⁵Như Thánh Kinh chép,

“Người lượm nhiều cũng không dư, và kẻ lượm ít cũng chẳng thiếu.”

Xuất Ai-cập 16:18

Tít và các đồng bạn giúp đỡ

¹⁶Tôi tạ ơn Thượng Đế vì Ngài cho Tít có cùng một tình yêu giống như tình yêu tôi dành cho anh chị em. ¹⁷Tít vui lòng nhận công tác chúng tôi giao cho. Anh ấy rất muốn đến thăm anh chị em vì đó là ao ước của Tít. ¹⁸Chúng tôi gửi Tít đi cùng với một anh em nữa mà tất cả các hội thánh rất ca tụng vì tinh thần rao giảng Tin Mừng của anh. ¹⁹Ngoài ra, anh ấy còn là người được các hội thánh chọn lựa để cử đi cùng với chúng tôi khi chúng tôi trao món tiền tặng này. Chúng tôi làm việc này để mang vinh hiển về cho Chúa và cũng để chứng tỏ chúng tôi thực lòng muốn giúp đỡ.

²⁰Chúng tôi hết sức thận trọng để không ai chỉ trích cách chúng tôi quản lý một món tiền lớn như thế. ²¹Chúng tôi hết sức cố gắng để cả Chúa lẫn người đều thấy chúng tôi làm đúng.

²²Ngoài số tiền quyên tặng, chúng tôi cử một anh em cùng đi, một người lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ. Anh đã chứng tỏ rất đáng tin trong nhiều việc, và bây giờ anh lại càng mong muốn giúp đỡ nhiều hơn nữa vì anh rất tin tưởng anh chị em.

²³Về phần Tít—anh là bạn đồng công với tôi để giúp anh chị em. Còn về các anh em khác thì họ là những người được các hội thánh gửi đi. Họ mang vinh hiển về cho Chúa Cứu Thế. ²⁴Cho nên anh chị em hãy cho họ thấy lòng yêu thương của mình và lý do tại sao chúng tôi kêu hãnh về anh chị em để các hội thánh khác trông thấy.

Giúp đỡ các tín hữu khác

9 ¹Thật ra tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề giúp đỡ các

con dân Chúa. ²Tôi biết anh chị em muốn giúp đỡ. Tôi đã từng khoe với các anh chị em ở Ma-xê-đoan là các anh chị em miền Nam Hi-lạp đã sẵn lòng giúp đỡ từ năm ngoái. Và lòng mong muốn dâng hiến của anh chị em khích lệ hầu hết các anh chị em khác. ³Nhưng tôi gọi các anh em kia đến trước để cho thấy những lời khoe của chúng tôi về anh chị em không phải trống rỗng. Tôi muốn anh chị em sẵn sàng theo như điều tôi nói. ⁴Vì nếu người nào từ tôi hay từ Ma-xê-đoan đến mà thấy anh chị em không sẵn sàng thì chúng tôi sẽ ngỡ ngàng vì chúng tôi cứ yên trí anh chị em đã chuẩn bị rồi. Dĩ nhiên anh chị em cũng ngỡ ngàng nữa. ⁵Cho nên tôi nhờ các anh em ấy đến với anh chị em trước chúng tôi. Các anh em đó sẽ chuẩn bị món quà rộng rãi mà anh chị em đã hứa, để khi chúng tôi đến thì mọi việc đã sẵn sàng. Và cũng để cho thấy đó là món quà tự nguyện chứ không phải miễn cưỡng.

⁶Nên nhớ điều này: Ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều. ⁷Mỗi người nên tùy lòng mình mà dâng. Đừng dâng một cách miễn cưỡng hay gượng ép, vì Thượng Đế yêu người vui lòng dâng hiến. ⁸Ngài có thể cho anh chị em dư dả ân phúc để có thể dâng hiến cho các việc thiện. ⁹Như Thánh Kinh chép,

“Người rộng rãi giúp đỡ kẻ nghèo.

Những việc từ thiện người làm còn lại đến đời đời.” *Thi thiên 112:9*

¹⁰Thượng Đế là Đấng cấp hạt giống cho người làm ruộng, cho bánh làm thức ăn. Ngài sẽ cho các anh chị em đủ hạt giống để gieo, khiến những hạt ấy mọc lên và trúng mùa do lòng tốt của anh chị em. ¹¹Ngài sẽ làm cho anh chị em được giàu có mọi mặt để anh chị

em có thể dâng hiến rộng rãi. Và sự dâng hiến của anh chị em qua chúng tôi sẽ khiến cho nhiều người dâng lên lời cảm tạ Thượng Đế. ¹²Sự giúp đỡ của anh chị em không những cứu giúp những con dân Chúa đang túng thiếu mà còn khiến cho nhiều người tạ ơn Thượng Đế. ¹³Đó là bằng chứng của đức tin anh chị em. Nhiều người sẽ ca ngợi Thượng Đế vì rằng anh chị em vâng theo Tin Mừng của Chúa Cứu Thế—Tin Mừng mà anh chị em tin nhận—vì anh chị em chia sẻ rộng rãi với họ cùng tất cả mọi người khác. ¹⁴Khi cầu nguyện, họ sẽ ao ước được ở chung với anh chị em vì ân phúc lớn lao mà Thượng Đế đã cho anh chị em. ¹⁵Cảm tạ Thượng Đế vì ân phúc Ngài ban cho không bút nào mô tả được.

Phao-lô bệnh vực chức vụ mình

10 ¹Tôi, Phao-lô, lấy lòng mềm mại và nhân ái của Chúa Cứu Thế nài xin anh chị em. Có người bảo rằng khi tôi có mặt thì dễ dãi với anh chị em mà khi vắng mặt thì lại mạnh bạo. ²Họ cho rằng chúng tôi sống như kiểu thế gian, nhưng tôi nói trước rằng khi tôi đến tôi sẽ chứng tỏ sự bạo dạn cho họ thấy. Tôi mong rằng khi tôi đến, tôi sẽ không phải dùng sự mạnh bạo ấy với anh chị em. ³Mặc dù chúng ta sống trong thế gian nhưng chúng ta không chiến đấu như thế gian. ⁴Chúng ta dùng những khí giới khác với thế gian. Khí giới của chúng ta có quyền năng từ Thượng Đế để tiêu diệt những đồn lũy của kẻ thù. Chúng ta phá đổ những lý luận con người ⁵và những sự kiêu căng lên mình, nghịch lại sự hiểu biết của Thượng Đế. Chúng ta buộc mọi tư tưởng phải vâng theo Chúa Cứu Thế. ⁶Chúng ta sẵn sàng trừng phạt những người bất tuân, nhưng trước hết chúng

tôi muốn anh chị em hoàn toàn vâng phục.

⁷Anh chị em phải nhìn những thực trạng trước mắt mình. Nếu anh chị em tin chắc rằng mình thuộc về Chúa Cứu Thế thì chúng tôi cũng vậy. ⁸Đành rằng chúng tôi hơi khoe khoang về quyền hành của Chúa cho những quyền hành ấy là để xây dựng anh chị em chứ không phải để hủy phá, vì thế chúng tôi sẽ không xấu hổ. ⁹Tôi không muốn anh chị em nghĩ rằng tôi dùng thư từ để dọa nạt anh chị em. ¹⁰Có người bảo, “Thư của Phao-lô viết có vẻ mạnh bạo và quan trọng nhưng khi có mặt giữa chúng ta thì ông rất hèn yếu, nói năng không ra gì.” ¹¹Những người ấy nên biết rằng: Hiện thời vì không có mặt giữa anh chị em nên tôi phải dùng thư từ nhưng khi chúng tôi có mặt, chúng tôi sẽ chứng tỏ bằng hành động mà chúng tôi đã chứng tỏ qua thư từ.

¹²Chúng tôi không dám so sánh mình với những kẻ tự đề cao. Họ tự lấy mình so với mình và lấy chính con người mình làm tiêu chuẩn. Điều ấy cho thấy họ chẳng biết gì hết. ¹³Nhưng chúng tôi sẽ không khi nào khoe khoang ngoài công tác đã được ủy thác cho chúng tôi. Chúng tôi chỉ khoe về công tác Chúa giao, kể cả công tác chúng tôi làm giữa anh chị em. ¹⁴Chúng tôi không dám khoe khoang thái quá nếu chúng tôi chưa đến cùng anh chị em. Nhưng chúng tôi đã mang Tin Mừng của Chúa Cứu Thế đến cho anh chị em rồi. ¹⁵Chúng tôi chỉ khoe về công tác của chính mình chứ không phải công tác người khác đã làm. Chúng tôi hi vọng rằng đức tin anh chị em sẽ lớn mạnh để anh chị em có thể giúp công việc chúng tôi càng mở rộng thêm nữa. ¹⁶Chúng tôi muốn truyền Tin Mừng cho những miền bên ngoài vùng của anh chị em. Chúng

tôi không muốn khoe về những công tác thuộc khu vực người khác. ¹⁷Nhưng “ai muốn khoe, hãy khoe trong Chúa mà thôi.”^a ¹⁸Không phải những người tự cho mình tốt là được chấp nhận đầu mà chỉ có những người Chúa khen ngợi mới được chấp nhận thôi.

Phao-lô và các sứ đồ giả

11 ¹Tôi ước ao anh chị em hãy kiên nhẫn với tôi một chút dù rằng đôi khi tôi hơi khờ dại. Tuy nhiên anh chị em đã tỏ ra kiên nhẫn rồi. ²Tôi ghen tức với anh chị em bằng sự ghen tức của Thượng Đế. Tôi đã hứa gả anh chị em cho Chúa Cứu Thế, Ngài là chồng duy nhất của anh chị em. Tôi muốn gả anh chị em cho Ngài như một nàng dâu trinh khiết. ³Nhưng tôi e rằng tâm trí anh chị em sẽ bị hướng dẫn lầm lạc, không theo Chúa Cứu Thế bằng tấm lòng chân thật và thanh khiết, như Ê-va xưa kia đã bị con rắn phỉnh dỗ bằng mưu mô gian xảo. ⁴Anh chị em chịu nghe bất cứ ai đến rao giảng về một Chúa Giê-xu khác với Đấng mà chúng tôi rao giảng. Anh chị em bằng lòng chấp nhận một thần linh hay một tin mừng khác hơn Thánh Linh và Tin Mừng mà anh chị em đã nhận từ chúng tôi.

⁵Tôi không nghĩ rằng các “đại sứ đồ” kia khá hơn tôi tí nào. ⁶Tôi có thể không phải là tay ăn nói giỏi nhưng tôi có sự hiểu biết. Chúng tôi đã từng trình bày điểm này rõ ràng cho anh chị em thấy bằng mọi cách.

⁷Tôi rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế cho anh chị em mà không nhận thù lao. Tôi tự hạ mình để nâng anh chị em lên. Anh chị em có cho rằng làm như thế là sai không? ⁸Tôi nhận lương

^a10:17 “ai muốn ... mà thôi” Giê-rê-mi 9:24.

hưởng từ các hội thánh khác, dùng tiền của họ để phục vụ anh chị em. ⁹Lúc ở với anh chị em, nếu cần gì thì tôi không hề làm phiền ai cả. Vì các anh em từ Ma-xê-đoan đến đã cung cấp đủ mọi điều cần dùng cho tôi. Tôi không để mình làm gánh nặng cho anh chị em và tôi cũng sẽ không bao giờ làm phiền anh chị em. ¹⁰Không một ai thuộc miền Nam Hi-lạp có thể ngăn cản tôi về lời khoe khoang ấy. Tôi nói những điều này với lòng thành thật của Chúa Cứu Thế trong tôi. ¹¹Nhưng tại sao tôi không chịu lệ thuộc anh chị em? Có phải vì tôi chẳng yêu thương anh chị em không? Thượng Đế biết rằng tôi yêu thương anh chị em. ¹²Tôi sẽ tiếp tục hành động như hiện nay vì tôi không muốn những người kia khoe khoang. Họ muốn nói rằng công tác mà họ khoe cũng không thua kém công tác chúng tôi làm. ¹³Những người như thế không phải là sứ đồ thật mà chỉ là kẻ làm công cho sự dối trá. Họ đội lốt sứ đồ của Chúa Cứu Thế. ¹⁴Có gì lạ đâu. Sa-tăng cũng giả dạng làm thiên sứ sáng láng^a được. ¹⁵Cho nên chúng tôi không ngạc nhiên gì cả khi đầy tớ của Sa-tăng giả dạng làm tôi tớ của sự công chính. Nhưng cuối cùng chúng nó sẽ bị trừng phạt về điều mình làm.

Phao-lô kể lại những nỗi khổ của mình

¹⁶Tôi nói với anh chị em lần nữa: Đừng ai xem tôi như kẻ khờ dại. Nhưng nếu ai nghĩ vậy thì hãy chấp nhận tôi như kẻ khờ dại để tôi có thể khoe khoang đôi chút. ¹⁷Sở dĩ tôi khoe là vì tôi tin chắc ở chính mình. Tôi không nói theo lối Chúa nói nhưng nói như kẻ khờ

^a11:14 *thiên sứ sáng láng*. Sứ giả từ Thượng Đế. Ma quỷ gạt người ta bằng cách làm cho người ta tưởng nó là sứ giả từ Thượng Đế sai đến.

dại. ¹⁸Nhiều người khoe về cuộc đời họ trong thế gian nên tôi cũng khoe. ¹⁹Vì anh chị em khôn ngoan nên chắc anh chị em sẵn lòng kiên nhẫn với những kẻ khờ dại. ²⁰Đến nỗi anh chị em còn chịu đựng những kẻ sai khiến mình, lợi dụng mình, lừa phỉnh mình, kẻ tự tôn hoặc tát vào mặt mình. ²¹Tôi cảm thấy xấu hổ khi nói như thế vì chúng tôi quá “hèn yếu,” không dám làm những chuyện ấy với anh chị em!

Nhưng nếu có ai dám khoe thì tôi cũng dám khoe. (Tôi nói theo kiểu kẻ khờ dại). ²²Họ là người Hê-bơ-rô^b à? Tôi cũng thế. Họ là người Ít-ra-en à? Tôi cũng thế. Họ thuộc dòng họ Áp-ra-ham à? Tôi cũng thế. ²³Họ đang phục vụ Chúa Cứu Thế à? Tôi còn phục vụ nhiều hơn nữa. (Tôi nói thế này giống như người điên). Tôi vất vả nhiều hơn, tù rạc nhiều hơn, bị đòn vọt nhiều hơn. Nhiều phen suýt chết. ²⁴Năm lần bị người Do-thái quất, mỗi lần ba mươi chín roi. ²⁵Ba lần bị đập bằng gậy. Một lần bị ném đá gần chết. Ba lần bị chìm tàu, trong đó có một lần tôi bị lênh đênh trên biển cả suốt một ngày một đêm. ²⁶Tôi đi nhiều nơi, gặp nguy hiểm trên sông ngòi, nguy với trộm cướp, nguy với đồng bào mình là người Do-thái và người không phải Do-thái. Tôi gặp hiểm nguy trong các thành phố, những nơi hẻo lánh và trên biển cả. Tôi cũng gặp nguy khốn với các tín hữu giả hiệu. ²⁷Tôi làm việc cực nhọc, nhiều đêm không ngủ. Tôi bị đói khát, nhiều khi không có gì ăn. Tôi chịu lạnh và không có áo quần che thân. ²⁸Ngoài những nỗi cơ cực ấy, hằng ngày lòng tôi nặng gánh lo âu cho các hội thánh. ²⁹Khi có ai yếu đuối, tôi cũng thấy yếu đuối. Tôi bực tức khi có người rơi vào cạm bẫy của tội lỗi.

^b11:22 *Hê-bơ-rô*. Tên khác của người Do-thái mà nhiều người Do-thái rất hành diện.

³⁰Nếu tôi phải khoe, tôi sẽ khoe về những điều chúng tỏ rằng tôi yếu đuối. ³¹Thượng Đế biết rằng tôi không nói dối đâu. Ngài là Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu và là Đấng đáng chúc tụng đời đời. ³²Khi tôi ở Đa-mách, quan tổng trấn dưới quyền vua A-rê-ta muốn bắt tôi nên sai lính canh chừng quanh thành. ³³Nhưng các bạn tôi lấy thúng thông tôi xuống xuyên qua một lỗ trong vách thành, thế là tôi thoát khỏi tay ông ta.

Một ân phúc đặc biệt trong đời Phao-lô

12 ¹Tôi cần phải khoe thêm. Có lẽ không ích lợi gì nhưng tôi muốn nói đến những khả năng và khả thi* mà Chúa cho tôi. ²Tôi biết một người trong Chúa Cứu Thế, cách đây mười bốn năm, được đưa lên đến tầng trời thứ ba. Tôi không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết. ^{3–4}Tôi biết người ấy được đưa lên thiên đàng*. Tôi cũng không rõ việc ấy xảy ra trong thân thể hay ngoài thân thể người đó, nhưng Thượng Đế biết. Người ấy nghe những việc không thể mô tả được mà cũng không cho phép người nào nói ra. ⁵Tôi sẽ khoe về một người như thế, nhưng về phần tôi, tôi sẽ không khoe ngoài ra khoe về sự yếu đuối của tôi thôi. ⁶Nếu tôi muốn tự khoe thì tôi sẽ không phải là người khờ dại nữa vì tôi nói thật. Nhưng tôi sẽ không tự khoe. Tôi không muốn người nào quá trọng tôi hơn điều họ thấy hoặc nghe tôi nói.

⁷Để cho tôi khỏi khoe khoang quá đáng về những điều diệu kỳ đã được tỏ ra cho tôi thì thân thể tôi đã phải mang một chứng đau^a. Chứng đau ấy là sứ giả của Sa-tăng sai đến trừng trị tôi, để tôi

^a12:7 chứng đau Nguyên văn “gai đâm vào thịt.”

đừng kiêu căng. ⁸Đã ba lần tôi cầu xin Chúa lấy tội nguyên ấy ra khỏi tôi ⁹nhưng Ngài đáp, “Ân phúc ta đủ cho con rồi. Khi con bị yếu đuối thì năng lực ta được hoàn thành trong con.” Vì thế mà tôi rất thích khoe về sự yếu đuối của tôi để quyền năng Chúa Cứu Thế tỏ ra trong tôi. ¹⁰Do đó mà mỗi khi tôi cảm thấy yếu sức, bị sỉ nhục, gặp cảnh khốn khổ và đủ thứ gian nan vì Chúa Cứu Thế thì tôi lại vui mừng. Vì khi tôi yếu đuối lại là lúc tôi thật mạnh mẽ.

Tình yêu của Phao-lô cho các tín hữu

¹¹Từ đầu đến giờ tôi nói như người khờ dại là vì anh chị em buộc tôi làm như thế. Anh chị em là người đáng phải nói tốt về tôi. Tôi tuy không ra gì nhưng các “đại sứ đồ” kia cũng không khá hơn tôi đâu! ¹²Khi tôi có mặt giữa anh chị em tôi đã nhẫn nhục làm những điều chúng tỏ tôi là sứ đồ—chẳng hạn như các dấu kỳ và phép lạ. ¹³Cho nên anh chị em đã nhận lãnh đầy đủ mọi điều giống như các hội thánh khác đã nhận. Chỉ có một điểm khác biệt duy nhất là tôi chưa hề làm gánh nặng cho anh chị em. Xin hãy tha thứ cho tôi về điểm ấy.

¹⁴Bây giờ tôi đã sẵn sàng đến thăm anh chị em lần thứ ba, tôi cũng sẽ không làm gánh nặng cho anh chị em nữa. Tôi không xin gì ở anh chị em ngoại trừ xin chính anh chị em. Con cái không phải dành giùm cho cha mẹ mà cha mẹ nên dành giùm cho con cái. ¹⁵Cho nên tôi rất vui mà biểu anh chị em tất cả những gì tôi có, kể cả việc hi sinh chính mình tôi nữa. Nếu tôi yêu anh chị em nhiều hơn thì anh chị em sẽ yêu tôi ít hơn không?

¹⁶Rõ ràng là tôi chưa hề làm gánh nặng cho anh chị em, nhưng anh chị em lại tưởng tôi mưu mô và nói dối với anh chị em. ¹⁷Tôi có dùng những người mà

tôi sai đến cùng anh chị em để phỉnh gạt anh chị em không? Chắc chắn là không, anh chị em biết điều ấy. ¹⁸Tôi yêu cầu Tít đến thăm anh chị em, và tôi cũng cho một anh em khác cùng đi với Tít. Tít có phỉnh gạt anh chị em không? Chắc là không vì anh chị em biết rõ Tít và tôi đồng tâm và đồng công hầu việc.

¹⁹Anh chị em có nghĩ rằng lúc nào chúng tôi cũng tự bệnh vực không? Chúng tôi chỉ nói trong Chúa Cứu Thế và trước mặt Thượng Đế. Anh chị em là thân hữu tôi cho nên những gì tôi làm là để giúp anh chị em thêm vững mạnh. ²⁰Tôi e rằng khi tôi đến, tôi không thấy anh chị em như tôi mong ước và anh chị em cũng không thấy tôi như anh chị em mong ước. Tôi sợ rằng trong vòng anh chị em vẫn còn cãi vã, ganh tị, giận dữ, tranh dành, bêu xấu, dèm pha, kiêu căng và hỗn loạn. ²¹Tôi ngại rằng khi tôi đến, Thượng Đế sẽ khiến tôi cảm thấy xấu hổ trước mặt anh chị em. Tôi có thể sẽ đau buồn vì những người trước đây phạm tội mà chưa ăn năn, chưa quay khỏi tội nhục dục và những điều nhơ nhuốc họ làm.

Những lời cảnh cáo sau cùng và chào thăm

13 ¹Tôi sẽ đến thăm anh chị em lần thứ ba. “Việc gì cũng phải căn cứ vào hai hoặc ba nhân chứng.”^a ²Trong chuyến viếng thăm anh chị em lần thứ nhì, tôi đã cảnh cáo những người phạm tội. Bây giờ dù tôi vắng mặt khỏi anh chị em, tôi lại cảnh cáo họ và những người khác một lần nữa. Nếu tôi đến tôi sẽ không nương tay với họ đâu. ³Anh chị em muốn thấy bằng chứng Chúa Cứu Thế phán qua tôi. Bằng chứng ấy là Chúa Cứu Thế không yếu đuối nhưng rất mạnh mẽ. ⁴Đành rằng khi Ngài chịu chết trên thập tự giá

thì Ngài yếu đuối thật nhưng hiện nay Ngài đang sống bằng quyền năng Thượng Đế. Chúng tôi hiện yếu đuối trong Đấng Cứu Thế nhưng vì anh chị em, chúng tôi sẽ sống trong Chúa Cứu Thế bằng quyền năng của Thượng Đế.

⁵Hãy xét kỹ mình và trắc nghiệm xem anh chị em có sống trong đức tin không? Anh chị em biết Chúa Cứu Thế Giê-xu sống trong anh chị em—trừ trường hợp anh chị em không qua nổi cuộc trắc nghiệm ấy. ⁶Nhưng tôi hi vọng anh chị em nhận thấy rằng chúng tôi không thất bại trong cuộc trắc nghiệm. ⁷Chúng tôi cầu xin Thượng Đế để anh chị em không làm điều gì sai quấy. Việc chúng tôi thành công trong cuộc trắc nghiệm không quan trọng, điều quan trọng là anh chị em làm điều hợp lẽ cho dù chúng tôi trông có vẻ như không qua nổi cuộc trắc nghiệm. ⁸Chúng tôi không thể làm gì nghịch với sự thật, nhưng chỉ có thể phục vụ sự thật. ⁹Nếu anh chị em mạnh mẽ thì dù cho chúng tôi yếu đuối, chúng tôi vẫn vui. Chúng tôi cầu xin cho anh chị em đạt mức toàn hảo. ¹⁰Tôi viết thư này trong khi tôi ở xa anh chị em để lúc tôi đến thì tôi không phải dùng quyền hành của tôi một cách nghiêm khắc. Chúa ban cho chúng tôi quyền hành ấy để gây dựng anh chị em chứ không phải để phá đổ.

¹¹Bây giờ tôi xin chào tạm biệt anh chị em. Hãy cố gắng đạt mức toàn thiện. Hãy làm theo điều tôi yêu cầu. Hãy đồng tâm nhất trí với nhau, sống trong hoà bình. Thượng Đế yêu thương và hoà bình sẽ ở với anh chị em.

¹²Hãy lấy cái hôn thánh chào nhau. ¹³Mọi công dân Thượng Đế chào thăm anh chị em. ¹⁴Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu, lòng yêu thương của Thượng Đế và sự tương giao của Thánh Linh ở cùng tất cả anh chị em.

^a13:1 “Việc gì ... nhân chứng” Phục truyền 19:15.

Thư gửi cho người *Ga-la-ti*

1 ¹Phao-lô, sứ đồ được chọn và được sai đi, không do loài người mà do Chúa Cứu Thế Giê-xu và Thượng Đế, Cha chúng ta, là Đấng làm cho Chúa Giê-xu sống lại từ kẻ chết.

²Thư này cũng do những anh chị em thuộc gia đình^a Thượng Đế đang có mặt với tôi tại đây đồng viết.

Kính gửi các hội thánh vùng Ga-la-ti^b.

³Nguyên xin ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh chị em.

⁴Chúa Giê-xu đã hi sinh mạng sống Ngài vì tội chúng ta để giải thoát chúng ta khỏi thế giới độc ác mà chúng ta hiện đang sống, theo như ý muốn Thượng Đế, Cha chúng ta. ⁵Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Chỉ có một Tin Mừng thôi

⁶Do ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Thượng Đế đã gọi anh chị em làm dân Ngài. Cho nên tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy anh chị em vội vàng quay đi và tin theo một Tin Mừng khác. ⁷Thật ra chẳng có Tin Mừng nào khác đâu. Chỉ có những người gây hoang mang cho anh chị em đó thôi; họ muốn đánh tráo Tin Mừng của Chúa Cứu Thế. ⁸Chúng tôi đã rao giảng Tin Mừng

cho anh chị em. Cho nên nếu chúng tôi hoặc thiên sứ nào trên trời rao giảng cho anh chị em một Tin Mừng nào khác thì chúng tôi đáng rủa! ⁹Tôi vừa nói rồi, bây giờ tôi lặp lại: Anh chị em đã tiếp nhận Tin Mừng. Nếu ai rao giảng cho anh chị em một Tin Mừng nào khác thì người đó đáng rủa!

¹⁰Anh chị em có nghĩ rằng tôi tìm cách làm cho người khác chấp nhận tôi không? Không, nếu tôi chỉ vẫn muốn làm vừa lòng người đời thì tôi không phải là tôi tớ của Chúa Cứu Thế.

Quyền năng của Phao-lô do Thượng Đế ủy thác

¹¹Thưa anh chị em*, tôi muốn anh chị em biết rằng Tin Mừng mà tôi rao giảng cho anh chị em chẳng phải do con người bịa đặt đâu. ¹²Tôi không hề nhận Tin Mừng ấy từ người nào, và cũng không ai dạy tôi Tin Mừng ấy, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã tỏ bày cho tôi.

¹³Anh chị em đã nghe nói về nếp sống của tôi trước kia trong đạo Do-thái. Tôi tàn phá hội thánh của Thượng Đế và tìm đủ mọi cách để tiêu diệt hội ấy. ¹⁴Trong việc học và tuân giữ các truyền thống của tổ tiên, tôi xuất sắc hơn bất cứ ai khác.

¹⁵Nhưng Thượng Đế đã có những chương trình đặc biệt cho tôi và chọn riêng tôi ra cho công việc Ngài ngay từ trước khi tôi chào đời. Qua ân phúc, Ngài đã gọi tôi ¹⁶và tỏ bày con Ngài

^a1:2 thuộc gia đình Bản Hi-lạp ghi "anh em."

^b1:2 Ga-la-ti Rất có thể đây là vùng Phao-lô giảng dạy và thành lập hội thánh trong vòng truyền giáo lần thứ nhất. Xem thêm sách Công vụ các sứ đồ, chương 13 và 14.

cho tôi để tôi rao Tin Mừng về Ngài cho những người không phải Do-thái. Và khi Thượng Đế gọi tôi, tôi không cần hỏi ý kiến của bất cứ ai. ¹⁷Tôi cũng chẳng đi lên Giê-ru-sa-lem để gặp các vị làm sứ đồ trước tôi. Nhưng tôi lập tức đi qua vùng Á-rập và sau đó trở về Đa-mách.

¹⁸Sau ba năm, tôi lên Giê-ru-sa-lem để làm quen với Phia-rơ và ở với ông mười lăm ngày. ¹⁹Trong thời gian ấy tôi cũng không gặp các sứ đồ nào khác ngoài Gia-cơ là em của Chúa. ²⁰Thượng Đế biết rằng những lời tôi viết đây cho anh chị em không phải bịa đặt đâu. ²¹Sau đó tôi đi qua vùng Xy-ri và Xi-li-xi.

²²Các hội thánh của Chúa Cứu Thế ở miền Giu-đi-a cũng không hề gặp tôi. ²³Họ chỉ nghe rằng: Người trước kia tàn hại chúng ta hiện nay đang rao giảng về niềm tin mà trước kia ông đã cố gắng tiêu diệt. ²⁴Các tín hữu ấy ca ngợi Thượng Đế vì tôi.

Các sứ đồ khác chấp nhận Phao-lô

2 ¹Mười bốn năm sau tôi lại lên Giê-ru-sa-lem, lần này có Ba-na-ba cùng đi. Tôi cũng có mang Tít theo. ²Tôi lên là vì Thượng Đế bảo tôi. Tại đó, tôi gặp các tín hữu và trong buổi gặp gỡ riêng, tôi trình bày với các vị được xem như lãnh đạo về Tin Mừng mà tôi rao giảng cho những người không phải Do-thái. Vì tôi không muốn công khó của tôi trong quá khứ cũng như hiện tại bị uổng phí. ³Cùng đi với tôi có Tít, anh ấy cũng không bị bắt buộc phải chịu phép cắt dương bì mặc dù anh ta là người Hi-lạp. ⁴Sở dĩ chúng tôi nói đến vấn đề này vì có một vài anh em giả đã lén trà trộn vào trong nhóm chúng tôi để dò la sự tự do mà chúng tôi đã nhận được từ Chúa Giê-xu Cứu Thế, mà thật ra trong tâm tâm họ

muốn bắt chúng tôi làm nô lệ. ⁵Nhưng chúng tôi không chịu nhường họ một giây phút nào. Chúng tôi muốn bảo vệ sự thật về Tin Mừng cho anh chị em.

⁶Các vị được xem như lãnh đạo ấy không thay đổi gì trong Tin Mừng mà tôi rao giảng. Họ quan trọng hay không, điều ấy không quan hệ gì đối với tôi. Trước mặt Thượng Đế mọi người đều như nhau thôi. ⁷Các nhà lãnh đạo ấy nhận thấy tôi đã được ủy thác nhiệm vụ rao Tin Mừng cho người không phải Do-thái cũng như Phia-rơ được giao cho nhiệm vụ truyền giảng cho người Do-thái. ⁸Thượng Đế đã giao cho Phia-rơ chức sứ đồ cho người Do-thái và Ngài giao cho tôi nhiệm vụ sứ đồ cho những người không phải Do-thái. ⁹Gia-cơ, Phia-rơ^a và Giăng, hình như là các cột trụ, hiểu rằng Thượng Đế đã cho tôi ân phúc đặc biệt ấy nên họ chấp nhận tôi và Ba-na-ba. Họ bắt tay thân thiện và thỏa thuận rằng họ sẽ đi đến với người Do-thái còn chúng tôi sẽ đi đến với người không phải Do-thái. ¹⁰Họ khuyên chúng tôi nên nhớ đến người nghèo—điều mà chính tôi cũng thực tâm muốn làm.

Phao-lô chứng tỏ Phia-rơ sai lầm

¹¹Lúc Phia-rơ đến An-ti-ốt, tôi thẳng thắn trách ông tận mặt vì ông đã làm điều không đúng. ¹²Vì trước khi những người từ sứ đồ Gia-cơ sai đến An-ti-ốt thì Phia-rơ ăn chung với những người không phải Do-thái. Nhưng lúc họ đến thì Phia-rơ thôi không ăn chung nữa và đứng riêng ra vì ông sợ mấy người Do-thái. ¹³Như thế rõ ràng Phia-rơ là người đạo đức giả. Những tín hữu Do-thái khác cũng thế. Đến nỗi Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn mà giả đạo đức giống như họ.

^a2:9 Phia-rơ Hay Xê-pha.

¹⁴Khi thấy họ không đi theo sự thật của Tin Mừng, tôi thẳng thắn trách Phia-rơ trước mặt mọi người rằng, “Anh Phia-rơ à, anh là người Do-thái mà anh không sống theo lối Do-thái. Anh sống như những người không phải Do-thái. Thế tại sao anh lại ép những người không phải Do-thái sống theo kiểu Do-thái?”

¹⁵Chúng ta khi sinh ra đã là người Do-thái rồi, chứ không phải là những người không phải Do-thái có tội. ¹⁶Tuy nhiên, chúng ta biết con người được công chính trước mặt Thượng Đế là nhờ tin nhận Chúa Giê-xu Cứu Thế chứ không phải nhờ vâng giữ luật pháp đâu. Cho nên chúng ta hãy đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu Cứu Thế để được công chính trước mặt Thượng Đế. Không ai được công chính trước mặt Thượng Đế bằng cách vâng giữ luật pháp cả.

¹⁷Chúng ta là người Do-thái đến cùng Chúa Cứu Thế để được công chính trước mặt Thượng Đế, điều đó chứng tỏ rõ ràng chúng ta cũng là tội nhân. Như thế có phải Chúa Cứu Thế phục vụ tội lỗi sao? Không phải. ¹⁸Nhưng nếu tôi lại dạy những điều mà tôi đã phá đổ thì tôi là kẻ phạm luật. ¹⁹Luật pháp đã khiến tôi chết nhờ đó mà giải thoát tôi khỏi quyền lực nó để từ nay tôi sẽ sống cho Thượng Đế. ²⁰Tôi chịu đóng đinh vào thập tự giá với Chúa Cứu Thế. Bây giờ tuy tôi sống nhưng không phải là tôi sống nữa mà là Chúa Cứu Thế sống trong tôi. Tôi vẫn sống trong thân xác nhưng thật ra tôi sống bằng niềm tin vào Con Thượng Đế,^a Đấng đã yêu tôi và chịu chết để cứu tôi. ²¹Nói như thế không phải tôi gạt bỏ ân phúc Thượng Đế đâu. Trái lại, nếu nhờ luật pháp mà tôi được công chính trước mặt Thượng Đế thì việc Chúa Cứu Thế chịu chết là vô ích.

^a2:20 niềm tin vào Con Thượng Đế Niềm tin vào Chúa Cứu Thế.

Phước lành đến nhờ đức tin

3 ¹Các anh chị em là người ở Ga-lati, đã được trình bày rõ ràng trước mắt về sự chết của Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, nhưng anh chị em lại quá đại dốt để người khác lừa gạt mình. ²Hãy cho tôi biết một điều: Anh chị em nhận lãnh Thánh Linh cách nào? Có phải nhờ vâng giữ luật pháp không? Không! Anh chị em nhận Thánh Linh là nhờ nghe và tiếp nhận Tin Mừng. ³Anh chị em đã bắt đầu cuộc đời mới trong Chúa Cứu Thế nhờ Thánh Linh rồi bây giờ lại nhờ sức riêng để hoàn tất công tác ấy. Thật là đại! ⁴Phải chăng anh chị em chịu khổ như thế để hóa ra vô ích sao? Tôi hi vọng là không! ⁵Có phải nhờ vâng giữ luật pháp mà Thượng Đế ban Thánh Linh và thực hiện nhiều phép lạ trong vòng anh chị em không? Không phải. Ngài thực hiện những việc ấy là vì anh chị em nghe và nhận.

⁶Thánh Kinh cũng đã nói tương tự về Áp-ra-ham như sau, “Áp-ra-ham tin Thượng Đế, Ngài chấp nhận đức tin của ông và đức tin ấy khiến ông trở thành công chính trước mặt Thượng Đế.”^b ⁷Cho nên anh chị em phải biết rằng những người có đức tin là con cháu thật của Áp-ra-ham. ⁸Thánh Kinh cũng đã thấy trước việc tương lai và nói rằng Thượng Đế sẽ khiến những người không phải Do-thái trở nên công chính qua đức tin của họ. Tin Mừng này đã được loan báo trước cho Áp-ra-ham rằng, “Mọi dân tộc sẽ nhờ người mà được ân phúc.”^c ⁹Cho nên hễ ai tin đều được ân phúc như Áp-ra-ham, là người có niềm tin. ¹⁰Còn những người mong được trở nên công chính bằng cách vâng giữ luật pháp thì bị nguyên rủa

^b3:6 “Áp-ra-ham ... Thượng Đế” Sáng thế 15:6. ^c3:8 “Mọi dân tộc ... được ân phúc” Sáng thế 12:3 và 18:18.

như Thánh Kinh viết, “Người nào không bền lòng vâng giữ mọi điều đã được ghi chép trong Sách Luật sẽ bị nguyên rủa.”^a ¹¹Như thế rõ ràng là không ai có thể trở thành công chính trước mặt Thượng Đế qua luật pháp vì Thánh Kinh viết, “Những ai trở nên công chính qua đức tin sẽ sống.” ¹²Luật pháp không dựa trên đức tin. Vì luật pháp ghi, “Người nào vâng giữ những điều này thì nhờ đó mà sống.”^b ¹³Chúa Cứu Thế đã giải thoát chúng ta khỏi sự nguyên rủa của luật pháp. Ngài đổi địa vị thay cho chúng ta và tự đặt mình dưới sự nguyên rủa ấy. Như Thánh Kinh viết, “Người nào bị treo lên thật đáng rủa.”^c ¹⁴Chúa Cứu Thế đã làm điều ấy để phước lành hứa cho Áp-ra-ham sẽ được thực hiện qua Chúa Cứu Thế cho những người không phải Do-thái; do đó nhờ đức tin chúng ta sẽ nhận được Thánh Linh mà Thượng Đế đã hứa.

Luật pháp và lời hứa

¹⁵Thưa anh chị em, chúng ta hãy suy nghĩ theo cách loài người đi: Một khi di chúc đã thành hiệu lực thì không ai có thể hủy bỏ hay thêm bớt điều gì. ¹⁶Thượng Đế đã hứa với Áp-ra-ham và dòng dõi ông. Ngài không nói, “và cho các dòng dõi người” để chỉ về nhiều người nhưng nói “và cho dòng dõi người” để chỉ về một người mà thôi, người ấy là Chúa Cứu Thế. ¹⁷Đây là điều tôi muốn nói: Thượng Đế đã lập giao ước với Áp-ra-ham theo đúng thể thức ấy. Còn luật pháp thì mãi bốn trăm

ba mươi năm sau mới có nên không thể thay đổi giao ước ấy hoặc hủy bỏ lời hứa mà Thượng Đế dành cho Áp-ra-ham được. ¹⁸Nếu chúng ta có thể hưởng gia tài qua luật pháp thì không cần lời hứa nữa. Nhưng không phải thế, vì Thượng Đế đã ban phước lành nhiều trên Áp-ra-ham qua lời hứa mà Ngài đã lập.

¹⁹Thế thì mục đích của luật pháp là gì? Luật pháp được đặt ra vì những vi phạm của con người. Luật pháp được kéo dài cho đến khi một người thuộc dòng dõi ấy tức Đấng đã được hứa từ trước, xuất hiện. Luật pháp được các thiên sứ trao cho Mô-se, như người trung gian* để truyền luật pháp lại cho dân chúng. ²⁰Nhưng nếu chỉ có một phía thì không cần người trung gian nữa vì chỉ có một mình Thượng Đế mà thôi.

Mục đích của Luật pháp Mô-se

²¹Như thế có phải luật pháp nghịch lại với lời hứa của Thượng Đế không? Không phải. Giá như có luật nào ban cho con người mà lại có khả năng làm cho sống thì đúng là con người được nên công chính nhờ luật pháp. ²²Trái lại, Thánh Kinh cho thấy cả thế gian bị tội lỗi trói buộc để bất cứ ai đặt niềm tin trong Chúa Cứu Thế đều nhận được lời hứa.

²³Trước khi đức tin đến, tất cả chúng ta đều bị luật pháp giam giữ cho tới khi đức tin được bày tỏ ra. ²⁴Nói khác đi, luật pháp là người giám hộ dẫn chúng ta đến cùng Chúa Cứu Thế để chúng ta trở nên công chính trước mặt Thượng Đế qua đức tin. ²⁵Hiện nay đức tin đã đến nên chúng ta không còn sống dưới quyền người giám hộ nữa.

²⁶Qua đức tin trong Chúa Cứu Thế, anh chị em trở nên con cái Thượng Đế vì anh chị em đều đã chịu báp-têm trong Chúa Cứu Thế nên được mặc lấy

^a3:10 “Người nào ... nguyên rủa” Phục truyền luật lệ 27:16. ^b3:12 “Người nào ... mà sống” Lê-vi 18:5. ^c3:13 “Người nào ... đáng rủa” Phục truyền luật lệ 21:22–23 viết rằng khi một người phạm tội bị xử tử, xác người đó bị treo trên một cây sào để bày tỏ sự hổ nhục. Ý Phao-lô muốn nói là thập tự giá của Chúa Giê-xu cũng như thế.

chính mình Ngài. ²⁷⁻²⁸Trong Chúa Cứu Thế không còn phân biệt người Do-thái, Hi-lạp, tôi mọi, tự do, đàn ông hay đàn bà gì cả. Tất cả chúng ta đều là một trong Ngài. ²⁹Vì anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế cho nên cũng thuộc dòng dõi Áp-ra-ham. Do đó, anh chị em sẽ hưởng mọi phúc lành nhờ lời hứa Thượng Đế đã lập cùng Áp-ra-ham.

4 ¹Tôi muốn trình bày với anh chị em điều này: Người sẽ thừa kế gia tài của cha mẹ mà còn nhỏ thì chẳng khác gì kẻ nô lệ, dù rằng trong tương lai người ấy sẽ làm chủ trọn gia tài đi nữa. ²Trong khi còn nhỏ phải vâng theo lời người giám hộ và quản lý tài sản mình. Chỉ khi đến tuổi thành niên theo người cha đã định thì người ấy mới được tự do. ³Chúng ta cũng thế. Trước kia khi còn thơ ấu, chúng ta làm tôi mọi cho những quyền lực thiêng liêng đang thống trị thế gian. ⁴Nhưng đúng kỳ đã định, Thượng Đế sai Con Ngài đến, sinh ra do một người nữ và sống dưới luật pháp. ⁵Thượng Đế đã định như vậy để Ngài có thể chuộc sự tự do cho những người sống dưới luật pháp và cũng để cho chúng ta có thể trở thành con nuôi Ngài.

⁶Vì anh chị em là con cái Ngài nên Thượng Đế đưa Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta. Thánh Linh đó kêu lên, “Thưa Cha!”* ⁷Cho nên anh chị em không còn là nô lệ nữa mà là con Thượng Đế và vì là con Ngài nên Ngài sẽ cho anh chị em hưởng ân phúc của Ngài.

Tình yêu của Phao-lô đối với các tín hữu

⁸Trước kia anh chị em không biết Thượng Đế nên làm nô lệ cho những thần giả. ⁹Nhưng nay anh chị em đã biết Thượng Đế chân chính. Thật ra Thượng Đế biết anh chị em thì đúng

hơn. Thế thì tại sao anh chị em lại quay trở về với những qui tắc vô dụng trước kia? Anh chị em lại muốn làm nô lệ cho những thứ ấy nữa sao? ¹⁰Anh chị em lại vẫn muốn giữ ngày, tháng, mùa và năm à? ¹¹Tôi rất lo ngại, vì tôi e rằng tôi đã phí công cho anh chị em.

¹²Thưa anh chị em, vì tôi đã trở nên giống như anh chị em, xin anh chị em hãy trở nên giống như tôi. Trước đây anh chị em đối với tôi rất tốt. ¹³Chắc anh chị em còn nhớ, lần đầu tiên, dù đang đau yếu nhưng tôi vẫn đến giảng Tin Mừng cho anh chị em. ¹⁴Mặc dù bệnh tật là một thử thách nhưng anh chị em không ghét tôi hoặc xua đuổi tôi, mà trái lại, anh chị em đã tiếp đón tôi như thiên sứ của Thượng Đế và xem tôi như Chúa Cứu Thế vậy! ¹⁵Lúc ấy anh chị em rất vui mừng, bây giờ thì niềm vui ấy đâu rồi? Tôi có thể làm chứng rằng lúc ấy nếu có thể được thì anh chị em cũng dám móc mắt mà cho tôi. ¹⁶Bây giờ chẳng lẽ tôi trở thành kẻ thù anh chị em chỉ vì tôi nói sự thật sao?

¹⁷Những người kia^a tìm mọi cách thuyết phục anh chị em nhưng lòng dạ họ không tốt. Họ muốn dụ dỗ anh chị em chống lại chúng tôi để anh chị em hăng hái đi theo họ. ¹⁸Người nào có nhiệt tâm với anh chị em đều tốt miễn mục đích của họ cũng tốt. Mục đích tốt thì lúc nào cũng tốt chứ không phải chỉ tốt khi nào tôi có mặt giữa anh chị em mà thôi đâu. ¹⁹Các con yêu dấu của ta ơi, ta đang chịu đau đớn để sinh ra các con cho đến khi Chúa Cứu Thế thành hình trong các con. ²⁰Ta muốn có mặt giữa các con để có thể thay đổi cách nói chuyện với các con vì hiện tại ta không biết nghĩ thế nào về các con.

^a4:17 Những người kia Họ là những giáo sư giả gây hoang mang cho các tín hữu ở Ga-la-ti (Ga-la-ti 1:7).

Dùng A-ga và Sa-ra để dẫn chứng

²¹Một vài người trong anh chị em vẫn còn muốn sống dưới luật pháp. Anh chị em nghe luật pháp nói gì không? ²²Thánh Kinh viết rằng Áp-ra-ham có hai con trai. Một đứa là con của người nữ nô lệ, còn đứa kia là con của người nữ tự do. ²³Đứa con của Áp-ra-ham do người nữ nô lệ sinh ra theo lối thông thường của loài người. Nhưng đứa con do người nữ tự do được sinh ra theo lời hứa của Thượng Đế với Áp-ra-ham.

²⁴Câu chuyện này còn mang một ý nghĩa khác: Hai người nữ ấy là hai giao ước mà Thượng Đế lập. Một giao ước được trao cho từ núi Si-nai* và sinh ra con cái nô lệ. A-ga, tên người mẹ, là giao ước ấy. ²⁵A-ga có thể ví như núi Si-nai ở Á-rập và tương tự như thành Giê-ru-sa-lem ngày nay. Thành ấy và luôn cả dân cư đều là nô lệ cho luật pháp. ²⁶Nhưng Giê-ru-sa-lem trên trời thì tự do. Thành ấy là mẹ của chúng ta. ²⁷Như Thánh Kinh viết:

“Giê-ru-sa-lem ơi, hãy vui lên.
 Người là đàn bà chưa hề sinh con,
 Hãy ca hát và reo vui lên đi.
 Con cái phụ nữ bị bỏ rơi
 đông hơn con cái của phụ nữ
 có chồng.” *Ê-sai 54:1*

²⁸Thưa anh chị em, anh chị em là con cái Thượng Đế do lời hứa của Ngài, giống như Y-sác đời xưa vậy. ²⁹Người con sinh ra theo lối tự nhiên bắt nạt người con sinh ra theo quyền lực của Thánh Linh. Ngày nay cũng thế. ³⁰Nhưng Thánh Kinh nói gì? “Hãy đuổi người đàn bà nô lệ và con của nó đi. Con người đàn bà nô lệ sẽ không được phép thụ hưởng điều gì chung với con của người đàn bà tự do đâu.”^a ³¹Vì thế,

^a4:30 “Hãy đuổi ... tự do” Sáng thế 21:10.

thưa anh chị em, chúng ta không phải là con của người đàn bà nô lệ mà là con của người đàn bà tự do.

Hãy giữ sự tự do của anh chị em

5 ¹Chúa Cứu Thế đã giải thoát chúng ta để chúng ta được tự do nên hãy vững mạnh. Đừng mang ách nô lệ dưới luật pháp nữa. ²Tôi, Phao-lô bảo anh em điều này: Nếu anh chị em trở lại theo luật pháp bằng cách chịu phép cắt dương bì thì Chúa Cứu Thế sẽ không ích gì cho anh em cả. ³Ngoài ra, tôi nhắc nhở mọi người đàn ông là nếu họ chịu phép cắt dương bì thì họ phải vâng giữ toàn thể luật pháp. ⁴Nếu anh chị em tìm cách làm vừa lòng Thượng Đế qua con đường luật pháp thì đời sống của anh chị em trong Chúa Cứu Thế xem như chấm dứt—anh chị em mất ân phúc của Thượng Đế rồi. ⁵Nhưng nhờ đức tin, chúng ta nóng lòng chờ đợi sự công chính mà chúng ta hi vọng qua Thánh Linh. ⁶Trong Chúa Cứu Thế thì dù chịu cắt dương bì hay không, chẳng quan hệ gì cả. Điều quan trọng là đức tin—loại đức tin tác động qua tình yêu.

⁷Anh chị em đã chạy đua giỏi. Ai cản trở anh chị em vâng theo chân lý? ⁸Sự xúi giục ấy không phải đến từ Đấng đã gọi anh chị em đâu. ⁹Hãy coi chừng vì “chỉ cần một chút men là đủ làm dậy cả đồng bột.” ¹⁰Nhưng trong Chúa, tôi tin rằng anh chị em không nghĩ khác. Những người gây rối trong anh chị em sẽ bị trừng phạt, dù cho họ là ai đi nữa.

¹¹Thưa anh chị em, tôi chưa hề dạy rằng đàn ông phải chịu cắt dương bì. Nếu thỉnh thoảng tôi dạy về phép cắt dương bì thì tại sao tôi vẫn còn bị ngược đãi? Nếu tôi dạy phép cắt dương bì thì việc tôi giảng về thập tự giá không có gì trở ngại. ¹²Tôi mong cho những

người đang quấy nhiễu anh chị em tự thiện^a hết!

¹³Thưa anh chị em, Thượng Đế đã gọi anh chị em nhận sự tự do nhưng đừng nên lạm dụng sự tự do ấy mà thỏa mãn dục vọng tội lỗi của mình. Hãy dùng tình yêu mà phục vụ nhau. ¹⁴Tất cả luật pháp có thể tóm tắt trong một mệnh lệnh này: “Hãy yêu người láng giềng như yêu mình.”^b ¹⁵Cho nên nếu anh chị em cứ mãi làm hại nhau hay cắn nuốt nhau thì hãy coi chừng, vì người này có thể bị người khác tiêu diệt.

Bản chất xác thịt và bản chất thiêng liêng

¹⁶Cho nên tôi khuyên: Hãy sống theo Thánh Linh thì anh chị em sẽ không làm theo ý muốn của con người tội lỗi của mình. ¹⁷Thể xác nghịch với Thánh Linh và Thánh Linh nghịch với thể xác. Hai bên đối nghịch nhau như thế cho nên anh chị em không làm được điều mình muốn. ¹⁸Nhưng nếu Thánh Linh hướng dẫn thì anh chị em không ở dưới luật pháp.

¹⁹Những điều mà thể xác của con người tội lỗi chúng ta ham muốn rất rõ ràng: loạn luân, không tinh sạch, gian dâm, ²⁰thờ thần tượng, phù phép, ghen ghét, gây rối, đố kỵ, giận dữ, ích kỷ, gieo xung khắc với nhau, gây chia rẽ, ²¹ganh tị, say sưa, nhậu nhẹt chè chén cùng những việc tương tự. Tôi cảnh cáo anh chị em cũng như tôi đã từng cảnh cáo: Những người làm những việc như thế không thể nào hưởng được Nước Trời đâu. ²²Nhưng Thánh Linh sinh ra những bông trái như yêu thương, vui mừng, bình an, kiên nhẫn, nhân từ, đức

^a5:12 *thiến* Cắt bộ phận sinh dục nam giới. Phao-lô dùng từ ngữ này vì nghĩa tương tự như “cắt dương bì.” Ý ông muốn bày tỏ sự bất bình đối với các giáo sư giả. ^b5:14 “*Hãy yêu ... như yêu mình*” Lê-vi 19:18.

độ, trung tín, ²³dịu dàng, tiết độ. Không có luật nào cấm đoán những điều ấy. ²⁴Những ai thuộc về Chúa Cứu Thế đã đóng đinh con người tội lỗi của mình cùng với tình cảm ích kỷ và những điều ác trong lòng vào thập tự giá rồi. ²⁵Vì đã nhận được nếp sống mới từ Thánh Linh nên chúng ta hãy bước theo Thánh Linh ²⁶Chúng ta không nên tự phụ, châm chọc nhau hoặc hiềm khích nhau.

Hãy giúp đỡ lẫn nhau

6 ¹Thưa anh chị em, nếu ai trong anh chị em bị bắt gặp làm điều gì sai, thì anh chị em là người thiêng liêng, hãy đến gặp người ấy và ôn hòa giúp họ trở về. Nhưng phải cẩn thận, nếu không thì anh chị em cũng sẽ bị cám dỗ. ²Đỡ lấy gánh nặng cho nhau là tuân theo luật pháp của Chúa Cứu Thế. ³Nếu người nào chẳng ra gì mà tự thấy mình quan trọng thì chỉ tự gặt thôi. ⁴Mỗi người phải tự cân nhắc hành vi của chính mình, đừng so với người khác. Như thế mỗi người sẽ hãnh diện về điều mình làm. ⁵Ai này phải gánh riêng phần mình.

⁶Người nào được dạy về lời Thượng Đế nên san sẻ mọi vật tốt với người dạy mình.

Đời sống giống như trồng trọt

⁷Đừng bị lừa: Thượng Đế không thể bị xem thường. Ai gieo gì thì gặt nấy. ⁸Ai gieo những điều thỏa mãn con người tội lỗi của mình thì sẽ gặt lấy sự tổn hại. Nhưng nếu gieo những điều đẹp lòng Thánh Linh thì sẽ nhận sự sống đời đời từ Thánh Linh. ⁹Chúng ta không nên mệt mỏi trong việc làm điều thiện. Đến kỳ, chúng ta sẽ gặt hái sự sống đời đời, nếu chúng ta không bỏ cuộc. ¹⁰Khi có dịp giúp đỡ ai thì hãy làm. Nhưng chúng ta phải đặc biệt chăm sóc những người thuộc gia đình các tín hữu.

Kết thư

¹¹Hãy nhìn những dòng chữ lớn mà tôi viết phần kết thư cho anh em. ¹²Có người buộc anh em phải chịu phép cắt dương bì để khỏi bị quấy rầy và để cho người Do-thái chấp nhận. ¹³Chính những người chịu phép cắt dương bì cũng không tuân theo luật pháp nhưng họ chỉ muốn anh em chịu phép ấy để họ có lý do khoe khoang về bề ngoài của anh chị em. ¹⁴Tôi không bao giờ khoe khoang điều gì ngoại trừ khoe về thập tự giá của Chúa Cứu Thế^a chúng ta mà thôi. Qua thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi xem như đã chết^b rồi và tôi cũng

xem như đã chết đối với thế gian.

¹⁵Chịu phép cắt dương bì hay không chịu phép cắt dương bì chẳng quan trọng gì hết. Điều quan trọng là có được nếp sống mới mà Thượng Đế đã tạo dựng. ¹⁶Nguyên xin bình an và nhân ái ban cho những người theo qui tắc này—tức là cho tất cả dân Ít-ra-en thật.

¹⁷Sau hết, xin đừng ai gây khó khăn cho tôi nữa. Vì trong người tôi có vết sẹo^c chứng tỏ tôi thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁸Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tâm linh anh chị em. A-men.

^a6:14 thập tự giá của Chúa Cứu Thế Phao-lô dùng thập tự giá làm hình ảnh về Tin Mừng, nói về sự chết và sống lại của Chúa Cứu Thế để đền tội cho chúng ta. Thập tự giá hay là sự chết của Chúa Cứu Thế là phương cách Thượng Đế dùng để cứu chúng ta. ^b6:14 chết Nguyên văn “đóng đinh”.

^c6:17 vết sẹo Nhiều lần Phao-lô bị những người chống đối đánh đập vì ông rao giảng về Chúa Cứu Thế. Những vết sẹo trên người ông là dấu tích của những lần đánh đập ấy.

Thư gửi cho người **Ê-phê-sô**

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế, kính gửi dân thánh của Chúa ở Ê-phê-sô, tức các tín hữu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²Nguyễn xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Các phúc lành thiêng liêng trong Chúa Cứu Thế

³Chúc tụng Thượng Đế là Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, Đấng đã ban cho chúng ta mọi phúc lành thiêng liêng từ trời. ⁴Qua Chúa Cứu Thế, Ngài đã chọn lựa chúng ta trước khi sáng thế để chúng ta thánh thiện và không chỗ trách được trước mặt Ngài. ⁵Do tình yêu Ngài, Thượng Đế đã quyết định cho chúng ta trở nên con cái Ngài qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Đó là ý muốn Ngài và là điều đẹp lòng Ngài, ⁶đồng thời cũng là điều đem lại sự tôn ngợi cho Chúa, vì ân phúc kỳ diệu của Ngài. Thượng Đế đã ban cho chúng ta ân phúc ấy một cách rộng rãi trong Chúa Cứu Thế, Đấng mà Ngài yêu. ⁷Cũng trong Chúa Cứu Thế, chúng ta được giải thoát do huyết của sự chết Ngài để chúng ta được tha tội, vì ân phúc Thượng Đế thật giàu có vô cùng, ⁸là ân phúc mà Ngài đã cho chúng ta thật rộng rãi. Qua sự khôn ngoan và hiểu biết vô hạn, Thượng Đế ⁹đã phơi bày mục đích kín giấu của Ngài cho

chúng ta. Đó là ý muốn và dự định mà Ngài sẽ thực hiện qua Chúa Cứu Thế. ¹⁰Mục đích của Ngài là làm xong chương trình theo đúng thời điểm, để kết hợp mọi vật trên trời và dưới đất trong Chúa Cứu Thế là Đấng đứng đầu mọi vật.

¹¹Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta đã được chọn lựa vì từ nguyên thủy Thượng Đế đã trù liệu như thế theo mục đích của Ngài. Ngài là Đấng khiến cho mọi việc phù hợp với ý muốn và quyết định của Ngài. ¹²Chúng ta là công dân đầu tiên nuôi hi vọng trong Chúa Cứu Thế và là những người được chọn lựa để ca ngợi sự vinh hiển của Thượng Đế. ¹³Cho nên anh chị em cũng vậy. Khi anh chị em nghe lời dạy dỗ chân thật, tức Tin Mừng về sự cứu rỗi, anh chị em đã tin nhận Chúa Cứu Thế. Trong Ngài, Thượng Đế đã đóng ấn chủ quyền đặc biệt trên anh chị em bằng cách ban Thánh Linh mà Ngài đã hứa. ¹⁴Thánh Linh là vật bảo chứng rằng chúng ta sẽ nhận điều Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài, vì nhờ đó những người thuộc về Ngài được hoàn toàn tự do và mang sự ca ngợi về cho vinh hiển Ngài.

Lời cầu nguyện của Phao-lô

¹⁵Cho nên, sau khi nghe về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và tình yêu anh chị em dành cho các con dân Chúa, ¹⁶tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì anh chị em. Tôi thường nhớ đến anh chị em mỗi khi cầu

nguyện. ¹⁷Tôi nài xin Thượng Đế của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, Cha vinh hiển, ban sự khôn ngoan và khả thi để anh chị em hiểu thêm về Ngài. ¹⁸Tôi cũng cầu xin Thượng Đế mở trí anh chị em để hiểu biết thêm về hi vọng mà Ngài đã kêu gọi chúng ta, đồng thời biết sự giàu có và vinh hiển của ân lành mà Thượng Đế đã hứa cho dân Ngài. ¹⁹Anh chị em sẽ biết quyền năng lớn lao vô hạn mà Thượng Đế dành cho chúng ta, là những người tin. Đó cũng là quyền năng ²⁰Thượng Đế dùng để khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết và đặt Ngài ngai bên phải mình trên thiên quốc. ²¹Thượng Đế đã đặt Chúa Cứu Thế lên trên các bậc cầm quyền, các thế lực, các vua chúa, không những trong đời nầy mà cả trong đời tương lai nữa. ²²Thượng Đế đã đặt vạn vật dưới quyền Ngài và chỉ định Ngài làm đầu hội thánh, ²³hội thánh là thân thể Ngài. Hội thánh được đầy đầy Chúa Cứu Thế và Chúa Cứu Thế làm cho mọi vật được hoàn tất về mọi phương diện.

Chúng ta hiện nhận được sự sống

2 ¹Trước kia anh chị em chết về phần tâm linh vì tội lỗi và vì những điều anh chị em làm nghịch với Thượng Đế. ²Thật vậy, trong quá khứ anh chị em sống như người thế gian, đi theo Sa-tăng là kẻ cai quản những quyền gian ác đang thống trị trên không trung. Thân linh đó hiện đang hành động trong lòng của những người không vâng phục Thượng Đế. ³Trước kia tất cả chúng ta đều sống y như họ, tìm cách thỏa mãn con người tội lỗi của mình và hành động theo ý muốn của xác thịt và tâm trí. Sống theo lối đó, đáng lẽ chúng ta phải gánh lấy cơn thịnh nộ của Thượng Đế, vì chúng ta chẳng khác nào người thế gian.

⁴Nhưng lòng nhân ái của Thượng Đế thật lớn lao và Ngài quá yêu thương chúng ta. ⁵Dù trước kia chúng ta chết về mặt tâm linh do những hành động phản nghịch Thượng Đế, nhưng Ngài đã ban cho chúng ta sự sống mới cùng với Chúa Cứu Thế. Anh chị em đã được cứu do ân phúc của Thượng Đế. ⁶Ngài đã khiến chúng ta sống lại cùng với Chúa Cứu Thế, đồng thời cho chúng ta cùng ở trong nước thiên đàng với Ngài. Ân phúc ấy dành cho những người ở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, ⁷để tương lai Thượng Đế sẽ bày tỏ sự giàu có vô hạn của ân phúc Ngài, do lòng nhân từ Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁸Tôi muốn nói rằng anh chị em đã được cứu bởi ân phúc do lòng tin. Anh chị em không thể tự cứu mình được. Ổn ấy là món quà tặng của Thượng Đế, ⁹không phải do công lao của anh chị em; cho nên chẳng ai có thể khoe khoang được. ¹⁰Thượng Đế đã tạo nên chúng ta được như ngày nay trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để chúng ta làm việc phúc đức, điều mà Ngài đã định trước cho đời sống chúng ta.

Hiệp nhất trong Chúa Cứu Thế

¹¹Anh chị em không phải được sinh ra theo dòng giống Do-thái. Anh chị em thuộc về loại người mà dân Do-thái gọi là “kẻ không chịu phép cắt dương bì.”^a Những người gọi anh em là “kẻ không chịu phép cắt dương bì” tự gọi mình là “kẻ chịu phép cắt dương bì.” Phép cắt dương bì là điều họ làm cho thân thể họ. ¹²Nên nhớ rằng trước kia anh chị em sống không có Chúa Cứu Thế. Anh chị em không phải là công dân Ít-ra-en

^a2:11 kẻ không chịu phép cắt dương bì Tức những người không có dấu tích về phép cắt dương bì giống như người Do-thái.

và cũng chẳng có phần gì trong giao ước^a về lời hứa mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Anh chị em không có hi vọng gì và chẳng biết Thượng Đế.¹³Nhưng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, anh chị em ngày trước cách xa Thượng Đế nay được đến gần Ngài, qua sự chết Chúa Cứu Thế.¹⁴Chính Chúa Cứu Thế là sự hòa bình của chúng ta. Ngài khiến những người Do-thái và người không phải Do-thái trở thành một dân. Trước kia như có bức tường phân cách hai nhóm dân, nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dùng chính thân Ngài phá đổ bức tường ganh ghét ấy.¹⁵Luật pháp Do-thái có nhiều mệnh lệnh và qui tắc, nhưng Chúa Cứu Thế đã chấm dứt luật đó. Mục đích của Ngài là làm sao cho hai nhóm trở thành một dân mới trong Ngài để tạo nên sự hòa bình.¹⁶Mục đích của Ngài cũng để chấm dứt sự hận thù giữa hai nhóm dân, biến họ trở thành một thân và giảng hoà họ lại với Thượng Đế. Ngài đã hoàn thành những mục tiêu này qua sự chết của Ngài trên thập tự giá.¹⁷Chúa Cứu Thế đến rao giảng sự hòa bình cho anh chị em, là những người trước kia cách xa Thượng Đế, và cũng giảng cho những người ở gần Ngài.¹⁸Thật thế, qua Chúa Cứu Thế mà cả hai nhóm chúng ta có quyền đến với Cha nhờ một Thánh Linh.¹⁹Cho nên hiện nay dù anh chị em không phải là người Do-thái nhưng anh chị em không còn là người ngoại quốc hay xa lạ nữa mà là công dân cùng với dân thánh của Thượng Đế. Anh chị em thuộc về gia đình của Thượng Đế.²⁰Anh chị em giống như một tòa nhà được xây trên nền của các sứ đồ và các nhà tiên tri. Chúa Cứu Thế Giê-xu là đá

góc nhà,^b ²¹vì tất cả tòa nhà đều được kết liên trong Chúa Cứu Thế. Ngài khiến cho tòa nhà ấy lớn lên và trở thành đền thờ trong Chúa.²²Và cũng trong Chúa Cứu Thế, anh chị em cùng với những người Do-thái được xây dựng thành một nơi có Thượng Đế ngự qua Thánh Linh.

Công tác rao Tin Mừng của Phao-lô

3 ¹Cho nên, tôi, Phao-lô, làm tù nhân cho Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì anh chị em là những người không phải Do-thái.²Hẳn anh chị em đã biết rằng Thượng Đế giao cho tôi công tác này do ân phúc của Ngài để giúp đỡ anh chị em.³Ngài đã bày tỏ chương trình kín giấu của Ngài cho tôi. Trước đây tôi đã đề cập ít nhiều về vấn đề này rồi.⁴Nếu đọc thư trước chắc anh chị em thấy rằng tôi hiểu được chương trình kín giấu của Chúa Cứu Thế.⁵Những người sống trong các thời đại trước không được Ngài cho biết chương trình kín giấu ấy; nhưng nay qua Thánh Linh, Thượng Đế đã bày tỏ điều kín giấu này cho các thánh đồ và các nhà tiên tri của Ngài.⁶Chương trình kín giấu ấy như sau: Qua Tin Mừng, những người ngoại quốc cũng được hưởng phần thừa kế chung với người Do-thái. Họ thuộc cùng một thân và cùng san sẻ lời hứa mà Thượng Đế đã lập trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷Do ân phúc đặc biệt Thượng Đế ban cho tôi qua quyền năng Ngài, tôi được làm đầy tớ rao truyền Tin Mừng.⁸Tôi là người thấp kém nhất trong vòng dân Chúa, nhưng Thượng Đế đã ban cho tôi đặc ân này, là được rao Tin Mừng về sự giàu có vô hạn của Chúa Cứu Thế cho

^a2:12 *giao ước* Giao ước hay thỏa hiệp Thượng Đế ban cho dân của Ngài trong thời Cựu-Uớc.

^b2:20 *đá góc nhà* Tầng đá đầu tiên và quan trọng nhất của tòa nhà.

những người ngoại quốc. ⁹Ngài cũng giao cho tôi công tác rao giảng cho mọi người biết về chương trình mầu nhiệm của Ngài, đã được giấu kín từ thuở sáng thế. Ngài là Đấng tạo dựng mọi loài. ¹⁰Mục đích của Ngài là qua hội thánh, các bậc cầm quyền và các thế lực trên trời sẽ hiểu được sự khôn ngoan của Thượng Đế, một sự khôn ngoan đa dạng. ¹¹Điều ấy cũng phù hợp với mục đích của Ngài từ buổi sáng thế, Ngài đã thực hành chương trình của Ngài qua Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế của chúng ta. ¹²Trong Chúa Cứu Thế, nhờ đức tin nơi Ngài, chúng ta có thể tự do đến gần Thượng Đế mà không sợ hãi gì. ¹³Cho nên tôi khuyên anh chị em đừng nản lòng khi thấy những khổ sở mà tôi đang chịu vì anh chị em. Những khổ khổ của tôi là để mang vinh quang cho anh chị em.

Tình yêu của Chúa Cứu Thế

¹⁴Cho nên tôi cúi đầu khẩn nguyện trước mặt Cha ¹⁵vì từ Ngài mà mọi gia tộc trên trời và dưới đất đều được đặt tên. ¹⁶Tôi cầu xin Cha đầy vinh hiển giúp anh chị em được mạnh dạn bề trong, qua Thánh Linh của Ngài. ¹⁷Tôi nguyện rằng Chúa Cứu Thế sẽ sống trong lòng anh chị em qua đức tin, và rằng đời sống anh chị em sẽ vững mạnh trong tình yêu, đồng thời được xây dựng trên tình yêu. ¹⁸Tôi cũng cầu xin cho anh chị em và mọi dân thánh của Thượng Đế có được quyền năng am hiểu sự lớn lao về tình yêu Chúa Cứu Thế; cả chiều rộng, chiều dài, chiều cao và chiều sâu của tình yêu đó. ¹⁹Tình yêu của Chúa Cứu Thế vượt quá trí hiểu của loài người và tôi cầu xin cho anh chị em hiểu thấu được tình yêu đó. Lúc ấy anh chị em sẽ đầy dẫy Thượng Đế.

²⁰Quyền năng của Thượng Đế hoạt động trong chúng ta, nên Ngài có thể

làm hơn những điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng. ²¹Nguyện vinh hiển của hội thánh và của Chúa Cứu Thế thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Sự hợp nhất của thân thể

4 ¹Tôi ngồi tù là vì Chúa. Thượng Đế đã chọn anh chị em làm dân Ngài, nên tôi khuyên anh chị em hãy ăn ở xứng đáng với đời sống mới mà Thượng Đế đã gọi anh chị em. ²Bao giờ cũng phải khiêm nhường, hòa nhã, kiên nhẫn và chấp nhận lẫn nhau trong tình yêu. ³Anh chị em đã được buộc chặt với nhau do Thánh Linh, Đấng kết hợp chúng ta trong hòa bình, nên hãy cố gắng sống như thế. ⁴Chỉ có một thân, một Thánh Linh, một Thượng Đế, là Đấng đã gọi anh chị em để nhận một hi vọng. ⁵Chỉ có một Chúa, một đức tin, một lễ báp-têm. ⁶Chỉ có một Thượng Đế, là Cha của mọi loài. Ngài quản-trị mọi loài, hiện diện khắp nơi và ở trong mọi loài.

⁷Chúa Cứu Thế đã ban cho mỗi người chúng ta một ân phúc đặc biệt theo quyết định của Ngài. ⁸Vì thế mà Thánh Kinh đã viết,

“Khi Ngài lên chốn cao,
dắt theo một đoàn phu-tù,
và ban ân phúc cho loài người.”

Thi thiên 68:18

⁹Thánh Kinh nói, “Ngài lên”; điều đó có nghĩa gì? Có nghĩa là trước hết Ngài đã phải xuống nơi đất thấp này. ¹⁰Cho nên, Chúa Giê-xu đã xuống, và Ngài cũng là Đấng vượt trên các tầng trời để có thể đầy dẫy trong mọi loài. ¹¹Chúa Cứu Thế cũng đã ban ân phúc cho con người: Ngài lập người nầy làm sứ đồ, người kia làm nhà tiên tri, người khác rao giảng Tin Mừng, người khác nữa lo chăm sóc và dạy dỗ dân Chúa.

¹²Chúa Cứu Thế đã ban các ân phúc đó để trang bị dân thánh của Thượng Đế trong công tác, để làm vững mạnh thân thể Ngài. ¹³Công tác đó phải tiếp tục cho tới khi tất cả chúng ta đều hiệp nhất trong đức tin và trong sự hiểu biết về Con Thượng Đế. Chúng ta phải trở nên người trưởng thành, càng ngày càng lớn lên cho đến khi chúng ta trở nên giống như Chúa Cứu Thế và đạt đến mức toàn thiện như Ngài.

¹⁴Lúc đó chúng ta sẽ không còn là trẻ con nữa. Chúng ta sẽ không còn bị xô đẩy như thuyền gặp sóng. Chúng ta sẽ không còn bị lung lạc bởi các giáo lý mới mà có kẻ muốn phỉnh dỗ chúng ta. Họ lập mưu và tìm thủ đoạn dẫn dụ người ta vào đường lầm lạc. ¹⁵Trái lại, chúng ta nói ra chân lý bằng tình yêu và trở nên giống như Chúa Cứu Thế về mọi mặt, Ngài là đầu của thân thể. ¹⁶Cả thân đều lệ thuộc vào Chúa Cứu Thế, mọi phần trong thân đều được kết hợp với nhau nhờ Ngài. Mỗi phần làm nhiệm vụ riêng để cho toàn thân được lớn mạnh trong tình yêu.

Nếp sống phải theo

¹⁷Nhân danh Chúa, tôi khuyên anh chị em không nên sống theo kiểu người vô tín nữa. Tư tưởng họ thật vô dụng. ¹⁸Họ không muốn hiểu biết và cũng chẳng muốn nghe, nên họ không thể nào nhận được sự sống Thượng Đế ban cho. ¹⁹Họ mất tất cả liêm sỉ và dùng đời mình đeo đuổi những việc vô luân. Họ thích làm điều ác. ²⁰Nhưng anh chị em đã học về Chúa Cứu Thế thì đừng theo nếp sống ấy. ²¹Anh chị em đã nghe biết về Ngài và được dạy dỗ trong Ngài nên anh chị em đã học sự thật trong Chúa Giê-xu. ²²Anh chị em được dạy rằng phải từ bỏ con người cũ, tức từ bỏ nếp sống độc ác trước kia. Con người cũ đó

đã hư hỏng rồi, vì đã bị lừa phỉnh bởi những ham muốn xấu xa. ²³Nhưng anh chị em đã được dạy là phải có tấm lòng mới và một tinh thần mới, ²⁴trở thành người mới, được tạo nên giống như Thượng Đế; tức trở thành thật tốt và thánh thiện.

²⁵Anh chị em hãy bỏ tính nói dối. Mỗi người hãy nói thật với nhau vì chúng ta đều là chi thể của cùng một thân.^a ²⁶Khi đang nóng giận chớ nên phạm tội, và hãy nguôi giận trước khi mặt trời lặn. ²⁷Đừng tạo cho ma quỷ cơ hội đánh bại anh chị em. ²⁸Ai hay trộm cắp hãy thôi trộm cắp mà bắt đầu làm việc. Phải kiếm việc làm lương thiện để có thể giúp đỡ những người nghèo khó hơn mình.

²⁹Khi nói, hãy tránh những lời lẽ làm tổn thương nhưng hãy dùng những lời khuyến khích và làm ích người khác. Như thế lời nói của anh chị em sẽ ích lợi cho người nghe. ³⁰Đừng làm buồn Thánh Linh. Thánh Linh của Thượng Đế là bằng chứng rằng anh chị em thuộc về Ngài. Thượng Đế ban Thánh Linh cho anh chị em để cho thấy rằng đến ngày cuối cùng Ngài sẽ giải thoát anh chị em. ³¹Hãy dẹp bỏ những sự cay đắng và giận dữ. Đừng thốt ra những lời hung hăng làm tổn thương người khác. Đừng làm điều gì gian ác. ³²Hãy đối với nhau trong nhân từ và yêu thương, tha thứ nhau như Thượng Đế đã tha thứ anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

Hãy sống theo ánh sáng

5 ¹Anh chị em là con cái yêu dấu của Thượng Đế, vậy hãy trở nên giống như Ngài. ²Hãy sống một cuộc đời yêu thương như Chúa Cứu Thế đã yêu chúng ta và hi sinh mạng sống

^a4:25 Mỗi người ... một thân Xa cha-ri 8:16.

Ngài cho chúng ta, để làm một sinh tế có hương thơm dâng lên cho Thượng Đế.

³Trong vòng anh chị em không nên phạm tội nhục dục, không được có hình thức gian ác hay tham lam nào. Những điều ấy không xứng hợp với thánh dân của Thượng Đế. ⁴Ngoài ra anh chị em đừng nên nói tục, đừng phát ngôn bừa bãi và cũng đừng nói chuyện đùa dơ bẩn. Những điều ấy cũng không xứng hợp cho anh chị em. Trái lại hãy cảm tạ Thượng Đế. ⁵Anh chị em nên biết rõ điều này: Không một người nào phạm tội nhục dục, làm ác hay tham lam mà được dự phần trong nước Chúa Cứu Thế và Nước Trời đầu. Ai tham lam tức là người ấy đang hầu việc thần giả.

⁶Đừng để ai lấy lời giả dối phỉnh dỗ anh chị em, vì đó là những điều đưa đến cơn thịnh nộ của Thượng Đế cho những người chống nghịch Ngài. ⁷Vì thế, anh chị em chớ nên giao du với họ. ⁸Trước kia anh chị em đầy dẫy sự tối tăm, nhưng nay được đầy dẫy ánh sáng của Chúa Cứu Thế, nên hãy sống như con cái của ánh sáng. ⁹Vì ánh sáng mang lại đủ thứ điều lành, cuộc sống tốt đẹp và chân thật. ¹⁰Hãy tìm biết những điều làm đẹp lòng Chúa. ¹¹Đừng tham dự vào những việc làm lén lút là những việc không ra gì, nhưng hãy phơi bày sự thật xấu xa của những hành động ấy. ¹²Vì chỉ nói đến những điều họ làm lén lút cũng đủ xấu hổ rồi. ¹³Còn ánh sáng khiến chúng ta dễ dàng nhìn thấy mọi vật, ¹⁴và những gì nhìn thấy được là nhờ ánh sáng. Vì thế mà có lời viết,

“Này kẻ ngủ, hãy thức dậy!
Hãy vùng dậy từ cõi chết,
thì Chúa Cứu Thế sẽ chiếu
sáng người.”

¹⁵Cho nên, hãy cẩn thận về nếp sống anh chị em. Đừng sống theo kiểu những

người kém khôn ngoan nhưng hãy sống như người khôn ngoan. ¹⁶Hãy dùng mọi dịp tiện để làm điều lành vì bây giờ là thời kỳ gian ác. ¹⁷Cho nên đừng sống như người đại dốt, nhưng hãy tìm biết ý muốn Chúa. ¹⁸Đừng say rượu vì rượu làm hư hỏng anh chị em, nhưng hãy đầy dẫy Thánh Linh. ¹⁹Hãy xướng họa với nhau qua Thi Thiên, thánh ca, bài hát thiêng liêng, âm nhạc trong lòng mà dâng lên cho Chúa. ²⁰Hãy luôn luôn cảm tạ Thượng Đế, Cha chúng ta về mọi điều, nhân danh Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Nghĩa vụ vợ chồng

²¹Hãy thuận phục lẫn nhau vì anh chị em kính sợ Chúa Cứu Thế.

²²Người làm vợ, hãy thuận phục chồng như thuận phục Chúa ²³vì chồng là đầu vợ như Chúa Cứu Thế là đầu hội thánh. Ngài là Chúa Cứu Thế của thân, tức hội thánh. ²⁴Như hội thánh thuận phục Chúa Cứu Thế ra sao thì vợ cũng phải thuận phục chồng mình trong mọi sự.

²⁵Người làm chồng, hãy yêu vợ mình như Chúa Cứu Thế yêu hội thánh và hi sinh mạng sống mình ²⁶để khiến hội thuộc về Thượng Đế. Ngài dùng lời phán làm cho hội được tinh sạch, sau khi đã rửa bằng nước. ²⁷Ngài đã chịu chết để có thể nhận hội thánh làm nàng dâu của mình với đầy đủ mọi vẻ đẹp. Ngài đã hi sinh chính mình để sửa soạn hội thánh được hoàn toàn tinh sạch, không dấu bẩn, chẳng tí vết, không khuyết điểm hầu cho hội được thánh hóa và không chỗ chê trách được. ²⁸Cũng vậy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Người nào yêu vợ tức là yêu thân mình. ²⁹Không ai ghét thân mình nhưng nuôi nấng và chăm sóc nó cẩn thận. Đó chính là điều Chúa Cứu Thế làm cho hội thánh, ³⁰vì chúng ta là chi

thể của thân Ngài. ³¹Thánh Kinh viết, “Cho nên người đàn ông sẽ rời cha mẹ mà kết hiệp với vợ mình, hai người sẽ trở thành một thân.”^a ³²Điều mẫu nhiệm này rất quan trọng, nhưng tôi nói về hội thánh và Chúa Cứu Thế. ³³Mỗi người trong anh em hãy yêu vợ như chính thân mình; còn vợ phải kính trọng chồng.

Nghĩa vụ con cái và cha mẹ

6 ¹Con cái, hãy vâng lời cha mẹ như Chúa muốn, vì đó là điều phải. ²Mệnh lệnh có nói, “Hãy tôn kính cha mẹ người.”^b Đó là mệnh lệnh đầu tiên có một lời hứa kèm theo: ³“thì mọi điều người làm đều sông sẻ và người sẽ được sống lâu trên đất.”^c

⁴Bậc làm cha, đừng chọc tức con cái mình nhưng hãy nuôi dạy chúng nó theo sự rèn luyện và giáo huấn của Chúa.

Nghĩa vụ của nô lệ và chủ nhân

⁵Kể tôi mọi, hãy vâng phục chủ mình trên đất, tỏ lòng kính sợ trong chân thật như vâng phục Chúa Cứu Thế. ⁶Không những vâng phục khi chủ có mặt để làm vừa lòng người ấy, nhưng với tấm lòng chân thành, anh chị em phải làm theo điều Thượng Đế muốn, như nô lệ của Chúa Cứu Thế. ⁷Hãy sốt sắng phục vụ, như phục vụ Chúa chứ không phải phục vụ loài người. ⁸Nên nhớ rằng Chúa là Đấng ban thưởng tương xứng cho mọi người làm điều thiện, dù là nô lệ hay tự do.

⁹Cũng vậy, kẻ làm chủ, phải đối xử tử tế với những người nô lệ của mình. Đừng đe dọa họ. Nên nhớ rằng cả họ

lẫn anh chị em đều có chung một Chủ trên trời. Ngài đối xử với mọi người như nhau.

Hãy mặc mọi áo giáp của Thượng Đế

¹⁰Sau hết, anh chị em hãy mạnh mẽ trong Chúa và trong quyền năng Ngài. ¹¹Hãy trang bị mọi vũ khí của Thượng Đế để chống lại những âm mưu của ma quỷ. ¹²Vì cuộc chiến của chúng ta không phải là chống với loài người trên đất mà là chiến đấu chống mọi kẻ cầm quyền và các thế lực của thế gian tối tăm này, cùng với quyền lực tâm linh gian ác trên các tầng trời. ¹³Vì thế mà anh chị em phải mang đầy đủ khí giới và áo giáp của Thượng Đế, để trong thời của bọn gian ác anh chị em có thể đứng vững vàng. Và sau khi chiến đấu xong anh chị em vẫn còn đứng vững. ¹⁴Cho nên hãy đứng thật vững, thắt lưng bằng chân lý và bảo vệ ngực bằng nếp sống tốt đẹp. ¹⁵Hãy mang giày bằng Tin Mừng bình an để giúp anh chị em đứng vững vàng. ¹⁶Ngoài ra hãy lấy thuẫn đức tin để ngăn chặn mọi tên lửa của Kẻ Ác. ¹⁷Hãy đội mũ sắt bằng sự cứu rỗi và cầm gươm của Thánh Linh, tức là lời của Thượng Đế. ¹⁸Hãy thường xuyên dâng đủ thứ lời cầu nguyện trong Thánh Linh, nài xin những điều anh chị em cần. Hãy luôn luôn sẵn sàng, đừng bỏ cuộc, và cầu nguyện cho các con dân thánh của Chúa.

¹⁹Cũng hãy cầu nguyện cho tôi để khi tôi giảng dạy, Thượng Đế sẽ cho tôi lời lẽ dạn dĩ trình bày những điều kín giấu của Tin Mừng. ²⁰Tôi được sai rao truyền Tin Mừng này và dù hiện nay đang ở trong ngục thất, tôi vẫn rao giảng. Anh chị em hãy cầu nguyện để khi tôi rao giảng Tin Mừng thì tôi đầy lòng dạn dĩ theo nhiệm vụ của tôi.

^a5:31 Cho nên người đàn ông ... một thân” Sáng thế 2:24. ^b6:2 “Hãy tôn kính cha mẹ người” Xuất Ai-Cập 20:12; Phục-truyền 5:16. ^c6:3 “thì mọi điều ... trên đất” Xuất Ai-Cập 20:12; Phục truyền 5:16.

Lời chào cuối thư

²¹Tôi phái Ty-chi-cơ, người anh em yêu dấu và là đầy tớ trung thành trong công việc Chúa, đến cùng anh chị em. Anh sẽ thuật cho anh chị em biết về tôi và tình hình của tôi. ²²Tôi phái anh đến là để anh chị em biết về tôi, và cũng để anh ấy có thể khích lệ anh chị em.

²³Nguyên xin sự bình an và tình yêu cùng với đức tin từ Thượng Đế, Cha chúng ta và Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế chúng ta ở cùng anh chị em. ²⁴Nguyên xin ân phúc ở cùng anh chị em, là những người yêu mến Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta với một tình yêu bất diệt.

Thư gửi cho người *Phi-líp*

1 ¹Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Kính gửi các dân thánh của Thượng Đế thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu tại thành Phi-líp cùng với các trưởng lão và các phụ tá.

²Nguyên xin ân phúc và bình an của Thượng Đế, Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng anh chị em.

Lời cầu nguyện của Phao lô

³Mỗi khi nhớ đến anh chị em tôi đều cảm tạ Thượng Đế tôi, ⁴tôi luôn luôn vui mừng cầu nguyện cho tất cả anh chị em. ⁵Tôi cảm tạ Ngài vì sự giúp đỡ của anh chị em trong công tác rao giảng Tin Mừng từ đầu cho đến bây giờ. ⁶Tôi tin rằng Thượng Đế đã khởi sự làm việc lành trong vòng anh chị em sẽ tiếp tục việc ấy cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.

⁷Tôi nghĩ rất đúng như thế về anh chị em vì lòng tôi lúc nào cũng nhớ đến anh chị em. Tất cả anh chị em đều đang dự phần ân phúc của Thượng Đế không những trong khi tôi đang ngồi tù mà cả khi tôi bênh vực và xác nhận chân lý của Tin Mừng nữa. ⁸Thượng Đế làm chứng rằng tôi ao ước gặp anh chị em trong tình yêu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁹Tôi cầu nguyện cho tình yêu của anh chị em càng ngày càng gia tăng trong sự hiểu biết sâu đậm ¹⁰để anh chị em có thể phân biệt được điều tốt đẹp nhất, và trở nên tinh sạch, toàn thiện

vào ngày Chúa Cứu Thế trở lại; ¹¹và nhờ sự giúp đỡ của Chúa Cứu Thế anh chị em sẽ làm nhiều điều phước đức đem tiếng khen và vinh hiển về cho Thượng Đế.

Những khó khăn Phao-lô gặp đã giúp đỡ công tác rao Tin Mừng

¹²Tôi muốn anh chị em biết những điều xảy đến cho tôi đã giúp đỡ cho công tác rao truyền Tin Mừng ¹³vì tất cả các lính gác cung điện và mọi người khác đều biết rằng tôi bị tù là vì tôi theo Chúa Cứu Thế. ¹⁴Hơn nữa, việc tôi ngồi tù khiến cho nhiều tín hữu thêm bạo dạn, không còn e sợ khi rao giảng lời Thượng Đế.

¹⁵Đành rằng có một số người rao giảng vì đố kỵ nhưng cũng có người rao giảng Chúa Cứu Thế với lòng chân thành. ¹⁶Những anh em này rao giảng vì họ có tình yêu và biết rằng Thượng Đế giao cho tôi công tác bênh vực Tin Mừng. ¹⁷Còn những người kia rao giảng Chúa Cứu Thế vì những tham vọng ích kỷ, không chính đáng, nghĩ rằng sẽ gây thêm khổ sở cho tôi trong tù.

¹⁸Nhưng đâu có sao. Dù cho vì động lực nào đi nữa, chính đáng hay không chính đáng, điều quan trọng là Chúa Cứu Thế được rao giảng. Đó là điều tôi đang mừng, và sẽ còn mừng nữa. ¹⁹Nhờ anh chị em cầu nguyện và Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu giúp đỡ nên tôi tin chắc tôi sẽ sớm

được trả tự do. ²⁰Tôi tin rằng tôi sẽ không thất vọng điều gì vì với sự can đảm của tôi, Chúa Cứu Thế sẽ được hiển vinh trong tôi dù cho tôi sống hay chết. ²¹Đối với tôi, sống là vì Chúa Cứu Thế, còn chết là điều ích lợi. ²²Nếu tôi còn sống trong thân xác thì tôi có thể vui hưởng kết quả của công tác mình làm. Thật ra tôi không biết chọn lựa điều nào. ²³Giữa hai cái thật khó cho tôi chọn. Tôi rất muốn lìa đời này để được đi ở cùng Chúa Cứu Thế thì tốt hơn, ²⁴nhưng tôi sống trong thân xác lại là điều cần cho anh chị em. ²⁵Vì tôi biết chắc điều ấy nên tôi sẽ tiếp tục sống để giúp đỡ anh chị em lớn mạnh trong đời thiêng liêng và càng vui hơn trong đức tin của anh chị em. ²⁶Anh chị em sẽ có lý do kiêu hãnh về tôi trong Chúa Cứu Thế khi tôi thăm viếng anh chị em.

²⁷Anh chị em hãy sống thế nào cho xứng đáng với Tin Mừng của Chúa Cứu Thế để dù cho tôi đến thăm hay ở xa anh chị em tôi cũng vui vì nghe rằng anh chị em đứng vững vàng trong Chúa Cứu Thế, theo đuổi cùng một mục tiêu, chung nhau chiến đấu cho đức tin trong Tin Mừng, ²⁸và rằng anh chị em không sợ những người chống đối mình. Đó là bằng chứng cho thấy kẻ chống đối anh chị em sẽ bị tiêu diệt còn anh chị em sẽ được Thượng Đế cứu. ²⁹Vì anh chị em được vinh dự là không những tin Chúa Cứu Thế mà thôi, lại còn chịu khổ vì Ngài nữa. ³⁰Anh chị em đã tham dự vào những cuộc thử nghiệm mà tôi đã trải qua, và bây giờ anh chị em cũng vẫn nghe về những cuộc thử nghiệm ấy.

2 ¹Vậy nếu trong anh chị em có sự giục giã nào của Chúa Cứu Thế, nếu có sự an ủi nào trong tình yêu, nếu có sự san sẻ nào của Thánh Linh, nếu có tình yêu mến và thông cảm nào giữa

anh chị em ²thì hãy làm cho tôi vui mừng hoàn toàn. Tôi xin anh chị em hãy đồng lòng, đồng tình yêu, đồng tư tưởng, đồng mục tiêu với nhau. ³Đừng làm điều gì do lòng ích kỷ và tự phụ. Trái lại phải khiêm nhường, tôn trọng người khác hơn mình. ⁴Đừng chỉ nghĩ đến ích lợi bản thân mà nên nghĩ đến lợi ích của người khác nữa.

Phải hi sinh như Chúa Cứu Thế

⁵Hãy có đồng tư tưởng như Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁶Ngài vốn giống như Thượng Đế về mọi mặt, nhưng không xem sự bình đẳng mình với Thượng Đế là điều phải nắm giữ.

⁷Trái lại, Ngài đã từ bỏ ngôi sang trọng để lấy hình dạng tôi tớ, sinh ra làm người. ⁸Và khi làm con người, Ngài rất khiêm nhường, hoàn toàn vâng phục Thượng Đế cho đến chết, đến nỗi bằng lòng chết trên thập tự giá.

⁹Vì thế nên Thượng Đế đã nâng Ngài lên địa vị cao tuyệt đỉnh, ban cho Ngài danh cao hơn hết mọi danh ¹⁰để hễ khi nghe đến danh Chúa Giê-xu, thì mọi đầu gối đều quì xuống—mọi người trên trời, trên đất, dưới đất ¹¹và mọi lưỡi đều xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa để mang vinh hiển về cho Thượng Đế là Cha.

Hãy trở nên con người theo ý muốn Thượng Đế

¹²Cho nên anh chị em yêu dấu, anh chị em đã luôn luôn vâng theo lời Chúa khi tôi có mặt thì khi tôi vắng mặt anh chị em lại càng nên làm hơn nữa. Hãy cố gắng sống sao cho xứng đáng với ơn cứu rỗi của Chúa ban cho anh chị em trong tinh thần kính sợ Ngài hoàn toàn ¹³vì Thượng Đế là Đấng đang hành động trong anh chị em sẽ cho anh chị

em ước muốn và khả năng thực hiện điều đẹp lòng Ngài.

¹⁴Làm việc gì cũng đừng nên phàn nàn và cãi vã ¹⁵để anh chị em được trong sạch, làm con cái toàn thiện của Thượng Đế trong khi đang sống giữa thế hệ gian tà nầy. Hãy chiếu rọi như sao sáng giữa thế gian sa đọa ¹⁶khi anh chị em đưa ra bài học sống cho họ, tôi sẽ hãnh diện về anh chị em khi Chúa Cứu Thế trở lại vì công khó của tôi không uổng phí. Tôi đã chạy đua và thắng cuộc.

¹⁷Và dù cho tôi phải lấy huyết mình mà rưới lên cửa lễ của anh chị em tôi cũng sẵn lòng và vui mừng với anh chị em. ¹⁸Anh chị em cũng nên vui chung với tôi.

Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đai

¹⁹Tôi hy vọng rằng nhờ Chúa tôi sẽ sớm gửi Ti-mô-thê đến thăm anh chị em để tôi được giục giã khi nghe tin tức về anh chị em. ²⁰Tôi không có ai khác giống như Ti-mô-thê là người đồng tâm tình với tôi, luôn luôn thật lòng lo nghĩ đến anh chị em. ²¹Những người khác chỉ lo lợi riêng mình, không lo đến lợi ích của Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²²Anh chị em đã biết tấm lòng của Ti-mô-thê ra sao rồi. Anh đã phục vụ chung với tôi trong công tác rao Tin Mừng, như con phục vụ cha. ²³Tôi mong sớm gửi Ti-mô-thê đến thăm anh chị em sau khi tôi biết rõ tình trạng của tôi. ²⁴Và tôi tin rằng nhờ Chúa giúp tôi sẽ sớm đến thăm anh chị em.

²⁵Tôi cũng nghĩ cần sai Ép-ba-phô-đai đến cùng anh chị em. Anh ấy là anh em của tôi, bạn đồng công, và đồng chiến đấu, đại diện của anh chị em để lo cho tôi. ²⁶Tôi gửi anh về vì anh rất muốn gặp lại anh chị em. Anh rất lo vì anh chị em nghe tin anh bị đau. ²⁷Thật

vậy, anh bị đau nặng gần chết nhưng Thượng Đế đã tỏ lòng nhân ái đối với anh và cả với tôi nữa để tôi khỏi phải buồn thêm. ²⁸Nên tôi sốt sắng mà gửi anh về cùng anh chị em để khi gặp lại, anh chị em sẽ vui mừng và tôi cũng sẽ khỏi phải lo lắng. ²⁹Hãy niềm nở tiếp đón anh trong Chúa. Hãy tôn trọng những người như thế. ³⁰Anh ta suýt thiệt mạng vì công việc Chúa. Chính anh đã liều mình giúp đỡ tôi trong khi anh chị em không làm gì được.

Chúa Cứu Thế là trọng

3 ¹Tóm lại, anh chị em yêu dấu ơi, hãy vui mừng trong Chúa. Tôi không ngại mà nhắc lại điều nầy để anh chị em đề phòng. ²Hãy coi chừng lũ chó, hãy coi chừng những công nhân gian ác, hãy coi chừng những kẻ cắt da thịt^a người khác. ³Chúng ta là những người chịu phép cắt dương bì thật vì chúng ta thờ phụng Thượng Đế qua Thánh Linh và đặt niềm kiêu hãnh mình trong Chúa Cứu Thế. Chúng ta không ỷ lại theo bề ngoài ⁴mặc dù về bề ngoài tôi có nhiều lý do tự hào lắm. Nếu ai cho rằng mình có lý do để tự hào bề ngoài thì tôi còn có nhiều lý do hơn họ nữa. ⁵Tôi được cắt dương bì tám ngày sau khi ra đời. Tôi là người Ít-ra-en, thuộc chi tộc Bên-gia-min. Là người Hê-bơ-rơ, cha mẹ tôi cũng là người Hê-bơ-rơ. Nói về mặt luật pháp thì tôi thuộc phe Pha-ri-xi. ⁶Nói về lòng nhiệt thành thì trước kia tôi là người gây khó dễ cho hội thánh. Còn về sự công bình theo luật pháp đòi hỏi thì không chỗ nào chê trách được. ⁷Tuy nhiên, những điều trước kia tôi cho là lợi thì bây giờ tôi xem như lỗ vì Chúa Cứu Thế.

^a3:2 *cắt da thịt* Tiếng Hi-lạp đọc lên nghe như “cắt dương bì” nhưng có nghĩa là chặt bỏ hoàn toàn.

⁸Ngoài ra tôi xem mọi điều như lỗ khi so với điều tuyệt vời trong sự hiểu biết về Đấng Cứu Thế Giê-xu, Chúa của tôi. Vì Ngài, tôi mất tất cả. Tôi xem mọi thứ như rơm rác để tôi có thể nhận Chúa Cứu Thế ⁹và được liên kết cùng Ngài, không do sự công bình của tôi theo luật pháp mà là công bình đến do lòng tin trong Chúa Cứu Thế, tức công bình đến từ Thượng Đế qua đức tin. ¹⁰Tôi muốn biết Chúa Cứu Thế và nhận được quyền năng đã khiến Ngài sống lại từ kẻ chết. Tôi cũng muốn san sẻ những khổ đau của Chúa Cứu Thế và trở nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, ¹¹với hy vọng là tôi cũng sẽ được sống lại từ kẻ chết.

Theo đuổi mục tiêu

¹²Tôi không nghĩ rằng mình đã đạt mục tiêu hay đến mức toàn thiện rồi đâu, nhưng tôi vẫn đang cố gắng theo đuổi để có thể giết được phần thưởng vì chính tôi đã bị Chúa Cứu Thế giết lấy rồi. ¹³Thưa anh chị em, tôi không xem mình đã đạt được mục đích nhưng tôi quyết chí làm một điều: Quên đi quá khứ mà ráng tiến đến mục tiêu trước mặt. ¹⁴Tôi nhắm mục tiêu để giết giải thưởng cao quý mà Thượng Đế đã gọi chúng ta trong Chúa Cứu Thế.

¹⁵Ai trong chúng ta trưởng thành về mặt tâm linh nên có thái độ đó. Còn nếu anh chị em nghĩ khác thì Thượng Đế sẽ soi sáng anh chị em trong điều này. ¹⁶Nhưng chúng ta hãy tiếp tục theo đuổi chân lý mà chúng ta đã nhận.

¹⁷Thưa anh chị em, hãy noi gương tôi và để ý những người sống theo cách chúng tôi đã chỉ cho anh chị em. ¹⁸Tôi đã từng nói cho anh chị em, bây giờ tôi khóc mà nói nữa rằng lắm người sống y như thù nghịch với thập tự giá của Chúa Cứu Thế. ¹⁹Cuối cùng họ sẽ bị diệt. Họ

lấy bụng mình làm Chúa mình, hãnh diện về những hành vi như nhuốc, đầu óc chỉ nghĩ đến những việc thuộc về thế gian thôi. ²⁰Nhưng chúng ta là công dân trên trời, chúng ta đang trông mong Đấng Giải Cứu trở lại, Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²¹Ngài sẽ dùng quyền năng quản trị mọi loài mà biến hóa thân thể hèn mọn của chúng ta trở nên như thân thể vinh hiển của Ngài.

Cơ đốc nhân phải làm gì

4 ¹Anh chị em yêu dấu, là những người tôi rất yêu thương và mong gặp, là niềm vui và là mào triều của tôi. Hãy đứng vững vàng trong Chúa như tôi đã khuyên.

²Tôi xin hai chị Êu-đi-a và Xinh-ty-chê hãy đồng tâm trong Chúa. ³Đồng thời tôi cũng xin anh là bạn trung tín của tôi giúp đỡ hai chị ấy, là những người đã từng chiến đấu với tôi trong việc rao Tin Mừng cùng với Cơ-lê-man và những bạn đồng công khác. Tên họ đã được ghi vào Sách Sự Sống rồi.

⁴Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lặp lại lần nữa, hãy vui mừng đi!

⁵Hãy cho mọi người thấy tình tình hòa nhã và nhân từ của anh chị em. Chúa sắp đến rồi. ⁶Đừng lo âu gì hết nhưng trong mọi hoàn cảnh hãy dùng lời khấn nguyện và tạ ơn mà trình những nhu cầu mình cho Thượng Đế ⁷thì sự bình an của Ngài vượt quá mọi sự hiểu biết của loài người sẽ bảo vệ lòng và trí của anh chị em trong Chúa Giê-xu.

⁸Tóm lại, thưa anh chị em, hãy nghĩ đến những gì tốt và đáng khen. Điều gì chân thật, vinh dự, phải lẽ, thanh sạch, tốt đẹp, và đáng trọng thì anh chị em nên nghĩ đến. ⁹Hãy làm theo những gì anh chị em đã học, đã nhận, đã nghe, đã thấy tôi làm, thì Thượng Đế là nguồn gốc của sự bình an sẽ ở với anh chị em.

Phao-lô cảm tạ các tín hữu

¹⁰Tôi rất vui mừng trong Chúa vì một lần nữa anh chị em tỏ lòng chăm sóc tôi. Anh chị em đã lo tưởng đến tôi nhưng không có dịp để bày tỏ. ¹¹Tôi nói như vậy không phải vì tôi cần điều gì đâu. Tôi đã tập mãn nguyện trong mọi hoàn cảnh. ¹²Tôi biết sống tưng thiếu hay sung túc. Trong mọi hoàn cảnh và mọi lúc tôi đã học bí quyết sống, khi no cũng như khi đói, khi dư dả cũng như khi thiếu thốn. ¹³Tôi đối phó được với mọi hoàn cảnh là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu thêm sức cho tôi.

¹⁴Tuy nhiên anh chị em san sẻ những nỗi khó khăn của tôi thật quý hóa vô cùng. ¹⁵Các anh chị em ở thành Phi-líp còn nhớ, khi tôi mới bắt đầu giảng Tin Mừng lần đầu tiên sau khi rời miền Ma-xê-đoan, không có hội thánh nào giúp đỡ tôi gì cả ngoài anh chị em. ¹⁶Còn khi tôi ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, nhiều lần anh chị em đã gửi đồ cần dùng cho tôi.

¹⁷Thật ra không phải tôi mong nhận quà từ anh chị em đâu, nhưng tôi muốn anh chị em lớn lên và kết quả. ¹⁸Bây giờ thì tôi có đủ mọi thứ cần dùng và còn dư nữa. Tôi đã đủ dùng vì Ép-ba-phô-đai đã mang quà của anh chị em đến cho tôi. Quà đó giống như của lễ có hương thơm dâng lên cho Thượng Đế, được Ngài vui nhận. ¹⁹Thượng Đế của tôi sẽ dùng sự giàu có vinh hiển của Ngài trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để đáp ứng mọi nhu cầu của anh chị em. ²⁰Nguyện vinh hiển thuộc về Thượng Đế và Cha chúng ta đời đời vô cùng! A-men.

²¹Xin hãy chào các dân thánh trong Chúa Cứu Thế. Các anh em đang có mặt với tôi tại đây cũng chào thăm anh chị em. ²²Tất cả các dân thánh Chúa tại đây chào thăm anh chị em, nhất là những người thuộc hoàng gia Xê-xa.

²³Nguyện xin sự nhân từ và ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với mỗi anh chị em.

Thư gửi cho người

Cô-lô-se

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế, cùng với Ti-mô-thê, anh em chúng ta.

²Kính gửi các anh chị em* tín hữu thánh trung thành trong Chúa Cứu Thế ở Cô-lô-se: Nguyên xin ân phúc và sự bình an của Thượng Đế, Cha chúng ta ở cùng anh chị em.

³Mỗi khi cầu nguyện chúng tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta về anh chị em, ⁴vì chúng tôi nghe về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu và tình yêu anh chị em dành cho các con dân Chúa. ⁵Đức tin và tình yêu mà anh chị em hiện có là vì hi vọng, một hi vọng đã dành sẵn cho anh chị em trên thiên đàng. Anh chị em học biết hi vọng đó khi nghe về lời của sự thật, tức Tin Mừng ⁶đã được rao giảng cho anh chị em. Ở mọi nơi trên thế giới Tin Mừng này đều mang đến ân phúc và lớn mạnh. Còn anh chị em cũng được điều ấy vì anh chị em đã nghe Tin Mừng và hiểu biết sự thật về ân phúc của Thượng Đế. ⁷Anh chị em đã học biết ân phúc của Thượng Đế qua Ê-pháp-ra, anh em yêu dấu của chúng tôi. Anh đã làm việc chung với chúng tôi và là đầy tớ trung thành của Chúa Cứu Thế. ⁸Anh cũng đã thuật cho chúng tôi nghe tình yêu của anh chị em có qua Thánh Linh.

⁹Vì thế, từ ngày chúng tôi nghe về anh chị em chúng tôi luôn luôn cầu

nguyện cho anh chị em để anh chị em hoàn toàn hiểu biết ý muốn Thượng Đế. Chúng tôi cũng cầu xin cho anh chị em được khôn ngoan và hiểu biết những việc thiêng liêng ¹⁰để anh chị em sống một cuộc đời mang vinh hiển và làm vừa lòng Chúa về mọi mặt. Anh chị em cũng sẽ kết quả trong mọi việc phúc đức và lớn lên trong sự hiểu biết về Thượng Đế.

¹¹Thượng Đế sẽ dùng quyền năng lớn lao của Ngài khiến anh chị em thêm vững mạnh để không bỏ cuộc khi gặp cảnh khổ nhưng trái lại nhẫn nhục.

¹²Anh chị em sẽ vui mừng tạ ơn Cha chúng ta là Đấng khiến anh em đồng dự phần thừa kế mà Ngài đã chuẩn bị cho dân Ngài trong nước sáng láng. ¹³Thượng Đế đã giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của tối tăm và đưa chúng ta vào nước của Con yêu dấu Ngài. ¹⁴Con Ngài đã trả thế cho tội lỗi chúng ta và trong Ngài chúng ta nhận được sự tha tội.

Chúa Cứu Thế rất quan trọng

¹⁵Chưa có ai thấy Thượng Đế nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu là hình ảnh của Ngài. Chúa Cứu Thế cao trọng hơn tất cả các vật được tạo dựng. ¹⁶Qua quyền năng Ngài, muôn vật được thành hình: vật trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, mọi quyền năng, các vua chúa, các kẻ cầm quyền. Tất cả đều được tạo nên qua Chúa Cứu Thế và

vì Chúa Cứu Thế. ¹⁷Ngài đã có trước mọi vật và mọi vật được tồn tại là vì Ngài. ¹⁸Ngài là đầu của thân thể, thân thể là hội thánh. Mọi vật đều từ Ngài mà ra. Ngài là người đầu tiên sống lại từ trong kẻ chết cho nên Chúa Cứu Thế đứng đầu hết mọi vật. ¹⁹Thượng Đế đã vui lòng sống trong Ngài. ²⁰Qua Chúa Cứu Thế, Thượng Đế đã mang mọi vật trở về với Ngài, vật trên trời và dưới đất mà Ngài đã giáng hóa qua huyết của sự chết Chúa Cứu Thế trên thập tự giá.

²¹Trước kia anh chị em bị phân cách khỏi Thượng Đế. Trong tư tưởng anh chị em thù nghịch với Ngài và những việc ác anh chị em làm đều chống nghịch Ngài. ²²Nhưng nay Thượng Đế đã khiến anh chị em trở nên bạn hữu Ngài qua sự chết của Chúa Cứu Thế. Do đó Ngài có thể đưa anh chị em vào trong sự hiện diện của Ngài để làm một dân thánh, không vết dơ, không điều gì khiến Thượng Đế có thể kết tội anh chị em được. ²³Nếu anh chị em cứ vững mạnh trong đức tin thì anh chị em sẽ hưởng được mọi điều ấy. Anh chị em không nên ra khỏi hi vọng mà Tin Mừng đã mang đến cho anh chị em. Tin Mừng này được loan báo cho mọi người khắp nơi và tôi, Phao-lô là người giúp rao Tin Mừng ấy.

Công tác của Phao-lô cho Hội thánh

²⁴Tôi vui mừng chịu khổ vì anh chị em. Có nhiều điều Chúa Cứu Thế còn phải chịu khổ vì thân thể Ngài tức Hội Thánh. Tôi vui lòng nhận phần chịu khổ của tôi trong thân thể. ²⁵Tôi trở nên đầy tớ của hội thánh vì Thượng Đế đã giao cho tôi phần vụ đặc biệt để giúp đỡ anh chị em, phần việc đó là rao giảng toàn vẹn thông điệp của Thượng Đế. ²⁶Thông điệp ấy là sự thật đã được giấu kín từ thuở tạo thiên lập địa nhưng

nay đã được bày tỏ ra cho các con dân Thánh của Ngài. ²⁷Thượng Đế muốn cho con dân Ngài biết về sự giàu có và điều kín giấu đầy vinh hiển này mà Ngài đã dành sẵn cho con dân Ngài. Điều kín giấu ấy là Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em. Ngài là nguồn hi vọng về vinh hiển duy nhất của chúng ta. ²⁸Cho nên, chúng tôi tiếp tục rao giảng Chúa Cứu Thế cho mọi người, dùng mọi sự khôn ngoan mà khuyên răn, dạy dỗ để đưa mọi người vào sự hiện diện của Thượng Đế và làm những người trưởng thành trong Chúa Cứu Thế. ²⁹Muốn đạt mục tiêu ấy, tôi ra công phấn đấu, nhờ vào quyền năng lớn lao của Thượng Đế đang hoạt động mãnh liệt trong tôi.

2 ¹Tôi muốn anh chị em biết rằng tôi đang cố gắng hoạt động cho anh chị em, cho những người ở Lao-đi-xê và những người chưa hề gặp mặt tôi. ²Tôi muốn mọi người được vững mạnh và đoàn kết với nhau trong tình yêu để đầy lòng hiểu biết. Do đó họ sẽ hoàn toàn hiểu rõ điều kín giấu của Thượng Đế, là Chúa Cứu Thế. ³Trong Ngài mọi sự quý báu khôn ngoan và hiểu biết được cất giữ an toàn.

⁴Tôi nói những điều này cho anh chị em để không ai phỉnh dối anh chị em bằng những lời lẽ văn hoa nhưng thật ra là giả tạo. ⁵Thân tôi tuy cách xa anh chị em nhưng lòng không cách. Tôi rất vui mừng khi thấy đời sống đạo đức và đức tin vững mạnh của anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

Hãy cứ sống trong Chúa Cứu Thế

⁶Vì anh chị em đã tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu làm Chúa mình nên hãy cứ sống trong Ngài. ⁷Hãy đâm rễ sâu và xây dựng đời sống mình trong Chúa. Hãy vững mạnh trong đức tin

theo như điều anh chị em đã được khuyên dạy, luôn luôn đầy lòng tạ ơn.

⁸Đừng để ai dẫn anh chị em đi theo con đường lầm lạc bằng những lời dạy dỗ rỗng tuếch của loài người, do các thần linh cai trị đời nầy đưa đến chứ không phải từ Chúa Cứu Thế. ⁹Tất cả những gì thuộc về Thượng Đế đều ngự trong Chúa Cứu Thế, dù cho khi Ngài đang sống trên đất, ¹⁰anh chị em đã có mọi điều mình cần trong Chúa Cứu Thế, Ngài là Vua các vua, Chúa các chúa.

¹¹Đồng thời trong Ngài, anh chị em nhận được một phép cắt dương bì mới không phải do tay người. Qua phép cắt dương bì trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tức sự chết của Ngài, anh chị em được giải thoát khỏi quyền lực của bản chất tội lỗi mình. ¹²Khi chịu lễ báp-têm, anh chị em đã được chôn với Chúa Cứu Thế Giê-xu và cũng đã được sống lại với Ngài qua đức tin, trong quyền năng của Thượng Đế, là quyền năng đã được bày tỏ khi Ngài khiến Chúa Cứu Thế sống lại từ kẻ chết. ¹³Trước kia, đang khi anh chị em chết về mặt tâm linh vì tội lỗi và nô lệ cho bản chất tội lỗi mình thì Thượng Đế đã làm cho anh chị em sống lại với Chúa Cứu Thế. Ngài cũng đã tha thứ mọi tội lỗi chúng ta. ¹⁴Ngài cũng đã xóa hết nợ, tức những qui tắc mà chúng ta đã vi phạm. Ngài lấy giấy nợ, đóng đinh nó vào thập tự giá. ¹⁵Thượng Đế cũng tước đoạt quyền thế của các kẻ cai trị phần tâm linh. Qua thập tự giá, Ngài đã đắc thắng và chúng tỏ cho thế gian thấy các quyền thế ấy bất lực.

Đừng đi theo qui tắc loài người

¹⁶Cho nên, đừng để ai bắt anh chị em tuân theo qui luật về ăn uống, lễ đạo, ngày Trăng mới hay ngày Sa-bát. ¹⁷Những điều đó chỉ là hình bóng của những điều sẽ đến nhưng thực chất đã

đến rồi và ở trong Chúa Cứu Thế. ¹⁸Đừng để ai chê trách anh chị em bằng cách bắt anh chị em hạ mình thờ lạy các thiên sứ. Những người đó đi tìm ảo ảnh, trong lòng đầy tính kiêu căng khờ dại vì chỉ suy nghĩ theo kiểu loài người mà thôi. ¹⁹Họ không kết hợp với cái đầu là Chúa Cứu Thế, từ Ngài mà các phần trong thân lo chăm sóc nhau và kết hợp với nhau để lớn lên theo cách mà Thượng Đế đã xếp đặt.

²⁰Nếu anh chị em đã chết với Chúa Cứu Thế và được giải thoát khỏi các thần linh thống trị thế gian thì tại sao anh chị em lại sống như thể mình còn thuộc về thế gian bằng cách vâng giữ những qui tắc như: ²¹“Không nên ăn cái nầy,” “Không nên nếm món kia,” “Đừng đụng đến thứ nọ”? ²²Những qui tắc ấy dành cho những vật thuộc thế gian, hễ dùng xong là vô dụng. Đó là những qui tắc do loài người đặt ra và dạy dỗ thôi, ²³mới xem qua thì thấy như khôn ngoan nhưng thật ra chỉ là một phần của đạo giáo loài người. Những qui tắc ấy có vẻ như dễ dãi, bắt người ta ép xác nhưng thật ra không thể chế ngự được dục vọng xấu xa của con người tội lỗi.

Đời sống mới trong Chúa Cứu Thế

3 ¹Vì anh chị em đã được sống lại với Chúa Cứu Thế, cho nên hãy hướng trông về Thiên đàng, nơi Chúa Cứu Thế ngồi bên phải Thượng Đế. ²Hãy suy nghĩ đến những việc trên trời, đừng suy nghĩ những việc thuộc về đất. ³Con người cũ tội lỗi của anh chị em đã chết, sự sống mới của anh chị em nay đã được giấu với Chúa Cứu Thế trong Thượng Đế. ⁴Chúa Cứu Thế là sự sống của chúng ta, và khi Ngài trở lại, chúng ta cũng sẽ dự phần với Ngài trong vinh hiển.

⁵Cho nên, hãy cất bỏ những điều ác ra khỏi đời sống anh chị em, như tội nhục dục, hành vi gian ác, các tư tưởng xấu xa đang quản trị mình, ham muốn những điều sai quấy và tính tham lam. Những việc ấy chẳng khác nào các thần giả mà anh chị em đang phục vụ ⁶và cũng là những điều khiến Thượng Đế nổi giận^a cùng những kẻ không vâng lời. ⁷Trong nếp sống cũ và độc ác trước kia anh chị em đã ăn ở như thế.

⁸Nhưng nay hãy cất bỏ những điều sau đây ra khỏi đời sống anh chị em: giận dữ, nóng tính, hành động hoặc lời nói làm tổn thương người khác và phát ngôn bậy bạ, ⁹đừng nói dối nhau. Anh chị em đã từ bỏ nếp sống cùng những hành vi xấu xa cũ ¹⁰để bắt đầu cuộc sống mới, một cuộc sống đã được tái tạo theo hình ảnh Đấng đã dựng nên anh chị em. Cuộc sống mới đó giúp anh chị em hiểu biết sâu xa thêm về Thượng Đế và trở nên giống như Ngài. ¹¹Trong cuộc sống mới này không còn phân chia người Hi-lạp hay Do-thái, người chịu phép cắt dương bì hay không chịu cắt dương bì, người văn minh hay dã man^b, người nô lệ hay tự do gì cả. Chúa Cứu Thế ngự trong tất cả các tín hữu, và chỉ có Chúa Cứu Thế mới quan trọng thôi.

¹²Thượng Đế đã chọn anh chị em làm dân Thánh của Ngài. Ngài yêu thương anh chị em cho nên hãy tỏ lòng nhân ái đối với người khác, luôn luôn tử tế, khiêm nhường, hòa nhã và kiên nhẫn. ¹³Hãy ăn ở hòa thuận với nhau và khoan dung tha thứ nhau. Nếu có ai làm tổn thương mình điều gì thì hãy tha thứ

cho họ vì Chúa đã tha thứ anh chị em. ¹⁴Hãy sống như thế nhưng trên hết hãy yêu thương nhau. Tình yêu thương ràng buộc anh chị em với nhau trong tình đoàn kết trọn vẹn. ¹⁵Hãy để sự bình an của Chúa quản trị tâm tư ý tưởng anh chị em. Ngài đã chọn chúng ta làm một thân^c trong tinh thần hòa bình, hãy luôn luôn tạ ơn. ¹⁶Hãy để lời dạy dỗ của Chúa Cứu Thế sống đầy dẫy trong lòng anh chị em. Hãy dùng mọi khôn ngoan để dạy dỗ khuyên lơn nhau qua thi thiên, thánh ca, bài hát thiêng liêng với lòng tạ ơn mà dâng lên Thượng Đế. ¹⁷Mọi điều anh chị em nói hay làm hãy vì Giê-xu, Chúa chúng ta. Việc gì anh chị em làm hãy tạ ơn Thượng Đế, Cha chúng ta trong Chúa Giê-xu.

Nếp sống mới đối với người khác

¹⁸Người làm vợ, hãy vâng phục quyền hành của chồng vì đó là điều phải trước mặt Chúa.

¹⁹Người làm chồng, hãy yêu thương và đối xử dịu dàng với vợ.

²⁰Con cái, hãy vâng lời cha mẹ trong mọi việc vì điều ấy vừa lòng Chúa.

²¹Bậc làm cha, không nên cau có với con cái mình vì nếu anh em quá khó tính, chúng nó sẽ bỏ cuộc.

²²Kẻ làm tôi tớ, hãy vâng phục chủ mình trong mọi việc. Đừng giả bộ vâng phục trước mặt để chủ vừa lòng nhưng phải phục vụ một cách lương thiện vì anh chị em kính sợ Chúa. ²³Làm việc gì cũng phải hết lòng như làm cho Chúa chứ không phải làm cho người. ²⁴Nên nhớ rằng anh chị em sẽ nhận phần thưởng từ nơi Chúa mà Ngài đã hứa cho dân Ngài. Chính anh chị em đang phục vụ Chúa Cứu Thế, ²⁵phải nhớ rằng

^a3:6 đó cũng là ... Thượng Đế nổi giận Vài bản Hi-lạp cũ thêm: "ngịch lại những người không vâng phục Ngài." ^b3:11 dã man Nguyên văn "Xi-the" là giống người nổi tiếng hung dữ và độc ác.

^c3:15 một thân Thân thể thiêng liêng của Chúa Cứu Thế, ý nói hội thánh và dân của Ngài.

người nào phạm tội sẽ bị trừng phạt về tội của mình vì Chúa đối xử mọi người như nhau.

4 ¹Người làm chủ, hãy đối xử tốt và công bằng đối với kẻ tôi tớ mình vì nên nhớ rằng anh chị em cũng có một chủ chung trên trời.

Tín hữu của Chúa phải làm gì

²Hãy thương cầu nguyện, sáng suốt, luôn luôn tạ ơn Thượng Đế. ³Cũng nhớ cầu nguyện để Thượng Đế cho chúng tôi cơ hội rao giảng lời của Ngài. Hãy khẩn xin cho chúng tôi có thể rao giảng điều kín giấu mà Thượng Đế đã bày tỏ về Chúa Cứu Thế. Cũng vì lý do ấy mà tôi đang bị tù tội. ⁴Hãy cầu nguyện để tôi có thể giảng dạy rõ ràng.

⁵Phải khôn ngoan khi đối xử với mọi người không tin, hãy tận dụng mọi cơ hội. ⁶Khi nói chuyện hãy tỏ ra nhân từ, hòa nhã để anh chị em biết cách đối đáp với mọi người.

Tin tức về những anh em đang ở với Phao-lô

⁷Ti-chi-cơ là anh em yêu dấu của tôi trong Chúa Cứu Thế và là một người giúp đỡ đắc lực với tôi trong Chúa, anh sẽ thuật cho anh chị em biết tin tức về tôi. ⁸Vì thế mà tôi sai anh đến để anh chị em biết tin về chúng tôi và cũng để khích lệ anh chị em. ⁹Cùng đi với anh có Ô-nê-xim, một anh em yêu dấu và trung tín trong Chúa Cứu Thế. Anh cũng thuộc đoàn của chúng tôi, cả hai

người sẽ thuật cho anh chị em biết tin tức ở đây.

¹⁰A-ri-tạc, bạn tù với tôi và Mác, bà con với Ba-na-ba, chào thăm anh chị em. Tôi đã cho anh chị em biết phải đối với Mác ra sao, nếu anh đến hãy niềm nở đón tiếp. ¹¹Giê-xu, còn gọi là Giúc-tu cũng chào thăm anh chị em. Đó là những tín hữu Do-thái cùng cộng tác với tôi cho nước Thiên đàng. Họ là nguồn an ủi lớn cho tôi.

¹²Ê-pháp-ra, một đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu thuộc nhóm chúng tôi cũng gửi lời chào thăm anh chị em. Anh luôn luôn cầu nguyện để anh chị em được trưởng thành về mặt thiêng liêng và có đầy đủ mọi điều theo ý muốn Thượng Đế. ¹³Tôi biết anh đã khó nhọc lo cho anh chị em cùng các anh chị em ở Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-phô. ¹⁴Đê-ma và Lu-ca, bác sĩ yêu dấu chào thăm anh chị em.

¹⁵Chuyển lời tôi chào anh chị em ở Lao-đi-xê, cũng chuyển lời tôi chào thăm chị Nim-pha và Hội thánh đang họp tại nhà chị. ¹⁶Sau khi đọc thư này xong, xin chuyển cho hội thánh Lao-đi-xê cùng đọc, đồng thời anh chị em cũng nhớ đọc thư tôi gửi cho hội thánh Lao-đi-xê nữa. ¹⁷Xin nhấn với A-chíp rằng: “Hãy hoàn tất công tác Chúa giao cho.”

¹⁸Tôi, Phao-lô, chào thăm anh chị em. Chính tay tôi viết thư này. Xin nhớ đến tôi đang bị tù tội. Nguyễn xin ân phúc ở cùng anh chị em.

Thư thứ nhất gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 ¹Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gửi hội thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca là hội thánh của Thượng Đế, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh chị em.

Đức tin của người Tê-sa-lô-ni-ca

²Tôi luôn luôn vì anh chị em mà cảm tạ Thượng Đế và thường nhắc đến anh chị em mỗi khi cầu nguyện. ³Chúng tôi luôn luôn nhớ đến anh chị em mỗi khi chúng tôi đến cùng Thượng Đế, Cha chúng ta, về những việc làm do đức tin và tình yêu thương của anh chị em đã chứng tỏ bằng việc làm. Chúng tôi cũng tạ ơn Ngài vì anh chị em luôn vững mạnh trong hi vọng nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta. ⁴Thưa anh chị em*, chúng tôi biết Thượng Đế yêu thương anh chị em nên Ngài đã chọn lựa anh chị em. ⁵Vì Tin Mừng mà chúng tôi mang đến cho anh chị em không những bằng lời nói mà còn bằng năng lực cùng với Thánh Linh và niềm tin chắc rằng đó là Tin Mừng thật. Anh chị em cũng biết chúng tôi đã sống giữa anh chị em như thế nào để giúp đỡ anh chị em. ⁶Anh chị em giống như chúng tôi, đồng thời cũng giống như Chúa. Anh chị em đã chịu khổ nhiều nhưng vẫn chấp nhận lời dạy dỗ với niềm vui mừng do Thánh Linh mang đến. ⁷Vì thế anh chị em đã nêu gương sáng cho các tín hữu ở Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp. ⁸Và lời

dạy dỗ của Chúa từ anh chị em không những đã truyền ra khắp miền Ma-xê-đoan và miền Nam Hi-lạp mà đức tin của anh chị em cũng đã vang ra khắp nơi cho nên chúng tôi không cần phải nói thêm gì nữa. ⁹Ở mọi nơi ai nấy đều khen cách anh chị em tiếp đãi khi chúng tôi đến. Họ cũng nói đến việc anh chị em từ bỏ sự thờ thần tượng và trở về phục vụ Chúa chân thật và hằng sống. ¹⁰Anh chị em cũng chờ đợi Con Thượng Đế, Đấng mà Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết và sẽ từ thiên đàng trở lại. Ngài là Giê-xu, Đấng cứu chúng ta khỏi cơn trừng phạt giận dữ của Thượng Đế chắc chắn sẽ đến.

Công tác của Phao-lô ở Tê-sa-lô-ni-ca

2 ¹Thưa anh chị em, anh chị em biết rằng cuộc viếng thăm anh chị em của chúng tôi không phải là thất bại. ²Trước khi đến thăm anh chị em, chúng tôi đã phải chịu khổ nhiều ở thành Phi-líp. Như anh chị em biết, nhiều người phỉ nhổ và chống đối chúng tôi. Nhưng Thượng Đế giúp chúng tôi can đảm vững lòng rao truyền Tin Mừng cho anh chị em. ³Khi kêu gọi anh chị em, không phải chúng tôi muốn lừa dối, mưu mô hoặc gạt gẫm anh chị em. ⁴Nhưng chúng tôi giảng Tin Mừng vì chúng tôi đã được Thượng Đế thử nghiệm và giao cho nhiệm vụ ấy. Khi rao giảng, chúng tôi không tìm cách làm vừa lòng người mà vừa lòng Thượng Đế là Đấng thử

nghiệm lòng chúng tôi. ⁵Anh chị em biết rằng chúng tôi không tìm cách khuyến dụ anh chị em bằng những lời ca tụng. Chúng tôi cũng không tìm cách lạc quyền tiền bạc của anh chị em vì chúng tôi không hề có động lực ích kỷ nào phải dấu giếm. Thượng Đế biết rằng lời chúng tôi nói đây là thật. ⁶Chúng tôi không tìm lời ca ngợi của loài người, dù cho của anh chị em hay của bất cứ ai khác.

⁷Dù rằng với tư cách là sứ đồ của Chúa Cứu Thế chúng tôi có thể dùng quyền của mình đối với anh chị em nhưng chúng tôi đã tỏ ra rất mềm mại như mẹ lo cho con mình vậy. ⁸Vì quá yêu mến anh chị em nên chúng tôi vui mừng san sẻ không những Tin Mừng của Thượng Đế mà còn san sẻ chính mình chúng tôi nữa. Anh chị em đã trở nên thân thiết với chúng tôi. ⁹Thưa anh chị em, chắc anh chị em còn nhớ công khó của chúng tôi. Trong khi rao giảng Tin Mừng của Thượng Đế cho anh chị em chúng tôi làm lụng ngày đêm để khỏi trở thành gánh nặng cho anh chị em.

¹⁰Còn khi ở giữa anh chị em, chúng tôi sống một cuộc đời thánh thiện, không thể chê trách được. Anh chị em biết điều đó và Thượng Đế cũng biết như thế. ¹¹Anh chị em biết rằng chúng tôi đối với anh chị em như cha đối với con. ¹²Chúng tôi khuyến khích, giục giã và nài xin mỗi người trong anh chị em hãy sống một cuộc đời tốt đẹp cho Thượng Đế là Đấng gọi anh chị em vào nước vinh hiển của Ngài.

¹³Ngoài ra, chúng tôi cũng luôn luôn tạ ơn Thượng Đế vì khi nghe lời của Ngài từ chúng tôi, anh chị em đã tiếp nhận như là lời của Thượng Đế chứ không phải của loài người. Thật thế, đó là thông điệp của Thượng Đế hành động trong anh chị em là những người

tin. ¹⁴Thưa anh chị em, kinh nghiệm của anh chị em cũng giống như của các hội thánh Chúa Cứu Thế tại miền Giu-đi-a^a. Anh chị em chịu khổ vì đồng bào mình cũng như họ đã chịu khổ trong tay người Do-thái ¹⁵là những kẻ đã giết Chúa Giê-xu cùng các tiên tri và cũng chính họ săn đuổi chúng tôi ra khỏi nước. Hành động của họ khiến Thượng Đế bất bình. Họ chống nghịch tất cả mọi người. ¹⁶Họ tìm cách ngăn cản không cho chúng tôi giảng dạy những người không phải Do-thái để những người ấy được cứu. Hành động của họ đã gia tăng tội lỗi của họ lên quá mức. Sau cùng cơn giận của Thượng Đế đã giáng trên họ.

Phao-lô muốn thăm các anh em lần nữa

¹⁷Thưa anh chị em, tuy chúng tôi tạm thời xa cách anh chị em nhưng tinh thần chúng tôi lúc nào cũng ở với anh chị em. Chúng tôi rất muốn thăm anh chị em và cố gắng đến. ¹⁸Chúng tôi muốn đến thăm anh chị em. Chính tôi, Phao-lô, đã hơn một lần cố gắng đến thăm anh chị em nhưng bị Sa-tăng ngăn trở. ¹⁹Anh chị em là hi vọng, niềm vui và mào triều mà chúng tôi rất hãnh diện khi Chúa Cứu Thế trở lại. ²⁰Thật vậy, anh chị em là vinh hiển và niềm vui của chúng tôi.

3 ¹Khi không thể chờ đợi được nữa thì chúng tôi quyết định nên ở lại A-thên một mình ²và gửi Ti-mô-thê đến với anh chị em. Ti-mô-thê, anh em chúng tôi cùng hầu việc Chúa chung và giúp chúng tôi rao tin Mừng về Chúa Cứu Thế. Chúng tôi sai anh đi để khích lệ và làm vững mạnh đức tin của anh chị em ³để không một ai trong anh chị

^a2:14 *Giu-đi-a* Miền đất Do-thái nơi Chúa Giê-xu ở, dạy dỗ và cũng là nơi hội thánh đầu tiên được thành lập.

em nản lòng vì những cảnh khó khăn ấy. Anh chị em biết rằng chúng ta phải đương đầu với những khó khăn. ⁴Ngay khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nói rằng tất cả chúng ta sẽ phải chịu khổ và như anh chị em thấy, cảnh khổ ấy đã xảy ra rồi. ⁵Vì thế, khi không chờ đợi được nữa, tôi sai Ti-mô-thê đi thăm cho biết đức tin anh chị em. Vì tôi sợ rằng ma quỷ đã cám dỗ anh chị em khiến cho công khó của chúng tôi hóa ra vô ích.

⁶Nhưng Ti-mô-thê mới trở về thuật tin mừng về đức tin và lòng yêu thương của anh chị em. Anh thuật rằng anh chị em luôn luôn nhớ đến chúng tôi và rất mong gặp chúng tôi cũng như chúng tôi mong gặp anh chị em. ⁷Cho nên, thưa anh chị em, mặc dù đang gặp khốn khó và lao khổ nhưng chúng tôi được khích lệ vì đức tin của anh chị em. ⁸Đời sống chúng tôi xem như toàn vẹn nếu anh chị em đứng vững trong Chúa. ⁹Chúng tôi có lý do để vui mừng trong Chúa vì anh chị em. Chúng tôi không biết lấy lời gì để tạ ơn Ngài về niềm vui trong lòng chúng tôi. ¹⁰Chúng tôi ngày đêm hết lòng cầu nguyện để có thể viếng thăm anh chị em lần nữa để giúp anh chị em vững mạnh trong đức tin.

¹¹Hiện nay chúng tôi cầu xin Thượng Đế, là Cha và Chúa Giê-xu chúng ta, để Ngài mở đường cho chúng tôi có thể viếng thăm anh chị em. ¹²Nguyện Chúa giúp tình yêu anh chị em thêm lớn mạnh, càng yêu thương lẫn nhau và yêu thương mọi người như chúng tôi yêu thương anh chị em. ¹³Nguyện xin lòng anh chị em được vững mạnh để anh chị em trở nên thánh khiết không chỗ chê trách trước mặt Thượng Đế là Cha khi Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại cùng với các con dân thánh của Ngài.

Một đời sống làm đẹp lòng Thượng Đế

4 ¹Thưa anh chị em, chúng tôi đã khuyên bảo anh chị em phải sống thế nào để đẹp lòng Thượng Đế và anh chị em hiện đang sống như thế. Trong Chúa Giê-xu chúng tôi khuyên anh chị em nên sống đẹp lòng Ngài hơn nữa. ²Anh chị em biết những gì chúng tôi dặn bảo anh chị em là nhân danh thẩm quyền của Chúa Giê-xu. ³Thượng Đế muốn anh chị em thánh hóa và tránh tội nhục dục. ⁴Ngài muốn mỗi người trong anh chị em biết tự kìm hãm thân thể^a mình trong đường lối thánh khiết và đáng trọng. ⁵Đừng dùng thân thể mình cho tội nhục dục như những kẻ không biết Thượng Đế. ⁶Ngoài ra, không nên làm hại hoặc lợi dụng anh em tín hữu khác theo lối ấy. Chúa sẽ trừng phạt những kẻ hành động như thế, như tôi đã thường răn bảo anh chị em. ⁷Thượng Đế đã gọi chúng ta để được thánh hóa. Ngài không muốn chúng ta sống trong tội lỗi. ⁸Cho nên ai không vâng theo lời dạy dỗ này tức không vâng phục Thượng Đế chứ chẳng phải không vâng lời dạy của loài người. Thượng Đế là Đấng ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.

⁹Chúng tôi không cần viết cho anh chị em về vấn đề yêu thương gia đình con cái Chúa vì Thượng Đế đã dạy anh chị em phải yêu thương nhau. ¹⁰Và anh chị em đã yêu thương các tín hữu thuộc khắp miền Ma-xê-đoan. Anh chị em yêu dấu, tôi khuyên anh chị em phải yêu thương họ hơn nữa.

¹¹Hãy cố gắng sống trong hòa bình. Lo chuyện mình và tự mình kiếm sống theo như chúng tôi đã dặn bảo anh chị em. ¹²Làm như thế thì những người

^a4:4 biết ... thân thể Đây cũng có thể có nghĩa "biết sống với vợ mình."

không phải tín hữu sẽ kính nể anh chị em và anh chị em sẽ không phải sống lệ thuộc vào người khác.

Chúa sắp đến rồi

¹³Thưa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết về các tín hữu đã qua đời để anh chị em không quá buồn rầu như những người không có niềm hi vọng. ¹⁴Chúng ta biết Chúa Giê-xu đã chết và sống lại. Cho nên vì Ngài, Thượng Đế cũng sẽ khiến những người trong Chúa Giê-xu đã qua đời được sống lại. ¹⁵Điều chúng tôi sắp nói với anh chị em đây là lời của chính Chúa. Chúng ta là những người còn sống khi Chúa trở lại sẽ không đi trước những người đã chết. ¹⁶Sẽ có tiếng kêu lớn khi Chúa từ thiên đàng trở lại, cùng với tiếng thiên sứ trưởng* và tiếng kèn vang dội của Thượng Đế. Lúc ấy những tín hữu đã qua đời sẽ sống lại trước hết. ¹⁷Sau đó, chúng ta, là những người còn sống, sẽ được tiếp lên cùng với họ trong đám mây để gặp Chúa giữa không trung. Rồi chúng ta sẽ ở với Chúa mãi mãi. ¹⁸Cho nên hãy dùng những điều này mà khích lệ nhau.

Hãy sẵn sàng khi Chúa đến

5 ¹Thưa các anh chị em, hiện chúng tôi không cần viết cho anh chị em biết về ngày và giờ. ²Anh chị em biết là ngày Chúa đến bất thần như kẻ trộm lúc ban đêm. ³Trong khi người ta tuyên bố, “Chúng ta đang hưởng hòa bình và an ninh,” thì họ bị tiêu diệt nhanh chóng. Giống như đàn bà đang đau đẻ, họ không thoát được đâu. ⁴Nhưng anh chị em không nên sống trong bóng tối để ngày ấy bất chợt đến với anh chị em như kẻ trộm. ⁵Anh chị em là những người thuộc về ánh sáng và ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm hay bóng tối. ⁶Chúng ta không nên ngủ

mê như kẻ khác mà phải sáng suốt và tiết độ. ⁷Ai ngủ thì ngủ ban đêm, say thì say ban đêm. ⁸Nhưng chúng ta thuộc ban ngày nên phải tiết độ. Chúng ta hãy lấy đức tin và tình yêu thương mà tự vệ. Đội mũ sắt bằng hi vọng về sự cứu rỗi chúng ta. ⁹Thượng Đế không định cho chúng ta gánh chịu cơn giận của Ngài mà cho chúng ta nhận được sự cứu rỗi qua Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta. ¹⁰Ngài chịu chết vì chúng ta để chúng ta có thể cùng sống với Ngài dù chúng ta còn sống hay qua đời lúc Ngài trở lại. ¹¹Cho nên hãy khích lệ và nâng đỡ nhau như anh chị em hiện đang làm.

Lời dặn dò sau cùng và chào thăm

¹²Thưa anh chị em, chúng tôi xin anh chị em hãy biết ơn những người có công khó giữa vòng mình là những người hướng dẫn trong Chúa và dạy dỗ anh chị em. ¹³Hãy tôn trọng họ bằng một tình yêu đặc biệt vì công tác họ làm.

Hãy sống hòa thuận với mọi người. ¹⁴Hãy cảnh cáo những kẻ không chịu làm việc. Hãy khuyến khích những kẻ sợ sệt, giúp đỡ kẻ yếu đuối, kiên nhẫn với mọi người. ¹⁵Đừng ai lấy ác trả ác nhưng bao giờ cũng cư xử tốt với nhau và với tất cả mọi người.

¹⁶Hãy vui mừng luôn luôn, ¹⁷thường xuyên khấn nguyện. ¹⁸Dù trong hoàn cảnh nào cũng hãy dâng lời tạ ơn. Đó là ý muốn của Thượng Đế đối với anh chị em trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁹Đừng cản trở công tác của Thánh Linh. ²⁰Chớ xem thường các lời tiên tri ²¹nhưng hãy trác nghiệm mọi điều. Điều gì tốt thì giữ lấy, ²²còn điều ác thì hãy tránh xa.

²³Nguyên Thượng Đế, Chúa của hòa bình, khiến anh chị em trở nên thánh sạch để thuộc về một mình Ngài.

Nguyện toàn thể con người anh chị em từ tinh thần, linh hồn đến thể xác đều được bình an, không chỗ chê trách khi Chúa Cứu Thế Giê-xu của chúng ta trở lại. ²⁴Anh chị em có thể tin cậy Đấng đã kêu gọi mình vì Ngài làm được mọi điều ấy.

²⁵Thưa anh chị em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi ²⁶Hãy lấy cái hôn thánh chào nhau. ²⁷Nhân danh thẩm quyền của Chúa, tôi xin anh chị em đọc thư này cho tất cả các tín hữu. ²⁸Nguyện xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với anh chị em.

Thư thứ hai gửi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 ¹Phao-lô, Xi-la và Ti-mô-thê, kính gửi hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca trong Thượng Đế, Cha chúng ta và trong Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

²Nguyên xin ân phúc và sự bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta, ở với anh chị em.

³Chúng tôi phải luôn luôn tạ ơn Thượng Đế về anh chị em* vì đức tin anh chị em càng ngày càng vững mạnh, đồng thời tình yêu anh chị em dành cho nhau càng ngày càng gia tăng. ⁴Chúng tôi thường khoe về anh chị em cùng các hội thánh khác của Thượng Đế. Chúng tôi thuật cho họ biết anh chị em mạnh mẽ và vững niềm tin mặc dù hiện thời đang bị ngược đãi và chịu nhiều cảnh khổ đau.

Phao-lô nói đến sự xét xử của Thượng Đế

⁵Đây là bằng chứng Thượng Đế rất công bằng khi xét xử. Ngài muốn anh chị em xứng đáng cho nước Ngài vì thế mà anh chị em đang chịu khổ. ⁶Thượng Đế rất công bằng. Ngài sẽ làm khổ những kẻ đã làm khổ anh chị em. ⁷Và Ngài sẽ ban sự bình an cho anh chị em là những người đang chịu khổ và cho chúng tôi khi Chúa Giê-xu hiện ra trong đám lửa hừng từ thiên đàng cùng với đoàn thiên sứ hùng hậu của Ngài. ⁸Lúc ấy Ngài sẽ trừng phạt những kẻ không biết Thượng Đế và chống nghịch Tin Mừng về Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁹Họ sẽ bị hình phạt đời đời tức là bị phân cách

khỏi Chúa cũng như khỏi quyền năng vinh hiển của Ngài. ¹⁰Việc đó sẽ xảy ra trong ngày Chúa Giê-xu hiện đến để nhận vinh hiển cùng với con dân thánh của Ngài. Và những người tin sẽ kinh ngạc về Chúa Giê-xu. Anh chị em cũng thuộc nhóm người ấy vì anh chị em tin điều chúng tôi nói.

¹¹Vì thế mà chúng tôi luôn luôn cầu nguyện để Thượng Đế chúng ta giúp anh chị em sống xứng đáng với nếp sống mà Ngài đã gọi anh chị em. Chúng tôi nguyện rằng với quyền năng Ngài, Thượng Đế sẽ giúp anh chị em hoàn thành những việc phúc đức mà anh chị em muốn làm và thực hiện những kết quả phát xuất do đức tin anh chị em. ¹²Chúng tôi cầu xin danh Chúa Giê-xu sẽ được hiển vinh trong anh chị em và anh chị em cũng được vinh hiển trong Ngài. Vinh hiển ấy do ân phúc của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế chúng ta.

Những điều ác sẽ đến

2 ¹Thưa anh chị em, chúng tôi muốn nói qua về sự hiện đến của Chúa Giê-xu chúng ta và lúc mà chúng ta sẽ gặp gỡ Ngài. ²Đừng quá sốt ruột và lo âu trong lòng khi nghe nói rằng ngày của Chúa đã đến rồi. Có kẻ dám tuyên bố như thế, bảo đó là lời tiên tri, lời giảng hoặc thư từ như thể là do chúng tôi viết. ³Đừng để ai phỉnh gạt anh chị em điều gì. Ngày của Chúa chưa đến

cho tới khi có sự chối bỏ^a Thượng Đế xảy ra và Con Người Tội Ác, trên con đường xuống hỏa ngục, xuất hiện. ⁴Hắn sẽ chống nghịch và tự tôn mình lên trên những gì được gọi là thần hoặc những gì được người ta tôn thờ. Con Người Tội Ác ấy sẽ dám đi vào đền thờ Thượng Đế và xưng mình là Trời.

⁵Lúc còn ở với anh chị em, tôi thường nhắc rằng những chuyện ấy sẽ đến. Anh chị em quên rồi sao? ⁶Nay anh chị em biết điều gì ngăn trở Con Người Tội Ác ấy để cho nó chỉ xuất hiện đúng kỳ mà thôi. ⁷Quyền lực gian ác bí mật đã hành động trong thế gian nhưng có một Đấng ngăn chặn quyền lực ấy. Ngài sẽ tiếp tục ngăn chặn đến khi Ngài bị cất đi. ⁸Lúc đó Con Người Tội Ác sẽ xuất hiện nhưng Chúa Giê-xu sẽ giết nó bằng hơi của miệng Ngài. Ngài sẽ diệt nó bằng vinh quang của sự hiện đến của Ngài. ⁹Con Người Tội Ác sẽ đến trong quyền lực Sa-tăng. Nó sẽ có quyền lực lớn lao và làm được nhiều phép lạ cùng các dấu kỳ để lured gạt người ta. ¹⁰Nó sẽ dùng mọi mưu chước gian ác để phỉnh gạt những kẻ đang trên đường bị chết mất vì họ không thích sự thật. Nếu họ thích sự thật thì họ chắc chắn đã được cứu. ¹¹Vì thế Thượng Đế sẽ sai đến một quyền lực khiến những kẻ lầm lạc rời xa sự thật để họ tin theo sự dối trá. ¹²Cho nên kẻ bị kết tội là những ai không tin sự thật, mà chỉ thích làm ác.

Anh chị em đã được chọn lựa để nhận ơn cứu rỗi

¹³Thưa anh chị em yêu dấu của Chúa, Thượng Đế đã chọn lựa anh chị em từ đầu để nhận ơn cứu rỗi. Do đó chúng tôi luôn luôn tạ ơn Thượng Đế

vì anh chị em. Anh chị em được cứu do Thánh Linh, Đấng làm anh chị em ra thánh và cũng do lòng tin vào sự thật của anh chị em. ¹⁴Thượng Đế đã dùng Tin Mừng do chúng tôi rao giảng cứu anh chị em để anh chị em được dự phần trong vinh hiển của Chúa Cứu Thế chúng ta. ¹⁵Cho nên xin anh chị em hãy vững tin vào những điều chúng tôi giảng dạy và qua thư từ.

¹⁶⁻¹⁷Nguyên xin chính Chúa Giê-xu Cứu Thế và Thượng Đế Cha chúng ta thúc giục và thêm sức cho anh chị em trong mọi điều tốt lành về hành động lẫn lời nói. Thượng Đế đã yêu chúng ta, nên qua ân phúc Ngài đã ban cho chúng ta hi vọng tốt đẹp và sự thúc giục sẽ còn mãi mãi.

Hãy cầu nguyện cho chúng tôi

3 ¹Xin anh chị em nhớ cầu nguyện cho chúng tôi để những lời dạy dỗ của Chúa được loan truyền nhanh chóng và được tôn trọng như anh chị em đã chứng tỏ. ²Cũng hãy cầu nguyện để chúng tôi tránh khỏi kẻ ngoan cố và người gian ác vì không phải ai cũng chịu tin đâu.

³Nhưng Chúa chúng ta là Đấng thành tín, Ngài sẽ thêm sức cho anh chị em và giữ anh chị em khỏi Kẻ Ác. ⁴Chúa khiến chúng tôi tin chắc những gì anh chị em hiện đang làm và sẽ làm những điều tôi chỉ bảo anh chị em. ⁵Nguyện Chúa hướng dẫn lòng anh chị em vào trong tình yêu của Thượng Đế và sự kiên nhẫn của Chúa Cứu Thế.

Bốn phận phải làm việc

⁶Thưa anh chị em, nhân danh Giê-xu Cứu Chúa chúng ta, chúng tôi khuyên anh chị em hãy tránh xa những kẻ biếng nhác không chịu làm việc và gạt

^a2:3 chối bỏ Hay "phản nghịch."

bỏ lời chúng tôi dạy dỗ. ⁷Anh chị em biết phải sống giống như chúng tôi. Khi ở với anh chị em chúng tôi không hề biếng nhác. ⁸Hễ ăn của ai chúng tôi đều trả tiền sòng phẳng. Ngày và đêm chúng tôi chịu khó làm việc để không hao tổn cho bất cứ ai trong anh chị em. ⁹Mặc dù chúng tôi có quyền yêu cầu anh chị em giúp đỡ nhưng chúng tôi tự lo lấy để làm gương cho anh chị em. ¹⁰Khi ở với anh chị em chúng tôi thường bảo rằng: “Ai không chịu làm việc thì cũng không nên ăn nữa.”

¹¹Chúng tôi nghe nói một vài người trong anh chị em không chịu làm việc. Không những họ ở không mà còn xen vào chuyện người khác. ¹²Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng tôi răn bảo và van lơn những người ấy phải yên lặng

làm việc để tự kiếm sống. ¹³Anh chị em chớ mệt mỗi khi làm việc lành.

¹⁴Ai không vâng theo lời chúng tôi viết trong thư này thì hãy lưu ý và đừng giao tiếp với họ để họ tự xấu hổ. ¹⁵Tuy nhiên không nên xem họ như kẻ thù mà hãy răn bảo họ như anh em tín hữu.

Lời chào cuối thư

¹⁶Nguyễn xin Chúa bình an luôn ban sự bình an của Ngài cho anh chị em trong mọi cách. Nguyễn xin Chúa ở cùng anh chị em.

¹⁷Tôi, Phao-lô chính tay viết phần cuối của thư này. Tất cả các thư của tôi, tôi đều làm như thế để chứng tỏ là thư của tôi. Đây là lối tôi viết.

¹⁸Nguyễn xin ân phúc của Chúa Giê-xu Cứu Thế chúng ta ở với tất cả anh chị em.

Thư thứ nhất cho

Ti-mô-thê

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, theo mệnh lệnh của Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta và của Chúa Giê-xu, niềm hi vọng chúng ta.

²Gửi cho Ti-mô-thê, con thật của ta trong đức tin:

Nguyên xin con nhận được ân phúc, lòng nhân ái và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

Dặn dò về những lời dạy dỗ sai lạc

³Khi ta đi qua Ma-xê-đoan, ta yêu cầu con ở lại Ê-phê-sô thêm ít lâu để ngăn cấm một số người không được dạy những điều sai lạc. ⁴Hãy căn dặn họ không được phí thì giờ kể chuyện bông lông hay thuật gia phả dài dòng vì chỉ đưa đến cãi vã và tranh luận thôi chứ chẳng giúp ích gì cho công việc Chúa, là công tác phải thực hiện trong đức tin. ⁵Mục đích của lời răn dạy này là để mọi người có tình yêu, một tình yêu phát xuất từ tấm lòng tinh sạch, lương tâm tốt và đức tin chân thành. ⁶Một số người đã từ bỏ mục đích ấy và phí thì giờ nói những chuyện bông lông. ⁷Họ muốn làm giáo sư luật mà chẳng hiểu điều mình dạy hoặc điều mình tin nữa.

⁸Chúng ta biết luật pháp rất tốt lành nếu biết dùng phải phép. ⁹Chúng ta biết luật pháp không phải được đặt ra cho người lương thiện mà cho những kẻ chống luật hoặc bất kính. Luật pháp cũng dành cho những kẻ chống nghịch Thượng

Đế, kẻ phạm tội, kẻ vô luân và phạm tục, kẻ giết cha mẹ, kẻ sát nhân, ¹⁰kẻ chìm sâu trong tội nhục dục, kẻ đồng tính ái, kẻ buồn tội mọi, kẻ nói dối, kẻ đặt điều cũng như những kẻ làm những việc nghịch với sự dạy dỗ chân thật của Thượng Đế. ¹¹Sự dạy dỗ ấy là một phần của Tin Mừng về Thượng Đế đáng chúc tụng mà Ngài giao cho ta rao giảng.

Cảm tạ lòng nhân ái của Thượng Đế

¹²Ta cảm tạ Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta, Đấng thêm sức cho ta vì Ngài đã tín nhiệm ta và trao cho ta công tác này để phục vụ Ngài. ¹³Trước kia ta chống nghịch Chúa Cứu Thế, tác hại Ngài và làm đủ điều tổn thương Ngài. Nhưng Thượng Đế đã tỏ lòng nhân ái đối với ta vì lúc đó ta đại dột, chẳng biết mình làm gì và vì ta chưa tin. ¹⁴Nhưng ân phúc của Chúa đã đổ ra trên ta, cùng với đức tin và tình yêu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹⁵Điều ta nói đây là thật, con nên chấp nhận hoàn toàn: Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến thế gian để cứu tội nhân, trong số đó ta là tội nhân xấu nhất. ¹⁶Nhưng lòng nhân ái của Ngài đã tỏ ra cho ta, là tội nhân hàng đầu, để Chúa Cứu Thế Giê-xu bày tỏ lòng kiên nhẫn vô hạn của Ngài. Lòng kiên nhẫn của Ngài đối với ta khiến ta làm một thí dụ điển hình cho những ai sẽ tin nhận Ngài để được sự sống đời đời. ¹⁷Nguyên danh dự, vinh hiển thuộc về Vua trị vì đời đời, là Đấng sống mãi mãi, Đấng

không ai thấy được, là Thượng Đế duy nhất. A-men.

¹⁸Ti-mô-thê, con ta ơi, ta cho con một mệnh lệnh giống như những lời tiên tri mà con đã học trước kia. Ta nhắc con điều này để con nhớ những lời tiên tri ấy và chiến đấu anh dũng trong đức tin. ¹⁹Hãy giữ vững niềm tin và lương tâm. Một số người đã từ bỏ lời dạy này, nên đức tin của họ đã bị hủy hoại^a ²⁰chẳng hạn như Hy-mê-nê và A-léc-xăng-đơ, là hai người ta đã giao cho Sa-tăng để học biết mà đừng phạm thượng nữa.

Vài qui tắc dành cho đàn ông và đàn bà

2 ¹Trước hết ta dặn con phải cầu nguyện cho mọi người, khẩn xin Thượng Đế ban cho họ những gì họ cần, đồng thời tạ ơn Ngài. ²Hãy cầu nguyện cho các quan quyền để chúng ta có được cuộc sống an lành mà thờ kính Thượng Đế. ³Đó là điều phải và vừa lòng Thượng Đế, Chúa Cứu Thế chúng ta. ⁴Ngài muốn cho mọi người được cứu và hiểu biết sự thật. ⁵Chỉ có một Thượng Đế và một con đường dẫn nhân loại đến với Ngài mà thôi. Con đường ấy là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chính Ngài đã làm người. ⁶Ngài hi sinh tính mạng làm giá trả để giải thoát mọi người. Chúa Giê-xu đến đúng lúc. Ngài là bằng chứng cho thấy Thượng Đế muốn cứu chúng ta. ⁷Vì lý do ấy mà ta được chọn rao Tin Mừng và làm sứ đồ. (Ta nói thật, không nói dối đâu.) Ta được chọn để dạy bảo những người không phải Do-thái để họ tin và hiểu chân lý.

⁸Cho nên ta muốn mọi người đàn ông khắp nơi cầu nguyện, giơ tay thánh sạch lên trời, không giận dữ hoặc cãi cọ.

⁹Ngoài ra, đàn bà cũng phải ăn mặc chỉnh tề để chứng tỏ tinh thần tự trọng

và tiết chế, không dùng tóc kết, vàng bạc, ngọc ngà hoặc y phục đắt tiền.

¹⁰Trái lại, phải làm việc phước đức là điều phù hợp với những đàn bà nào cho rằng mình thờ phụng Thượng Đế.

¹¹Đàn bà phải yên lặng nghe, sẵn sàng hợp tác trong mọi việc. ¹²Ta không cho phép đàn bà dạy dỗ hay cầm quyền trên đàn ông^b nhưng phải im lặng nghe, ¹³vì A-đam được dựng nên trước rồi mới đến Ê-va. ¹⁴Và cũng không phải A-đam bị phỉnh gạt mà là người đàn bà bị phỉnh mà phạm tội. ¹⁵Tuy nhiên, người đàn bà sẽ được cứu do việc sinh con nếu họ bền vững trong đức tin, yêu thương, thánh khiết và tiết độ.

Các trưởng lão trong hội thánh

3 ¹Điều ta nói đây là thật. Ai mong làm trưởng lão, đó là ao ước tốt. ²Trưởng lão không được làm gì để người khác chỉ trích mình, chỉ có một vợ. Phải tiết độ, khôn ngoan, được người khác kính nể, hiếu khách và có khả năng dạy dỗ. ³Không được nghiện rượu hoặc gây gỗ, nhưng phải dịu dàng và hòa nhã, không tham tiền. ⁴Người ấy phải khéo hướng dẫn gia đình mình, con cái phải nết na, lễ độ. ⁵Nếu ai không hướng dẫn nổi gia đình mình thì làm sao chăm sóc được hội thánh của Thượng Đế? ⁶Tín hữu mới tin không được làm trưởng lão vì có thể đâm ra tự phụ và bị kết tội như ma quỷ chẳng. ⁷Trưởng lão cũng phải được những người ngoài hội thánh kính nể để khỏi bị chỉ trích hoặc rơi vào mưu chước của ma quỷ.

Các trợ tá trong hội thánh

⁸Cũng vậy, các trợ tá trong hội thánh phải được người khác kính nể, đừng ăn nói bừa bãi. Không được nghiện rượu

^a1:19 hủy hoại Nguyên văn là "chim tàu".

^b2:12 đàn ông Có thể dịch là "chồng".

hoặc thủ lợi bằng cách lường gạt người khác. ⁹Họ phải dùng lương tâm trong sạch đi theo sự nhiệm mầu của đức tin mà Thượng Đế đã tỏ ra cho chúng ta. ¹⁰Phải trải nghiệm họ trước. Nếu không có khuyết điểm thì mới được làm trợ tá. ¹¹Cũng vậy, đàn bà^a cũng phải được người khác kính nể. Không được nói xấu. Phải tiết độ và đáng tin trong mọi phương diện. ¹²Các trợ tá chỉ được có một vợ, khéo hướng dẫn con cái và gia đình mình. ¹³Người làm trợ tá giỏi tạo một địa vị đáng kính cho chính mình, bạo dạn trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Điều bí mật về cuộc sống chúng ta

¹⁴Dù rằng ta mong sớm đến gặp con, nhưng ta viết thư này cho con ¹⁵để nếu ta bị chậm trễ thì con biết cách sống trong gia đình của Chúa. Gia đình đó là hội thánh của Thượng Đế hằng sống, cột trụ và nền tảng của chân lý. ¹⁶Thật vậy, điều bí mật về đời đạo lý của chúng ta quả là lớn:

Chúa Cứu Thế đã được tỏ ra cho chúng ta trong thân thể loài người, được Thánh Linh chứng minh rằng Ngài đáng tin, được thiên sứ trông thấy, được rao giảng cho những người không phải Do-thái, được thể gian tin nhận, và được cất lên trong vinh hiển.

Lời dặn dò về các giáo sư già

4 ¹Thánh Linh nói rõ ràng rằng trong tương lai một số người sẽ không còn niềm tin. Họ đi theo các thần nói dối và lời dạy dỗ của ma quỷ.

^{a3:11} đàn bà Đây có thể có nghĩa là vợ của trợ tá hoặc nữ trợ tá.

²Những lời dạy ấy phát xuất từ những lời xảo trá của các kẻ nói dối có lương tâm đã bị chai lì như bị thanh sắt đỏ nung đốt. ³Họ sẽ cấm cưới gả và bất kiêng cử một số thức ăn mà Thượng Đế đã dựng nên cho chúng ta là những người tin và biết chân lý, để dùng trong tinh thần cảm tạ. ⁴Mọi vật Thượng Đế dựng nên đều tốt lành, không có vật gì phải kiêng cử nếu cảm tạ mà dùng lấy, ⁵vì nhờ lời phán của Thượng Đế và lời cầu nguyện mà vật đó được thánh hóa.

Hãy làm đầy tớ tốt của Chúa Cứu Thế

⁶Con dạy dỗ những điều ấy cho anh chị em* thì con sẽ là đầy tớ tốt của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Những lời của đức tin và những sự dạy dỗ tốt lành mà con vâng theo sẽ làm con thêm vững mạnh. ⁷Nhưng con đừng nghe theo những chuyện nhảm không xứng hợp với chân lý của Thượng Đế, mà hãy tự luyện tập để phục vụ Ngài. ⁸Việc tập luyện thân thể có ích một phần, nhưng phục vụ Thượng Đế giúp ích mọi đường vì con nhận được ơn phước trong đời này và cả đời sau nữa. ⁹Điều ta nói đây là thật, con nên nhận lấy. ¹⁰Lý do chúng ta làm việc và chiến đấu là vì chúng ta hi vọng nơi Thượng Đế hằng sống, Cứu Chúa của mọi người và nhất là của các tín hữu.

¹¹Hãy khuyên răn và dạy bảo những điều ấy. ¹²Đừng để ai xem thường con vì trẻ tuổi, nhưng hãy làm gương cho các tín hữu qua lời nói, việc làm, lòng yêu thương, đức tin và đời sống thanh sạch. ¹³Hãy chăm chỉ đọc Thánh Kinh cho mọi người, khích lệ và dạy dỗ họ tới khi ta đến. ¹⁴Hãy dùng ân tứ con có qua lời tiên tri được ban cho con khi nhóm trưởng lão đặt tay lên^b con.

^{b4:14} đặt tay lên Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm cả việc ban phước hoặc ủy quyền.

¹⁵Hãy cố gắng làm cho xong mọi điều ấy; hãy hết lòng mà làm để mọi người nhìn thấy sự tiến bộ của con. ¹⁶Hãy thận trọng trong cách sống và lời dạy dỗ của con. Nếu con cứ sống và dạy dỗ phải cách thì con và những kẻ nghe con sẽ được cứu.

Qui tắc sống với người khác

5 ¹Đừng nặng lời quả trách người lớn tuổi, nhưng hãy khuyên họ như cha. Đối với người trẻ tuổi thì đối xử như anh em, ²đàn bà lớn tuổi xem như mẹ, thiếu nữ như chị em. Luôn luôn đối với họ một cách trong sạch.

³Hãy chăm sóc các quả phụ sống một mình không nơi nương tựa. ⁴Nhưng nếu các quả phụ có con cháu thì con cháu trước hết phải tỏ lòng tôn kính Thượng Đế bằng cách lo tròn bổn phận đối với gia đình và báo đáp cha mẹ hoặc ông bà vì điều đó đẹp lòng Chúa. ⁵Quả phụ đúng nghĩa là người sống cô đơn. Họ đặt hết hi vọng vào Thượng Đế, ngày đêm cầu nguyện xin Chúa cứu giúp. ⁶Nhưng quả phụ nào dùng đời mình để thỏa mãn riêng tư thì dù sống cũng như chết. ⁷Hãy khuyên các tín hữu làm theo những lời dạy ấy để không bị ai chỉ trích. ⁸Ai không chăm sóc thân thuộc mình, nhất là người trong gia đình mình, tức là đã chối bỏ đức tin và còn tệ hơn người chưa tin Chúa nữa.

⁹Muốn được vào danh sách quả phụ thì người đàn bà phải được ít nhất sáu mươi tuổi. Phải đã tỏ ra trung thành với chồng. ¹⁰Phải được nhiều người biết đến vì những việc phúc đức—chẳng hạn như nuôi dạy con cái, tiếp đãi khách, rửa chân các con dân Chúa, giúp đỡ những kẻ gặp khó khăn và dành đời mình làm nhiều việc đáng khen.

¹¹Nhưng không nên cho các quả phụ trẻ vào danh sách trên, vì sau khi họ đã hứa nguyện dâng mình cho

Chúa Cứu Thế rồi thì rút lui vì nhu cầu thể xác và muốn kết hôn trở lại. ¹²Họ sẽ bị đoán phạt vì không giữ lời hứa lúc ban đầu. ¹³Ngoài ra, họ hoang phí thì giờ, la cà từ nhà này sang nhà khác. Không những họ phí thì giờ mà còn ngổ lê đôi mách, xen vào chuyện người khác, nói những điều không đáng nói. ¹⁴Cho nên ta muốn những quả phụ còn trẻ nên lấy chồng, sinh con cái, lo chăm sóc gia đình để kẻ thù không có cơ phê phán. ¹⁵Vì có vài người đã quay đi theo Sa-tăng rồi.

¹⁶Nếu nữ tín hữu nào có quả phụ trong gia đình thì phải lo cho họ. Đừng để họ làm gánh nặng cho hội thánh vì hội thánh còn phải lo cho những quả phụ theo đúng nghĩa với danh từ ấy.

¹⁷Các trưởng lão khéo léo hướng dẫn hội thánh phải nhận tưởng thưởng gấp đôi, nhất là những người có công giảng dạy. ¹⁸Vì Thánh Kinh viết: “Khi con bỏ đang đập lúa thì đừng khớp miệng không cho nó ăn” và “người làm việc phải được trả lương.”^a

¹⁹Đừng nghe ai kiện cáo trưởng lão nếu không có hai hoặc ba người làm chứng. ²⁰Hãy răn bảo những kẻ phạm tội. Răn bảo họ công khai trước mặt hội thánh để kẻ khác lấy đó làm gương.

²¹Trước mặt Thượng Đế và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu cùng các thiên sứ được lựa chọn, ta bảo con hãy làm theo như vậy, đừng có thành kiến hay thiên vị bên nào.

²²Hãy cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đặt tay lên^b người nào, đừng tham dự vào tội lỗi người khác. Giữ mình con cho luôn luôn thanh sạch.

^a5:18 “người làm việc ... trả lương” Lu-ca 10:7 ^b5:22 đặt tay lên Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm cả việc ban phước hoặc ủy quyền.

²³Không nên uống nước mà thôi, nhưng thỉnh thoảng nên uống một ít rượu để giúp bao tử của con và vì con hay đau yếu.

²⁴Tội lỗi một số người bị phơi bày trước khi họ bị trừng phạt, nhưng có người thì về sau tội lỗi mới bị phơi ra. ²⁵Cũng thế, việc tốt rất dễ nhận ra còn những việc chưa thấy thì trước sau rồi cũng không giấu kín mãi được.

6 ¹Những kẻ ở dưới ách nô lệ phải tôn trọng chủ mình về mọi phương diện để không ai bêu xấu danh Thượng Đế và sự dạy dỗ của chúng ta. ²Người nô lệ nào có chủ là tín hữu thì không nên xem thường. Trái lại phải càng phục vụ chủ mình đặc lực hơn vì chẳng khác nào giúp đỡ tín hữu mình yêu mến.

Sự dạy dỗ giả trá và sự giàu có thật

³Con phải giảng dạy điều này cho họ. Ai dạy khác đi tức là đi sai lạc với sự dạy dỗ chân thật của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, cùng sự dạy dỗ dẫn đến một đời sống đúng đắn để phục vụ Thượng Đế. ⁴Người đó kiêu căng, không biết gì cả, nhưng có tật thích cãi vã, tranh biện về từ ngữ. Tác phong đó chỉ đưa đến đổ kỵ, gây gỗ, nói xấu nhau và nghĩ xấu cho nhau, ⁵và đưa đến cãi vã thường xuyên từ những kẻ có đầu óc gian tà đã đánh mất chân lý. Họ xem việc phục vụ Thượng Đế là phương cách làm giàu.

⁶Thật vậy, sự hầu việc Chúa khiến chúng ta rất sung túc nếu chúng ta biết vừa lòng với những gì mình có. ⁷Chúng ta không mang gì vào khi chào đời thì cũng sẽ chẳng mang gì theo được khi lìa đời. ⁸Nếu đủ ăn đủ mặc thì nên mãn nguyện. ⁹Những ai tham giàu tự mang cám dỗ đến cho mình và rơi vào cạm bẫy. Họ ham

muốn nhiều điều đại dột và có hại, là những điều hủy hoại nhiều người. ¹⁰Yêu tiền tài là nguyên nhân mọi điều ác. Vài người, vì muốn có thêm tiền của mà bỏ đức tin, đã chuốc lấy lắm điều buồn khổ.

Vài điều nên nhớ

¹¹Nhưng con, là người của Thượng Đế, hãy tránh xa những việc ấy. Trái lại hãy sống một đời đàng hoàng, phục vụ Ngài, vững đức tin, đầy lòng yêu thương, kiên nhẫn và hòa nhã. ¹²Hãy chiến đấu anh dũng để giữ vững niềm tin, nắm chắc sự sống đời đời. Con đã được kêu gọi để nhận sự sống ấy khi con công khai xưng nhận trước mặt nhiều nhân chứng. ¹³Trước mặt Thượng Đế, Đấng ban sự sống cho mọi loài, và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta ban mệnh lệnh cho con. Chúa Cứu Thế Giê-xu khi đứng trước Bôn-ti Phi-lát cũng đã công khai xưng nhận. ¹⁴Hãy làm theo những điều con được dặn bảo một cách toàn hảo cho đến khi Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta trở lại. ¹⁵Thượng Đế sẽ làm điều ấy theo đúng thời điểm. Ngài là Đấng đáng chúc tụng, Lãnh tụ duy nhất, Vua các vua, Chúa các chúa. ¹⁶Là Đấng sống mãi mãi, Ngài ở nơi ánh sáng rực rỡ, không ai đến gần được. Chưa ai từng thấy Ngài. Nguyên vinh dự và quyền năng thuộc về Ngài đời đời. A-men.

¹⁷Hãy răn bảo kẻ giàu có đời này đừng tự phụ. Khuyến họ hãy đặt hi vọng nơi Thượng Đế, đừng ỷ lại vào của cải bấp bênh. Ngài là Đấng ban cho chúng ta dư dật mọi điều để vui hưởng ¹⁸Khuyến họ hãy làm điều nhân đức, giàu có trong các việc lành, rộng rãi và sẵn sàng san sẻ của cải với người khác. ¹⁹Như thế họ sẽ xây cho mình một kho

báu làm nền tảng vững chắc cho tương lai. Họ sẽ nhận được sự sống thật.

²⁰Ti-mô-thê ơi, con hãy cẩn thận giữ gìn những gì Chúa đã giao cho con. Tránh xa những chuyện nhầm nhí vô

ích và những lời biện luận theo kiểu “tri thức” giả tạo. ²¹Vì tự cho mình có “tri thức” mà nhiều người đã bỏ mất đức tin thật.

Nguyên xin ân phúc ở với con.

Thư thứ hai cho *Ti-mô-thê*

1 ¹Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn Thượng Đế. Ngài sai ta rao giảng lời hứa về sự sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²Gởi cho Ti-mô-thê, con yêu dấu của ta: Nguyên xin con được ân phúc, lòng nhân ái và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Giê-xu, Chúa Cứu Thế của chúng ta.

Lời khích lệ Ti-mô-thê

³Ta tạ ơn Thượng Đế và luôn luôn nhắc đến con trong khi cầu nguyện cả ngày lẫn đêm. Ta hầu việc Ngài và làm những gì ta cho là phải, như tổ tiên ta đã làm. ⁴Nhớ nước mắt của con, nên ta rất muốn thăm con để ta được vui mừng. ⁵Ta cũng nhớ đức tin thật của con. Đức tin đó trước hết đã ở trong Lô-ít, bà ngoại con và trong Ô-nít, mẹ con, và ta biết hiện nay cũng ở trong con. ⁶Vì thế mà ta nhắc con nên dùng ân tứ Thượng Đế ban cho con khi ta đặt tay lên^a con. Hãy để ân tứ ấy lớn lên như ngọn lửa nhỏ bùng cháy. ⁷Thượng Đế không ban cho chúng ta tinh thần nhút nhát mà là tinh thần mạnh mẽ, có tình yêu thương và tiết độ.

⁸Đừng xấu hổ khi nói về Chúa Giê-xu cho người khác và cũng đừng xấu hổ về việc ta ngồi tù, nhưng hãy cùng ta chịu khổ vì Tin Mừng. Thượng Đế là Đấng ban cho chúng ta sức lực để thực hiện

điều đó. ⁹Ngài đã cứu chúng ta, khiến chúng ta trở nên con dân thánh của Ngài, không phải vì công đức gì của chúng ta mà do mục đích và ân phúc Ngài. Từ trước khi có trời đất Ngài đã ban ân tứ ấy cho chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. ¹⁰Nay Ngài đã sai Cứu Chúa Giê-xu chúng ta đến để tỏ bày ân tứ ấy cho chúng ta. Ngài tiêu diệt sự chết và qua Tin Mừng Ngài chỉ cho chúng ta con đường để nhận sự sống bất diệt. ¹¹Vì lý do ấy mà ta đã được chọn rao Tin Mừng, làm sứ đồ và giáo sư. ¹²Nay ta đang chịu khổ vì Tin Mừng nhưng ta không xấu hổ vì ta biết Chúa Giê-xu, Đấng ta tin. Và ta tin chắc Ngài có thể gìn giữ điều Ngài ủy thác cho ta đến ngày ấy^b. ¹³Hãy noi theo khuôn mẫu về sự dạy dỗ chân thật mà con đã nghe từ ta qua đức tin và tình yêu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ¹⁴Hãy giữ gìn chân lý mà con đã nhận bằng Thánh Linh là Đấng sống trong chúng ta.

¹⁵Con biết mọi người thuộc vùng Tiểu Á đã bỏ ta, trong số có Phi-ghê-lu và Hê-t-mô-gen. ¹⁶Cầu Chúa tỏ lòng nhân ái đối với gia đình Ô-ni-sê-phô-rô, người đã thương giúp ta và không hề xấu hổ về việc ta bị tù tội. ¹⁷Khi đến La-mã, anh hết sức kiếm ta mãi cho đến khi kiếm được. ¹⁸Nguyện Chúa cho anh nhận được

^a**1:6 đặt tay lên** Sự đặt tay có nhiều mục đích, gồm cả việc ban phước hoặc ủy quyền.

^b**1:12 ngày ấy** Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài.

lòng nhân ái của Ngài vào ngày ấy. Con biết anh đã giúp ta rất nhiều khi ta còn ở Ê-phê-sô.

Người lính trung thành của Chúa Cứu Thế

2 ¹Ti-mô-thê, con ta, con hãy mạnh dạn trong ân phúc chúng ta có trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ²Con hãy dạy những điều con đã nghe nơi ta và các người khác cho những người đáng tin để họ dạy lại kẻ khác. ³Hãy chịu gian khổ như người lính giỏi của Chúa Giê-xu. ⁴Binh sĩ muốn làm vừa lòng sĩ quan tuyển mộ mình cho nên không ai phục vụ trong quân ngũ lại lo nghĩ đến việc dân sự. ⁵Lực sĩ tham dự một cuộc tranh tài phải tôn trọng qui luật mới mong thắng cuộc. ⁶Người làm ruộng vất vả phải là người đầu tiên hưởng được hoa quả mình trồng. ⁷Hãy suy nghĩ những lời ta nói đây vì Chúa sẽ ban cho con khả năng hiểu biết mọi điều.

⁸Hãy nhớ lại Chúa Cứu Thế Giê-xu, thuộc dòng họ vua Đa-vít, Ngài đã sống lại từ kẻ chết. Đó là Tin Mừng mà ta rao giảng, ⁹đồng thời cũng chịu khổ đến nỗi bị xiềng như phạm nhân. Nhưng lời dạy của Thượng Đế không bị xiềng đâu. ¹⁰Cho nên ta nhẫn nhục, cam chịu mọi khổ cực để những người được Thượng Đế chọn có được sự cứu rỗi trong Chúa Cứu Thế. Cùng với sự cứu rỗi là vinh hiển không bao giờ dứt.

11 Lời dạy dỗ sau đây là thật:

Nếu chúng ta chết với Ngài
thì cũng sẽ sống với Ngài.

12 Nếu chúng ta chấp nhận gian khổ
thì cũng sẽ đồng cai trị với Ngài.

Nếu chúng ta từ bỏ Ngài
thì Ngài cũng từ bỏ chúng ta.

13 Dù chúng ta không thành tín,
nhưng Ngài vẫn thành tín
vì Ngài không thể tự dối
mình được.

Người làm công đẹp lòng Thượng Đế

¹⁴Hãy tiếp tục dạy bảo những điều này và trước mặt Thượng Đế hãy răn dạy mọi người là chớ nên cãi vã về từ ngữ vì chẳng những không ích gì cho ai mà còn làm thiệt hại kẻ nghe. ¹⁵Hãy cố gắng dâng mình cho Chúa bằng con người mà Thượng Đế chấp nhận. Hãy chứng tỏ con là người làm công dạn dĩ, giảng dạy chân thật. ¹⁶Hãy tránh những cuộc tranh luận vô bổ vì những việc ấy chỉ kéo con người ta xa cách Thượng Đế mà thôi. ¹⁷Lời dạy dỗ xấu xa của họ lan ra như bệnh tật trong cơ thể. Hymê-nê và Phi-lê-tu giống như vậy. ¹⁸Họ đã từ bỏ lời dạy dỗ chân thật, bảo rằng sự sống lại đã đến rồi mà tiêu hủy đức tin của một số người. ¹⁹Nhưng nền tảng vững chắc của Thượng Đế còn đứng mãi. Những lời sau đây được đóng ấn: “Chúa biết người thuộc về Ngài.”^a và “Người nào thuộc về Chúa phải thôi phạm tội.”

²⁰Trong một cái nhà lớn, ngoài những đồ bằng vàng hay bạc, cũng còn có những đồ bằng gỗ hay đất sét. Có thứ dành cho những công dụng đặc biệt, có thứ dùng cho những việc tầm thường. ²¹Người nào tẩy sạch mình khỏi những điều ác thì được dùng vào những công dụng đặc biệt. Họ sẽ được thánh hóa, ích lợi cho chủ mình, sẵn sàng làm mọi việc phúc đức.

²²Nhưng hãy tránh xa những điều ác mà thanh thiếu niên thích làm. Cùng với những người tin cậy Chúa bằng tấm lòng trong sạch hãy cố gắng sống phải cách, có đức tin, tình yêu thương, hòa thuận. ²³Hãy tránh những lời biện luận dại dột ngu xuẩn vì chỉ đưa đến cãi vã. ²⁴Tôi tớ Chúa không nên cãi vã nhưng phải nhân hậu với mọi người, khéo dạy dỗ và nhẫn

^a2:19 “Chúa biết ... Ngài” Dân số 16:5.

nhục. ²⁵Tôi tớ Chúa phải ôn tồn dạy dỗ những người không đồng ý với mình. Mong rằng Thượng Đế sẽ thay đổi lòng họ để họ nhận chân lý ²⁶và tỉnh ngộ để thoát khỏi cạm bẫy ma quỷ vì ma quỷ muốn bắt họ làm theo ý muốn nó.

Ngày cuối cùng

3 ¹Con hãy ghi nhớ điều này: Vào thời kỳ cuối cùng sẽ có nhiều khó khăn, ²vì người ta chỉ lo cho mình, tham tiền, khoe khoang và tự phụ. Họ sẽ bêu xấu nhau, không vâng lời cha mẹ, vô ơn và không sống theo ý muốn Thượng Đế. ³Họ cũng chẳng yêu thương kẻ khác, không tha thứ, nói xấu và không tự chế. Họ sẽ độc ác, ghét điều phải, ⁴phản bạn và làm những điều ngu xuẩn mà không thêm suy nghĩ. Họ kiêu căng, yêu thú vui hơn là yêu mến Thượng Đế, ⁵và hành động như thể họ hầu việc Thượng Đế nhưng lại chẳng có chút sức mạnh gì của Ngài. Hãy tránh xa những người như thế. ⁶Một số vào nhà dụ dỗ những phụ nữ dại dột, đầy tội lỗi và bị các ham muốn xấu xa xúi giục. ⁷Những phụ nữ ấy lúc nào cũng học điều mới lạ, vậy mà họ vẫn không thể hiểu tường tận chân lý. ⁸Như xưa kia Gian-nét và Giã-m-rê chống đối Mô-se ra sao thì họ cũng chống đối chân lý như thế. Tư tưởng họ bị hư hỏng, họ không còn đi theo đức tin nữa. ⁹Nhưng họ sẽ thất bại trong mọi việc vì như Gian-nét và Giã-m-rê, mọi người đều thấy họ quả là dại dột.

Vâng theo lời dạy dỗ

¹⁰Nhưng con đã vâng theo lời ta dạy bảo, cách ta sống, mục đích, đức tin, kiên nhẫn và lòng yêu thương của ta. Con biết ta không khi nào chịu bỏ cuộc. ¹¹Con vốn biết ta bị tổn hại và

khổ sở ở các thành phố như Ăng-ti-tốt, Y-cô-ni-um và Lý-trà. Mặc dù ta chịu khổ nhưng Chúa đã giải cứu ta khỏi mọi cảnh khốn khó. ¹²Những ai muốn sống theo ý Thượng Đế trong Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ gặp khốn khó do những kẻ không tin gây ra. ¹³Còn những người gian ác và lường gạt người khác sẽ đi xuống dốc. Họ tưởng gạt được người khác nhưng thật ra họ chỉ tự gạt mình thôi.

¹⁴Nhưng con nên tiếp tục sống theo lời dạy dỗ con đã học. Con biết những lời dạy đó là thật vì con tin cậy nơi người dạy mình. ¹⁵Vì từ khi còn nhỏ con đã biết Thánh Kinh có thể khiến con khôn ngoan để dẫn tới sự cứu rỗi trong đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. ¹⁶Toàn thể Thánh Kinh đều do Thượng Đế soi dẫn, có ích cho việc dạy dỗ, khiển trách, sửa sai và dạy cách sống ngay thật. ¹⁷Nhờ Thánh Kinh, người hầu việc Thượng Đế sẽ có đủ khả năng làm điều phúc đức.

4 ¹Trước mặt Thượng Đế và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng sẽ xét xử kẻ sống và kẻ chết cùng sự trở lại và nước của Ngài, ta dặn con: ²Hãy rao giảng Tin Mừng. Lúc nào cũng phải sẵn sàng nói cho mọi người những điều phải làm. Khuyến họ đừng phạm tội và sửa dạy nếu họ phạm tội. Dùng lòng kiên nhẫn để khuyến khích và dạy dỗ cẩn thận ³vì thời kỳ đến, người ta sẽ không chịu nghe lời dạy dỗ chân thật nữa mà đi tìm những giáo sư nói những lời êm tai để vừa lòng mình. ⁴Họ sẽ không nghe chân lý mà chạy theo các chuyện giả tạo. ⁵Nhưng con phải luôn luôn tự chế, chấp nhận gian lao, thực hiện công tác rao giảng Tin Mừng và hoàn tất nhiệm vụ của đấng tớ Thượng Đế.

⁶Đời sống ta đang được dâng lên làm của lễ cho Thượng Đế vì sắp đến lúc ta lìa đời rồi. ⁷Ta đã chiến đấu anh dũng, hoàn tất cuộc đua và giữ được đức tin. ⁸Hiện nay mỗ triều đang dành cho ta—mỗ triều được ban cấp vì ta đã giảng hòa với Thượng Đế. Chúa là thẩm phán công minh sẽ đội mỗ đó cho ta trong ngày ấy^a không những cho ta thôi mà còn cho tất cả những ai trông đợi Ngài trở lại.

Lời dặn riêng

⁹Con hãy cố gắng mau đến với ta, ¹⁰vì Đê-ma ham mền thế gian nên đã bỏ ta đi qua Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rết-xen đi Ga-la-ti, còn Tít thì đi Đan-ma-tia. ¹¹Lu-ca là người duy nhất đang ở với ta. Khi con đến hãy đem Mác đi với con vì Mác có thể giúp đỡ công việc ta ở đây. ¹²Ta gọi Ti-chi-cơ đi Ê-phê-sô.

¹³Hồi ở Trô-ách ta bỏ quên áo ngoài nơi nhà Cát-bu cho nên khi con đến nhớ mang cho ta cùng với các sách vở của ta, nhất là những tài liệu viết trên cuộn giấy da.*

¹⁴A-léc-xăng-đơ, thợ kim khí đã làm hại ta nhiều chuyện lấm. Chúa sẽ trừng phạt điều hấn làm cho ta.

¹⁵Con phải cẩn thận về hấn nếu không hấn cũng làm hại con vì hấn khăng khăng chống đối lời dạy dỗ của chúng ta.

¹⁶Lần đầu tiên khi ta tự bào chữa, không có một người nào giúp đỡ ta, ai cũng bỏ ta. Cầu Chúa tha tội cho họ. ¹⁷Nhưng Chúa ở cùng ta và thêm sức cho ta để ta được tự do rao Tin Mừng cho những người không phải Do-thái. Ta cũng được cứu thoát khỏi miệng sư tử. ¹⁸Chúa sẽ cứu ta khi có ai muốn làm hại ta. Ngài sẽ đưa ta an toàn vào nước thiên đàng của Ngài. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

¹⁹Kính lời ta chào thăm Rít-xi-la và A-qui-la cùng gia đình Ô-nê-si-phô-rơ. ²⁰Ê-ra-túc vẫn ở Cô-rinh, còn Trô-phi-múc bị đau ta để ở lại Mi-lê. ²¹Cố gắng đến với ta trước mùa đông.

Êu-bu-lúc chào thăm con. Bu-đen, Li-núc, Lau-đi-a và các anh chị em trong Chúa chào thăm con.

²²Nguyện Chúa ở với tâm linh con. Nguyên ân phúc Ngài ở cùng con.

^a4:8 ngày ấy Ngày mà Chúa Cứu Thế đến để xét xử mọi người đồng thời mang con dân Ngài về ở với Ngài.

Thư gửi cho

Tít

1 ¹Phao-lô, tôi tớ của Thượng Đế, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được sai đi để nâng đỡ đức tin của các con dân mà Ngài chọn lựa và giúp đỡ họ biết chân lý soi dẫn họ về phương cách hầu việc Chúa. ²Đức tin và sự hiểu biết đó do hi vọng vào sự sống đời đời mà Thượng Đế đã hứa từ thuở tạo thiên lập địa. Ngài không thể nói dối. ³Đến đúng kỳ Thượng Đế tỏ lời của Ngài ra cho thế gian biết qua sự giảng dạy của tôi tớ Ngài. Ngài ủy thác cho ta nhiệm vụ ấy và ta rao giảng theo mệnh lệnh của Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta. ⁴Gửi cho Tít, con thật của ta trong cùng một đức tin.

Nguyên xin ân phúc và sự bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu ở cùng con.

Công tác của Tít ở Cơ-rét

⁵Ta để con ở lại Cơ-rét để lo cho xong mọi việc cần và cũng để con bổ nhiệm các trưởng lão ở mỗi thị trấn, như ta đã dặn con. ⁶Trưởng lão phải là người có uy tín, chồng của một vợ và con cái phải tin Chúa. Chúng nó không được mang tiếng hoang đàng hay bất hợp tác. ⁷Với vai trò quản lý nhà Chúa, trưởng lão* không được làm điều gì tai tiếng, không tự phụ, hay nóng tính. Trưởng lão không được ghiền rượu, hung hăng hoặc gạt gẫm kẻ khác để làm giàu. ⁸Trưởng lão phải là người hiếu khách, mến điều lành, khôn

ngoan, sống phải cách, thánh khiết và tiết độ. ⁹Họ phải gắn bó với lời đáng tin mà chúng ta đã dạy để có thể hướng dẫn người khác bằng giáo lý lành mạnh, và chứng tỏ cho những kẻ chống nghịch giáo lý ấy thấy mình sai lầm.

¹⁰Có nhiều người bất hợp tác, chuyên nói chuyện nhằm và hướng dẫn kẻ khác đi trong đường lầm lạc—nhất là một số tín hữu Do-thái. ¹¹Con phải ngăn chặn họ vì họ quấy rối gia đình bằng cách dạy điều không nên dạy để tìm cách làm giàu bất chính. ¹²Đến nỗi một trong các nhà tiên tri của họ đã nói, “Người Cơ-rét chuyên nói dối, là thú dữ, lừa dối, biếng và tham ăn.” ¹³Lời của tiên tri họ nói rất đúng. Cho nên hãy thẳng thắn trách họ để họ có thể lành mạnh trong đức tin. ¹⁴Đừng nghe những chuyện huyền thoại của người Do-thái và điều răn dạy của những kẻ gạt bỏ chân lý. ¹⁵Đối với người tinh sạch, mọi sự đều tinh sạch nhưng đối với người dơ bẩn và vô tín thì chẳng có gì tinh sạch cả. Trí óc và lương tâm của họ đã bị hư hỏng rồi. ¹⁶Họ tự nhận là biết Thượng Đế nhưng qua hành động thì chối bỏ Ngài. Họ đáng ghê tởm, không vâng phục và không thể làm điều phúc đức nào.

Hãy noi theo lời dạy dỗ chân thật

2 ¹Con hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh. ²Dạy người lớn tuổi phải biết tiết độ, nghiêm trang, khôn ngoan, vững vàng trong đức tin,

yêu thương và kiên nhẫn. ³Cũng thế, hãy dạy các phụ nữ lớn tuổi phải có tác phong thánh khiết, đừng nói xấu người khác, không nghiện rượu mà phải biết dạy điều lành. ⁴Sau đó họ mới có thể dạy các thiếu nữ trẻ tuổi yêu chồng con ⁵khôn ngoan và trong sạch, chăm lo việc nhà và thuận phục chồng để lời dạy của Chúa không bị phê phán.

⁶Khuyên các thanh niên phải khôn ngoan. ⁷Trong mọi sự con phải nêu gương về việc làm phúc. Khi dạy dỗ, con hãy tỏ ra chân thật và nghiêm trọng. ⁸Hãy nói chân lý lành mạnh để không ai chỉ trích và để những người chống đối chúng ta sẽ xấu hổ vì họ chẳng có dịp để bêu xấu chúng ta.

⁹Dạy kẻ nô lệ phải luôn luôn vâng phục chủ, cố gắng làm vừa lòng chủ, không được cãi lại. ¹⁰Không được trộm cắp đồ của chủ nhưng trái lại phải tỏ ra mình hoàn toàn đáng tin để trong mọi việc đạo lý của Chúa thu hút mọi người.

¹¹Đó là cách chúng ta phải sống vì ân phúc của Thượng Đế cứu mọi người đã đến rồi. ¹²Ân phúc ấy dạy chúng ta từ bỏ nếp sống chống nghịch Thượng Đế trước kia và những điều gian ác theo thể gian nhưng phải luôn luôn sống khôn ngoan, đoan chính và thánh thiện để chứng tỏ chúng ta phục vụ Thượng Đế. ¹³Chúng ta nên sống như vậy trong khi chờ đợi hi vọng lớn lao và sự hiện đến vinh hiển của Thượng Đế cùng Đấng Giải Cứu là Chúa Giê-xu chúng ta. ¹⁴Ngài đã hi sinh mạng sống để giải thoát chúng ta khỏi mọi điều ác để rửa sạch một dân cho Ngài tức những người sốt sắng làm điều phúc đức.

¹⁵Con hãy dạy dỗ những điều ấy, khích lệ họ và làm cho họ tỉnh ngộ khỏi nếp sống tội lỗi, dùng mọi thẩm quyền con có. Đừng để ai xem thường con.

Phải sống cách nào

3 ¹Nhắc nhở các tín hữu phải vâng phục các bậc cầm quyền, các nhà lãnh đạo, sẵn sàng làm điều lành. ²Đừng nói xấu ai, hãy sống trong hòa thuận, ân cần và lễ độ với mọi người.

³Trước kia chúng ta đại dột, không vâng phục, lầm lạc, làm nô lệ cho đủ thứ ham mê và dục vọng. Chúng ta chuyên làm ác, đố kỵ. Mọi người ghét chúng ta đồng thời chúng ta cũng ghét nhau nữa. ⁴Nhưng khi Thượng Đế, Cứu Chúa chúng ta tỏ lòng nhân từ và yêu thương ⁵thì Ngài đã cứu chúng ta do lòng nhân ái của Ngài chứ không phải nhờ vào việc lành nào của chúng ta cả. Ngài cứu chúng ta do sự rửa sạch chúng ta bằng sự tái sinh và đổi mới qua Thánh Linh. ⁶Thượng Đế đã ban Thánh Linh dồi dào trên chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu ⁷để chúng ta được Thượng Đế chấp nhận qua ân phúc của Ngài, và chúng ta trở thành người thừa kế vì mang hi vọng sống đời đời. ⁸Lời dạy này là đáng tin, ta muốn con nhấn mạnh để ai nấy đều am hiểu mọi điều ấy. Như thế các tín hữu sẽ thận trọng biết dùng đời mình làm việc phúc đức vì những việc đó rất tốt và có ích cho mọi người.

⁹Nhưng hãy tránh xa những kẻ tranh luận ngu dại về gia phổ vô bổ, hoặc tranh cãi về luật pháp. Những điều ấy thật vô dụng, không ích lợi gì cho ai cả. ¹⁰Sau khi cảnh cáo họ một hai lần thì nên tránh xa những kẻ hay gây sự. ¹¹Con có thể biết những người như thế thuộc loại gian ác vì chính tội lỗi của họ tự kết án họ.

Vài điều cần nhớ

¹²Khi ta sai At-tê-ma và Ti-chi-cô đến với con thì con hãy cố gắng gặp ta ở Ni-cô-bô-li vì ta định ở suốt mùa đông tại đó. ¹³Cố gắng giúp luật sư Xê-na và A-bô-lô đủ đồ cần dùng trong

cuộc hành trình của họ. ¹⁴Những người của chúng ta phải học cách dùng đời mình vào những việc phúc đức để cung ứng nhu cầu khẩn cấp cho người khác và để đời mình khỏi trở thành vô dụng.

¹⁵Tất cả anh em ở với ta chào thăm con. Hãy chào thăm những thân hữu có cùng niềm tin như chúng ta.

Nguyên xin ân phúc Thượng Đế ở với các anh em.

Thư gửi cho ***Phi-lê-môn***

¹Phao-lô, tù nhân của Chúa Cứu Thế Giê-xu và Ti-mô-thê, anh em chúng ta, gửi cho Phi-lê-môn, bạn đồng công yêu dấu; ²cùng chị A-phia, A-chíp, chiến hữu với chúng tôi và hội thánh họp lại tại nhà anh.

³Nguyễn xin anh chị em được ân phúc và bình an từ Thượng Đế, Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Lòng yêu thương và đức tin của Phi-lê-môn

⁴Mỗi khi cầu nguyện tôi luôn luôn tạ ơn Chúa khi nhắc đến anh ⁵vì tôi nghe về lòng yêu thương của anh dành cho các con dân Chúa và về đức tin anh trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁶Tôi cầu xin cho đức tin và sự tương giao mà anh san sẻ với mọi người sẽ giúp anh hiểu được mọi ơn lành chúng ta nhận được trong Chúa Cứu Thế. ⁷Thưa anh, tôi rất vui và được an ủi vì lòng yêu thương của anh dành cho các con dân Chúa đã làm tươi mát lòng họ rất nhiều.

Hãy nhận lại Ô-nê-xim như anh em

⁸Cho nên, trong Chúa Cứu Thế tôi có thể bạo dạn bảo anh làm điều phải. ⁹Nhưng vì tôi mến anh nên tôi van xin anh. Tôi, Phao lô, nay đã già rồi và còn bị tù tội vì Chúa Cứu Thế Giê-xu nữa. ¹⁰Tôi van xin anh vì con tôi là Ô-nê-xim, người đã trở nên con tôi trong đức tin khi tôi đang ngồi tù. ¹¹Trước kia anh ta chẳng có ích gì cho anh nhưng

bây giờ anh ấy rất ích lợi^a cho cả anh lẫn tôi.

¹²Tôi gửi anh ta về với anh đồng thời gửi cho anh tấm lòng tôi. ¹³Tôi rất muốn giữ anh ấy lại với tôi để anh ta có thể thay anh mà giúp đỡ tôi trong khi tôi ngồi tù vì Tin Mừng. ¹⁴Nhưng tôi không muốn làm điều mà anh không đồng ý để những gì anh làm cho tôi là tự ý anh chứ không phải vì tôi ép buộc.

¹⁵Có thể Ô-nê-xim đã xa cách anh tạm thời để anh nhận anh ấy lại vĩnh viễn—¹⁶không phải nhận lại một tên tôi mọi nữa mà khác tôi mọi—nghĩa là một anh em yêu dấu. Tôi rất mến anh ấy nhưng tôi chắc anh sẽ mến anh ấy nhiều hơn như một thân hữu và tín hữu.

¹⁷Cho nên nếu anh xem tôi là bạn đồng công xin anh hãy tiếp đón anh ta như tiếp đón tôi. ¹⁸Nếu anh ấy đã làm thiệt hại hay mắc nợ anh điều gì thì cứ tính cho tôi. ¹⁹Tôi, Phao-lô, chính tay viết điều này. Tôi sẽ trả cho anh nhưng còn về điều anh thiếu tôi, tức là đời sống của anh thì tôi sẽ không nhắc đến. ²⁰Cho nên, thưa anh, tôi mong nhận được điều lợi này trong Chúa từ tay anh. Hãy làm tươi mát lòng tôi trong Chúa Cứu Thế. ²¹Tôi viết thư này cho anh, tin chắc nơi sự vắng phục

^a*11* chẳng có ích ... ích lợi Ô-nê-xim có nghĩa là "ích lợi" hay "hữu dụng."

của anh, biết rằng anh sẽ làm hơn điều tôi yêu cầu.

²²Còn một việc nữa—xin anh chuẩn bị một phòng trọ cho tôi vì tôi hi vọng Thượng Đế sẽ đáp lời cầu nguyện của anh để tôi có thể đến thăm anh.

Lời chào cuối thư

²³Ê-pháp-ra, bạn đồng tù với tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, gửi lời chào thăm anh. ²⁴Mác, A-ri-tạc, Đê-ma và Lu-ca, các bạn đồng công với tôi cũng gửi lời chào thăm anh. ²⁵Nguyên xin ân phúc của Chúa Cứu Thế Giê-xu ở với tâm linh anh.

Thư gửi cho người *Hê-bơ-rơ*

Thượng Đế phán qua Con Ngài

1 ¹Xưa kia Thượng Đế dùng các nhà tiên tri phán dạy tổ tiên chúng ta nhiều lần, nhiều cách. ²Nhưng trong những ngày cuối cùng này Ngài phán cùng chúng ta qua Con Ngài là Con mà Ngài đã chọn để làm chủ tể mọi loài. Ngài cũng đã tạo dựng toàn thể gian qua Con ấy. ³Con tượng trưng cho vinh hiển của Thượng Đế và là hình ảnh trung thực của bản chất Ngài. Nhờ lời đầy quyền năng Ngài, các vật được kết hiệp lại bền vững. Khi Con tẩy sạch tội lỗi loài người thì trở về ngôi bên phải Thượng Đế, Đấng Cao cả trên thiên đàng. ⁴Con được tôn trọng hơn các thiên sứ vì Thượng Đế cho Con một danh trổi hơn danh các thiên sứ.

⁵Vì Thượng Đế chưa hề phán với thiên sứ nào rằng,

“Người là Con ta.
Ngày nay ta đã sinh người.”

Thi thiên 2:7

Ngài cũng không bảo với thiên sứ nào,

“Ta sẽ sinh con ra,
Còn người sẽ làm Con ta.”

2 Sa-mu-ên 17:4

⁶Còn khi đưa Con đầu lòng vào thế gian thì Ngài phán,

“Các thiên sứ của Thượng Đế
phải thờ lạy Con.”^a *Thi thiên 97:7*

⁷Đây là lời Thượng Đế phán về các thiên sứ:

“Thượng Đế khiến các thiên sứ giống như gió.

Ngài làm cho các tôi tớ Ngài như ngọn lửa.” *Thi thiên 104:4*

⁸Còn về Con Ngài thì Thượng Đế phán:

“Lạy Thượng Đế, ngôi Ngài
vững bền đời đời.

Ngài sẽ lấy sự công chính
cai trị nước của Ngài.

⁹ Chúa thích điều thiện, ghét điều ác,
cho nên Thượng Đế đã chọn người
từ giữa các bạn hữu người;

Ngài ban cho người sự vui mừng
lớn hơn tất cả các bạn hữu người.”

Thi thiên 45:6-7

¹⁰Thượng Đế cũng phán,

“Lạy Chúa, từ ban đầu
Ngài dựng nên trái đất
tay Ngài tạo ra các bầu trời.

¹¹ Chúng sẽ bị tiêu diệt,
nhưng Ngài sẽ còn đời đời.

Chúng sẽ cũ mòn như áo,

¹² Ngài sẽ cuốn chúng lại như cái áo,
và sẽ thay chúng như thay áo.

^a**1:6** “Các thiên sứ ... Con” Câu này được chép ở Phục truyền luật lệ 32:43 trong bản Bảy Mươi (LXX), tức bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi-lạp, và cũng có ghi trong một bản Hê-bơ-rơ trong số Các Cuộn Sách tìm được ở Biển Chết.

Nhưng Chúa không thay đổi,
các năm tháng Ngài không bao
giờ chấm dứt.”

¹³Thượng Đế cũng chưa bao giờ bảo
vớ thiên sứ nào:

“Hãy ngồi bên phải ta,
cho đến khi ta đặt kẻ thù con
dưới quyền cai trị của con.”^a”

Thi thiên 110:1

¹⁴Các thiên sứ là thần linh hầu việc
Thượng Đế được sai đến để giúp những
kẻ sẽ nhận được sự cứu rỗi.

SỰ CỨU RỖI CỦA CHÚNG TA THẬT LỚN LAO

2 ¹Cho nên chúng ta càng nên thận
trọng giữ theo những điều đã được
dạy bảo để khỏi bị trôi lạc khỏi chân lý.
²Sự dạy dỗ Thượng Đế phán qua các
thiên sứ đã chứng tỏ là đúng, người nào
không vâng theo đều nhận lãnh trừng
phạt xứng đáng. ³Vì thế chúng ta cũng
sẽ bị trừng phạt nếu chúng ta xem
thường sự cứu rỗi lớn lao ấy. Chính
Chúa đã cho chúng ta biết sự cứu rỗi
này và những ai nghe Ngài đều chứng
tỏ sự cứu rỗi ấy là chân thật. ⁴Thượng
Đế cũng đã minh chứng điều đó bằng
nhiều dấu kỳ, phép lạ và ban ân tứ qua
Thánh Linh theo ý muốn Ngài.

CHÚA CỨU THẾ TRỞ THÀNH NGƯỜI

⁵Thượng Đế không chọn thiên sứ để
quản trị thế giới mới sắp đến mà
chúng ta đã nói. ⁶Như Thánh Kinh có
chỗ viết,

“Tại sao Ngài xem loài người
là quan trọng?
Tại sao Ngài lo cho con người*?”

^a1:13 dưới quyền cai trị của con Nguyên
văn, “cho đến khi ta đặt kẻ thù làm bộ chân
cho con.”

⁷ Ngài làm cho con người hơi thấp hơn
các thiên sứ một ít
đội cho người mao triều vinh hiển
và tôn trọng.

⁸ Ngài đặt mọi vật dưới quyền
quản trị của con người.”

Thi thiên 8:4–6

Khi Thượng Đế đã đặt mọi vật dưới
quyền quản trị của con người thì không
có gì mà con người không quản trị. Tuy
nhiên, chúng ta vẫn chưa thấy con
người quản trị mọi loài. ⁹Nhưng chúng
ta thấy Chúa Giê-xu là Đấng đã được
đặt thấp hơn các thiên sứ một chút trong
một thời gian ngắn. Nay Ngài đang đội
mao triều vinh hiển và tôn trọng vì
Ngài đã chịu khổ và chết. Và do ân
phúc Thượng Đế, Ngài chết thay cho
mọi người.

¹⁰Thượng Đế là Đấng tạo dựng
muôn loài và muôn loài được sáng tạo
để làm vinh hiển Ngài. Ngài muốn
nhiều con cái cùng san sẻ vinh hiển
với mình, nên Ngài tạo ra Đấng đưa
đất các con cái đó đến sự cứu rỗi hoàn
toàn bằng cách để cho Đấng ấy phải
chịu khổ hình.

¹¹Chúa Giê-xu, Đấng thánh hóa con
người, cùng những ai đã được thánh hóa
đều cùng chung một gia đình. Cho nên
Ngài không xấu hổ mà gọi họ là anh
chị em*. ¹²Ngài phán,

“Rồi tôi sẽ thuật về Ngài
cho các anh chị em Ít-ra-en tôi;
Tôi sẽ ca ngợi Ngài
giữa buổi họp công cộng.”

Thi thiên 22:22

¹³Ngài cũng phán,

“Tôi sẽ tin cậy Thượng Đế.”

Thi thiên 8:17

và Ngài phán thêm,

“Tôi đang hiện diện đây,
cùng với các con cái
mà Thượng Đế đã ban cho tôi.”

Thi thiên 8:18

¹⁴Vì con cái là người có thân thể nên Chúa Giê-xu đã trở nên giống như con cái. Như thế để nhờ sự chết Ngài, Chúa Giê-xu có thể tiêu diệt kẻ cầm quyền sự chết là ma quỷ ¹⁵và giải thoát những kẻ suốt đời làm tội mọi vì sợ chết. ¹⁶Hiển nhiên Ngài không làm điều đó cho các thiên sứ mà cho con cháu Áp-ra-ham*. ¹⁷Vì thế mà Ngài phải trở nên giống như anh em Ngài trong mọi phương diện để Ngài có thể làm thầy tế lễ tối cao trung tín và nhân ái trong khi phục vụ Thượng Đế, nhờ đó có thể xóa tội con người. ¹⁸Vì chính Ngài đã chịu khổ và bị cám dỗ cho nên có thể giúp người bị cám dỗ.

Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se

3 ¹Cho nên thưa các anh chị em thánh là người được Thượng Đế kêu gọi, hãy nhớ đến Chúa Giê-xu, Đấng được sai đến với chúng ta và làm thầy tế lễ tối cao cho đức tin của chúng ta. ²Chúa Giê-xu trung tín với Thượng Đế là Đấng chọn Ngài làm thầy tế lễ tối cao như Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế. ³Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se, cũng như thợ xây nhà cao trọng hơn cái nhà. ⁴Bất cứ nhà nào cũng phải có thợ xây, nhưng thợ tạo nên mọi loài là Thượng Đế. ⁵Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế như một tôi tớ. Ông thuật lại lời Thượng Đế sẽ phán trong tương lai. ⁶Nhưng Chúa Cứu Thế trung tín như con trung tín trong nhà cha mình. Chúng ta là nhà của Thượng Đế nếu chúng ta giữ lòng can đảm và nắm chắc vào hi vọng lớn lao của chúng ta.

Chúng ta phải tiếp tục theo Chúa

⁷Cho nên như Thánh Linh phán:

- “Ngày nay khi nghe tiếng Ngài phán,
⁸ thì đừng ương ngạnh như tổ tiên các người xưa kia khi họ phản nghịch Thượng Đế và thách thức Ngài trong sa mạc.
⁹ Nơi đó họ thử ta và thách thức ta mặc dù đã thấy những điều ta làm trong bốn mươi năm.
¹⁰ Ta nổi giận cùng họ. Ta bảo, ‘Ý tưởng chúng nó luôn luôn lầm lạc chúng không hề hiểu biết đường lối ta.’
¹¹ Ta nổi giận và cam kết rằng, ‘Chúng nó sẽ không bao giờ được vào sự an nghỉ^a ta.’”

Thi thiên 95:7–11

¹²Cho nên thưa anh chị em, hãy thận trọng đừng ai có lòng độc ác, chẳng tin, quay khỏi Thượng Đế hằng sống. ¹³Nhưng hằng ngày hãy khích lệ giục giã nhau trong khi còn gọi là “ngày nay.”^b Hãy giúp nhau để không ai trong anh chị em cứng lòng vì bị tội lỗi phỉnh gạt. ¹⁴Chúng ta cùng dự phần trong Chúa Cứu Thế nếu chúng ta bền giữ cho đến cuối cùng đức tin mà chúng ta có từ ban đầu. ¹⁵Đây là lời Thánh Kinh dạy:

“Ngày nay khi nghe lời Ngài phán thì đừng ương ngạnh như xưa kia khi các người chống nghịch Thượng Đế.” *Thi thiên 95:7–8*

¹⁶Ai nghe tiếng phán Thượng Đế mà chống nghịch Ngài? Đó là những kẻ mà Mô-se dẫn ra khỏi Ai-cập. ¹⁷Ngài

^a3:11 an nghỉ Nơi an nghỉ Thượng Đế hứa ban cho dân sự Ngài. ^b3:13 “ngày nay” Từ ngữ này lấy ở câu 7. Có nghĩa là phải làm những điều này ngay bây giờ.

nổi giận với ai suốt bốn mươi năm?— Với những kẻ phạm tội đã bỏ xác trong sa mạc. ¹⁸Ngài phán về ai khi Ngài thề rằng họ sẽ không được vào sự an nghỉ Ngài?—Ngài phán về những kẻ chống nghịch. ¹⁹Cho nên chúng ta thấy họ không được phép vào sự an nghỉ của Thượng Đế vì chẳng chịu tin.

4 ¹Vì hiện nay Thượng Đế đã để lại cho chúng ta lời hứa vào sự an nghỉ Ngài nên chúng ta phải rất cẩn thận kéo có ai không được vào sự an nghỉ ấy. ²Tin Mừng được giảng ra cho chúng ta cũng như đã giảng ra cho họ. Nhưng lời dạy dỗ họ nghe chẳng ích lợi gì vì họ nghe mà không chịu tiếp nhận bằng đức tin. ³Còn chúng ta là người đã tin thì được hưởng sự an nghỉ của Thượng Đế như Ngài phán,

“Ta nổi giận và thề,

Chúng nó không được hưởng sự an nghỉ ta.” *Thi thiên 95:11*

Ngài phán như thế mặc dù công tác của Ngài đã làm xong từ khi sáng tạo thế gian. ⁴Trong Thánh Kinh Ngài nói đến ngày thứ bảy trong tuần: “Rồi đến ngày thứ bảy Thượng Đế nghỉ ngơi các công việc Ngài.”^a ⁵Và cũng trong Thánh Kinh Ngài lại phán, “Chúng nó sẽ không được vào sự an nghỉ ta.”

⁶Đành rằng có một số người sẽ vào sự an nghỉ của Thượng Đế nhưng những người đầu tiên đã nghe Tin Mừng ấy không vào được vì không vâng lời. ⁷Vì thế, Thượng Đế định cho một ngày khác gọi là “Ngày nay.” Mãi về sau Ngài nói với Đa-vít về ngày ấy và được chép trong cùng khúc Thánh Kinh đã nói trước đó:

^a4:4 “Rồi ... công việc Ngài” Sáng thế 2:2.

“Ngày nay khi các người
nghe lời Ngài dạy,
thì đừng ương ngạnh.”

Thi thiên 95:7–8

⁸Chúng ta biết Giô-suê* không có dẫn dân chúng vào sự an nghỉ ấy vì về sau Thượng Đế nói về một ngày an nghỉ khác. ⁹Do đó ta thấy sự an nghỉ^b của dân Chúa là việc sắp đến. ¹⁰Ai được vào sự an nghỉ của Thượng Đế cũng sẽ nghỉ ngơi khỏi các công việc mình như Thượng Đế đã nghỉ. ¹¹Cho nên chúng ta hãy cố gắng vào sự nghỉ ngơi của Thượng Đế để không ai bị loại ra vì bất chức những gương phản nghịch.

¹²Lời Thượng Đế rất sống động, sắc bén hơn gươm hai lưỡi, cắt sâu vào chúng ta, thấu đến hồn, linh, xương, tủy, cân nhắc tư tưởng và cảm nghĩ trong lòng. ¹³Không điều gì trên thế gian có thể che giấu khỏi Thượng Đế được. Mọi việc đều sẽ phơi bày rõ ràng trước mặt Ngài, là Đấng mà chúng ta sẽ phải giải thích nếp sống của mình.

Chúa Giê-xu, thầy tế lễ tối cao của chúng ta

¹⁴Vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn là Chúa Giê-xu, Con Thượng Đế, đã về thiên đàng nên chúng ta hãy giữ vững đức tin. ¹⁵Vì thầy tế lễ tối cao của chúng ta có thể thông cảm những yếu kém của chúng ta. Khi còn sống trên đất, Ngài đã bị cám dỗ đủ cách như chúng ta nhưng không phạm tội. ¹⁶Cho nên chúng ta hãy dạn dĩ đến trước ngai ân phúc của Thượng Đế để nhận được lòng nhân ái và ân phúc hầu giúp chúng ta lúc cần.

5 ¹Thầy tế lễ tối cao nào cũng được chọn trong vòng dân chúng và

^b4:9 *sự an nghỉ* Nguyên văn, “nghỉ ngày Sa-bát,” có nghĩa là cùng có được sự nghỉ ngơi mà Thượng Đế chỉ định sau khi Ngài tạo lập xong thế giới.

được giao phó nhiệm vụ thay mặt dân chúng đến trước Thượng Đế để dâng của lễ và sinh tế chuộc tội. ²Vì chính thầy tế lễ cũng yếu đuối cho nên có thể khoan dung đối với những người kém hiểu biết hoặc lầm lỡ. ³Vì chính mình cũng yếu đuối nên thầy tế lễ tối cao phải dâng sinh tế chuộc tội mình và tội dân chúng.

⁴Chức tế lễ tối cao là một vinh dự nhưng không ai tự chọn lấy chức ấy cho mình. Người đó phải được Thượng Đế kêu gọi như A-rôn*. ⁵Cũng vậy, Chúa Cứu Thế không chọn vinh dự tế lễ tối cao ấy cho mình nhưng Thượng Đế, là Đấng chọn Ngài, phán cùng Ngài,

“Con là Con ta.
Ngày nay ta sinh Con ra.”

Thi thiên 2:7

⁶Cũng trong một khúc Thánh Kinh khác Thượng Đế phán,

“Con làm thầy tế lễ đời đời,
y như Mên-chi-xê-đéc*.”

Thi thiên 110:4

⁷Trong khi sống trên đất, Chúa Giê-xu cầu xin Thượng Đế giúp mình. Ngài cầu nguyện và lớn tiếng kêu khóc cùng Đấng có thể cứu mình khỏi chết; lời cầu nguyện Ngài được nghe vì Ngài tôn kính và vâng phục Thượng Đế. ⁸Dù là Con Thượng Đế nhưng Ngài cũng đã học tập vâng phục bằng cách chịu khổ đau. ⁹Và vì Ngài đã trở nên toàn thiện cho nên có thể ban sự cứu rỗi đời đời cho những ai vâng phục Ngài. ¹⁰Đó là cách Thượng Đế khiến Ngài trở thành thầy tế lễ tối cao, một chức tế lễ giống như Mên-chi-xê-đéc.

Hậu quả của sự thoái lui

¹¹Chúng tôi còn muốn nói thêm nữa về vấn đề này nhưng hơi khó giải thích

vì anh chị em không chịu hiểu. ¹²Đến bây giờ đáng lý ra anh chị em đã làm thầy rồi nhưng anh chị em vẫn còn cần người dạy lại những điểm sơ đẳng về lời của Thượng Đế. Anh chị em vẫn còn phải dùng những điều nhẹ như sữa chứ chưa sẵn sàng dùng thức ăn cứng. ¹³Ai còn sống bằng sữa là còn thơ ấu, chưa biết sự dạy dỗ về điều chân chính. ¹⁴Nhưng thức ăn cứng dành cho người trưởng thành. Nhờ luyện tập thường xuyên mà họ phân biệt được thiện và ác.

6 ¹Cho nên chúng ta hãy học những điều trưởng thành. Đừng đi trở lại những bài vỡ lòng khi chúng ta mới học về Chúa Cứu Thế. Chúng ta không cần học lại về đức tin nơi Thượng Đế hoặc làm thế nào để tránh khỏi những việc đưa đến cái chết. ²Chúng ta không nên trở về những bài học về lễ báp-têm^a, về sự đặt tay,^b về sự sống lại của kẻ chết và về sự trừng phạt đời đời. ³Và nếu Thượng Đế cho phép, chúng ta sẽ bước lên những bài học trưởng thành.

⁴⁻⁶Có vài người mà chúng ta không thể làm cho họ ăn năn được. Trước kia họ đã ở trong ánh sáng của Thượng Đế, vui hưởng ân phúc thiên đàng và nhận lãnh Thánh Linh. Họ đã nếm lời Thượng Đế ngọt ngào biết bao nhiêu và cũng đã biết quyền phép của cuộc đời tương lai trong Ngài. Nhưng họ quay lưng khỏi Chúa Cứu Thế cho nên không thể nào khiến họ ăn năn hối hận vì họ đã đóng đinh Con Thượng Đế một lần nữa và làm nhục Ngài trước mặt kẻ khác.

⁷Còn có người giống như đất thấm nhuần mưa, sinh ra mùa màng tốt đẹp cho người trồng trọt và nhận ân phúc

^a6:2 lễ báp-têm Từ-ngữ này có thể có nghĩa là phép báp-têm của tín hữu Cơ đốc hoặc có nghĩa là phép tẩy sạch của người Do-thái.

^b6:2 sự đặt tay Sự đặt tay có nhiều mục đích, trong đó có sự chúc phước, ủy quyền.

Thượng Đế. ⁸Kẻ khác giống như đất mọc đầy chông gai và cỏ dại, hoàn toàn vô dụng. Đất ấy bị Thượng Đế nghiền rủa và sẽ bị lửa tiêu hủy.

⁹Các anh chị em thân mến, chúng tôi nói với các anh chị em như thế nhưng thật tình chúng tôi mong anh chị em làm nhiều điều tốt hơn nữa là những điều dẫn anh chị em đến sự cứu rỗi. ¹⁰Thượng Đế rất công bằng; Ngài không quên công khó của anh chị em và tình yêu anh chị em tỏ ra với Ngài khi giúp đỡ dân sự Ngài. Ngài nhớ rằng anh chị em vẫn đang giúp họ. ¹¹Chúng tôi muốn mỗi người trong anh chị em tiếp tục chịu khó suốt đời để chắc chắn nhận lãnh điều mình trông mong. ¹²Chúng tôi không muốn anh chị em biếng nhác. Hãy noi gương những người đã nhận được điều Thượng Đế hứa vì họ có đức tin và lòng nhẫn nhục.

¹³Khi lập lời hứa với Áp-ra-ham, vì không có Đấng nào lớn hơn nên Thượng Đế chỉ chính mình mà thề cùng Áp-ra-ham ¹⁴rằng, “Ta chắc chắn sẽ ban phước cho người và cho người con cháu đông vô số.”^a ¹⁵Áp-ra-ham kiên nhẫn chờ đợi điều ấy và nhận được điều Thượng Đế đã hứa.

¹⁶Người ta thường thường chỉ Đấng lớn hơn mình khi thề thốt. Lời thề cam đoan rằng điều mình nói là thật, để không còn tranh biện nữa. ¹⁷Thượng Đế cũng muốn chúng tỏ rằng lời hứa của Ngài là thật cho những kẻ sẽ nhận. Ngài muốn họ hiểu rõ mục đích bất biến của Ngài nên Ngài thề. ¹⁸Cho nên khi Ngài hứa và thề thì hai điều ấy không thể thay đổi được. Hai điều ấy thúc giục chúng ta đến với sự che chở của Thượng Đế và giúp chúng ta mạnh dạn nắm chắc hi vọng đã cho chúng ta. ¹⁹Chúng

ta có hi vọng nảy như cái neo vững chắc cho linh hồn. Hi vọng ấy đi vào phía sau bức màn của Nơi Chí Thánh trên thiên đàng, ²⁰chỗ Chúa Giê-xu đã đi trước chúng ta. Ngài đã trở thành thầy tế lễ đời đời giống như Mên-chi-xê-đéc.

Thầy tế lễ Mên-chi-xê-đéc

7 ¹Mên-chi-xê-đéc là vua Xa-lem và là thầy tế lễ của Thượng Đế Chí Cao. Ông ra đón Áp-ra-ham lúc Áp-ra-ham trở về sau khi chiến thắng các vua. Lúc hai người gặp nhau, Mên-chi-xê-đéc chúc phước cho Áp-ra-ham, ²còn Áp-ra-ham dâng cho vua một phần mười của các món cướp được từ quân giặc. Trước hết, tên Mên-chi-xê-đéc nghĩa là “vua nhân đức” và là vua của Xa-lem, nghĩa là “vua hòa bình.” ³Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc,^b hoặc ông từ đâu đến, sinh ra khi nào hoặc chết lúc nào. Mên-chi-xê-đéc giống như Con Thượng Đế. Ông làm thầy tế lễ đời đời.

⁴Như vậy anh chị em thấy Mên-chi-xê-đéc cao trọng đến mức nào vì Áp-ra-ham, tổ phụ đáng kính của chúng ta dâng cho vua một phần mười những chiến lợi phẩm. ⁵Luật pháp buộc những người thuộc chi tộc Lê-vi đang giữ chức tế lễ thu một phần mười từ dân chúng—tức đồng bào mình—mặc dù cả thầy tế lễ và dân chúng đều cùng thuộc gia đình Áp-ra-ham. ⁶Mên-chi-xê-đéc không thuộc chi tộc Lê-vi nhưng ông lại thu một phần mười từ Áp-ra-ham. Ông chúc phước cho Áp-ra-ham là người nhận được lời hứa của Thượng Đế. ⁷Ai cũng biết rằng người bậc trên chúc phước cho kẻ bậc dưới là lẽ đương nhiên. ⁸Các thầy tế lễ thu một

^{b7:3} Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc
Nguyên văn, “Mên-chi-xê-đéc không cha,
không mẹ, không gia phả.”

^{a6:14} “Ta ... vô số” Sáng thế 22:17.

phần mười dù rằng họ cũng chỉ là người sống rồi cũng chết. Nhưng Mên-chi-xê-đéc, người nhận được một phần mười từ Áp-ra-ham, sống mãi, theo như Thánh Kinh ghi. ⁹Chúng ta cũng có thể nói Lê-vi, người nhận một phần mười, cũng đã trả một phần mười qua Áp-ra-ham khi Áp-ra-ham dâng một phần mười cho Mên-chi-xê-đéc. ¹⁰Mặc dù khi Mên-chi-xê-đéc ra đón Áp-ra-ham thì Lê-vi lúc ấy chưa sinh ra vì còn ở trong lòng của tổ tiên.

¹¹Dân chúng được ban cho luật pháp^a dựa trên một hệ thống thầy tế lễ thuộc chi tộc Lê-vi, nhưng họ không thể nhờ hệ thống ấy mà trở nên toàn thiện cho nên phải cần một thầy tế lễ khác, giống như Mên-chi-xê-đéc chứ không như A-rôn. ¹²Và khi một loại thầy tế lễ khác đến thì luật pháp cũng phải thay đổi. ¹³Những điều này chỉ về Chúa Cứu Thế. Ngài thuộc về một chi tộc khác. Chưa có ai thuộc chi tộc ấy phục vụ chức tế lễ nơi bàn thờ cả. ¹⁴Hiển nhiên là Chúa chúng ta xuất thân từ chi tộc Giu-đa. Mô-se không hề đề cập đến các thầy tế lễ thuộc chi tộc ấy.

Chúa Giê-xu giống Mên-chi-xê-đéc

¹⁵Điểm này sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta thấy một thầy tế lễ sẽ đến giống như Mên-chi-xê-đéc. ¹⁶Ngài được lập làm tế lễ không phải theo qui tắc và luật pháp loài người, căn cứ vào gia thế nhưng qua quyền năng của đời sống Ngài, là một đời sống còn mãi mãi. ¹⁷Có lời viết về Ngài như sau, “Con làm thầy tế lễ đời đời, như Mên-chi-xê-đéc.”^b

¹⁸Qui tắc cũ được gác qua một bên vì yếu kém và vô dụng. ¹⁹Luật pháp Mô-se không thể làm cho điều gì toàn thiện được. Nhưng nay chúng ta được ban cho

^a7:11 *Dân chúng ... luật pháp* Đây nói về dân Ít-ra-en được ban cho luật pháp của Mô-se.

^b7:17 *“Con ... Mên-chi-xê-đéc”* Thi thiên 110:4.

một hi vọng tốt hơn và nhờ hi vọng ấy chúng ta có thể đến gần Thượng Đế.

²⁰Điều này quan trọng đến nỗi Thượng Đế phải thực hiện bằng lời thể. Các thầy tế lễ khác lãnh chức vụ mà không cần lời thể. ²¹Nhưng Chúa Cứu Thế trở thành thầy tế lễ bằng lời thể của Thượng Đế. Ngài phán:

“Chúa đã thể và sẽ không đổi ý.
‘Con làm thầy tế lễ đời đời.’”

Thi thiên 110:4

²²Điều này có nghĩa là Chúa Giê-xu là sự bảo đảm về một giao ước* tốt hơn do Thượng Đế kết lập với dân sự Ngài.

²³Khi một trong những thầy tế lễ qua đời thì chức vụ của thầy tế lễ ấy bị gián đoạn nên cần có nhiều thầy tế lễ. ²⁴Nhưng vì Chúa Giê-xu sống mãi cho nên bao giờ Ngài cũng giữ chức tế lễ. ²⁵Nghĩa là lúc nào Ngài cũng có quyền cứu những người đến cùng Thượng Đế qua Ngài, vì Ngài luôn luôn sống để nài xin Thượng Đế giúp họ.

²⁶Chúa Giê-xu chính là thầy tế lễ mà chúng ta cần. Ngài thánh thiện, không tội lỗi, trong sạch, không bị tội nhân ảnh hưởng và trở cao hơn các tầng trời. ²⁷Ngài không như các thầy tế lễ khác phải dâng sinh tế mỗi ngày, trước vì tội mình, sau vì tội dân chúng. Chúa Cứu Thế dâng chính mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả. ²⁸Luật pháp chọn lựa các thầy tế lễ tối cao là những người bất toàn như mọi người nhưng lời thể của Thượng Đế đến sau khi có luật pháp. Lời ấy lập Con Thượng Đế làm thầy tế lễ tối cao, và Con ấy là Đấng toàn thiện đời đời.

Chúa Giê-xu là thầy tế lễ tối cao của chúng ta

8 ¹Đây là điểm chúng ta đang nói: Chúng ta có một thầy tế lễ tối cao đang ngồi bên phải ngôi của Thượng Đế trên thiên đàng. ²Thầy tế lễ tối cao

của chúng ta phục vụ Nơi Chí Thánh, chỗ thờ phụng thật sự, không phải do loài người lập mà do Thượng Đế lập ra.

³Thầy tế lễ nào cũng được chỉ định dâng của lễ và hi sinh cho Thượng Đế, nên thầy tế lễ tối cao của chúng ta cũng phải dâng món gì cho Ngài. ⁴Nếu thầy tế lễ tối cao của chúng ta vẫn đang sống trên đất thì không phải là thầy tế lễ nữa, vì đã có các thầy tế lễ khác trên đất đang tuân theo luật pháp mà dâng của lễ cho Thượng Đế rồi. ⁵Nhiệm vụ tế lễ chỉ là tượng trưng và hình bóng của những việc trên thiên đàng. Vì thế Thượng Đế căn dặn Mô-se rất kỹ khi ông chuẩn bị dựng Lều Thánh: “Hãy thận trọng làm y theo như sơ đồ ta chỉ cho người trên núi.”^a ⁶Nhưng nhiệm vụ tế lễ giao cho Chúa Giê-xu lớn hơn nhiệm vụ của các thầy tế lễ kia rất nhiều. Cũng thế, giao ước mới mà Chúa Giê-xu mang từ Thượng Đế xuống cho dân Ngài lớn hơn giao ước cũ. Giao ước mới dựa trên lời hứa về những điều tốt đẹp hơn.

⁷Nếu giao ước đầu tiên* không có khuyết điểm gì thì không cần phải thay thế bằng giao ước thứ nhì. ⁸Nhưng Thượng Đế thấy dân sự Ngài sơ xuất nên Ngài phán:

“Chúa phán, thời kỳ đến
khi ta lập một giao ước mới
với dân Ít-ra-en và dân Giu-đa.

⁹ Không giống như giao ước
ta lập với tổ tiên họ
khi ta dắt họ ra khỏi Ai-cập.
Nhưng vì họ không tôn trọng
giao ước ấy,
nên ta quay mặt khỏi họ,
Chúa phán vậy.

¹⁰ Chúa phán,
Đây là giao ước ta sẽ lập
với dân Ít-ra-en lúc bấy giờ,

^a8:5 “Hãy thận trọng ... trên núi” Xuất Ai-Cập 25:40.

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong trí họ,
ghi những lời ấy vào lòng họ.

Ta sẽ làm Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta.

¹¹ Không ai còn cần dạy
xóm giềng hay thân quyến mình
học biết về Chúa nữa,
vì mọi người đều sẽ biết ta,
từ người thấp kém nhất
cho đến người cao trọng nhất.

¹² Ta sẽ tha thứ họ
về những điều ác họ làm,
Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi họ nữa.”

Giê-rê-mi 31:31-34

¹³Thượng Đế gọi giao ước nầy là mới cho nên Ngài biến giao ước đầu tiên thành cũ. Cái gì đã cũ và vô dụng thì sẽ biến mất.

Giao ước cũ

9 ¹Giao ước cũ có những qui tắc thờ phụng và nơi thờ phụng do tay người dựng nên. ²Lều Thánh có hai phần riêng biệt. Phần đầu tiên của Lều gọi là Nơi Thánh. Trong đó có cái đèn và cái bàn chưng bánh được Thượng Đế thánh hóa. ³Sau bức màn thứ nhì là một phòng gọi là Nơi Chí Thánh. ⁴Trong đó có bàn thờ bằng vàng để đốt hương và Hộp Giao ước bọc vàng, bên trong hộp đựng giao ước cũ. Bên trong hộp có một cái bình đựng bánh ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn và hai bảng đá của giao ước cũ. ⁵Phía trên hộp là các thiên sứ^b phô bày sự vinh hiển của Thượng Đế và các cánh che nắp hộp. Nhưng bây giờ chúng ta không thể mô tả tỉ mỉ những vật ấy.

⁶Khi mọi vật trong Lều được sắp xếp sẵn sàng như thế rồi thì mỗi ngày các thầy tế lễ đi vào gian phòng đầu tiên để thờ phụng. ⁷Nhưng chỉ có một mình

^b9:5 thiên sứ Còn gọi là Chê-ru-bim, có khi gọi là hình nhân.

thầy tế lễ tối cao mới được vào gian phòng thứ nhì, mỗi năm một lần thôi. Thầy tế lễ tối cao không thể vào phòng ấy mà không mang huyết theo dâng cho Thượng Đế để chuộc tội mình và chuộc tội vô tình của dân chúng. ⁸Thánh Linh dùng điều này để cho thấy rằng khi hệ thống Lều Thánh cũ vẫn đang được dùng thì đường vào Nơi Chí Thánh chưa mở ra. ⁹Đây là ví dụ về thời hiện tại. Hình ảnh ấy cho thấy rằng các cửa lễ và sinh tế không thể khiến lương tâm kẻ thờ phụng toàn thiện được. ¹⁰Các cửa lễ và sinh tế chỉ liên quan đến thực phẩm, thức uống và nghi thức tẩy sạch. Đó là những qui luật cho thân thể phải tuân theo cho đến khi Thượng Đế chỉ cách thức mới.

Giao Ước Mới

¹¹Khi Chúa Cứu Thế Giê-xu đến làm thầy tế lễ tối cao mang những điều tốt đẹp chúng ta hiện đang hưởng, thì Ngài đi vào một lều lớn hơn và hoàn toàn hơn, không do tay người làm ra và cũng không thuộc về trần gian này. ¹²Chúa Cứu Thế đi vào Nơi Chí Thánh một lần đủ cả. Ngài không mang theo huyết của dê hoặc bò con. Sinh tế của Ngài mang vào là chính huyết mình, nhờ huyết ấy Ngài giải thoát chúng ta đời đời khỏi tội lỗi. ¹³Nếu huyết của dê, bò đực và tro của bò cái rắc lên những người không tinh sạch còn làm cho thân thể họ được sạch trở lại, ¹⁴huống chi huyết của Chúa Cứu Thế còn hữu hiệu đến mức nào nữa. Ngài dâng chính mình qua Thần linh^a đời đời để làm một sinh tế toàn vẹn cho Thượng Đế. Huyết Ngài tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi những hành vi dẫn đến cái chết để chúng ta có

^a9:14 *Thần linh* Đây có thể nói về Thánh Linh, thần linh của chính Chúa Cứu Thế hoặc bản chất thiêng liêng và đời đời của sự hi sinh Ngài.

thể thờ kính và phục vụ Thượng Đế hằng sống.

¹⁵Do đó, Chúa Cứu Thế mang đến cho dân chúng một Giao Ước Mới từ Thượng Đế. Những ai được Thượng Đế kêu gọi thì bây giờ có thể hưởng được phúc lành đời đời mà Ngài đã hứa. Họ nhận được những phúc lành ấy là vì Chúa Cứu Thế chịu chết để ai sống dưới giao ước cũ đều được giải thoát khỏi tội.

¹⁶Khi có tờ di chúc* thì phải chứng tỏ rằng người viết di chúc đó đã qua đời. ¹⁷Di chúc ấy chẳng có giá trị gì khi người đó còn sống; nó chỉ có hiệu lực sau khi người ấy qua đời. ¹⁸Vì thế ngay như giao ước đầu tiên không thể bắt đầu nếu không có huyết để chứng tỏ đã có một cái chết. ¹⁹Trước hết, Mô-se dạy dân sự mọi mệnh lệnh mà luật pháp dặn bảo. Sau đó ông lấy huyết của bò con và dê trộn với nước, rồi lấy len đỏ và nhánh kinh giới rưới lên sách luật và trên dân chúng. ²⁰Ông nói, “Đây là huyết để bắt đầu Giao ước mà Thượng Đế truyền cho các người phải vâng giữ.”^b ²¹Cũng thế, Mô-se rưới huyết lên Lều Thánh và trên mọi vật dùng trong việc thờ phụng. ²²Luật pháp qui định rằng mọi việc phải được tẩy sạch nhờ huyết vì nếu không đổ huyết thì không thể được tha tội.

Sự chết Chúa Giê-xu xóa sạch tội lỗi.

²³Cho nên những gì tượng trưng cho các việc thật trên trời phải được tẩy sạch qua cửa lễ bằng thú vật; nhưng những việc thật trên trời cần những sinh tế tốt hơn thú vật. ²⁴Chúa Cứu Thế Giê-xu không phải đi vào nơi chí Thánh do tay người làm ra, một nơi tiêu biểu cho Nơi Chí Thánh thật. Ngài đi vào chính thiên đàng và hiện nay đang ở trước mặt

^b9:20 “Đây là ... vâng giữ” Xuất Ai-Cập 24:8.

Thượng Đế để cầu khẩn cho chúng ta. ²⁵Thấy tế lễ tối cao mỗi năm đi vào Nơi Chí Thánh một lần mang theo huyết mà không phải huyết mình. Nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu không cần phải hi sinh mạng Ngài nhiều lần. ²⁶Nếu không thì kể từ khi tạo thiên lập địa, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần. Nhưng Ngài chỉ đến một lần đủ cả vào thời kỳ cuối cùng này để cất tội lỗi đi bằng cách hi sinh chính mình. ²⁷Vì đã định cho mọi người phải chết một lần rồi chịu xét xử, ²⁸cho nên Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả để xóa tội lỗi của nhiều người. Ngài sẽ trở lại lần thứ hai, không phải để hi sinh vì tội lỗi nữa, mà là đem sự cứu rỗi đến cho những kẻ chờ đợi Ngài.

Sự hi sinh của Chúa Cứu Thế xóa sạch tội lỗi

10 ¹Luật pháp chỉ là tượng trưng những điều tốt đẹp hơn sẽ đến trong tương lai; luật pháp không phải là hình ảnh chính xác của vật thật. Những ai ở dưới luật pháp cứ phải dâng sinh tế mỗi năm, nhưng những sinh tế ấy không thể làm cho những kẻ đến gần để thờ phụng Thượng Đế trở thành toàn thiện được. ²Vì nếu luật pháp có thể khiến họ toàn thiện thì khỏi cần phải dâng sinh tế nữa. Nếu những kẻ thờ phụng nhờ đó mà được tẩy sạch thì không còn mặc cảm tội lỗi nữa. ³Nhưng mỗi năm những sinh tế ấy nhắc họ nhớ lại tội lỗi, ⁴vì huyết của bò đực và dê đực không thể nào cất tội lỗi đi được.

⁵Cho nên khi Chúa Cứu Thế đến thế gian thì Ngài phán,

“Chúa chẳng muốn sinh tế và của lễ nhưng đã chuẩn bị cho tôi một thân thể.

⁶ Ngài không hài lòng về của lễ thiêu và của lễ xóa tội lỗi.

⁷ Rồi tôi nói, ‘Lạy Thượng Đế, tôi đến.’

Trong sách có viết về tôi.

Tôi đến để làm theo ý muốn Ngài.’”

Thi thiên 40:6-8

⁸Trong khúc Thánh Kinh này lúc đầu Ngài nói, “Chúa không muốn sinh tế và của lễ, Chúa không hài lòng về của lễ thiêu và của lễ xóa tội lỗi” mặc dù đó là những của lễ mà luật pháp qui định. ⁹Rồi Ngài nói, “Lạy Thượng Đế, tôi đến để làm theo ý muốn Ngài.” Thượng Đế đã bãi bỏ hệ thống hi sinh cũ để thiết lập hệ thống mới. ¹⁰Vì thế, chúng ta được thánh hóa qua sự hi sinh thân thể của Chúa Cứu Thế một lần đủ cả.

¹¹Mỗi ngày các thầy tế lễ đứng thi hành nhiệm vụ bao giờ cũng dâng cúng một loại sinh tế. Những sinh tế ấy không bao giờ xóa tội được. ¹²Nhưng sau khi Chúa Cứu Thế hi sinh vì tội lỗi một lần đủ cả, Ngài ngồi bên phải Thượng Đế. ¹³Hiện nay Ngài đang chờ đợi kẻ thù bị đặt dưới quyền Ngài. ¹⁴Chỉ cần một của lễ hi sinh thôi, Ngài đã làm cho toàn thiện đời đời những kẻ đã được thánh hóa.

¹⁵Thánh Linh cũng có đề cập về điều này cho chúng ta. Trước Ngài nói,

¹⁶“Chúa phán,

Đây là giao ước ta sẽ lập với họ lúc ấy.

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong lòng họ và ghi những lời đó vào tâm trí họ.”

Giê-rê-mi 31:33

¹⁷Rồi Ngài phán,

“Ta sẽ không nhớ những tội lỗi và điều ác họ làm nữa.”

Giê-rê-mi 31:34

¹⁸Sau khi những tội lỗi ấy đã được tha thứ thì không cần sinh tế để chuộc tội nữa.

Hãy vững tin nơi Thượng Đế

¹⁹Cho nên, thưa anh chị em, bây giờ chúng ta nay được hoàn toàn tự do và dạn dĩ đi vào Nơi Chí Thánh do sự chết^a của Chúa Giê-xu mang lại. ²⁰Chúng ta có thể đi qua con đường mới và sống mà Chúa Giê-xu đã mở cho chúng ta, dẫn chúng ta qua bức màn— tức xác Ngài. ²¹Và vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn quản trị cả nhà Thượng Đế ²²cho nên chúng ta hãy lấy lòng chân thành với đức tin vững chắc mà đến gần Thượng Đế vì chúng ta đã được tẩy sạch khỏi lương tâm tội lỗi, thân thể được rửa bằng nước trong. ²³Hãy nắm vững hi vọng mà chúng ta đã xưng nhận vì tin chắc Thượng Đế sẽ làm được điều Ngài hứa.

Hãy giúp mọi người thêm vững mạnh

²⁴Chúng ta hãy suy nghĩ đến nhau và tìm cách khuyến khích nhau, bày tỏ tình yêu thương và làm điều thiện. ²⁵Đừng xao lãng các cuộc nhóm họp, như một số người đang làm, nhưng hãy siêng năng nhóm họp và khích lệ nhau. Khi thấy ngày ấy^b đến gần chừng nào thì anh chị em hãy càng sốt sắng thêm chừng nấy.

Đừng quay khỏi Chúa Cứu Thế

²⁶Nếu sau khi đã học biết chân lý mà chúng ta nhất quyết tiếp tục phạm tội thì không còn sinh tế nào để chuộc lỗi nữa. ²⁷Chỉ còn có lo sợ chờ đợi sự trừng phạt và lửa khủng khiếp tiêu diệt những kẻ chống nghịch Thượng Đế mà thôi. ²⁸Ai không vâng giữ luật pháp Mô-se thì bị kết tội dựa theo bằng cớ của hai hoặc ba nhân

^a10:19 sự chết Nguyên văn ‘huyết.’

^b10:25 ngày ấy Ngày Chúa Cứu Thế trở lại để xét xử mọi người và đem dân sự Ngài về ở với Ngài.

chứng và bị xử tử, không khoan hồng. ²⁹Cho nên anh chị em nghĩ phải đối xử thế nào với những kẻ coi thường Con Thượng Đế, xem huyết giao ước đã thánh hóa họ chẳng khác nào một thứ huyết khác, sỉ nhục Thánh Linh của ân phúc Thượng Đế? Chắc chắn họ phải bị trừng phạt nặng hơn. ³⁰Chúng ta biết Thượng Đế phán, “Ta sẽ trừng phạt kẻ phạm tội; ta sẽ báo trả họ.”^c Ngài cũng phán thêm, “Chúa sẽ xét xử dân Ngài.”^d ³¹Rơi vào tay Thượng Đế hằng sống là điều khủng khiếp.

Hãy giữ lòng can đảm và tinh kiên nhẫn đang có

³²Hãy nhớ lại trước kia lúc anh chị em mới học biết chân lý. Anh chị em phải chiến đấu gay go với nhiều khổ đau nhưng vẫn vững mạnh. ³³Đôi khi bị chế giễu và bị ngược đãi công khai và đôi lúc anh chị em cùng san sẻ với những người gặp đồng hoàn cảnh. ³⁴Anh chị em giúp đỡ và chia sẻ nỗi khổ của những kẻ tù tội và khi bị người ta tước đoạt tài sản mà vẫn vui dù vì biết mình có những của cải tốt hơn và bền vững hơn.

³⁵Cho nên đừng mất lòng can đảm của anh chị em, vì có phần thưởng rất lớn đi theo. ³⁶Anh chị em hãy bền lòng vâng theo ý muốn Thượng Đế và nhận được điều Ngài hứa. ³⁷Vì ít lâu nữa thôi,

“Đấng phải đến sẽ đến
Ngài không chậm trễ đâu.

³⁸Người đã giảng hòa cùng ta
sẽ sống bằng đức tin.

Nhưng nếu sợ hãi mà lui đi,
thì ta sẽ không vui lòng chút nào.”

Ha-ba-cúc 2:3–4

^c10:30 “Ta sẽ ... họ” Phục truyền luật lệ 32:35. ^d10:30 “Chúa sẽ ... Ngài” Phục truyền luật lệ 32:36; Thi thiên 135:14.

³⁹Nhưng chúng ta không phải là những kẻ quay đi để bị chết mất. Chúng ta là những người có đức tin và đã được cứu rồi.

Các anh hùng đức tin

11 ¹Đức tin là nắm chắc những gì mình hi vọng và vững tin vào những điều mình chưa thấy. ²Đức tin khiến chúng ta nhớ lại các vĩ nhân xưa kia sống vừa lòng Thượng Đế.

³Nhờ đức tin chúng ta biết cả vũ trụ được dựng nên bằng lời phán của Thượng Đế, cho nên vật hữu hình đều đến từ những cõi vô hình.

⁴Cũng nhờ đức tin, A-bên dâng cho Thượng Đế một của lễ tốt hơn của Ca-in. Thượng Đế nói rằng Ngài vui nhận lễ vật của A-bên và gọi ông là người công chính vì đức tin của ông. Dù A-bên đã chết nhưng qua đức tin, ông vẫn còn đang nói.

⁵Nhờ đức tin, Ê-nóc được tiếp về thiên đàng, không hề nếm cái chết. Không ai thấy ông nữa, vì Thượng Đế đã tiếp ông đi bởi vì trước khi được tiếp đi, Thánh Kinh nói rằng ông sống vừa lòng Thượng Đế. ⁶Nếu không có đức tin thì không ai có thể sống vừa lòng Thượng Đế được. Ai đến cùng Ngài phải tin rằng có Thượng Đế và Ngài thưởng cho người thật lòng tìm kiếm Ngài.

⁷Nhờ đức tin Nô-ê nghe lời Thượng Đế cảnh cáo về những điều ông chưa thấy. Ông vâng lời Ngài và đóng một chiếc tàu lớn để cứu gia đình mình. Nhờ đức tin, Nô-ê chứng tỏ thể gian sai lầm vì ông là người được giảng hòa với Ngài qua đức tin.

⁸Nhờ đức tin, Áp-ra-ham vâng theo tiếng gọi của Thượng Đế đi đến một nơi Ngài hứa ban cho ông. Ông rời quê hương mà không biết mình sẽ đi đâu. ⁹Qua đức tin mà ông sống như dân tạm

trú trên xứ mà Thượng Đế hứa ban cho. Ông sống trong các lều cùng với Y-sác và Gia-cốp là những người cùng nhận lời hứa từ Thượng Đế. ¹⁰Áp-ra-ham chờ đợi một thành^a có nền thật sự—do Thượng Đế vẽ kiểu và xây dựng.

¹¹Áp-ra-ham quá cao tuổi không thể nào có con, còn Sa-ra thì không thể sinh sản được. Nhưng nhờ đức tin ông đã sinh con vì ông tin Thượng Đế có quyền thực hiện được lời hứa của Ngài. ¹²Do đó, từ một người già gần qua đời mà lại sinh ra vô số con cháu đông như sao trên trời, cát bãi biển, không thể đếm được.

¹³Tất cả các vĩ nhân ấy đều chết trong đức tin, chưa nhận được điều Thượng Đế hứa cho dân Ngài nhưng chào mừng những điều ấy đang đến từ tương lai rất xa. Họ nhận mình là lữ khách xa lạ trên đất. ¹⁴Những ai nói như thế đều chứng tỏ đang đi tìm quê hương. ¹⁵Nếu họ mơ tưởng đến quê hương mà họ đã ra đi thì họ đã có thể trở về rồi. ¹⁶Nhưng trái lại, họ mơ ước một quê hương tốt hơn—trên thiên đàng. Cho nên Thượng Đế không xấu hổ mà nhận mình làm Thượng Đế của họ vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành.

¹⁷Cũng nhờ đức tin mà khi Thượng Đế thử nghiệm Áp-ra-ham, ông dâng con một của mình là Y-sác làm của lễ hi sinh. Tuy ông đã nhận lời hứa của Thượng Đế nhưng vẫn sẵn sàng dâng con mình làm sinh tế. ¹⁸Thượng Đế phán cùng ông, “Dòng dõi mà ta đã hứa cho ngươi sẽ ra từ Y-sác.”^b ¹⁹Áp-ra-ham tin rằng Thượng Đế có thể khiến người chết sống lại và thật thế, việc ấy

^a11:10 thành “Thành phố” thiêng liêng nơi Thượng Đế sống cùng với dân Ngài. Cũng còn gọi là “thành Giê-ru-sa-lem trên trời.” (Xem Hê-bơ-rơ 12:22). ^b11:18 “Dòng dõi ... Y-sác” Sáng thế 21:22.

chẳng khác nào Áp-ra-ham nhận lại con mình từ chốn người chết.

²⁰Nhờ đức tin, Y-sác chúc phước cho tương lai của Gia-cốp và Ê-sau. ²¹Cũng nhờ đức tin, Gia-cốp lúc sắp qua đời chúc phước cho các con trai của Gia-cốp. Rồi ông cúi mình bái lạy đang khi tì trên cây gậy.

²²Cũng nhờ đức tin, Giô-xép lúc sắp chết, nói đến việc dân Ít-ra-en ra khỏi nước Ai-cập và dặn dò về thân xác mình.

²³Nhờ đức tin, khi mới sinh, Mô-se được cha mẹ đem giấu trong ba tháng. Hai ông bà thấy con mình ngộ nghĩnh cho nên không sợ trái lệnh vua.

²⁴Nhờ đức tin, khi khôn lớn thì Mô-se từ bỏ danh hiệu là con trai của công chúa vua Ai-cập. ²⁵Ông chọn phần chịu khổ với dân của Thượng Đế thay vì tạm hưởng sự vui sướng nhất thời của tội lỗi. ²⁶Ông cho rằng chẳng thà chịu khổ vì Chúa Cứu Thế còn hơn là hưởng châu báu xứ Ai-cập vì ông trông mong phần thưởng từ Thượng Đế. ²⁷Cũng nhờ đức tin mà Mô-se rời bỏ xứ Ai-cập mà không sợ vua nổi giận. Mô-se đứng vững vàng như nhìn thấy Thượng Đế là Đấng không ai thấy được. ²⁸Qua đức tin Mô-se chuẩn bị Lễ Vượt Qua và bôi huyết trên khung cửa để kẻ hủy diệt không giết con trai đầu lòng của dân Ít-ra-en.

²⁹Nhờ đức tin mà dân chúng băng qua Hồng hải như đi trên đất khô. Nhưng khi người Ai-cập thử băng qua thì đều bị chết đuối hết.

³⁰Nhờ đức tin mà các tường thành Giê-ri-cô sập xuống sau khi dân chúng đi vòng quanh bảy ngày.

³¹Nhờ đức tin mà Ra-háp, cô gái làng chơi, đón tiếp các gián điệp cho nên cô không bị giết cùng với những kẻ không tin Thượng Đế.

³²Tôi có cần đưa thêm dẫn chứng nào khác nữa không? Tôi không đủ thì giờ

để thuật cho anh chị em nghe về Ghi-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các nhà tiên tri. ³³Nhờ đức tin họ chiến thắng các vương quốc. Họ làm điều phải. Họ nhận lời hứa từ Thượng Đế và bịt mắt sự tử, ³⁴dập tắt ngọn lửa hừng và được cứu khỏi lưỡi gươm. Họ tuy yếu đuối nhưng lại mạnh mẽ. Họ can đảm trong chiến trận nên đánh bại các đạo quân thù. ³⁵Nhiều người đàn bà nhận thân nhân sống lại từ kẻ chết. Những người khác thà chịu bị hành hạ chứ không đổi lấy tự do để được sống lại vào một đời tốt đẹp hơn. ³⁶Một số bị nhạo cười, đánh đập. Kẻ khác bị xiềng xích và bị tống giam vào ngục tối. ³⁷Họ bị ném đá chết, bị cưa xẻ làm đôi, bị gươm giết. Người thì lang thang rày đây mai đó, phải che thân bằng da cừu, da dê. Họ khổn khổ, bị hành hạ và ngược đãi. ³⁸Thế gian này không xứng đáng cho họ! Họ lưu lạc trong sa mạc, rừng núi, sống trong hang hốc dưới đất.

³⁹Tất cả những người ấy đều được nổi danh vì đức tin, nhưng chưa ai trong họ nhận được điều Thượng Đế đã hứa. ⁴⁰Thượng Đế đã dự liệu cho chúng ta một điều tốt hơn để cho họ chỉ trở trên toàn thiện cùng với chúng ta mà thôi.

Nội gương Chúa Giê-xu

12 ¹Những người ấy vây quanh chúng ta và chứng minh ý nghĩa của đức tin qua đời sống họ. Cho nên chúng ta hãy tham dự cuộc chạy đua đang trước chúng ta, đừng bỏ cuộc. Chúng ta hãy dẹp bỏ khỏi đời sống những chướng ngại vật và tội lỗi để trì kéo chúng ta lại. ²Chỉ nhìn xem Chúa Giê-xu, Đấng khởi đầu và làm toàn thiện đức tin chúng ta. Ngài chịu chết trên cây thập tự. Ngài chấp nhận và xem thường sự sỉ nhục vì nhắm vào

niềm vui Thượng Đế đã đặt trước mặt mình. Hiện nay Ngài đang ngồi bên phải ngai Thượng Đế. ³Hãy nhìn gương Chúa Giê-xu là Đấng chịu đựng những sự ngược đãi của kẻ có tội để chúng ta không mỗi mọt và chán nản.

Thượng Đế như Cha

⁴Anh chị em đang chiến đấu chống tội lỗi nhưng những cuộc chiến đấu ấy chưa khiến anh chị em phải thiệt mạng. ⁵Anh chị em đã quên lời giục giã kêu gọi anh chị em là con:

“Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa,
và đừng bỏ cuộc khi Ngài sửa dạy con.

⁶ Chúa sửa trị kẻ Ngài yêu,
và Ngài sửa phạt người nào
Ngài nhận làm con.”

Châm ngôn 3:11-12

⁷Cho nên khi chịu khổ hãy bền lòng vì những điều ấy chẳng khác nào sự sửa trị của người cha. Thượng Đế xem anh chị em như con cái Ngài. Con nào mà không bị cha răn dạy? ⁸Nếu anh chị em không bao giờ bị cha sửa dạy thì anh chị em chưa phải là con thật, không thuộc gia đình Thượng Đế. ⁹Tất cả chúng ta đều có cha trên đất nầy sửa dạy chúng ta. Chúng ta kính sợ cha mình. Chúng ta lại càng phải chấp nhận kỷ luật của Cha về phần tâm linh để được sự sống. ¹⁰Cha trên đất sửa trị chúng ta trong một thời gian ngắn theo cách mà người cha cho là tốt nhất. Nhưng sự sửa trị của Thượng Đế là để giúp chúng ta trở nên thánh thiện như Ngài. ¹¹Lúc đang bị sửa trị thì chúng ta không thích vì đau đớn, nhưng về sau, khi đã học được ý nghĩa của sự sửa trị ấy rồi, thì chúng ta sẽ được bình an vì bắt đầu sống phải cách.

Hãy cẩn thận về nếp sống của mình

¹²Anh chị em đã trở nên yếu đuối, hãy làm mình thêm mạnh trở lại. ¹³Hãy sống cho phải cách để được cứu và để cho sự yếu đuối anh chị em không khiến mình bị chết mất.

¹⁴Hãy sống cuộc đời thanh sạch và hòa thuận với mọi người. Chẳng ai có thể thấy Chúa được nếu đời sống không thánh thiện. ¹⁵Hãy thận trọng vì e rằng có người không nhận được ân phúc của Thượng Đế. Đừng ai trở thành nguyên nhân gây rối giữa vòng anh chị em. Một người như thế có thể làm hư hỏng nhiều người trong anh chị em. ¹⁶Hãy thận trọng, đừng ai phạm tội nhục dục, hoặc như Ê-sau là người không bao giờ nghĩ đến Thượng Đế. Với địa vị con trưởng, đáng lý ra Ê-sau được hưởng trọn tài sản của cha mình, nhưng chỉ vì một bữa ăn mà ông bán hết mọi thứ. ¹⁷Anh chị em còn nhớ là sau khi Ê-sau làm như thế, ông muốn cha mình chúc phước nhưng cha từ chối. Ê-sau muốn hối hận thì đã quá trễ mặc dù ông ao ước phúc lành đó đến nỗi phát khóc.

¹⁸Anh chị em chưa đến gần hòn núi có thể rờ được và đang bốc cháy, hoặc đến chỗ tắm tối, buồn bã và giông bão. ¹⁹Anh chị em chưa đến gần tiếng kèn thổi hoặc tiếng nói mà dân Ít-ra-en nghe và nài nỉ xin đừng nghe thêm tiếng nào nữa. ²⁰Họ không muốn nghe lệnh cấm: “Bất cứ vật gì dù là súc vật đi nữa, đụng đến núi sẽ bị ném đá chết.”^a ²¹Điều mắt họ thấy, kinh hoàng đến nỗi Mô-se thú nhận, “Ta hết sức run sợ.”^b

²²Nhưng anh chị em đã đến gần núi Xi-ôn*, thành của Thượng Đế hằng

^a12:20 “Bất cứ ... ném đá chết” Xuất Ai-Cập 19:12-13. ^b12:21 “Ta ... run sợ.” Phục truyền luật lệ 9:19.

sống, Giê-ru-sa-lem trên trời. Anh chị em đã đến nơi hàng ngàn thiên sứ hân hoan nhóm họp. ²³Anh chị em đã đến nơi gặp gỡ của các con đầu lòng^a của Thượng Đế được ghi tên trên thiên đàng. Anh chị em đã đến cùng Thượng Đế, quan án của mọi người, và đến cùng các thần linh của những người tốt đã trở nên toàn thiện. ²⁴Anh chị em đã đến cùng Chúa Giê-xu, Đấng mang giao ước từ Thượng Đế đến cho dân Ngài, và anh chị em đã đến cùng huyết rưới^b ra, huyết mang theo một ý nghĩa tốt hơn huyết A-bên^c.

²⁵Cho nên hãy thận trọng, đừng bỏ ngoài tai lời Thượng Đế phán. Những kẻ khác không chịu nghe lời Ngài thì Ngài đã cảnh cáo họ trên đất, họ không thoát khỏi trừng phạt. Cho nên nếu chúng ta không nghe lời Ngài khi Ngài cảnh cáo chúng ta từ thiên đàng thì số phận chúng ta còn bi đát đến thế nào nữa. ²⁶Trước kia khi Ngài phán, tiếng phán Ngài làm rung chuyển đất. Nay thì Ngài hứa, “Một lần nữa ta sẽ không những làm rung chuyển đất mà còn rung chuyển cả trời nữa.”^d ²⁷Từ ngữ, “một lần nữa” cho chúng ta thấy những gì được dựng nên—tức những vật có thể bị rung chuyển—đều sẽ bị tiêu hủy. Chỉ những gì không bị rung chuyển mới còn lại thôi.

²⁸Cho nên chúng ta hãy cảm tạ vì chúng ta có một quốc gia vững bền, không lay chuyển. Chúng ta hãy lấy lòng kính sợ mà thờ phụng Thượng Đế cho đẹp lòng Ngài, ²⁹vì Thượng Đế của chúng ta là ngọn lửa đốt cháy mọi vật.

^a12:23 con đầu lòng Con đầu lòng trong gia đình Do-thái có một địa vị đặc biệt và nhận những ơn phước đặc biệt. Mọi con cái Thượng Đế đều được biệt đãi như thế. ^b12:24 huyết rưới Huyết của sự chết Chúa Giê-xu. ^c12:24 A-bên Con của A-đam và È-va, ông bị anh mình là Ca-in giết chết. (Sáng thế 4:8). ^d12:26 “Một lần... trời nữa” A-ghe 2:6, 21.

13 ¹Hãy yêu nhau như anh chị em. ²Hãy niềm nở tiếp đón khách vào nhà vì có người làm như thế đã vô tình tiếp đón thiên sứ mà không biết. ³Hãy nhớ những người bị tù tội như thể mình cũng đồng tù với họ. Hãy nhớ những kẻ đang chịu khổ như thể mình cũng chịu khổ với họ.

⁴Mọi người phải kính trọng hôn nhân, vợ chồng phải giữ hôn nhân cho tinh sạch. Thượng Đế sẽ kết tội những kẻ phạm tội ngoại tình và các hình thức khác của tội nhục dục. ⁵Hãy tránh việc tham tiền trong cuộc sống. Hãy bằng lòng với những gì mình có. Thượng Đế đã hứa,

“Ta không bỏ người;
Ta không rời người đâu.”

Phục truyền luật lệ 31:6

⁶Cho nên chúng ta vững vàng khi nói,

“Tôi không sợ gì cả
vì Chúa là Đấng giúp đỡ tôi.
Con người không làm gì được tôi.”

Thi thiên 118:6

⁷Hãy nhớ những người lãnh đạo đã dạy lời của Thượng Đế cho mình. Hãy nhớ cách họ sống và chết ra sao mà học đòi đức tin họ. ⁸Chúa Cứu Thế Giê-xu hôm qua, hôm nay và muôn đời không thay đổi.

⁹Đừng để những lời dạy dỗ xa lạ dắt dẫn anh chị em lầm lạc. Lòng anh chị em phải vững mạnh nhờ ân phúc chứ không phải nhờ vàng theo các qui tắc ăn uống, là những qui tắc không ích gì cho người vàng giữ.

¹⁰Chúng ta có một cửa lễ mà các thầy tế lễ phục vụ nơi Lều Thánh không được phép ăn. ¹¹Thầy tế lễ tối cao mang huyết thú vật vào Nơi Chí Thánh để dâng lên làm của lễ chuộc tội. Nhưng xác thú vật thì đem đốt

ngoài vòng đai của doanh trại. ¹²Cho nên Chúa Giê-xu cũng đã chịu khổ bên ngoài thành để thánh hóa dân Ngài bằng chính huyết Ngài. ¹³Chúng ta cũng hãy đi ra ngoài vòng đai của doanh trại đến cùng Chúa Giê-xu để cùng chịu sỉ nhục như Ngài. ¹⁴Trên đất này chúng ta không có thành còn muôn đời nhưng chúng ta trông đợi một thành chúng ta sẽ có trong tương lai. ¹⁵Cho nên, qua Chúa Giê-xu chúng ta hãy luôn luôn dâng lên Thượng Đế sinh tế của chúng ta bằng lời ca ngợi từ môi miệng xưng danh Ngài. ¹⁶Hãy luôn đối xử tốt với kẻ khác, chia sẻ của cải với họ vì những sự hi sinh như thế đẹp lòng Thượng Đế.

¹⁷Hãy vâng lời các bậc lãnh đạo và phục tùng quyền hành của họ. Họ chăm sóc linh hồn anh chị em vì họ chịu trách nhiệm trước mặt Chúa về anh chị em. Hãy vâng lời họ để họ thi hành nhiệm vụ một cách vui vẻ chứ không buồn rầu. Đừng gây khó khăn cho công việc của họ vì chẳng ích gì cho anh chị em.

¹⁸Hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Chúng tôi biết chắc mình có lương tâm trong sạch vì chúng tôi luôn muốn làm điều phải. ¹⁹Đặc biệt, tôi

nài xin anh chị em cầu nguyện để Thượng Đế sẽ sớm sai tôi đến cùng anh chị em.

²⁰⁻²¹Tôi cầu Thượng Đế hòa bình ban cho anh chị em đủ mọi điều tốt lành để làm theo ý Ngài. Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu chúng ta sống lại từ trong kẻ chết, Ngài là Đấng Chấn Chiên Cao Cả do huyết Ngài đã đổ ra. Huyết Ngài khởi đầu giao ước muôn đời mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Tôi cầu xin Thượng Đế thực hiện trong chúng ta điều đẹp lòng Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

²²Thưa anh chị em, tôi nài xin anh chị em hãy nhẫn nhục vâng theo lời tôi viết đây vì thư này không dài lắm đâu. ²³Tôi muốn anh chị em biết rằng anh em chúng ta là Ti-mô-thê đã được thả. Nếu anh ấy sớm đến với anh chị em thì cả hai chúng tôi sẽ gặp lại anh chị em.

²⁴Hãy chào hết các bậc lãnh đạo của anh chị em và các con dân Thượng Đế. Những anh em từ nước Ý chào thăm anh chị em.

²⁵Nguyên xin ân phúc ở với tất cả anh chị em.

Thư của *Gia-cơ*

1 ¹Gia-cơ, tôi tớ của Thượng Đế và của Chúa Cứu Thế Giê-xu, kính gửi các dân Chúa^a đang sống tản lạc khắp nơi trên thế giới.

Kính thăm anh chị em*.

Đức tin và khôn ngoan

²Thưa anh chị em*, khi gặp đủ thứ nghịch cảnh, hãy nên vui mừng, ³vì biết rằng nghịch cảnh thử nghiệm đức tin anh chị em, từ đó tạo ra tính nhẫn nhục. ⁴Hãy để tính nhẫn nhục nẩy nở đầy đủ trong việc làm, để anh chị em được hoàn toàn, không khiếm khuyết điều gì. ⁵Trong anh chị em có ai thiếu khôn ngoan, hãy cầu xin Thượng Đế cho mình khôn ngoan. Ngài là Đấng rộng rãi, sẵn sàng ban cho mọi người, nên chắc hẳn Ngài sẽ cho anh chị em sự khôn ngoan. ⁶Tuy nhiên khi cầu xin phải có lòng tin, không được ngờ vực; vì người hoài nghi giống như sóng biển nhấp nhô theo luồng gió. ⁷⁻⁸Những người hoài nghi như thế hay phân vân giữa hai việc, lòng không ổn định. Người như vậy đừng mong nhận được gì từ nơi Chúa.

Sự giàu có thật

⁹Các tín hữu đang ở địa vị thấp hèn nên hãnh diện vì Thượng Đế đã khiến họ giàu có về tâm linh. ¹⁰Còn người giàu cũng nên hãnh diện vì Thượng Đế

đã khiến họ nghèo về tâm linh. Kẻ giàu sẽ chết như hoa dại trong đồng cỏ. ¹¹Mặt trời lên, nắng cháy khiến cỏ cây khô héo. Hoa rơi, vẻ đẹp tối tàn. Cũng vậy, người giàu sẽ biến mất trong khi mãi lo công việc làm ăn.

Sự cám dỗ không phải do Chúa đưa đến

¹²Ai bị cám dỗ mà còn đứng vững, hãy vui mừng; vì sau khi đã chứng tỏ đức tin mình, Thượng Đế sẽ ban thưởng cho họ sự sống đời đời là điều Ngài đã hứa cho những ai yêu mến Ngài. ¹³Khi bị cám dỗ thì không nên nói, “Thượng Đế cám dỗ tôi.” Thượng Đế không bị điều ác nào cám dỗ, mà chính Ngài cũng không cám dỗ ai. ¹⁴Người ta bị cám dỗ khi dục vọng xấu xa bên trong thúc đẩy họ lầm lạc và khiến họ sập bẫy. ¹⁵Dục vọng đó đưa đến tội lỗi, tội lỗi sinh sôi nẩy nở và dẫn đến sự chết.

¹⁶Các anh chị em yêu dấu, chớ mắc lừa về điều này. ¹⁷Mọi hành vi tốt đẹp và mọi ân tứ hoàn toàn đều từ Thượng Đế mà đến là Đấng dựng nên mặt trời, mặt trăng, các vì sao. Ngài không hề thay đổi như bóng di động của các tinh tú đó. ¹⁸Ngài đã ban cho chúng ta sự sống qua lời của sự thật để chúng ta đứng đầu trong mọi vật Ngài dựng nên.

Nghe và làm theo

¹⁹Anh chị em yêu dấu, lúc nào cũng phải mau nghe mà chậm nói. Đừng nóng tính, ²⁰vì sự nóng giận không

^a1:1 các dân Chúa Hay mười hai chi tộc.

khiến anh chị em sống đẹp lòng Thượng Đế đâu. ²¹Cho nên, hãy đẹp khỏi đời sống anh chị em mọi điều gian ác, mọi hành động sai bậy. Hãy hiền hòa đón nhận lời dạy của Thượng Đế đã được trồng trong lòng, là lời có thể cứu rỗi anh chị em.

²²Hãy làm theo lời dạy của Thượng Đế, vì nếu chỉ nghe mà không làm, thì chỉ tự gạt mình thôi. ²³Kể nào nghe lời Thượng Đế mà không làm theo, giống như người soi gương, ²⁴trông thấy mặt mình rồi bỏ đi, quên mất mặt mình ra sao. ²⁵Nhưng người hạnh phúc thật là người học hỏi kỹ càng luật pháp toàn vẹn của Thượng Đế để giải thoát con người, họ tiếp tục học mãi. Họ không quên điều mình nghe, nhưng làm theo lời dạy của Thượng Đế.

Phương cách thờ phụng Thượng Đế

²⁶Ai cho mình ngoan đạo mà ăn nói bừa bãi thì chỉ tự gạt mình. “Đạo” của người đó thật vô dụng. ²⁷Đạo được Thượng Đế xem như thanh sạch và hoàn toàn là: chăm sóc trẻ mồ côi và người góa bụa cần giúp đỡ, giữ mình khỏi bị ảnh hưởng xấu xa của thế gian.

Yêu mọi người

2 ¹Thưa anh chị em yêu dấu là tín hữu của Chúa Cứu Thế Giê-xu vinh hiển, đừng thiên vị người nào. ²Giả sử có một người mặc áo quần sang trọng, đeo nhẫn vàng bước vào lúc đang thờ phụng đồng thời cũng có một người nghèo mặc áo quần rách rưới, dơ bẩn cũng bước vào. ³Anh chị em niêm nở nói với người mặc áo quần sang trọng, “Mời ông ngồi chỗ tốt này.” Rồi bảo người nghèo, “Đứng đằng kia,” hoặc “Ngồi dưới đất nơi chân ta.” ⁴Vậy

nghĩa là sao? Anh chị em đã thiên vị, do ác tưởng trong lòng, trọng người này khinh người kia.

⁵Anh chị em yêu dấu, xin nghe đây! Thượng Đế đã chọn những người nghèo trên thế gian để họ giàu có trong đức tin và nhận được Nước Trời mà Ngài đã hứa cho những ai yêu mến Ngài. ⁶Nhưng anh chị em xem thường người nghèo. Chính kẻ giàu là những người muốn cai quản cuộc đời anh chị em, lôi anh chị em ra tòa. ⁷Họ cũng là những người nói phạm đến danh Chúa Giê-xu là Đấng chủ tể của anh chị em.

⁸Khuôn vàng thước ngọc sau đây được chép trong Thánh Kinh, “Hãy yêu người láng giềng như mình.”^a Nếu anh chị em vâng theo khuôn phép đó thì anh chị em làm đúng. ⁹Nhưng nếu anh chị em thiên vị tức anh chị em vi phạm luật pháp của Thượng Đế. ¹⁰Ai vâng giữ tất cả luật pháp của Thượng Đế mà chỉ vi phạm một điều thôi thì xem như vi phạm toàn thể luật pháp. ¹¹Thượng Đế là Đấng đã phán, “Người chớ phạm tội ngoại tình,”^b cũng là Đấng phán, “Người chớ giết người.”^c Cho nên, nếu anh chị em không phạm tội ngoại tình nhưng giết người thì xem như anh chị em đã vi phạm toàn thể luật pháp của Thượng Đế. ¹²Trong bất cứ điều gì anh chị em nói và làm, nên nhớ rằng anh chị em sẽ bị xét xử theo luật pháp là luật giải thoát con người. ¹³Cho nên, hãy tỏ lòng nhân ái đối với người khác nếu không thì khi Thượng Đế xét xử anh chị em. Ngài cũng sẽ không tỏ lòng nhân ái đối với anh chị em. Còn ai tỏ lòng nhân ái thì không có gì phải sợ nơi ngày xét xử.

^a2:8 “Hãy yêu ... như mình” Lê-vi 19:18.

^b2:11 “Người chớ ... ngoại tình” Xuất Ai-Cập 20:14 và Phục truyền 5:18. ^c2:11 “Người chớ giết người” Xuất Ai-Cập 20:13 và Phục truyền 5:17.

Đức tin và việc làm

¹⁴Thưa anh chị em, nếu có ai nói có đức tin mà không chứng tỏ bằng việc làm thì đức tin đó vô dụng. Đức tin có cứu người đó được không? ¹⁵Giả sử có một anh chị em trong Chúa Cứu Thế đang thiếu ăn, thiếu mặc, ¹⁶mà nếu anh chị em bảo họ, “Nguyện Chúa ở cùng anh chị, tôi mong anh chị ăn no mặc ấm,” nhưng không cho họ đồ cần dùng gì cả, thì lời nói của anh chị em vô ích. ¹⁷Cũng vậy, đức tin không có việc làm kèm theo là đức tin chết.

¹⁸Có người sẽ bảo, “Anh có đức tin, còn tôi có việc làm.” Hãy cho tôi thấy đức tin không có việc làm của anh rồi tôi sẽ cho anh thấy đức tin bằng việc làm của tôi. ¹⁹Anh chị em tin có Thượng Đế. Tốt lắm! Nhưng ma quỷ cũng tin như vậy và còn run sợ nữa.

²⁰Kẻ đại ơi! Anh có muốn trông thấy đức tin mà thiếu việc làm là vô ích không? ²¹Áp-ra-ham, tổ-phụ chúng ta, được xưng công chính trước mặt Thượng Đế qua việc làm khi ông dâng con là Y-sác trên bàn thờ. ²²Cho nên, anh chị em thấy đức tin và việc làm của Áp-ra-ham đi đôi với nhau. Đức tin ông được toàn thiện qua việc làm. ²³Do đó, chúng ta thấy ý nghĩa đầy đủ của lời Thánh Kinh, “Áp-ra-ham tin Thượng Đế, Ngài chấp nhận đức tin của ông, đức tin đó khiến ông trở nên công chính trước mặt Ngài.”^a Và Áp-ra-ham được gọi là bạn của Thượng Đế.^b ²⁴Cho nên, anh chị em thấy người ta được trở nên công chính trước Thượng Đế không những chỉ qua đức tin mà còn qua việc làm nữa.

^a2:23 “Áp-ra-ham ... Ngài” Sáng thế 15:6.

^b2:23 bạn của Thượng Đế Những lời trích nầy về Áp-ra-ham được ghi trong II Lịch sử 20:7 và Ê-sai 41:8.

²⁵Một dẫn chứng khác là Ra-háp, cô gái làng chơi. Cô được trở nên công chính trước Thượng Đế qua việc làm khi cô tiếp đón các người do thám vào nhà mình và giúp họ thoát thân qua con đường khác.

²⁶Xác không có hồn thì chết, đức tin không dẫn đến việc làm cũng chết như vậy.

Cẩn thận điều mình nói

3 ¹Thưa anh chị em, trong vòng anh chị em không nên có quá nhiều người mong làm thầy vì thầy sẽ bị phê phán gắt gao hơn. ²Chúng ta ai cũng có sơ xuất. Nếu ai không hề sơ xuất trong lời nói, người đó thật hoàn toàn, biết kiểm soát cả con người mình. ³Khi chúng ta tra khớp vào miệng ngựa, bắt nó vâng theo mình, thì có thể kiểm soát toàn thân nó. ⁴Chiếc tàu mặc dù to lớn, bị gió mạnh xô đẩy, nhưng chỉ cần một bánh lái rất nhỏ cũng đủ điều khiển chiếc tàu lớn đó đi theo ý người cầm lái. ⁵Cái lưỡi cũng tương tự như vậy. Tuy chỉ là một chi thể nhỏ nhưng khoe khoang nhiều chuyện lớn. Chỉ cần một ngọn lửa nhỏ là có thể bắt đầu đám cháy rừng lớn. ⁶Cái lưỡi cũng giống như ngọn lửa. Trong tất cả mọi chi thể nó tập trung cả khối gian ác. Cái lưỡi rải nọc độc ra toàn thân. Nó bị hỏa ngục bắt cháy rồi chính nó cũng khởi đầu một đám cháy ảnh hưởng cả đời người. ⁷Người ta có thể chế ngự mọi dã thú, từ chim chóc, loài bò sát cho đến cá. Loài nào cũng chế ngự được, ⁸nhưng chưa ai chế ngự được cái lưỡi. Nó hung hăng, gian ác, đầy nọc độc chết người. ⁹Chúng ta dùng cái lưỡi để ca ngợi Chúa là Cha chúng ta, nhưng cũng dùng chính cái lưỡi ấy để chửi rủa người khác, là người được Thượng Đế tạo dựng theo hình ảnh Ngài. ¹⁰Vừa khen

ngọt, vừa chửi rửa, cả hai đều phát xuất từ một môi miệng sao? Thưa anh chị em, không nên làm như vậy. ¹¹Có lý nào từ một con suối mà ra cả hai loại nước vừa ngọt vừa mặn sao? ¹²Thưa anh chị em, có thể nào cây vả sinh ra trái ô-liu, hoặc cây nho sinh ra trái vả không? Không thể được! Cũng vậy, giếng nước mặn chẳng thể cho nước ngọt được.

Sự khôn ngoan thật

¹³Trong anh chị em có ai thật sự khôn ngoan hiểu biết chăng? Người đó nên chứng tỏ qua nếp sống tốt đẹp và hành vi đáng khen phản ảnh qua tính mềm mại do khôn ngoan mà ra. ¹⁴Nhưng nếu anh chị em ích kỷ và đố kỵ cay đắng trong lòng, thì chớ nên khoe khoang, vì khoe như thế là giả dối, giấu giếm sự thật. ¹⁵Loại “khôn ngoan” đó không phải từ Thượng Đế đến đâu mà từ thế gian ra. Khôn ngoan đó không thuộc tâm linh mà thuộc ma quỷ. ¹⁶Nơi nào có đố kỵ và ích kỷ, nơi đó có hỗn loạn và đủ thứ gian ác. ¹⁷Nhưng sự khôn ngoan đến từ Thượng Đế thì trước hết là tinh sạch, rồi tới hòa thuận, dịu dàng và chân thật. Loại khôn ngoan này lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn và làm ích cho kẻ khác. Lúc nào cũng phải chăng và lương thiện. ¹⁸Người làm việc cho hòa bình gieo trồng một hoa màu tốt cho nếp sống phải lẽ.

Dâng đời mình cho Thượng Đế

4 ¹Anh chị em có biết những hục hặc và cãi vã giữa anh chị em đến từ đâu không? Chúng đến từ lòng ham muốn ích kỷ đang tranh chiến bên trong con người anh chị em. ²Anh chị em thêm muốn nhiều thứ mà không được. Thành thử anh chị em sẵn sàng giết

chóc và ganh tị với người khác nhưng vẫn không nhận được điều mình ham muốn rồi đâm ra cãi vã, giành giật. Anh chị em không được điều mình muốn là vì không xin Thượng Đế. ³Hoặc xin mà vẫn không nhận được vì động lực cầu xin của anh chị em sai lầm cốt để thỏa mãn tư dục mình.

⁴Anh chị em không trung thành với Thượng Đế! Nên biết rằng yêu thế gian tức là ghét Thượng Đế. Ai làm bạn với thế gian đương nhiên trở thành thù nghịch với Thượng Đế. ⁵Đừng cho rằng Thánh Kinh nói đùa khi viết, “Thánh Linh mà Thượng Đế khiến sống trong lòng chúng ta chỉ muốn chúng ta thuộc về một mình Ngài mà thôi.”^a ⁶Nhưng Ngài ban cho chúng ta ân phúc lớn hơn nữa như Thánh Kinh viết, “Thượng Đế chống nghịch kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ân phúc cho người khiêm nhường.”^b

⁷Cho nên, hãy hiến dâng toàn thân cho Thượng Đế. Hãy chống cự ma quỷ thì nó sẽ bỏ chạy khỏi anh chị em. ⁸Hãy đến gần Thượng Đế, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Kẻ có tội, hãy tẩy sạch nếp sống mình đi. Người nào vừa theo Chúa vừa theo đời, hãy rửa sạch lòng mình đi. ⁹Hãy buồn bã, than vãn, khóc lóc! Hãy đổi cười ra khóc, vui ra buồn. ¹⁰Trước mặt Chúa đừng quá tự phụ thì Ngài sẽ cất nhắc anh chị em lên.

Anh chị em không phải là quan toà

¹¹Thưa anh chị em, đừng bêu xấu nhau. Vì bêu xấu hoặc phê phán tín hữu khác tức là anh chị em phê phán và nói

^a4:5 “Thánh Linh ... mà thôi” Câu này rất có thể trích trong Xuất Ai-Cập 20:5.

^b4:6 “Thượng Đế chống ... khiêm nhường” Châm-ngôn 3:34.

xấu luật pháp. Mà khi phê phán luật pháp thì anh chị em không phải là người tôn trọng luật mà là quan toà. ¹²Chỉ có một mình Thượng Đế là Đấng ban hành luật và là Quan Tòa. Chỉ một mình Ngài là Đấng có thể cứu vớt và tiêu diệt. Cho nên, đừng phê phán người láng giềng mình.

Hãy để Thượng Đế hoạch định cuộc đời mình

¹³Có người trong vòng anh chị em tuyên bố, “Nay mai chúng tôi sẽ đi đến thành phố nọ, ở đó một năm để kinh doanh rồi làm giàu.” ¹⁴Nhưng anh chị em không biết ngày mai sẽ ra sao! Sự sống anh chị em chẳng khác gì sương mù, xuất hiện trong chốc lát rồi tan mất. ¹⁵Anh chị em nên nói, “Nếu Chúa muốn, tôi sẽ sống rồi làm công nầy việc nọ.” ¹⁶Nhưng anh chị em tự phụ và khoe khoang. Khoe khoang như thế không tốt. ¹⁷Ai biết điều phải mà không làm là phạm tội.

Lời cảnh cáo người giàu

5 ¹Các anh chị em là người giàu, hãy nghe đây! Hãy khóc lóc và buồn bã vì nghịch cảnh sẽ đến trên anh chị em. ²Sự giàu có của anh chị em bị mục nát rồi, áo quần anh chị em bị mối mọt ăn hư hết. ³Vàng bạc anh chị em bị rỉ sét. Rỉ sét đó là bằng chứng cho thấy anh chị em đã lầm. Chúng nó sẽ gặm nhấm thân thể anh chị em như lửa. Anh chị em đã để dành của báu cho những ngày sau cùng. ⁴Tiền lương của nhân công gặt ruộng mà anh chị em không chịu trả kều la nghịch cùng anh chị em. Tiếng kêu của họ đã lên thấu đến Chúa Toàn Năng. ⁵Đời sống anh chị em sung túc, dư dật mọi thứ mình muốn. Anh chị em đã mập béo như con thú sẵn sàng bị hạ thịt. ⁶Anh chị em đã kết án rồi giết người vô tội mà họ không chống lại anh chị em.

Hãy nhẫn nhục

⁷Thưa anh chị em, hãy nhẫn nhục cho tới khi Chúa đến. Nông gia cũng phải kiên nhẫn chờ đợi mùa màng tốt đẹp từ đất sinh ra và được thấm nhuần mưa thu và mưa xuân. ⁸Anh chị em cũng phải kiên nhẫn. Đừng tuyệt vọng vì Chúa sắp đến rồi. ⁹Thưa anh chị em, đừng phàn nàn lẫn nhau nếu không anh chị em sẽ mang tội. Vì Quan Tòa sẵn sàng đến rồi. ¹⁰Thưa anh chị em, hãy noi gương các nhà tiên tri nói thay cho Chúa. Họ chịu đựng nhiều khổ đốn nhưng vẫn nhẫn nhục. ¹¹Chúng ta cho họ có phúc vì họ không bỏ cuộc. Anh chị em đã nghe về sự nhẫn nhục của Gióp và biết mục đích cuối cùng Chúa dành cho ông như thế nào. Anh chị em biết Chúa đầy lòng nhân ái.

Phải thận trọng trong lời nói

¹²Thưa anh chị em, điều quan trọng là đừng bao giờ thể thốt khi hứa nguyện. Đừng chỉ trời, đất hay bất cứ điều gì để cam đoan lời mình nói. Điều gì phải thì nói phải, không thì nói không để khỏi bị kết tội.

Năng lực của sự cầu nguyện

¹³Ai đang gặp nghịch cảnh hãy cầu nguyện. Ai đang vui mừng hãy hát ca ngợi. ¹⁴Người nào đau yếu hãy mời các trưởng lão của hội thánh đến. Họ sẽ nhân danh Chúa cầu nguyện và xức dầu^a cho người đó. ¹⁵Lời cầu nguyện trong đức tin sẽ chữa lành người đau, Chúa sẽ chữa bệnh cho người ấy; nếu họ phạm tội cũng sẽ được tha. ¹⁶Hãy xưng tội cùng nhau và cầu nguyện cho

^a5:14 xức dầu Dầu được dùng nhân danh Chúa để làm dấu hiệu là người đó được biệt riêng ra dưới sự chăm sóc của Thượng Đế.

nhau để Thượng Đế chữa lành anh chị em. Khi một tín hữu cầu nguyện, những việc lớn có thể xảy ra. ¹⁷Ê-li cũng là người như chúng ta thôi. Ông cầu nguyện xin đừng mưa, thì trời không mưa trên khắp nước suốt ba năm rưỡi. ¹⁸Rồi Ê-li cầu xin thì mưa xuống, đất lại sinh sản hoa màu.

Cứu một linh hồn

¹⁹Thưa anh chị em, nếu một người trong anh chị em đi sai lạc khỏi chân lý mà có ai đưa dắt người đó trở về, ²⁰thì hãy nhớ điều này: Ai giúp một tội nhân trở lại khỏi đường lầm lạc, là cứu linh hồn người đó khỏi chết, khiến cho bao nhiêu tội lỗi đều được tha thứ hết.

Thư thứ nhất của Phia-rơ

1 ¹Phia-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Kính gửi dân được Thượng Đế chọn lựa hiện đang sống ly hương rải rác quanh các miền Bông-tu, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, Á châu và By-thi-ni. ²Từ xưa Thượng Đế là Cha đã trừ liệu việc lựa chọn anh chị em làm dân thánh cho Ngài. Đó là công tác của Thánh Linh. Ngài muốn anh chị em vâng phục Ngài và trở nên tinh sạch nhờ sự rửa huyết qua sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên xin ân phúc và sự bình an ở với anh chị em càng thêm.

Chúng ta có một hi vọng sống

³Chúc tụng Thượng Đế, Cha của Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta. Nhờ lòng nhân ái lớn lao của Ngài chúng ta được sinh lại để nhận một hi vọng sống vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã sống lại từ trong kẻ chết. ⁴Hiện nay chúng ta nuôi hi vọng về ân phúc Thượng Đế đã dành cho con cái Ngài. Ân phúc ấy không tiêu mất, không hư hỏng, không tàn héo hiện đang được để dành trên thiên đàng cho anh chị em. ⁵Quyền năng của Thượng Đế đã giữ gìn anh chị em qua đức tin cho đến khi sự cứu rỗi được tỏ ra cho anh chị em vào lúc tận thế. ⁶Anh chị em rất vui về điều này, mặc dù hiện nay những khốn khổ tạm thời đang khiến anh chị em buồn bã trong ít lâu. ⁷Những khốn khổ xảy đến để chứng tỏ đức tin anh chị em thật tinh khiết, quý hơn vàng đã được thử lửa. Tuy nhiên sự

tinh khiết của đức tin anh chị em sẽ khiến anh chị em nhận được sự khen ngợi, vinh hiển và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-xu hiện ra. ⁸Anh chị em chưa thấy Ngài nhưng yêu mến Ngài. Hiện anh chị em chưa thể thấy Ngài nhưng vẫn tin Ngài. Do đó, anh chị em tràn ngập vui mừng khôn tả, một niềm vui đầy vinh hiển. ⁹Anh chị em đang nhận mục đích của đức tin tức là sự cứu rỗi cho linh hồn mình.

¹⁰Các nhà tiên tri đã tìm tòi kỹ lưỡng và cố gắng học biết về sự cứu rỗi này. Họ đã nói tiên tri về ân phúc sẽ đến với anh chị em. ¹¹Thánh Linh của Chúa Cứu Thế ngự trong các nhà tiên tri và báo cho họ biết trước về những khổ hình mà Đấng Cứu Thế phải chịu cùng với vinh hiển đến sau đó. Các nhà tiên tri cố gắng học hỏi điều Thánh Linh đã tiết lộ cho họ, để biết khi nào những sự việc ấy sẽ xảy ra và thế gian sẽ như thế nào vào thời kỳ ấy. ¹²Họ được biết rằng công tác của họ không phải ích lợi cho chính họ mà cho anh chị em, khi họ giảng cho anh chị em biết về chân lý mà anh chị em hiện đang nghe. Những người rao giảng Tin Mừng thuật cho anh chị em các điều ấy—những điều mà chính các thiên sứ cũng ao ước được thấy—qua sự soi dẫn của Thánh Linh, Đấng từ thiên đàng sai xuống.

Kêu gọi sống thánh khiết

¹³Cho nên anh chị em hãy chuẩn bị tinh thần phục vụ và hãy tiết độ. Anh

chị em hãy đặt hết hi vọng nơi ân phúc mà Thượng Đế sẽ cho anh chị em khi Chúa Cứu Thế hiện ra. ¹⁴Hiện nay anh chị em đã trở nên con cái vâng phục của Thượng Đế nên đừng sống theo lối cũ nữa. Trước kia anh chị em không hiểu biết nên làm những điều ác theo ý mình. ¹⁵Nhưng hãy thánh hóa trong mọi hành vi, như Thượng Đế, Đấng gọi anh chị em là thánh, thì anh chị em cũng hãy thánh hóa. ¹⁶Thánh Kinh viết, “Các người hãy thánh hóa vì ta là thánh.”^a

¹⁷Anh chị em cầu nguyện với Thượng Đế và gọi Ngài là Cha, Ngài cần nhắc công việc mỗi người một cách công bằng. Cho nên trong khi còn là lữ khách trên đất hãy sống một cuộc đời kính sợ Thượng Đế. ¹⁸Trước kia anh chị em sống một cuộc đời vô dụng, theo nếp sống của tổ tiên truyền lại. Nhưng nay anh chị em đã được cứu khỏi cuộc sống vô dụng ấy rồi. Anh chị em được cứu chuộc không phải bằng một thứ có thể hư nát như vàng hay bạc, ¹⁹nhưng là bằng chính huyết quý báu của Chúa Cứu Thế. Như chiên con tinh sạch hoàn toàn, ²⁰Chúa Cứu Thế đã được chọn từ trước khi sáng thế nhưng vì anh chị em mà Ngài được tỏ ra cho thế gian vào những thời kỳ cuối cùng này. ²¹Nhờ Chúa Cứu Thế, anh chị em tin nhận Thượng Đế, là Đấng khiến Ngài sống lại từ kẻ chết và ban cho Ngài sự vinh hiển. Ví thể đức tin và hi vọng anh chị em được đặt trong Thượng Đế.

²²Nay anh chị em đã làm linh hồn mình tinh khiết do vâng phục sự thật để có một tình yêu chân thành đối với các anh chị em* tín hữu khác, vậy hãy hết lòng yêu mến nhau. ²³Anh chị em đã được sinh lại, sự sống mới này không phải đến từ hột giống mục nát mà đến từ

hột giống còn sống mãi qua lời còn đời đời của Thượng Đế. ²⁴Thánh Kinh viết,

“Mọi người đều như cỏ,
và mọi vinh hiển họ giống như hoa
đồng nội.

Cỏ héo, hoa rơi,
²⁵nhưng lời của Thượng Đế còn
đời đời.” *Ê-sai 40:6–8*

Đó là lời đã được giảng ra cho anh chị em.

Chúa Giê-xu là tảng đá sống

2 ¹Cho nên hãy dẹp khỏi anh chị em mọi điều gian ác, mọi thứ dối trá, giả hình, ganh tị và lời hiểm độc. ²Như trẻ sơ sinh cần sữa, anh chị em hãy ham thích sự dạy dỗ thiêng liêng trong sạch. Nhờ đó anh chị em sẽ lớn lên và được cứu, ³vì anh chị em đã nếm biết Chúa rất tốt lành.

⁴Hãy đến cùng Chúa Giê-xu là “tảng đá”^b sống. Người thế gian gạt bỏ tảng đá ấy nhưng Ngài là tảng đá đã được Thượng Đế chọn lựa, vô cùng quý giá. ⁵Hãy làm những tảng đá sống, xây đền thờ thiêng liêng—làm thầy tế lễ thánh, dâng của lễ thiêng liêng cho Thượng Đế. Ngài sẽ nhận các của lễ ấy qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁶Thánh Kinh viết,

“Ta sẽ đặt một tảng đá ở Giê-ru-sa-lem.
Một tảng đá quan trọng và quý báu.
Ai tin vào tảng đá ấy sẽ không bị
thất vọng.” *Ê-sai 28:16*

⁷Tảng đá ấy rất quý báu đối với anh chị em là người tin. Nhưng cho những kẻ không tin thì,

“tảng đá bị thợ xây nhà loại bỏ lại trở
thành đá góc nhà.”

Thi thiên 118:22

^a1:16 “Các người ... là thánh” Lê-vi 11:45; 19:2; 20:7.

^b2:4 “tảng đá” Tảng đá quan trọng nhất trong đền thờ thiêng liêng hoặc nhà của Thượng Đế (tức dân Ngài).

⁸Ngoài ra, Ngài là

“tảng đá gậy vấp ngã.” Ê-sai 8:14

Họ vấp ngã vì họ không vâng lời Thượng Đế, vì thế Thượng Đế đã dự liệu việc ấy xảy đến cho họ.

⁹Nhưng anh chị em là dân được lựa chọn, giữ chức tế lễ nhà vua, là dân thuộc riêng về Thượng Đế. Anh chị em được chọn để rao truyền những việc diệu kỳ của Ngài, Đấng đã gọi anh chị em ra khỏi chốn tối tăm để bước vào ánh sáng huyền diệu của Ngài. ¹⁰Trước kia anh chị em không phải là một dân tộc nhưng nay anh chị em là con dân của Thượng Đế. Trước kia, anh chị em không nhận được lòng từ ái, nhưng nay anh chị em nhận ơn từ ái của Ngài.

Sống cho Thượng Đế

¹¹Các bạn yêu dấu ơi, anh chị em như kiểu dân và lũ khách trên đất. Tôi khuyên anh chị em đừng sống theo ước muốn thế gian là những điều chống nghịch với linh hồn anh chị em. ¹²Những kẻ không tin đang sống ở chung quanh anh chị em và vu khống rằng anh chị em là người gian ác. Hãy sống một cuộc đời đạo đức để họ thấy những hành vi đáng khen của anh chị em mà dâng vinh hiển cho Thượng Đế khi Ngài đến.

Hãy vâng phục các nhà cầm quyền

¹³Vì danh Chúa, mọi người hãy vâng lời các nhà cầm quyền trên thế gian: vua chúa là người có thẩm quyền tối cao, ¹⁴và các quan quyền được vua sai đến để trừng phạt kẻ làm quấy và khen ngợi người làm phải. ¹⁵Ý muốn của Thượng Đế là khi anh chị em làm phải thì anh chị em bịt miệng những kẻ ngu dại để họ khỏi nói những điều ngu xuẩn về anh chị em. ¹⁶Hãy sống như người tự do nhưng đừng lạm dụng tự do ấy để làm ác. Hãy

sống như những tôi tớ của Thượng Đế.

¹⁷Hãy tôn trọng mọi người: Yêu anh chị em, kính Thượng Đế, trọng vua.

Hãy noi gương Chúa Cứu Thế

¹⁸Hỡi kẻ tôi tớ, hãy vâng phục quyền hành của chủ mình với lòng kính trọng. Không những chỉ vâng phục những người chủ tốt và nhân từ mà cũng phải vâng lời người chủ bất công nữa. ¹⁹Nếu chịu khổ trong cảnh bất công mà nhớ đến Thượng Đế là điều đáng khen. ²⁰Nếu bị đòn vì làm quấy thì dù cam chịu cũng chẳng có gì đáng khen, nhưng nếu chịu khổ vì làm điều phải thì Thượng Đế ban phúc lành. ²¹Đó là điều Thượng Đế kêu gọi anh chị em làm, vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ thay cho anh chị em để nêu gương cho anh chị em noi theo. Cho nên hãy làm như Ngài đã làm.

²²“Ngài chưa hề phạm tội, chưa hề nói dối.” Ê-sai 53:9

²³Khi bị sỉ nhục, Ngài không trả miếng. Chúa Cứu Thế chịu khổ nhưng không hề hăm dọa. Ngài để Thượng Đế, Đấng xử đoán công bằng, lo cho mình. ²⁴Chúa Cứu Thế đã gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên thập tự giá để chúng ta không sống cho tội lỗi nữa mà sống theo điều thiện. Nhờ vết thương Ngài mà anh chị em được chữa lành. ²⁵Trước kia anh chị em như chiên lạc nhưng nay đã trở về với Người Chăn và là Đấng Bảo Bọc cho linh hồn mình.

Tương quan vợ chồng

3 ¹Cũng vậy, vợ phải vâng phục chồng mình, để nếu có người chồng nào không vâng theo lời dạy của Thượng Đế cũng sẽ được cảm hóa do nếp sống của người vợ, không cần ai khuyên bảo. ²Chồng của các chị em sẽ thấy nếp sống tinh sạch và kính sợ

Thượng Đế của chị em. ³Cái đẹp của chị em không phải do làm tóc, đeo nữ trang vàng bạc, hoặc mặc áo quần lòe loẹt đâu. ⁴Cái đẹp của chị em là do bề trong—một cái đẹp thùy mị, dịu dàng và tâm thần bình thần không bao giờ tiêu mất mới quý báu trước mặt Thượng Đế. ⁵Các nữ thánh xưa cũng sống như thế, nhờ tin cậy Thượng Đế, vâng phục chồng mình mà họ trở nên đẹp. ⁶Sa-ra vâng phục Áp-ra-ham, chồng mình, gọi ông là chủ mình. Chị em sẽ là con cháu thật của Sa-ra nếu chị em luôn luôn làm điều phải, không sợ hãi gì.

⁷Ngược lại, chồng cũng phải thông cảm vợ vì vợ yếu đuối hơn mình. Hãy biết quý trọng vợ, vì nàng cũng được thừa kế phần ân phúc của sự sống, để không có gì cản trở sự cầu nguyện của anh em.

Chịu khổ vì làm điều phải

⁸Sau hết, tất cả các anh chị em phải sống hòa thuận với nhau, thông cảm nhau, yêu thương nhau như người trong gia đình, hãy nhân từ và khiêm nhường. ⁹Đừng lấy ác trả ác, lấy sỉ nhục trả sỉ nhục, nhưng hãy đáp lại bằng lời chúc phước vì anh chị em được kêu gọi phải đối xử với mọi người như thế để nhận được ân phúc. ¹⁰Thánh Kinh viết,

“Ai muốn vui hưởng cuộc đời và sống hạnh phúc, thì nên sống như thế.

Không nên nói lời cay độc, không nên nói dối.

¹¹ Phải tránh điều ác, theo đuổi điều thiện.

Hãy tìm kiếm và phục vụ cho hòa bình.

¹² Mắt Chúa trông chừng người nhân đức,

lỗi tai Ngài nghe lời cầu nguyện của họ.

Nhưng Ngài nghịch lại những kẻ làm ác.” *Thi thiên 34:14–16*

¹³Nếu anh chị em cố gắng làm lành thì ai có thể hại anh chị em được?

¹⁴Nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm điều phải thì anh chị em có phước.

“Đừng sợ điều họ sợ; đừng kinh hãi vì những điều ấy.”

Ê-sai 8:12–13

¹⁵Hãy tôn Chúa Cứu Thế làm Thánh Chúa trong lòng mình. Luôn luôn sẵn sàng trả lời bất cứ người nào yêu cầu anh chị em giải thích về hi vọng của mình,

¹⁶hãy trả lời một cách ôn hòa, lễ độ. Hãy giữ lương tâm cho trong sạch để những kẻ chê bai nếp sống tốt đẹp của anh chị em trong Chúa Cứu Thế sẽ cảm thấy xấu hổ. ¹⁷Thà chịu khổ vì làm lành còn hơn chịu khổ vì làm ác, nếu đó là ý muốn Thượng Đế. ¹⁸Vì Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ vì tội lỗi một lần đủ cả. Ngài là Đấng vô tội nhưng đã chịu khổ thay cho kẻ có tội để đưa anh chị em về với Thượng Đế. Thân thể Ngài chịu giết nhưng đã được sống lại nhờ Thánh Linh.

¹⁹Và nhờ Thánh linh, Ngài đi loan báo sự đắc thắng của Ngài cho các linh hồn trong tù, ²⁰là những người không vâng phục Thượng Đế từ xưa lắm, vào thời Nô-ê. Trong khi Nô-ê đóng tàu thì Thượng Đế kiên nhẫn chờ đợi. Thế mà chỉ có vài người—tất cả chỉ có tám người—được cứu qua nước mà thôi. ²¹Nước ấy cũng giống như phép báp-têm ngày nay cứu rỗi anh chị em—không phải rửa sạch thân thể nhưng là lời cam kết với Thượng Đế để sống bằng lương tâm trong sạch. Được như thế là nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu đã sống lại từ trong kẻ chết. ²²Nay Ngài đã trở về thiên đàng, ngồi bên phải Thượng Đế và đang cai quản các thiên sứ, các bậc cầm quyền và mọi thế lực.

Hãy thay đổi nếp sống

4 ¹Vì Chúa Cứu Thế đã chịu khổ về phần xác thể cho nên hãy lấy tư tưởng này làm khí giới. Ai chịu khổ về phần xác thì đã cắt đứt liên quan với tội lỗi. ²Làm như thế để khi còn sống trên đất này anh chị em sẽ làm theo ý muốn Thượng Đế chứ không theo điều ác mà kẻ khác muốn. ³Trước kia, anh chị em phí quá nhiều thì giờ làm theo những điều các kẻ không tin ưa thích. Anh chị em phạm tội nhục dục, theo đuổi ham muốn xấu xa, say sưa, nhậu nhẹt chè chén và thờ cúng thần tượng gồm ghiếc. ⁴Hiện nay thì những kẻ không tin ngạc nhiên vì anh chị em không còn làm những điều trụy lạc như họ nên họ sỉ nhục anh chị em ⁵Nhưng họ sẽ phải giải thích điều ấy với Thượng Đế, Đấng sẵn sàng xét xử kẻ sống và kẻ chết. ⁶Vì lý do đó mà Tin Mừng đã được rao giảng cho kẻ hiện đã chết, để họ được xét xử như loài người theo phần xác ở thế gian nhưng được sống về phần hồn trước mặt Thượng Đế.

Hãy dùng ân tứ Chúa cho một cách khôn ngoan

⁷Thời tận thế đã gần rồi cho nên hãy suy nghĩ rõ ràng và tiết độ để anh chị em có thể khẩn nguyện. ⁸Nhất là hãy hết lòng yêu nhau vì tình yêu khả lấp vô số tội lỗi. ⁹Hãy mở rộng cửa nhà đón tiếp nhau, đừng phân nân. ¹⁰Mỗi người trong anh chị em nên dùng ân tứ mình có để giúp kẻ khác. Hãy quản lý khéo léo các ân tứ của Thượng Đế. ¹¹Ai rao giảng hãy như nói ra lời của Thượng Đế. Ai phục vụ hãy phục vụ theo sức Chúa cho để trong mọi việc Thượng Đế sẽ được vinh hiển qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyện quyền năng và vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Chịu khổ vì làm tín hữu

¹²Các bạn ơi, đừng ngạc nhiên vì cảnh khó khăn ghê gớm đang đến để thử nghiệm các bạn như lửa. Đừng xem việc ấy như là chuyện khác thường. ¹³Nhưng hãy vui mừng vì được dự phần trong sự đau khổ của Chúa Cứu Thế để anh chị em được vui mừng khi Ngài trở lại trong vinh hiển. ¹⁴Khi bị sỉ nhục vì theo Chúa Cứu Thế thì anh chị em có phúc vì Thánh Linh vinh hiển của Thượng Đế ở với anh chị em. ¹⁵Đừng có người nào chịu khổ vì giết người, trộm cắp, phạm pháp hoặc gây chuyện với người khác. ¹⁶Nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm tín hữu của Chúa thì đừng xấu hổ. Hãy ca ngợi Thượng Đế vì được mang danh hiệu ấy. ¹⁷Nay đã đến lúc xét xử, bắt đầu từ trong gia đình của Thượng Đế. Và nếu chúng ta còn bị xét xử thì thử hỏi những người không vâng theo Tin Mừng của Thượng Đế sẽ ra sao?

¹⁸“Nếu người nhân đức còn khó được cứu rỗi, thì kẻ vô đạo và tội nhân chắc chắn sẽ bị diệt vong!”^a

¹⁹Cho nên những ai đang chịu khổ theo ý muốn Thượng Đế hãy phó thác mạng sống mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín và cứ tiếp tục làm điều phải.

Bây chiên của Thượng Đế

5 ¹Bây giờ tôi có vài điều dặn dò các trưởng lão trong vòng anh chị em. Tôi cũng là trưởng lão. Tôi đã chứng kiến sự đau khổ của Chúa Cứu Thế và tôi sẽ dự phần trong sự vinh hiển được bày tỏ cho chúng ta. Tôi van

^a4:18 “Nếu người nhân đức ... diệt vong”
Châm ngôn 11:31 (theo bản LXX (Bảy Mươi), tức bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi-lạp).

xin các trưởng lão ²hãy chặn bầy chiên của Thượng Đế, là bầy đã được giao phó cho anh chị em. Hãy chăm sóc bầy vì muốn làm chứ không phải vì miễn cưỡng. Đó là điều Thượng Đế muốn. Hãy làm vì anh em vui mừng hầu việc chứ không phải vì cần tiền. ³Đừng làm như thể anh chị em thống trị họ nhưng hãy nêu gương tốt cho bầy. ⁴Khi Chúa Cứu Thế là Đấng Chặn Chiên Trưởng đến, anh em sẽ nhận được mào triều vinh hiển không bao giờ phai.

⁵Người trẻ tuổi phải sẵn lòng dưới quyền người lớn tuổi. Mọi người hãy đối xử với nhau trong sự khiêm nhường.

“Thượng Đế chống nghịch kẻ
kiêu ngạo,
nhưng ban ân phúc cho người
khiêm nhường.” *Châm ngôn 3:34*

⁶Hãy khiêm nhường dưới tay toàn năng của Thượng Đế để đến đúng kỳ Ngài sẽ nâng anh chị em lên. ⁷Hãy giao mọi lo âu cho Ngài vì Ngài chăm sóc anh chị em.

⁸Hãy tiết độ và thận trọng! Kẻ thù anh chị em là ma quỷ, đi rình quanh như sư tử rống để tìm người mà nó có thể cắn nuốt được. ⁹Hãy đứng vững

trong đức tin để chống cự nó. Nên biết rằng gia đình tín hữu Cơ đốc khác ở khắp thế gian cũng đang chịu khổ như mình.

¹⁰Sau khi anh chị em đã chịu khổ một thời gian ngắn, Thượng Đế sẽ chỉnh đốn lại mọi việc. Ngài sẽ khiến anh chị em mạnh mẽ, sẽ nâng đỡ và giữ anh chị em khỏi ngã. Ngài đã gọi anh chị em vào trong vinh hiển Chúa Cứu Thế, một vinh hiển còn mãi mãi. ¹¹Nguyện vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

Lời chào cuối thư

¹²Tôi nhờ Xi-la, anh em rất trung tín trong Chúa Cứu Thế trao bức thư ngắn này để giục già anh chị em vì điều tôi viết đây bày tỏ ân phúc thật của Thượng Đế. Hãy vững vàng trong ân phúc ấy.

¹³Hội thánh ở Ba-by-lôn là hội thánh cũng được chọn lựa như anh chị em gửi lời thăm. Mác, con tôi trong Chúa Cứu Thế cũng kính lời chào thăm anh chị em. ¹⁴Hãy lấy cái hôn thánh trong tình yêu của Chúa Cứu Thế mà chào nhau. Nguyện sự bình an ở với tất cả các anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

Thư thứ hai của Phia-rơ

1 ¹Xi-môn Phia-rơ, tôi tớ và sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu,

Kính gửi các anh chị em là những người đã nhận cùng một đức tin quý báu như chúng tôi qua sự công chính của Thượng Đế và Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta.

²Nguyên xin anh chị em nhận được ân phúc và bình an càng ngày càng thêm vì anh chị em thật biết Thượng Đế và Giê-xu, Chúa chúng ta.

Thượng Đế đã ban cho chúng ta nhiều ân phúc

³Vì có quyền năng của Thượng Đế nên Chúa Giê-xu đã dùng quyền năng ấy mà cho chúng ta mọi sự để sống và phục vụ Ngài. Chúng ta nhận được mọi điều ấy qua sự hiểu biết về Đấng đã kêu gọi chúng ta do vinh hiển và lòng nhân từ Ngài. ⁴Nhờ đó, Ngài đã cho chúng ta những lời hứa rất lớn lao và quý báu để chúng ta được dự phần trong bản tính của Thượng Đế và tránh dục vọng xấu xa trong thế gian làm hại con người.

⁵Vì đã nhận được những ơn phước ấy nên anh chị em hãy thêm các điều này vào đời sống mình: có niềm tin, thêm nhân đức; có nhân đức, thêm hiểu biết; ⁶có hiểu biết, thêm tiết độ; có tiết độ, thêm nhẫn nhục; có nhẫn nhục, thêm thánh thiện; ⁷có thánh thiện, thêm lòng nhân từ đối với anh chị em và có nhân từ, thêm tình yêu thương. ⁸Nếu anh chị em có được những điều đó và đang nảy nở thì các đức tính ấy sẽ khiến anh chị

em hữu dụng trong sự hiểu biết về Giê-xu Chúa Cứu Thế chúng ta. ⁹Nhưng ai không có những đức tính ấy thì bị mù lòa; quên rằng mình đã được tẩy sạch khỏi tội lỗi trước kia.

¹⁰Thưa anh chị em*, phải cố gắng để biết chắc rằng mình thật được Thượng Đế kêu gọi và chọn lựa. Như thế anh chị em sẽ không bao giờ vấp ngã ¹¹mà còn được đón nhận vào nước đời đời của Chúa chúng ta, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹²Anh chị em đã biết những điều này và rất vững mạnh trong sự thật, nhưng lúc nào tôi cũng muốn nhắc anh chị em nhớ. ¹³Tôi nghĩ rằng ngày nào tôi còn sống trong xác thịt này thì tôi nên giúp anh chị em nhớ. ¹⁴Vì tôi biết tôi sắp rời thân thể này như Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta đã cho tôi biết. ¹⁵Tôi sẽ cố gắng giúp anh chị em luôn nhớ những điều ấy ngay cả sau khi tôi qua đời.

Chúng tôi đã thấy vinh hiển Chúa

¹⁶Khi chúng tôi thuật cho anh chị em về sự trở lại oai nghi của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, không phải chúng tôi kể lại chuyện bịa đặt từ người khác đâu. Nhưng chúng tôi đã tận mắt chứng kiến sự uy nghi cao cả của Chúa Giê-xu. ¹⁷Ngài đã nghe tiếng nói của Thượng Đế, Đấng Hiển Vinh Cao Cả khi Ngài nhận vinh hiển và danh dự từ Thượng Đế là Cha Ngài. Tiếng đó phán rằng, “Đây là Con ta, người ta yêu dấu, ta rất hài lòng về Con.” ¹⁸Chính chúng

tôi nghe tiếng đó vọng xuống từ thiên đàng khi chúng tôi ở với Chúa Giê-xu trên núi thánh.

¹⁹Do đó chúng tôi lại càng tin chắc lời các nhà tiên tri nói. Anh chị em nên theo sát lời họ nói như theo sát ngọn đèn chiếu trong nơi tối tăm cho đến khi bình minh ló dạng và sao mai mọc lên trong lòng anh chị em. ²⁰Trên hết anh chị em hãy biết điều này: Không có lời tiên tri nào trong Thánh Kinh là do sự diễn giải riêng của cá nhân nhà tiên tri ấy. ²¹Không có một lời tiên tri nào do nhà tiên tri ấy tự ý nói nhưng họ được soi dẫn bởi Thánh Linh mà nói ra lời phán của Thượng Đế.

Các giáo sư giả

2 ¹Trước kia đã có một số tiên tri giả giữa vòng con dân của Thượng Đế cũng như anh chị em sẽ có một vài giáo sư giả trà trộn giữa vòng mình. Họ sẽ dạy dỗ những điều sai bậy—những điều hủy diệt con người. Đến nỗi họ cũng chối bỏ Đấng Chủ Tể đã mua sự tự do cho họ. Vì thế họ sẽ chuốc lấy sự diệt vong. ²Nhiều người sẽ chạy theo đường vô luân và làm nhục chân lý. ³Các giáo sư giả ấy chỉ muốn móc túi các anh chị em thôi cho nên họ sẽ dối gạt anh chị em. Hình phạt dành cho họ đã được định đoạt từ lâu rồi và đang dần tới. Sự diệt vong của họ là điều chắc chắn.

⁴Khi các thiên sứ phạm tội, Thượng Đế chẳng để họ yên mà không trừng phạt. Ngài tống họ xuống hỏa ngục, nhất trong hầm tối cho đến ngày xét xử. ⁵Thượng Đế cũng đã trừng phạt thế gian xưa kia khi Ngài sai nước lụt tiêu diệt một thế giới đầy những người chống nghịch Ngài. Nhưng Thượng Đế cứu Nô-ê, là người giảng sự công chính, cùng với bảy người khác. ⁶Ngài cũng

tiêu diệt hai thành phố độc ác là Xô-đôm và Gô-mô-rô* bằng cách hỏa thiêu ra tro. Ngài dùng hai thành ấy để làm gương về số phận của những ai chống nghịch Ngài. ⁷Nhưng Ngài cứu Lót ra khỏi hai thành ấy. Lót là người tốt, lòng ông đau xót khi thấy nếp sống trụy lạc của những kẻ gian ác ấy. ⁸Lót tuy là người tốt, nhưng vì sống chung đụng với những người gian ác mỗi ngày nên ông đau lòng trước những điều độc ác ông nghe thấy. ⁹Cho nên Chúa sẽ cứu những kẻ phục vụ Ngài đang gặp thử thách. Ngài sẽ để dành những kẻ gian ác và trừng phạt họ trong khi chờ đợi Ngày Xét Xử. ¹⁰Sự trừng phạt ấy dành riêng cho những kẻ lúc sống chuyên làm ác theo ham muốn dơ bẩn của thế gian và khinh để các bậc cầm quyền.

Mấy giáo sư giả ấy táo bạo, dám làm đủ thứ chuyện, đến nỗi dám nói xấu các thiên sứ. ¹¹Ngay như các thiên sứ, dù mạnh hơn họ rất nhiều, mà khi tố cáo họ trước mặt Thượng Đế cũng không sỉ nhục họ. ¹²Nhưng họ dám chống nghịch điều mình không biết. Họ như con thú hung hăng không suy nghĩ, tức những con thú sinh ra để bị bắt làm thịt. Số phận họ rồi cũng như những con thú kia, nghĩa là đi đến diệt vong thôi. ¹³Họ làm cho nhiều người chịu khốn khổ, để chính mình họ cũng khốn khổ. Đó là hậu quả của việc họ làm. Họ thích làm ác công khai như những vết dơ bẩn giữa vòng anh chị em. Dù đang khi ăn chung với anh chị em, họ cũng lấy những chuyện ấy làm thích thú. ¹⁴Mỗi khi họ nhìn đàn bà là động lòng tham muốn. Ao ước phạm tội trong lòng họ không bao giờ thỏa mãn. Họ dụ dỗ những người yếu đuối rơi vào cạm bẫy tội lỗi, họ tự dặn lòng là hãy vợ đây túi tham. Thượng Đế sẽ trừng phạt họ. ¹⁵Các giáo sư giả ấy rời bỏ con đường ngay thẳng,

đâm ra lấm lạc, theo con đường của tiên tri Ba-la-am, con của Bê-ô, thích được người ta muốn để làm quấy. ¹⁶Nhưng một con lừa, vốn không biết nói, trách Ba-la-am rằng ông đang phạm tội. Nó nói tiếng người và cản được ý tưởng ngông cuồng của nhà tiên tri ấy.

¹⁷Họ giống như suối cạn nước, như mây bị gió bão thổi bạt đi. Nơi tối tăm nhất đang dành cho họ. ¹⁸Họ khoe khoang và khoắc lác. Họ dùng đục vọng xấu xa đưa người ta vào phạm bẫy tội lỗi—tức những người vừa mới thoát khỏi tay của những kẻ ăn ở bậy bạ. ¹⁹Họ tự hứa cho mình sự tự do nhưng chính mình chẳng có tự do. Họ làm tội mọi cho nếp sống bại hoại. Vì lẽ điều gì làm chủ mình tức là mình đã làm nô lệ cho điều ấy. ²⁰Họ đã được giải thoát khỏi sự gian ác của thế gian vì nhìn biết Chúa Cứu Thế, nhưng nếu họ trở lại làm điều ác và những điều trước kia thống trị họ thì lại còn tệ hại hơn lúc đầu nữa. ²¹Thật thế, chẳng thà họ chưa bao giờ biết đường ngay còn hơn biết rồi mà lui đi khỏi sự dạy dỗ thánh đã được ban cho họ. ²²Điều họ làm thật đúng như câu ngạn ngữ, “Chó ăn lại đồ nó đã mửa^a ra,” và “heo tắm rồi lại lăn lóc trong bùn lầy.”

Chúa Giê-xu sẽ trở lại

3 ¹Các bạn yêu dấu, đây là bức thư thứ hai tôi viết để giúp các anh chị em nhớ và gọi lòng hiểu biết của anh chị em. ²Tôi muốn các anh chị em nhớ những lời các nhà tiên tri thánh đã nói từ xưa, và nhớ lại mệnh lệnh của Chúa là Đấng Cứu Thế chúng ta truyền qua các sứ đồ. ³Anh chị em phải biết những gì sẽ xảy đến trong những ngày cuối cùng. Người ta sẽ nhạo cười anh chị

em. Họ sẽ sống để làm điều ác theo ý muốn mình. ⁴Họ sẽ bảo, “Chúa Giê-xu hứa sẽ trở lại. Vậy Ngài đâu rồi? Cha ông chúng ta đều chết, nhưng mọi vật vẫn y nguyên như hồi tạo thiên lập địa.” ⁵Nói như thế là họ cố tình làm ngơ trước những gì đã xảy ra từ xưa rằng nhờ lời Thượng Đế mà trời đất được tạo dựng từ nước và băng nước. ⁶Rồi cũng do lời Thượng Đế mà cả thế giới bị nước lụt tiêu diệt. ⁷Cũng nhờ lời Thượng Đế mà trời đất chúng ta thấy ngày nay được tồn tại để dành cho lửa thiêu đốt. Cả thế gian được dành cho Ngày Xét Xử và tiêu diệt những kẻ không kính sợ Thượng Đế.”

⁸Nhưng thưa các bạn, đừng bao giờ quên điều này: Đối với Chúa một ngày như ngàn năm và ngàn năm như một ngày. ⁹Thượng Đế không chậm trễ thực hiện lời hứa như một số người lầm tưởng. Nhưng Thượng Đế đang nhẫn nhục với anh chị em. Ngài không muốn cho một người nào bị chết mất nhưng muốn cho mọi người đều ăn năn.

¹⁰Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Trời sẽ biến đi trong tiếng kêu lớn. Mọi công trình trong đó đều sẽ bị lửa thiêu đốt, đất và muôn vật trên đất cũng sẽ bị cháy tiêu.^b ¹¹Mọi vật đều sẽ bị tiêu diệt như thế cho nên các anh chị em phải ăn ở ra sao? Anh chị em nên sống cuộc đời thánh thiện và hầu việc Thượng Đế ¹²để trông chờ Ngài và làm cho ngày Chúa mau đến. Vào ngày ấy, trời sẽ bị tiêu diệt bằng lửa và những công trình trong đó đều sẽ tan chảy dưới sức nóng của lửa. ¹³Nhưng Thượng Đế đã lập một lời hứa với chúng ta, nên chúng ta hãy trông chờ một trời mới, đất mới, nơi sự công chính ngự trị.

^a2:22 “Chó ... đã mửa” Châm ngôn 26:11

^b3:10 sẽ bị cháy tiêu Nhiều bản Hi-lạp ghi, “sẽ bị phơi bày,” bản khác ghi, “sẽ biến mất.”

¹⁴Các bạn yêu dấu, vì chúng ta đang chờ đợi ngày ấy nên hãy cố gắng hết sức sống thánh thiện và hòa thuận với Ngài. ¹⁵Nên nhớ rằng Ngài nhẫn nhục để chúng ta được cứu rỗi. Anh Phao-lô yêu dấu của chúng ta cũng đã đề cập đến vấn đề này qua bức thư anh viết cho anh chị em nhờ sự khôn ngoan mà Thượng Đế đã cho anh. ¹⁶Trong tất cả các thư anh đều đã nói về điều này. Có vài điểm trong các thư anh viết hơi khó hiểu cho nên những kẻ dốt nát và yếu đức tin giải thích sai lầm. Họ cũng giải

thích sai lạc những phần khác của Thánh Kinh nên họ phải lãnh lấy sự tiêu diệt cho chính họ.

¹⁷Các bạn thân mến, vì các bạn đã biết những điều này cho nên hãy thận trọng. Đừng để kẻ ác hướng dẫn mình đi lầm lạc bằng những điều sai quấy họ làm. Hãy cẩn thận để không rơi khỏi đức tin vững mạnh của anh em. ¹⁸Nhưng hãy để ân phúc và sự hiểu biết Chúa và Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta giúp anh chị em lớn mạnh. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài từ nay cho đến muôn đời! A-men.

Thư thứ nhất của Giăng

1 ¹Điều đã có từ đầu, điều chúng tôi đã nghe, chứng kiến tận mắt, đã ngắm nhìn, và đã sờ tận tay. Đó là lời của sự sống.

²Sự sống đã hiện ra. Chúng tôi đã thấy Ngài và làm chứng về Ngài. Bây giờ chúng tôi thuật cho anh chị em biết sự sống đời đời. Ngài ở với Thượng Đế và đã được bày tỏ ra cho chúng ta.

³Chúng tôi thuật lại cho anh chị em điều chúng tôi nghe thấy, vì chúng tôi muốn anh chị em được tương giao^a với chúng tôi. Chúng tôi tương giao với Thượng Đế, là Cha và Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁴Chúng tôi viết thư này để anh chị em cùng tràn ngập niềm vui với chúng tôi.

Thượng Đế đã tha tội cho chúng ta

⁵Đây là điều chúng tôi đã nghe từ Chúa Cứu Thế và truyền lại cho anh chị em: Thượng Đế là sự sáng, trong Ngài không có chút tối tăm nào. ⁶Vì thế nếu chúng ta tương giao với Ngài mà còn tiếp tục sống trong tối tăm tức là chúng ta nói dối, không đi theo sự thật. ⁷Nhưng nếu chúng ta sống trong ánh sáng như chính Ngài ở trong ánh sáng thì chúng ta tương giao với nhau. Và

^a**1:3 tương giao** Tiếp xúc và kết hợp với người khác và chia sẻ những điều mình có với họ. Các tín hữu chia sẻ tình yêu, niềm vui mừng, buồn bã, niềm tin và những điều khác với nhau và với Chúa.

huyết của Chúa Giê-xu, Con Thượng Đế tẩy sạch mọi tội lỗi chúng ta.

⁸Nếu chúng ta nói mình không có tội là tự gạt, sự thật của Ngài không có trong chúng ta. ⁹Còn nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là Đấng đáng tin và công bình sẽ xóa tội và tẩy sạch mọi điều ác trong chúng ta. ¹⁰Nếu chúng ta cho mình chưa hề phạm tội tức là chúng ta cho Ngài nói dối, lời dạy của Ngài không có trong chúng ta.

Chúa Giê-xu là Đấng Trợ Giúp chúng ta

2 ¹Các con yêu dấu. Ta viết thư này cho các con để các con không phạm tội. Nhưng nếu ai phạm tội thì chúng ta có một Đấng Bênh Vực đứng trước mặt Cha để bào chữa cho chúng ta. Ngài là Chúa Cứu Thế, Đấng Công Bình. ²Ngài là con sinh tế chuộc tội không những cho chúng ta mà chuộc tội cho cả thế gian.

³Chúng ta có thể tin chắc mình biết Ngài nếu chúng ta vâng theo mệnh lệnh Ngài. ⁴Ai nói, “Tôi biết Thượng Đế,” nhưng không vâng giữ mệnh lệnh Ngài là người nói dối, sự thật không có trong người ấy. ⁵Nhưng nếu ai vâng giữ lời dạy dỗ của Ngài thì tình yêu của Thượng Đế thật là hoàn toàn trong người ấy. Chúng ta biết chắc mình được sống trong Thượng Đế là như sau: ⁶Ai nói mình tương giao với Thượng Đế thì cũng phải sống như chính Chúa Giê-xu đã sống.

Mệnh lệnh: Phải yêu thương người khác

⁷Các bạn yêu dấu, tôi truyền cho các bạn, không phải một mệnh lệnh mới mà là một mệnh lệnh cũ mà các bạn đã nghe từ ban đầu. Đó là điều dạy dỗ mà các bạn đã nghe theo một nghĩa khác. ⁸Nhưng tôi cũng truyền cho các bạn mệnh lệnh này một lần nữa, vì sự thật đã được chứng tỏ qua sự sống của Chúa Cứu Thế cũng như qua các bạn. Các bạn thấy sự thật này là đúng trong Ngài, trong Chúa Giê-xu, và trong các bạn nữa vì tâm tối đã qua đi, ánh sáng thật đang chiếu rọi.

⁹Ai nói, “Tôi ở trong ánh sáng,”^a mà ghét anh chị em mình* thì vẫn còn ở trong tối tăm. ¹⁰Ai yêu thương anh chị em mình thì sống trong ánh sáng và không có điều gì trong họ khiến họ vấp ngã. ¹¹Nhưng ai ghét anh chị em mình thì còn sống trong tối tăm, dò dẫm trong đêm vì bóng tối đã làm mù mắt người ấy.

¹² Các con yêu dấu, ta viết cho các con vì tội lỗi các con đã được tha thứ qua Chúa Cứu Thế.

¹³ Các bậc cha mẹ, tôi viết cho anh chị em
vì anh chị em đã biết Đấng có từ ban đầu.

Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn
vì các bạn đã chiến thắng Kẻ Ác.

¹⁴ Các con trẻ, ta viết cho các con,
vì các con biết Cha.
Các bậc cha mẹ, tôi viết cho các anh chị em,
vì anh chị em đã biết
Đấng có từ ban đầu.
Các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn,
vì các bạn mạnh dạn;

^a2:9 *ánh sáng* Từ ngữ này được dùng ở đây làm hình bóng về sự nhân từ hay chân lý của Thượng Đế.

lời dạy của Thượng Đế sống trong các bạn
và các bạn đã chiến thắng Kẻ Ác.

¹⁵Đừng yêu thế gian tội lỗi cùng những gì thuộc về thế gian. Vì nếu ai yêu thế gian thì lòng yêu mến Cha không có trong người ấy. ¹⁶Những điều thuộc về thế gian như khêu gợi nhục dục, thèm muốn của mắt, tự hào về của cải đời này. Những điều ấy không phải từ Cha mà đến đâu nhưng từ thế gian ra. ¹⁷Thế gian và những dục vọng nó đều qua đi nhưng ai làm theo ý muốn Thượng Đế thì còn đời đời.

Hãy xua đuổi kẻ thù của Chúa Cứu Thế

¹⁸Các con yêu dấu ơi, thời kỳ cuối cùng gần đến rồi. Các con đã nghe rằng kẻ thù của Chúa Cứu Thế đang đến và hiện nay có nhiều kẻ thù của Chúa Cứu Thế đã xuất hiện. Vì thế mà chúng ta biết nay là thời kỳ cuối cùng. ¹⁹Những kẻ thù ấy từ chúng ta mà ra nhưng họ vốn không thuộc về chúng ta, vì nếu họ thuộc về chúng ta thì họ đã ở với chúng ta. Nhưng họ đã bỏ đi, chứng tỏ rằng họ chẳng hề thuộc đoàn thể chúng ta.

²⁰Các con đã được Đấng Thánh cho Thánh Linh^b, nên các con đều hiểu sự thật. ²¹Ta viết cho các con, không phải vì các con chẳng biết sự thật mà là vì các con đã biết sự thật. Các con biết rằng trong sự thật không có điều dối trá nào.

²²Ai là kẻ nói dối? Đó là kẻ không nhìn nhận Giê-xu là Chúa Cứu Thế và là Kẻ Thù của Chúa Cứu Thế vì chối bỏ Cha và Con. ²³Ai không chịu tiếp nhận Con cũng không thể có mối tương giao với Cha. Còn ai tiếp nhận Con thì cũng có mối tương giao với Cha.

²⁴Hãy luôn luôn tuân giữ lời dạy các con đã nghe từ ban đầu. Nếu các con

^b2:20 *cho Thánh Linh* Nguyên bản là “xức dầu.”

tuân giữ lời dạy mình nghe từ ban đầu thì các con ở trong Con và ở trong Cha.

²⁵Lời hứa của Con dành cho chúng ta là sự sống đời đời.

²⁶Tôi viết thư này để nói đến những người đang tìm cách dẫn các con đi lầm lạc. ²⁷Thánh Linh mà Chúa Cứu Thế đã cho các con, sống trong các con, cho nên các con không cần ai dạy mình. Ngài dạy các con mọi điều. Thánh Linh mà các con được Đấng Thánh ban cho là chân thật, không phải giả. Cho nên hãy cứ ở trong trong Chúa Cứu Thế Giê-xu theo như Ngài dạy.

²⁸Thật vậy, các con yêu dấu ơi, hãy cứ sống trong Ngài để khi Chúa trở lại, chúng ta có thể mạnh dạn đứng trước mặt Ngài mà không xấu hổ. ²⁹Nếu các con biết rằng Chúa Cứu Thế làm điều công chính thì những ai làm điều công chính đều là con cái Thượng Đế.

Chúng ta là con cái Thượng Đế

3 ¹Cha đã quá yêu chúng ta đến nỗi nhận chúng ta làm con cái Ngài. Và chúng ta quả thật là con cái Ngài. Lý do người đời không biết chúng ta là vì họ không biết Chúa Cứu Thế. ²Các bạn thân mến, hiện chúng ta là con Thượng Đế, còn tương lai chúng ta ra sao thì Ngài chưa cho chúng ta biết. Nhưng chúng ta biết khi Chúa Cứu thế đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì chúng ta sẽ nhìn thấy Ngài thật sự. ³Chúa Cứu Thế rất tinh sạch cho nên ai có hi vọng này trong Ngài đều phải giữ mình tinh sạch như Ngài.

⁴Ai phạm tội tức là phạm luật Thượng Đế vì tội lỗi là sự phạm luật Thượng Đế. ⁵Các con biết Chúa Cứu Thế Giê-xu đến để xóa tội lỗi đi. Trong Ngài không hề có chút tội lỗi nào. ⁶Cho nên ai sống trong Chúa Cứu Thế không thể tiếp tục phạm tội. Người nào cứ mãi

phạm tội là người chưa hề hiểu biết gì về Chúa Cứu Thế cả.

⁷Các con cái yêu dấu ơi, đừng để ai dẫn các con vào đường lầm lạc. Chúa Cứu Thế làm điều công chính cho nên ai muốn giống như Ngài đều phải làm điều công chính. ⁸Ma quỷ là đứa phạm tội từ ban đầu cho nên ai cứ mãi phạm tội đều thuộc về ma quỷ. Con của Thượng Đế đến thế gian để hủy phá công việc của nó.

⁹Người nào làm con Thượng Đế thì không thể nào cứ mãi phạm tội vì trong họ có bản tính của Ngài. Họ không thể nào cứ tiếp tục phạm tội vì họ đã trở thành con Thượng Đế. ¹⁰Cho nên chúng ta có thể phân biệt con Thượng Đế với con ma quỷ như sau: Ai không làm điều ngay thẳng thì không phải là con Thượng Đế, và người nào không yêu thương anh chị em mình cũng vậy.

Chúng ta phải yêu nhau

¹¹Đây là lời dạy dỗ các con đã nghe từ ban đầu: Chúng ta phải yêu nhau. ¹²Đừng như Ca-in, vốn thuộc về Kẻ Ác nên ra tay giết em mình. Tại sao Ca-in làm như thế? Vì những việc ông làm là ác, còn những việc em ông làm là thiện.

¹³Thưa các anh chị em, đừng ngạc nhiên khi thế gian ghét anh chị em. ¹⁴Chúng ta biết mình từ chết qua sống khi chúng ta yêu mến nhau. Ai không yêu thì vẫn còn ở trong sự chết. ¹⁵Ai ghét anh chị em mình là kẻ giết người^a và các con biết không một kẻ giết người nào có sự sống đời đời trong mình. ¹⁶Do đó chúng ta biết được tình yêu chân thật là gì: Chúa Giê-xu đã hi sinh mạng sống Ngài vì chúng ta. Cho

^a3:15 Ai ghét ... giết người Nếu ai ghét anh chị em mình thì trong lòng đã giết anh chị em ấy rồi. Chúa Giê-xu dạy về tội này cho các môn đệ trong Ma-thi-ơ 5:21–26.

nên chúng ta cũng phải hi sinh mạng sống cho anh chị em mình. ¹⁷Giả sử có người sống sung túc mà thấy anh chị em mình thiếu thốn lại không chịu giúp đỡ thì làm sao nói được rằng tình yêu của Thượng Đế ở trong lòng mình? ¹⁸Các con ơi, đừng chỉ yêu suông bằng lời nói mà phải yêu bằng việc làm và chăm sóc thật sự.

¹⁹⁻²⁰Chúng ta biết mình thuộc về sự thật là như sau: Dù khi lòng mình cắn rứt nhưng chúng ta vẫn được an tịnh trước mặt Thượng Đế. Ngài lớn hơn lòng chúng ta và biết hết mọi điều.

²¹Các bạn yêu dấu, nếu lòng mình không cắn rứt thì chúng ta có thể dạn dĩ đến trước mặt Thượng Đế. ²²Bất cứ điều gì chúng ta cầu xin, Thượng Đế sẽ cho vì chúng ta vâng theo mệnh lệnh Ngài và làm đẹp lòng Ngài. ²³Đây là mệnh lệnh của Ngài: Chúng ta phải tin nơi Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu và yêu thương nhau như Ngài truyền dạy. ²⁴Ai vâng giữ mệnh lệnh Thượng Đế thì sống trong Ngài, và Ngài sống trong họ. Chúng ta biết Thượng Đế sống trong chúng ta do Thánh Linh mà Ngài cho chúng ta.

Lời dặn dò về các giáo sư giả

4 ¹Các bạn yêu dấu, nhiều tiên tri giả đã xuất hiện khắp thế gian. Cho nên đừng tin hết mọi thần linh nhưng hãy thử xem thần linh nào đến từ Thượng Đế. ²Đây là cách chúng ta thử nghiệm để biết thần linh nào đến từ Thượng Đế: Thần linh nào xưng nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu trở thành người đến thế gian thì thần linh ấy đến từ Thượng Đế. ³Thần nào không nhìn nhận Chúa Giê-xu theo cách ấy đều không phải từ Thượng Đế đến. Đó là thần của kẻ thù Chúa Cứu Thế mà các con đã nghe là đang đến, và hiện đã đến trong thế gian.

⁴Các con yêu dấu, các con thuộc về Thượng Đế và đã chiến thắng chúng nó; vì Thánh Linh của Thượng Đế, Đấng đang ngự trong các con lớn hơn ma quỷ là kẻ ở trong thế gian. ⁵Những kẻ nghịch lại Thượng Đế thuộc về thế gian và những gì chúng nói đều từ thế gian mà ra và thế gian bằng lòng nghe theo chúng. ⁶Nhưng chúng ta thuộc về Thượng Đế và những ai biết Thượng Đế bằng lòng nghe chúng ta. Còn ai không thuộc về Thượng Đế thì không chịu nghe chúng ta. Bởi thế mà chúng ta biết được thần nào có sự thật, thần nào dẫn người ta đi lầm lạc.

Tình yêu đến từ Thượng Đế

⁷Các bạn thân mến, chúng ta nên yêu thương nhau vì tình yêu đến từ Thượng Đế. Người nào yêu thương đã trở thành con Thượng Đế và biết Ngài. ⁸Ai không yêu, không nhìn biết Thượng Đế vì Thượng Đế là tình yêu thương. ⁹Thượng Đế đã tỏ tình yêu thương của Ngài cho chúng ta như sau: Ngài sai Con Một của Ngài đến thế gian để chúng ta được sống nhờ Con ấy. ¹⁰Tình yêu thật là thế này: Không phải vì chúng ta đã yêu Thượng Đế nhưng vì Thượng Đế đã yêu chúng ta nên sai Con Ngài chịu chết chuộc tội cho chúng ta.

¹¹Các bạn thân mến, nếu Thượng Đế đã yêu chúng ta nhiều như thế thì chúng ta cũng phải yêu thương nhau. ¹²Chưa hề có ai thấy Thượng Đế, nhưng nếu chúng ta yêu nhau thì Thượng Đế sống trong chúng ta, và tình yêu của Ngài được hoàn thành trong chúng ta.

¹³Chúng ta biết mình sống trong Thượng Đế và Ngài sống trong chúng ta vì Ngài ban Thánh Linh cho chúng ta. ¹⁴Chúng tôi đã thấy nên làm chứng rằng Cha sai Con đến làm Chúa Cứu

Thế của nhân loại. ¹⁵Ai xưng nhận Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế thì có Thượng Đế sống trong người ấy, và người ấy sống trong Thượng Đế. ¹⁶Chúng ta biết tình yêu Thượng Đế dành cho chúng ta và chúng ta tin cậy vào tình yêu ấy vì Thượng Đế là tình yêu thương. Ai sống trong tình yêu là sống trong Thượng Đế và Thượng Đế sống trong người ấy. ¹⁷Tình yêu được hoàn thành trong chúng ta như sau: Đến ngày Thượng Đế xét xử, chúng ta sẽ không sợ hãi gì vì trong thế gian chúng ta đã sống giống như Ngài. ¹⁸Trong tình yêu không có sự sợ hãi vì tình yêu hoàn toàn xua đuổi sự sợ hãi. Sự hình phạt gây ra sự sợ hãi cho nên ai sợ hãi không thể có tình yêu toàn vẹn được.

¹⁹Chúng ta yêu vì Thượng Đế đã yêu chúng ta trước. ²⁰Nếu ai nói, “Tôi yêu Thượng Đế,” nhưng ghét anh chị em mình là người nói dối. Ai không yêu anh chị em mình thấy thì không thể nào yêu Thượng Đế là Đấng mình không thấy được. ²¹Thượng Đế cho chúng ta mệnh lệnh này: Ai yêu Ngài cũng phải yêu anh chị em mình.

Đức tin nơi Con Thượng Đế

5 ¹Ai tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, thì người ấy là con Thượng Đế, và người nào yêu Cha cũng yêu con cái của Cha. ²Chúng ta biết mình yêu con cái Thượng Đế khi chúng ta yêu Thượng Đế và vâng theo mệnh lệnh Ngài. ³Yêu Chúa tức là vâng giữ mệnh lệnh Ngài. Mệnh lệnh Ngài không phải quá khó khăn ⁴vì ai là con Thượng Đế đều chiến thắng thế gian. Nguyên nhân giúp chúng ta chiến thắng thế gian là niềm tin trong Ngài. ⁵Thế thì ai chiến thắng thế gian? Đó là những người tin nhận Chúa Giê-xu là Con Thượng Đế.

Thượng Đế bày tỏ con Ngài cho chúng ta

⁶Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng đến bằng nước^a và huyết^b. Không phải Ngài đến bằng nước mà thôi nhưng bằng nước và huyết. Thánh Linh làm chứng cho điều ấy vì Thánh Linh là sự thật. ⁷Cho nên có ba điều làm chứng: ⁸Thánh Linh, nước và huyết; cả ba hoàn toàn đồng ý với nhau. ⁹Nếu chúng ta nhận lời chứng của người thì lời chứng của Thượng Đế còn quan trọng hơn. Lời chứng ấy như sau: Thượng Đế đã làm chứng về chính Con Ngài. ¹⁰Ai tin nơi Con Thượng Đế cũng có lời chứng ấy trong mình. Ai không tin Thượng Đế thì cho Ngài là kẻ nói dối vì gạt bỏ lời chứng của Thượng Đế về Con Ngài. ¹¹Đây là lời chứng ấy: Thượng Đế đã cho chúng ta sự sống đời đời, sự sống ấy ở trong Con Ngài. ¹²Ai có Con thì có sự sống, còn ai không có Con Thượng Đế sẽ không có sự sống.

Hiện chúng ta đang nhận sự sống đời đời

¹³Ta viết thư này cho các con là những người tin nơi Con Thượng Đế để các con biết mình đã nhận được sự sống đời đời. ¹⁴Chúng ta có được sự bạo dạn khi đến với Thượng Đế: Điều gì chúng ta cầu xin theo ý Ngài thì Ngài nghe chúng ta. ¹⁵Và nếu chúng ta biết Ngài nghe chúng ta mỗi khi chúng ta cầu xin thì chúng ta chắc chắn nhận được điều mình cầu xin Ngài.

¹⁶Nếu ai thấy anh chị em mình phạm tội, loại tội chưa đưa đến cái chết, người ấy nên cầu nguyện cho anh em mình để Thượng Đế ban sự sống cho người có tội ấy. Ta muốn nói đến tội chưa dẫn tới cái chết. Có tội dẫn đến

^a5:6 nước Đây có thể có nghĩa là nước trong lễ báp-têm của Chúa Giê-xu.

^b5:6 huyết Đây có thể có nghĩa là huyết của sự chết Chúa Giê-xu.

cái chết. Ta không bảo chúng ta nên cầu nguyện cho loại tội lỗi ấy. ¹⁷Làm quấy bao giờ cũng là tội lỗi nhưng có loại tội không đưa đến cái chết.

¹⁸Chúng ta biết ai làm con cái Thượng Đế không thể cứ mãi phạm tội. Con Thượng Đế giữ người ấy an toàn, Kẻ Ác không thể đụng tới họ được.

¹⁹Chúng ta biết mình thuộc về Thượng

Đế mặc dù thế gian quanh chúng ta ở dưới quyền Kẻ Ác. ²⁰Chúng ta cũng biết Con Thượng Đế đến ban cho chúng ta trí hiểu để chúng ta biết Đấng Chân Thật. Chúng ta ở trong Đấng Chân Thật qua Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là Thượng Đế thật và là nguồn gốc của sự sống đời đời. ²¹Cho nên, các con yêu dấu của ta ơi, hãy tránh xa các thần.

Thư thứ hai của Giăng

¹Trưởng lão^a

Kính gửi chị^b được Chúa chọn cùng các con của chị:

Tôi yêu tất cả các con trong sự thật^c, không những tôi mà thôi nhưng tất cả mọi người biết sự thật đều yêu mến chị. ²Vì sự thật đang sống trong chúng ta và sẽ ở mãi trong chúng ta.

³Nguyên xin ân phúc, lòng nhân ái và sự bình an từ Thượng Đế là Cha và từ Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-xu, ở cùng chúng ta trong sự thật và tình yêu.

⁴Tôi rất vui khi nghe một số con cái chị đi theo sự thật như Cha đã truyền dạy cho chúng ta. ⁵Chị yêu dấu, đây không phải là mệnh lệnh mới nhưng là mệnh lệnh chúng ta đã nghe từ ban đầu. Tôi khuyên chị là chúng ta hãy có tình yêu với nhau. ⁶Yêu thương tức là sống theo cách Thượng Đế đã truyền dạy chúng ta. Như chị đã nghe từ ban đầu, mệnh lệnh của Ngài là: Hãy sống một cuộc đời yêu thương.

⁷Nhiều kẻ phỉnh gạt đã xuất hiện khắp thế gian. Chúng không nhìn nhận

Chúa Giê-xu Cứu Thế làm người đến thế gian. Ai không nhìn nhận điều này đều là kẻ phỉnh gạt và là kẻ thù của Chúa Cứu Thế. ⁸Chị và con cái hãy thận trọng, nếu không thì công khó của chị từ trước tới giờ hóa ra vô ích. Nhưng tôi mong chị và các con nhận được phần thưởng xứng đáng với công khó ấy.

⁹Ai đi quá xa lời dạy dỗ về Chúa Cứu Thế và không tin lời dạy dỗ ấy đều không có Thượng Đế. Nhưng ai tin lời dạy dỗ về Ngài thì có được cả Cha và Con. ¹⁰Ai đi đến với các con mà không mang theo lời dạy dỗ này thì đừng tiếp họ vào nhà. ¹¹Nếu các con tiếp họ vào nhà tức các con cũng đồng lõa với việc ác của họ.

¹²Tôi còn nhiều điều muốn viết cho các con nhưng không muốn viết qua giấy mực. Tôi mong đến thăm và nói chuyện với các con, mặt đối mặt để chúng ta tràn ngập vui mừng. ¹³Con cái của chị được Thượng Đế chọn kính lời thăm chị^d.

^a*1 Trưởng lão* "Trưởng lão" nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một người lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tit 1:5). ^b*1 chị* Đây có thể có nghĩa là người đàn bà hoặc theo như trong thư này có thể có nghĩa là hội thánh. Nếu là hội thánh thì từ ngữ "con cái" có nghĩa là những người trong hội thánh. ^c*1 sự thật* Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau.

^d*13 chị* Hay chị em của "chị" trong câu 1. Đây có thể là một phụ nữ hay một hội thánh khác.

Thư thứ ba của Giăng

¹Trưởng lão^a

Kính gửi bạn Gai-út thân mến, người tôi yêu trong sự thật^b.

²Bạn thân mến, tôi biết đời thiêng liêng của bạn tốt đẹp và tôi cầu mong rằng bạn được mạnh khoẻ và may mắn trong mọi sự. ³Tôi rất vui khi nghe các anh chị em* đến thuật với tôi về đời sống bạn cùng tinh thần vâng giữ sự thật của bạn. ⁴Không có gì vui mừng hơn là khi nghe con cái tôi đi theo sự thật.

⁵Bạn thân mến, bạn giúp đỡ các anh chị em như vậy là tốt lắm, bạn lại còn giúp cả những người mà bạn không quen biết. ⁶Họ thuật cho hội thánh nghe về tình yêu thương của bạn. Xin bạn hãy cứ giúp họ trên lộ trình theo ý muốn Thượng Đế. ⁷Các anh chị em đó bắt đầu phục vụ Chúa Cứu Thế mà không nhận một món gì từ những người không phải tín hữu. ⁸Giúp đỡ những người như vậy là dự phần với họ trong công việc của sự thật.

⁹Tôi có viết thư cho hội thánh nhưng Đi-ô-trê-phe, người thích lãnh đạo, không chịu nghe chúng tôi. ¹⁰Cho

nên khi tôi đến, tôi sẽ vạch ra điều hấn làm cùng việc hấn nói dối và bêu xấu chúng tôi ra sao. Không những hấn không đón tiếp họ mà còn ngăn cản những ai muốn đón tiếp các anh chị em đó bằng cách đuổi họ ra khỏi hội thánh.

¹¹Bạn thân mến, đừng theo điều xấu mà hãy theo điều tốt. Người làm điều tốt thuộc về Thượng Đế nhưng kẻ làm điều xấu không hề biết Thượng Đế là ai.

¹²Mọi người đều làm chứng tốt cho Đê-mê-triu và đời sống anh ấy chứng tỏ anh sống theo sự thật. Chúng tôi cũng làm chứng tốt về anh ấy và bạn biết điều chúng tôi nói là thật.

¹³Tôi còn nhiều điều muốn viết cho bạn nhưng không muốn viết qua giấy mực. ¹⁴Tôi mong sớm gặp bạn, mặt đối mặt để nói chuyện. ¹⁵Nguyên xin bạn được bình an. Các bạn hữu có mặt ở đây chào thăm bạn. Xin chuyển lời tôi chào thăm đích danh từng người.

^{a1} *Trưởng lão* "Trưởng lão" có nghĩa là người cao tuổi. Đây cũng có thể có nghĩa là một nhà lãnh đạo đặc biệt trong hội thánh (như trong Tit 1:5). ^{b1} *sự thật* Hay "Tin Mừng" về Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tin Mừng đó kết hợp mọi người với nhau.

Thư của Giu-đe

¹Giu-đe, tôi tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu và là anh em của Gia-cơ.

Kính gởi tất cả mọi người được Thượng Đế kêu gọi, được yêu thương và che chở trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

²Nguyên xin anh chị em nhận được lòng nhân ái rời rộng, sự bình an và tình yêu thương.

Thượng Đế sẽ trừng phạt kẻ có tội

³Các bạn thân mến, tôi muốn viết cho các bạn về sự cứu rỗi mà chúng ta cùng san sẻ nhưng tôi thấy cần phải viết cho các bạn về một điều khác: Tôi khuyên các bạn hãy hết lòng chiến đấu cho đức tin mà các con dân thánh của Thượng Đế đã được ban cho một lần đủ cả. ⁴Có một vài người đã lên vào nhóm của các bạn. Từ xưa các nhà tiên tri đã nói về họ là những người sẽ bị án phạt. Họ chống nghịch Thượng Đế và chuyển ân phúc của Thượng Đế chúng ta ra thành ra cơ để phạm tội nhục dục. Họ cũng từ chối không chịu vâng phục Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chủ và Chúa duy nhất của chúng ta.

⁵Tôi muốn nhắc các bạn nhớ điều các bạn đã biết: Chúa đã cứu dân Ngài khi giải thoát họ ra khỏi Ai-cập. Nhưng sau đó Ngài diệt những kẻ không tin. ⁶Còn về các thiên sứ không chịu giữ địa vị quyền hành mà rời bỏ chỗ của mình thì Chúa nhốt họ trong nơi tối tăm, xiềng lại đời đời chờ Ngày Xét Xử lớn. ⁷Hãy nhớ lại hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ*

và các thành chung quanh, giống như các thiên sứ ấy, là những thành đầy ngập tội nhục dục, dân cư chúng nó ham muốn hành dục. Chúng phải chịu trừng phạt trong lửa đời đời để làm gương cho chúng ta.

⁸Những kẻ lên vào trong đoàn thể anh chị em cũng thế. Họ bị các mộng ước dắt dẫn và làm mình ra nhơ nhuốc vì tội lỗi. Họ gạt bỏ uy quyền Thượng Đế và nhục mạ các thiên sứ vinh hiển.

⁹Ngay như thiên sứ trưởng* Mi-chen khi tranh dành xác Mô-se với ma quỷ cũng không dám sỉ vả nó về tội nhục mạ. Người chỉ nói, “Cầu Chúa trừng phạt người.” ¹⁰Còn bọn này thì lại dám mạ lỵ những điều mình không hiểu và những gì mà chúng không nhận biết qua bản năng, như thú vật ngu si không biết lý luận, đó là những điều sẽ tiêu diệt chúng. ¹¹Số phận chúng nó sẽ khôn đoán. Vì đi theo con đường của Ca-in và vì tham tiền nên chúng phạm tội như Ba-la-am. Chúng chống nghịch Thượng Đế như Co-ra và chần hẫn rồi cũng sẽ bị diệt như Co-ra thôi.

¹²Chúng giống như những vết dơ trong bữa ăn của anh chị em. Chúng ăn chung với anh chị em, không biết liêm sỉ là gì mà chỉ biết nuôi thân. Chúng nó như mây không chứa mưa, bị gió thổi dạt đi đây đó. Chúng như cây mùa thu chẳng ra trái đúng mùa, bị nhổ bật gốc giống như chết hai lần. ¹³Chúng như sóng cuồng trong biển cả, xô đẩy các

hành động như nhuốc mình như bọt sóng. Chúng như sao lạc trên bầu trời. Nơi tối tăm nhất đang dành cho chúng nó đời đời.

¹⁴Ê-nóc, cháu bảy đời của A-đam cũng nói về chúng như sau, “Kìa, Chúa đến với muôn ngàn thiên sứ thánh để ¹⁵xét xử mọi người. Ngài đến để trừng phạt mọi người về những điều ác họ làm nghịch lại Thượng Đế và những điều chúng nhục mạ Ngài.”

¹⁶Bọn này phàn nàn chỉ trích người khác, làm ác theo ý mình. Chúng khoe khoang khoái lạc và nịnh bợ người khác để lấy lợi về cho mình.

Lời dặn dò về những điều phải làm

¹⁷Các bạn thân mến, hãy nhớ lời các sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu đã dặn, ¹⁸“Trong thời kỳ cuối cùng, người ta sẽ nhạo cười Thượng Đế, đi theo những dục vọng xấu xa để chống nghịch Ngài.” ¹⁹Đó là những người chia rẽ anh chị em, tư tưởng bị dục vọng ích kỷ cai trị, trong lòng không có Thánh Linh.

²⁰Nhưng các bạn thân mến, hãy gây dựng lẫn nhau trên đức tin. Hãy nhờ Thánh Linh mà cầu nguyện. ²¹Hãy giữ mình trong tình yêu Thượng Đế trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu cho các anh chị em sự sống đời đời qua lòng nhân ái của Ngài.

²²Hãy tỏ lòng nhân đối với những kẻ đang lương lự. ²³Hãy kéo kẻ khác ra khỏi lửa bóng để cứu họ. Hãy tỏ lòng nhân cùng niềm lo sợ đối với kẻ khác, gồm ghét cả đến những quần áo ô nhiễm vì tội của họ.

Ca ngợi Thượng Đế

²⁴Thượng Đế toàn năng có thể giúp các anh chị em khỏi vấp ngã, cho các anh chị em đứng trước sự hiện diện vinh hiển của Ngài, hoàn toàn không vết dơ, đồng thời ban cho các anh chị em niềm vui tột đỉnh. ²⁵Ngài là Thượng Đế duy nhất, Đấng cứu chúng ta. Nguyên vinh hiển, oai nghi, quyền năng, thế lực qua Giê-xu, Chúa Cứu Thế chúng ta từ xa xưa, hiện nay và cho đến đời đời thuộc về Ngài. A-men.

Khải thị

Giảng trình bày về sách này

1 ¹Khải thị^a của Chúa Cứu Thế Giê-xu, ban từ Thượng Đế, để trình bày cho các tôi tớ Ngài những việc sắp xảy ra. Chúa Giê-xu sai thiên sứ bày tỏ cho tôi tớ Ngài là Giảng được biết. ²Giảng thuật lại mọi điều mình chứng kiến. Đây là lời của Thượng Đế và là thông điệp của Chúa Cứu Thế Giê-xu. ³Phúc cho ai đọc thông điệp của Thượng Đế; phúc cho người nào nghe thông điệp này và làm theo những lời đã được ghi chép vì những việc ấy sắp xảy đến.

Lời của Chúa Giê-xu phán cùng các hội thánh

⁴Giảng kính gọi bảy hội thánh thuộc miền Á châu.

Nguyên xin ân phúc và bình an ở cùng anh em. Bình an và ân phúc do Đấng đã đến, đang đến và sắp đến cùng do bảy thần linh trước ngôi Ngài, ⁵và do Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là nhân chứng chân thật, người đầu tiên sống lại từ trong kẻ chết và là vua các vua trên đất.

Ngài yêu chúng ta, giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi bằng huyết của sự chết Ngài. ⁶Ngài biến chúng ta thành một nước và thầy tế lễ để phục vụ Thượng Đế, Cha Ngài. Nguyên vinh hiển và quyền năng thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đời đời! A-men.

^{a1:1} *Khải thị* Sự tiết lộ một điều huyền bí đã được giấu kín.

⁷Kìa, Chúa Giê-xu đang đến giữa đám mây, mọi người sẽ nhìn thấy, kể cả những kẻ đã đâm Ngài. Mọi dân tộc trên thế gian sẽ than khóc về Ngài. Thật vậy, các điều ấy sẽ xảy đến! A-men.

⁸Chúa là Thượng Đế phán, “Ta là An-pha và Ô-mê-ga.^b Ta là đấng hiện có, trước đã có và sẽ còn đời đời. Ta là Đấng Toàn Năng.”

⁹Tôi, Giảng là anh em của anh chị em. Tất cả chúng ta đều dự phần trong sự đau khổ của Chúa Cứu Thế, trong Nước Trời và trong sự nhẫn nhục. Tôi bị đày trên đảo Bát-mô^c vì rao giảng lời Thượng Đế và lời của Chúa Giê-xu. ¹⁰Vào ngày của Chúa, khi được cảm nhận Thánh Linh, thì tôi nghe tiếng vang sau lưng tôi như tiếng kèn. ¹¹Tiếng ấy nói rằng, “Hãy viết điều người thấy vào một quyển sách rồi gửi cho bảy hội thánh: Ê-phê-sô, Xi-mi-ê-nơ, Bê-t-gam, Thi-a-ti-rơ, Xa-t-đi, Phi-la-đen-phia và Lao-đi-xê.”

¹²Tôi quay lại để xem ai nói với tôi. Vừa quay lại, tôi bỗng thấy bảy chân đèn vàng ¹³và có ai trông “giống như Con Người”^d đứng giữa bảy chân đèn. Ngài mặc áo dài, thắt đai vàng ngang ngực. ¹⁴Đầu và tóc Ngài giống len

^{b1:8} *An-pha và Ô-mê-ga* Chữ đầu và chữ cuối của tự mẫu Hi-lạp. Đây có nghĩa là “đầu tiên và cuối cùng.” ^{c1:9} *Bát-mô* Một đảo nhỏ trong biển Ê-giê gần duyên hải Tiểu Á (Nay là Thổ-nhĩ-kỳ). ^{d1:13} “giống ... Con Người” “Con Người” là danh xưng của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Xem Đa-ni-ên 7:13

trắng như tuyết, mắt như ngọn lửa.
 15Chân Ngài giống như đồng cháy đỏ khi nung trong lửa, tiếng Ngài như tiếng nước lũ ào ào. 16Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng Ngài thò ra gươm hai lưỡi sắc bén. Ngài giống như mặt trời rực sáng.

17Vừa thấy Ngài, tôi té xuống chân Ngài như chết nhưng Ngài đặt tay phải trên tôi và bảo, “Đừng sợ. Ta là Đầu tiên và Cuối cùng. 18Ta là Đấng sống. Ta đã chết nhưng bây giờ ta sống đời đời! Ta cầm chìa khóa của sự chết và âm phủ. 19Cho nên hãy viết điều người thấy, điều đang xảy đến và sắp xảy đến. 20Đây là ý nghĩa bí mật về bảy ngôi sao mà người thấy ta đang cầm trong tay phải và bảy chân đèn vàng. Bảy chân đèn vàng là bảy hội thánh, còn bảy ngôi sao là thiên sứ của bảy hội thánh ấy.

Thư gửi cho hội thánh Ê-phê-sô

2 1“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Ê-phê-sô như sau:

“Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải và đi giữa bảy chân đèn vàng phán: 2Ta biết điều người làm, người chịu khó và không bao giờ bỏ cuộc. Ta biết người không dung túng những kẻ ác. Người đã thử nghiệm những kẻ mạo xưng là sứ đồ mà thật ra không phải, người biết chúng nó nói dối. 3Người kiên nhẫn và chịu khổ vì danh ta, không bỏ cuộc.

4“Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Người đã bỏ tình yêu buổi đầu. 5Cho nên hãy nhớ lại người sa sút từ đâu. Hãy ăn năn, trở lại như lúc đầu vì nếu người không thay đổi, ta sẽ đến rút chân đèn người ra khỏi chỗ nó. 6Nhưng người có điểm đáng khen: Người ghét việc bọn Ni-cô-la^a làm như ta ghét vậy.

^a2:6 *bọn Ni-cô-la* Đây là tên của một đoàn thể tôn giáo tin theo tà giáo và những tư tưởng lầm lạc.

7“Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng ta sẽ ban cho quyền ăn trái cây sự sống trong vườn của Thượng Đế.

Thư gửi cho hội thánh Xi-miê-nô

8“Hãy viết cho hội thánh Xi-miê-nô như sau:

“Đấng Đầu tiên và Cuối cùng, Đấng đã chết và sống lại, phán: 9Ta biết những khốn khổ người, người tuy nghèo nhưng thật ra là giàu! Ta biết những điều kẻ khác nói xấu người. Chúng tự xưng là người Do-thái nhưng không phải Do-thái thật. Chúng thuộc hội của quỷ Sa-tăng. 10Đừng sợ những nỗi khổ người sắp chịu. Ta cho người biết, ma quỷ sẽ ném một số trong các người vào ngục để thử người. Người sẽ chịu khổ trong mười ngày. Nhưng hãy trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ cho người mãi triều của sự sống.

11“Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Kẻ nào thắng sẽ không bị hại gì về cái chết thứ nhì.

Thư gửi cho hội thánh Bê-găm

12“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Bê-găm như sau:

“Đấng có gươm hai lưỡi sắc bén phán như sau: 13Ta biết nơi người ở, đó là ngôi của quỷ Sa-tăng. Nhưng người chân thật đối với ta. Người không chối bỏ đức tin nơi ta dù lúc An-ti-ba, nhân chứng trung thành của ta bị giết ở thành người, là nơi Sa-tăng ở.

14“Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Trong người có những kẻ đi theo lời dạy của Ba-la-am là người dạy Ba-lác xui cho dân Ít-ra-en phạm tội

bằng cách ăn của cúng thần tượng và phạm tội nhục dục. ¹⁵Trong người cũng có mấy người nghe theo lời dạy của bọn Ni-cô-la. ¹⁶Cho nên hãy ăn năn hối hận đi vì nếu không ta sẽ vội đến và lấy gươm của miệng ta mà giao chiến với chúng nó.

¹⁷“Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

“Kẻ nào thắng ta sẽ cho ma-na kín giấu. Ta sẽ cho mỗi người một viên sỏi trắng có khắc một tên mới. Ngoài kẻ nhận viên sỏi ra, không ai biết được tên ấy.

Thư gửi cho hội thánh Thi-a-ti-rơ

¹⁸“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Thi-a-ti-rơ như sau:

“Con Thượng Đế, Đấng có mắt rực như lửa và chân như đồng sáng phán: ¹⁹Ta biết điều người làm. Ta biết tình yêu, đức tin, tinh thần phục vụ và lòng nhẫn nhục của người. Ta biết hiện nay người đang làm nhiều hơn lúc đầu. ²⁰Nhưng có điều ta không bằng lòng về người: Người dung túng Giê-sa-bên, người đàn bà gieo rắc đạo lạc. Nó mạo xưng là nữ tiên tri nhưng các lời dạy dỗ của nó đưa dân ta vào tội nhục dục và ăn uống đồ cúng thần tượng. ²¹Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, quay khỏi tội lỗi nhưng nó không chịu. ²²Cho nên ta sẽ ném nó trên giường đau khổ. Những kẻ phạm tội nhục dục với nó cũng sẽ khốn khổ nếu chúng không ăn năn, từ bỏ tội lỗi của nó. ²³Ta cũng sẽ giết những kẻ theo nó. Rồi mọi hội thánh sẽ biết rằng ta là Đấng dò xét tâm trí loài người và tùy công việc làm của mỗi người mà báo lại.

²⁴“Nhưng ở Thi-a-ti-rơ có những người không theo lời dạy ấy và không học đòi điều mà một số người gọi là bí mật sâu kín của Sa-tăng. Ta cho người

biết, ta sẽ không chất thêm gánh nặng trên người. ²⁵Miễn là người giữ vững điều mình có cho tới khi ta đến.

²⁶“Ai thắng và bền lòng vâng phục ta đến cuối cùng ta sẽ ban cho quyền cai quản mọi dân tộc.

²⁷“Người ấy sẽ cai trị chúng nó bằng một cây roi sắt, đập bể chúng ra tan tành như bình gốm.” *Thi thiên 2:9*

²⁸Đó là quyền ta nhận từ nơi Cha. Ta cũng sẽ cho người ấy ngôi sao mai.

²⁹Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Thư gửi hội thánh Sạt-đi

3 ¹“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Sạt-đi như sau:

“Đấng có bảy linh thần và bảy ngôi sao phán: Ta biết công việc người. Người có tiếng là sống mà thật ra là chết. ²Hãy thức dậy! Hãy tỏ ra mạnh bạo trước khi những gì còn sót trong người bị chết mất hoàn toàn. Ta thấy công việc người còn thiếu sót lắm trước mặt Thượng Đế ta. ³Cho nên đừng quên những gì mình đã nhận và nghe. Hãy vâng theo đó và ăn năn. Người hãy tỉnh giấc, nếu không ta sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm, vì người cũng không biết lúc nào ta đến. ⁴Nhưng ở Sạt-đi người còn có một số ít người chưa làm đơ áo xống mình cho nên họ sẽ cùng đi với ta và được mặc áo trắng vì họ xứng đáng. ⁵Kẻ nào thắng cũng sẽ được mặc áo trắng như họ. Ta sẽ không xóa tên họ khỏi sách sự sống nhưng sẽ nhìn nhận họ là những người của ta trước mặt Cha ta và các thiên sứ. ⁶Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Thư gửi hội thánh Phi-la-đen-phia

⁷“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Phi-la-đen-phia như sau:

“Đây là lời phán của Đấng thánh và chân thật, Đấng cầm chìa khóa của Đa-vít. Hễ Ngài mở cửa thì không ai đóng được và hễ Ngài đóng thì không ai mở được. ⁸Ta biết công việc người. Ta đã mở một cửa trước mặt người, không ai có thể đóng được. Ta biết người tuy sức kém nhưng chịu vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ danh ta. ⁹Có những kẻ thuộc hội quỷ Sa-tăng tự nhận là người Do-thái nhưng thật ra không phải vì chúng nói dối. Ta sẽ khiến chúng nó đến quì dưới chân người để chúng biết rằng ta yêu người. ¹⁰Người đã vâng theo lời dạy của ta, không chối bỏ đức tin mình cho nên ta sẽ tránh cho người khỏi gặp cảnh khổ sẽ đến trên khắp thế gian. Cảnh khổ ấy là cách ta thử nghiệm mọi người trên thế gian.

¹¹“Ta sắp đến rồi. Hãy giữ vững điều người có để không ai lấy mào triều thiên của người. ¹²Kẻ nào thắng ta sẽ cho làm cột trụ của đền thờ Thượng Đế ta, họ sẽ ở đó mãi mãi. Ta sẽ khắc trên họ danh của Thượng Đế ta và tên của thành Thượng Đế, tức Giê-ru-sa-lem^a mới từ trời xuống. Ta cũng ghi trên họ tên mới của ta. ¹³Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.

Thư gửi hội thánh Lao-đi-xê

¹⁴“Hãy viết cho thiên sứ của hội thánh Lao-đi-xê như sau:

“Đấng A-men^b, là người làm chứng chân thật, nguồn sáng tạo của Thượng Đế, phán như sau: ¹⁵Ta biết công việc người, người không lạnh cũng không

nóng. Ta ước gì người hoặc nóng hoặc lạnh thì tốt! ¹⁶Nhưng vì người âm ẩm—không nóng cũng không lạnh—cho nên ta sẽ phun người ra khỏi miệng ta. ¹⁷Người nói, ‘Ta giàu có rồi nên ta không cần gì cả.’ Nhưng người không biết mình khốn đốn, đáng thương, nghèo khó, đui mù và trần truồng. ¹⁸Ta khuyên người hãy mua vàng đã thử lửa của ta để người giàu có thật sự. Hãy mua áo trắng của ta để mặc và che giấu sự trần truồng xấu hổ của người. Hãy mua thuốc xức mắt của ta để người thấy cho rõ.

¹⁹“Ta sửa trị kẻ ta yêu. Cho nên người hãy hăng hái làm điều phải, hãy ăn năn hối hận đi. ²⁰Này ta đang đứng gõ nơi cửa. Nếu ai nghe tiếng ta và mở cửa thì ta sẽ vào dùng bữa với người ấy và người ấy với ta.

²¹“Kẻ nào thắng sẽ được ngồi với ta trên ngai ta, cũng như ta đã thắng và đang ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. ²²Ai có tai nghe, hãy lắng nghe lời Thánh Linh phán cùng các hội thánh.”

Giăng nhìn thấy thiên đàng

4 ¹Sau các việc ấy, tôi nhìn trước mặt thì thấy có một cửa mở ra trên thiên đàng. Tiếng tôi nghe trước đây vang như tiếng kèn, lại nói, “Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy những gì sắp xảy đến.” ²Tôi lập tức cảm nhận Thánh Linh, thấy trước mặt tôi một ngai trên thiên đàng, trên ngai có Đấng đang ngồi. ³Đấng ngồi trên ngai giống loại đá quý, như cẩm thạch và mã não. Quanh ngai có cái móng, màu như bửu thạch. ⁴Quanh ngai lại có hai mươi bốn ngai khác, trên đó có hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi. Tất cả đều mặc áo trắng, đầu đội mào triều thiên vàng. ⁵Sấm chớp vang rầm lòi ra từ ngai. Trước ngai có bảy ngọn đèn đang cháy là bảy thần linh của Thượng Đế. ⁶Lại

^a3:12 *Giê-ru-sa-lem* Danh hiệu này dùng để chỉ thành thiêng liêng mà Thượng Đế xây dựng cho dân Ngài. Xem thêm Khải thị 21:22.

^b3:14 *A-men* Chỉ về Chúa Giê-xu; cũng có nghĩa là đồng ý với điều người nào nói.

cũng có vật gì trông giống như biển bằng gương, trong suốt như pha lê. Ở chính giữa và quanh ngôi có bốn con vật, trên thân đầy mắt, phía trước và phía sau. ⁷Con vật thứ nhất giống như sư tử. Con thứ hai giống như bò con. Con thứ ba có mặt giống như người và con thứ tư giống như phượng hoàng đang bay. ⁸Mỗi con vật có sáu cánh, mình đầy những mắt, bên trong và bên ngoài. Đêm ngày chúng kêu lên không nghỉ:

“Thánh thay, thánh thay, thánh thay
Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.
Ngài trước đã có, nay hiện có
và đang đến.”

⁹Mỗi khi bốn con vật dâng vinh hiển, danh dự và cảm tạ cho Đấng ngồi trên ngôi là Đấng sống đời đời ¹⁰thì hai mươi bốn trưởng lão cúi mình trước Đấng ngồi trên ngôi và bái lạy Ngài là Đấng sống đời đời. Họ đặt mão triều thiên xuống trước ngôi và thưa rằng:

¹¹“Lạy Chúa là Thượng Đế,
Ngài đáng được vinh hiển, danh dự
và quyền năng,
vì Ngài đã tạo nên muôn vật.
Mọi vật hiện có đều được tạo dựng
theo ý muốn Ngài.”

Ai có thể mở cuộn sách?

5 Sau đó tôi thấy Đấng ngồi trên ngôi cầm một cuộn sách trong tay phải. Cuộn sách được viết bên trong lẫn bên ngoài và được niêm phong bằng bảy ấn. ²Rồi tôi thấy một thiên sứ dững mãnh kêu lớn, “Ai xứng đáng bẻ ấn và mở cuộn sách?” ³Trên trời, dưới đất hoặc dưới lòng đất không ai có thể mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong đó. ⁴Tôi khóc thảm thiết vì không ai xứng đáng mở cuộn sách hoặc nhìn vào trong.

⁵Nhưng một trong các trưởng lão bảo tôi, “Đừng khóc! Vì Sư Tử^a của chi tộc Giu-đa, con cháu Đa-vít đã chiến thắng, cho nên Ngài có thể mở cuộn sách và bẻ ấn ấy.”

⁶Rồi tôi thấy một Chiên Con đứng giữa ngôi, và giữa các con vật cùng các trưởng lão. Chiên Con trông giống như vừa mới bị giết. Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt tức bảy thần linh của Thượng Đế được sai đi đến khắp thế gian. ⁷Chiên Con bước đến lấy cuộn sách khỏi tay phải của Đấng ngồi trên ngôi. ⁸Khi Ngài vừa lấy cuộn sách thì bốn con vật và hai mươi bốn trưởng lão sắp mình xuống bái lạy trước Chiên Con. Mỗi người cầm một cây đờn cầm, lư hương vàng đựng đầy hương tức là lời cầu nguyện của các thánh đồ. ⁹Họ đồng ca bài hát mới tôn vinh Chiên Con:

“Ngài xứng đáng lấy cuộn sách
và mở các ấn, vì Ngài đã bị giết,
và dùng huyết của sự chết Ngài
đã chuộc lại cho Thượng Đế
một dân gồm mọi chi tộc,
mọi thứ tiếng,
mọi chủng tộc, mọi quốc gia.

¹⁰ Ngài biến họ trở nên một nước
và làm thầy tế lễ phục vụ
Thượng Đế,
và họ sẽ cai trị thế gian.”

¹¹Rồi tôi nhìn thì nghe tiếng của nhiều thiên sứ đứng quanh ngôi, của bốn con vật và của các trưởng lão. Hàng ngàn hàng vạn thiên sứ ¹²kêu lớn lên rằng:

“Chiên Con đã bị giết đáng nhận
quyền năng, giàu có, khôn ngoan,
sức lực, danh dự, vinh hiển và
tôn ngợi!”

^a5:5 *Sư Tử* Đây nói về Chúa Cứu Thế.

¹³Rồi tôi nghe mọi vật được tạo dựng trên trời, trên đất, dưới đất và trong biển kêu lên:

“Nguyên Đấng ngồi trên ngai và Chiên Con được tôn cao, danh dự cùng vinh hiển và quyền năng cho đến đời đời.”

¹⁴Bốn con vật nói, “A-men,” rồi các trưởng lão sắp mình xuống bái lạy.

Chiên Con mở cuộn sách

6 ¹Tôi nhìn trong khi Chiên Con mở ấn đầu tiên trong bảy ấn. Tôi nghe một trong bốn con vật nói vang rền như tiếng sấm, “Hãy đến đây!” ²Tôi nhìn thì trước mặt tôi có một con ngựa bạch. Người cỡi ngựa cầm một cây cung và được trao cho một mao miện, rồi thúc ngựa đi như người đã đắc thắng và đi ra để chiến thắng.

³Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con vật thứ hai nói, “Hãy đến đây!” ⁴Rồi một con ngựa hồng xuất hiện. Người cỡi ngựa được ban quyền cướp lấy sự hòa bình trên thế gian để người ta chém giết nhau. Người được trao cho một cây gươm lớn.

⁵Khi Chiên Con mở ấn thứ ba, tôi nghe con vật thứ ba nói, “Hãy đến đây!” Tôi nhìn thì thấy một con ngựa ô trước mặt, người cỡi ngựa cầm trong tay một cái cân. ⁶Rồi tôi nghe như có tiếng phát ra từ giữa bốn con vật. Tiếng ấy nói rằng, “Một lít lúa mì đổi một ngày công, ba lít lúa mạch đổi một ngày công, còn dầu ô liu và rượu thì đừng làm hư!”

⁷Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con vật thứ tư nói, “Hãy đến đây!” ⁸Tôi nhìn thì trước mặt tôi có con ngựa xanh tái. Người cỡi ngựa tên là sự chết và Ha-đê* đi theo sau. Chúng

được trao quyền trên một phần tư địa cầu để gây chết chóc bằng chiến tranh, đói kém, dịch hạch và bằng các thú dữ trên đất.

⁹Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ, có các oan hồn của những người bị giết vì lời làm chứng của họ và vì trung tín với lời Thượng Đế. ¹⁰Các oan hồn đó kêu la, “Lạy Chúa thánh và chân thật, chừng nào Ngài mới xét xử những người trên đất và trừng phạt họ về tội giết chúng con?” ¹¹Rồi mỗi người trong vòng họ được cấp cho một áo dài trắng và dặn phải chờ thêm ít lâu nữa vì có những đầy tớ và các anh chị em khác phục vụ Chúa Cứu Thế cũng sẽ bị giết như họ vậy. Họ phải chờ cho đến khi những chuyện ấy xảy ra xong xuôi.

¹²Tôi nhìn, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu thì có cơn động đất dữ dội. Mặt trời trở nên tối sầm lại như tấm vải xô đen còn mặt trăng hóa đỏ như máu. ¹³Các ngôi sao trên trời rụng xuống đất như trái vả rơi khỏi cành khi gió thổi. ¹⁴Bầu trời biến mất như quyển sách cuộn lại còn núi non và hải đảo cũng dời chỗ.

¹⁵Lúc ấy các vua chúa trên đất, các bậc cầm quyền, các tướng lãnh, các bậc giàu sang, quyền thế, các kẻ nô lệ và tự do đều ẩn trốn trong hang hốc và kẽ đá trên núi. ¹⁶Họ kêu la cùng núi và đá rằng, “Hãy rơi trên chúng ta. Hãy che chúng ta khỏi mặt Đấng ngồi trên ngai và khỏi cơn giận của Chiên Con!” ¹⁷Vì ngày thịnh nộ lớn đã đến, ai có thể chịu nổi?”

144.000 người trong dân Ít-ra-en

7 ¹Sau những việc ấy tôi thấy bốn thiên sứ đứng ở bốn góc trên đất. Các thiên sứ nắm bốn hướng gió lại không cho thổi trên đất, biển hoặc cây cối nữa. ²Rồi tôi thấy một thiên sứ khác từ phía Đông đi đến, trong tay có ấn của Thượng Đế hằng sống. Người kêu

lớn cùng bốn thiên sứ đã được Thượng Đế trao quyền làm hại đất và biển³ rằng, “Đừng làm hại đất, biển và cây cối cho đến khi chúng ta đã đánh dấu xong trên trán những người phục vụ Thượng Đế chúng ta.”⁴ Rồi sau đó tôi nghe số người được đóng dấu. Tất cả các chi tộc Ít-ra-en có một trăm bốn mươi bốn ngàn người được đánh dấu.

- 5 Chi tộc Giu-đa mười hai ngàn người được đánh dấu,
chi tộc Ru-bên mười hai ngàn,
chi tộc Gát mười hai ngàn,
6 chi tộc A-se mười hai ngàn,
chi tộc Náp-ta-li mười hai ngàn,
chi tộc Ma-na-xe mười hai ngàn,
7 chi tộc Xi-mê-ôn mười hai ngàn,
chi tộc Lê-vi mười hai ngàn,
chi tộc Y-xa-ca mười hai ngàn,
8 chi tộc Xê-bu-lôn mười hai ngàn,
chi tộc Giô-xép mười hai ngàn,
và chi tộc Bên-gia-min mười hai ngàn người được đánh dấu.

Đoàn người dâng đảo thờ phụng Thượng Đế

⁹Sau các việc ấy, tôi nhìn thì thấy một đoàn người vĩ đại, đông vô số, không thể đếm được. Họ từ mọi quốc gia, mọi chi tộc, mọi dân, mọi thứ tiếng trên thế giới. Tất cả đứng trước ngai và Chiên Con, mặc áo trắng, tay cầm nhánh chà là.¹⁰ Họ kêu lớn, “Sự cứu rỗi thuộc về Thượng Đế chúng ta, Đấng ngồi trên ngai và về Chiên Con.”¹¹ Tất cả các thiên sứ đứng quanh ngai cùng các trưởng lão và các con vật. Ai nấy đều sấp mặt trước ngai và bái lạy Thượng Đế¹² kêu lên rằng, “A-men! Nguyện sự ca ngợi, vinh hiển, khôn ngoan, cảm tạ, danh dự, quyền lực thuộc về Thượng Đế đời đời. A-men!”

¹³Rồi một trong các trưởng lão hỏi tôi, “Những người mặc áo dài trắng đó là ai vậy? Họ từ đâu đến?”

¹⁴Tôi đáp, “Thưa ngài, ngài biết điều ấy.”

Trưởng lão nói với tôi, “Đó là những người đã thoát cơn khốn khổ lớn. Họ đã giặt áo^a mình và làm sạch trong huyết Chiên Con.”¹⁵ Nhờ đó họ được đứng trước ngai Thượng Đế. Họ thờ phụng ngày và đêm trong đền thờ Ngài. Đấng ngồi trên ngai sẽ ở với họ mãi mãi.¹⁶ Họ sẽ không còn đói hay khát nữa. Mặt trời cũng không làm hại họ, sức nóng cũng không làm phỏng họ.¹⁷ Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chữa đất họ. Ngài sẽ dẫn họ đến suối nước sự sống. Thượng Đế sẽ lau hết nước mắt khỏi họ.

Ấn thứ bảy

8 Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy thì trên thiên đàng im phăng phắc khoảng nửa giờ.² Rồi tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước Thượng Đế được cấp cho bảy cái kèn.

³Một thiên sứ khác đến đứng nơi bàn thờ, tay cầm lư hương vàng. Người được cấp cho rất nhiều hương để dâng lên cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ. Thiên sứ đặt của lễ trên bàn thờ vàng trước ngai.⁴ Khói hương từ tay thiên sứ nghi ngút bay tỏa lên đến Thượng Đế cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ.⁵ Rồi thiên sứ lấy lửa từ bàn thờ bỏ vào lư hương và ném xuống đất, lập tức có chớp, sấm vang rầm và động đất.

Bảy thiên sứ và bảy cây kèn

⁶Tiếp đó bảy thiên sứ cầm kèn chuẩn bị thổi.

⁷Khi thiên sứ thứ nhất thổi kèn liền có mưa đá lẫn với lửa và máu đổ xuống đất. Một phần ba mặt đất, mọi cỏ xanh, và một phần ba cây cối đều bị cháy tiêu.

^a7:14 *giặt áo* Đây có nghĩa là họ tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà tội lỗi được tha thứ.

⁸Lúc thiên sứ thứ hai thổi kèn liền có vật gì giống như hòn núi lớn đang cháy rực, bị ném xuống biển. Một phần ba biển hóa ra máu, ⁹một phần ba sinh vật trong biển đều chết và một phần ba tàu bè bị tiêu diệt.

¹⁰Rồi thiên sứ thứ ba thổi kèn liền có một ngôi sao lớn, cháy sáng như đuốc từ trời rơi xuống đất. Ngôi sao đó rơi trên một phần ba các sông và các suối nước. ¹¹Tên của ngôi sao đó là Ngải cứu^a. Một phần ba nước hóa đắng, và nhiều người bị chết vì uống nước đắng ấy.

¹²Sau đó thiên sứ thứ tư thổi kèn, thì một phần ba mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao liền bị mất ánh sáng. Vì thế một phần ba các tinh tú hóa tối, ban ngày mất đi một phần ba ánh sáng và ban đêm cũng vậy.

¹³Trong khi tôi nhìn thì nghe chim phượng hoàng bay giữa trời kêu lớn, “Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba thiên sứ còn lại sắp thổi nữa!”

9 ¹Lúc thiên sứ thứ năm thổi kèn, thì tôi thấy một ngôi sao trên trời rơi xuống đất. Ngôi sao ấy được trao cho chìa khóa của lỗ sâu dẫn tới hố không đáy. ²Khi ngôi sao mở lỗ dẫn đến hố không đáy thì có luồng khói bay lên như khói của lò lửa lớn. Luồng khói ấy che mặt trời khiến bầu trời tối sầm lại. ³Từ luồng khói túa ra vô số cào cào tràn lan trên đất. Chúng được trao cho quyền chích như bọ cạp^{*}. ⁴Chúng được lệnh không được làm hại cây cỏ mà chỉ được phép làm hại những người không có dấu của Thượng Đế trên trán thôi. ⁵Chúng không được quyền giết ai nhưng chỉ được gây đau nhức cho người ta trong vòng năm tháng. Cái đau nhức

^a8:11 Ngải cứu Tên của một loại thảo mộc rất đắng; đây muốn nói đến sự đau khổ đắng cay của họ.

đó giống như khi bị bọ cạp chích. ⁶Trong những ngày ấy người ta tìm cái chết mà không được. Họ mong chết nhưng sự chết tránh xa.

⁷Các con cào cào ấy giống như ngựa sẵn sàng ra trận. Trên đầu chúng đội giống như mũ triều thiên vàng, mặt giống mặt người. ⁸Tóc chúng như tóc đàn bà và răng như răng sư tử. ⁹Ngực chúng giống như thuẫn che ngực, tiếng vỗ cánh bay của chúng nghe như tiếng ngựa rầm rập và xe tác chiến đổ ra trận. ¹⁰Chúng có đuôi mang nọc như bọ cạp và chúng dùng đuôi để làm khổ người ta trong vòng năm tháng. ¹¹Chúng có một vua là thiên sứ của hố không đáy. Tên của vua ấy theo tiếng Hê-bơ-rơ là A-ba-đôn, còn tiếng Hi-lạp gọi là A-bô-li-ôn.^b

¹²Nạn thứ nhất vừa qua thì còn hai nạn nữa sắp đến.

¹³Đến lượt thiên sứ thứ sáu thổi kèn thì tôi liền nghe có tiếng phát ra từ các sừng nơi bàn thờ vàng trước mặt Thượng Đế. ¹⁴Tiếng đó nói với thiên sứ thứ sáu cầm kèn rằng, “Hãy mở trời cho bốn thiên sứ đang bị cột nơi bờ sông lớn Ô-phơ-rát đi.” ¹⁵Người ta liền mở trời cho bốn thiên sứ là những người đã được chuẩn bị sẵn sàng cho đến ngày, giờ, năm và tháng nầy để tiêu diệt một phần ba dân cư trên đất. ¹⁶Tôi nghe con số quân sĩ cỡi ngựa trong đạo quân họ—hai trăm triệu.

¹⁷Ngựa và người cỡi mà tôi thấy trong Khải tượng giống thế nầy: Họ mang thuẫn che ngực màu đỏ lửa, xanh đậm và vàng đậm như diêm sinh. Đầu của ngựa giống như đầu sư tử, miệng phun lửa, khói và diêm sinh. ¹⁸Một phần ba dân số thế giới bị giết do những đại nạn khủng khiếp phát ra từ miệng các con ngựa: lửa, khói và diêm

^b9:11 A-ba-đôn, A-bô-li-ôn Cả hai đều có nghĩa “Kẻ Hủy Diệt.”

sinh. ¹⁹Quyền lực của các con ngựa là ở miệng và đuôi chúng; đuôi chúng giống như rắn có đầu và chúng dùng đuôi để làm hại người ta.

²⁰Còn những người không bị giết bởi những đại nạn ấy vẫn không ăn năn hoặc từ bỏ những gì do tay họ làm ra. Họ cũng không từ bỏ việc thờ cúng ma quỷ và các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ—là những vật không thấy, không nghe cũng không đi được. ²¹Họ cũng không ăn năn, quay khỏi tội giết người hoặc phù phép gian ác, khỏi tội nhục dục và trộm cắp.

Thiên sứ với cuộn sách nhỏ

10 ¹Rồi tôi thấy một thiên sứ đứng mảnh khảnh từ thiên đàng xuống có đám mây bao bọc, trên đầu có cái mũ, mặt giống như mặt trời, chân như trụ lửa. ²Người cầm trong tay một cuộn sách nhỏ mở ra. Chân phải người đặt trên biển và chân trái đặt trên đất. ³Rồi người kêu lớn như tiếng sư tử rống. Khi vừa kêu xong thì có bảy tiếng sấm rền đáp lại. ⁴Khi các tiếng sấm vừa đáp lại thì tôi định viết. Nhưng tôi nghe tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Hãy giữ kín những điều các tiếng sấm nói, đừng viết xuống làm gì.”

⁵Rồi thiên sứ mà tôi thấy đứng trên biển và trên đất giơ tay phải lên trời, ⁶và thề, nhân danh quyền của Đấng sống đời đời là Đấng dựng nên trời, đất, biển và mọi vật trong đó. Thiên sứ thề rằng, “Sẽ không còn chần chờ gì nữa! ⁷Vào ngày mà thiên sứ thứ bảy thổi kèn thì những chương trình giấu kín của Thượng Đế sẽ làm xong. Bí mật ấy là Tin Mừng mà Thượng Đế trình bày ra cho các tôi tớ Ngài tức các nhà tiên tri của Ngài.”

⁸Sau đó cũng nghe tiếng từ thiên đàng phán xuống lần nữa với tôi rằng,

“Hãy đến lấy cuộn sách nơi tay của thiên sứ đang đứng trên biển và đất.”

⁹Tôi liền bước đến xin thiên sứ trao cho tôi cuộn sách nhỏ. Người bảo tôi, “Hãy lấy cuộn sách này và ăn đi. Nó sẽ chua trong bụng người nhưng trong miệng người sẽ ngọt như mật.” ¹⁰Tôi liền lấy cuộn sách nơi tay thiên sứ và ăn. Trong miệng tôi nó ngọt như mật nhưng sau khi ăn xong bụng tôi thấy chua. ¹¹Rồi người bảo tôi, “Người còn phải nói tiên tri thêm về nhiều dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ và về các vua chúa.”

Hai nhân chứng

11 ¹Tôi được trao cho một thước đo giống cái roi và được dặn, “Hãy đi đo đền thờ của Thượng Đế và bàn thờ, đồng thời đếm số người thờ phụng tại đó. ²Nhưng đừng đo sân ngoài đền thờ. Hãy để yên vì phần ấy đã được giao cho những người không thuộc dân Chúa. Họ sẽ chà đạp thành thánh trong bốn mươi hai tháng. ³Ta sẽ giao quyền lực cho hai nhân chứng. Họ sẽ nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Họ sẽ ăn mặc vải xô để bày tỏ sự buồn thảm.” ⁴Hai nhân chứng ấy tức là hai cây ô-liu và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của cả thế gian. ⁵Nếu ai muốn làm hại họ, lửa sẽ ra từ miệng họ giết mọi kẻ thù. Nếu ai muốn hại họ cách nào khác thì cũng sẽ bị giết như thế. ⁶Hai nhân chứng ấy có quyền ngăn không cho mưa xuống đất trong thời gian họ nói tiên tri. Họ cũng có quyền biến nước ra máu và gây ra đủ thứ khốn khổ trên đất bao nhiêu lần cũng được.

⁷Sau khi hai nhân chứng làm xong công tác thì một con vật từ hố không đáy lên chiến đấu cùng họ. Con vật sẽ thắng và giết họ. ⁸Xác của họ sẽ nằm phơi trên phố của thành lớn nơi Chúa bị

đóng đinh vào thập tự giá. Thành ấy gọi là Xô-đôm* và Ai-cập, mang ý nghĩa thiêng liêng. ⁹Mọi người từ mọi dân, mọi chi tộc, mọi thứ tiếng, mọi quốc gia sẽ nhìn thấy xác hai nhân chứng ấy trong ba ngày rưỡi vì chúng không cho phép ai chôn cất họ. ¹⁰Dân cư trên đất sẽ vui mừng sung sướng vì hai người ấy đã chết. Họ gởi quà biếu lẫn nhau vì hai tiên tri ấy đã gây khốn khổ nhiều cho mọi người trên đất.

¹¹Nhưng sau ba ngày rưỡi, Thượng Đế cho hơi sống vào hai tiên tri trở lại. Họ sẽ đứng lên, mọi người sẽ trông thấy và hết hoảng. ¹²Rồi hai tiên tri sẽ nghe tiếng gọi lớn từ thiên đàng rằng, “Hãy lên đây!” Rồi họ sẽ cất lên trời trong đám mây trước mắt các kẻ thù.

¹³Cùng lúc ấy có cơn động đất dữ dội, một phần mười thành phố sẽ sụp đổ. Bảy ngàn người chết trong cơn động đất, còn những kẻ sống sót rất kinh sợ và dâng vinh hiển cho Thượng Đế trên trời.

¹⁴Nạn thứ nhì vừa xong. Xin lưu ý: Nạn thứ ba sắp đến ngay sau đó.

Kèn thứ bảy

¹⁵Khi thiên sứ thứ bảy thổi kèn liền có nhiều tiếng lớn từ thiên đàng kêu lên rằng

“Quyền cai trị thế gian nay thuộc về
Chúa chúng ta
và Đấng Cứu Thế của Ngài,
Ngài sẽ cai trị đời đời.”

¹⁶Rồi hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi trên ngôi trước mặt Thượng Đế, sắp mặt xuống bái lạy Thượng Đế. ¹⁷Họ nói:

“Lạy Chúa Toàn Năng,
chúng tôi tạ ơn Ngài,
là Đấng hiện có, trước đã có
vì Ngài đã dùng quyền năng lớn lao
và bắt đầu cai trị!

¹⁸Dân cư trên thế giới nổi giận,
nhưng cơn thịnh nộ Ngài đã đến.
Tới lúc Ngài xét xử kẻ chết
và ban thưởng
cho các tội tố Ngài là các nhà
tiên tri
và các dân thánh của Ngài,
những người kính sợ Ngài
cả lớn lẫn nhỏ.
Đã đến lúc hủy diệt
những kẻ hủy diệt thế gian!”

¹⁹Rồi đền thờ của Thượng Đế trên thiên đàng mở ra. Người ta có thể thấy Hộp Giao Ước trong đền thờ, trong đó đựng giao ước của Thượng Đế lập với dân Ngài. Tiếp sau có chớp, sấm vang rầm, động đất và cơn mưa đá lớn.

Người đàn bà và con rồng

12 ¹Sau đó có một dấu lạ lớn hiện ra trên trời: Một người đàn bà mặc áo bằng mặt trời, có mặt trăng dưới chân, đầu đội mào triều có mười hai ngôi sao. ²Nàng đang mang thai và kêu la đau đớn vì gần đến giờ sinh nở. ³Rồi có một dấu lạ khác hiện ra trên trời: Một con rồng khổng lồ màu đỏ có bảy đầu, mỗi đầu có bảy mào triều. Con rồng cũng có mười sừng. ⁴Đuôi nó quét một phần ba ngôi sao trên trời và ném xuống đất. Nó đứng trước mặt người đàn bà sắp sinh nở để chực hễ đứa nhỏ lọt lòng là nuốt sống nó ngay. ⁵Người đàn bà sinh ra một bé trai, đứa bé đó sẽ cai trị mọi dân tộc với một cây roi sắt. Đứa bé được tiếp lên nơi Thượng Đế và ngôi Ngài. ⁶Còn người đàn bà thì chạy trốn vào sa mạc, đến một nơi Thượng Đế đã chuẩn bị sẵn để được chăm sóc trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.

⁷Rồi có cuộc tranh chiến trên trời. Mi-chen^a và các thiên sứ người chiến đấu cùng con rồng, con rồng cùng các thiên sứ nó cũng chống trả lại. ⁸Nhưng con rồng không thắng nổi cho nên nó và các thiên sứ nó mất chỗ đứng trên thiên đàng. ⁹Con rồng khổng lồ bị ném ra khỏi thiên đàng. Nó là con rắn đời xưa, tức ma quỷ hay Sa-tăng, chuyên đi lường gạt thế gian. Con rồng cùng các thiên sứ nó bị ném xuống đất.

¹⁰Sau đó tôi nghe tiếng vang trên thiên đàng rằng:

“Sự cứu rỗi và quyền năng
cùng nước của Thượng Đế
chúng ta

và quyền của Đấng Cứu Thế
hiện đã đến.

Kẻ tố cáo anh chị em chúng ta,
đã tố cáo họ ngày và đêm
trước mặt Thượng Đế chúng ta
đã bị ném xuống.

¹¹ Anh chị em chúng ta
đã chiến thắng nó bằng huyết
của Chiên Con và
bằng lời giảng của họ.

Họ đã không coi trọng
mạng sống mình
vì chẳng sợ chết.

¹² Cho nên, các tầng trời
và mọi vật trong đó hãy vui lên!
Nhưng khốn cho đất và biển
vì ma quỷ đã đến trên người!
Nó đầy lòng căm giận vì nó biết
nó không còn bao nhiêu thì
giờ nữa.”

¹³Khi con rồng thấy đã bị ném xuống
đất nó liền đuổi theo người đàn bà đã
sinh bé trai. ¹⁴Nhưng người đàn bà

được ban cho cặp cánh chim phượng
hoàng lớn để bay đến chỗ đã dành sẵn
nơi sa mạc. Nơi đó nàng được chăm sóc
trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày,
tránh xa khỏi con rồng. ¹⁵Con rồng liền
lấy miệng phun nước như sông theo sau
để làm nước lụt cuốn người đàn bà đi.
¹⁶Nhưng đất giúp người đàn bà bằng
cách há miệng nuốt con sông phun ra từ
miệng con rồng. ¹⁷Con rồng vô cùng
tức giận người đàn bà nên nó đi tranh
chiến với con cái nàng—tức những
người vâng theo mệnh lệnh của Thượng
Đế và giữ lời dạy của Chúa Giê-xu.

¹⁸Rồi con rồng đứng trên bờ biển.

Hai con vật

13 ¹Sau đó tôi thấy một con vật
từ biển lên. Nó có mười sừng
và bảy đầu, mỗi sừng có một mào triều.
Trên mỗi đầu có viết một danh phạm
thượng. ²Nó giống như con beo, chân
như chân gấu và miệng như miệng sư
tử. Con rồng cho nó mọi quyền thế và
ngôi. ³Một trong những đầu của con vật
trông giống như đã chết vì một vết
thương nhưng được chữa lành, cho nên
cả thế giới kinh ngạc và đi theo nó.
⁴Dân chúng thờ lạy con rồng vì con
rồng đã cấp quyền phép cho con vật.
Họ cũng thờ lạy con vật và nói rằng,
“Ai giống như con vật? Ai tranh chiến
với nó được?”

⁵Con vật được phép nói những lời xúc
xược và phạm thượng. Nó được dùng
quyền lực của nó trong bốn mươi hai
tháng. ⁶Nó dùng miệng nói phạm
thượng, phạm đến danh Ngài, nơi Ngài
ngự và phạm đến mọi người sống trên
thiên đàng. ⁷Nó lại được cấp cho quyền
gây chiến với các thánh đồ và thắng họ.
Nó được ban quyền trên mọi chi tộc,
mọi dân, mọi thứ tiếng và mọi nước.
⁸Mọi người trên đất sẽ thờ lạy con vật

^a12:7 Mi-chen Thiên sứ trưởng—tức người
lãnh đạo các thiên sứ hoặc sứ giả của
Thượng Đế (Giu-de 9).

tức là tất cả những người từ thuở sáng thế mà không có tên trong sách sự sống của Chiên Con. Chiên Con là Đấng đã bị giết.

⁹Ai có tai nghe, hãy lắng nghe:

¹⁰ Nếu số ai phải bị cầm tù
thì sẽ bị cầm tù.

Nếu số ai phải bị giết bằng gươm
thì sẽ bị gươm giết.

Như thế có nghĩa là dân thánh Chúa phải nhẫn nhục và có đức tin.

¹¹Rồi tôi thấy một con vật khác từ đất lên. Nó có hai sừng giống như chiên con nhưng tiếng nói giống như con rỗng. ¹²Con lên sau đứng trước mặt con thứ nhất và dùng đủ quyền giống như con trước. Với quyền ấy nó bắt mọi người sống trên đất phải thờ lạy con vật đầu tiên tức con vật có vết thương suýt chết nhưng được lành. ¹³Con vật thứ nhì còn làm nhiều phép lạ lớn, đến nỗi nó có thể khiến lửa từ trời rơi xuống đất trước mắt mọi người. ¹⁴Nó phỉnh gạt dân cư trên đất bằng những phép lạ mà nó được phép làm. Nó dùng phép lạ để phục vụ con vật trước. Con vật thứ nhì còn bắt người ta tạc tượng thờ con vật trước, tức con vật bị thương vì lưỡi gươm giết hại nhưng vùng sống lại. ¹⁵Con vật thứ nhì còn có quyền ban sự sống cho tượng của con vật trước để tượng nói được. Tượng ấy còn có quyền ra lệnh giết những người không chịu bái lạy nó. ¹⁶Nó còn buộc mọi người lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do hay nô lệ phải ghi dấu trên tay mặt và trên trán. ¹⁷Không ai có thể mua bán gì nếu không có dấu đó tức tên con vật hay mã số của tên nó. ¹⁸Phải cần khôn ngoan để hiểu điều này. Người nào khôn ngoan hãy tìm hiểu ý nghĩa con số, tức con số của một người. Số đó là sáu trăm sáu mươi sáu.

Bài ca của những người được cứu

14 ¹Rồi tôi thấy trước mặt tôi là Chiên Con đang đứng trên núi Xi-ôn^a. Cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người có ghi tên Ngài và tên cha Ngài nơi trán. ²Liền đó tôi nghe một tiếng lớn từ thiên đàng như tiếng nước lụt và tiếng sấm lớn. Tiếng tôi nghe như người ta chơi đàn cầm. ³Họ hát một bài ca mới trước ngôi, trước bốn con vật và các trưởng lão. Không ai biết được bài ca ấy ngoài một trăm bốn mươi bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất. ⁴Đó là những người chưa bị ô dơ với đàn bà vì họ còn giữ mình tinh sạch. Chiên Con đi đâu thì họ đều đi theo đó. Một trăm bốn mươi bốn ngàn người này được chuộc từ dân cư trên đất để làm của lễ dâng lên cho Thượng Đế và Chiên Con. ⁵Họ chưa hề nói dối; họ hoàn toàn thánh thiện.

Ba thiên sứ

⁶Rồi tôi thấy một thiên sứ khác bay thật cao giữa trời. Người có Tin Mừng đời đời để rao truyền cho dân cư trên đất—cho mọi nước, mọi chi tộc, mọi ngôn ngữ và mọi dân. ⁷Người lớn tiếng kêu lên rằng, “Hãy kính sợ và ca ngợi Thượng Đế vì đã đến giờ Ngài xét xử mọi người. Cho nên hãy thờ lạy Ngài là Đấng dựng nên trời, đất, biển cùng các suối nước.”

⁸Tiếp đó, thiên sứ thứ hai đi theo thiên sứ thứ nhất và kêu lên, “Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi! Nó khiến mọi quốc gia uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế nghịch lại tội nhục dục của nó.”

⁹Rồi thiên sứ thứ ba nhập chung với hai thiên sứ trước, kêu lên, “Người nào thờ lạy con vật và hình tượng nó cùng

^a14:1 núi Xi-ôn Tên khác Giê-ru-sa-lem; đây có nghĩa là thành phố thiêng liêng của dân Chúa.

có dấu của nó nơi trán và nơi tay, ¹⁰sẽ phải uống rượu phần nộ của Thượng Đế đã được pha rất mạnh trong ly của Ngài. Người ấy sẽ bị khốn khổ trong lửa diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh và Chiên Con. ¹¹Khởi của sự khốn khổ họ sẽ bốc lên cho đến đời đời. Dù ngày hay đêm sẽ không có lúc nào nghỉ ngơi cho những kẻ thờ con vật, thờ tượng nó hay có ghi dấu của tên nó trên người.” ¹²Như thế nghĩa là dân thánh của Chúa phải nhẫn nhục. Họ phải vâng mệnh lệnh của Thượng Đế và giữ vững niềm tin nơi Chúa Giê-xu.

¹³Sau đó tôi nghe tiếng từ trời nói rằng, “Hãy viết đi: Phúc thay cho những người từ nay về sau chết trong Chúa.”

Thánh Linh nói, “Phải, họ sẽ nghỉ ngơi khỏi sự vất vả của mình và phần thưởng công khó của họ sẽ luôn luôn theo họ.”

Mùa gặt trên đất

¹⁴Sau đó tôi nhìn thì trước mặt tôi có một đám mây trắng, trên mây có ai giống như Con Người^a đang ngồi. Đầu Ngài đội mũ triều thiên vàng, tay Ngài cầm lưỡi liềm* bén. ¹⁵Có một thiên sứ nữa từ đền thờ đi ra kêu lớn cùng Đấng ngồi trên mây rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm của Ngài mà gặt hái đất vì mùa gặt đã đến, trái trên đất đã chín.” ¹⁶Đấng ngồi trên mây liền vung lưỡi liềm xuống đất thì cả đất được gặt hái.

¹⁷Rồi một thiên sứ khác từ đền thờ trên thiên đàng đi ra, cũng cầm lưỡi liềm bén. ¹⁸Một thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn thờ đi ra. Thiên sứ này gọi thiên sứ có lưỡi liềm bén rằng, “Hãy lấy lưỡi liềm bén của người gặt các chùm nho trên đất vì nho đã chín rồi.” ¹⁹Thiên sứ liền vung lưỡi liềm trên đất. Người gom hết nho trên đất và ném vào máy ép nho lớn của cơn thịnh nộ Thượng Đế. ²⁰Nho bị chà đạp

trong máy ép bên ngoài thành và máu chảy ra từ máy ép dâng lên đến cổ ngựa dài khoảng ba trăm cây số.

Đại nạn sau cùng

15 ¹Sau đó tôi trông thấy một dấu lớn hết sức kỳ lạ trên thiên đàng. Có bảy thiên sứ mang bảy cơn khốn khổ lớn. Đây là những cơn khốn khổ cuối cùng vì sau đó cơn giận của Thượng Đế sẽ nguôi.

²Tôi thấy có cái gì giống như biển thủy tinh trộn với lửa. Tất cả những người chiến thắng con vật và hình tượng nó cùng thắng con số của tên nó đều đứng bên cạnh biển thủy tinh. Họ ôm đờn cầm mà Thượng Đế đã trao cho. ³Họ hát bài ca Mô-se, tôi tớ của Thượng Đế và bài ca Chiên Con như sau:

“Ngài làm những việc lớn lao
và diệu kỳ,

Lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng.
Mọi điều Ngài làm đều đúng
và chân thật,
Lạy Vua của mọi dân tộc.

⁴ Lạy Chúa, mọi người sẽ kính
sợ Ngài,
và ca ngợi Ngài.

Chỉ một mình Ngài là thánh.
Mọi dân tộc sẽ đến thờ phụng Ngài,
vì những điều phải Ngài làm
nay đã phơi bày ra.”

⁵Sau đó tôi thấy đền thờ tức Lều Giao Ước^a trên thiên đàng mở ra. ⁶Bảy thiên sứ mang bảy cơn đại nạn từ đền thờ đi ra. Tất cả đều mặc áo vải gai sạch và sáng, ngực thắt đai vàng. ⁷Rồi một trong bốn con vật trao cho mỗi

^a15:5 *Lều Giao Ước* Lều Thánh trong đó có bảng đá ghi Mười Mệnh lệnh. Đây là “bảng chứng” của Giao Ước Thượng Đế lập với dân Ngài. Đó cũng là nơi Thượng Đế sống giữa dân Ngài (Xem Xuất Ai-Cập 25:8–22).

thiên sứ một chén vàng đựng đầy cơn thịnh nộ của Thượng Đế là Đấng sống đời đời. ⁸Đền thờ đầy đặc khói của vinh hiển và quyền năng Thượng Đế. Không ai được vào đền thờ cho đến khi bầy cơn khốn khổ của bầy thiên sứ đã xảy ra xong xuôi.

Các chén thịnh nộ của Thượng Đế

16 ¹Sau đó tôi nghe một tiếng lớn từ đền thờ bảo bầy thiên sứ, “Hãy đi ra trút bảy chén thịnh nộ của Thượng Đế xuống đất.”

²Thiên sứ thứ nhất đi ra trút chén xuống đất liền có ung nhọt ghê tởm trên những người có dấu con vật và thờ lạy hình tượng nó.

³Thiên sứ thứ hai trút chén trên biển thì biển hóa ra như máu người chết, mọi sinh vật trong biển đều chết hết.

⁴Thiên sứ thứ ba trút chén trên các sông và suối nước thì tất cả liền hóa ra máu.

⁵Rồi tôi nghe thiên sứ của nước nói rằng,

“Lạy Đấng Thánh, Ngài là Đấng hiện đang có và trước đã có.

Ngài công bình khi phán quyết những điều này.

⁶ Họ đã làm đổ máu của dân thánh và các nhà tiên tri Ngài cho nên nay Ngài cho chúng nó uống máu là phải.”

⁷Rồi tôi nghe tiếng từ bàn thờ nói rằng,

“Phải, lạy Chúa là Thượng Đế Toàn Năng,

Ngài trừng phạt những người gian ác như thế là đúng và công bằng.”

⁸Thiên sứ thứ tư trút chén trên mặt trời thì mặt trời được phép đốt cháy người ta.

⁹Họ bị sức nóng cháy phỏng nên nguyên rửa Thượng Đế là Đấng có quyền trên các sự khốn khổ ấy. Họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để dâng vinh hiển cho Ngài.

¹⁰Thiên sứ thứ năm trút chén trên ngôi con vật thì liền có bóng tối bao phủ toàn nước nó. Người ta cắn lưỡi vì đau đớn. ¹¹Họ cũng nguyện rửa Thượng Đế vì đau đớn và ghê chốc, nhưng họ vẫn không chịu ăn năn hối hận để quay khỏi điều ác họ làm.

¹²Thiên sứ thứ sáu trút chén trên sông lớn Ô-phơ-rát để sông cạn nước dâng chuẩn bị cho các vua từ phương Đông đến. ¹³Rồi tôi thấy ba ác linh giống như ếch nhái bò ra từ miệng con rồng, miệng con vật và miệng của tiên tri giả. ¹⁴Mấy ác linh ấy là tà linh của ma quỷ, có quyền làm phép lạ. Chúng đi ra cùng các vua trên thế gian, tập hợp họ lại để chuẩn bị trận chiến trong ngày lớn của Chúa Toàn Năng.

¹⁵“Nghe đây! Ta sẽ đến như kẻ trộm! Phúc cho người nào thức tỉnh và mặc áo quần, khỏi trần truồng để mọi người không thấy sự xấu hổ của mình.”

¹⁶Rồi các tà linh tập hợp các vua tại một nơi mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ma-ghê-đôn.

¹⁷Thiên sứ thứ bảy trút chén trong không khí liền có tiếng lớn từ ngôi trong đền thờ kêu rằng, “Xong rồi!”

¹⁸Liền có chớp, sấm rền trời và động đất dữ dội—cơn động đất lớn chưa từng có kể từ khi con người sống trên đất.

¹⁹Thành lớn bị nứt ra làm ba còn các thành phố của các quốc gia đều bị tiêu hủy. Thượng Đế nhớ lại tội lỗi của thành Ba-by-lôn lớn cho nên Ngài bắt nó uống chén đầy rượu thịnh nộ kinh hoàng của Ngài. ²⁰Các hải đảo đều trốn đi, núi cũng biến mất. ²¹Có những tảng mưa đá khổng lồ, mỗi tảng nặng khoảng 45 kí lô từ trời rơi xuống trên người ta. Dân chúng nguyện rửa a Thượng Đế do nạn mưa đá vì cơn khốn khổ đó quá khủng khiếp.

Người đàn bà cỡi con vật

17 ¹Sau đó, một trong bảy thiên sứ đã cầm bảy chén đến nói với tôi, “Hãy đến đây, ta sẽ cho người thấy sự trừng phạt giáng trên con điếm lớn đang ngồi trên nhiều nguồn nước. ²Các vua trên đất đã ăn nằm với nó và các dân trên đất đã say sưa vì rượu dâm dục nó.”

³Rồi thiên sứ nhờ Thánh Linh đưa tôi vào sa mạc. Ở đó tôi thấy một người đàn bà đang cỡi một con vật màu đỏ. Minh mẫy nó ghi toàn những danh hiệu phạm thượng. Nó có bảy đầu và mười sừng. ⁴Người đàn bà mặc áo tím và đỏ, trên người đeo đầy nữ trang sáng chói bằng vàng, đá quý và ngọc trai. Trong tay nó cầm một chén vàng chứa đầy những điều gian ác và ghê tởm của tội dâm dục nó. ⁵Trên trán nó ghi một danh hiệu bí mật. Danh đó như sau:

BA-BY-LÔN LỚN,

MẸ CỦA ĐI ĐIỂM

VÀ CỦA MỌI GIAN ÁC TRÊN THẾ GIAN

⁶Tôi thấy người đàn bà đó say huyết của con dân thánh Thượng Đế và của những người bị giết vì xưng nhận niềm tin mình nơi Chúa Giê-xu.

Khi nhìn thấy người đàn bà tôi hết sức kinh ngạc. ⁷Thiên sứ bảo tôi, “Tại sao người ngạc nhiên? Ta sẽ cho người biết về bí mật của người đàn bà này cùng con vật mà nó cỡi—con vật có bảy đầu và mười sừng. ⁸Con vật mà người thấy đang sống trước đây nhưng nay không sống nữa. Nhưng ít lâu nữa nó sẽ từ hố không đáy đi lên để rồi bị tiêu diệt. Có những người sống trên đất mà tên không được ghi vào sách sự sống từ thuở trời đất được dựng nên. Họ sẽ kinh ngạc khi thấy con vật vì trước kia nó sống, bây giờ chết, rồi lại sống.

⁹“Người cần có một trí khôn ngoan mới hiểu được điều này. Bảy đầu của con vật là bảy hòn núi mà người đàn bà ngồi lên. ¹⁰Đó cũng là bảy vua. Năm vua đã bị tiêu diệt rồi, một vua còn đang sống và một vua nữa sắp đến. Khi vua ấy đến thì chỉ tồn tại một thời gian ngắn thôi. ¹¹Con vật trước kia sống nhưng bây giờ không còn sống là vua thứ tám. Vua đó thuộc về bảy vua trước nhưng rồi sẽ đi đến chỗ chết mất.

¹²“Mười sừng mà người thấy là mười vua chưa cai trị nhưng họ sẽ nhận được quyền cùng cai trị với con vật trong một tiếng đồng hồ. ¹³Tất cả mười vua đều có cùng một mục đích, và họ sẽ trao quyền hành cho con vật. ¹⁴Họ sẽ gây chiến với Chiên Con nhưng Chiên Con sẽ thắng họ vì Ngài là Chúa các Chúa và Vua các Vua. Ngài cùng các môn đệ trung thành của Ngài là những người được gọi và chọn lựa sẽ chiến thắng họ.”

¹⁵Rồi thiên sứ nói với tôi, “Các suối nước mà người thấy, nơi con điếm ngồi là các dân, các chủng tộc, các quốc gia và các thứ tiếng trên thế gian. ¹⁶Mười sừng và con vật mà người thấy sẽ ghét con điếm ấy. Chúng nó sẽ lột hết mọi thứ con điếm có khiến nó trần truồng. Chúng nó sẽ ăn xác con điếm và thiêu nó trong lửa. ¹⁷Thượng Đế khiến mười sừng thực hiện mục tiêu của Ngài bằng cách cho con vật quyền cai trị đến khi lời Thượng Đế phán được thành sự thật. ¹⁸Người đàn bà mà người thấy là thành lớn đã cai trị các vua trên đất.”

Ba-by-lôn bị tiêu hủy

18 ¹Sau khi chứng kiến những việc ấy, tôi thấy một thiên sứ khác từ thiên đàng đi ra. Người có quyền rất lớn và vinh hiển của người

sáng rực khắp đất. ²Người la lớn lên rằng:

“Thành Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, sụp đổ rồi!

Nó đã trở nên sào huyệt của ác quỷ và ngục thất của tà ma, của mọi loài chim dơ bẩn và của mọi loài vật không sạch.

³ Nó đã bị sụp đổ vì mọi dân trên đất đã uống rượu thịnh nộ của Thượng Đế, nghịch lại sự dâm dục của nó. Nó cũng đã bị sụp đổ vì các vua trên đất đã ăn nằm cùng nó, và các lái buôn trên đất đã làm giàu nhờ sự xa hoa của nó.”

⁴Rồi tôi nghe một tiếng nữa từ thiên đàng phán xuống rằng:

“Hỡi dân ta, hãy ra khỏi thành ấy, để khỏi tham gia vào tội lỗi nó, và tránh thảm họa sẽ đổ xuống trên nó.

⁵ Tội lỗi nó đã chồng chất cao đến tận trời, vì Thượng Đế không hề quên tội ác nó đã phạm.

⁶ Xin hãy báo trả cho thành ấy những gì nó đã làm cho kẻ khác. Xin hãy báo trả gấp đôi điều nó làm. Xin hãy pha sẵn rượu cho nó mạnh gấp hai lần rượu nó pha cho kẻ khác.

⁷ Nó đã tự tôn vinh và sống xa hoa. Xin hãy cho nó nhiều khốn khổ và đau buồn.

Nó tự nhủ,

‘Ta là nữ hoàng ngự trên ngôi
Ta không phải đàn bà góa
Ta sẽ không biết buồn bã là gì.’

⁸ Nên nội trong một ngày, những thảm họa sau đây sẽ đến trên nó: chết chóc, khóc lóc và đói khổ, nó sẽ bị diệt bằng lửa, vì Chúa là Thượng Đế, Đấng xét xử nó có quyền năng vô cùng.”

⁹Các vua trên đất là những kẻ đã ăn nằm cùng nó và chia sẻ sự giàu sang nó sẽ thấy khối bốc lên do lửa thiêu đốt nó. Họ sẽ kêu khóc và buồn thảm vì cái chết của nó. ¹⁰Họ sẽ hoảng sợ về sự khốn khổ nó cho nên đứng xa và kêu rằng:

“Thật khốn cho người, thành lớn và hùng cường Ba-by-lôn ơi, vì chỉ trong một giờ, sự hình phạt đã đến trên người!”

¹¹Các lái buôn trên đất sẽ khóc lóc sầu thảm về nó vì nay không còn ai mua hàng hóa của họ nữa—¹²hàng hóa gồm vàng, bạc, nữ trang, ngọc trai, vải gai mịn, vải tím, tơ, vải đỏ; đủ loại gỗ thanh yên và đủ loại đồ làm bằng ngà, gỗ quý, đồng, sắt, và cẩm thạch; ¹³quế, gia vị, trầm hương, nhũ hương, một dược, rượu, dầu ô-liu, bột mịn, lúa mì, gia súc, chiên cừu, ngựa, xe ngựa, tôi mọi và nhân mạng. ¹⁴Các lái buôn sẽ nói,

“Ba-by-lôn ơi, những gì tốt đẹp mà người ao ước đã bị cất khỏi người. Mọi vật giàu có và sang trọng của người đã biến mất. Người sẽ không bao giờ có được những thứ ấy nữa.”

¹⁵Các lái buôn trước kia làm giàu vì bán các món hàng ấy cho nó sẽ sợ hãi vì sự khốn khổ của nó cho nên tránh

xa. Họ sẽ khóc lóc buồn thảm¹⁶ và thốt lên:

“Thật khốn cho thành lớn!

Nó đã mặc vải gai mịn,
vải tím và đỏ,
nó đeo vàng chói lói,
cùng bửu thạch và ngọc trai!

¹⁷ Chỉ trong một giờ tất cả những
giàu sang đó bị tiêu diệt!”

Các thuyền trưởng, hành khách và thủy thủ cùng những người sinh sống bằng nghề biển đều tránh xa khỏi Ba-by-lôn. ¹⁸Khi nhìn thấy khói của thành đó bốc cháy lên, họ khóc lớn, “Chưa hề có thành nào vĩ đại như thành này!” ¹⁹Họ hất bụi lên đầu, kêu khóc lớn rất thảm não. Họ than,

“Thật khốn cho thành lớn!

Mọi người có thuyền bè vượt biển
đã trở nên giàu có
vì sự sung túc của nó!

Nhưng chỉ trong một giờ nó bị diệt!

²⁰ Hỡi trời hãy vui mừng!

Hỡi các con dân thánh
của Thượng Đế hãy hôn hở
cùng với các sứ đồ và các nhà
tiên tri!

Thượng Đế đã trừng phạt nó
vì những điều nó đã làm cho
các người.”

²¹Rồi một thiên sứ dưng mảnh nhắc một tảng đá lớn, như đá người ta dùng xay lúa và ném xuống biển. Người nói,

“Thành lớn Ba by lôn cũng bị
ném xuống giống như vậy,
không ai tìm ra được nó nữa.

²² Trong người sẽ không còn
ai nghe tiếng đờn cầm,
tiếng nhạc khí, tiếng sáo,
tiếng kèn nữa.

Sẽ không ai tìm được giữa người
những tay thợ khéo.

Sẽ không còn ai nghe
tiếng xay lúa nơi người nữa.

²³ Sẽ không còn đèn nào
chiếu nơi người nữa,
cũng không còn ai nghe tiếng
đầu rể trong vòng người nữa.

Các lái buôn của người trước kia
là những người có thế lực
trên thế giới
và mọi quốc gia
bị phình gạt vì phù phép
của người.

²⁴ Người phải chịu tội về cái chết
của các nhà tiên tri
và các dân thánh của Chúa,
cùng những người đã bị giết
trên đất.”

Công dân trên thiên đàng ca ngợi Thượng Đế

19 ¹Sau các việc ấy, tôi nghe như
tiếng của rất đông người trên
thiên đàng hô lên rằng:

“Ha-lê-lu-gia!^a

Sự đắc thắng, vinh hiển
và quyền năng
thuộc về Thượng Đế,

² vì những sự xét xử của Ngài
là chân thật và công bằng
Ngài đã trừng phạt con diêm
đã khiến cả đất mang tội ác
vì tội nhục dục của nó.

Ngài đã báo trả nó
về cái chết của các tội tớ Ngài.”

³Họ lại kêu lên,

“Ha-lê-lu-gia!

Nó bị thiêu đốt
và khói nó bốc lên đời đời.”

^a19:1 Ha-lê-lu-gia Nghĩa là “ca ngợi Thượng Đế!”

⁴Rồi hai mươi bốn trưởng lão và bốn con vật cúi xuống bái lạy Thượng Đế tức là Đấng ngồi trên ngai. Họ thưa,

“A-men, Ha-lê-lu-gia!”

⁵Rồi có tiếng từ ngai nói rằng,

“Hãy ca ngợi Thượng Đế,
hỡi tất cả những kẻ hầu việc
và kính sợ Ngài,
cả lớn lẫn nhỏ!”

⁶Sau đó tôi nghe như tiếng của rất đông người, như tiếng nước lụt và tiếng của sấm rền. Họ đồng nói,

“Ha-lê-lu-gia!
Thượng Đế là Chúa chúng ta,
Đấng Toàn Năng cai trị.

⁷ Chúng ta hãy vui mừng và hớn hở
đăng vinh hiển cho Thượng Đế
vì lễ cưới Chiên Con đã đến,
và nàng dâu của Chiên Con
đã sẵn sàng.

⁸ Nàng được cấp cho vải gai mịn,
sáng và sạch để mặc.”

Vải gai mịn là những việc phước đức của các thánh đồ.

⁹Rồi thiên sứ ấy nói với tôi, “Hãy viết: Phúc cho người nào được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con!” và thiên sứ tiếp, “Đây là những lời chân thật của Thượng Đế.”

¹⁰Tôi cúi xuống bái lạy nơi chân thiên sứ nhưng người bảo tôi, “Đừng bái lạy ta! Ta cũng chỉ là tôi tớ như người và là anh chị em cùng nhận sự dạy dỗ chân chính của Chúa Giê-xu. Hãy bái lạy Thượng Đế vì lời Ngài là tinh thần của lời tiên tri.”

Người cỡi ngựa bạch

¹¹Rồi tôi thấy trời mở ra, trước mặt tôi có con ngựa bạch. Người cỡi ngựa tên là Đấng Trung Tín và Chân Thật.

Ngài luôn luôn công bằng khi xét xử và gây chiến. ¹²Mắt Ngài sáng rực như ngọn lửa, đầu đội nhiều mũ triều thiên. Trên người Ngài có ghi một tên, ngoài Ngài ra không ai biết được tên ấy. ¹³Ngài mặc áo đã nhúng trong huyết và tên Ngài là Lời của Thượng Đế. ¹⁴Các đạo quân trên trời đều mặc áo vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch đi theo sau Ngài. ¹⁵Từ miệng người cỡi ngựa thò ra lưỡi gươm bén dùng để chiến thắng các dân tộc. Ngài sẽ cai trị họ bằng một cây roi sắt và sẽ ép rượu từ bàn ép rượu thịnh nộ kinh khiếp của Thượng Đế Toàn Năng. ¹⁶Trên áo và đầu Ngài có ghi danh hiệu:

VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC CHÚA

¹⁷Sau đó tôi thấy một thiên sứ đứng giữa mặt trời. Người kêu lớn cùng các loài chim đang bay giữa trời rằng, “Hãy đến nhóm lại dự tiệc lớn của Thượng Đế ¹⁸để các người ăn thịt các vua, các quan tướng, các người thế lực, ngựa và người cỡi cùng xác của mọi người—từ tự do đến nô lệ, cả lớn lẫn nhỏ.”

¹⁹Rồi tôi thấy con vật và các vua trên đất. Các đạo quân chúng nó tập hợp lại để tranh chiến cùng người cỡi ngựa và đạo quân Ngài. ²⁰Nhưng con vật bị bắt cùng với tiên tri giả đã làm nhiều phép lạ cho nó. Tiên tri giả đã dùng các phép lạ để phỉnh gạt những người có dấu của con vật và thờ lạy hình tượng nó. Tiên tri giả và con vật bị ném vào lò lửa diêm sinh. ²¹Các đạo quân chúng nó đều bị giết bằng lưỡi gươm thò ra từ miệng người cỡi ngựa còn tất cả các chim trời ăn xác chúng nó no nê.

Thời kỳ một ngàn năm

20 ¹Tôi thấy một thiên sứ từ thiên đàng xuống. Người cầm chìa khóa của hố không đáy và dây xiềng

lớn trong tay. ²Người bắt con rồng, tức con rắn xưa, là ma quỷ và Sa-tăng, xiềng nó lại trong một ngàn năm. ³Rồi quăng nó xuống hố không đáy, đóng và khóa hố lại, nhốt nó trong đó. Như thế để nó không còn đi phỉnh gạt dân cư trên đất cho đến hết một ngàn năm. Sau một ngàn năm, nó sẽ được thả ra trong ít lâu.

⁴Rồi tôi thấy có các ngôi và những người ngồi trên ngôi được quyền xét xử. Tôi thấy linh hồn của những người đã bị giết vì xưng nhận Chúa Giê-xu và truyền bá lời Thượng Đế. Họ chưa bái lạy con vật hay hình tượng nó và chưa nhận dấu của nó trên trán hay trên tay. Họ được sống lại để cai trị với Chúa Cứu Thế trong một ngàn năm. ⁵Còn những người khác sẽ không sống lại cho đến khi mãn một ngàn năm. Đó là sự sống lại thứ nhất. ⁶Phúc cho người nào được dự phần trong sự sống lại thứ nhất vì sự chết thứ hai không có quyền gì trên họ. Họ sẽ làm thầy tế lễ cho Thượng Đế, cho Chúa Cứu Thế và sẽ cai trị với Ngài trong một ngàn năm.

Sa-tăng bị đánh bại

⁷Cuối một ngàn năm thì Sa-tăng sẽ được thả ra khỏi ngục. ⁸Nó sẽ đi phỉnh dỗ các dân trên đất—dân Góc và dân Ma-góc—để tập hợp họ lại chuẩn bị chiến tranh. Chúng nó đông như cát bờ biển. ⁹Đạo quân của Sa-tăng tràn qua mặt đất và bao vây doanh trại của dân Thượng Đế và thành yêu dấu của Ngài. Nhưng lửa từ trời giáng xuống thiêu đốt chúng nó. ¹⁰Còn Sa-tăng là kẻ phỉnh dỗ chúng bị ném vào hồ lửa diêm sinh nơi có con vật và tiên tri giả đã bị ném. Chúng sẽ bị trừng phạt khổ sở ngày đêm cho đến đời đời.

Mọi dân trên thế giới sẽ bị xét xử

¹¹Rồi tôi thấy một ngai trắng và lớn cùng Đấng ngự trên ngai. Trước mặt Ngài trời đất trở nên mất hết. ¹²Tôi thấy những người chết, cả lớn lẫn nhỏ đều đứng trước ngai. Các sách mở ra, rồi một sách khác là sách sự sống cũng mở ra nữa. Những người chết bị xét xử theo những điều họ đã làm đã được ghi trong các sách. ¹³Biển đem trả lại những kẻ chết nó chứa, còn Sự Chết và Ha-đe^a cũng mang trả những kẻ chết chúng chứa. Mỗi người đều bị xét xử theo điều mình làm. ¹⁴Rồi Sự Chết và Ha-đe bị ném vào hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. ¹⁵Người nào không có tên trong sổ sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

Thành Giê-ru-sa-lem mới

21 ¹Rồi tôi thấy trời mới và đất mới vì trời và đất thứ nhất đã biến mất, biển cũng không còn. ²Tôi cũng thấy thành thánh là Giê-ru-sa-lem^b mới từ thiên đàng của Thượng Đế xuống. Thành ấy được chuẩn bị như cô dâu ăn mặc sẵn sàng chờ chồng mình. ³Rồi tôi nghe một tiếng lớn phát ra từ ngôi rằng, “Bây giờ lều tạm của Thượng Đế ở giữa dân Ngài, Ngài sẽ sống giữa họ còn họ sẽ làm dân Ngài. Chính Ngài sẽ ở giữa họ và làm Thượng Đế của họ. ⁴Ngài sẽ lau hết nước mắt khỏi mắt họ; sẽ không còn chết chóc, buồn thảm, khóc lóc hay đau đớn nữa vì những việc cũ đã qua rồi.”

⁵Đấng ngồi trên ngai nói, “Này, ta làm mới lại mọi việc!” Rồi Ngài tiếp, “Hãy viết, vì đây là những lời chân thật và đáng tin.”

^a20:13 Ha-đe Âm phủ, nơi người chết ở.

^b21:2 Giê-ru-sa-lem Thành phố thiêng liêng nơi Thượng Đế ở với dân Ngài.

⁶Đấng ngồi trên ngai phán cùng tôi, “Xong rồi. Ta là An-pha và Ô-mê-ga,^a là Đầu cũng là Cuối. Ta sẽ tặng không nước từ tuổi sự sống cho kẻ nào khát. ⁷Kẻ nào thắng sẽ nhận được các ân phúc ấy. Ta sẽ làm Thượng Đế của họ, và họ sẽ làm con cái ta. ⁸Còn những kẻ hèn nhất, kẻ vô tín, kẻ làm ác, kẻ giết người, kẻ dâm dục, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng và kẻ nói dối—chỗ của chúng nó là hồ lửa diêm sinh. Đó là cái chết thứ hai.”

⁹Rồi một trong bảy thiên sứ trước cầm bảy chén đầy bảy nỗi khốn khổ cuối cùng đến nói với tôi, “Hãy đi với ta, ta sẽ cho ngươi thấy cô dâu là vợ của Chiên Con.” ¹⁰Tôi được thiên sứ nhờ quyền năng của Thánh Linh mang đến một hòn núi rất lớn và cao. Người chỉ cho tôi thấy thành thánh Giê-ru-sa-lem từ thiên đàng của Thượng Đế xuống. ¹¹Thành sáng rực do vinh hiển Thượng Đế và chói như bửu ngọc, giống như bích ngọc, trong như pha lê. ¹²Thành có tường cao lớn với mười hai cửa, mỗi cửa có một thiên sứ đứng gác, trên mỗi cửa có khắc tên của một trong mười hai chi tộc Ít-ra-en. ¹³Ba cửa hướng Đông, ba cửa hướng Bắc, ba cửa hướng Nam và ba cửa hướng Tây. ¹⁴Tường thành xây trên mười hai tảng đá nền và trên các tảng đá có ghi tên mười hai sứ đồ của Chiên Con.

¹⁵Vị thiên sứ nói chuyện với tôi cầm một thước đo bằng vàng để đo thành, cổng và tường. ¹⁶Thành xây hình vuông, chiều dài và chiều rộng bằng nhau. Thiên sứ lấy thước đi đo thành. Chiều dài của thành là mười hai ngàn

ếch-ta-đĩa^b, chiều rộng cũng mười hai ngàn ếch-ta-đĩa, và chiều cao cũng vậy. ¹⁷Thiên sứ cũng đo vách thành. Vách cao một trăm bốn mươi bốn bộ^c, theo thước đo loài người mà thiên sứ dùng. ¹⁸Tường làm bằng bích ngọc, thành xây bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt. ¹⁹Các nền thì làm bằng đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất làm bằng bích ngọc, nền thứ nhì làm bằng lam bửu thạch, nền thứ ba bằng lục mã não, nền thứ tư bằng lục bửu thạch, ²⁰nền thứ năm bằng hồng ngọc, nền thứ sáu bằng hồng bửu thạch, nền thứ bảy bằng hoàng ngọc, nền thứ tám bằng ngọc thủy thương, nền thứ chín bằng ngọc hồng bích, nền thứ mười bằng ngọc phỉ tụy, nền thứ mười một bằng ngọc da cam, nền thứ mười hai bằng ngọc tử bửu. ²¹Mười hai cửa làm bằng mười hai hột ngọc trai khổng lồ, mỗi cửa làm bằng một hột ngọc trai nguyên khối. Đường thì làm toàn bằng vàng ròng, trong vắt như thủy tinh.

²²Tôi không thấy một đền thờ nào khác trong thành vì Chúa, Thượng Đế Toàn Năng và Chiên Con là đền thờ của thành. ²³Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng chiếu sáng vì vinh hiển của Thượng Đế là ánh sáng cho thành và Chiên Con là đèn của thành. ²⁴Nhờ ánh sáng ấy các dân trên thế giới sẽ bước đi còn các vua trên đất sẽ mang vinh hiển mình vào đó. ²⁵Các cổng thành chẳng bao giờ đóng vì ở đó không còn có đêm nữa. ²⁶Các dân tộc sẽ mang vinh hiển và uy danh vào đó. ²⁷Mọi điều dơ bẩn, các kẻ làm những việc nhơ nhuốc và các kẻ nói dối đều

^a21:6 An-pha và Ô-mê-ga Chữ đầu và cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.”

^b21:16 ếch-ta-đĩa Một ếch-ta-đĩa khoảng hai trăm thước, tức khoảng một phần tám dặm La-mã. ^c21:17 bộ Một bộ khoảng nửa thước, tức chiều dài từ khủy tay cho đến ngón út.

không được vào. Chỉ những người có tên trong sách Chiên Con mới được phép vào thành thôi.

22 ¹Rồi thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước sự sống trong suốt như pha lê chảy ra từ ngôi Thượng Đế và ngôi Chiên Con ²giữa phố thành. Cây sự sống mọc hai bên bờ sông. Mỗi năm ra trái mười hai lần, mỗi tháng một lần. Lá của cây dùng chữa lành cho các dân. ³Những gì bị Thượng Đế nguyên rửa không được phép vào thành. Ngôi của Thượng Đế và của Chiên Con ngự ở đó và các tội tở Thượng Đế sẽ thờ phụng Ngài. ⁴Họ sẽ nhìn mặt Ngài và trán họ ghi tên Ngài. ⁵Cũng không còn đêm nữa. Họ không cần ánh sáng đèn hay mặt trời vì Thượng Đế là ánh sáng cho họ còn họ sẽ làm vua cai trị đến muôn đời.

⁶Thiên sứ bảo tôi, “Những lời này đáng tin và trung thực.” Chúa là Thượng Đế của các thần linh soi dẫn các nhà tiên tri đã sai thiên sứ Ngài đến báo cho các tội tở Ngài những gì sắp xảy đến.

⁷“Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Phúc cho những ai vâng giữ những lời tiên tri trong sách này.”

⁸Tôi, Giảng là người đã nghe và thấy những điều này. Khi tôi nghe thấy như vậy, tôi cúi xuống nơi chân thiên sứ là người đã chỉ cho tôi mọi việc này để bái lạy. ⁹Nhưng người bảo tôi, “Đừng thờ lạy ta! Ta cũng chỉ là tội tở như người, như các anh em là các nhà tiên tri và những kẻ vâng giữ lời trong sách này. Hãy thờ lạy Thượng Đế!”

¹⁰Rồi thiên sứ bảo tôi, “Đừng niêm phong những lời tiên tri trong sách này vì những điều ấy sắp đến rồi. ¹¹Người nào làm ác thì cứ tiếp tục làm ác. Người nào dơ dáy thì cứ tiếp tục dơ dáy. Ai làm điều phải cứ tiếp tục làm

phải. Kẻ thánh thiện hãy cứ tiếp tục thánh thiện.”

¹²“Hãy nghe đây! Ta sắp đến rồi! Ta sẽ đem phần thưởng theo và sẽ ban thưởng mỗi người theo điều họ làm. ¹³Ta là An-pha và Ô-mê-ga,^a là Đầu Tiên và Cuối Cùng, Khởi Điểm và Kết Thúc.

¹⁴“Phúc cho kẻ nào giặt áo^b mình để họ được quyền ăn trái cây sự sống và được phép đi qua cổng vào thành. ¹⁵Bên ngoài thành là những loài chó, kẻ làm phù phép, kẻ dâm dục, kẻ giết người, kẻ thờ thần tượng, kẻ thích điều giả trá và kẻ nói dối.

¹⁶“Ta, Giê-xu đã sai thiên sứ ta cho người biết những điều này cho các hội thánh. Ta là dòng dõi của gia đình Đa vít, ta là Sao Mai sáng.”

¹⁷Thánh Linh và cô dâu nói, “Hãy đến!” Kẻ nào nghe hãy nói, “Hãy đến! Kẻ nào khát hãy đến; kẻ nào muốn hãy đến nhận nước sự sống như quà biếu không.”

¹⁸Tôi cảnh cáo những người nghe lời tiên tri trong sách này: Nếu ai thêm vào điều gì trong những lời này, Thượng Đế sẽ thêm sự khốn khổ đã ghi trong sách này cho người ấy. ¹⁹Còn nếu ai bớt điều gì trong sách tiên tri này thì Thượng Đế sẽ bớt phần của họ nơi cây sự sống và thành thánh đã được mô tả trong sách này.

²⁰Chúa Giê-xu, Đấng xác nhận rằng những lời này là chân thật phán, “Phải, ta sắp đến rồi.”

A-men. Lạy Chúa Giê-xu xin hãy đến!

²¹Nguyên xin ân phúc của Chúa Giê-xu ở với mọi người. A-men.

^a22:13 An-pha và Ô-mê-ga Chữ đầu và cuối trong tự mẫu Hi-lạp. Đây nghĩa là “đầu tiên và sau cùng.” ^b22:14 giặt áo Đây có nghĩa là họ tin Chúa Giê-xu để nhờ huyết Ngài mà tội lỗi được tha thứ.

License Agreement for Bible Texts

World Bible Translation Center

Last Updated: September 21, 2006

Copyright © 2006 by World Bible Translation Center

All rights reserved.

These Scriptures:

- Are copyrighted by World Bible Translation Center.
- Are not public domain.
- May not be altered or modified in any form.
- May not be sold or offered for sale in any form.
- May not be used for commercial purposes (including, but not limited to, use in advertising or Web banners used for the purpose of selling online ad space).
- May be distributed without modification in electronic form for non-commercial use. However, they may not be hosted on any kind of server (including a Web or ftp server) without written permission. A copy of this license (without modification) must also be included.
- May be quoted for any purpose, up to 1,000 verses, without written permission. However, the extent of quotation must not comprise a complete book nor should it amount to more than 50% of the work in which it is quoted. A copyright notice must appear on the title or copyright page using this pattern: "Taken from the HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™ © 2006 by World Bible Translation Center, Inc. and used by permission." If the text quoted is from one of WBTC's non-English versions, the printed title of the actual text quoted will be substituted for "HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™." The copyright notice must appear in English or be translated into another language. When quotations from WBTC's text are used in non-saleable media, such as church bulletins, orders of service, posters, transparencies or similar media, a complete copyright notice is not required, but the initials of the version (such as "ERV" for the Easy-to-Read Version™ in English) must appear at the end of each quotation.

Any use of these Scriptures other than those listed above is prohibited. For additional rights and permission for usage, such as the use of WBTC's text on a Web site, or for clarification of any of the above, please contact World Bible Translation Center in writing or by email at distribution@wbtc.com.

World Bible Translation Center

P.O. Box 820648

Fort Worth, Texas 76182, USA

Telephone: 1-817-595-1664

Toll-Free in US: 1-888-54-BIBLE

E-mail: info@wbtc.com

WBTC's web site – World Bible Translation Center's web site: <http://www.wbtc.org>

Order online – To order a copy of our texts online, go to: <http://www.wbtc.org>

Current license agreement – This license is subject to change without notice. The current license can be found at: <http://www.wbtc.org/downloads/biblelicense.htm>

Trouble viewing this file – If the text in this document does not display correctly, use Adobe Acrobat Reader 5.0 or higher. Download Adobe Acrobat Reader from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/readstep2.html>

Viewing Chinese or Korean PDFs – To view the Chinese or Korean PDFs, it may be necessary to download the Chinese Simplified or Korean font pack from Adobe. Download the font packs from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/acrrasianfontpack.html>